

VINH KHÔ GIÁM



Thogenz.com

THIÊN
HẠ
VÔ
MƯU
CHI
BÍ
QUYỂN

TIỂU
NHÂN
KINH

Vinh Chờ Gián

Nguyên tác (Thời Ngũ Đại) của
Trường Lạc Lão, Mã Thụ Toàn
dịch và chú giải.

Bản
ghi
chép
toàn
diện
duy
nhất
trong
lịch sử
về
"trí
tuệ"
của
tiểu
nhân.



Triết Học Tiểu Nhân



Nhìn lại lịch sử, không khó để phát hiện một hiện tượng kỳ lạ: Người ta kêu gọi trung thần, nhưng trung thần lại thường có số phận gian truân; người ta lên án gian thần, nhưng gian thần lại thường sống tự do tự tại. Tình cảnh sống khác biệt của hai hạng người này khiến người ta đứng trước lựa chọn khó khăn. Chỉ khi phá bỏ được cơn ác mộng mang tên "tiểu nhân", vấn đề nan giải này mới có thể được giải quyết.

"Tiểu nhân" thực sự rất khó định nghĩa: Là hạng người trộm gà bắt chó cắn thiu dê tiện? Là kẻ vong ân bội nghĩa chỉ biết trục lợi? Hay là kẻ khéo léo dụ dỗ người khác vào mê cung tin đồn? Đường như đều không chính xác. Nhưng có một điều rõ ràng, trong mấy nghìn năm lịch sử, tiểu nhân đã trở thành cơn ác mộng của người lương thiện, là nỗi ám ảnh của quân tử, thậm chí là cơn ác mộng của lịch sử.

"Tiểu Nhân Kinh" là cuốn sách chuyên khảo đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc bình luận về "trí tuệ" của tiểu nhân. Do trải nghiệm đặc biệt và góc nhìn của một tiểu nhân từ tác giả Phùng Đạo, cuốn sách này trở nên có sức nặng. Theo lời Tăng Quốc Phiên: *"Một bộ 'Tiểu Nhân Kinh', nói hết bí kíp của tiểu nhân, sự vinh nhục của đời người..."*

Một bộ "Tiểu Nhân Kinh" có thể mang lại cho chúng ta nhiều gợi mở. Dựa vào cuốn sách này, thử đưa ra những đúc kết sau:

Thứ nhất, tiểu nhân không bao giờ sợ phiền phức, và về cơ bản không vi phạm pháp luật. Họ giỏi sử dụng tin đồn và lời dối trá để gây rối, nhằm đục nước béo cò; họ sợ nước trong, sợ quy tắc; họ không chịu được cái đẹp. Trong cuộc sống, người ta biết rõ đó là tiểu nhân nhưng vẫn giao du, không phải vì muốn kiếm lợi lộc, mà là sợ tiểu nhân gây rắc rối cho mình.

Thứ hai, tiểu nhân biết cách tìm ra con đường ngắn nhất để đạt được lợi ích. Phá vỡ mọi quy tắc, phục vụ cho mục đích của mình, là phương châm bất di bất dịch của tiểu nhân, họ là cao thủ trong việc thích ứng với thời cuộc. So với quân tử, phẩm chất nổi bật nhất của tiểu nhân là không bảo thủ, đồng thời có một trực giác nhạy bén hơn người.

Thứ ba, tiểu nhân có trí tuệ rất cao. Xét từ góc độ kẻ thích nghi sinh tồn, họ thực sự xứng đáng là "người thông minh". Phùng Đạo trong thời loạn lạc chưa từng có, lại lần lượt phục vụ mười vị quân chủ, tại vị Tể tướng hơn hai mươi năm, chỉ dùng nhân cách thấp kém thì khó có thể giải thích được.

Thứ tư, tiểu nhân phần lớn là những kẻ có ngụy thuật cao minh, là cao thủ trong việc nắm bắt tâm ý người khác. Họ có tính hai mặt: Vừa luôn cúi nịnh bợ, vừa hung hãn tàn ác. Khi cần thiết thì luôn cúi nịnh bợ, đó là "dục thủ tiên dư" (muốn lấy thì phải cho trước); khi trở mặt, thì phải đề phòng tiểu nhân sẽ dùng mọi thủ đoạn.

Thứ năm, đối với tiểu nhân nên dùng độc trị độc, dùng ác chế ác. Tiểu nhân không sợ quân tử có phẩm hạnh cao thượng, nhưng lại sợ những tiểu nhân còn gian hiểm hơn họ. Dùng tiểu nhân hung ác hơn để đối phó với tiểu nhân, có thể nói là một diệu kế.

Tất nhiên, tùy theo kinh nghiệm sống khác nhau, người ta có thể đúc kết được nhiều điều hơn nữa.

Để giữ nguyên văn phong của cuốn sách, chúng tôi chỉ lược bỏ một phần nội dung; để độc giả hiểu đúng ý nghĩa của kinh văn, sau mỗi đoạn nguyên văn, chúng tôi thêm phần diễn giải phê bình, đồng thời biên soạn các điển tích liên quan. Ngoài ra, còn biên soạn thêm "Quỷ Cốc Tử khéo chế ngự tiểu nhân tám chiêu" để độc giả tham khảo.

Cần phải chỉ ra rằng, do tác giả là một tiểu nhân nổi tiếng trong lịch sử Trung Hoa, nên một số ngụ ý biếm quái ẩn trong đó không đáng tin, hy vọng độc giả có thể đọc cuốn sách này với con mắt phê phán.

Quyển 1: Viên Thông

[Nguyên văn]

Thiện ác hữu danh, trí giả bất câu dã. Thiên lý hữu thường, minh giả bất khí dã. Đạo chi mị thông, dị giả vô ngu dã.

Tích danh giả thương kỳ danh, tích thân giả toàn kỳ thân. Danh lợi vô cữu, trực chi phi tội, quá nãi nhân dã.

Quân tử phi quý, tiểu nhân phi tiện, quý tiện mạc dĩ danh thế. Quân tử vô đắc, tiểu nhân vô thất, đắc thất vô do tâm dã. Danh giả giai hư, lợi giả cảm nhân, nhân sở nan cự tai.

Vinh hoặc vi quân tử, khô tất vi tiểu nhân. Quân tử vô cập, tiểu nhân nãi chúng, chúng bất khả địch hĩ. Danh khả dị, sự nan dị dã; tâm khả dị, mệnh nan dị dã. Nhân bất huệ quân tử, hà hoạn tiểu nhân yên?

[Dịch văn]

Thiện ác đều có tên gọi, người trí huệ không câu nệ vào đó. Thiên lý vốn có quy luật, người sáng suốt không từ bỏ. Đạo lý thông suốt khắp nơi, người biết biến đổi sẽ không gặp nguy hiểm.

Người tiếc danh tiếng sẽ làm tổn hại danh tiếng, người tiếc thân thể sẽ bảo toàn được thân thể. Danh lợi không có lỗi, theo đuổi nó không phải là tội, lỗi là ở con người.

Quân tử không phải là quý, tiểu nhân không phải là tiện, quý tiện không nên dùng danh tiếng để đánh giá. Quân tử không có được, tiểu nhân không có mất, được mất không phải do lòng người. Danh tiếng đều là hư ảo, lợi ích mới làm cảm động lòng người, con người khó mà cưỡng lại được.

Vinh hiển có thể là quân tử, sa sút tất sẽ là tiểu nhân. Quân tử không nhiều, tiểu nhân thì đông, đông đảo khó mà chống lại. Danh tiếng có thể thay đổi, việc khó dễ thay đổi; lòng người có thể thay đổi, số mệnh khó dễ thay đổi. Người ta không trọng dụng quân tử, tại sao lại lo lắng về tiểu nhân?

Quyển 2: Văn Đạt

[Nguyên văn]

Sĩ bất kể thiện ác, thiên vô luận gian tiểu. Duyệt thượng giả vinh, duyệt hạ giả tái. Quân tử duyệt hạ, thượng bất hoặc danh. Tiểu nhân duyệt thượng, hạ bất trừng

Thiên
hạ
vô
mưu



ác. Hạ dĩ trực vi mỹ, thượng dĩ mị vi trung. Trực nhi vô mị, thượng nghi dã; mị nhi vô trực, hạ khí dã. Thượng nghi hạ bốn, hạ khí hủy dự, vinh giả giai hữu tiểu nhân chi vị, cái cố bốn nhi xá mặt dã.

Phú quý hữu thường, kỳ đạo nãi thực. Phúc họa phi mệnh, kỳ đạo nãi sát. Thực bất vi hư danh sở ki, sát bất dĩ gian hành vi sỉ. Vô ki vô sỉ, vinh chi nghĩa dã.

Cầu danh giả mạc sĩ, vị phi danh dã. Cầu quan giả mạc danh, đức phi vinh dã. Quân tử ngôn tâm, tiểu nhân công tâm, kỳ đạo bất đồng, kỳ hiệu tự dị tai.

[Dịch văn]

Làm quan không tính toán thiện ác, thăng quan không bàn đến gian trá nhỏ nhen. Người làm hài lòng bề trên sẽ được vinh hiển, người làm hài lòng kẻ dưới sẽ bị chèn ép. Quân tử làm hài lòng kẻ dưới, bề trên không bị danh tiếng làm mờ mắt. Tiểu nhân làm hài lòng bề trên, kẻ dưới không trừng trị cái ác. Kẻ dưới lấy thẳng thắn làm đẹp, bề trên lấy nịnh hót làm trung thành. Thẳng thắn mà không nịnh hót, bề trên sẽ nghi ngờ; nịnh hót mà không thẳng thắn, kẻ dưới sẽ bỏ rơi. Bề trên nghi ngờ là nguồn gốc của tai họa, kẻ dưới bỏ rơi sẽ bị hủy hoại danh dự, người vinh hiển đều có phần tiểu nhân, đó là vì giữ gốc mà bỏ ngọn.

Giàu sang có quy luật, đạo của nó là thực chất. Phúc họa không phải là số mệnh, đạo của nó là quan sát. Thực chất không bị hư danh ràng buộc, quan sát không lấy hành vi gian trá làm xấu hổ. Không ràng buộc, không xấu hổ, đó là nghĩa của vinh hiển.

Người cầu danh đừng làm quan, chức vị không phải là danh tiếng. Người cầu quan đừng cầu danh tiếng, đức hạnh không phải là vinh hiển. Quân tử nói về lòng mình, tiểu nhân công kích lòng người khác, đạo của họ khác nhau, hiệu quả tự nhiên khác nhau.

Quyển 3: Giải Ách

[Nguyên văn]

Vô ưu tắc hoạn liệt dã. Ưu quốc giả thất thân, ưu kỷ giả an mệnh. Họa chi nhân cự, nhiên diệc nhân nạp; họa chi nhân oán, nhiên diệc nhân ngộ. Quân tử phi ác, hoạn sự vô hư; tiểu nhân bất hiền, dư khánh phát tuyệt.

Thượng bất ly tâm, phi tiểu nhân nan vi; hạ bất kết oán, phi quân tử vật luận. Họa vu thượng, vô biện tự tội giả toàn. Họa vu hạ, tranh nhi tội nhân giả miễn.

Quân tử bất đảng, kỳ họa vô viện dã. Tiểu nhân lợi giao, kỳ lợi nhân trợ dã. Đạo nghĩa thất chi vô diên, họa vô giải xử tất khốn, quân tử mạc năng cải chi, tiểu nhân hoặc khả lượng hĩ.

[Dịch văn]

Không lo lắng thì tai họa sẽ lớn. Lo cho nước sẽ mất thân, lo cho mình sẽ được an toàn. Tai họa do người ta cự tuyệt, nhưng cũng do người ta tiếp nhận; tai họa do người ta oán hận, nhưng cũng do người ta gặp phải. Quân tử không xấu xa, nhưng lo lắng việc không ngừng; tiểu nhân không hiền lành, nhưng phúc lại không dứt.

Bề trên không rời xa lòng người, không phải tiểu nhân thì khó làm; kẻ dưới không kết oán thù, không phải quân tử thì đừng bàn luận. Tai họa từ bề trên, không biện bạch mà tự nhận tội thì sẽ toàn mạng. Tai họa từ kẻ dưới, tranh cãi mà đổ tội cho người khác thì sẽ được miễn tội.

Quân tử không kết bè phái, nên khi gặp tai họa sẽ không có ai cứu giúp. Tiểu nhân vì lợi ích mà kết giao, nên khi gặp lợi ích sẽ có người giúp đỡ. Đạo nghĩa mất đi thì không còn gì để nói, tai họa không có cách giải quyết ắt sẽ gặp khó khăn, quân tử không thể thay đổi được điều đó, tiểu nhân có lẽ có thể thông cảm được.

Quyển 4: Giao Kết

[Nguyên văn]

Trí bất cự hiền, minh bất viễn ác, thiện ác hàm dụng dã. Thuận tắc vi hữu, nghịch tắc vi địch, địch hữu thường dị dã.

Quý dĩ thức nhân giả quý, tiện dĩ dưỡng hảo giả tiện. Quý bất tự trách, tiện bất tự tiện, quý tiện dị yên. Quý bất tiện nhân, tiện bất quý nhân, quý tiện cửu nọa.

Nhân toán nhân nguyện nhi tự minh, kỳ mưu nãi đại. Nhân thị nhân minh nhi tự nguyện, trí vô tiềm tàng, kỳ hại phát chỉ. Minh bất tiếp nguyện, ngu giả vật trường kỳ minh. Trí bất kết oán, thù giả vô cụ kỳ trí.

Quân tử nhân giao, duy ưu nhân bất tận thiện. Tiểu nhân âm kết, duy hoạn âm bất trí địch. Quân tử phát thắng tiểu nhân, đãi vu thử dã.

[Dịch văn]

Người trí tuệ không từ chối người hiền tài, người sáng suốt không xa lánh kẻ ác, người tốt kẻ xấu đều được sử dụng. Thuận theo thì làm bạn, trái ngược thì làm thù, bạn thù thường xuyên thay đổi.

Quý ở chỗ biết người là quý, tiện ở chỗ nuôi dưỡng tình cảm là tiện. Người quý không tự trách mình, người tiện không tự coi mình là tiện, quý tiện dễ dàng thay đổi. Người quý không khinh thường người khác, người tiện không coi trọng người khác, quý tiện lâu dài bền vững.

Thiên
hạ
vô
mưu





Người ta tính toán mong muốn của người khác mà tự cho mình là sáng suốt, nhưng lại tỏ ra ngu dốt với người khác, mưu kế của họ mới lớn. Người ta cho người khác thấy mình sáng suốt mà tự nguyện, trí tuệ không che giấu, tai họa sẽ không dừng lại. Sáng suốt không tiếp nhận mong muốn, người ngu đừng để cho mình sáng suốt hơn. Trí tuệ không kết oán thù, kẻ thù sẽ không sợ hãi trí tuệ của mình.

Quân tử kết giao bằng nhân nghĩa, chỉ lo nhân nghĩa chưa đủ tốt. Tiểu nhân kết giao bằng âm mưu, chỉ sợ âm mưu chưa đạt được mục đích. Quân tử không thắng được tiểu nhân, nguy hiểm ở chỗ này.

Quyển 5: Tiết Nghĩa

[Nguyên văn]

Ngoại quân tử nhi nội tiểu nhân giả, chân tiểu nhân dã. Ngoại tiểu nhân nhi nội quân tử giả, chân quân tử dã. Đức cao giả bất kiêu, nghĩa trọng giả khinh hại.

Nhân mộ quân tử, hành tắc tiểu nhân, quân tử nan vi dã. Nhân oán tiểu nhân, thực tắc vong nghĩa, tiểu nhân vô ki dã. Nan vi hoạch quả, vô ki lợi phong, thị dĩ nhân giai tiểu nhân dã.

Vị cao tiết đề, nhân tiện nghĩa bạc. Quân tử bất kham nhục kỳ chí, tiểu nhân bất kham hoại kỳ thân. Quân tử tị vu loạn thế, tiểu nhân đạt vu triều đường.

Tiết bất đề kim, nhân khốn nan vi quân tử. Nghĩa bất đề mệnh, thế nguy nan cự tiểu nhân. Bất úy nhân ngôn, duy kế lợi hại, thử phi tiết nghĩa chi đạo, nhiên sinh chi đạo yên.

[Dịch văn]

Bên ngoài là quân tử mà bên trong là tiểu nhân, đó là tiểu nhân thật sự. Bên ngoài là tiểu nhân mà bên trong là quân tử, đó là quân tử thật sự. Người có đức cao thì không tự phụ, người coi trọng nghĩa thì coi nhẹ tổn hại.

Người ta ngưỡng mộ quân tử, nhưng hành động lại như tiểu nhân, làm quân tử thật khó. Người ta oán hận tiểu nhân, thực chất là quên đi nghĩa lý, tiểu nhân không bị ràng buộc. Khó làm thì được ít, không bị ràng buộc thì lợi ích nhiều, vì vậy người ta đều là tiểu nhân.

Chức vị cao mà tiết tháo thấp, người ta coi thường nghĩa lý. Quân tử không thể chịu được sự sỉ nhục ý chí của mình, tiểu nhân không thể chịu được sự tổn hại thân thể của mình. Quân tử lánh đời loạn thế, tiểu nhân đắc chí nơi triều đường.

Tiết tháo không đáng giá bằng vàng, người ta khó mà làm quân tử. Nghĩa lý không đáng giá bằng mạng sống, tình thế nguy hiểm khó mà cự tuyệt

tiểu nhân. Không sợ lời người ta nói, chỉ tính toán lợi hại, đây không phải là đạo lý của tiết nghĩa, nhưng là đạo lý của sự sinh tồn.

Quyển 6: Minh Giám

[Nguyên văn]

Phúc bất sát phi phúc, họa bất dự tất họa. Phúc họa tiên tri, sự tận tể nhĩ. Thi tiểu tín nhi đại trá sính, khuy tiểu xử nhi đại mưu định. Sự bất khả tuyệt, ngôn bất năng tận, chí thân diệc giới dã. Dương cụ thực nhĩ, ngoại cung nội ky, gian nhân diệc cảm dã. Tri giới cận phúc, hoặc nhân viễn họa, hầu biến tắc tồn hĩ.

Tư nhân duy dụng, kỳ lợi trí viễn. Thiên ân nan trắc, duy tài khả liên. Dĩ gian hiệp gian, gian diệt tự an. Phục ác vật thiện, kỳ hoạn bất sinh.

Kế phi toàn giả mạc thi, nhân phi trí giả phát mưu, ngu giả đương giới tai.

[Dịch văn]

Phúc mà không xem xét kỹ thì không phải là phúc, họa mà không dự phòng thì ắt sẽ gặp họa. Biết trước phúc họa, mọi việc đều sẽ được giải quyết. Thể hiện chút ít tín nhiệm để thực hiện mưu đồ lớn, quan sát những việc nhỏ để lập mưu kế lớn. Việc không thể làm tuyệt, lời không thể nói hết, ngay cả người thân thiết nhất cũng phải đề phòng. Giả vờ sợ hãi mà thực chất là nhẵn nhụi, bên ngoài cung kính mà bên trong đồ kỵ, ngay cả kẻ gian cũng cảm động. Biết đề phòng thì gần phúc, mê hoặc người khác thì tránh được họa, chờ đợi thời cơ thay đổi thì sẽ tồn tại.

Chỉ sử dụng người thân tín, lợi ích sẽ được lâu dài. Ân huệ của trời khó đoán, chỉ có tiền tài là đáng thương. Dùng gian trá để kết giao với gian trá, gian trá bị diệt thì tự nhiên được an toàn. Che giấu cái ác đừng làm việc thiện, tai họa sẽ không phát sinh.

Kế hoạch không hoàn chỉnh thì đừng thực hiện, người không phải là người trí tuệ thì đừng mưu tính, người ngu dốt nên cảnh giác.

Quyển 7: Báng Ngôn

[Nguyên văn]

Nhân vi bất tranh, tài dung bất tiến. Công kỳ nhân ky, nhân nan dung dã. Hãm kỳ quần địa nhân tự ô, báng chi dị dã. Thiện kỳ thù giả nhân mạc thức, báng chi kỳ dã. Cứu kỳ mật sự nhân vị sát, báng chi thực dã. Thiết kỳ ác ngôn nhân phát biện, báng chi thành dã.

Thiên
hạ
vô
mưu



Báng nhi bất biện, kỳ sự tự minh, nhân thị sảo giảm dã. Độc nhi cường biện, kỳ sự phản trắc, nhân oán ích tăng dã.

Thất vu thượng giả, hạ tất hủy chi; thất vu hạ giả, thượng tất nghi chi. Giả thiên trách nhân yểm hòa, giả dân ngôn sự kiến tín, nhân giả tận cảm yên.

[Dịch văn]

Người tầm thường không tranh cãi, người tài năng tầm thường không tiến cử. Công kích điều người ta kiêng kỵ, người ta khó mà dung thứ. Dồn người ta vào chỗ quẩn bách để họ tự làm bản mình, nói xấu thật dễ dàng. Làm thân với kẻ thù của người khác mà không ai biết, nói xấu thật kỳ lạ. Điều tra việc nhỏ nhặt mà người ta chưa xem xét kỹ, nói xấu thật chắc chắn. Bịa đặt lời xấu xa mà người ta không thể phân biệt, nói xấu sẽ thành công.

Bị nói xấu mà không biện bạch, sự việc tự nó sẽ sáng tỏ, oán hận của người ta sẽ giảm bớt. Bị nói xấu mà cố gắng biện bạch, sự việc sẽ trở nên rối ren, oán hận của người ta sẽ tăng thêm.

Mắc lỗi với bề trên, kẻ dưới nhất định sẽ hủy hoại; mắc lỗi với kẻ dưới, bề trên nhất định sẽ nghi ngờ. Mượn danh nghĩa trời để trách mắng người khác nhằm che giấu hòa khí, mượn lời người dân để nói việc mình làm nhằm tạo lòng tin, người ta đều cảm kích.

Quyển 8: Thị Ngụy

[Nguyên văn]

Vô ngụy tắc vô chân dã. Chân bất thị ngụy, ngụy bất đại chân, thị kỳ mạc biện. Ngụy bất túc tự họa, chân vô kỵ nhân ác. Thuận kỳ thượng giả, ngụy phi quá yên. Nghịch kỳ thượng giả, chân diệc tội yên. Cầu kỵ trực dã, khúc chi nãi đắc. Cự kỵ minh dã, uyển chi vô thất.

Trung chủ nhân dã, quân tử nhân bất khí cự. Nhân chủ hành dã, tiểu nhân hành phát hoài ân. Quân tử khốn bất hoặc nhân, tiểu nhân đạt tắc bối chủ, ngụy chi cố, phi khốn đạt dã.

Tục lễ bất câu giả phi ngụy. Sự ác thủ nặc giả phi tín, vật dị nhi tình dị hĩ.

[Dịch văn]

Không có giả dối thì không có chân thật. Chân thật không phải là giả dối, giả dối không thể thay thế chân thật, vì vậy khó mà phân biệt. Giả dối không đủ để tự gây họa, chân thật không kiêng kỵ điều người khác ghét. Thuận theo bề trên, giả dối không phải là lỗi. Trái ngược với bề trên, chân thật cũng là tội. Muốn tránh điều kiêng kỵ phải thẳng thắn, nhưng khéo léo một chút

mới đạt được. Muốn chống lại điều kiêng kỵ phải rõ ràng, nhưng uyển chuyển một chút mới không mất mát.

Trung thành với chủ là nhân nghĩa, quân tử nhân nghĩa không bỏ rơi người cũ. Chủ nhân nhân nghĩa thì hành đạo lý, tiểu nhân hành động không nhớ ơn. Quân tử gặp khó khăn không làm người khác mê muội, tiểu nhân đắc chí thì phản bội chủ, đó là vì giả dối, không phải vì khó khăn hay đắc chí.

Không câu nệ lễ nghi thông thường không phải là giả dối. Làm việc xấu mà giữ lời hứa không phải là giữ chữ tín, sự vật khác nhau thì bản chất cũng dễ dàng thay đổi.

Quyển 9: Hàng Tâm

[Nguyên văn]

Dĩ trí trị nhân, trí cùng nhân bối dã. Phục nhân nhiếp tâm, kỳ chí vô cải hĩ. Thượng sủng giả phát minh trách. Thượng oán giả hựu ám kết. Thuật bất hiển tắc công thành, mưu ám dụng tắc trí thắng. Quân tử chế vu thân, thân vi chất tự tòng dã. Tiểu nhân úy vu liệt, gian hăng thi tự bại dã.

Lý bất trực ngôn, gián phi thiện biện, vô hiềm nãi cập yên. Tình phi chương kỳ, sự bất chiêu hiển, thuận biến nãi tựu yên.

Nhân kham tru quân tử, nghĩa bất diệt tiểu nhân, nhân nghĩa giới lâm dã. Ân mạc khí hiền giả, uy diệt thi gian ác. Ân uy giới thiên dã.

[Dịch văn]

Dùng trí tuệ để trị người, trí cùng thì người ta sẽ phản bội. Khống chế người khác bằng cách uy hiếp tinh thần, ý chí của họ sẽ không thay đổi. Người được bề trên sủng ái thì đừng trách mắng công khai. Người bị bề trên oán hận thì đừng kết giao lén lút. Phương pháp không lộ liễu thì công việc sẽ thành công, mưu kế sử dụng bí mật thì sẽ chiến thắng. Quân tử bị ràng buộc bởi người thân, người thân làm con tin thì sẽ tự nguyện nghe theo. Tiểu nhân sợ hãi hình phạt nặng, làm việc gian trá thường tự chuốc lấy thất bại.

Lý lẽ không cần nói thẳng, khuyên can không cần hùng biện, không có hiềm khích thì mới đạt được mục đích. Tình cảm không cần phô trương, việc làm không cần khoa trương, thuận theo sự thay đổi thì mới thành công.

Lòng nhân từ có thể giết chết quân tử, nghĩa khí không thể tiêu diệt tiểu nhân, nhân nghĩa cần phải tiết chế. Ân huệ không nên bỏ rơi người hiền tài, uy nghiêm cũng nên áp dụng cho kẻ gian ác. Ân huệ và uy nghiêm cần phải cân bằng.

Thiên
hạ
vô
mưu



Thiền
hạ
vô
mưu



Quyển 10: Đổ Tri

[Nguyên văn]

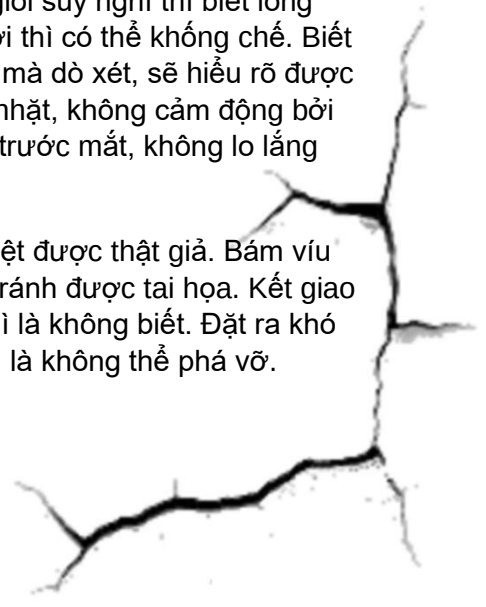
Thiền sát giả tri nhân, thiền tư giả tri tâm. Tri nhân bất cụ, tri tâm kham
ngự. Tri bất kỳ nhân, kỳ nhân giả họa dã. Mật nhi trắc chi, nhân thị xử giải hĩ.
Quân tử cảm vu vi, bất cảm vu đại. Tiểu nhân lự vu cận, bất lự vu viễn.

Thiết nghi nhi cảm, chân ngự khả giám hi. Phụ quý nhi duyên, tai họa
khả tị yên. Kết tả hữu dĩ quan tình, vô bất tri dã. Trí hiểm nan dĩ tuyệt niệm, vô
bất phá tại.

[Dịch văn]

Người giỏi quan sát thì biết người, người giỏi suy nghĩ thì biết lòng
người. Biết người thì không sợ hãi, biết lòng người thì có thể khống chế. Biết
mà không để lộ ra, để lộ ra thì sẽ gặp họa. Bí mật mà dò xét, sẽ hiểu rõ được
người ta. Quân tử cảm động bởi những điều nhỏ nhặt, không cảm động bởi
những điều lớn lao. Tiểu nhân lo lắng những việc trước mắt, không lo lắng
những việc xa xôi.

Đặt ra nghi vấn để thăm dò, có thể phân biệt được thật giả. Bám víu
vào người quyền quý để tạo mối quan hệ, có thể tránh được tai họa. Kết giao
với người thân cận để quan sát tình hình, không gì là không biết. Đặt ra khó
khăn để người ta không thể từ bỏ ý định, không gì là không thể phá vỡ.



[VIÊN THÔNG] QUYỂN THỨ NHẤT – 017

Thư của Thư Dương · Phương pháp bảo mệnh của Nguyên Cảnh An, cái chết thảm khốc của Trương Hoa, hành động phi thường của Tạ Phương Minh, Vương Nhung bị người đời khinh miệt, Lý Huyền Trần phản loạn, lời ví von tuyệt diệu của Mạnh Thường Quân, Quán Phu với tính cách độc lập khác biệt, Dương Thần bị kết tội vì nói thẳng, Diệp Hường Cao thoái ẩn.

- Tiểu nhân trời sinh đã có bản lĩnh co duỗi, thật giả lẫn lộn.
- Tìm ra con đường ngắn nhất để đạt được lợi ích, phá vỡ quy tắc, phục vụ cho mục đích của mình, chính là bí mật của tiểu nhân.
- Cây gỗ cong queo, rễ cọc chằng chịt, hình thù kỳ quái, nhưng lại có thể trở thành đồ vật quý giá của thiên tử.
- Gió chiều nào theo chiều ấy và sự biến hóa khôn lường, đây là một trong những bản lĩnh thành thạo nhất của tiểu nhân, cũng là đạo xử thế giúp họ thường xuyên giành thắng lợi bất ngờ, biến nguy thành an.
- Khi lợi ích thực tế và sự căm dỗ của tiểu nhân vượt xa sự thanh bần và khó khăn của bậc quân tử, thì nó càng dễ lay động lòng người hơn.

[VĂN ĐẠT] QUYỂN THỨ HAI – 046

Thang Bân thất sủng · Dương Tước khốn đốn, Khang Hải thấu hiểu hồng trần, Vương Hành mê hoặc thế gian · Yến Thủ thăng quan bí quyết, Lưu Cẩn hung tàn, Phùng Đạo đặc ý · Nguyễn Đại Tranh lột xác, Lưu Văn Tĩnh đến chết mới ngộ, Chu Hy bị bãi quan.

- Trong mắt kẻ thống trị, danh vọng của quân tử chỉ có giá trị khi được sử dụng cho mục đích của họ, nếu không thì chẳng đáng một xu, thậm chí còn là một mối đe dọa.
- Tiểu nhân luôn có thể thích ứng với thời cuộc, thay đổi bản thân, từ đó mưu cầu lợi ích lớn nhất cho mình. Trí tuệ của tiểu nhân thường khiến người ta kinh ngạc.
- Thực tế của việc trọng dụng người thân tín, tiểu nhân đặc chí, khiến những người trong chốn quan trường khó có thể làm quân tử.
- Chức quan cao thấp tuyệt đối không phải là thước đo phẩm hạnh, người không giỏi mưu tính và không dùng thủ đoạn, rất khó leo lên vị trí cao.
- Có được năng lực hợp pháp để hãm hại người khác một cách hợp pháp, là bản lĩnh gia truyền của tiểu nhân.
- Quân tử họa từ miệng mà ra, tiểu nhân đại gian mà như trung.





[GIẢI ÁCH] QUYỂN THỨ BA – 075

Cao Lực Sĩ không dốc hết sức lực, Ôn Thử Nhân lấy lui làm tiến, Dương Tích gặp họa sát thân · Cao Triệu nịnh trên lấn dưới, Từ Ái giữ mình, Thi Văn Khánh tránh họa, Kinh Phòng gặp nạn, Thạch Hiên gian trá quyền biến, Lý Viên bị trảng.

- Quân tử lo nước thương dân, không màng tư lợi, một lòng trung nghĩa, nhưng đó lại thường là nguyên nhân dẫn đến tai họa cho họ. Bởi vì tiểu nhân không thể chấp nhận cái tốt đẹp.
- Rất nhiều sai lầm trong đời người thường là do xem thường tiểu nhân mà gây ra.
- Tiểu nhân luôn coi việc lấy lòng cấp trên là nhiệm vụ hàng đầu của mình.
- Bất kỳ lời bào chữa và thái độ không chịu nhận sai nào cũng chỉ bị cấp trên xem là sự xúc phạm và thách thức họ thêm một lần nữa.
- Nếu không hiểu rõ đặc tính và "trí tuệ" của tiểu nhân, cuối cùng họ sẽ giáng cho bạn một đòn chí mạng.

[GIAO KẾT] QUYỂN THỨ TƯ – 104

Thành Thuần hay thay đổi, nổi hối hận của Khấu Chuẩn · Lý Lâm Phủ gian trá hơn người, An Lộc Sơn phát lên · Trương Thuyết hào phóng, Đường Huyền Tông bị lừa gạt, An Đaoan không ra tay, mưu lược của Thượng Quan An, sự cao minh của Lưu Tú, Tiêu Vọng Chi mắc kế mà chết.

- Tiểu nhân có bản tính nhẫn nhịn cực kỳ cao, cùng khả năng thâm nhập từ từ.
- Tiểu nhân giỏi chơi trò tình cảm. Phản bội hay trung thành, nương tựa hay bán đứng, chỉ là kết quả của sự cân nhắc lợi ích.
- Bộc lộ trí tuệ, thể hiện tài năng mọi nơi, dẫn đến việc kẻ địch ra tay trước, bản thân rơi vào thế bị động, thường là điểm yếu của quân tử.
- Tiểu nhân là loại người không có một người bạn thực sự nào, nhưng lại có rất nhiều người làm tưởng là bạn.

【TIẾT NGHĨA】 QUYỂN THỨ NĂM – 135

Bản chất thật của Hoàn Nhan Lượng, Vu Khiêm quyết không khuất phục, nỗi khổ tâm của Vương Duy, Lưu Dự trả thù, lời can gián của Dương Chấn · Khổng Dung tố cáo, Bưu Hồn buộc phải từ quan, Tổ Đình giới nịnh hót, quỷ kế của Hồ Duy Dung · Tiêu Hưng Ma trừ tặc diệt hại.

- Tiểu nhân đội lốt quân tử mới là đáng sợ nhất.
- Người từng bị tiểu nhân làm tổn thương và đả kích, nếu tâm lý mất cân bằng, cũng rất dễ trở thành một tiểu nhân khác.
- Thói quen, ý thức và hành vi tiểu nhân của một số "nhân vật lớn", đôi khi chẳng kém gì tiểu nhân.
- Nhiều khi, gái lầu xanh còn trinh bạch hơn tiểu nhân chốn quan trường.
- Nhiều người sa ngã thành tiểu nhân, không phải vì họ có quá nhiều ham muốn, mà là vì đường cùng ngõ cụt, đói quá hóa liều.

【MINH GIÁM】 QUYỂN THỨ SÁU – 165

"Tầm nhìn xa" của Đệ Thập Tam, Vương Mãng giả nhân giả nghĩa · Sử Tư Minh chết, Vi Xương Huy nhiều lần chịu nhục, Đồ Ngạn Phí quay lại, bí mật phục chức của Thái Kinh · lòng tham của Bá Phôi, thủ đoạn của Đường Đại Tông, mặt tấu của Vương Tăng, thuật nhường công của Vương Thủ Nhân.

- Sự nhẫn nhịn của tiểu nhân và sự nhường nhịn của quân tử là hoàn toàn khác nhau. Sự nịnh hót của họ cũng chỉ để che giấu sự thù hận trong lòng.
- Quân tử không thể trừng trị thẳng tay tiểu nhân gian hiểm, tiểu nhân liên lợi dụng điểm này, thường thoát khỏi kiếp nạn lớn.
- Quân tử coi trọng thể diện, tiểu nhân không có chương ngại tâm lý, vì vậy, tiểu nhân đặc biệt muốn đấu trí với quân tử.
- Trong mắt tiểu nhân, sự sủng ái của cấp trên là không đáng tin cậy, chỉ có tiền tài mới là chỗ dựa cuối cùng.
- Người có trí tuệ thường không trực tiếp đối đầu với tiểu nhân, mà là cố gắng hết sức để thúc đẩy tiểu nhân chém giết lẫn nhau.

【BẢNG NGÔN】 QUYỂN THỨ BẢY – 195

Hành động khác thường của A Hợp Mã, gian kế của Hòa Thân, sự thông minh của Từ Huyền, sự lừa dối của Trịnh Tự, việc Trương Thang làm lộ





bí mật · "lời nguyên" của Thảm Lý, tính tình thay đổi của Trâu Nguyên Tiêu · sự phần nộ của Lý Tam Tài, Lưu Cường chủ động nhường ngôi, sự công kích của Hoa Nguyên Nhi.

- Tiểu nhân không bao giờ sợ phiền phức, và về cơ bản không vi phạm pháp luật, điều này thực sự khiến quân tử đau đầu.
- Tiểu nhân coi việc vu khống người khác là tài năng, nhưng lại coi việc phòng ngừa người khác vu khống mình là quan trọng.
- Vu khống người khác, bới lông tìm vết từ những chi tiết nhỏ nhất, là một thủ đoạn quan trọng khác của tiểu nhân.
- Trong việc sử dụng lời vu khống, tin đồn, lời dối trá, tiểu nhân thực sự có một tài năng phi thường.
- Đừng cho rằng nhún nhường tiểu nhân thì có thể yên ổn vô sự, bởi vì một khi đã làm tổn thương bạn, tiểu nhân cũng đã mất đi cảm giác an toàn.

【THỊ NGUY】 QUYỂN THỨ TÁM – 225

Tạ An từ chối không theo lệnh triệu tập · Vương Đạo biết nhìn người · Hàn Dũ không tinh tường, Bạch Cư Dị vô lễ với Hoàng Thượng · Giả Tự Đạo lũng đoạn triều chính, Bào Vĩnh coi trọng tình nghĩa, Ngũ Tử Tư thương người bất hạnh · Chung Cao Ý thanh liêm như nước, Nguyễn Tịch thoát tục, Vương Diệt trở mặt phản bội.

- Sự luôn cúi nịnh bợ của tiểu nhân là thủ đoạn "muốn lấy thì phải cho trước".
- Tiểu nhân phần lớn là những kẻ có ngụy thuật cao minh, không nhận ra sự giả dối của chúng, ắt sẽ phải chịu thiệt.
- Người trung thành thì không thêm ngụy trang, tiểu nhân thì lại rất giỏi ngụy trang.
- Xã hội chính vì có sự chân thành của quân tử, mới trở nên tràn đầy hy vọng và ấm áp.
- Khi tiểu nhân không được trọng dụng và gặp khó khăn, bất kỳ sự mềm lòng và nâng đỡ nào đều có hại mà không có lợi.
- Tiểu nhân đối xử với bạn từ "thời kỳ trăng mật" đến "thời kỳ giờ quẻ", tất cả đều do lợi ích quyết định.

【GIẢNG TÂM】 QUYỂN THỨ CHÍN – 255

Ý tưởng kỳ lạ của Lã Bất Vi · sự thao túng của Lý Viên · nỗi sợ hãi của Lý Thích Chi, Điền Thuyết xảo trá · sự "nhu nhược" của Quách Tử Nghi, lời hứa của Trịnh Lệ

Công · Phùng Đường thuận nước đẩy thuyền · Mê Luật Binh xoay chuyển tình thế, Lưu Bang thưởng phạt khác biệt, Lục Giả ra oai phủ đầu.

- Quân tử quang minh chính đại, tiểu nhân giấu vũ khí trong bóng tối; số lượng thắng bại, đã được định đoạt rồi.
- Quân tử coi trọng nhân nghĩa, tình cảm sâu nặng; tiểu nhân dễ chế ngự quân tử, thường ra tay từ điểm này.
- Tiểu nhân không sợ quân tử, nhưng lại sợ những tiểu nhân còn gian hiểm hơn họ.
- Dùng tiểu nhân hung hiểm hơn để đối phó với tiểu nhân, có thể nói là một diệu kế.
- Đạo lý nhân nghĩa có hiệu quả kỳ diệu đối với những nhân vật quân tử, còn đối với tiểu nhân gian ác thì lại là chuyện khác.

[SUY TRI] QUYỂN THỨ MƯỜI – 286

Hà Ma "thấu hiểu lòng người", Hốt Tất Liệt ham mê tiền tài và lợi nhuận, Dương Tu thích thể hiện tài năng mọi nơi · tâm cơ của Lý Liên Anh · lời nhắc nhở của Lữ Doan, Hương Huệ Công tự làm tự chịu, chủ ý của Dương Tế, Chương Cừu Kiên Quỳnh sớm có sự sắp xếp · "pháp bảo" của Trương Nghi · Lữ Phí Giản mưu sâu kế hiểm.

- Tiểu nhân có bản lĩnh suy đoán tâm ý cực kỳ cao, rất nhiều hành động tưởng như tùy ý của họ, nhưng lại thường là kết quả của sự tính toán kỹ lưỡng.
- Mọi quan hệ giữa chủ nhân và tiểu nhân là mối quan hệ đôi bên cùng có lợi.
- Coi sự nhần nhin của quân tử là yếu đuối dễ bắt nạt, điều này tự nó đã cho thấy tầm nhìn hạn hẹp của họ.
- Tiểu nhân luôn luôn suy đoán tình hình đã thay đổi, từ đó quyết định tấn công hay là sắp xếp đường lui.
- Mọi quan hệ lệ thuộc cá nhân vào người ở vị trí cao hơn, là mảnh đất màu mỡ sinh ra tiểu nhân.

TIỂU
NHÂN
KINH
MỤC
LỤC



【PHỤ LỤC】 QUỶ CỐC TỬ KHÉO CHẾ TIỂU NHÂN TÁM CHIÊU – 316

【Chiêu thứ nhất】 Chia rẽ rồi trị —— Khéo chế ngự tiểu nhân câu kết.

【Chiêu thứ hai】 Lấy công làm thù —— Khéo chế ngự tiểu nhân tố cáo trước.

【Chiêu thứ ba】 Nắm giữ yếu điểm —— Khéo chế ngự tiểu nhân vu khống.

【Chiêu thứ tư】 Dùng mối nhử —— Khéo chế ngự tiểu nhân mưu tính.

【Chiêu thứ năm】 Giả lập suy luận —— Khéo chế ngự tiểu nhân che giấu tội lỗi.

【Chiêu thứ sáu】 Khéo đào ba hang —— Khéo chế ngự tiểu nhân trả thù.

【Chiêu thứ bảy】 Lấy nhu khắc cương —— Khéo chế ngự tiểu nhân nổi loạn.

【Chiêu thứ tám】 Lấy chậm chế nhanh —— Khéo chế ngự tiểu nhân háo sắc.



【Viên Thông】 Quyển Đệ Nhất

Thiện ác có danh, trí giả bắt câu dã. Thiên lý hữu thường, minh giả bắt khí dã. Đạo chi mị thông, dịch giả vô ngu dã.

Tích danh giả thương kỳ danh, tích thân giả toàn kỳ thân. Danh lợi vô cữu, trục chi phi tội, quá nãi nhân dã.

Quân tử phi quý, tiểu nhân phi tiện, quý tiện mạc dĩ danh thế. Quân tử vô đắc, tiểu nhân vô thất, đắc thất vô do tâm dã. Danh giả giai hư, lợi giả hoặc nhân, nhân sở nan cự tại.

Vinh hoặc vi quân tử, khô tất vi tiểu nhân. Quân tử vô cập, tiểu nhân nãi chúng, chúng bất khả địch hĩ. Danh khả địch, sự nan địch dã; tâm khả địch, mệnh nan địch dã. Nhân bất tức quân tử, hà hoạn tiểu nhân yên?

Bản Quyển Tinh Yếu

- Tiểu nhân thiên sinh hữu nhất sáo năng khuất năng thân, năng chân năng giả đích bản lĩnh.
- Hoa ra lợi ích đích tối đoãn lộ tuyến, đã phá quy tắc, vi ngã sở dụng, tiện thị tiểu nhân đích bí mật.
- Loan khúc đích thụ mộc bàn căn thác tiết, cổ quái ly kỳ, khước năng biến thành thiên tử đích danh quý khí vật.
- Kiến phong sử đà hòa phú vu biến hóa, giá thị tiểu nhân môn tối na thủ đích bản lĩnh chi nhất, dã thị tha môn thường thường năng xuất kỳ chế thắng, chuyển nguy vi an đích xử thế chi đạo.
- Đương tiểu nhân đích thực tế hòa dụ hoặc viễn bỉ đương quân tử đích thanh bản hòa gian nan cạnh năng đã động nhân tâm.

【Dịch văn】

Thiện và ác đều có tên gọi, nhưng người trí tuệ không câu nệ. Lễ trời có quy luật bất biến, người sáng suốt không bỏ qua. Đạo lý sâu xa khó thông suốt, nhưng người dễ dãi không lo lắng.

Người quý trọng danh tiếng sẽ làm tổn hại đến danh tiếng, người quý trọng bản thân sẽ bảo toàn được bản thân. Danh lợi không có lỗi, theo đuổi nó không phải là tội, lỗi lầm là do con người.

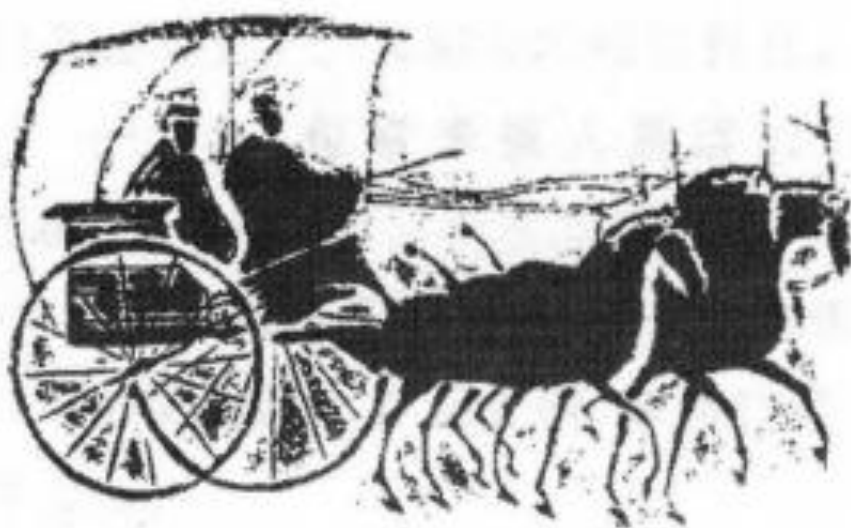
Người quân tử không nhất thiết phải cao quý, kẻ tiểu nhân không nhất thiết phải thấp hèn, cao quý hay thấp hèn không nên lấy danh tiếng để đánh giá. Người quân tử không nhất thiết phải có được, kẻ tiểu nhân không nhất thiết phải mất đi, được hay mất không do tâm mà ra. Danh tiếng đều là hư ảo, lợi ích làm mê hoặc lòng người, nhưng con người khó lòng từ chối.

Khi vinh hiển có thể là quân tử, khi lụi bại ắt là tiểu nhân. Quân tử khó đạt tới, tiểu nhân lại rất đông, số đông thì không thể địch lại. Danh tiếng có thể

thay đổi, sự việc khó thay đổi; tâm ý có thể thay đổi, số mệnh khó thay đổi.
Nếu người ta không coi thường quân tử, thì lo gì tiểu nhân?

Tinh Yếu Của Quyển Này

- Tiểu nhân trời sinh đã có một bộ bản lĩnh có thể co duỗi, có thể thật giả.
- Tìm ra con đường ngắn nhất để đạt được lợi ích, phá vỡ quy tắc, biến nó thành của mình, đó chính là bí mật của kẻ tiểu nhân.
- Cây cối cong queo, rễ chẳng chặt, hình dáng kỳ lạ, nhưng lại có thể biến thành đồ dùng quý giá của thiên tử.
- Khả năng tùy cơ ứng biến và giỏi thay đổi, đây là một trong những bản lĩnh thành thạo nhất của kẻ tiểu nhân, cũng là cách xử thế giúp họ thường xuyên giành thắng lợi bất ngờ, biến nguy thành an.
- Khi lợi ích thực tế và sự cảm dỗ của kẻ tiểu nhân vượt xa sự thanh bản và khó khăn của bậc quân tử, thì chúng càng dễ dàng lay động lòng người.



Thiên
hạ
vô
mưu

【Nguyên văn】

善惡有名，智者不拘也。天理有常，明者不棄也。

(Thiện ác hữu danh, trí giả bất câu dã. Thiên lý hữu thường, minh giả bất khí dã.)

【Dịch văn】

Thiện ác tuy có danh xưng, người trí chẳng câu nệ. Thiên lý có hằng số, người sáng suốt nào đâu từ bỏ.

【Diễn giải】

Định nghĩa và nhận thức về thiện ác, cũng như sự lý giải và bình phẩm về thiên lý, trực tiếp quyết định khuynh hướng giá trị và cách sống của một người. Quân tử có cách nhìn riêng, tiểu nhân cũng có nhận thức của chúng. Thực tế, ranh giới thiện ác thường biến đổi tùy theo góc nhìn cá nhân, chứa đựng nhiều điều phiến diện và lừa dối. Tiểu nhân thường thừa cơ hội này, biến trắng thành đen, vu oan giá họa, mượn danh nghĩa chính đáng để thực hiện mưu đồ đen tối. Chính vì vậy, nhận thức về thiện ác và thiên lý không nên chỉ dừng lại ở bề ngoài, tuyệt đối không mù quáng tin theo những ảo tưởng do tiểu nhân tạo ra mà bị chúng dắt mũi. Có thể nói, thiện ác và thiên lý là những khái niệm dễ bị lợi dụng và xuyên tạc nhất. Lấy ác làm thiện chính là đặc điểm vô sỉ và điển hình nhất của tiểu nhân.

【Diễn tích】 Tấu chương của Trâu Dương.

Thời Tây Hán Cảnh Đế, chí sĩ Trâu Dương đến đầu quân cho Lương Hiếu Vương Lưu Vũ. Trâu Dương học vấn uyên thâm, kiến thức phi phàm, Lương Hiếu Vương rất coi trọng ông. Vừa mới đến, ông đã được ngồi ngang hàng với các môn khách cũ của Lương Hiếu Vương. Trâu Dương vì thế mà âm thầm đắc ý.

Một hôm, một môn khách thường bị người ta chế giễu đến từ biệt ông và nói:

"Ở đây tôi không thể trụ lại được nữa, đặc biệt đến để từ biệt ông."

Trâu Dương và người này không có giao tình, rất ngạc nhiên. Ông ta vô tình nói:

"Nơi đây rộng rãi hễ phục, không biết ông ở đây được mấy năm rồi?"

Người kia trả lời:

"Năm năm rồi."



1. Lư đốt đồng dạng ống tre vàng bạc thời Tây Hán

Là một vật phẩm cổ của Trung Quốc, thuộc triều đại Tây Hán (206 TCN – 9 SCN). Đây là một lư đốt được chế tác từ đồng, với các chi tiết trang trí bằng vàng và bạc, có hình dáng giống như ống tre (竹节), rất đặc trưng của phong cách nghệ thuật thời kỳ này.

Trâu Dương cười nói:

"Thật hiếm khi ông có tự biết mình, nhưng từ nay ông cũng coi như được giải thoát rồi."

Người kia cũng cười, nhưng lại nói:

"Những người ở đây, tôi thấy chỉ có ông giống một chính nhân quân tử, nên đến bái phỏng. Nhưng tôi chỉ muốn nhắc nhở ông một câu, nơi đây là chỗ của tiểu nhân, quân tử không dung thân được. Nếu ông không tin, đại họa không xa đâu."

Trâu Dương sững người, lập tức nói:

"Ông nguyên rửa tôi như vậy, thật không nên. Chắc hẳn tâm trạng ông đang buồn bực, mới nói như vậy, tôi cũng lười so đo với ông."

Người kia lắc đầu nói:

"Trong đám tiểu nhân, ông tự cho mình là quân tử, kiêu ngạo, giống hệt tôi lúc mới đến. Hôm nay tôi rơi vào kết cục này, chỉ là không muốn ông đi vào vết xe đổ của tôi."

Sau khi người đó đi, Trâu Dương rất tức giận, lại thấy buồn cười, không để tâm đến chuyện này.

Sự sùng ái và tài năng xuất chúng của Trâu Dương, quả nhiên như lời người môn khách kia nói, khiến những lão môn khách khác rất đố kỵ. Lão môn khách Dương Thắng và Công Tôn Quỷ bèn cùng nhau vào yết kiến Lương Hiếu Vương, hết lời nói xấu Trâu Dương. Lương Hiếu Vương nổi giận, bắt giam Trâu Dương, chuẩn bị giết chết ông.

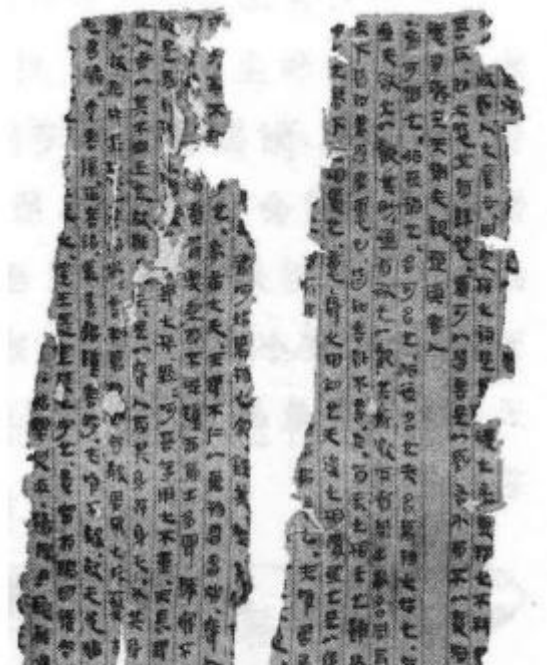
Đến lúc này, Trâu Dương mới tin lời người môn khách kia không phải là nói suông. Ông vừa hận vừa hối hận, trăm mối cảm xúc ngổn ngang, nhất thời bật khóc lớn, tiếng than khóc không dứt.

Một người cai ngục thương cảm cho hoàn cảnh của ông, bèn khuyên ông rằng:

"Ông khóc lóc như vậy cũng vô ích. Nếu ông thực sự có gì oan ức, sao không viết tấu chương trình bày với Lương Vương?"

Lời này khiến Trâu Dương nín khóc, ông bèn viết tấu chương gửi Lương Hiếu Vương, đại ý nói rằng:

"Trung thành không phải lúc nào cũng được đền đáp, chân thành không phải lúc nào cũng được tin tưởng. Trước kia thần cho rằng những lời này là đúng, nhưng nay xem ra chỉ là lời nói suông... Thần một lòng tận trung, dốc hết tâm can bày tỏ suy nghĩ của mình, Đại vương lại bị những lời gièm pha của cận thần làm mờ mắt, tin vào lời khai của ngục lại, khiến thần bị người đời nghi ngờ..."



2. Mã Vương Đồi Bạc Thư

Bộ "Mã Vương Đồi Bạc Thư" cung cấp một cái nhìn sâu sắc về đời sống, y học, triết học, và tổ chức xã hội Trung Quốc thời kỳ Tây Hán. Những tài liệu này có giá trị không chỉ đối với nghiên cứu lịch sử Trung Quốc mà còn đối với nghiên cứu về các nền văn minh cổ đại nói chung.



3. Tây Hán đồng phú thủ

Một loại vật phẩm trang trí bằng đồng được chế tác trong thời kỳ **Tây Hán** (206 TCN – 9 SCN), thường được tìm thấy trong các di tích hoặc lăng mộ cổ của Trung Quốc.

Thần còn nghe nói, đem châu báu ném cho người đi đường ban đêm, người đi đường không ai không rút gương nhìn trừng trừng. Tại sao lại như vậy? Là bởi vì châu báu đột ngột xuất hiện. Cây gỗ cong queo, kì dị, lại có thể trở thành vật báu của bậc đế vương, là do thợ thủ công đã dày công gọt giũa. Cho nên, những thứ vô cớ rơi xuống trước mặt, dù là bảo vật quý giá cũng chỉ khiến người ta oán hận mà không biết ơn. Nếu có người dâng bốc, ca ngợi trước, thì dù là cây khô mục nát cũng có thể lập công mà không bị bỏ rơi. Nay những người học thức tầm thường trên đời, chỉ vì nghèo khổ bệnh tật mà dù có học được thuật trị quốc của Đường Nghiêu, Ngu Thuấn, có tài năng của Y Doãn, Quản Trọng, có tấm lòng trung thành của Long Phụng, Tỉ Can, nếu không được gọt giũa như cây gỗ kia, dù một lòng tận trung, bậc quân vương đương thời cũng sẽ nhìn họ bằng ánh mắt nghi ngờ. Như vậy chẳng phải khiến người học thức còn không bằng cây khô mục nát sao?

Chính vì vậy, bậc minh quân trị vì thiên hạ, không nên bị những mưu kế hèn hạ trói buộc, không nên bị những lời bàn tán xôn xao làm lung lay. Xưa kia Tần Thủy Hoàng nghe theo lời Mông Giả, tin dùng Kinh Kha, kết quả là xảy ra vụ ám sát bằng dao găm; Chu Văn Vương đi săn ở sông Vị, gặp được Lã Vọng và trọng dụng ông, từ đó mà xưng bá thiên hạ.

Tần vương tin dùng tiểu nhân mà mất nước, Chu Văn Vương trọng dụng quân tử mà bá nghiệp lung lay. Vì sao lại như vậy? Là bởi Chu Văn Vương có thể gạt bỏ những định kiến của người thân cận, không câu nệ vào những quan điểm thông thường về tốt xấu, thiện ác, mà thuận theo thiên lý. Nếu bậc đế vương đắm chìm trong những lời dâng bốc nịnh hót, bị những sủng thần bên cạnh khống chế, để những người học thức không bị ràng buộc bởi những lễ thói tầm thường phải ăn chung máng với trâu ngựa, thì đó chính là nguyên nhân khiến những bậc trung nghĩa như nhà Chu phải phẫn uất, bất bình. Vậy thì thiên lý ở đâu?..."

Lương Hiếu Vương xem xong tấu thư của Trâu Dương, liên tục khen ngợi nói: "Người này tài lớn, quả là chân quân tử!"

Lương Hiếu Vương vội vàng ra lệnh thả Trâu Dương, đối đãi như thượng khách.

【Nguyên văn】

道之靡通，易者無虞也。

(Đạo chi mị thông, dị giả vô ngu dã.)

【Dịch văn】

Đạo lý suy vi, kẻ biến đổi mới không lo âu.

【Diễn giải】

Tùy cơ ứng biến, linh hoạt thay đổi là một trong những sở trường của tiểu nhân, cũng là cách xử thế giúp chúng thường xoay chuyển tình thế, biến nguy thành an. Trong mắt chúng, lợi ích là trên hết, nếu có thể bảo toàn tư lợi, thì bất cứ việc gì cũng có thể làm, dù là vô sỉ đến đâu. Đáng chú ý là, tiểu nhân thường lấy có thể đạo suy đồi, đạo lý lu mờ để biện minh cho hành vi của mình, thường xuyên tự tô vẽ thành nạn nhân bất đắc dĩ. Ở điểm này, tiểu nhân rất giỏi lừa gạt, đồng thời cũng nhờ đó mà trút bỏ gánh nặng lương tâm, tìm được lý do bào chữa cho hành vi xấu xa của mình. Đây chính là nền tảng tâm lý khiến tiểu nhân không kiêng dè, làm càn làm bậy, cũng là điều khiến quân tử khó lòng đoán định, không thể không biết.

【Diễn tích】 Phương pháp bảo toàn tính mạng của Nguyên Cảnh An.

Năm 550 SCN, Bắc triều Đông Ngụy Hiếu Tĩnh Đế bất đắc dĩ phải nhường ngôi cho Thừa tướng Cao Dương, Bắc Tề từ đó thay thế Đông Ngụy. Cao Dương là kẻ tàn bạo, nhằm chặt đứt hậu hoạn, sau khi lên ngôi không lâu, hắn đã hạ độc giết chết Hiếu Tĩnh Đế cùng ba người con trai. Hắn còn giả nhân giả nghĩa trước quần thần, tự biện hộ:

"Trẫm thuận theo thiên mệnh, tiếp nhận ngôi vị cũng là bất đắc dĩ. Đông Ngụy không hợp thiên ý, lòng phản nghịch nổi dậy liên miên, tự chuốc lấy tai họa. Tuy nhiên, trẫm vẫn day dứt khôn nguôi, luôn đau lòng vì việc này!"

Cao Dương diễn trò, quần thần chỉ biết hô vạn tuế, không ai dám vạch trần.

Mười năm sau, có hiện tượng nhật thực. Cao Dương kinh hãi, cho rằng đây là điềm gở. Hắn lo sợ ngôi báu bị cướp mất, bèn triệu một tâm phúc đến hỏi:

"Vương Mãng cướp thiên hạ nhà Hán, lẽ ra nhà Hán đã hết vận, cơ sao Quang Vũ Đế Lưu Tú lại có thể giành lại được?"

Tên tâm phúc không biết trả lời sao, bèn bịa chuyện:

"Điều tại Vương Mãng không giết hết tông thất nhà Lưu, nếu không thì sao còn có hậu hoạn?"

Cao Dương vốn bản tính tàn ác, nghe vậy liền tin ngay, gạt đầu:



4. Bắc Triều Thạch Khắc Phật Tượng

Là những tác phẩm điêu khắc Phật giáo được chạm khắc trên đá trong thời kỳ **Bắc Triều** (Northern Dynasties) của Trung Quốc, đặc biệt là trong các triều đại **Tần, Tùy, và Đường** (khoảng từ thế kỷ 4 đến thế kỷ 6).

"Đúng vậy, Vương Mãng quá nhân từ rồi, đây là việc bất đắc dĩ, trách ai được chứ?"

Cao Dương hạ lệnh, gần 700 người thân thích trong tông thất Đông Ngụy đều bị giết, ngay cả trẻ sơ sinh cũng không thoát khỏi.

Tin tức truyền đi, những người thuộc dòng dõi xa của Đông Ngụy cũng vô cùng hoảng sợ, lo lắng họa sát thân sẽ đến với mình, ai nấy đều bất an, tụ tập bàn bạc đối sách.

Nguyên Cảnh An là dòng dõi xa của Đông Ngụy, khi ấy đang giữ chức Huyện lệnh. Hắn là kẻ gian xảo, ích kỷ, lại thường tỏ ra hào phóng độ lượng. Lúc này, bộ mặt tiểu nhân của hắn lộ rõ, hắn còn giả bộ khóc lóc thảm thiết:

"Thời thế loạn lạc thế này, chúng ta biết làm sao? Giờ chỉ còn cách bảo toàn tính mạng, những chuyện khác không cần bận tâm nữa."

Mọi người hỏi hắn cách giữ mạng, không ngờ Nguyên Cảnh An lại nói:

"Hoàng thượng tàn sát chúng ta, chẳng qua là sợ chúng ta nhớ đến tổ tiên, sinh lòng phản nghịch. Nếu chúng ta từ bỏ họ Nguyên, đổi sang họ Cao, Hoàng thượng chắc chắn sẽ vui lòng, tha mạng cho chúng ta. Việc này tuy có chút khó khăn, nhưng trong thời khắc sinh tử này, đây là cách tốt nhất để bảo toàn tính mạng, dù khó khăn cũng phải làm."

Đường huynh của Nguyên Cảnh An là Nguyên Cảnh Hạo, là người quang minh lỗi lạc, nghe vậy liền đập bàn đứng dậy:

"Nhảm nhí! Nhận giặc làm cha, bỏ gốc cầu ngọn, ta thà chết chứ không làm vậy! Đáng nam nhi sống sao cho rạng rỡ, chết sao cho vẻ vang, sống như vậy thà chết còn hơn, bị người đời cười chê, dù có sống sót thì ích gì?"

Nguyên Cảnh An cũng không chịu thua, hắn biện minh:

"Đây là kế tạm thời, là cách để giữ mạng, người khác làm sao hiểu được nỗi khổ của chúng ta? Người ngu xuẩn, không nghĩ đến hậu quả, cứ cố làm anh hùng, cuối cùng chỉ có con đường chết. Hơn nữa, thời thế đã thay đổi, chúng ta không thay đổi cũng không được, nếu không nghĩ cách ứng biến, chuốc họa vào thân cũng là tự làm tự chịu."

Hai người cãi nhau không ngớt, cuối cùng Nguyên Cảnh An còn tức giận nói với những người khác:

"Tên tiểu tử Nguyên Cảnh Hạo sắp chết đến nơi rồi mà còn khoác lác, không chỉ hại chết mình mà còn hại cả chúng ta, ta phải đoạn tuyệt quan hệ với hắn. Các người cũng đừng để hắn lừa gạt, uống mạng."

Sau đó, Nguyên Cảnh An còn báo cáo lời nói của Nguyên Cảnh Hạo cho Cao Dương, thêm mắm dặm muối nói Nguyên Cảnh Hạo có ý định tạo phản. Kết quả, Cao Dương lập tức bắt giam và xử tử Nguyên Cảnh Hạo, còn Nguyên Cảnh An thì được ban thưởng họ Cao, thăng chức. Có người chê trách Nguyên Cảnh An hèn hạ vô sỉ, hắn lại lớn tiếng nói:

"Nếu ta không biết biến chuyển, cứ ngoan cố như Nguyên Cảnh Hạo, thì làm sao còn được nghe những lời này. Các người cứ mặc tình nói, ta có tổn hại gì đâu?"

【Nguyên văn】

惜名者傷其名，惜身者全其身。

(Tích danh giả thương kỳ danh, tích thân giả toàn kỳ thân.)

【Dịch văn】

Kẻ trọng danh tự chuốc lấy tổn hại, người quý thân giữ được toàn vẹn.

【Diễn giải】

Quân tử và tiểu nhân khó có thể hòa hợp. Trong mắt tiểu nhân, việc quân tử từ bỏ lợi ích thiết thực, thậm chí cả tính mạng chỉ vì danh tiếng hư ảo là điều hết sức nực cười. Do đó, việc chúng lựa chọn cách xử thế và phương châm hành động hoàn toàn khác với quân tử cũng là điều dễ hiểu. Cần phải chỉ ra rằng, hành vi của quân tử tuy cao thượng, nhưng nếu chỉ giữ mình trong sạch, chỉ cầu danh tiếng mà không biết ứng biến linh hoạt, sẽ dễ dàng tạo ra sơ hở, bị tiểu nhân lợi dụng và công kích, rơi vào bẫy rập mà chúng giăng ra. Trong lịch sử đấu tranh giữa quân tử và tiểu nhân, tiểu nhân thường là kẻ chiến thắng. Bài học này không chỉ sâu sắc mà còn là lời cảnh tỉnh cho hậu thế.

【Diễn tích】

Cái chết thảm khốc của Trương Hoa.

Trương Hoa, đại thần đầu thời Tây Tấn, nổi tiếng uyên bác, là tác giả của bộ *"Bác Vật Chí"*, thơ văn còn lưu lại trong *"Trương Tư Không Tập"*. Ông là người khiêm nhường, nhân ái, luôn khuyến khích người khác tiến bộ. Bất kể ai có chút điểm tốt, ông đều tìm cách tuyên dương, là tấm gương quân tử được người đời kính trọng.

Trương Hoa cao thượng là vậy, nhưng lại bị lũ tiểu nhân gian ác trong triều không ngừng bôi nhọ. Có người khuyên ông:

"Xét về tu thân xử thế, ông quả là không chê vào đâu được. Nhưng bất hạnh thay, ông đang ở nơi sóng gió chốn quan trường, lại nắm giữ chức vụ quan trọng, cứ khư khư không muốn giao du với tiểu nhân, thì làm sao chúng tha cho ông được? Nếu ông không tỏ ra tầm thường một chút, khéo léo ứng phó với chúng, tôi thật sự lo lắng cho vận mệnh của ông."



5. Tây Tấn Thanh Từ Kỵ Dũng

Là một tác phẩm điêu khắc thời **Tây Tấn** (265 – 316 SCN) ở Trung Quốc, được làm từ **gốm thanh**, thường được gọi là **mộ dũng** hoặc **kỵ dũng**. Đây là một loại tượng người cưỡi ngựa, phản ánh các phong tục, tín ngưỡng và nghệ thuật của xã hội Trung Quốc trong giai đoạn này.

Trương Hoa tự phụ về sự uyên bác của mình, chưa bao giờ xem những kẻ tiểu nhân hám lợi kia ra gì. Nghe lời khuyên chân thành, ông nghiêm mặt nói:

"Triều chính u ám, có ta ở đây mới có chút ánh sáng, tại sao chúng không thể dung nạp sự khác biệt này? Hơn nữa, ta không trêu chọc chúng, giữ mình trong sạch, chúng làm sao có thể vô cớ hãm hại ta? Danh tiếng là quan trọng nhất, sao ta có thể vì lấy lòng tiểu nhân mà đánh mất lý tưởng cả đời mình?"

Chính vì danh tiếng lừng lẫy của Trương Hoa, thời Bát Vương chi loạn, Triệu Vương Tư Mã Luân và đồng đảng Tôn Tú khi chuẩn bị làm phản đã nghĩ đến việc lợi dụng uy tín của ông để tăng thêm khả năng thành công. Tôn Tú bí mật phái Tư Mã Nhã đến gặp Trương Hoa, hết lời dụ dỗ:

"Nay Giả hậu chuyên quyền, triều chính rối ren, ông là bậc quân tử đương thời, sao có thể khoanh tay đứng nhìn? Triệu Vương muốn hành đại nghĩa, chinh đồn triều cương, kính mời ông ra tay giúp đỡ. Sau này khi sự nghiệp thành công, Triệu Vương ắt sẽ ban thưởng hậu hĩnh, đại nhân coi như đạt được chí nguyện cả đời."

Trương Hoa biết rõ bản chất của Triệu Vương và Tôn Tú là bè lũ phản nghịch, bèn lạnh lùng cười:

"Đây là việc quốc gia đại sự, ta chỉ là một thư sinh, không có khả năng giúp đỡ. Hơn nữa, ta và Vương gia xưa nay không quen biết, việc hệ trọng như thế này, làm sao ta có thể gánh vác nổi? Xin thứ lỗi cho ta không thể tuân mệnh!"

Tư Mã Nhã nói hết lời ngon ngọt, Trương Hoa vẫn một mực từ chối. Cuối cùng, Tư Mã Nhã tức giận quát:

"Đao đã kề cổ rồi mà ông còn dám nói vậy!"

Nói xong, Tư Mã Nhã bỏ đi không ngoảnh đầu lại.

Người nhà Trương Hoa đều trách ông đắc tội với Triệu Vương, e rằng hậu quả khó lường, vừa khóc vừa khuyên:

"Bọn chúng đã có ý định nưư phản, làm sao có thể nhân từ? Chúng lôi kéo ông không được, ắt sẽ hãm hại ông, tại sao ông không giả vờ đồng ý rồi tính kế khác?"

Lúc này, Trương Hoa cũng lặng lẽ rơi lệ, một lúc lâu mới nói:

"Đây là việc đại sự liên quan đến danh tiết, sao ta có thể hồ đồ được? Chỉ không hiểu tại sao chúng lại tìm đến ta, có lẽ là ý trời trêu ngươi."

Ông liên tục than thở, nhưng kiên quyết không chịu nhượng bộ.

Triệu Vương Tư Mã Luân và Tôn Tú sau khi lật đổ Giả hậu, lập tức sai đồng bọn Trương Lâm giả truyền chiếu chỉ, bắt Trương Hoa. Trương Hoa liêu chết phản kháng, hỏi Trương Lâm mình phạm tội gì. Trương Lâm cười khẩy, hỏi ngược lại:

"Ông là tể tướng, tự xưng là quân tử, vậy mà Giả hậu chuyên quyền, Thái tử bị phế truất, ông lại không có hành động gì, không tận trung, thế cũng gọi là đạo của quân tử sao?"



6. Tây Tấn Đồng Mã

Là một tác phẩm điêu khắc bằng đồng của Trung Quốc, được sản xuất trong thời kỳ Tây Tấn (265 - 316 SCN). Đây là một trong những ví dụ nổi bật của nghệ thuật điêu khắc đồng trong thời kỳ này, thường được tìm thấy trong các lăng mộ hoặc các di tích cổ.

Trương Hoa biện bạch:

"Ta đã dâng tấu can gián, người cứ việc đi kiểm tra. Các người đang hãm hại trung thần, hà cớ gì phải bịa đặt tội danh, hủy hoại danh tiếng của ta?"

Trương Lâm cười ha hả, rồi hạ giọng nói:

"Ông không biết điều, e rằng danh tiếng thì còn đó, nhưng mạng sống thì không. Ông rốt cuộc muốn gì?"

Trương Hoa kêu oan, Trương Lâm quát lớn, ngắt lời ông:

"Ông không tận trung, cũng không xứng đáng là quân tử chân chính. Ông can gián không được, sao không từ quan? Chắc hẳn là lòng tham lam chưa dứt, hà tất phải giả vờ làm anh hùng?"

Chẳng bao lâu, có sứ giả đến tuyên bố:

"Có chiếu chỉ, xử trảm!"

Đến lúc này, Trương Hoa mới bật khóc:

"Ta một lòng trung thành, là lão thần của Tiên đế, sao lại nhận kết cục này, ta chết cũng không cam lòng!"

Trương Hoa bị sát hại dã man. Không chỉ vậy, cha mẹ, vợ con và họ hàng ba đời của ông cũng bị chém đầu, không chừa một ai. Triều đình và dân chúng đều vô cùng thương tiếc cho cái chết của Trương Hoa, nhưng vì sợ uy quyền của kẻ nắm quyền mà không ai dám lên tiếng bênh vực ông.

【Nguyên văn】

名利無咎，逐之非罪，過乃人也。

(Danh lợi vô cữu, trục chi phi tội, quá nãi nhân dã.)

【Dịch văn】

Danh lợi vốn không lỗi, theo đuổi nào phải tội, lỗi tại ở con người.

【Diễn giải】

Cổ nhân từng nói: "Ưu vinh ghét nhục, ưa lợi ghét hại, là điều quân tử tiểu nhân đều giống nhau; nhưng cách thức theo đuổi thì khác biệt." Danh lợi tự thân không có tốt xấu, theo đuổi danh lợi cũng không có đúng sai, mấu chốt nằm ở phương pháp và thái độ của mỗi người. Tục ngữ có câu: "Quân tử cầu tài, thủ chi hữu đạo", nhấn mạnh sự chính đáng trong cách thức cầu danh lợi, chứ không bài xích danh lợi. Cần thấy rằng, trong thời đại phong kiến chuyên chế với bối cảnh phức tạp, thủ đoạn của tiểu nhân thường dễ dàng chiều lòng tâm lý tự đại và bản chất ham hư vinh của kẻ nắm quyền hơn là phương cách của quân tử. Danh lợi, vốn là phần thưởng và ân huệ, đã trở thành công cụ để người nắm quyền khống chế người khác, đánh mất giá trị đích thực của nó. Nhìn nhận từ góc độ này, ta dễ dàng nhận thấy sự coi khinh danh lợi của các bậc quân tử thời xưa chính là một hình thức phản kháng âm thầm, và sự phản kháng này thường phải trả giá bằng việc từ bỏ danh lợi trước mắt. Nếu không phải bậc chân chính quân tử, thật khó làm được điều này.

【Điển tích】 Hành động phi thường của Tạ Phương Minh.

Cuối thời Đông Tấn, cuộc khởi nghĩa nông dân do Tôn Ân lãnh đạo diễn ra vô cùng mạnh mẽ. Cha của Tạ Phương Minh, một hào tộc ở đất Hội Kê (nay là Thiệu Hưng, Chiết Giang), là Tạ Xung, bị giết hại. Tạ Phương Minh may mắn thoát nạn nhờ khi đó đang ở nhà người chú.

Sau khi Hoàn Huyền khởi binh tạo phản, quyền thế của Đan Dương doãn Biện Phạm Chi khuynh đảo triều đình. Hắn ta rất coi trọng danh tiếng của Tạ Phương Minh, nhiều lần muốn gả con gái cho ông, nhưng đều bị Tạ Phương Minh thẳng thừng từ chối. Biện Phạm Chi bèn bí mật triệu Tạ Phương Minh đến, hỏi thẳng:

"Người là bậc quân tử, danh tiếng lừng lẫy, ta mới muốn gả con gái cho người. Không biết người có thành kiến gì với ta mà lại thẳng thừng từ chối, khiến ta mất mặt? Người có thể nói rõ lý do không?"

Đối mặt với sự chất vấn của Biện Phạm Chi, Tạ Phương Minh không hề sợ hãi, đáp thẳng:

"Tuy không dám tự nhận là quân tử, nhưng tôi biết rõ sự nhục nhã của việc bám víu vào quyền quý, trục lợi cầu danh. Nếu đại nhân ép buộc, tôi cũng chỉ đành chịu."

Thấy Tạ Phương Minh chính trực, Biện Phạm Chi tự biết đuối lý, nhất thời không thể ép buộc được.

Sau khi Lưu Dụ nắm quyền, Tạ Phương Minh đang giữ chức Thái thú Tấn Lăng. Vào dịp cuối năm, ông lại làm một việc chấn động, đó là tạm thời thả toàn bộ tù nhân ở Giang Lăng, thuộc quyền quản hạt của mình, cho họ về nhà ba ngày rồi quay lại. Lệnh này vừa ban ra, quan lại trong vùng đều kinh hãi, không dám tin. Hai thuộc hạ của ông là Hoàng Quý Hàm và Từ Thọ Chi vội can gián:

"Đại nhân động lòng trắc ẩn, ban ân huệ cho mọi người, việc này vốn không có gì đáng trách. Nhưng ban ân như vậy cho tù nhân, đại nhân phải gánh chịu rủi ro quá lớn. Trong số đó có hơn hai mươi tên trọng phạm, muốn họ quay lại đầy đủ đúng hẹn e là không thể. Nếu triều đình trách tội xuống, không chỉ mất chức mà đại nhân còn có thể gặp nguy hiểm đến tính mạng, tại sao đại nhân lại tự hủy hoại tiền đồ của mình?"

Tạ Phương Minh cảm tạ ý tốt của họ, rồi tự tin nói:

"Hành động này, cổ nhân đã từng làm, ta chỉ là học theo bậc tiền bối mà thôi. Quân tử luôn muốn giúp người hoàn thiện, ai cũng có lòng trắc ẩn, ta đối đãi chân thành với tù nhân, làm sao họ có thể phụ lòng ta?"

Hoàng Quý Hàm và Từ Thọ Chi lắc đầu:

"Lòng người đã đổi thay, thời thế suy đồi, sao đại nhân có thể không thấy? Dùng ân tình của người xưa để đối đãi với tù nhân thời nay e là không ổn, đại nhân chớ nên hành động theo cảm tính, mà chuốc lấy sai lầm lớn!"

Tạ Phương Minh suy nghĩ một lát, rồi nghiêm nghị nói:

"Ta đã quyết định rồi, các người đừng nói nữa. Ta làm việc bằng tấm lòng chân thành, sớm đã không màng đến danh lợi, điều này các người không hiểu được."

Cuối cùng, không một tù nhân nào bỏ trốn, nghĩa cử của Tạ Phương Minh được mọi người ca tụng.

Trải qua việc này, Hoàng Quý Hàm và Từ Thọ Chi càng thêm kính nể Tạ Phương Minh. Họ đến tạ lỗi:

"Chúng tôi kiến thức hạn hẹp, nay mới được chứng kiến phong thái quân tử của đại nhân. Xin đại nhân cho biết, đại nhân đã thực sự tha thứ cho chúng tôi chưa?"

Tạ Phương Minh cười lớn:

"Các người một lòng vì ta, nói gì đến tha thứ? Thật ra, mãi đến khi tù nhân cuối cùng trở về, ta mới thở phào nhẹ nhõm. Ta vốn không màng danh lợi, thật nực cười khi có người lại cho rằng ta làm vậy để mưu cầu danh tiếng. Nếu họ biết tâm trạng và những dự tính xấu nhất của ta trong những ngày qua, e rằng họ lại nói ta điên rồi."

Hóa ra, Tạ Phương Minh đã chuẩn bị sẵn sàng cho việc bị giáng chức, thậm chí cả quan tài để khâm liệm bản thân cũng đã chuẩn bị xong. Sau này, những người biết chuyện đều không khỏi thán phục ông thật may mắn.



东晋德清窑香炉

【Nguyên văn】

君子非貴，小人非賤，貴賤莫以名世。

(Quân tử phi quý, tiểu nhân phi tiện, quý tiện mạc dĩ danh thế.)

【Dịch văn】

Quân tử chưa hẳn cao quý, tiểu nhân chưa hẳn thấp hèn, sang hèn không thể lấy danh tiếng mà định.

【Diễn giải】

Định nghĩa về quân tử và tiểu nhân, người đời không lạ lắm. Quân tử phẩm hạnh cao khiết, chí hướng cao xa, coi trọng nghĩa khí, khinh thường lợi lộc, chính trực quang minh, hòa hợp nhưng không đồng nhất, hiểu biết lễ nghĩa. Còn tiểu nhân thì ngược lại, chúng bất tài vô đức, gieo rắc thị phi, thấy lợi quên nghĩa, gian xảo nham hiểm, kết bè kết phái, ngu muội vô học. Lễ ra hoàn cảnh và số phận của quân tử phải tốt hơn tiểu nhân gấp trăm lần, nhưng sự thật lại không phải vậy. Quân tử trong lịch sử phần lớn đều long đong lận đận, gặp nhiều trắc trở; còn tiểu nhân lại như cá gặp nước, hoành hành ngang ngược. Tìm hiểu nguyên do, ta thấy rằng trong xã hội phong kiến chuyên chế, nhân cách và hành vi của quân tử không phù hợp với xã hội đó. Địa vị cao thấp và danh tiếng của một người hoàn toàn là hai chuyện khác nhau. Ai không nhận thức được điều này thì không thể gọi là người trí huệ.

【Diễn tích】 Vương Nhung, kẻ tầm thường đê tiện.

Vương Nhung, một trong "Trúc Lâm thất hiền", lại là kẻ tham lam, keo kiệt. Có lần say rượu, Nguyễn Tịch gọi ông ta là "kẻ phạm phu tục tử", Vương Nhung lại đáp:

"Phạm phu tục tử mới tốt, mới dễ bảo toàn."

Vương Nhung giỏi luân lách, tinh thông thuật quan trường. Ông ta từng nói với tâm phúc:

"Kỷ Khang, Nguyễn Tịch kiêu ngạo, tự cho mình là quân tử, sợ thiên hạ không biết, như vậy ắt sẽ chuốc lấy oán hận, sao có thể trường tồn? Thời nay quân tử không thiếu, cần gì phải lấy làm vinh dự khi được gọi là quân tử?"

Khi làm Thượng thư lệnh, phụ trách tuyển chọn nhân tài, Vương Nhung chưa từng tiến cử người xuất thân nghèo hèn nhưng có tài, cũng chưa từng loại bỏ kẻ xuất thân cao quý nhưng chỉ có hư danh. Có người nói ông ta là kẻ ăn không ngồi rồi, không làm việc đáng hoàng, ông ta lại âm thầm đắc ý, càng thêm làm cho có lệ. Khi làm Tư đồ, ông ta giao hết việc cho đồng僚, suốt ngày cưỡi ngựa nhỏ, ra khỏi cửa sau để rong chơi.

Người nhà lo lắng ông ta không lo việc chính sự, cuối cùng sẽ bị mất quyền lực, bèn khuyên:

"Đại nhân giữ chức Tam công, được mọi người ca tụng, sao đại nhân lại tỏ ra không mấy may quan tâm?"

Vương Nhung đáp lại rất thẳng thắn:



西晋陶鹿尊

"Có người cho rằng danh tiếng tốt, tài đức vẹn toàn thì có thể thăng tiến, kỳ thực không phải vậy. Cứ xem người khác làm thế nào, đừng ham hư danh, chỉ cần cầu lợi ích thực tế, thì mọi việc đều hanh thông. Ta làm vậy cũng chẳng khác gì các vị Tam công trước đây, chẳng lẽ ta phải tự xưng là quân tử, tự chuốc lấy phiền phức?"

Vương Nhung tham tài như mạng, không màng danh tiếng, khắp nơi mua đất đai, tranh giành lợi ích với dân thường. Khi có người trong triều đàn hặc ông ta, Vương Nhung không hề lo lắng, luôn nói:

"Hiện nay hoàng thất rối ren, chỉ cần không mưu phản thì Hoàng thượng sẽ không trách tội ta."

Quả nhiên như Vương Nhung dự đoán, mỗi lần bị đàn hặc, Hoàng thượng không những không trách phạt mà còn càng tin dùng ông ta hơn. Có người hỏi bí quyết, Vương Nhung đáp:

"Kẻ tham tài ắt không có chí lớn, cũng dễ sai khiến, người như vậy Hoàng thượng sao lại không yên tâm?"

Hành vi bất chính của Vương Nhung bị người đời chê cười, nhưng ông ta vẫn cứ ngạo mạn tấy, thậm chí còn quá đáng hơn, đến mức vô tình vô nghĩa. Con gái lấy chồng mượn tiền của ông ta, khi về thăm nhà chưa trả, ông ta liền tỏ vẻ khó chịu, mãi đến khi trả xong mới tươi cười. Cháu trai cưới vợ, ông ta tặng một bộ quần áo mỏng, sau đám cưới lại đòi lại. Mận nhà ông ta rất ngon, vì sợ người khác lấy được giống tốt, khi bán mận, ông ta đều đục lỗ trên hạt mận.

【Nguyên văn】

君子無得，小人無失，得失無由心也。

(Quân tử vô đắc, tiểu nhân vô thất, đắc thất vô do tâm dã.)

【Dịch văn】

Quân tử chẳng được gì, tiểu nhân chẳng mất gì, được mất nào theo ý muốn.

【Diễn giải】

Sự tàn khốc và lạnh lùng của lịch sử thể hiện rõ nét ở chỗ quân tử chịu khổ nạn còn tiểu nhân lại đắc chí. Điều này tưởng chừng như trái với lẽ thường, nhưng lại phơi bày điểm yếu của nhân tính và bộ mặt thật của chế độ phong kiến chuyên chế. Quân tử chịu thiệt, tiểu nhân chiếm lợi, vô hình trung đã sản sinh ra thêm nhiều tiểu nhân, khiến cho hoàn cảnh của quân tử và những người có chí hướng trở thành quân tử càng thêm khó khăn và hoang mang. Sự đảo lộn và bất công trong được mất chính là nguyên nhân trực tiếp khiến tiểu nhân sinh sôi nảy nở, cũng là lý do quan trọng khiến chúng cam tâm làm tiểu nhân. Đối với sự đảo lộn và bất công này, quân tử có thể không bận tâm, nhưng những người không phải quân tử thì tuyệt đối không thể làm ngơ.

【Diễn tích】 Cuộc nổi dậy của Lý Huyền Thịnh.

Năm 399 SCN, Đoàn Nghiệp lên ngôi vua nước Bắc Lương. Lý Huyền Thịnh, đời thứ 16 của danh tướng nhà Hán Lý Quảng, khi đó đang giữ chức Thái thú Đôn Hoàng. Lý Huyền Thịnh tính tình trầm tĩnh, cẩn thận, khoan dung độ lượng, được mọi người yêu mến. Ông thi hành chính sách nhân từ, rất được lòng dân, được ca tụng là bậc quân tử khiêm nhường, là người hiền đức hiếm có.

Lý Huyền Thịnh và Tác Tự, thuộc hạ của Đoàn Nghiệp, có mối quan hệ thân thiết, hai người còn kết nghĩa anh em. Bạn của Lý Huyền Thịnh là Tống Du từng khuyên can: *"Tác Tự bề ngoài nhân hậu, thực chất là kẻ tiểu nhân gian xảo. Hắn thấy đại nhân chức cao quyền trọng mới ra sức nịnh bợ, lời nói toàn là xu nịnh, ít có thành ý. Đại nhân chớ nên tin tưởng hắn ta, kẻo sau này bị hắn hãm hại."*

Lý Huyền Thịnh vốn đối đãi chân thành với mọi người, nghe vậy liền xua tay:

"Làm người tối kỵ suy đoán lung tung, xem bạn như thù. Ta đã kết giao với Tác Tự, sao có thể đề phòng hắn như vậy? Người quá đa nghi rồi, đây không phải là hành vi của quân tử."

Tống Du muốn nói lại thôi, thờ dài rồi bỏ đi.

Về sau, Tác Tự quả nhiên như lời Tống Du nói. Hắn thấy quyền thế của Lý Huyền Thịnh vững chắc, danh tiếng ngày càng vang dội, trong lòng sinh lòng đố kỵ, bèn nhiều lần vu cáo Lý Huyền Thịnh có ý đồ mưu phản với Đoàn Nghiệp:

"Đại vương nhân từ với mọi người, đây là điều tối kỵ của bậc đế vương. Nay thiên hạ đại loạn, trị loạn thế phải dùng hình phạt nghiêm khắc. Lý Huyền Thịnh lợi dụng lòng nhân từ của Đại vương, chiêu binh mãi mã, xây dựng uy thế, nếu Đại vương còn tiếp tục dung túng, e rằng khi hấn ta đủ lông đủ cánh sẽ cướp ngôi. Mong Đại vương sớm ra quyết định!"

Ban đầu, Đoàn Nghiệp không tin, còn trách mắng Tác Tự. Nhưng Tác Tự cứ nói đi nói lại, khiến Đoàn Nghiệp cũng nảy sinh nghi ngờ. Một lần, ông ta hỏi thẳng Tác Tự:

"Người và hấn là anh em kết nghĩa, người nói hấn như vậy, có phải là hành vi của quân tử không? Nếu người là tiểu nhân, ta sao dám tin người?"

Tác Tự có chút bối rối, vội vàng cúi đầu:

"Quân tử trong thiên hạ, phần lớn đều không cam tâm làm kẻ dưới; chỉ có tiểu nhân mới biết xu lợi tránh hại, chỉ lo cho bản thân mình. Vì giang sơn của Đại vương, chỉ cần Đại vương hiểu rõ lòng ta, dù bị thiên hạ mắng chửi, ta cũng cam tâm làm tiểu nhân."

Đoàn Nghiệp nghe vậy sửng người, rồi cười lớn. Ông ta bước đến trước mặt Tác Tự, nhìn hấn từ trên xuống dưới, nói:

"Người hãy đến tiếp nhận chức Thái thú Đôn Hoàng, nhớ kỹ, đừng để hấn nghi ngờ."

Tác Tự dẫn theo năm trăm kỵ binh đến nhận chức. Cách thành hai mươi dặm, hấn ta ra lệnh cho Lý Huyền Thịnh đến nghênh tiếp, giọng điệu hết sức khinh mạn. Lý Huyền Thịnh tuy thấy lạ, nhưng vẫn chuẩn bị đi. Tống Du và Hiệu Cốc Huyện lệnh Trương Mạc ngăn cản:

"Tác Tự, tên tiểu nhân đặc chí, đại nhân chớ để bị hấn lừa gạt. Đoàn Nghiệp hôn quân, chắc chắn là bị Tác Tự xúi giục mới bãi chức của đại nhân. Hiện giờ đại nhân nắm binh quyền, chúng mới có chút kiêng dè, nếu đại nhân cứ thế đến đó, rơi vào tay chúng, e rằng sẽ hối hận không kịp!"

Lý Huyền Thịnh do dự, Tống Du lại nói:

"Thời buổi loạn lạc, quân tử gặp nạn, tiểu nhân đắc đạo. Đại nhân hà tất phải cố làm quân tử? Nếu đại nhân phát cờ khởi nghĩa, lập nên công lớn, rồi sau đó thi hành đạo lý của quân tử cho thiên hạ, mới là hành động của bậc đại trượng phu. Nếu đại nhân còn nhân từ như đàn bà, xin thứ lỗi cho tôi xin cáo lui."

Hiệu Cốc Huyện lệnh Trương Mạc tiếp lời:

"Lòng người đã thay đổi, thời thế khó lường, nếu đại nhân có thể trừng trị kẻ ác, trừ bỏ gian thần, thì cần gì phải câu nệ tiểu tiết? Tác Tự bất tài vô đức, nếu để hấn ta làm Thái thú, e rằng ngày tháng khổ sở của bá tánh Đôn Hoàng không còn xa. Mong đại nhân vì dân chúng Đôn Hoàng mà suy xét, đừng hành động thiếu suy nghĩ, để mặc người ta thao túng."



北凉天佛寺石窟



北凉石塔

Lý Huyền Thịnh bị lời nói của hai người làm cho xúc động, tâm trạng rối bời. Ông trầm ngâm một lúc lâu, rồi nói:
"Các người nói đúng, ta luôn đối đãi chân thành với mọi người, nào ngờ lại ra nông nỗi này. Xem ra đối phó với tiểu nhân, phải dùng thủ đoạn của tiểu nhân mới có hiệu quả. Lòng ta đã nguội lạnh, xem ra được mất trên đời này không hề đơn giản như người ta tưởng."

Lý Huyền Thịnh bèn xuất binh, đánh bại quân của Tác Tự. Ông dâng tấu chương trình bày với Đoàn Nghiệp, lời lẽ đầy phần uất. Đoàn Nghiệp lại do dự. Lúc này, Cừ Nam Thành, một vị tướng có thù oán với Tác Tự, nhân cơ hội tâu:

"Lý Huyền Thịnh là tướng trấn giữ biên cương, bị Tác Tự vu oan giá họa, nổi nóng cũng là điều dễ hiểu. Đại vương vì giang sơn xã tắc, chi bằng chém đầu Tác Tự. Vừa có thể an ủi Lý Huyền Thịnh, không để ông ta sinh lòng oán hận; vừa có thể trừ bỏ gian thần, để thiên hạ biết Đại vương trọng dụng người hiền tài."

Tác Tự thua trận chạy về Trương Dịch, không ngờ mình hại người không thành lại bị hại. Mãi đến khi Đoàn Nghiệp phái người đến giết, hắn ta mới khóc lóc:

"Cái chết của ta lại thành toàn cho danh tiếng của Lý Huyền Thịnh, chẳng lẽ hắn ta là quân tử sao? Lý Huyền Thịnh ắt sẽ làm phản, xin hãy chuyển lời ta cho Đại vương."

Về sau, Lý Huyền Thịnh thấy thời cơ chín muồi, bèn tự xưng vương, thành lập nước Tây Lương. Năm 417 SCN, Lý Huyền Thịnh qua đời, được truy phong là Vũ Chiêu Vương.

【Nguyên văn】

名者皆虛，利者惑人，人所難拒哉。

(Danh giả giai hư, lợi giả hoặc nhân, nhân sở nan cự tai.)

【Dịch văn】

Danh vốn hư ảo, lợi làm mê muội, người đời khó lòng cưỡng lại.

【Diễn giải】

Quân tử trọng danh, tiểu nhân mưu lợi, đó là điểm khác biệt căn bản giữa quân tử và tiểu nhân. Nhận thức về danh và lợi cũng quyết định hướng đi cuối cùng của một đời người. Trong mắt tiểu nhân, những bậc quân tử thật khó hiểu: Họ giữ gìn hư danh mà chuốc lấy tai họa, thật là uổng phí! Chính vì vậy, chúng mới ra sức bôi nhọ quân tử, đồng thời tìm mọi cách để biện minh cho hành vi của mình. Phải thừa nhận rằng, sự cám dỗ và lợi ích thiết thực của tiểu nhân thường dễ lay động lòng người hơn là sự thanh bần và gian khó của quân tử. Trước cám dỗ của lợi ích, một niệm sai lầm có thể dẫn đến hậu quả hoàn toàn khác biệt. Nhiều người chính vì bị lợi ích dẫn dụ mà từng bước rơi vào vực thẳm của tiểu nhân. Từ đó, cũng có thể thấy được sự quý giá và khó khăn của việc làm quân tử, nó phản ánh chân thực nhất về thực trạng xã hội, khiến người ta phải suy ngẫm.

【Diễn tích】 Lời ví von sâu sắc của Mạnh Thường Quân.

Mạnh Thường Quân, một trong tứ công tử thời Chiến Quốc, có lần đi sứ sang nước Sở. Sở Vương muốn kết giao với Mạnh Thường Quân, bèn tặng ông một chiếc giường bằng ngà voi, phái Đổng Đồ Trực hộ tống. Đổng Đồ Trực cảm thấy rất khổ sở, bèn tìm đến Công Tôn Tuất, một người hầu cận của Mạnh Thường Quân, nói:

"Giường ngà voi quá quý giá, trị giá hai mươi tư nghìn lạng vàng, nhờ có sơ suất gì, mạng nhỏ của tôi khó giữ. Nếu tiên sinh có cách nào giúp tôi không phải đi, tôi sẽ tặng tiên sinh thanh bảo kiếm gia truyền."

Công Tôn Tuất ham muốn bảo kiếm, nhưng ngoài miệng vẫn nói:

"Việc này đã quyết rồi, ta chỉ là người hầu cận, sao có thể làm gì được? Nhưng vì sự an toàn của người, ta sẽ thử xem."

Hắn bèn đến gặp Mạnh Thường Quân, nói:



"Đại nhân luôn tự xưng là quân tử, sao có thể làm chuyện của tiểu nhân?"

Mạnh Thường Quân ngạc nhiên, nổi giận hỏi:

"Người nói vậy là có ý gì?"

Công Tôn Tuất đáp:

"Nghe nói đại nhân đã nhận trọng lễ của Sở Vương, tôi cho rằng tuyệt đối không nên. Đại nhân được thiên hạ kính trọng, nể sợ, chính là vì đại nhân nhân nghĩa thanh liêm, thương người nghèo khó. Nếu đại nhân nhận chiếc giường ngà voi, danh tiếng của đại nhân sẽ bị hủy hoại, cũng khiến thiên hạ cho rằng những việc đại nhân làm trước kia chỉ là giả tạo. Vì vậy, tôi mới mạo muội can gián."

Mạnh Thường Quân suy nghĩ một lúc, rồi tươi cười nói với Công Tôn Tuất:

"Nếu không có người nhắc nhở, ta suýt nữa thì phạm sai lầm lớn, đa tạ người."

Mạnh Thường Quân bèn quyết định khéo léo từ chối món quà của Sở Vương, rồi nói với Công Tôn Tuất:

"Chiếc giường ngà voi ấy là bảo vật nhân gian, ai ai cũng thích, ta không bằng người, đúng là lợi có thể làm mê muội lòng người. Người xứng đáng là quân tử, mong sau này được người chỉ giáo nhiều hơn."

Công Tôn Tuất thấy Mạnh Thường Quân nghe theo lời mình, trong lòng mừng thầm. Hắn vội vàng báo tin cho Đổng Đồ Trực, đến nỗi khi từ biệt Mạnh Thường Quân đã để lộ sơ hở. Mạnh Thường Quân gọi hắn lại, hỏi:

"Cách đi của người hôm nay khác thường, có chuyện gì khiến người vui mừng đến vậy?"

Công Tôn Tuất đành phải nói thật:

"Đại nhân khen tôi là quân tử, thật không dám nhận. Kỳ thực là tôi được người khác nhờ giúp đỡ, tôi làm vậy cũng chỉ vì muốn lấy thanh bảo kiếm gia truyền của người đó."

Mạnh Thường Quân nghe xong, thở dài:

"Quân tử khó tìm, cũng không trách người được."

Ông nhìn Công Tôn Tuất, nói tiếp:

"Trong 'Kinh Thi' có câu: 'Hái lá củ cải, hái lá dưa gang, đừng bận tâm đến rễ của chúng như thế nào.' Bất kể là ai, chỉ cần lời khuyên của họ có lợi cho ta, ta không quan tâm đến động cơ của họ."

Có người không hiểu tại sao Mạnh Thường Quân không trách phạt Công Tôn Tuất, còn nói:

"Đại nhân không những khoan dung với hắn ta mà còn nghe theo lời khuyên của hắn, chẳng phải là làm tăng thêm danh tiếng cho tên quân tử giả hiệu này sao?"

7. 孟尝君 (Mạnh Thường Quân)

Là một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc, sống vào thời kỳ Chiến Quốc (475–221 TCN). Ông là một trong Tứ Công Tử (四公子) nổi bật của nước Tề (齐国), cùng với 孙武 (Tôn Tử), 屠岸贾 (Đồ Ngạn Giả), và 閻子期 (Yên Tử Kỳ). Tứ Công Tử là những người con trai của các vị quan trọng trong các nước, nổi bật với sự tài năng và phẩm hạnh cao quý.

Mạnh Thường Quân đáp:

"Quân tử chân chính, trên đời này được mấy người? Ta cũng đâu tránh khỏi bị lợi ích cám dỗ? Đây là lẽ thường tình của con người, ta sao có thể thay đổi được? Chỉ cần có lợi cho ta một chút, vậy là tốt lắm rồi."

Mạnh Thường Quân còn tuyên bố công khai:

"Bất kể người ta có dụng tâm ra sao, chỉ cần có thể giúp ta có được danh tiếng tốt đẹp, hoặc ngăn ta phạm lỗi, ta đều có thể chấp nhận."

Hành động của Mạnh Thường Quân khiến mọi người vừa kinh ngạc vừa thêm kính phục.

【Nguyên văn】

榮或為君子，枯必為小人。

(Vinh hoặc vi quân tử, khô tất vi tiểu nhân.)

【Dịch văn】

Vinh hiển có người còn làm quân tử, sa cơ thất thế ắt thành tiểu nhân.

【Diễn giải】

Tục ngữ có câu: "*Lương tâm mất đi khi cùng đường.*" Không thể phủ nhận, hoàn cảnh và địa vị khác nhau có tác động rất lớn đến giá trị quan và cách xử thế của một người. Làm quân tử khó, làm tiểu nhân kỳ thực cũng chẳng dễ dàng gì. Kẻ địa vị cao sang, vì muốn mưu cầu danh tiếng, đôi khi chịu thiệt chút lợi nhỏ, giả vờ làm quân tử, nhưng thực chất lại khác xa hành vi của quân tử chân chính. Còn kẻ sa cơ thất thế, không còn vượng bực bởi danh tiếng hay hư danh, làm việc gì cũng đi thẳng vào vấn đề, thậm chí bất chấp thủ đoạn, không màng đến việc bị mang tiếng tiểu nhân. Nhìn từ góc độ này, việc phân định quân tử và tiểu nhân không hề đơn giản như vẻ bề ngoài. Vào những thời điểm nhất định, phải nhìn thấu bề ngoài, người ta mới có thể thấy rõ bộ mặt thật của kẻ đạo đức giả và tiểu nhân chân chính, vạch trần những trò lừa bịp của chúng.

【Diễn tích】 Quán Phu, kẻ ngang tàng độc hành.

Thời Tây Hán Cảnh Đế, Ngụy Kỳ Hầu Đâu Anh làm Đại tướng quân, quyền thế ngấp trời, khách khứa ra vào nườm nượp. Trong số các quan văn võ trong triều, chỉ có Tướng quân Quán Phu là không đến nịnh bợ Đâu Anh, còn nói:

"Mọi người xu hướng nịnh hót và theo đuôi quyền thế, thật là xấu xí, chính nhân quân tử sao có thể làm những chuyện như vậy!"

Lời này đến tai Đậu Anh, ông bèn nhân một dịp riêng tư hỏi thẳng Quán Phu:

"Tướng quân không muốn kết giao với ta thì thôi, tại sao còn nói xấu những người đến bái kiến ta?"

Quán Phu đáp thẳng:

"Đại tướng quân chức cao quyền trọng, lũ tiểu nhân mới đến bợ đỡ. Nếu một ngày Đại tướng quân không còn quyền lực, liệu có còn được như thế này không? Hôm nay tôi nhắc nhở Đại tướng quân, là mong Đại tướng quân đừng bị tiểu nhân mê hoặc."



西汉彩陶六博俑

Đậu Anh không vui, nói:

"Người nói tiểu nhân, có thể chỉ rõ cho ta một vài người không?"

Quán Phu buột miệng:

"Điền Phấn."

Điền Phấn là em trai của Cảnh hoàng hậu, khi đó chỉ là một Lang quan bình thường. Hắn ta gian xảo, giỏi tâm kế, bề ngoài lại tỏ ra là người quân tử khiêm nhường, đối với Đậu Anh càng cung kính, nịnh nọt. Đậu Anh bị hắn mê hoặc, vô cùng tin tưởng. Lúc này, nghe Quán Phu nói ra tên hắn, Đậu Anh cười lớn, nói:

"Nếu là người khác, ta còn có thể tin người. Nhưng nói đến Điền Phấn, ta chỉ có thể cười cho sự ngu muội của người. Người cứ thẳng tính như vậy, ăn nói không kiêng dè, không biết phân biệt gian tà, ta còn biết trách người sao? Mong người nên biết kiềm chế, nếu không hậu hoạn khôn lường."



西汉茧形壶

Quán Phu cười xòa, không để tâm. Vì bản tính ghét cái ác, tính tình cương trực, Quán Phu không chỉ không nịnh nọt ai mà còn cố tình sỉ nhục những kẻ địa vị cao hơn nhưng hành vi thấp hèn. Đối với người nghèo khó, với người chính trực có địa vị thấp hơn mình, Quán Phu lại rất cung kính, không dám lơ là. Một người bạn thân thiết của Quán Phu rất lo lắng cho ông, nhiều lần khuyên:

"Thịnh suy là lẽ thường tình của thế gian. Tại sao tướng quân lại làm ngược đời như vậy? Phải biết rằng, trong chốn quan trường, xu nịnh là chuyện thường tình, cũng là điều bất đắc dĩ. Khi đắc ý có thể giả tạo để đổi lấy danh tiếng, khi sa cơ thất thế cũng không cần

kiêng dè hành vi của tiểu nhân. Đó đều là do hoàn cảnh ép buộc! Tại sao tướng quân lại làm ngược lại? Làm như vậy, tuyệt đối không phải là điều tốt."

Quán Phu thở dài:

"Ta hành sự quang minh lỗi lạc, không xem thường với tiểu nhân. Dù tiểu nhân đắc chí, ta cũng khó mà thỏa hiệp. Chỉ hận trời cao không có mắt, thế sự bất công."

Về sau, Đậu Anh bị thất sủng, Điền Phấn làm Thừa tướng. Quan lại trong triều đều quay sang nịnh bợ Điền Phấn, Quán Phu lại làm ngược lại, chủ động kết giao với Đậu Anh. Đậu Anh cảm khái:

"Vinh nhục của đời người, đều như nhau cả. Phàm hạnh của tướng quân, đến lúc này mới thực sự thể hiện rõ."

Từ đó, hai người trở nên vô cùng thân thiết. Có người nhắc nhở Quán Phu:

"Tướng quân đang ở thế yếu, lúc này không kết giao với Thừa tướng, lại đi kết thân với Đậu Anh đã thất thế, đâu phải là cách hành xử trong quan trường? Dù đó là hành vi của quân tử, nhưng có lợi gì cho tướng quân?"

Quán Phu không cho là đúng, còn mắng người kia:

"Thế đạo nhân tâm đều bị lũ tiểu nhân như các người làm cho bại hoại. Ta tuy không dám tự xưng là quân tử, nhưng cũng noi theo hành vi của quân tử, sao các người có thể hiểu được!"

Điền Phấn tiểu nhân đắc chí, càng thêm kiêu ngạo. Trong một bữa tiệc, Quán Phu cố tình nói lời khiếm nhã, mỉa mai Điền Phấn, kết quả bị Điền Phấn bắt được thóp, tống vào ngục. Đậu Anh chạy vạy khắp nơi để cứu Quán Phu. Vợ ông ta khuyên:

"Quán tướng quân đối đầu với Thừa tướng, ai ai cũng tránh xa, sao chàng lại nhúng tay vào? Chàng đã thất thế, không còn như xưa, e rằng cứu người không được, lại chuốc họa vào thân."

Đậu Anh buồn rầu nói:

"Ta hối hận vì đã không nghe lời Quán Phu, để cho tên tiểu nhân gian ác Điền Phấn leo lên địa vị cao như vậy, hại nước hại dân. Nay Quán Phu lại bị hãm hại, sao ta có thể khoanh tay đứng nhìn? Làm như vậy, người ta sẽ nghĩ gì về ta?"

Vợ Đậu Anh khóc:

"Giờ giữ được mạng là tốt rồi, chàng còn quan tâm người ta nói gì nữa? Khi còn quyền thế, chàng có thể làm quân tử, nay đã thất thế, làm tiểu nhân một chút thì có sao? Hoàn cảnh như thế này, chàng đừng học theo Quán Phu."

Đậu Anh tuy có chút dao động, nhưng vẫn không nỡ làm như vậy. Cuối cùng, Quán Phu vẫn bị xử tử, còn Đậu Anh cũng vì cứu Quán Phu mà bị khép tội và bị giết.

【Nguyên văn】

君子無及，小人乃眾，眾不可敵矣。

(Quân tử vô cập, tiểu nhân nãi chúng, chúng bất khả địch hĩ.)

【Dịch văn】

Người đạt tiêu chuẩn quân tử không nhiều, tiểu nhân lại đông đảo, không thể chống lại số đông tiểu nhân.

【Diễn giải】

Chế độ chuyên chế phong kiến và bản chất đạo đức giả tạo của nó chính là mảnh đất màu mỡ sinh ra tiểu nhân. Các bậc thống trị phong kiến xưa nay bề ngoài luôn đề cao quân tử, chê bai tiểu nhân, nhưng thực tế lại không ai không thân cận tiểu nhân mà xa lánh quân tử. Trong cuộc sống thực tế, những trắc trở của bậc quân tử và sự đắc ý của đám tiểu nhân như đang nhắc nhở mọi người rằng: làm quân tử không những khó khăn, mà dù có làm được cũng chưa chắc có lợi ích gì, ngược lại làm tiểu nhân dễ dàng hơn, lại còn có nhiều chỗ tốt. Hiện thực và sự thất vọng này khiến nhiều người đi theo hướng ngược lại, dẫn đến tình trạng tiểu nhân đông đảo, thế đạo suy đồi nghiêm trọng. Trong bối cảnh đó, tình cảnh của bậc quân tử có thể tưởng tượng được. Chẳng trách xưa nay quân tử đa phần không dám tự nhận mình là quân tử, thậm chí còn cố tỏ ra tầm thường để tránh gây thù chuốc oán tứ phía. Đó là trí tuệ của quân tử, cũng là nguyên nhân căn bản khiến quân tử ngày càng trở nên hiếm hoi.

【Điển tích】 Dương TỐI vì lời nói thẳng mà mang tội

Vào thời Minh Thế Tông, Dương Tối giữ chức Thái Bộc Tự Khanh. Thế Tông hoàng đế mê tín đạo giáo, thường ở sâu trong cung, không gặp mặt các triều thần. Dương Tối vô cùng lo lắng, liền liên kết với các triều thần muốn dâng thư lên Hoàng thượng để khuyên can.

Dương Tối nhiều lần nỗ lực, nhưng các triều thần đều sợ bị vạ lây nên không ai dám hưởng ứng đề nghị của ông. Dương Tối trong lòng tức giận, bèn nói với người nhà:

"Nay Hoàng thượng không lo việc triều chính, các đại thần lại chỉ lo giữ thân, không dám nói lời thẳng thắn, đây đâu phải là đạo trị nước an dân? Ta muốn liều chết can gián."

Người nhà Dương Tỏi nghe xong, hoảng sợ biến sắc, vội vàng khuyên can:



明宣德年制祭红釉白鱼纹碗

"Quân tử trong thiên hạ, không phải chỉ có một mình ngài. Nay mọi người đều im lặng, chỉ vì Hoàng thượng chìm đắm quá sâu, trọng dụng kẻ gian, không dung nạp quân tử! Người khác thuận nước đẩy thuyền, đều là để tránh họa. Chẳng lẽ ngài không sợ liên lụy gia đình sao? Việc này tuyệt đối không thể, nếu không đại họa sẽ không còn xa nữa."

Dương Tỏi nhú chặt mày, cố gắng kìm nén ý định này.

Một lần, Dương Tỏi cùng đồng liêu uống rượu trò chuyện, lại nhắc lại chuyện cũ, đồng liêu liền nói với ông:

"Ép người khác làm điều họ không muốn, đó là điều người ta không muốn. Ngài cứ nhất quyết muốn Hoàng thượng không tin thần tiên, Hoàng thượng làm sao vui vẻ được? Quân tử phải lấy việc biết thời thế làm gốc, ngài vốn thông minh, tuyệt đối không nên làm chuyện đại dột như vậy nữa."

Dương Tỏi trong lòng như lửa đốt, phần nộ nói:

"Nói lời ngay thẳng, không a dua nịnh hót, đó mới là hành vi của quân tử. Huống hồ chúng ta là đại thần trong triều, sao nỡ ngồi nhìn Hoàng thượng bị tên đạo sĩ kia lừa gạt, làm chuyện ngu muội như vậy? Quân tử trong mắt các người, nếu là kẻ tham sống sợ chết, chỉ biết giữ mình, thì ta tuyệt đối không thể tán đồng."

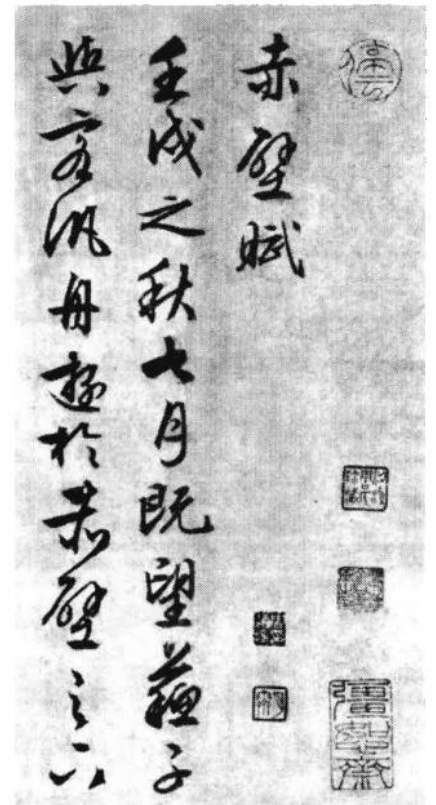
Đồng liêu cười lạnh:

"Ngài luôn tự xưng là quân tử, hà tất phải tranh cãi bằng miệng lưỡi ở đây? Ngài nếu liều chết can gián, chúng tôi cũng không có gì để nói. Nếu không, đừng nói chuyện đạo quân tử nữa."

Dương Tỏi mặt mày tái mét, ném chén xuống đất nói:

"Lũ tiểu nhân không đáng để bàn chuyện! Các người bàn chuyện cao nghĩa, tự xưng quân tử, xem ra hôm nay chỉ là hư danh mà thôi."

Dương Tỏi xưa nay luôn là người thẳng thắn, khi giữ chức Công bộ Thị lang và Tri phủ Ninh Ba, ông đã nhiều lần dâng sớ nói thẳng, vì dân mà lên tiếng. May mắn thay, lúc đó Thế Tông mới lên ngôi, dù lời lẽ của ông gay gắt, Thế Tông cũng cố nhịn xuống, không trừng phạt ông. Dương Tỏi tự cho rằng Hoàng thượng anh minh, nhưng một người bạn của Dương Tỏi lại nhìn thấu sự thật, ông ấy bí mật nhắc nhở Dương Tỏi:



明·文徵明《赤壁賦》

"Hoàng thượng mới lên ngôi, vẫn còn muốn giữ hình ảnh biết lắng nghe can gián và yêu mến hiền tài, nhưng thật ra, có vị quân vương nào thực sự thích nghe lời nói thẳng đâu? Ngài tuyệt đối đừng hồ đồ, đây không phải là chuyện tốt cho ngài."

Dương TỐI vô cùng khó hiểu, cười nói:

"Người lo lắng quá rồi. Ta một lòng vì công, trung thành với đất nước, Hoàng thượng tự biết lòng ta. Nếu như lời người nói, vậy thì người trong thiên hạ đều nên làm tiểu nhân sao?"

Bạn của Dương TỐI nói:

"Thế gian không dung nạp quân tử, bề trên không dung nạp quân tử, ngài hà tất phải cố chấp với danh hiệu quân tử? Ngài không hiểu thế tình, không thấu ý bề trên, e rằng không làm được quân tử, ngược lại còn mang tội danh tiểu nhân."

Dương TỐI giận dữ biến sắc, liền đoạn tuyệt quan hệ với người này.

Phương sĩ Đoàn Triều Dụng để lừa gạt Thế Tông, liền nói với ông ta: *"Hoàng thượng có quá nhiều việc phạm tục, điều này không có lợi cho việc thành tiên. Nếu Hoàng thượng không tiếp xúc với bên ngoài, một lòng tu đạo, đại sự ắt thành."*

Thế Tông tin theo lời nói hoang đường của Đoàn Triều Dụng, liền hạ chiếu cho Thái tử giám quốc, còn mình thì chuyên tâm tu đạo. Chiếu chỉ này vừa ban ra, Dương TỐI không thể chịu đựng được nữa, ông bất chấp lời khuyên can của gia đình và bạn bè, bí mật dâng sớ can gián:

"Bệ hạ đang ở độ tuổi tráng niên, nay lại tin lời phương sĩ, bỏ mặc thiên hạ, thần cho rằng không nên. Nên biết chuyện thần tiên vốn hư ảo, dù là thật cũng cần phải ẩn cư trong núi để tu luyện, sao có chuyện ở sâu trong cung, ăn sung mặc sướng mà có thể ban ngày thăng tiên được? Thần tuy ngu dốt, nhưng không dám phụng chiếu chỉ này, mong Bệ hạ lấy thiên hạ làm trọng, đừng chịu sự tổn hại của phương sĩ."

Thế Tông đang mê muội đạo giáo, vừa nhìn thấy lời tấu của Dương TỐI, lập tức nổi giận đùng đùng. Ông ta liền ra lệnh bắt giam Dương TỐI, tra tấn bằng hình phạt trượng. Dương TỐI không chịu nổi hình phạt, chưa hết trượng đã tắt thở mà chết.

【Nguyên văn】

名可易，事難易也；心可易，命難易也。人不患君子，何患小人焉？

(Danh khả dị, sự nan dị dã; tâm khả dị, mệnh nan dị dã. Nhân bất trung quân tử, hà hoạn tiểu nhân yên?)

【Dịch văn】

Danh tiếng có thể thay đổi, sự thật khó thay đổi; tâm ý có thể thay đổi, số mệnh khó thay đổi. Người ta không lo mình không thành quân tử, có gì phải lo mình làm tiểu nhân?

【Diễn giải】

Sự tàn khốc của hiện thực và sự nghiệt ngã của số phận khiến nhiều người trở nên rụt rè, vô tình hay hữu ý xa rời đạo quân tử, làm nhiều chuyện tiểu nhân. Quả thực, trong chế độ chuyên chế phong kiến, tiểu nhân đắc thế, quân tử bất lực, nếu không phải người có trí dũng phi thường thì khó lòng chống lại sự cám dỗ của tiểu nhân. Trong khi khinh thường hành vi tiểu nhân, hiện trạng sinh tồn và môi trường khắc nghiệt lại dụ dỗ con người vì tư lợi mà học theo thủ đoạn và cách thức của tiểu nhân để đạt được chút gì đó. Một khi đã có chút thành quả, họ cũng không còn e ngại bị mang tiếng tiểu nhân nữa. Tâm lý và thực tế chỉ cầu công danh, không màng danh tiếng này một mặt phản ánh sự giả dối và bất lực của đạo đức phong kiến, mặt khác cũng phơi bày đầy đủ tác động ăn mòn và đầu độc của xã hội bất công và chế độ chuyên chế đen tối lên con người. Từ đó có thể thấy, sự xuất hiện của tiểu nhân không phải là ngẫu nhiên, sự sinh sôi nảy nở của tiểu nhân luôn là tấm gương phản chiếu hiện thực xã hội, soi rõ bản chất cốt lõi nhất của nó.

【Điển tích】 Diệp Hượng Cao xin từ quan về ở ẩn

Minh Hy Tông trọng dụng Ngụy Trung Hiền, không phân biệt trung gian. Diệp Hượng Cao, lúc bấy giờ là Thủ phụ Nội các, lại luôn giữ im lặng, hoàn toàn không giống với thời Thần Tông còn dám thẳng thắn can gián. Một lần, khi Cấp sự trung Chương Duẫn Như đến bá kiến Diệp Hượng Cao, đã thẳng thắn nói:

"Đại nhân là người chính trực quang minh, luôn được những bậc chính nhân quân tử trong thiên hạ coi trọng. Nay Ngụy thị chuyên quyền, làm nhiều việc bất nghĩa, người trong thiên hạ vốn mong đợi Đại nhân đứng ra nói lời chính nghĩa, vì nước trừ gian, không biết Đại nhân có dự định gì?"

Diệp Hượng Cao mỉm cười nói:

"Trừ gian khử uế, chúng ta chỉ có thể đưa ra đề nghị, thành bại đều ở Hoàng thượng. Hiện nay Hoàng thượng sủng ái Ngụy thị, không gì sánh bằng, chúng ta hà tất phải làm việc vô ích? Ta bất lực, người đừng nhắc lại chuyện này nữa."

Chương Duẫn Như biến sắc nói:



8. 叶向高 (Yè Xiàng Gāo)

Là một nhân vật nổi bật trong lịch sử **Triều đại Minh**, sinh vào thời **Vạn Lịch** (萬曆, 1573–1620).

Câu ngôn ngữ: "不要为名而赴死，当退则退" (Đừng vì danh lợi mà đi đến cái chết, khi cần rút lui thì phải rút lui).

"Không ngờ Đại nhân cũng có lúc chỉ lo giữ mình, há chẳng khiến quân tử trong thiên hạ lạnh lòng sao? Ta tuy không dám tự xưng là quân tử, nhưng cũng không dám lấy Đại nhân làm vinh dự nữa."

Chương Duẫn Như tức giận bỏ đi, người nhà Diệp Hường Cao trách ông ta vô lễ, Diệp Hường Cao lại đau đớn nói:

"Ông ta nói đúng, nhưng ông ta nào biết tâm trạng của ta lúc này? Ta không thể xoay chuyển tình thế, nếu còn cố tỏ ra dũng cảm, e rằng trong triều sẽ không còn ai có thể chống lại Ngụy thị, ta đây là nhân nhục chịu đựng đấy!"

Sau đó, Chương Duẫn Như bị thái giám vu khống, Hoàng thượng hạ lệnh đánh trượng Chương Duẫn Như, Diệp Hường Cao hết sức cứu giúp, Chương Duẫn Như mới thoát chết. Sau đó, Chương Duẫn Như đến tạ ơn Diệp Hường Cao, Diệp Hường Cao chỉ nói:

"Ta có thể làm, có lẽ chỉ có vậy thôi. Nay gian thần đắc thế, người nên cẩn thận mọi việc."

Diệp Hường Cao uất ức khó chịu, nhưng vẫn không chịu hòa theo Ngụy Trung Hiền. Ông cứu giúp nhiều người bị Ngụy Trung Hiền hãm hại, những người chống đối Ngụy Trung Hiền cũng đều dựa vào Diệp Hường Cao. Vì vậy, Ngụy Trung Hiền rất căm ghét ông.

Diệp Hường Cao hiểu rõ mọi chuyện trong triều. Ông thấy Hy Tông nghe lời Ngụy Trung Hiền răm rắp, trong lòng lạnh lẽo, nảy sinh ý định thoái lui. Ông nói với người nhà:

"Ta nếu hy sinh bản thân, nghĩ cũng chẳng ích gì cho đại sự, huống hồ ta cũng không có dũng khí của bậc quân tử. Lần này ta xin từ quan, ắt sẽ bị thiên hạ chê cười, nhưng có thể bảo toàn gia đình. Dù mang tiếng tiểu nhân, nhưng vẫn tốt hơn cho các người nếu ta làm quân tử. So sánh hai điều này, ta còn cần gì nữa?"

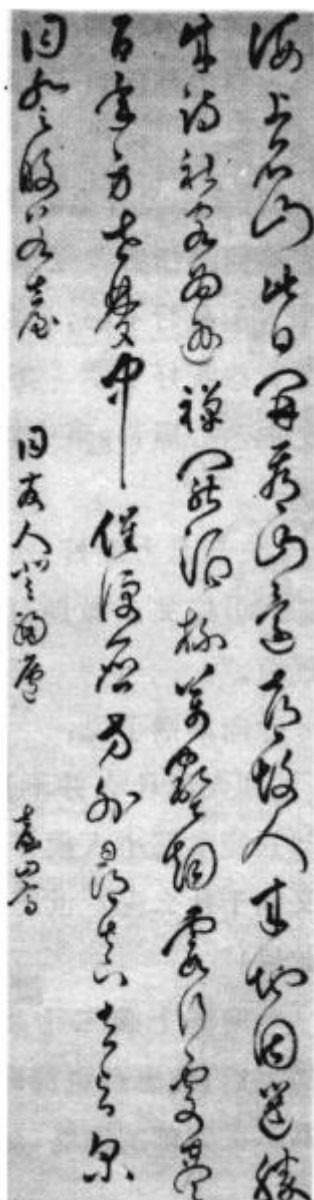
Tin tức Diệp Hường Cao xin từ quan truyền ra, những người chính trực trong triều đều kinh hãi. Có người trách ông nhát gan sợ phiền phức, lại có người mắng ông là ngụy quân tử, đến lúc này mới lộ mặt tiểu nhân. Diệp Hường Cao không giận không oán, còn công khai tự trách mình:

"Ta vốn không phải quân tử gì, cũng chẳng phải tiểu nhân gì.

Nếu việc tiến thoái của cá nhân ta không ảnh hưởng đến đại nghĩa quốc gia, các người hà tất phải trách ta? Ta tuổi gần thất thập, ý chí suy giảm, khiến các người thất vọng. Kỳ thực đều là do phẩm hạnh của ta không đủ, tự cam chịu tầm thường. Ý định thoái lui của ta đã quyết, các người cứ việc trách oán ta."

Trong lòng ông đau khổ, âm thầm khóc. Con trai ông hiểu rõ ý ông, bất bình nói:

"Phụ thân không đủ sức trừ gian, cũng không cần quá tự trách, chỉ hận Ngụy thị gian ác. Nhưng ngay cả những người được phụ thân cứu giúp cũng trách phụ thân, thật khiến người ta tức giận."



叶向高《草书轴》

Diệp Hường Cao xua tay nói:

"Người khác nói gì không quan trọng, quan trọng là thân là Thủ phụ, ta lại chỉ có thể học theo dáng vẻ tiểu nhân, xin từ quan để giữ mình. Nhưng nếu không làm vậy, ta còn có thể làm gì? Thế đạo hỗn loạn, chỉ hận ta sinh không gặp thời, chỉ còn lại nỗi hận này!"

Diệp Hường Cao dâng sớ xin từ quan hơn hai mươi lần, cuối cùng được Hy Tông phê chuẩn.

Sau khi ông rời đi, Ngụy Trung Hiền càng thêm lộng hành, tàn sát rất nhiều trung thần chính nghĩa, trong triều toàn là kẻ gian tà. Diệp Hường Cao không lâu sau thì uất ức mà chết, đến chết cũng không dám nhắc lại chuyện quốc gia.



明代高扶手南官帽椅

【Văn Đạt】 Quyển Đệ Nhị

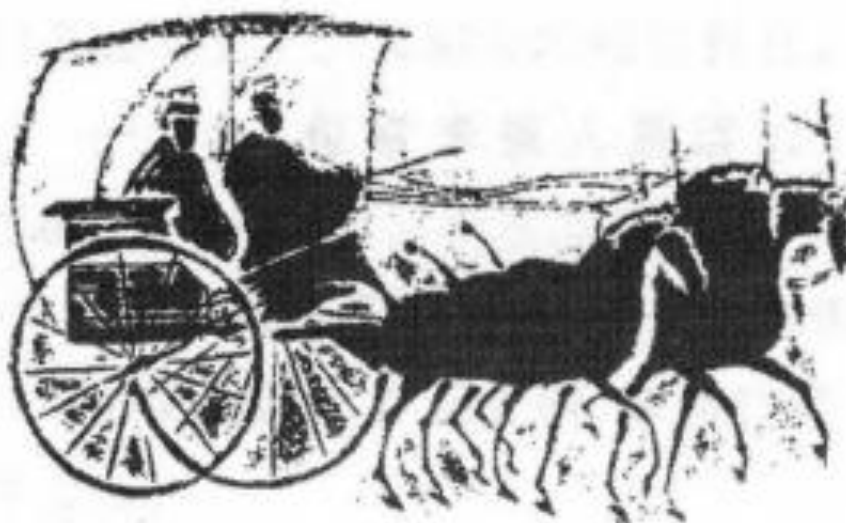
Sĩ bất kế thiện ác, thiên vô luận gian tiểu. Duyệt thượng giả vinh, duyệt hạ giả kiển. Quân tử duyệt hạ, thượng bất hoặc danh. Tiểu nhân duyệt thượng, hạ bất trùng ác. Hạ dĩ trực vi mỹ, thượng dĩ mị vi trung. Trực nhi vô mị, thượng nghi dã; mị nhi vô trực, hạ khí dã. Thượng nghi hạ bản, hạ khí hủy dự, vinh giả giai hữu tiểu nhân chi vị, cái cố bản nhi xá mặt dã.

Phú quý hữu thường, kỳ đạo nãi thực. Phúc họa phi mệnh, kỳ đạo nãi sát. Thực bất vi hư danh sở ki, sát bất dĩ gian hành vi sĩ. Vô ki vô sĩ, vinh chi nghĩa dã.

Cầu danh giả mạc sĩ, vị phi danh dã. Cầu quan giả mạc danh, đức phi vinh dã. Quân tử ngôn tâm, tiểu nhân công tâm, kỳ đạo bất đồng, kỳ hiệu tự dị tai.

Bản Quyển Tinh Yếu

- Tại thống trị giả nhãn trung, quân tử đích danh vọng thị năng vi tha sở dụng đích, phủ tắc tiện nhất tiến bất trị, thậm chí thị nhất chủng uy hiếp.
- Tiểu nhân tổng năng thuận ứng thời biến, cải biến tự kỷ, tòng nhi mưu thủ tự kỷ đích tối đại lợi ích. Tiểu nhân đích trí tuệ vắng vắng lệnh nhân kinh ngạc.
- Nhậm nhân duy thân, tiểu nhân đặc chí đích hiện thực, sử quan trường trung nhân nan vi quân tử.
- Quan vị đích cao đề tuyệt bất thị phẩm hạnh đích tiêu thị, bất thiện vu tâm kế hòa bất sảo thủ đoạn đích nhân, ngàn nan ba thượng cao vị.
- Hoạch đặc hợp pháp địa bách hại tha nhân đích năng lực, thị tiểu nhân đích khán gia bản lĩnh.
- Quân tử họa tòng khẩu xuất, tiểu nhân đại gian nhược trung.



【Dịch văn】

Làm quan không màng thiện ác, thăng tiến không luận gian tà hay nhỏ bé. Kẻ làm vui lòng bề trên thì vinh hiển, kẻ làm vui lòng kẻ dưới thì lặn độn. Quân tử làm vui lòng kẻ dưới, bề trên không bị mê hoặc bởi danh tiếng. Tiểu nhân làm vui lòng bề trên, kẻ dưới không trừng phạt cái ác. Kẻ dưới coi ngay thẳng là đẹp, bề trên coi nịnh bợ là trung thành. Ngay thẳng mà không nịnh bợ, bề trên nghi ngờ; nịnh bợ mà không ngay thẳng, kẻ dưới ruồng bỏ. Bề trên nghi ngờ là gốc rễ của tai họa, kẻ dưới ruồng bỏ hủy hoại danh dự, người vinh hiển đều mang tiếng là tiểu nhân, đó là giữ gốc bỏ ngọn vậy.

Giàu sang có quy luật của nó, đạo lý của nó là thiết thực. Phúc họa không phải do số mệnh, đạo lý của nó là xem xét. Thiết thực không bị danh tiếng hư ảo ràng buộc, xem xét không lấy hành vi gian tà làm hổ thẹn. Không ràng buộc, không hổ thẹn, đó là ý nghĩa của vinh hiển.

Kẻ cầu danh không nên làm quan, vì chức vị không phải là danh tiếng. Kẻ cầu quan không nên màng danh tiếng, vì đức hạnh không phải là vinh hiển. Quân tử nói lời thật lòng, tiểu nhân công kích vào lòng người, đạo lý khác nhau, hiệu quả tự nhiên khác nhau.

Tinh Yếu Của Quyển Này

- Trong mắt kẻ thống trị, danh vọng của quân tử chỉ có giá trị khi có thể lợi dụng được, nếu không thì chẳng đáng một xu, thậm chí còn là một mối đe dọa.
- Tiểu nhân luôn có thể thích ứng với thời cuộc, thay đổi bản thân để mưu cầu lợi ích lớn nhất. Trí tuệ của kẻ tiểu nhân thường khiến người ta kinh ngạc.
- Thực tế của việc trọng dụng người thân tín, kẻ tiểu nhân đặc chí, khiến những người trong chốn quan trường khó có thể làm quân tử.
- Chức quan cao hay thấp tuyệt đối không phải là thước đo phẩm hạnh, những kẻ không giỏi mưu tính và không dùng thủ đoạn thì khó có thể leo lên vị trí cao.
- Có được khả năng hợp pháp để hãm hại người khác, đó là bản lĩnh của kẻ tiểu nhân.
- Quân tử họa từ miệng mà ra, kẻ tiểu nhân cực gian ác lại tỏ ra trung thành.

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

仕不計善惡，遷無論奸小。悅上者榮，悅下者蹇。

(Quan trường bất kể thiện ác, thăng tiến bất luận gian tiểu. Duyệt thượng giả vinh, duyệt hạ giả kiển.)

【Dịch văn】

Làm quan không tính đến thiện ác, thăng tiến không bàn đến gian tà. Người làm vừa lòng bề trên thì vinh hiển, người làm vừa lòng kẻ dưới thì trắc trở.

【Diễn giải】

Quan trường phong kiến xưa nay coi trọng quyền mưu và thuật làm quan. Đối với điều này, bất cứ ai cũng không thể vượt qua. Những người mang hoài bão tốt đẹp và lý tưởng cao xa, thường xuyên vấp ngã trên quan trường, trở nên chán nản, chính là phản ánh chân thực nhất của hiện thực này. Thực tế, làm quan và làm người trong quan trường phong kiến hoàn toàn là hai chuyện khác nhau, tiêu chuẩn làm quan mà tầng lớp thống trị yêu cầu hoàn toàn khác với phong thái quân tử mà người ta theo đuổi. Chỉ cần có lợi cho tầng lớp thống trị, chỉ cần lấy lòng được cấp trên, họ sẽ không phân biệt thiện ác mà trọng dụng và đề bạt. Ngược lại, dù có danh tiếng quân tử, được cấp dưới khen ngợi hết lời, nhưng nếu cấp trên không ưa thì cũng vô dụng. Thực tế của chế độ chuyên chế phong kiến và việc bổ nhiệm quan lại theo ý muốn cá nhân đã quyết định vận mệnh của người trong quan trường luôn nằm trong tay cấp trên. Nếu không nắm vững điểm mấu chốt này, thì việc thăng tiến gần như là không thể, việc đứng vững cũng không thể lâu dài.

【Diễn tích】 Thang Bân bị thất sủng

Thời Thanh Khang Hy, Minh Châu làm tể tướng, quyền khuynh thiên hạ. Minh Châu có một gia nô, người này gian xảo, rất được Minh Châu trọng dụng, Minh Châu nghe lời hấn rầm rập. Một lần, gia nô này ra ngoài làm việc cho Minh Châu, đi qua các châu huyện, các vị tri phủ, huyện lệnh đều xưng là học trò, đích thân ra đón, hết sức nịnh bợ.

Gia nô này đi qua Giang Tô, Thang Bân khi đó đang giữ chức Tuần phủ Giang Tô, đã sớm nghe nói về sự hống hách của hắn, quyết định dạy cho hắn một bài học. Ông nói với mưu sĩ bên cạnh:

"Ta rất ghét kẻ chó cậy gần nhà, gà cậy gần chuồng, loại tiểu nhân này, nếu không cho hắn chút đau khổ, thì thiên hạ sẽ cười nhạo ta là Thang Bân cấu kết với tiểu nhân, việc này tuyệt đối không thể dung thứ."

Mưu sĩ của Thang Bân vội can ngăn, khuyên rằng:

"Người này tuy là gia nô, nhưng lại là người được Minh Châu sủng ái. Cái gọi là 'đánh chó phải ngó mặt chủ', đại nhân sao có thể đắc tội với hắn? Huống hồ loại tiểu nhân này rất hay ghi thù, nếu hắn nói xấu đại nhân trước mặt Minh Châu, thì tiền đồ của đại nhân sẽ đáng lo ngại."

Thang Bân nghe xong càng tức giận, nói:

"Ta đường đường là Tuần phủ, lẽ nào lại phải nịnh bợ một tên nô tài? Thói này mà lan rộng, thì mọi việc đều đáng lo! Nếu ai ai cũng sợ sệt, thì thiên hạ còn quân tử nào nữa?"

Mưu sĩ đau khổ nói:

"Đại nhân vốn ngay thẳng cương trực, không dung thứ tiểu nhân, đây là điều ai ai cũng kính trọng, vạn người đều biết. Đại nhân làm quan nhiều năm, tự biết đạo làm quan. Minh Châu địa vị cao quý, đại nhân sao có thể kết oán với ông ta? Nếu đại nhân không nuốt trôi cục tức này, e rằng hậu hoạn vô cùng, tự chuốc lấy sự trả thù, hà tất phải làm vậy?"

Thang Bân trầm ngâm một lúc, vẫn nói:

"Lời tuy đúng, nhưng ta cũng không thể để một tên nô tài hống hách như vậy."

Khi Thang Bân triệu kiến gia nô của Minh Châu, ông mặc triều phục, ngồi ngay ngắn phía nam. Ông không những không đích thân ra đón mà chỉ phái một quản gia ra chờ ở cửa nha môn. Khi gia nô của Minh Châu dẫn theo mấy chục tên tùy tùng cưỡi ngựa đến cửa nha môn, thấy cảnh tượng vắng vẻ như vậy, hấn liền nổi giận đùng đùng, nói với quản gia của Thang Bân:

"Thang Bân tại sao không ra đón ta?"

Quản gia làm theo lời Thang Bân dặn, nói:

"Chúng ta đều là nô tài, như vậy thì có gì không ổn?"



清代小元宝

Gia nô của Minh Châu tức giận đến gặp Thang Bân, thấy Thang Bân vẻ mặt nghiêm nghị, cũng đành tạm thời nhịn xuống cơn giận, bắt đầu làm theo quy định của triều đình, quỳ xuống hành lễ như cấp dưới bái kiến cấp trên.

Thang Bân không thèm nhìn hấn, qua loa nói vài câu, rồi nói:

"Chủ người và ta cùng triều làm quan, người đến ta cũng nên thiết đãi người một bữa cơm."

Ông sai người gác cổng dẫn gia nô của Minh Châu đi ăn cơm, cơm canh cũng rất đậm bạc.

Gia nô của Minh Châu về kinh khóc lóc với Minh Châu:

"Thang Bân cố ý làm nhục ta, thực chất là đối đầu với đại nhân! Người này độc ác như vậy, danh tiếng của đại nhân há chẳng bị hủy trong tay hấn? Ta chịu chút ầm ức không sao, nhưng chuyện này đã truyền ra khắp nơi, đại nhân sẽ không bỏ qua chứ?"

Minh Châu cho gia nô lui xuống, mặt mày tái mét.

Một hôm, tan triều, Minh Châu cố ý nán lại nói với Khang Hy:

"Thần có một việc không hiểu, muốn thỉnh giáo Hoàng thượng."

Khang Hy bảo ông ta nói rõ, Minh Châu bèn nói:

"Đạo làm tôi, vốn nên làm rạng danh quân vương, không ghi nhớ oán thù riêng. Nay Tuần phủ Giang Tô Thang Bân làm ngược lại, chỉ biết làm tăng danh vọng của mình, lấy lòng dân chúng, coi đó là công lao. Hoàng thượng nghĩ sao?"

Khang Hy im lặng không nói. Minh Châu liền bịa đặt, hết sức vu khống, nói hành vi quân tử của Thang Bân là vì tư lợi cá nhân. Tất cả những đức tính tốt đẹp của Thang Bân lại trở thành tai họa lớn nhất của triều đình.

Khang Hy nghe xong, hồi lâu mới nói:

"Thang Bân muốn làm quân tử như vậy, nên lên núi tu hành mới đúng."

Khang Hy tuy không cách chức Thang Bân, nhưng từ đó cũng không còn trọng dụng ông nữa.

【Nguyên văn】

君子悅下，上不惑名。小人悅上，下不懲惡。

(Quân tử duyệt hạ, thượng bất hoặc danh. Tiểu nhân duyệt thượng, hạ bất trừng ác.)

【Dịch văn】

Quân tử làm hài lòng kẻ dưới, bề trên không bị danh tiếng làm mê hoặc. Tiểu nhân làm hài lòng bề trên, kẻ dưới không trừng phạt được tội ác.

【Diễn giải】

Tiểu nhân thường gắn liền với hành vi xấu xa. Khi xem xét hành vi và phán đoán tâm lý của tiểu nhân, có một điểm rất quan trọng, đó là tiểu nhân thường được cấp trên bao che. Cấp trên không phải là không biết những việc làm của họ, chỉ vì tiểu nhân đã lấy lòng được họ, nên họ mới làm ngơ. Hành vi xấu không bị trừng phạt, đó là nguyên nhân căn bản khiến tiểu nhân không sợ hãi, làm càn làm bậy, cũng là một trong những yếu tố khiến những kẻ thiển cận noi gương tiểu nhân. Thực tế, trong mắt tầng lớp thống trị phong kiến, danh tiếng của quân tử phải phục tùng họ và bị họ lợi dụng. Nếu không thì chẳng đáng một xu, thậm chí còn là mối đe dọa. Ngược lại, chỉ cần hành vi xấu xa của tiểu nhân không ảnh hưởng đến sự thống trị của họ, thì họ sẽ không thực sự quan tâm.

【Diễn tích】 Khôn cảnh của Dương Tước

Dương Tước là học giả nổi tiếng của phái Tam Nguyên thời Minh, nổi tiếng với học vấn và phẩm hạnh. Ngày mừng một Tết năm Gia Tĩnh thứ 20 (1541), trời đổ tuyết nhỏ, Đại học sĩ Hạ Ngôn, Thượng thư Nghiêm Tung cùng các đại thần khác làm bài tụng ca ngợi. Dương Tước lại dâng sớ nói:



嘉靖通宝

"Nay quân tử đáng lo, tiểu nhân nịnh hót. Tuyết rơi vốn không phải là điềm lành, họ lại công khai ca tụng, thần vô cùng lo lắng cho Bệ hạ. Năm ngoái, từ mùa hè đến mùa thu, hạn hán kéo dài, vùng quanh kinh sư ngàn dặm, mùa màng mất trắng; sau đó, lại một mùa đông không có tuyết, mừng một Tết vừa có chút tuyết đã ngừng rơi, bách tính mất hết hy vọng. Vào lúc này, Hạ Ngôn, Nghiêm Tung lại cho là điềm lành, hết lời ca ngợi, lừa trời gạt người, chẳng phải đã đến cực điểm rồi sao? Dực Quốc Công Quách Huân, ai ai cũng biết là gian thần, mà Bệ hạ lại sủng ái hân, khiến quân tử trong thiên hạ đau lòng tuyệt vọng. Giờ đây, gian thần ngày càng tiến lên, quân tử dần dần lùi bước, thần cho rằng tình thế này không thể tiếp tục duy trì được nữa."

Sớ tấu của Dương Tước khiến Gia Tĩnh nổi trận lôi đình, ông ta ném sớ chương của Dương Tước xuống đất, nghiêng răng nghiêng lợi nói:

"Dương Tước chỉ dựa vào danh tiếng mà làm càn, cố làm ra vẻ quân tử, lại còn nói năng bậy bạ, đại nghịch bất đạo. Chẳng lẽ hân thật sự cho rằng trăm sẽ nể nang danh tiếng của hân, không dám trừng trị hân sao?"

Gia Tĩnh lập tức ra lệnh bắt giam Dương Tước, đánh đập ông ta đến máu me đầm đìa, còn dùng hình phạt ngũ mộc kẹp chặt, khiến Dương Tước ngất xỉu suốt đêm mới tỉnh. Chu Di và Lưu Quế cùng bị giam chung phòng với Dương Tước, thấy ông ta bị nạn, liền hết lòng chăm sóc, còn khuyên:

"Đại nhân thẳng thắn không kiêng dè, dám nói những điều người khác không dám nói, quân tử như đại nhân thật sự hiếm có trên đời. Nhưng đại nhân đã được gì? Thờ ắt như vậy, sao đại nhân không hứa theo, tạm thời ứng phó để bảo toàn tính mạng?"

Dương Tước thở hổn hển nói:

"Tiểu nhân không bị trừng trị, đó là tai họa lớn của thiên hạ! Quân tử gặp nạn, đó là cái giá phải trả để chinh đốn triều cương!"

Chu Di và Lưu Quế lắc đầu nói:

"Đại nhân có thể thay đổi hiện trạng này không? Không thể. Đại nhân có thể trừng phạt tiểu nhân không? Cũng không thể. Hy sinh tính mạng quý báu của mình để thành toàn cho tội ác của tiểu nhân, điều này thật khiến người đời đau lòng, chúng tôi thật sự thất vọng về đại nhân."

Dương Tước rơi nước mắt, thở dài nói:

"Hoàng thượng dung túng gian thần, không phân biệt trung gian, nếu không có ai lên tiếng cảnh tỉnh, e rằng sẽ có thêm nhiều quân tử gặp nạn. Ta liều mạng, nếu có thể khiến Hoàng thượng tỉnh ngộ, cũng đáng giá."

Chu Di và Lưu Quế nhìn nhau, nhỏ giọng nói:

"Hoàng thượng há chẳng biết sự trung trực của đại nhân? Sao lại không biết hành vi xấu xa của bọn tiểu nhân kia? Đại nhân đắc tội với Hoàng thượng, đó mới là nguyên nhân khiến đại nhân gặp nạn, đại nhân nên tỉnh ngộ mới phải."

Dương Tước im lặng hồi lâu mới nói:

"Có lẽ lời các người nói đúng, nhưng ta cả đời theo đuổi sự ngay thẳng, sao có thể vì vậy mà từ bỏ? Ta chỉ hận chức nhỏ quyền thấp, không thể trừng trị gian thần."

Việc Dương Tước bị bắt giam gây chấn động lớn trong triều ngoài. Những người bên vực Dương Tước đã nhiều lần dâng sớ, hết lời ca ngợi phẩm hạnh cao quý của ông, xin Gia Tĩnh thả ông ra. Gia Tĩnh lại càng thêm oán hận, ông ta nói:

"Người ta khen Dương Tước là quân tử, chẳng lẽ ta là tiểu nhân sao? Họ bề ngoài là khen ngợi phong thái quân tử của hắn, thực chất là đang nguyên rủa ta làm chuyện tiểu nhân. Ta vô cớ bị chỉ trích như vậy, chính là do Dương Tước gây ra, chỉ riêng điều này, hắn đã phạm tội lớn rồi, còn nói gì đến chuyện khác!"

Nghiêm Tung cùng đồng bọn nhân cơ hội này xúi giục Gia Tĩnh trừng trị những người cầu xin cho Dương Tước, Nghiêm Tung còn nói:

"Bệ hạ anh minh thần võ, mọi người đều ca ngợi, tuyệt đối không thể mang tiếng xấu này. Ta, Nghiêm Tung, muốn hỏi bọn họ một câu, lừa dối vua, cấu kết với gian thần, bọn họ



明代铜人像

cũng dám xưng là quân tử sao? Dương Tước mua danh chuộc tiếng, đồng bọn của hắn cũng là lũ giả danh lừa bịp, Bệ hạ chớ nên dung túng."

Gia Tĩnh nghe lời Nghiêm Tung nói rất vừa tai, trong lòng vô cùng vui vẻ. Chủ sự Chu Thiên Tá và Ngự sử Phổ Thần vì bệnh vực Dương Tước mà bị bắt giam, bị đánh chết trong ngục. Dương Tước nghe tin này, đau đớn nói:

"Quân tử đã gặp họa, lại còn liên lụy người khác, chẳng lẽ ta làm theo lời dạy của bậc tiền bối lại sai sao? Ta nhiều lần gặp khó khăn, chỉ không được toại, nguyên nhân có lẽ cũng là từ đây."

Tuy may mắn thoát chết, nhưng bảy năm sau khi được thả ra, Dương Tước thể xác và tinh thần đã bị giày vò rất nhiều, không còn dám dâng sớ can gián nữa.

【Nguyên văn】

下以直為美，上以媚為忠。直而無媚，上疑也；媚而無直，下棄也。

(Hạ dĩ trực vi mỹ, thượng dĩ mị vi trung. Trực nhi vô mị, thượng nghi dã; mị nhi vô trực, hạ khí dã.)

【Dịch văn】

Kẻ dưới lấy ngay thẳng làm tốt đẹp, bề trên lấy nịnh hót làm trung thành. Ngay thẳng mà không nịnh hót, bề trên sẽ nghi ngờ; nịnh hót mà không ngay thẳng, kẻ dưới sẽ ruồng bỏ.

【Diễn giải】

Tiêu chuẩn dùng người và cách phân định đúng sai trong quan trường phong kiến chi phối vận mệnh của quân tử và tiểu nhân. Đây vốn không phải lỗi của quân tử, nhưng quân tử lại phải gánh chịu những đau khổ và khó khăn mà người thường không thể chịu đựng nổi, thậm chí là cái chết. Khám phá ra chân lý này, ta nên thấy rằng phẩm chất của quân tử và đức hạnh của tiểu nhân không thể cùng tồn tại trong một con người. Nếu một người không có ý chí kiên định và lòng dũng cảm xả thân quên mình, cuối cùng sẽ không thể trở thành quân tử. Tiểu nhân thì khác, họ không sợ bị người ta gièm pha, chửi rủa, cũng không coi trọng danh tiếng tốt xấu, thậm chí bất chấp dư luận cũng không thành vấn đề. So sánh hành vi của quân tử và tiểu nhân, tốt xấu tự phân định, nhưng kết quả lại hoàn toàn khác nhau, vui buồn khác biệt. Điều này chỉ có thể nói lên rằng mặc dù tầng lớp thống trị phong kiến ra sức tô đẹp bản thân, nhưng họ vẫn không thể thay đổi bản chất tiểu nhân thật sự của mình, đây cũng là nguyên nhân cốt lõi dẫn đến bi kịch của quân tử.

【Diễn tích】 Khang Hải nhìn thấu hồng trần

Gian thần thời Minh là Lưu Cẩn và Khang Hải là đồng hương Thiểm Tây. Khác với Lưu Cẩn, Khang Hải là người chính trực, khí tiết cao thượng, ông rất ghét Lưu Cẩn, chưa bao giờ chủ động giao thiệp với hắn. Khi Lưu Cẩn đắc thế, Khang Hải đã nhiều lần từ chối sự lấy lòng và lời kéo của Lưu Cẩn, ông thẳng thắn nói với Lưu Cẩn:

"Chúng ta tuy là đồng hương, nhưng đạo khác nhau không thể hợp tác, người hà tất phải tốn công như vậy? Giờ người quyền khuynh thiên hạ, người chủ động nịnh bợ người nhiều vô số kể, xin người hãy để ta giữ lại chút hư danh quân tử, cũng để cho thiên hạ biết người Thiểm Tây chúng ta không phải ai cũng giống nhau."

Kỳ lạ thay, Lưu Cẩn lại rất ấn tượng với sự bất kính của Khang Hải, hắn còn cười gian nói:

"Hoàng thượng tin tưởng ta tuyệt đối, có thể thấy ta, Lưu Cẩn, không phải là loại gian ác như người ta nói. Nếu không như vậy, chẳng lẽ người còn cao mình hơn cả Hoàng thượng? Người học rộng tài cao, ta nể người là đồng hương, nên mới nhiều lần muốn kết giao với người, nếu không, dù người có mười cái đầu, e rằng cũng đã bị chém hết rồi."

Khang Hải cười khổ nói:

"Ta chẳng có tài cán gì, người hà tất phải ép buộc ta? Với quyền thế của người, còn cần đến ta, một kẻ chức nhỏ quyền thấp này sao?"

Lưu Cẩn lập tức nói:

"Chỉ cần người bằng lòng, làm tể tướng cũng không phải là chuyện khó."

Khang Hải từ chối sự cảm dỗ của hắn, mềm nắn không ăn, có người không hiểu liền hỏi ông:

"Người làm như vậy, không vì danh lợi cũng được, chẳng lẽ không sợ Lưu Cẩn trả thù sao?"

Khang Hải cười nói:

"Kẻ cang là tiểu nhân thật sự, càng ra sức che giấu bản thân, mưu cầu hư danh. Ta không có gì đe dọa đến hắn, hắn hại ta làm gì?"

Người hỏi lại càng thêm nghi hoặc, hỏi:

"Lưu Cẩn nếu là tiểu nhân như vậy, người lại kiêu ngạo như thế. Nay địa vị hai người chênh lệch, chắc chắn Hoàng thượng sẽ chỉ tin Lưu Cẩn."

Nghe vậy, Khang Hải mặt mày sa sầm, không nói gì nữa. Sau khi người đó đi rồi, người nhà Khang Hải nghe ông thở dài nói:

"Hoàng thượng nếu là minh quân, thì loại người như Lưu Cẩn sao lại được sủng ái? Người ta chỉ trách Lưu Cẩn gian ác hoành hành, nhưng lại không biết Hoàng thượng chính là chỗ dựa của hắn."

Đại thần chính trực trong triều là Lý Mộng Dương bị Lưu Cẩn vu oan hãm hại, Khang Hải vì muốn cứu ông ta, bắt buộc phải đến gặp Lưu Cẩn để xin tha. Sau khi Lưu Cẩn bị lật đổ, các triều thần liền lấy cớ này để đàn hặc Khang Hải, nói ông là đồng đảng của Lưu Cẩn, Hoàng thượng liền bãi chức ông. Khi những người biết chuyện bên vực ông, Khang Hải lại cười to, cười xong uống rượu say mềm. Sau khi Khang Hải tỉnh rượu, người nhà trách ông không chịu biện minh, còn khuyên ông đến thẳng thán trình bày với Hoàng thượng, Khang Hải lại cười nói:

"Mọi việc trên đời đều có căn nguyên của nó. Nếu không nhìn rõ điểm này, thì sao có thể biết được bí mật của thiên hạ? E rằng bệnh cũ chưa khỏi, lại thêm vết thương mới. Hoàng thượng trọng dụng Lưu Cẩn, nay lại nghe lời gièm pha, bãi chức ta, chẳng phải là chuyện ngẫu nhiên sao? Hoàng thượng như vậy, còn gì đáng để ta lưu luyến nơi triều đường nữa?"

Từ đó, Khang Hải sống ẩn dật ở vùng Nghi Đông, cùng Vương Cửu Tư và các danh sĩ khác uống rượu ngâm thơ. Khi hứng chí lên, ông còn tự đàn tỳ bà và ca hát. Khi em trai của trọng thần Dương Đình Hòa là Dương Đình Nghi khuyên ông tìm cách quay lại làm quan, ông lại cầm tỳ bà đuổi đánh Dương Đình Nghi, miệng không ngừng mắng chửi. Có người nói Khang Hải không biết điều, ông lại thở dài liên tục nói:

"Trước đây ta đối với quan trường mù mờ không biết, nhiều ảo tưởng, giờ nhìn lại, những ngày tháng ta ở quan trường đều là uống phí thời gian, phí hoài sinh mạng. May mà

ta đã ngộ ra điều này, ngày tháng sau này không còn nhiều nữa, sao có thể lại sa vào vũng bùn? Chỉ tiếc người đời vẫn còn mê muội, ta thương xót cho họ!"

【Nguyên văn】

上疑禍本，下棄毀譽，榮者皆有小人之謂，蓋固本而舍末也。

(Thượng nghi họa bản, hạ khí hủy dự, vinh giả giai hữu tiểu nhân chi vị, cái cố bản nhi xá mạt dã.)

【Dịch văn】

Bề trên nghi ngờ thì tai họa đến gốc rễ, kẻ dưới ruồng bỏ thì tiếng tốt tiếng xấu đều có, người vinh hiển đều bị gọi là tiểu nhân, ấy là bởi giữ cái gốc mà bỏ cái ngọn.

【Diễn giải】

Đối với những người hiển đạt trong quan trường phong kiến, một điều cấm kỵ quan trọng là phải được cấp trên sủng ái, không thể để cấp trên nghi ngờ lòng trung thành của mình. Đây không chỉ là cách giữ chức quan, mà còn là bí quyết trường tồn. Ngược lại, để đạt được điều này, khó tránh khỏi phải làm những việc nịnh hót trái lương tâm, đôi khi thậm chí còn phải làm những chuyện trái với đạo lý, phản bội bạn bè, bất nhân bất nghĩa. Đây là một sự lựa chọn không thể tránh khỏi, cũng chính là biểu hiện nổi bật của sự hủy hoại nhân tính, đen tối và nguy hiểm của quan trường phong kiến. Nếu không vượt qua được cửa ải này, dù có vinh quang nhất thời cũng khó mà bền lâu. Tục ngữ có câu "*làm giàu bắt nhân*", người hiển đạt cũng vậy, điều này được quyết định bởi bản chất mục nát của quan trường phong kiến. Xuyên qua lớp mặt nạ đạo mạo của họ, người ta luôn có thể tìm thấy những vết nhơ và những điều khuất tất.

【Điển tích】 Vương Diễn mê hoặc người đời

Trong lịch sử, Vương Diễn thời Tây Tấn nổi tiếng với lối nói chuyện "*thanh đàm*". Ông nhiều lần giữ chức vụ quan trọng, giỏi giả tạo, mê hoặc cả triều đình lẫn dân chúng thời bấy giờ. Mọi người đều kính trọng ông, gọi ông là "*nhất thế long môn*", đua nhau học theo.

Wương Diễn có danh tiếng như vậy, con đường quan trường lại cực kỳ thuận lợi, nên có người đến hỏi ông bí quyết, Vương Diễn nói với người đó:

"Làm quan và làm học vấn là hai chuyện khác nhau. Học vấn có thể nói suông, phóng khoáng; làm quan thì phải thực tế, không thể có chút sơ suất nào."

Ông trả lời mập mờ, nhưng tuyệt nhiên không đề cập đến chân lý của việc làm quan. Riêng với con trai duy nhất của mình, Vương Diễm lại nói:

"Người lương thiện và kiên trì chủ kiến thì không thể làm quan được, người không biết tùy cơ ứng biến và giữ gìn danh tiếng cũng không thể vinh hiển lâu dài. Con đừng tin những lời ta nói với người khác."

Danh tiếng "quan tử" của Vương Diễm càng vang dội, ông càng ra sức khoe khoang. Ông tự xưng là không thích tiền bạc, không bao giờ nói đến chữ "tiền". Một lần, vợ ông là Quách thị cố ý sai người hầu dùng dây xâu tiền vây quanh giường, khiến ông không thể ra khỏi giường. Sáng sớm, Vương Diễm nhìn thấy tiền, lại chỉ mỉm cười nói:

"Cát thứ này đi."

Con gái của Vương Diễm được gả cho Mẫn Hoài Thái tử làm phi, Vương Diễm luôn lấy việc này làm niềm vui lớn nhất của mình. Sau đó, Thái tử bị mẹ kế là Giả hậu vu oan giá họa, Vương Diễm lập tức thay đổi thái độ, ông hoảng sợ nói với vợ là Quách thị:

"Giờ chỉ còn cách giữ mạng là quan trọng, ta phải để con gái ly hôn với Thái tử."

Quách thị khóc lóc nói:

"Giả hậu bản tính tàn nhẫn, làm vậy bà ta sẽ tha cho con gái sao? Hơn nữa, ông anh minh cả đời, nếu làm chuyện như vậy, thiên hạ sẽ nhìn ông thế nào?"

Wương Diễm vội nói:

"Người làm quan như chúng ta, điều quan trọng nhất là phải lấy lòng được chủ nhân. Đó mới là nền tảng để chúng ta đứng vững, còn những thứ khác thì sao? Không thể nghĩ nhiều nữa, ta phải lập tức dâng sớ tâu việc này, chậm trễ thì đại họa sẽ ập đến."

Wương Diễm dùng cách này để thoát nạn, vẫn còn sợ hãi. Từ đó, ông càng chú trọng vào việc bảo vệ bản thân, không quan tâm đến đại sự quốc gia. Trong loạn bát vương, Vương Diễm luôn lo sợ, khi thì giả điên giả dại, khi thì sợ địch như sợ cọp. Có người đề nghị ông chinh đồn triều cương, ông lại sợ hãi đóng cửa không ra ngoài, còn nói:

"Hư danh hại người, bọn họ đưa ta ra, chẳng phải là muốn hại chết ta sao?"

Để lấy lòng các vị vương gia, Vương Diễm còn hiến kế cho Đông Hải vương Tư Mã Việt:

"Quốc gia gặp nạn, loạn lạc nổi lên, Vương gia nên dựa vào chính quyền địa phương hùng mạnh làm trụ cột, đồng thời phải chọn lựa người văn võ song toàn."

Ông còn tiến cử em trai mình là Vương Trừng làm Kinh Châu thứ sử, em họ là Vương Đôn làm Thanh Châu thứ sử. Tư Mã Việt nghe xong sửng người, rồi nói giọng âm u:

"Họ đều là anh em của người, người không sợ ảnh hưởng đến thanh danh của mình sao? Điều này hình như không giống với cách làm của người."



西晉善形樽

Vương Diễn vội vàng cười nói:



西晋越窑狗摆件

"Lòng trung thành của Vương gia chúng ta đối với Vương gia, có thể thấy rõ ở đây. Dù người khác ta sợ làm hỏng đại sự của Vương gia, nên mới để hai người em trai của ta thay Vương gia gánh vác trọng trách, nguyện sống chết vì Vương gia."

Vương Diễn sắp xếp như vậy, phần lớn là vì tư lợi cá nhân. Sau đó, ông nói với Vương Trường và Vương Đôn:

"Kinh Châu có sông Trường Giang và sông Hán bao bọc, địa thế hiểm yếu; Thanh Châu dựa lưng ra biển, là vùng đất quan trọng. Ta ở trong triều, hai người ở ngoài, khi có chuyện gì có thể hỗ trợ lẫn nhau. Đúng là "cáo có ba hang"."

Sau này, Vương Diễn bị Thạch Lặc bắt, để thoát tội, ông liền nói với Thạch Lặc:

"Ta không có ý định làm quan, từ khi còn trẻ đã không tham gia chính sự, nhà Tấn diệt vong chắc là do ý trời."

Thạch Lặc tức giận nói:

"Người được người ta gọi là quân tử, sao có thể nói những lời xằng bậy như vậy? Người nổi tiếng khắp thiên hạ, gánh vác trọng trách, từ khi còn trẻ đã bước vào triều đình, đến nay đã đầu bạc, người lại nói không tham gia chính sự, thật nực cười! Hại nước hại dân, chính là tội của người."

Thạch Lặc sai người đẩy tường đè chết Vương Diễn, còn lấy Vương Diễn làm ví dụ cho thuộc hạ, nói:

"Cái gọi là quân tử của nhà Tấn, không ai hơn Vương Diễn. Nếu không tận mắt chứng kiến đức hạnh của hắn, ai mà tin hắn thực chất là tiểu nhân. Chúng ta tiêu diệt nhà Tấn, đại nghiệp ắt thành."

【Nguyên văn】

富貴有常，其道乃實。福禍非命，其道乃察。

(Phú quý hữu thường, kỳ đạo nãi thực. Phúc họa phi mệnh, kỳ đạo nãi sát.)

【Dịch văn】

Giàu sang phú quý có quy luật, đạo của nó là thực tế. Phúc họa không phải do số mệnh, đạo của nó là quan sát.

【Diễn giải】

Sự được mất của phú quý vinh hoa có quy luật nhất định. Về phương diện này, thực dụng cầu lợi, giỏi quan sát luôn là bí quyết thành công của tiểu nhân. Có thể nói, "kinh nghiệm" của tiểu nhân ở đây không chỉ vạch trần triết lý xử thế và thủ đoạn gian trá của họ, mà còn chỉ ra nguyên nhân trắc trở và lận đận của quân tử. Theo quan điểm của tiểu nhân, thực dụng là không làm những việc gây tổn hại đến lợi ích cá nhân, giỏi quan sát là không làm trái với lẽ thường và biết tùy cơ ứng biến. Hai điều này không thể thiếu, chỉ có như vậy mới có thể duy trì quyền lực và phú quý. Hành vi và quan điểm này tuy là thủ đoạn của tiểu nhân, nhưng trong đó lại thể hiện sự am hiểu sâu sắc của họ về quan trường phong kiến và sự linh hoạt thực tế về con đường vinh hiển.

【Diễn tích】 Bí quyết thăng quan của Yến Thù

Thời Tống Chân Tông, Yến Thù là một tiểu quan trong triều, vẫn còn rất nghèo. Thấy người khác ăn chơi hưởng lạc, lui tới chốn ăn chơi, Yến Thù bắt lực thờ dài: "Liệu có ngày nào ta cũng được như vậy không?"

Ông rất ngưỡng mộ, nhưng trong lòng vẫn rất tỉnh táo, hàng ngày ở nhà vẫn cùng anh em đọc sách làm văn. Một đồng liêu của Yến Thù rủ ông đi chơi, Yến Thù thoát đầu tìm đủ mọi cách từ chối, cuối cùng bất đắc dĩ nói thẳng:

"Ta không có tiền, làm sao mà chơi được? Người đừng châm chọc ta nữa."

Người đồng liêu đó nói sẽ trả tiền cho ông, còn khuyên nhủ:

"Nay các bậc sĩ phu đều thích vui chơi, đó cũng là cách giao thiệp trên quan trường. Dù thế nào người cũng không thể tránh khỏi, trừ khi người muốn an phận thủ thường. Hơn nữa, người khác biệt với mọi người, người hiểu chuyện có thể thông cảm cho hoàn cảnh của người, người không hiểu lại cho rằng người cố tỏ ra thanh cao! Điều này không có lợi cho tiền đồ của người."

Yến Thù từ chối lời mời của ông ta, người đồng liêu đành phải bỏ đi. Anh em của Yến Thù trách ông:



9 晏殊 (Yàn Shū) là một nhân vật nổi tiếng trong Triều đại Bắc Tống, vừa là một quan lại, vừa là một nhà văn. Ông sống vào khoảng thế kỷ 11 và có sự nghiệp chính trị lừng lẫy, đồng thời cũng được biết đến như một nhà thơ nổi bật của thời kỳ này.

Câu ngạn ngữ: "富贵须得谋划，有心者方能得之" (Phú quý cần phải có kế hoạch, người có tâm mới có thể đạt được).

"Ông ấy cũng có ý tốt, huynh sao lại từ chối phủ phàng như vậy? Chẳng lẽ huynh cam tâm như thế này sao?"

Yến Thù thở dài, giải thích:

"Ai ai cũng muốn có phú quý, ta càng nóng lòng hơn. Nhưng các người phải biết, phú quý là thứ ai cũng muốn có, làm sao có thể dễ dàng đạt được? Hiện thực của chúng ta như vậy, chỉ có thể tạm thời nhẫn nhịn, đừng nóng vội, giờ đây chăm chỉ đọc sách thánh hiền, chính là bước đệm để chúng ta thăng tiến sau này. Đó mới là việc quan trọng nhất mà chúng ta nên làm!"

Yến Thù tài văn xuất chúng, học rộng hiểu nhiều. Một lần, ông nghe nói có người bị giáng chức rồi kinh, liền vội vàng viết một bài từ tặng biệt. Chuyện này truyền ra, người ta cười Yến Thù không biết thời thế, lại đi kết giao với người sa cơ lỡ vận, Yến Thù trong lòng thầm cười, ngoài mặt chỉ nói đỡ:

"Người quý gặp nạn, ta thấy không đành lòng, đây cũng là lỗi lầm sao? Làm người quý nhất là chữ "tình", ta chỉ bày tỏ chút lòng cảm thông mà thôi."

Nhưng sau lưng, Yến Thù lại nói với anh em mình về ý định thực sự:

"Bây giờ người ta sống vô tình, quan trường càng như vậy. Ta làm như vậy, không ai thèm làm, nhưng lại có thể khiến ta chiếm được tiên cơ, giành được danh tiếng trọng tình trọng nghĩa. Ta không có gì cả, biết đâu điều này lại mang đến cho ta những điều bất ngờ."

Khi Tống Chân Tông tuyển chọn quan lại Đông Cung để phò tá Thái tử, có người liền tiến cử Yến Thù, nói ông có phong thái quân tử thời xưa, rất thích hợp để phò tá Thái tử. Tống Chân Tông hỏi Yến Thù có tài đức gì, người tiến cử liền lấy hai việc ông không ham vui chơi và viết bài từ tặng người bị giáng chức làm bằng chứng. Tống Chân Tông nghe xong liền tục khen ngợi, lập tức phê chuẩn bổ nhiệm Yến Thù. Tin tức truyền đến, Yến Thù mừng rỡ khôn xiết, vui đến rơi nước mắt. Ông dặn dò anh em mình: *"Ta khổ tâm kinh doanh, cuối cùng cũng có kết quả. Xem ra trời cao có mắt, không phụ lòng ta! Chỉ cần các người làm việc gì cũng tận tâm, chịu khó quan sát, không việc gì là không thành."*

Lần đầu tiên Yến Thù nhậm chức đến yết kiến Tống Chân Tông, Tống Chân Tông trước mặt khen ngợi ông hiếu học, cẩn thận và trung thành. Không ngờ Yến Thù lại giả vờ nhận lỗi:

"Thần không hề tốt đẹp như Bệ hạ nghĩ đâu. Thật ra, thần không phải là không thích yến tiệc, chỉ là vì quá nghèo, không có tiền tham gia mà thôi. Nếu có tiền, thần đã đi từ lâu rồi."

Tống Chân Tông không ngờ Yến Thù lại thành thật như vậy, ngẩn người ra một lúc, rồi vui mừng nói:

"Người thẳng thắn như vậy, thật sự không ai sánh bằng. Giao Thái tử cho người phò tá, ta cũng yên tâm rồi."

Yến Thù dùng cách này, khiến ấn tượng của Tống Chân Tông về ông càng thêm sâu sắc. Khi người ta nói ông số may mắn, Yến Thù ngoài miệng thì đồng ý, trong lòng lại cười họ ngu dốt. Cuối cùng, Yến Thù làm quan đến chức Tể tướng.

【Nguyên văn】

實不為虛名所羈，察不以奸行為恥。

(Thực bất vị hư danh sở kì, sát bất dĩ gian hành vi sỉ.)

【Dịch văn】

Thực tế không bị hư danh ràng buộc, quan sát không lấy hành vi gian xảo làm điều hổ thẹn.

【Diễn giải】

Quan trường phong kiến đã tạo ra vô số tiểu nhân, cũng đã cướp đi sinh mạng của không ít quân tử. Sự thật tàn nhẫn này khiến hậu thế không khỏi rung mình. Những thủ đoạn tranh giành quyền lực, âm mưu quỷ kế, hãm hại lẫn nhau ngày càng tinh vi, tàn khốc và thâm độc trong quan trường phong kiến, phần lớn có thể quy cho việc tiểu nhân học hỏi và vận dụng "kinh nghiệm" của người đi trước. Đáng sợ hơn là, những thứ đen tối này ngày càng phổ biến, thậm chí còn được coi là bí quyết làm quan, không ai thấy lạ, trở thành luật bất thành văn trên quan trường. Tâm lý và tư tưởng không biết xấu hổ, ngược lại còn lấy làm tự hào là đặc điểm chung của tiểu nhân quan trường. Với nền tảng chủ quan này, bọn chúng làm việc không còn ràng buộc và vướng bận, nên chẳng trách chúng làm việc ác nào cũng thấy thân nhiên.

【Diễn tích】 Lưu Cẩn tàn ác

Thời Minh Vũ Tông, hoạn quan Lưu Cẩn tìm mọi cách dụ dỗ Vũ Tông vui chơi giải trí, yến tiệc không ngừng, Vũ Tông ngày càng sủng ái hần. Các quan trong triều thấy Vũ Tông không lo việc triều chính, liền liên tục dâng sớ can gián. Lưu Kiện, Tạ Thiên còn dâng sớ xin chém đầu Lưu Cẩn, Hộ bộ Thượng thư Hàn Văn cũng dẫn đầu các đại thần đồng thanh hưởng ứng.

Trước áp lực của quần thần, Vũ Tông bắt đắ dĩ định đưa Lưu Cẩn cùng đồng bọn đến Nam Kinh cho xong chuyện, ông ta nói với Lưu Kiện:

"Lưu Cẩn cũng là làm việc cho trẫm, tội không đáng chết, các khanh đừng nên đuổi cùng giết tận."

Lưu Kiện cùng các đại thần vẫn giữ vững lập trường, Lưu Kiện nói:

"Gian thần không trừ, hậu họa khôn lường, Bệ hạ không nên có lòng nhân từ với tiểu nhân này. Vì giang sơn của Bệ hạ, thần xin chết cũng không tuân theo."

Thái giám Vương Nhạc cũng rất căm ghét Lưu Cẩn, ông ta cũng khuyên Vũ Tông giết Lưu Cẩn, còn xúc động nói:



10. 刘瑾 (Liú Jīn) là một đại thái giám nổi tiếng trong triều đại Minh (1368–1644), đặc biệt trong thời kỳ Hiếu Tông (孝宗) của triều Minh. Ông là một trong những nhân vật có ảnh hưởng lớn trong triều đình, đặc biệt trong việc quản lý các công việc nội bộ của hoàng gia và triều đình.

Câu ngạn ngữ: "权力角逐，是你死我活的斗争" (Cuộc tranh đấu quyền lực là cuộc đấu sinh tử, bạn chết hay tôi sống).

"Bệ hạ sao có thể vì một tên Lưu Cần mà khiến thiên hạ lạnh lòng? Chúng tôi giao thiệp với Lưu Cần nhiều năm, biết rõ hắn âm hiểm khó lường. Một khi hắn nắm đại quyền, e rằng Bệ hạ cũng khó mà chế ngự được hắn, người này tuyệt đối không thể giữ lại."

Tiêu Phương, Lại bộ Thượng thư, là đồng đảng của Lưu Cần, vội vàng báo tin này cho Lưu Cần. Lưu Cần rất sợ hãi, cảm hận nói:

"Đày ta đến Nam Kinh, ta cũng chịu. Bọn chúng lại muốn giết ta, chẳng lẽ chỉ có như vậy mới chứng minh được bọn chúng là thánh hiền quân tử sao? Xưa nay có câu "không độc không phải chồng", xem ra câu nói này thật đúng."

Lưu Cần cùng thái giám Mã Vĩnh Thành đến gặp Vũ Tông, quỳ xuống khóc lóc kêu oan. Vũ Tông động lòng, thở dài nói với hắn: *"Người hành vi không đúng mực, trẫm cũng khó mà công khai bênh vực người. Người vẫn nên đến Nam Kinh đi, cũng là để tránh tai bay vạ gió."*

Thấy Vũ Tông thương xót mình, Lưu Cần liền nhân cơ hội nói:

"Vương Nhạc thân là thái giám, nay lại cấu kết với các đại thần, nhất quyết muốn giết ta, Bệ hạ có biết ý đồ thực sự của bọn chúng không? Rõ ràng là bọn chúng có mưu đồ bất chính, muốn nhân cơ hội này loại bỏ những người bọn chúng căm ghét, từ đó khống chế người của Hoàng thượng, thực hiện âm mưu của bọn chúng. Việc này hại ta còn nhỏ, nguy hiểm đến Bệ hạ mới là lớn."

Vũ Tông nghe vậy liền nổi giận, ông ta thay đổi ý định ban đầu, ngay lập tức phong Lưu Cần làm Tư Lễ Thái giám, Mã Vĩnh Thành nắm giữ Đông Xưởng, ngay trong đêm bắt Vương Nhạc. Sáng hôm sau, khi lâm triều, thấy tình thế đột ngột thay đổi, Lưu Kiện, Tạ Thiên dậm chân thở dài, phần uất xin từ quan.

Lưu Cần nắm đại quyền, trong bữa tiệc rượu nói với đồng đảng Mã Vĩnh Thành:

"Ta học ít, nhưng cũng biết chuyện tranh giành quyền lực của các triều thần thời xưa. Trước đây ta không tin lắm, cho là bịa đặt, trải qua kiếp nạn này, ta mới phải tin. Không phải người chết thì là ta vong, còn về việc dùng thủ đoạn gì, mưu kế gì, cần bản không có sự phân biệt tốt xấu, đẹp hay không đẹp! Hôm nay ta may mắn thoát nạn, nhất định phải trả thù này."

Lưu Cần bèn xúi giục Vũ Tông giết thái giám Vương Nhạc, cách chức Hàn Văn. Hơn hai mươi người như Cấp sự trung Lã Xung, Đái Tiễn, những người xin cho Lưu Kiện, Tạ Thiên ở lại, đều bị Lưu Cần đánh bằng gậy. Một số đồng đảng của Lưu Cần có vẻ hơi không nỡ, Lưu Cần liền mắng bọn họ:

"Không nhẫn tâm với kẻ thù, chính là bất thiện với bản thân. Các người đừng nên có lòng nhân từ của đàn bà, kết quả chỉ là hại mình thôi. Ta làm như vậy có gì không tốt? Có gì đáng xấu hổ? Trong mắt ta, đây mới là điều cần thiết để mưu cầu phú quý. Người xưa làm như vậy, chúng ta chỉ là học theo người xưa mà thôi."

Xét cả cuộc đời Lưu Cần, những việc hắn làm đều dưới sự chi phối của lý tưởng này, kết quả là khiến rất nhiều người chính nghĩa bị hại oan. Cho đến trước khi bị giết, hắn vẫn không biết xấu hổ mà nói lớn:

"Ta không hận mình giết quá nhiều người, mà hận mình giết quá ít người. Nếu không như vậy, ta sao lại rơi vào kết cục này?"

【Nguyên văn】

無羈無恥，榮之義也。

(Vô ki vô sỉ, vinh chi nghĩa dã.)

【Dịch văn】

Không ràng buộc, không hổ thẹn, đó là nghĩa của vinh hiển.

【Diễn giải】

Thời phong kiến, sự thay đổi của thời cuộc, sự thay đổi triều đại, sự thay đổi sở thích của người cầm quyền, đều ảnh hưởng đến vận mệnh và được mất của mỗi cá nhân. Trong những thời khắc chuyển giao này, tiểu nhân luôn biết tùy cơ ứng biến, thay đổi bản thân để mưu cầu lợi ích tối đa cho mình. Đối mặt với tiếng xấu bất trung, bất nghĩa, tiểu nhân lại có thể bình thản đón nhận, thậm chí còn lấy làm tự hào. Hiện tượng này không phải là hiếm, chứng minh ngược lại rằng quan trường phong kiến vốn không có khái niệm về hổ thẹn, thanh danh, chỉ có lợi ích và đầu cơ. Nếu người ta không hành xử theo hướng này, thì sẽ không thể tồn tại trong quan trường phong kiến, thất bại là điều tất yếu.

【Diễn tích】 Phùng Đạo đặc ý

Phùng Đạo thời Ngũ Đại làm quan qua bốn triều, phục vụ đến mười vị vua. Điều kỳ lạ là Phùng Đạo luôn đứng vững, không mất đi vinh hoa phú quý, giữ chức vị tể tướng. Trong bài "*Trường Lạc lão tự tự*", ông đã kể chi tiết về những chức quan mình từng giữ, từng câu từng chữ đều toát lên vẻ đặc ý tự hào. Ông cho rằng mình "*đối với gia đình hiếu thuận, đối với đất nước tận trung... làm con, làm em, làm tôi, làm thầy, làm chồng, làm cha, có con, có cháu, nuôi sống bản thân và gia đình thì dư dả. TzU'huờng xuyên đọc một quyển sách, thường xuyên uống một chén trà, ăn nhiều loại thức ăn, thường thức nhiều loại nhạc khúc, có được người đẹp, sống bình an trong xã hội này từ nhỏ đến già, càng già càng thấy an lạc, còn thú vui nào hơn thế nữa?*"

Phùng Đạo tự cảm thấy tốt đẹp như vậy, bản thân đã không coi việc thay đổi lập trường của mình là điều sỉ nhục và hổ thẹn. Ông từng nhiều lần dặn dò con trai Phùng Cát:

"*Cha có được địa vị như ngày hôm nay, mấu chốt là không bị danh tiếng đạo đức ràng buộc, không coi những điều người đời cho là hổ thẹn là hổ thẹn. Nói thì dễ, làm mới khó. Trước tiên phải phá vỡ thông lệ, trong lòng không được có chút cảm giác tội lỗi nào. Thực ra, thiên đạo luôn thay đổi, thế sự cũng thay đổi, cùng đi với thiên đạo và thế sự, có gì*

đáng hổ thẹn sao? Nếu có thể hưởng vinh hoa phú quý, sống bình an, còn gì đáng phải bận tâm nữa?"

Con trai ông là Phùng Cát rụt rè nói:

"Đó là trí tuệ của cha, con làm sao có thể làm được? Thế sự phức tạp biến đổi, con thật khó mà nhìn thấu."

Phùng Đạo cười lớn, nói tiếp:

"Làm được điều này cũng không khó, chỉ cần con không có chủ kiến của riêng mình là được. Chỉ cần có lợi cho bản thân, con cứ việc làm. Còn nếu không, thì liên quan gì đến con? Đừng có suy nghĩ lung tung."

Phùng Đạo nói vậy, và cũng làm như vậy. Ông khác với những người khác, bất cứ lúc nào ông cũng có thể giấu kín suy nghĩ thật sự của mình, bề ngoài lại giả vờ không chút sợ hãi, khiến người ta lầm tưởng ông luôn nghĩ cho triều đình và người khác. Thời Mẫn Đế, Lộ Vương Lý Tông Kha làm phản ở Phượng Tường, Mẫn Đế chạy đến Vệ Châu, Phùng Đạo là tể tướng, lại nói với bá quan:

"Thiên hạ hưng vong, vốn là chuyện thường tình, có gì đáng ngạc nhiên? Gặp thời loạn lạc, mọi người làm quan, chẳng qua là cầu bình an phú quý, những chuyện khác không đáng bàn. Ta muốn xả thân vì nước, nhưng lại sợ các người bất chước, khiến các người rơi vào cảnh nhà tan cửa nát, nếu không làm vậy, các người cũng sẽ mang tiếng bất trung. Ta suy đi tính lại, vì thiên hạ sớm được yên ổn, cũng vì muốn giải thoát cho các người, ta quyết định đón Lộ Vương vào kinh làm vua, mọi tội lỗi ta xin gánh chịu, để người đời chỉ mắng ta, Phùng Đạo, là được rồi."

Bá quan đã sớm có ý định đầu hàng Lộ Vương, nay nghe Phùng Đạo nói vậy, ai nấy đều tán thành. Để cảm tạ "ý tốt" của Phùng Đạo, họ cùng nhau dâng sớ tiến cử Phùng Đạo làm tể tướng, còn nói:

"Phùng Đạo không cầu nệ sự ngu trung, thuận theo thời thế, sáng suốt nhìn người, không tính toán được mất, đây là hy vọng phục hưng của đất nước, cũng là nhân tài mà Đại vương nên trọng dụng. Chúng tôi được ông ấy khai sáng, mới có thể phò tá Đại vương. Hành động dũng cảm quay đầu của Phùng Đạo đã giúp kinh thành tránh được cảnh máu chảy đầu rơi. Đại vương thuận theo thiên mệnh, nên hậu đãi Phùng Đạo."

Lộ Vương xem xong liền cười, nói:

"Một lão già xảo quyệt lại được người ta dâng bốc đến mức này, thật nực cười."

Tuy nói vậy, nhưng Lộ Vương vẫn rất biết ơn Phùng Đạo. Để an ủi bá quan, mua chuộc lòng người, ông ta lập tức phong Phùng Đạo làm tể tướng, cũng rất tin tưởng ông.

Khi người Khiết Đan diệt Hậu Tấn, Phùng Đạo lại thay đổi lập trường, chủ động đi theo người Khiết Đan. Con trai ông thấy việc này quá mất mặt, nhưng Phùng Đạo lại không cho là vậy, nói:



五代青釉塔式谷倉

"Chuyện mặt mũi, mỗi người mỗi ý, cần gì phải quan tâm đến lời người khác nói? Ta luôn cho rằng, không có gì đáng hổ thẹn hơn là mất nhà mất cửa."

Hoàng đế Khiết Đan là Liêu Đức Quang không thích sự thay đổi thất thường của Phùng Đạo, ông ta trước mặt làm nhục Phùng Đạo:

"Người là tể tướng của nhà Tấn, sao lại đến yết kiến ta? Điều này không phù hợp với thân phận của người."

Phùng Đạo trả lời:

"Bệ hạ thuận theo thiên mệnh diệt Tấn, tội thân nào dám làm trái? Hơn nữa, không có thành trì, không có quân đội, còn gì để chống lại Bệ hạ nữa? Ta không dám không đến."

Liêu Đức Quang nghe xong rất hài lòng, cố ý hỏi:

"Người là người như thế nào?"

Phùng Đạo lập tức nói:

"Là một lão già vô tài vô đức, ngu si đần độn."

Liêu Đức Quang cười lớn, rất vui vẻ, lại phong ông làm Thái phó, làm thầy của Hoàng đế.

Thuộc hạ của Liêu Đức Quang thấy vậy rất ngạc nhiên, khuyên ông ta thu hồi mệnh lệnh, Liêu Đức Quang lại nói:

"Phùng Đạo không biết liêm sỉ, không oán không giận, người như vậy mới có thể dùng được. Nếu ai ai cũng cương trực trung thành, không theo ta, đó tuyệt đối không phải là điều ta mong muốn."



五代越窑青瓷莲花盏托

【Nguyên văn】

求名者莫仕，位非名也。

(Cầu danh giả mạc sĩ, vị phi danh dã.)

【Dịch văn】

Người cầu danh đừng làm quan, địa vị không phải là danh tiếng.

【Diễn giải】

Trong thời phong kiến, không ít người làm quan mang hoài bão lớn lao, họ vì dân bệnh vực, trung thành với đất nước, nhưng kết quả lại thường không được như ý muốn, có người còn bị gian thần hãm hại, mang đủ loại tội danh. Thấy vậy, những bậc quân tử nhận thức được sự đen tối của quan trường phong kiến sẽ từ chối làm quan, từ quan về ở ẩn, lánh đời tu thân. Theo họ, làm quan không chỉ làm hỏng thanh danh của mình, mà còn làm tha hóa tư tưởng, lung lay ý chí của mình, điều này đi ngược lại với những gì họ theo đuổi. Thực tế, quân tử trong quan trường rất ít, điều này vừa liên quan đến việc quân tử không ra làm quan, vừa liên quan đến sự bài xích của quan trường. Tác động "nhuộm đen" của quan trường phong kiến càng không thể xem thường, nhiều người chính là mang theo những hoài bão tốt đẹp, tâm lý lương thiện mà từng bước đi đến sa ngã, thậm chí đánh mất nhân tính, phạm phải tội ác tày trời.

【Diễn tích】 Sự thay đổi của Nguyễn Đại Thành

Nguyễn Đại Thành là gian thần thời Minh mạt, ông ta bức hại người trung lương, cấu kết với Ngụy Trung Hiền, làm nhiều chuyện xấu xa tày trời. Tìm hiểu về lịch sử thăng tiến của Nguyễn Đại Thành, có thể thấy một trải nghiệm khi mới vào quan trường đã khiến thái độ sống của ông ta thay đổi hoàn toàn.

Đầu năm Thiên Khải, Nguyễn Đại Thành làm quan ở kinh đô, trong thời gian về quê chịu tang, ông ta vẫn thường xuyên thư từ qua lại với đồng hương là Ngụy sử Tả Quang Đầu. Một buổi tối, tay chân của Ngụy Trung Hiền đến gặp Nguyễn Đại Thành, bí mật nói với ông ta:

"Tả Quang Đầu là kẻ thù của Ngụy công công, nghe nói người vẫn luôn thân thiết với ông ta, nên đến đây khuyên nhủ."

Lúc này, Nguyễn Đại Thành về mặt chính trực nói:

"Tả ngụy sử là người quang minh lỗi lạc, xứng đáng là bậc nhân nghĩa quân tử, kết giao với người như vậy, Nguyễn mỗi lần lấy làm may mắn, không biết chuyện này liên quan gì đến Ngụy công công?"



11. 阮大械 (Ruǎn Dàxiè) là một nhân vật trong lịch sử Triều Minh, sống vào thời kỳ Vạn Lịch (万历) và có sự nghiệp công danh khá ngấn gối, nhưng để lại nhiều tai tiếng trong lịch sử.

Câu ngạn ngữ: "宦海沉浮，保身为上，名声是不算什么的" (Sự nổi trôi trong quan trường, bảo vệ bản thân là quan trọng nhất, danh tiếng không có gì đáng kể).

Người đó cười lạnh nói:

"Người tài văn xuất chúng, không ngờ lại ngu xuẩn như vậy. Ngươi công công đề ý đến người, tự nhiên là hy vọng người có thể hợp tác với ông ta, cùng nhau đối phó với Tả Quang Đầu cùng đồng bọn, điều này rất có lợi cho tiền đồ của người."

Nguyễn Đại Thành cũng cười nói:

"Đáng nam nhi sao có thể làm chuyện bán bạn cầu vinh? Tình bạn quân tử của chúng ta, không phải loại người như các người có thể tưởng tượng được, ta khuyên người đừng phí lời nữa."

Người đó không hề tức giận, chỉ nói:

"Người vào quan trường làm quan, là vì cái gì?"

Nguyễn Đại Thành nhìn người đó bằng ánh mắt lạnh lùng, không trả lời.

Người đó nói tiếp:

"Người vốn có hoài bão, chắc chắn muốn có được danh tiếng, nhưng giờ người đang ở trong quan trường, đúng là sai lầm lớn. Làm quan coi trọng lợi ích chứ không coi trọng danh tiếng, coi trọng người thân chứ không coi trọng người hiền tài, đây là chuyện ngàn năm không đổi, người có thể thay đổi được sao? Hơn nữa, nếu người đứng sai vị trí, đi theo sai người, thì mạng sống của người cũng khó mà giữ được, còn danh tiếng gì nữa?"

Nguyễn Đại Thành tức giận ngắt lời hần, nói:

"Ta, Nguyễn mỗ, một lòng hướng thiện, coi trọng nghĩa khí, sao có thể cấu kết với các người? Muốn giết giết muốn xẻ thịt, cứ việc, nhưng nếu muốn ta bắt nạt bất nghĩa, thì tuyệt đối không thể."

Người đó tức giận đến mức biến sắc, nói giọng căm hận:

"Nếu vậy, ta xin cáo từ."

Sau khi hần tức giận bỏ đi, Nguyễn Đại Thành vẫn còn sục sùi, liên tục nói "vô sỉ".

Mùa xuân năm Thiên Khải thứ tư (1624), chức Lại khoa Đô cấp sự trung bị bỏ trống, theo thứ tự thì Nguyễn Đại Thành sẽ được bổ nhiệm, Tả Quang Đầu liền gọi ông ta về kinh. Hai người gặp nhau rất vui vẻ, uống rượu đến khuya mới chia tay.

Lúc bấy giờ, người nắm quyền tiến cử trong triều là Triệu Nam Tinh, Cao Phan Long, Dương Liên. Họ đều có danh tiếng quân tử, đều rất thân thiết với Tả Quang Đầu. Điều khiến Nguyễn Đại Thành không ngờ là, Triệu Nam Tinh cùng đồng bọn lại không ưa ông ta. Họ muốn bổ nhiệm Ngụy Đại Trung, nên đã bổ nhiệm ông ta vào Công khoa.

Nguyễn Đại Thành biết được nguyên nhân, vô cùng căm hận. Ông ta đến tìm Tả Quang Đầu để cầu cứu, Tả Quang Đầu liền khuyên ông ta:



明末笠帽巨壺

"Chuyện này ta không biết, nhưng sự đã rồi, người hãy bình tĩnh lại. Triều đình có pháp luật của triều đình, họ làm như vậy tự nhiên có lý do của họ, ta sao có thể can thiệp được? Chỉ cần tận trung với triều đình, tin rằng người sẽ không quá bận tâm."

Nguyễn Đại Thành buồn bã trở về, thở dài không ngừng với người nhà. Nguyễn Đại Thành nói giọng đau khổ:

"Ta vốn mong Tả Quang Đầu nói giúp ta vài lời công bằng, không ngờ ông ta cũng thoái thác. Triệu Nam Tinh cùng đồng bọn đều là bạn thân của ông ta, chuyện này ông ta sao lại không biết? Danh tiếng quân tử, hóa ra lại như vậy sao?"

Người nhà nói:

"Quan trường vốn là như vậy, chỉ trách người gây thơ. Người là người làm quan, thì không nên cầu hư danh. Lúc trước người từ chối ý tốt của Ngụy công công, giờ chỉ có ông ta mới giúp được người."

Nguyễn Đại Thành như bưng tỉnh, nhưng lại thở dài:

"Kết giao với bọn tiểu nhân đó, chung quy không phải là điều ta mong muốn."



阮大铖书法

Ông ta trằn trọc suốt đêm, ngày hôm sau vẫn còn do dự. Ba ngày sau, ông ta nói với người nhà:

"Ta đã nghĩ thông rồi, không làm quan nữa, ta còn gì nữa? Không phải ta bất nhân bất nghĩa, mà là thân bất do kỷ."

Ông ta đích thân đến bái kiến Ngụy Trung Hiền, đầu hàng hần. Ngụy Trung Hiền mừng rỡ, liền sai thái giám g shelve lại tấu chương bổ nhiệm Ngụy Đại Trung. Nhờ sự sắp đặt của Ngụy Trung Hiền, Nguyễn Đại Thành đã đạt được mong muốn, được vào Lại khoa. Từ đó, Nguyễn Đại Thành nương nhờ Ngụy Trung Hiền, trở thành tay chân của hần.

【Nguyên văn】

求官者莫名，德非榮也。

(Cầu quan giả mạo danh, đức phi vinh dã.)

【Dịch văn】

Kẻ cầu quan chớ màng danh tiếng, đức cao chẳng đem lại vinh hiển.

【Diễn giải】

Nền chính trị tiểu nhân thống trị Trung Hoa ngàn năm đã ăn sâu bén rễ, chi phối tận gốc quan niệm xử thế của con người. Những lời giáo huấn đạo đức truyền thống chẳng qua chỉ là lớp mặt nạ giả dối để bọn nguy quân tử câu danh trục lợi, thực tế có mấy ai chân chính thực hành. Lợi lộc “ba năm làm tri phủ thanh liêm, đổi lại mười vạn lượng bạc trắng” khiến kẻ chốn quan trường mờ mắt vì tư lợi. Hiện thực bè phái kéo bè kết cánh, tiểu nhân đắc chí khiến người quân tử khó bề dung thân. Trong môi trường xấu xa như vậy, kẻ sĩ giữ mình thanh liêm, đức độ vẹn toàn lại trở thành dị loại, không được dung thứ trong chốn quan trường. Chính vì thế, thanh quan trong lịch sử mới hiếm hoi và quý giá đến vậy, ngược lại tham quan và tiểu nhân lại nhan nhản khắp nơi. Có thể nói, vinh hoa phú quý trong thời đại phong kiến luôn đi ngược lại với những mong ước thiện lương của con người. Quan vị cao thấp tuyệt nhiên không phải là thước đo phẩm hạnh. Kẻ không giỏi dùng tâm kế và thủ đoạn thì khó lòng leo lên địa vị cao.

【Điển tích】 Lưu Văn Tĩnh đến chết mới ngộ.

Cuối triều Tùy, Lưu Văn Tĩnh giữ chức Tấn Dương huyện lệnh, khi đó Bùi Tịch làm Tấn Dương cung giám. Hai người qua lại thường xuyên, quan hệ vô cùng mật thiết.

Một lần, đêm khuya ngắm lửa hiệu trên thành, Bùi Tịch cảm thán:

“Ta chức vị thấp hèn, lại gặp thời loạn thế, thực không biết khi nào mới có thể vinh hiển, làm rạng rỡ tổ tông.”

Lưu Văn Tĩnh lại cười nói:

“Quân tử lấy đức làm trọng, chỉ cần không thẹn với lòng, trung nghĩa làm người, chức quan cao thấp có nghĩa lý gì? Chẳng lẽ địa vị thấp hèn là tiện sao? Ta không lấy đó làm điều hối tiếc.”

Bùi Tịch cười khổ phản bác:

“Người bây giờ nói thì được, chỉ sợ đến một ngày phú quý vinh hoa trước mắt, lời này khó mà nói ra. Thật tình mà nói, ai mà chẳng mong được hiển đạt vinh quang? Nếu được như vậy, ta chẳng màng người khác nói gì.”

Một người bạn khác của Lưu Văn Tĩnh rất không ưa Bùi Tịch, thường nói với Lưu Văn Tĩnh rằng Bùi Tịch là kẻ tiểu nhân vụ lợi, không đáng tin cậy. Người đó còn nhấn mạnh:



隋朝貼花陶罐

“Ham mê phú quý, khát khao hiển đạt, không ai hơn Bùi Tịch. Ta thấy kẻ này tâm thuật bất chính, ắt vì mục đích mà bất chấp thủ đoạn. Người nên đề phòng thì hơn.”

Lúc này, Lưu Văn Tĩnh không có nhiều suy nghĩ về Bùi Tịch, chỉ thờ dài:

“Kẻ quyền cao chức trọng ắt có khiếm khuyết về đức hạnh, nhưng điều đó không liên quan mấy đến những kẻ chức nhỏ như ta. Bùi Tịch và ta là giao tình quân tử, không có xung đột lợi ích, sao ta phải đề phòng hắn?”

Sau khi Lưu Văn Tĩnh và Bùi Tịch cùng theo Lý Uyên chống lại nhà Tùy, cả hai đều được trọng dụng. Lý Uyên lập nên nhà Đường, chức quan của Lưu Văn Tĩnh lại kém xa Bùi Tịch. Lưu Văn Tĩnh lòng khó yên, có người bèn nói:



隋青瓷俑

“Tài năng và công trạng của người ai cũng thấy rõ, nhưng vẫn không được sủng ái như Bùi Tịch tầm thường. Người có biết vì sao không?”

Lưu Văn Tĩnh xúc động nói:

“Hoàng thượng dùng người không đúng, cũng là chuyện khó tránh, ta biết làm sao?”

Người đó liền nói *“Không phải vậy”*, rồi thấp giọng nói:

“Người nói năng thẳng thắn, tự cho mình phải lẽ, nên cứ tranh luận đến cùng; người tu thân dưỡng đức, tự cho mình đức cao người trọng, nên không dùng mưu kế. Điều này không chỉ khiến tiểu nhân oán hận, mà còn khiến Hoàng thượng không hài lòng. Đây đâu phải là cách của kẻ muốn vinh hiển? Nếu người không sửa đổi, e rằng thăng tiến vô vọng, tai họa cũng ngầm chôn rồi.”

Lưu Văn Tĩnh tức giận đứng dậy, lớn tiếng nói:

“Đều tại ta không nhìn thấu bộ mặt tiểu nhân của Bùi Tịch, khiến hắn ngày nay lộng hành. Hoàng thượng bị hắn che mắt, ta nhất định phải diện kiến Hoàng thượng, trừ bỏ tên gian thần này.”

Người đó lại vội ngăn cản:

“Kẻ gây nên sự tình này là do người, sao lại trách hắn? Nếu người hành động như vậy, tai họa sẽ lập tức ập đến. Hơn nữa, từ xưa thiên tử không dùng người dựa vào đức hạnh, người hà tất tự chuốc lấy phiền phức, tạo cớ cho người ta? Tuyệt đối không nên.”

Lưu Văn Tĩnh không kìm nén được, vẫn vào cung. Ông nói thẳng những khuyết điểm của Bùi Tịch, còn than phiền:

“Bệ hạ khai quốc chưa lâu, phải thân cận hiền tài, xa lánh tiểu nhân, như vậy mới có thể hưởng thái bình lâu dài.”

Lý Uyên trong lòng bực tức, đợi Lưu Văn Tĩnh rời đi liền tức giận nói:

“Lưu Văn Tĩnh cậy công tự kiêu, ngạo mạn xác xược, hắn thật sự không sợ ta giết hắn sao?”

Lưu Văn Tĩnh trong lòng bất phục, lời oán thán cứ thế tuôn ra. Lúc cùng em trai Lưu Văn Khởi uống rượu, ông không chỉ lớn tiếng chửi mắng, còn rút dao chém mạnh vào cột nhà, nói muốn giết Bùi Tịch, trừ gian thần cho triều đình. Lưu Văn Khởi sợ hãi biến sắc, ôm lấy ông khóc lóc nói:

“Anh trong lòng ầm ứ, nhưng cũng phải thận trọng lời nói để giữ mạng. Anh tự cho mình là quân tử, hà tất phải tranh cao thấp với tiểu nhân? Nếu anh không quen với thế sự, em cùng anh lui về ẩn cư, được chăng?”

Lưu Văn Tĩnh đau xót nói:

“Ta không hoàn toàn vì mình, ta vì thế đạo bất công mà lòng như lửa đốt! Hoàng thượng không nên đối xử với ta như vậy...”

Người thiếp thất sủng của Lưu Văn Tĩnh lén đem những lời oán thán của ông nói cho anh trai mình. Người anh để lập công chuộc thưởng, liền lấy cớ Lưu Văn Tĩnh mưu phản tố cáo ông.

Bùi Tịch và Tiêu Vũ được Cao Tổ giao nhiệm vụ xét xử vụ án Lưu Văn Tĩnh. Bùi Tịch nhân cơ hội tiến lời với Cao Tổ:

“Lưu Văn Tĩnh luôn thanh cao tự phụ, tự xưng quân tử, đối với triều đình bất kính. Người như vậy dù thanh danh có cao, cũng có ích gì cho Bệ hạ? Nay thiên hạ vừa mới bình định, kẻ mang lòng phản nghịch không ít. Nếu Bệ hạ giết Lưu Văn Tĩnh, sẽ là lời cảnh tỉnh tốt nhất cho thiên hạ.”

Cao Tổ trầm ngâm một lát, gật đầu liên tục. Ông hạ lệnh giết Lưu Văn Tĩnh, tịch thu cả nhà làm nô lệ. Lúc bị hành hình, Lưu Văn Tĩnh ngửa mặt lên trời than rằng:

“Chim bay hết, cung tốt cất đi, lời này quả không sai. Thật nực cười, ta hận mình đức hạnh chưa trọn vẹn, nay lại chết vì chữ ‘đức’. Đây mới là thiên lý thật sao?”

【Nguyên văn】

君子言心，小人攻心，其道不同，其效自異哉。

(Quân tử ngôn tâm, tiểu nhân công tâm, kỳ đạo bất đồng, kỳ hiệu tự dị tai.)

【Dịch văn】

Quân tử nói lời từ tâm, tiểu nhân nhắm vào tâm lý người khác, cách thức khác nhau, hiệu quả ắt khác biệt.

【Diễn giải】

Tiểu nhân không hề thua kém quân tử trong việc nhận thức sự phức tạp của xã hội và tính tàn khốc của chính trị. Cần chỉ ra rằng, triết lý xử thế của quân tử thể hiện ở việc bộc bạch tâm can, nói năng không kiêng dè, vô hình trung phơi bày bản thân. Điều này không chỉ tạo sơ hở cho tiểu nhân lợi dụng, mà còn khiến kẻ thống trị ưa nịnh ghét không hài lòng. Trái ngược với quân tử, tiểu nhân luôn lấy tâm tư người khác làm chuẩn mực cho lời nói của mình, không dễ dàng bộc lộ suy nghĩ thật. Đây là một nguyên nhân quan trọng khiến tiểu nhân được sủng ái, cũng là thủ đoạn then chốt để chúng mê hoặc thế nhân. “Họa tòng khẩu xuất” của quân tử, và “đại hảo nhược trung” của tiểu nhân, đều có thể tìm thấy lời giải thích xác đáng ở đây.

【Diễn tích】 Chu Hi bị cách chức.

Chu Hi là bậc đại nho triều Nam Tống, khi làm quan trong triều cũng là người thẳng thắn bộc trực, không sợ quyền quý. Ông thường xuyên châm biếm bộ mặt tiểu nhân của quyền thần Hàn Thác Trụ. Vì vậy, những người bạn lo lắng cho sự an nguy của ông nhiều lần khuyên can:

“Người không phải không biết lợi hại trong chuyện này, sao lại tự chuốc lấy phiền phức? Xưa nay đều coi trọng hai chữ “tránh họa”, chẳng lẽ người muốn xả thân vì nghĩa sao?”

Chu Hi đáp:

“Trên triều đình, ắt phải có một người dám nói lời thật lòng chứ? Ta đọc nhiều sách thánh hiền, sao có thể học theo thói tiểu nhân, không nói một lời? Đáng tiếc ta chỉ có thể làm được đến vậy, không thể vì triều đình mà trừ khử gian tà.”

Hữu Chính ngôn Hoàng Độ là người chính trực, từ lâu đã căm ghét hành vi chuyên quyền lộng hành của Hàn Thác Trụ. Ông tìm đến Chu Hi, muốn cùng liên danh đàn hạch Hàn Thác Trụ.



12. 朱熹 (Zhū Xī) là một nhà tư tưởng, học giả và quan lại nổi tiếng trong triều đại Nam Tống (1127–1279), đồng thời là người sáng lập và phát triển Nho học lý học (理学) của Trung Quốc. Ông là một trong những nhân vật vĩ đại nhất trong lịch sử tư tưởng Trung Quốc, có ảnh hưởng sâu rộng trong nhiều lĩnh vực, từ triết học, giáo dục cho đến chính trị.

Câu ngạn ngữ: “为官莫直言，兼顾他人利益方能长远” (Làm quan không nên nói thẳng, phải cân nhắc lợi ích của người khác mới có thể tồn tại lâu dài).

Chu Hi tuy trong lòng tán đồng đề nghị của Hoàng Độ, nhưng nghĩ đến hậu quả lại không khỏi rùng mình. Ông dò xét nói nhỏ với Hoàng Độ:

“Chúc vị của chúng ta thấp hèn, lời nói nhẹ nhàng, nếu có thể liên kết quần thần cùng dâng sớ, thắng lợi sẽ cao hơn nhiều. Hay là ta đợi thêm một thời gian nữa.”

Hoàng Độ cười lạnh nói:

“Tiên sinh nếu sợ bị trả thù đắc tội, xin cứ nói thẳng, không cần phải quanh co vòng vo, tìm cách thoái thác. Ta kính trọng khí tiết quân tử của tiên sinh, không ngờ cũng chỉ có vậy.”

Hoàng Độ đứng dậy định đi, Chu Hi vội ngăn lại nói:

“Hàn Thác Trụ che mắt Hoàng thượng, chiếm đoạt ngôi cao. Hắn tuy là tiểu nhân, nhưng cũng không phải hạng tầm thường. Ta không phải kẻ sợ việc, chỉ là nghĩ đến việc trước đây nói thẳng không có kết quả, lần này phải tìm kế sách vẹn toàn. Sao người phải vội vàng làm gì?”

Hoàng Độ không nghe, âm thầm liên lạc với người khác. Kết quả, kế hoạch bại lộ, ông bị giáng chức.

Chu Hi tiếc thương cho Hoàng Độ, ông rơi lệ tự trách với bạn thân Bành Quy Niên:

“Ta uống danh quân tử, lại thua kém Hoàng Độ. Ta quyết tâm phải tiến lời với triều đình.”

Bành Quy Niên thở dài nói:

“Chúng ta đều là những người không giấu được chuyện trong lòng, sao đấu lại với bọn tiểu nhân giỏi đánh vào tâm lý? Trước đây ta còn không tin phục, nhưng họa của Hoàng Độ khiến ta phải than thở mãi. Thôi bỏ đi, biết là không có ích gì, chỉ bằng giữ gìn công danh, đợi ngày khác.”

Chu Hi chỉ vào ông nói:

“Lúc này mới là lúc thể hiện rõ nhất khí tiết của một người, sao có thể lấy thành bại mà luận? Ta biết rõ không thể làm được, nhưng vẫn muốn làm, chính là để thế nhân biết lương tâm ta chưa hề mất. Ta không thể nhẫn nhịn được nữa, chỉ mong người đừng nói ta hành động theo cảm tính.”

Chu Hi dâng sớ nói thẳng, lời lẽ chính nghĩa nghiêm khắc. Hàn Thác Trụ vô cùng tức giận, nhưng ngoài mặt lại tỏ vẻ âm ỉ nói với Ninh Tông Triệu Khoách:

“Thần vì Hoàng thượng ngày đêm lao tâm khổ tứ, không dám lơ là; thần vì quốc sự không dám tư lợi, mới chuốc lấy họa ngày nay. Chu Hi và những kẻ khác, tự cho mình học vấn cao thâm, không hề coi trọng thần tử trong triều, ngày đêm oán trách không được Hoàng thượng trọng dụng, uất hận vì tài năng không được phát huy, nên mới trút giận lên thần. Thần không hận hắn kết oán với thần, chỉ lo hắn nói năng bậy bạ mê hoặc lòng người, làm tổn hại đến danh tiếng nhân từ “duy tài thị cử, đức bị thiên hạ” (trọng dụng nhân tài, đức độ bao trùm thiên hạ) của Hoàng thượng.”

Ninh Tông vốn rất ghét thói cuồng ngạo phóng túng, chỉ trích triều đình của kẻ sĩ đọc sách. Ông bị lời nói của Hàn Thác Trự thuyết phục, không chút do dự liền hạ lệnh miễn chức Chu Hi. Hàn Thác Trự vẫn chưa hả giận, hấn sai người dẫn trò đội mũ cao, mặc áo tay rộng, hóa trang thành bậc đại nho, đến trước mặt Chu Hi chế giễu đủ điều. Chu Hi trong lòng vô cùng phẫn nộ, ngoài mặt chỉ có thể cố nhịn nhục, cười khổ không thôi.

[Giải Ách] Quyển Đệ Tam

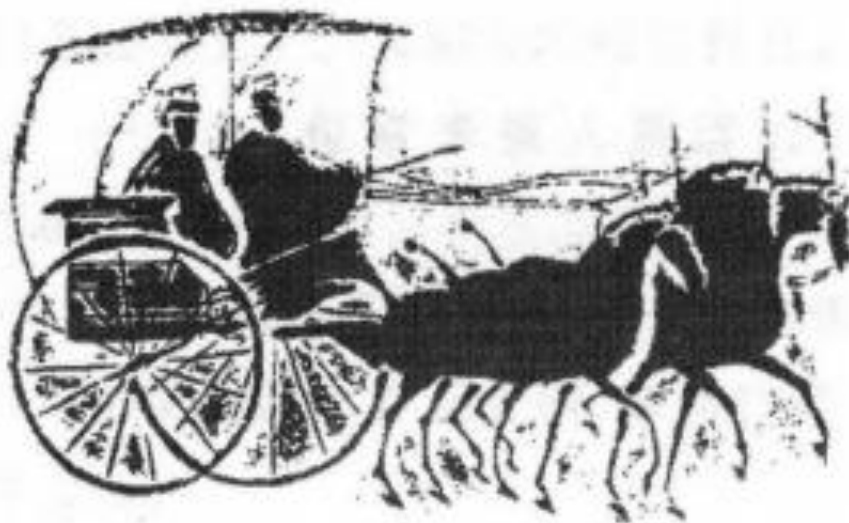
Vô ưu tắc hoạn liệt dã. Ưu quốc giả thất thân, ưu kỷ giả an mệnh. Họa chi nhân cự, nhiên diệc nhân nạp; họa chi nhân oán, nhiên diệc nhân ngộ. Quân tử phi ác, hoạn sự vô hư; tiểu nhân bất hiền, dư khánh phát tuyệt.

Thượng bất ly tâm, phi tiểu nhân nan vi: Hạ bất kết oán, phi quân tử vật luận. Họa vu thượng, vô biện tự tội giả toàn. Họa vu hạ, tranh nhi tội nhân giả miễn.

Quân tử bất đảng, kỳ họa vô thụ dã. Tiểu nhân lợi giao, kỳ lợi nhân trợ dã. Đạo nghĩa thất chi vô trùng, họa vô giải xử tất khôn, quân tử mạc năng cải chi, tiểu nhân hoặc khả lượng hĩ.

Bản Quyển Tinh Yếu

- Quân tử ưu quốc ưu dân, bất kể tư lợi, mẫn khang trung nghĩa, khước vãng vãng thị tha môn trí họa đích nguyên do. Nhân vi tiểu nhân kiến bất đắc mỹ hảo.
- Nhân sinh đích hứa đa thác ngộ vãng vãng thị nhân đối tiểu nhân đích khinh thị nhi phạm hạ đích.
- Yếu vụ. Tiểu nhân tổng thị bả thảo hảo thượng ti đương tố tự kỷ đích đệ nhất.
- Nhậm hà thân biện hòa quyết bất nhận thác chỉ năng bị thượng ti khán thành thị đối tha môn đích hựu nhất thứ mạo phạm hòa thiêu chiến.
- Như quả bất liễu giải tiểu nhân đích đặc tính dữ “trí tuệ”, tha chung tương cấp nhĩ trí mệnh nhất kích.



【Dịch văn】

Không lo lắng thì tai họa càng dữ dội. Người lo cho nước thì mất thân, người lo cho mình thì yên mệnh. Tai họa có người cự tuyệt, nhưng cũng có người đón nhận; tai họa có người oán trách, nhưng cũng có người gặp phải. Quân tử không phải là kẻ ác, nhưng tai họa xảy ra liên miên; tiểu nhân không phải là người hiền đức, nhưng vẫn được hưởng phúc lộc dư thừa.

Bề trên không mất lòng, không phải tiểu nhân thì khó làm được: Kẻ dưới không kết oán, không phải quân tử thì không bàn đến. Tai họa từ bề trên giáng xuống, người không biện bạch mà nhận tội thì được an toàn. Tai họa từ kẻ dưới gây ra, người tranh cãi mà đổ tội cho người khác thì thoát tội.

Quân tử không kết bè kết phái, nên tai họa không có ai gánh chịu. Tiểu nhân coi trọng việc kết giao, nên lợi ích của họ có người giúp đỡ. Đạo nghĩa mất đi thì không bị trừng phạt, tai họa không có cách giải quyết thì ắt sẽ khôn cùng, quân tử không thể thay đổi được, tiểu nhân có lẽ có thể tha thứ được.

Tinh Yếu Của Quyển Này

- Quân tử lo nước lo dân, không màng tư lợi, một lòng trung nghĩa, nhưng thường lại chính là nguyên nhân khiến họ gặp họa. Bởi vì tiểu nhân không thể chấp nhận những điều tốt đẹp.
- Nhiều sai lầm trong cuộc đời thường là do xem thường tiểu nhân mà gây ra.
- Việc lấy lòng cấp trên luôn được tiểu nhân coi là nhiệm vụ hàng đầu.
- Mọi lời bào chữa và thái độ không chịu nhận sai chỉ bị cấp trên coi là một sự xúc phạm và thách thức khác.
- Nếu không hiểu rõ đặc tính và “trí tuệ” của kẻ tiểu nhân, cuối cùng bạn sẽ bị hắn ta giáng một đòn chí mạng.

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

無憂則患烈也。憂國者失身，憂己者安命。

(Vô ưu tắc hoạn liệt dã. Ưu quốc giả thất thân, ưu kỷ giả an mệnh.)

【Dịch văn】

Không lo xa thì tai họa càng dữ dội. Lo cho nước thì mất thân, lo cho mình thì yên thân.

【Diễn giải】

Cuộc đời con người phải đối mặt với muôn vàn nguy nan, khốn khó. Nhìn vào những biến cố khác nhau của đời người, không khó để nhận ra rằng, sự ích kỷ và tư lợi, cùng triết lý “khôn ngoan” giữ mình của tiểu nhân chính là “bảo bối” giúp chúng tránh họa, gặp hung hóa cát. Tuy những thủ đoạn, phương pháp này đáng bị người đời khinh miệt, nhưng sự thật mà nó phơi bày lại không thể chối cãi, cũng từ đó thấy được tính chất độc hại của nó. Ngược lại, nhìn vào những tai ương và bất công mà quân tử gặp phải, họ lo cho nước, lo cho dân, không màng tư lợi, một lòng trung nghĩa, những phẩm chất tốt đẹp và hành động chính nghĩa ấy lại thường là nguyên nhân dẫn đến tai họa cho họ. Nhận thức được điều này chính là một cánh cửa sổ để con người thấy rõ bản chất tội ác của chế độ phong kiến chuyên chế, cũng là tiền đề quan trọng để giải mã nhiều bí ẩn.

【Diễn tích】 Cao Lực Sĩ không dốc hết sức mình

Thời Đường Huyền Tông, Cao Lực Sĩ rất được sủng ái, vinh hoa phú quý không ai sánh bằng. Ông cũng hết lòng trung thành với Huyền Tông, chỉ là mỗi khi đến lúc quan trọng, thường nói được nửa chừng lại thôi, không bao giờ hết lòng can gián.

Ban đầu, Cao Lực Sĩ còn có thể thẳng thắn với Huyền Tông, mạnh dạn can gián. Một lần, Huyền Tông nói với ông:

“Trẫm muốn học thuật trường sinh, việc triều chính trẫm muốn giao cho Lý Lâm Phủ xử lý, người thấy thế nào?”

Cao Lực Sĩ nghe xong giật mình, vội nói:

“Thiên hạ tuy thái bình, nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ, Bệ hạ sao có thể buông tay không quản? Hơn nữa, quyền hành của Thiên tử không thể giao vào tay người khác, nếu không sẽ sinh ra tai họa.”

Huyền Tông lộ vẻ không vui, nói:

“Không nghiêm trọng như người nói đâu? Chuyện có thể đến mức ấy sao?”



13. 高力士 (Gāo Lìshì) là một **đại thái giám** nổi tiếng trong triều đại **Đường** (唐朝), sống vào thời kỳ **Hoàng đế Huyền Tông** (唐玄宗). Ông là một trong những nhân vật có quyền lực lớn trong triều đình, được biết đến vì sự ảnh hưởng và khả năng nắm giữ quyền lực trong tay, nhưng cuối cùng lại gặp phải sự sụp đổ trong sự nghiệp vì bị đổ tội và bị đày ải.

Câu ngôn ngữ: “说话应有度，当说三分，莫说七分” (Nói chuyện nên có chừng mực, nói ba phần, đừng nói bảy phần).

Cao Lực Sĩ như bị sét đánh, lập tức quỳ xuống dập đầu nói:

“Nô tài nói năng hồ đồ, tội đáng muôn chết.”

Trải qua việc này, Cao Lực Sĩ ngộ ra nhiều điều, ông không khỏi cảm thán nói với người tâm phúc:

“Giờ ta mới hiểu, dù ta có oai phong lẫm liệt đến đâu cũng không thể chủ quan được. Hoàng thượng dù sao cũng là Hoàng thượng, ta sao có thể nói thẳng ra như vậy? Điều đó chỉ mang lại tai họa cho ta.”

Sau khi Hoàng thái tử Lý Anh bị phế truất, Lý Lâm Phủ và những người khác đề nghị lập Thọ Vương làm Thái tử, nhưng Huyền Tông lại muốn lập người con trai thứ ba là Trung Vương Lý Hanh. Ông do dự không quyết, dẫn đến ăn không ngon, ngủ không yên. Một hôm, thấy Huyền Tông không muốn ăn uống, Cao Lực Sĩ liền nói:

“Bệ hạ không dùng bữa, chẳng hay là món ăn không hợp khẩu vị? Xin Bệ hạ cứ nói, để nô tài chia sẻ nỗi lo.”

Huyền Tông lắc đầu, rồi nói:



唐·戴嵩《斗牛图》

“Người đoán xem.”

Cao Lực Sĩ suy nghĩ nhanh, nói nhỏ:

“Là vì chuyện lập Hoàng Thái tử sao?”

Huyền Tông âm thầm gật đầu, thở dài:

“Đây là việc quốc gia đại sự, một khi không quyết định được, trẫm khó lòng yên tâm. Người có cao kiến gì không?”

Cao Lực Sĩ đã biết ý Huyền Tông, nhưng vẫn cố ý nói:

“Việc trọng đại như vậy, nô tài nào dám vô đoán? Nô tài chỉ biết xưa nay có lệ lập trưởng không lập thứ.”

Huyền Tông nhìn Cao Lực Sĩ vài lần, trong lòng vui mừng, nét mặt cũng tươi tỉnh hơn, ông mỉm cười nói:

“Người nói rất đúng.”

Thời Thiên Bảo, An Lộc Sơn nắm giữ trọng binh, lại rất được Huyền Tông sủng ái. Dù lời đồn về việc An Lộc Sơn sẽ tạo phản liên tục xuất hiện, nhưng ít ai dám nói thẳng với Huyền Tông. Tể tướng Dương Quốc Trung có thù oán với An Lộc Sơn, tuy nhiều lần can gián nhưng Huyền Tông không tin. Dương Quốc Trung bèn tìm đến Cao Lực Sĩ, nói:

“Đại nhân được Hoàng thượng sủng ái, An Lộc Sơn lại là mối họa lớn của triều đình. Việc này liên quan đến an nguy xã tắc, đại nhân vì Hoàng thượng, vì thiên hạ, dù thế nào cũng phải khuyên can Hoàng thượng.”

Cao Lực Sĩ ngoài miệng đồng ý, nhưng trong lòng lại có tính toán khác. Thấy Huyền Tông nghe lời An Lộc Sơn răm rắp, ông biết nói nhiều cũng vô ích. Ông cũng lo lắng cho Huyền Tông, nên chỉ nói bóng gió:

“Nô tài nghe nói quân đội ở biên giới phía Bắc khó điều khiển, nô tài lo lắng sẽ có chuyện ‘đuôi to khó vẫy’, không biết Bệ hạ có biện pháp gì để chấn chỉnh không?”

Huyền Tông lạnh lùng cắt ngang lời ông, vẻ mặt không kiên nhẫn:

“Trẫm tự có cách xử lý, người đừng nhiều lời.”

Cao Lực Sĩ liền im bật, không nhắc lại chuyện này nữa. Dương Quốc Trung trách Cao Lực Sĩ không hết lòng can gián, Cao Lực Sĩ chỉ thở dài nói với ông ta:

“Người chỉ biết một mà không biết hai. Nỗi khổ tâm của ta, ai mà hiểu được?”



唐代风鸟纹错金银马

【Nguyên văn】

禍之人拒，然亦人納；禍之人怨，然亦人遇。

(Họa chi nhân cự, nhiên diệc nhân nạp; họa chi nhân oán, nhiên diệc nhân ngộ.)

【Dịch văn】

Tai họa người ta cự tuyệt, vậy mà cũng do người ta rước vào; tai họa người ta oán hận, vậy mà cũng mang đến cơ hội cho người ta.

【Diễn giải】

Tục ngữ có câu “Trời có lúc mưa lúc nắng, người có lúc thịnh lúc suy”, trước tai họa, làm sao để biến nguy thành an là bài học mà mỗi người đều phải học. Xét về cách ứng phó của quân tử và tiểu nhân, có thể nói phương pháp và mưu lược của tiểu nhân hiệu quả hơn. Tiểu nhân không chỉ dám đối mặt với sự thật của tai họa, hạ thấp thân phận của mình, mà còn giỏi ứng biến, không màng đến tiếng khen tiếng chê, thường lợi dụng tai họa, tìm ra những thứ có lợi cho mình, biến nó thành cơ hội để đổi đời và thăng tiến. Thực ra, quân tử không thiếu bản lĩnh “lấy nguy làm cơ” này, chỉ là họ không coi trọng việc làm ấy mà thôi. Bỏ qua việc thủ đoạn có hèn hạ hay không, nhân cách cao thấp ra sao, hành vi của quân tử tuy đáng kính đáng phục, nhưng cái giá phải trả lại vô cùng đắt.

【Diễn tích】 Ôn Thể Nhân lấy lui

làm tiến:

Ôn Thể Nhân là phụ chính đại thần thời Minh Sùng Trinh, ông ta bề ngoài cẩn trọng, nội tâm nham hiểm, nhiều lần gây ra đại án.

Ôn Thể Nhân có những hành vi sai trái rõ ràng, không ít đại thần ngay thẳng dẫm sớ đàn hạch ông ta. Mùa xuân năm Sùng Trinh thứ hai (1629), Ngự sử Nhậm Tán Hóa dâng sớ tố cáo ông ta cưới kỹ nữ, nhận hối lộ, chiếm đoạt tài sản của người khác và nhiều việc làm bất chính khác, bằng chứng rõ ràng. Đối mặt với tai họa bất ngờ, Ôn Thể Nhân sợ toát mồ hôi lạnh, liên tục nói với người nhà:

“Lần này ta chết chắc rồi, phải làm sao bây giờ?”

Cả nhà ông ta rối loạn, chỉ biết khóc lóc.

Một lúc sau, Ôn Thể Nhân mới hoàn hồn, bỗng cười khở. Con trai ông ta run rẩy hỏi:

“Cha đại họa lâm đầu, sao còn cười được?”

Ôn Thể Nhân trừng mắt nhìn con, quát:



14. 温体仁 (Wēn Tírén) là một nhân vật quan trọng trong lịch sử triều đại Minh, sống vào thời kỳ Vạn Lịch (万历, 1573–1620). Ông là một tiến sĩ đỗ đạt trong kỳ thi Đình nguyên (进士) và sau này đã thăng chức lên đến chức Thủ phụ (首辅), một trong những chức vụ quan trọng nhất trong triều đình.

Câu ngạn ngữ: “假装衰弱以取怜，其信必增” (Giả vờ yếu đuối để lấy lòng thương hại, thì sự tin nhiệm sẽ tăng lên).

“Đồ vô dụng, cha gặp biến cố, có chút thất thố, các người đứng ngoài cuộc, không một ai an ủi ta, hiên kể, chẳng lẽ chúng ta chỉ biết ngồi chờ chết sao?”

Con trai Ôn Thể Nhân ấp úng nói:

“Cha có kế sách gì không?”

Lúc này, Ôn Thể Nhân đã bình tĩnh lại, suy nghĩ một hồi, lại cười, lầm bầm:

“Hoàng thượng ghét nhất quần thần lợi dụng tư thù báo thù, kết bè kết phái. Nếu ta nói việc này là do quần thần cấu kết hãm hại, chủ động xin từ quan, chắc chắn sẽ lay động Hoàng thượng, tìm được đường sống.”

Ôn Thể Nhân vội vàng xin yết kiến Sùng Trinh, ông ta khóc lóc nói:

“Thần làm việc cương trực, đắc tội nhiều người. Nay thần ở triều đình rất bị cô lập, bọn họ không đuổi thần ra khỏi triều đình sẽ không cam lòng. Thần chết, để mặc cho họ vu oan, chỉ bằng Bệ hạ thương xót thần, cho thần từ quan, về quê, tìm đường sống.”

Nói xong, ông ta khóc lớn, như muốn chết đi sống lại.

Sùng Trinh động lòng trắc ẩn, liền oán hận quần thần cấu kết. Ông triệu tập các quan lại trong nội các để hỏi rõ sự việc. Ôn Thể Nhân và Nhậm Tán Hóa tranh luận hồi lâu, mỗi người một lời.

Việc này tạm thời bị gác lại, nhưng Ôn Thể Nhân vẫn lo lắng bất an. Ông ta tự biết mình làm nhiều việc xấu, sợ người khác lại gây khó dễ. Trong lúc hoang mang, ông ta gọi đồng hương Mẫn Hồng Học đến bàn bạc đối sách. Mẫn Hồng Học biết rõ đầu đuôi câu chuyện, liền nói:

“Quần thần đang phùng phùng khí thế, việc này chắc chắn sẽ không dễ dàng bỏ qua. Ta thấy Hoàng thượng vẫn còn thương người, nếu không sao lại cho đối chất trực tiếp? Bằng chứng đã nằm trong tay người khác, điều này bất lợi cho người, nhưng đó đều là những chuyện nhỏ nhặt, có thể lớn có thể nhỏ. Chỉ cần người mượn cơ hội này nắm chặt việc quần thần kết đảng, không chỉ chuyển hướng vấn đề, mà còn có thể loại bỏ những kẻ bất lợi cho người, biến nguy thành an.”

Ôn Thể Nhân gật đầu:

“Việc này ta đã nghĩ đến, cũng đang làm như vậy. Nhưng xem tình hình này, e là vẫn chưa đủ. Ta định dâng thêm vài tấu sớ, kiên quyết xin từ quan, để Hoàng thượng yên tâm, sớm đưa ra quyết định. Chỉ là ta còn chút băn khoăn...”

Mẫn Hồng Học cười hiểu ý, nói tiếp:

“Người lo lắng sẽ phản tác dụng sao?”

Ôn Thể Nhân vội vàng gật đầu. Mẫn Hồng Học nói lớn:

“Đây là nước cờ cao tay, sao người còn do dự? Chỉ có như vậy mới có thể làm lộ rõ hành vi ngang ngược của bọn chúng và sự cô lập của người. Hoàng thượng không chỉ không cho người từ quan, mà còn có thể thăng chức cho người, bọn chúng sẽ thua chắc.”

Ôn Thử Nhân liền vững tin, liên tục dâng tấu sớ xin từ chức. Ông ta giả vờ tha thiết nói:

“Thần có nhiều khuyết điểm, nhưng chưa bao giờ mất lòng trung thành với Bệ hạ. Nay quần thần nhân cơ hội này hãm hại thần, thần cũng không còn gì để nói. Thần có lỗi với Bệ hạ, càng không muốn làm Bệ hạ khó xử. Nếu việc thần rời chức có thể dẹp yên sóng gió này, để Bệ hạ không bị quần thần quấy rầy, thần vạn lần chết cũng không từ, sao lại tiếc chức quan?”

Lời nói dối của Ôn Thử Nhân khiến Sùng Trinh rất cảm động. Ông xem xong tấu sớ, xúc động nói:

“Nhân vô thập toàn, hiếm có người trung thành như vậy.”

Sùng Trinh hạ chiếu an ủi ông ta, không cho từ quan. Ôn Thử Nhân âm mưu đạt được mục đích, nhưng vẫn không dám lơ là. Ông ta lại yết kiến Sùng Trinh, nói:

“Bệ hạ hà tất vì một mình thần mà khiến quần thần bất mãn? Tất cả đều là lỗi của thần.”

Sùng Trinh giật mình, hỏi:

“Bọn họ vẫn chưa chịu buông tha sao?”

Ôn Thử Nhân bèn kể lại chuyện Tổ Trọng Diệp cùng những người khác sắp sửa dâng sớ đàn hạch mình cho Sùng Trinh nghe. Sùng Trinh nghe xong, tức giận nói:

“Đây là hành vi có dụng ý khác!”

Không lâu sau, tấu sớ của Tổ Trọng Diệp được đưa lên, Sùng Trinh không thèm xem, liền khiển trách bọn họ nặng nề. Sau chuyện này, Sùng Trinh càng tin Ôn Thử Nhân bị cô lập, càng thêm thiên vị ông ta. Tháng 6 năm sau, Ôn Thử Nhân được thăng làm Lễ bộ Thượng thư kiêm Đông các Đại học sĩ.

【Nguyên văn】

君子非惡，患事無休；小人非賢，餘慶弗絕。

(Quân tử phi ác, hoạn sự vô hưu; tiểu nhân phi hiền, dư khánh phát tuyệt.)

【Dịch văn】

Quân tử không xấu xa, tai họa lại chẳng dứt; tiểu nhân không hiền đức, phúc phận lại không ngừng.

【Diễn giải】

Tai họa có liên quan mật thiết đến thái độ và cách xử thế của một người. Điều đáng phẫn nộ là, quân tử và tiểu nhân thiện ác rõ ràng, nhưng số phận lại trái ngược: quân tử gặp tai ương, tiểu nhân đắc ý. Nghiên cứu triết lý xử thế của quân tử, họ cũng coi việc tránh tai họa là việc quan trọng hàng đầu, vấn đề chỉ là phương pháp của quân tử lấy nhân nghĩa đạo đức, đường đường chính chính làm tiêu chuẩn, không thể nào sánh được với sự nham hiểm, độc ác của tiểu nhân. Quân tử gặp tai họa không có nghĩa là tiểu nhân chiến thắng, càng không thể hiện thủ đoạn của tiểu nhân cao minh, mà chỉ phản ánh sự phi lý và đen tối của nền chính trị tiểu nhân. Dưới nền chính trị tiểu nhân, dù quân tử có tài giỏi, trí tuệ đến đâu, cũng không thể thoát khỏi những mũi tên ngầm của tiểu nhân, bi kịch của họ rõ ràng mang dấu ấn của thời đại.

【Diễn tích】 Tai họa sát thân của Dương Âm:

Dương Âm, trọng thần nhà Bắc Tề, là người trung hiếu vẹn toàn, chí hướng cao xa, được người đời ca tụng. Thời trẻ, ông trải qua nhiều gian khổ, đối mặt với nguy cơ cái chết và cám dỗ danh lợi, vẫn giữ vững chí hướng. Khi đường huynh Dương Ấu Khanh làm Kì Châu thứ sử, thường xuyên thăng thấn can gián, còn lấy đó làm tự hào, Dương Âm lại rất lo lắng, ông nói với Dương Ấu Khanh:

“Chí hướng và cách làm người của huynh không chê vào đâu được, nhưng cũng cần phải chú ý đến phương pháp. Huynh bất kể lúc nào, ở đâu cũng thẳng thắn can gián, lời lẽ gay gắt mà thiếu uyển chuyển, Hoàng thượng xem xong sao có thể thoải mái tiếp nhận? Điều này chỉ mang lại tai họa cho huynh.”

Dương Ấu Khanh tranh luận:

“Hoàng thượng anh minh, tự khắc sẽ hiểu lòng trung của ta, hơn nữa quân tử làm người, sao có thể học theo tiểu nhân? Chính tà không thể dung hòa, trung gian vốn phân minh, việc này có liên quan gì đến phương pháp, mưu lược?”

Dương Âm vẫn kiên nhẫn giải thích, nhưng Dương Ấu Khanh lại nói:

“Chúng ta đều coi tiểu nhân là kẻ thù, nếu ta làm như vậy không tốt, ta tin phương pháp của đệ cũng không thể giúp đệ an toàn mãi mãi. Hãy nhớ lời ta, trừ khi đệ thay đổi, làm một tiểu nhân.”

Sau này, Dương Ấu Khanh bị giết vì thẳng thắn can gián, Dương Âm vô cùng đau buồn, sinh bệnh nặng. Trên đường đến suối nước nóng Nhạn Môn chữa bệnh, ông vẫn khóc thương cho cái chết của đường huynh. Người nhà đi cùng liên tục khuyên can:

“Việc này nên làm bài học. Huynh ấy không nghe lời đệ, mới gặp tai họa, đệ đừng tự làm khổ mình nữa.”

Dương Âm đau xót nói:

“Ta vừa khóc cho huynh ấy, vừa khóc cho chính mình. Chúng ta là huynh đệ, chí đồng đạo hợp (cùng chung chí hướng, lý tưởng giống nhau). Nay huynh ấy bỏ ta mà đi, nhớ lại những lời huynh ấy nói trước đây, sao không khiến người ta lạnh lòng? Thế đạo bất công như vậy, người tốt thật sự đáng chết sao?”

Tại suối nước nóng Nhạn Môn, Dương Âm nhận được thư của Quách Tú Bình, người cùng làm quan trong triều. Quách Tú Bình ghen tị với tài năng của Dương Âm, trong thư uy hiếp rằng Hoàng thượng cũng muốn ra tay với ông, khuyên ông bỏ trốn. Dương Âm tin là thật, bèn vứt mũ áo bên bờ suối, tạo hiện trường giả như mình bị chết đuối. Ông đổi tên thành Lưu Sĩ An, ẩn cư ở núi Tung Sơn, sau đó chạy trốn ra hải đảo, làm nghề dạy học.

Quyền thần Cao Hoan rất coi trọng tài năng của Dương Âm. Sau khi biết tin Dương Âm chưa chết, ông ta lập tức phái người đi đón ông về triều. Dương Âm bàn bạc việc này với Vương Nguyên Cảnh, Thái thú Quảng Châu, người đã âm thầm giúp đỡ ông. Vương Nguyên Cảnh nói:

“Sự việc đã rõ ràng, vốn là do tiểu nhân giở trò, đệ đừng chịu khổ nữa. Với tài năng của đệ, nên cống hiến cho đất nước.”

Dương Âm thở dài:

“Tiểu nhân lộng hành trong triều, chúng ta làm được gì? Ta không muốn làm quan nữa.”

Vương Nguyên Cảnh hết lời khuyên can, cuối cùng nói:

“Đệ trí tuệ hơn người, làm việc cẩn trọng, chắc chắn tiểu nhân cũng không hại được đệ.”

Có Cao Hoan che chở, Dương Âm bình an vô sự, quan lộ hanh thông. Dương Âm lo là cảnh giác, một người bạn của ông nhắc nhở:

“Chúng ta là người tốt, luôn là cái gai trong mắt tiểu nhân. Nay đệ bình an, ngày sau chưa chắc đã không gặp nguy hiểm, chúng ta vẫn nên cẩn thận thì hơn.”

Dương Âm cười nói:

“Giờ Thừa tướng đang nắm quyền, Cao Hoan lại vô cùng tin tưởng ta, ta còn sợ gì nữa?”

Bạn của Dương Âm lo lắng nói:



北齐人面镇墓兽

“Cao Thừa tướng rồi cũng có ngày trăm tuổi, chúng ta lo liệu trước, không bao giờ là thừa.”

Dương Âm lắc đầu cười, không để tâm, ông ta tự đắc nói với bạn:

“Với trí tuệ của ta, tuy không dám nói trị quốc an bang, nhưng tự bảo vệ mình thì vẫn đủ.”

Tháng 2 năm Càn Minh nguyên niên (560), Dương Âm, người đã vinh hiển nhiều năm, cuối cùng bị Hiếu Chiêu Đế giết hại oan uổng vì lời vu cáo của tiểu nhân. Lúc lâm chung, ông tự nhủ:

“Thế gian không dung thứ cho quân tử, không phải ta không đủ trí tuệ.”

【Nguyên văn】

上不離心，非小人難為；下不結怨，非君子勿論。

(Thượng bất ly tâm, phi tiểu nhân nan vi; hạ bất kết oán, phi quân tử vật luận.)

【Dịch văn】

Muốn được lòng bề trên, không làm tiểu nhân thì khó; muốn kẻ dưới không oán hận, không phải quân tử thì đừng bàn.

【Diễn giải】

Tai họa phát sinh do nhiều nguyên nhân, trong đó cách xử lý các mối quan hệ giữa người với người là một trong số đó. Trong thời đại phong kiến chuyên chế, cấp trên quyết định vận mệnh của cấp dưới, nên việc lấy lòng cấp trên là vô cùng quan trọng, đây là chìa khóa để tránh họa. Vì vậy, tiểu nhân luôn coi việc lấy lòng cấp trên là nhiệm vụ hàng đầu, dùng đủ mọi thủ đoạn, ngược lại, chúng lại hống hách, không coi cấp dưới ra gì. Hành vi vụ lợi của tiểu nhân có bối cảnh xã hội sâu sắc. Việc quân tử không được lòng cấp trên khiến nhiều người buộc phải trở thành tiểu nhân; dư luận và công luận yếu ớt cũng là nguyên nhân khiến tiểu nhân không sợ oán hận, không kiêng nể gì. Theo tiểu nhân, chỉ cần hầu hạ tốt cấp trên, những chuyện khác không đáng lo ngại, cũng sẽ không gặp tai họa. Đây là thành kiến của tiểu nhân, nhưng cũng bộc lộ tâm lý thực sự của chúng.

【Điển tích】 Cao Triệu nịnh trên hống dưới:

Cao Triệu là anh trai của Hoàng hậu Cao thị thời Bắc Ngụy Hiếu Văn Đế, Tuyên Vũ Đế Nguyên Khác đặc biệt sủng ái người cậu này. Ngay sau khi lên ngôi, ông ta đã phong cho Cao Triệu làm Thượng thư Hữu Bộc Xạ, Ký Châu Đại Trung Chính và các chức vụ quan trọng khác, hết sức tin tưởng.



北魏壁刻佛像图

Lúc mới nhậm chức, Cao Triệu còn chú tâm chính sự, siêng năng cần mẫn, tỏ ra vô cùng bận rộn. Em trai ông ta là Cao Hiến một lần không hiểu hỏi:

“Chúng ta là hoàng thân quốc thích, Hoàng thượng lại tin tưởng chúng ta, huynh đâu cần phải vất vả như vậy?”

Cao Triệu dạy bảo:

“Chính vì vậy, chúng ta mới không thể để mất sự sủng ái của Hoàng thượng, đây là cái gốc của chúng ta. Có nhiều cách để được Hoàng thượng yêu thích, ta siêng năng chính sự, tận trung chức trách, đây là điều mà những kẻ hoàng thân quốc thích ăn chơi trác táng không có được. Hoàng thượng biết ta làm vậy, người sao có thể không coi trọng ta?”

Những năm đầu thời Tuyên Vũ Đế, sáu vị phụ chính Nguyên Tường, Vương Túc, Nguyên Gia, Tống Biện, Nguyên Hỉ, Nguyên Trường nắm quyền. Cao Triệu với dã tâm tràn đầy, nhưng bề ngoài lại hết sức nịnh bợ, cung kính với họ. Ông ta nhiều lần dặn dò các em trai:

“Bọn họ đều là những người nắm quyền thực sự, chúng ta chớ nên cậy mình là hoàng thân quốc thích mà đắc tội với họ. Không phải chúng ta sợ họ không cất nhắc chúng ta, mà là sợ họ nói xấu chúng ta, khiến Hoàng thượng nghi ngờ.”

Sau khi Hàm Dương Vương Nguyên Hỉ mưu phản bị giết, Tuyên Vũ Đế xúc động nói với quần thần:

“Hoàng tộc kiêu ngạo, làm càn, mới dẫn đến tai họa này. Cao Triệu một lòng vì nước, cần chính yêu dân, là tấm gương cho các khanh. Trẫm muốn giao phó chính sự cho Cao Triệu, như vậy trẫm mới yên tâm.”

Sau khi chiếm được quyền lực, Cao Triệu lập tức lộ rõ bộ mặt tiểu nhân. Ông ta kết bè kết phái, bồi dưỡng thế lực của mình. Ai theo ông ta sẽ nhanh chóng được thăng tiến, nếu không sẽ bị ông ta vu oan giá họa rồi giết chết. Thấy lòng dân phẫn nộ, Cao Hiến lo sợ nói với Cao Triệu:

“Huynh làm việc quá tuyệt tình, huynh không sợ quần thần dị nghị sao? Đệ nghĩ vẫn nên tiết chế một chút thì hơn.”

Cao Triệu cười lạnh, nghiêm mặt nói:

“Đệ biết quá ít, lại mềm lòng như vậy, sao làm được việc lớn? Ta nghĩ Hoàng thượng vừa trải qua loạn lạc, chắc hẳn sẽ không trách ta thủ đoạn cứng rắn. Hơn nữa, ta mới nắm quyền, nếu không bồi dưỡng thân tín, loại bỏ dị nghị, thì sao có thể tạo dựng uy thế, trừ bỏ hậu họa? Ta ở trên cao, bọn họ dù có oán hận ta đến đâu, thì làm được gì ta?”

Cao Triệu thấy Tuyên Vũ Đế vì vụ án Nguyên Hỉ mưu phản mà nghi ngờ các vị Thân vương, liền nhiều lần nói với Tuyên Vũ Đế:

“Bệ hạ nhân từ, các vị Thân vương mới dám càn rỡ. Giờ tuy họ có vẻ cung kính, nhưng Bệ hạ cũng không nên bị mê hoặc. Thần nghĩ Bệ hạ nên vì sự lâu dài của đất nước mà đề phòng họ.”

Tuyên Vũ Đế có chút không nỡ, nói:

“Họ đều là hoàng thân quốc thích, lại không có tội rõ ràng, sao có thể trách phạt? Nếu khiến thiên hạ dị nghị, cũng là bất hạnh cho quốc gia, việc này để sau bàn lại.”

Cao Triệu giả vờ lo lắng nói:

“Như vậy thì Bệ hạ nguy rồi!”



北魏石刻

Cao Triệu bèn bịa ra đủ loại tội danh của các vị Thân vương, còn nghiêm túc liệt kê những lời “*công luận*” của đồng bọn về việc này, kiên quyết yêu cầu Tuyên Vũ Đế trừng phạt các vị Thân vương. Cuối cùng, Cao Triệu khóc lóc nói:

“Nếu Bệ hạ không quyết đoán, thần cũng chỉ có thể nói đến đây. Tuy nhiên, xin Bệ hạ cho phép thần giam lỏng họ, để bảo vệ sự an toàn cho Bệ hạ.”

Tuyên Vũ Đế ngay mặt khen ngợi “*lòng trung*” của ông ta. Các vị Thân vương lập tức bị thất sủng, Cao Triệu nhân cơ hội này loại bỏ đối thủ, nắm toàn bộ quyền hành trong triều.

Sau khi Tuyên Vũ Đế qua đời, Cao Triệu ngày đêm khóc lóc không ngừng. Người nhà khuyên ông ta nén đau thương, nhưng ông ta lại liên tục nói:

“Ta khóc cho Hoàng thượng, cũng lo cho sự an nguy của mình. Tân đế có tin tưởng ta hay không, ta hoàn toàn không biết, còn việc gì nguy hiểm hơn việc này sao?”

Nỗi lo lắng của Cao Triệu nhanh chóng thành sự thật. Sau khi vào cung khóc tang Tuyên Vũ Đế, ông ta bị Hiếu Minh Đế phái người dùng dây thừng siết cổ đến chết ngay trong cung. Rất nhiều đồng đảng của ông ta, chỉ trong một đêm bị cách chức, tước bỏ tước vị, bị tiêu diệt hoàn toàn.

【Nguyên văn】

祸于上，无辩自罪者全。

(Họa ư thượng, vô biện tự tội giả toàn.)

【Dịch văn】

Tai họa đến từ bề trên, không biện bạch, tự trách mình thì sẽ được bảo toàn.

【Diễn giải】

Đối mặt với tai họa đến từ cấp trên, làm thế nào để hóa giải luôn là một bài toán khó. Nó không chỉ liên quan đến tính mạng, mà còn là mất xích then chốt quyết định sự thành bại của một người. Trong thời đại phong kiến chuyên chế, quyền uy của cấp trên là không thể phản bác, đúng như câu “*Quan to một bậc đề chết người*”, bất kỳ lời biện hộ hay sự không chịu nhận lỗi nào cũng chỉ bị cấp trên xem là sự xúc phạm và thách thức, mà đây lại là điều họ không thể dung thứ và kiên kỵ nhất. Hiểu được điều này là rất cần thiết, cách ứng phó của tiểu nhân trong trường hợp này rất thâm thúy. Chúng không chống đối, không biện bạch, giả vờ đáng thương tự trách, lấy lòng thương hại của cấp trên, thỏa mãn lòng tự ái của họ, từ đó giảm bớt sự thù hận của cấp trên đối với mình. Nhìn chung cách hành xử này của tiểu nhân, nhiều khi lại đạt được hiệu quả hoàn toàn khác với quân tử, thật đáng để suy ngẫm.

【Diễn tích】 Thuật bảo toàn thân mình của Từ Ái:



南北朝青釉莲花尊

Thời Nam Bắc triều, Từ Ái là đại thần của triều Lưu Tống, vốn là kẻ khéo nịnh, lắm mưu mô. Hắn thường dùng những thủ đoạn khác nhau để ứng phó với các vị vua khác nhau, nhờ đó mà một thời vinh hiển.

Thời Thái Tổ Lưu Nghĩa Long, khi hầu hạ Hoàng thượng, bàn luận chính sự, hắn thường đưa ra những luận điệu cao siêu, gán ghép những việc vô nghĩa thành có nghĩa, còn dẫn chứng kinh sách làm căn cứ, khiến Lưu Nghĩa Long rất thích hắn. Những người hiểu rõ nội tình thì chê trách cách làm của Từ Ái, có người còn thẳng thắn trách mắng hắn:

“Người làm bộ làm tịch, chơi trò khôn ngoan, đó mà là cách học hành của người đọc sách sao? Trị quốc như vậy thì nguy hiểm rồi, quân tử không làm những việc như thế.”

Từ Ái cũng không che giấu, hắn ta tự đắc nói:

“Đặc biệt, khác thường, là một loại trí tuệ, cũng là bản lĩnh cần thiết để tránh họa, cầu vinh, được sủng ái, không phải là thứ có cũng được không có cũng chẳng sao. Chỉ cần có lợi cho việc, người thông minh sẽ không quan tâm đó có phải là hành vi của quân tử hay không.”

Thời Tiền Phế Đế Lưu Tử Nghiệp, đại thần trong triều ai nấy đều lo sợ. Lưu Tử Nghiệp tàn bạo hung ác, hành vi hoang đường, nhưng Từ Ái lại luôn ca tụng, không bao giờ trái ý hắn. Có người nói Từ Ái hèn hạ vô sỉ, không có lòng trung, hắn ta lại phản bác:

“Ta có thể sống đến ngày nay, hoàn toàn nhờ vậy, ta còn nghe lời người, tự tìm đường chết sao? Hoàng thượng làm gì cũng đúng, sai chỉ là chúng ta, những kẻ làm thần tử.”

Lưu Tử Nghiệp giết hại và bãi chức phần lớn các cựu thần trong triều, chỉ có Từ Ái được hắn sủng ái, liên tục được thăng quan tiến chức.

Thời Cảnh Hòa, Thân vương Lưu Úc bị Lưu Tử Nghiệp hãm hại, chịu nhiều nhục nhã. Để lấy lòng Lưu Tử Nghiệp, Từ Ái đối xử với Lưu Úc rất khinh mạn. Sau khi Lưu Úc lên ngôi Hoàng đế, Từ Ái biết tai họa sắp giáng xuống đầu mình, vội vàng bàn bạc đối sách với tâm phúc, tìm cách bảo toàn tính mạng.

Tâm phúc của Từ Ái nói:

“Hoàng thượng chắc chắn sẽ không tha cho người, bất kỳ biện pháp nào cũng vô dụng, chúng ta vẫn nên bỏ trốn ngay lập tức.”

Từ Ái run rẩy cả người, đau khổ nói:

“Hoàng thượng căm hận ta, chúng ta có thể chạy trốn đến đâu? Làm vậy chắc chắn sẽ chết, còn có thể bị diệt môn, không được.”

Nghe hắn nói vậy, tâm phúc của Từ Ái lập tức khóc lớn. Có người sau khi về nhà liền tự sát vì sợ tội. Nghe tin này, Từ Ái vô cùng hoang mang. Hắn suy nghĩ cả đêm, rồi viết một tấu chương tự thú gửi cho Lưu Úc. Trong tấu chương, hắn viết:

“Thần trước đây đã làm nhục Bệ hạ, tội đáng muôn chết. Thần làm vậy, một là vì muốn lấy lòng, hai là muốn thể hiện uy phong của kẻ tiểu nhân đắc chí. Thần uống công độc sách thánh hiền, luôn giữ trò khôn vặt, tự cho mình có thể lừa gạt được thiên hạ, nhưng cuối cùng vẫn bị bại lộ, quả báo nhãn tiền. Thần không dám cầu xin Bệ hạ tha thứ cho kẻ tiểu nhân gian ác này, chỉ xin được bày tỏ nỗi lòng, để Bệ hạ vui bớt phần nào căm hận. Thần sống đến ngày hôm nay, trong số các cựu thần đã là may mắn lắm rồi, chỉ mong kiếp sau có thể báo đáp Bệ hạ, chuộc lại tội lỗi lớn lao của kiếp này.”

Lưu Úc xem xong tấu chương của Từ Ái, hồi lâu không nói gì. Ông vốn rất hận Từ Ái, nhưng lúc này lại hỏi những người bên cạnh:

“Từ Ái là người như thế nào?”

Mọi người xung quanh Lưu Úc không ngờ ông lại nói vậy, nhìn nhau rồi đồng thanh nói:

“Từ Ái gian xảo độc ác, đáng chết từ lâu rồi. Đáng hận hơn là hắn ta lại nhân lúc Bệ hạ gặp nạn mà ném đá xuống giếng, tiếp tay cho kẻ ác, càng không thể tha thứ.”

Sắc mặt Lưu Úc dần dịu lại, rồi lại trầm mặc. Cuối cùng, ông thở dài nói:

“Tên gian thần này đã thân bại danh liệt, hiếm thay hắn lại có chút tự biết mình, không che giấu lỗi lầm. Trẫm muốn lấy mạng hắn để như trở bàn tay, nhưng làm vậy lại khiến trẫm có vẻ không độ lượng.”

Những người bên cạnh Lưu Úc ra sức khuyên can, Lưu Úc nghe mà thấy phiền, liền quát bảo họ im lặng. Ông không giết Từ Ái, chỉ đày hắn đi làm quan ở nơi khác. Việc này nằm ngoài dự đoán của mọi người trong triều. Từ Ái thoát chết, sau đó nói với người nhà:

“Ta tự làm nhục mình như vậy, tự trách mình đến mức đó, đây là điều Hoàng thượng không ngờ tới. Hoàng thượng cũng nhờ vậy mà vượt qua được cơn nguy khốn, ta là đang khiến Hoàng thượng thương mình mà thương người.”

【Nguyên văn】

祸于下，争而罪人者免。

(Hoạ ư hạ, tranh nhi tội nhân giả miễn.)

【Dịch văn】

Tai họa bắt nguồn từ kẻ dưới, tranh cãi và đổ lỗi cho người khác thì thoát nạn.

【Diễn giải】

Tiểu nhân đạt được lợi ích luôn dựa trên việc hy sinh và hãm hại người khác, đây là bản chất của tiểu nhân, cũng là nguyên nhân khiến người ta ghét bỏ tiểu nhân. Tiểu nhân luôn hướng mắt lên trên, điều này quyết định rằng chúng vừa nịnh bợ cấp trên, vừa tàn nhẫn với cấp dưới. Đối với những cấp dưới và đồng nghiệp dám vạch trần và tố cáo tội ác của mình, chúng luôn chối bỏ, trả thù điên cuồng, thủ đoạn thường dùng là “vừa ăn cướp vừa la làng”. Hành vi nham hiểm như vậy, trong thời đại phong kiến chuyên chế, nơi mà người cai trị mê muội, “nhân trị” lớn hơn pháp luật, thường có thể giúp chúng tránh họa một cách dễ dàng. Điều này không chỉ làm tăng thêm khí thế ngạo mạn của tiểu nhân, mà còn khiến những hành động chính nghĩa trong xã hội bị đả kích nặng nề, tạo nên một xã hội đen tối, nơi tiểu nhân hoành hành.

【Diễn tích】 Cách tránh tai họa của Thi Văn

Khánh:

Thời Trần Thúc Bảo, Thi Văn Khánh rất được ông ta tin tưởng. Thi Văn Khánh là kẻ gian xảo, một khi nắm được quyền lực, liền ra sức vợ vét, tham lam vô độ, không coi ai ra gì, khiến các quan lại trong triều đều rất căm ghét.

Một lần, quần thần bí mật bàn nhau liên danh đàn hạch Thi Văn Khánh. Thi Văn Khánh biết được tin này, liền bàn bạc đối sách với đồng bọn là Thẩm Khách Khanh và Dương Huệ Lãng. Sau một đêm thảo luận, Thi Văn Khánh mới quyết định phương án, nói:

“Quần thần muốn dồn ta vào chỗ chết, nếu ta có chút nhượng bộ nào, sẽ thất bại thảm hại. Vì vậy, biện pháp ‘làm dịu sự việc, xoa dịu lòng người’ và kế ‘chủ động nhận tội’ đều không được. Theo ta, chỉ có phản kháng đến cùng mới là lối thoát. Nếu có thể ‘gán’ thêm cho họ tội danh ghen ghét, vu oan giá họa, chuyển hướng dư luận, đó mới là thượng sách.”

Thẩm Khách Khanh và Dương Huệ Lãng nghe xong đều khen hay, nhưng cũng lo lắng nói:

“Kế này rất hay, nhưng muốn thực hiện được, khiến Hoàng thượng tin tưởng, cũng không phải chuyện dễ dàng. Đại nhân định bắt đầu từ đâu?”

Thi Văn Khánh tự tin nói:

“Mấu chốt của thành bại nằm ở việc Hoàng thượng có tin lời ta hay không. Ta đã nghĩ ra một cách, đó là các người cũng dâng sớ đàn hạch ta. Một khi Hoàng thượng hỏi đến, các người cứ trả lời theo lời ta dặn là được.”

Thi Văn Khánh nói rõ kế hoạch, Thẩm Khách Khanh và Dương Huệ Lãng mới hiểu ra, liên tục gật đầu.

Ngày hôm sau, Thẩm Khách Khanh và Dương Huệ Lãng nhanh chân hơn quần thần, dâng sớ tố cáo Thi Văn Khánh tham ô, nhận hối lộ cùng nhiều tội danh khác. Trần Thúc Bảo kinh ngạc, nghi ngờ hỏi:

“Các người không phải là bạn tốt của Thi Văn Khánh sao? Tại sao chỉ qua một đêm đã trở mặt thành thù?”

Thẩm Khách Khanh và Dương Huệ Lãng giả vờ hoảng hốt, ấp úng nói:

“Thi Văn Khánh không cất nhắc chức quan cho chúng tôi, những việc chúng tôi nhờ vả ông ta cũng đều từ chối, ông ta đâu coi chúng tôi là bạn? Chúng tôi nghĩ ông ta quyền cao chức trọng, tiêu tiền như nước, không tham ô mới là lạ, nên mới đàn hạch ông ta.”

Trần Thúc Bảo vốn đã thiên vị Thi Văn Khánh, nghe vậy lại cười nói:

“Thì ra các người là đang ghen tị với hắn ta.”

Sau đó, Trần Thúc Bảo lập tức thay đổi sắc mặt, quát lớn:

“Các người vì oán hận riêng tư mà trả thù cá nhân, trẫm suýt nữa đã trúng kế của các người.”

Sau đó, Thi Văn Khánh xin yết kiến Trần Thúc Bảo, nói:

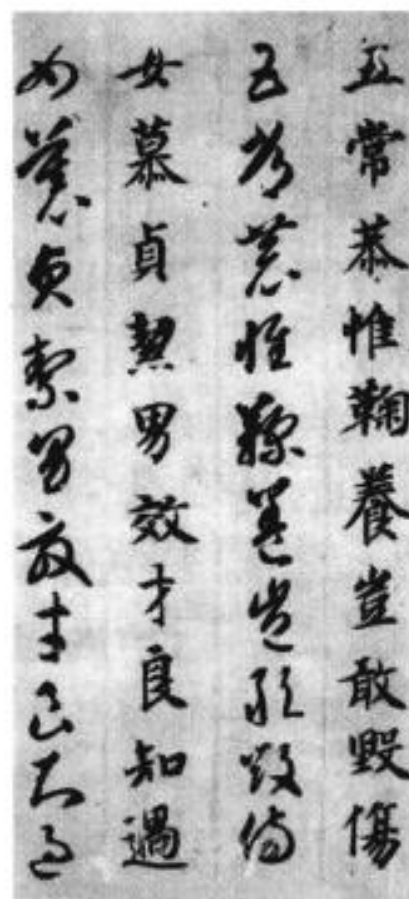
“Thần được Bệ hạ sủng ái mới chuốc lấy tai họa này. Giờ đến cả bạn bè cũng ghen ghét thần, huống hồ là người khác? Thần nghĩ đây không phải là chuyện Bệ hạ có thể dàn xếp được, chi bằng thần từ quan, người khác cũng sẽ không làm khó thần nữa.”

Trần Thúc Bảo trách Thi Văn Khánh nhát gan, còn an ủi:

“Sau này nếu có ai đàn hạch người nữa, trẫm sẽ làm chủ cho người. Người một lòng vì nước lại bị vu oan như vậy, trẫm tự tin mình không phải hôn quân, bọn họ sao có thể được như ý? Người cứ yên tâm. Cứ mạnh dạn làm việc, đừng nản chí xin từ quan.”

Không lâu sau, tấu chương liên danh đàn hạch Thi Văn Khánh được dâng lên. Trần Thúc Bảo nói với quần thần trong điện:

“Giờ trẫm mới hiểu được làm trung thần không dễ dàng.”



南朝·陈智永《千字文》

Trần Thúc Bảo không chỉ khiển trách các quan, mà còn cách chức ngay tại chỗ những đại thần cầm đầu, nói họ vu oan giá họa, mưu đồ bất chính. Để chứng tỏ mình “*sáng suốt, thường phạt phân minh*”, Trần Thúc Bảo còn thăng chức cho Thi Văn Khánh ngay tại chỗ, giao phó gần như toàn bộ quyền hành cho ông ta.



南北朝青釉四系大罐

Quần thần không ngờ đến sự thay đổi này, đều hoang mang, lo sợ. Sau khi tan triều, có vài người nhát gan vội vàng đến xin lỗi Thi Văn Khánh, nói:

“Chúng tôi nhất thời bị người ta lừa gạt, vô cùng hối hận, xin đại nhân tha thứ.”

Thi Văn Khánh cười khẩy, giáo huấn họ một hồi, rồi đặc ý nói:

“Biến nguy thành an vốn là điểm yếu của ta, các người ép ta quá, lại khiến ta tinh thông đạo lý này. Chẳng phải là chuyện may mắn sao? Nhưng ta sẽ không cảm ơn các người, ta chỉ cảm ơn trí tuệ “gặp nguy không loạn, tìm đường sống trong chỗ chết” của mình.”

【Nguyên văn】

君子不覺，其禍無援也。

(Quân tử bất giác, kỳ họa vô viện dã.)

【Dịch văn】

Quân tử không kết bè kết phái, nên khi gặp họa thường không có ai cứu giúp.

【Diễn giải】

Kết bè kết phái, bao che cho nhau, luôn là thủ đoạn quan trọng để tiểu nhân gây họa loạn, cũng là dấu hiệu rõ ràng để phân biệt quân tử và tiểu nhân. Quân tử lấy đạo nghĩa làm bạn, lấy sự đồng điệu về chí hướng làm nguyên tắc kết giao, điều này trong mắt tiểu nhân là vô dụng, không có lợi ích gì. Đáng buồn là, hành vi cao thượng của quân tử trong thời đại phong kiến chuyên chế lại đúng như tiểu nhân dự đoán, khí tiết của họ không chỉ bị tiểu nhân không dung thứ, mà còn bị cả quan trường bài xích. Nó không chỉ mang lại tai họa cho quân tử, mà còn khiến họ khi gặp nạn ít người dám lên tiếng bênh vực, ra tay cứu giúp. Dù có người chính nghĩa, có lòng tốt đứng ra, nhưng dưới nền chính trị tiểu nhân, kết quả đa phần là thất bại, đây không chỉ là bi kịch của riêng quân tử.

【Điển tích】 Tai họa của Kinh Phòng:

Kinh Phòng thời Tây Hán nổi tiếng với việc nghiên cứu Kinh Dịch, khi đó có rất nhiều quan lại đến học Kinh Dịch với ông. Kinh Phòng học hành nghiêm túc, là người trong sạch, dám nói thẳng can gián. Khi làm Lang quan, ông nhiều lần lấy thiên tai dị tượng làm lý do, khuyên Hán Nguyên Đế gần gũi quân tử, xa lánh tiểu nhân.

Đầu năm Kiến Chiêu, Tây Khương tạo phản, lại có hiện tượng nhật thực và mây mù dày đặc. Kinh Phòng lấy đó làm đề tài, dâng sớ nói:

“Thiên tai cảnh báo, Bệ hạ không thể không cẩn trọng. Nay thiên hạ tuy thái bình, nhưng tiểu nhân ẩn nấp, quân tử không gặp thời, đây đều là nguyên nhân gây ra tai họa.”

Hán Nguyên Đế bị lời nói của ông làm chấn động, nhiều lần triệu kiến. Kinh Phòng liền nói tiếp:

“Các bậc đế vương thời xưa dựa vào công trạng để đề bạt hiền tài, thuận theo thiên biến, nên chính sự sáng suốt, vạn sự hanh thông. Đây là điều Bệ hạ nên học tập. Ngược lại, những hôn quân dùng người theo sự yêu ghét, thân sơ, trên không ứng thiên, dưới không thuận dân, dẫn đến sự nghiệp hoang phế, chuốc lấy tai họa, cũng là điều dễ hiểu.”

Hán Nguyên Đế nghe mà tâm đắc, hỏi:



西汉铜雁鱼灯

“Khanh tinh thông việc đoán định, giỏi xem xét thiên cơ, có kế sách gì xin cứ trình bày.”

Kinh Phòng liền nhân cơ hội này nói:

“Xem xét chuyện xưa để hiểu chuyện nay, chính là để loại bỏ tai họa hiện tại. Bệ hạ nên cho phép các quan kiểm tra công đức và tài năng, dùng người hiền tài, loại bỏ kẻ ngu dốt, như vậy tai dị sẽ tự khắc biến mất.”

Hán Nguyên Đế bèn giao cho Kinh Phòng phụ trách việc này. Tin tức truyền ra, hai đệ tử của Kinh Phòng là Nhậm Lương và Diêu Bình thấy thầy mình phấn khởi, lại lo lắng cho ông. Họ nói riêng với Kinh Phòng:

“Giờ mọi người đều an phận thủ thường, hưởng thái bình, tiên sinh hà tất phải làm việc này? Tiên sinh chủ trương khen thưởng người có công, trừng phạt kẻ có tội, nếu biện pháp này được thực hiện, các quan lại lớn nhỏ trong thiên hạ đều sẽ oán hận tiên sinh, điều này sẽ chuốc lấy tai họa lớn, tiên sinh đã nghĩ đến điều này chưa?”

Kinh Phòng ngăn người, rồi nói:

“Ta chỉ là khuyên Hoàng thượng trị quốc theo cách này, bọn họ muốn oán hận, cũng chỉ có thể trách bọn họ bất tài vô dụng. Quốc sự đáng lo ngại, kẻ bất tài lại nắm giữ chức vụ cao, đây là dấu hiệu của loạn lạc. Ta là bề tôi, sao có thể không chia sẻ nỗi lo với Hoàng thượng?”

Nhậm Lương chân thành nói:

“Lời tiên sinh nói rất đúng. Nhưng tiên sinh cũng không nên quá vội vàng. Việc này liên quan đến lợi ích thiết thân của các quan lại lớn nhỏ, một khi bọn họ công kích tiên sinh, e rằng đến cả Hoàng thượng cũng không bảo vệ được tiên sinh. Việc nguy hiểm này thật không dám tưởng tượng.”

Diêu Bình còn đề nghị:

“Nếu việc này không thể thoái thác, tiên sinh cũng đừng quá nghiêm túc. Tục ngữ nói ‘chớ chọc giận quần chúng’, tiên sinh không cần phải mạo hiểm như vậy, kết oán với thiên hạ.”

Kinh Phòng bị lời nói của họ chọc giận, mặt đỏ bừng, một lúc sau mới nói:

“Các người nhát gan sợ sệt, hoàn toàn không phải hành vi của quân tử. Ta, Kinh Phòng, làm việc vì nước, chính là vì muốn trừng trị tiểu nhân, cứu giúp thiên hạ. Nếu không, ta còn can gián Hoàng thượng làm gì? Cái gọi là ‘tà bất thắng chính’, ta không tin bọn họ có thể làm gì được ta.”

Kinh Phòng dâng sớ “Khảo công khóa lại pháp”, soạn thảo chi tiết cách thức thực hiện. Hán Nguyên Đế cho công khanh đại thần cùng thảo luận, nhưng lại vấp phải sự phản đối kịch liệt của họ.



秦汉龙凤纹重环玉佩

Trung thư lệnh Thạch Hiễn lúc này đang chuyên quyền, ông ta sai đồng bọn là Ngũ Lộc Sung Tông đến nói với Kinh Phòng:

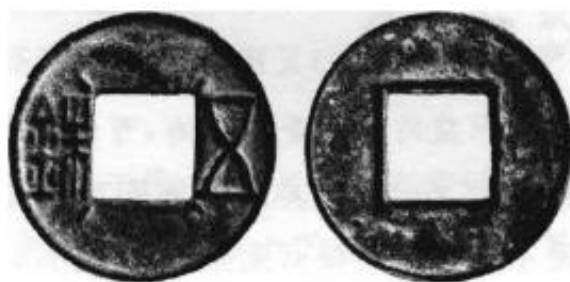
“Đề nghị của khanh không phải là không tốt, chỉ là làm như vậy sẽ khiến lòng người bất an. Nay quần thần phản đối, Hoàng thượng cũng khó mà kiên trì. Chỉ cần khanh chủ động rút lại đề nghị này, mọi chuyện sẽ êm xuôi.”

Kinh Phòng không chịu lùi bước, ông nói:

“Biện pháp này có lợi cho sự ổn định lâu dài của triều đình, bị một số người phản đối liền bỏ không làm, sao có đạo lý như vậy? Ta quyết tâm thực hiện, đã đề xuất thì càng không thể tự ý hủy bỏ.”

Ngũ Lộc Sung Tông kiêm nhiệm chức Thượng thư lệnh, ông ta cố nén giận, nói:

“Quần thần đều phản đối, chỉ có mình khanh cố chấp như vậy, đây không phải là việc người thông minh nên làm. Việc này liên quan đến tiền đồ và họa phúc của khanh, ta thật sự lo lắng cho khanh.”



西漢五銖錢

Đối mặt với sự chỉ trích từ mọi phía, Hán Nguyên Đế cũng dao động. Ông ta cho gọi Kinh Phòng đến, thăm dò:

“Thiên hạ bàn tán xôn xao, khanh thấy sao?”

Để củng cố niềm tin của Hán Nguyên Đế, Kinh Phòng mạnh dạn nói thẳng:

“Nay gian thần đang lộng hành, làm sao thì hành được chính sách tốt?”

Hán Nguyên Đế hỏi gian thần là ai, Kinh Phòng liền nói thẳng:

“Minh chủ tự khắc rõ ràng.”

Sau đó, ông còn bổ sung:

“Gian thần hiện nay, chính là người Bệ hạ tin tưởng nhất.”

Hán Nguyên Đế lập tức im lặng, hồi lâu không nói nên lời.

Thạch Hiễn và Ngũ Lộc Sung Tông lấy cớ đề cử Kinh Phòng thử nghiệm “Khảo công pháp”, đề nghị Hán Nguyên Đế điều ông ra khỏi kinh thành, bổ nhiệm làm Thái thú quận Ngụy. Kinh Phòng rời kinh chưa đầy một tháng, Thạch Hiễn và Ngũ Lộc Sung Tông liền vu cáo ông phỉ báng chính sự, đổ lỗi cho Thiên tử. Các quan lại trong triều vì chuyện “Khảo công pháp” mà cũng rất hận Kinh Phòng, nên đều hòa theo, không một ai lên tiếng bênh vực ông. Hán Nguyên Đế tin là thật, liền vội vàng quyết định chém đầu Kinh Phòng để thị chúng.

【Nguyên văn】

小人利交，其利人助也。

(Tiểu nhân lợi giao, kỳ lợi nhân trợ dã.)

【Dịch văn】

Tiểu nhân kết giao bằng lợi ích, nơi nào có lợi thì sẽ có người giúp đỡ.

【Diễn giải】

Lợi ích là thứ cám dỗ to lớn, nhưng nguy hại mà nó mang lại cũng không thể xem thường. Tiểu nhân coi trọng việc liên minh vì lợi ích, kết bè kết cánh rộng khắp, mục đích là để nương tựa lẫn nhau, cùng bảo vệ lợi ích, tránh tai họa. Những tiểu nhân gian ác trong lịch sử thường hoành hành ngang ngược, gây ra tai họa lớn, chính là nhờ vào thủ đoạn này. Chúng lập thành bè phái, đồng bọn đông đảo, trên dưới hô ứng, quan hệ chằng chịt, tạo thành một thế lực khổng lồ, không chỉ uy hiếp vua chúa, đe dọa quần thần, mà còn khiến những người phản đối chúng khó lòng trừ khử, phải hành động thận trọng. Bởi vậy, hiện tượng tiểu nhân lộng hành, gian thần chuyên quyền là điều khó tránh khỏi; dưới sự thúc đẩy của lợi ích, nhiều người sẽ chủ động đầu quân cho gian thần, trở thành tay sai và trợ thủ đắc lực. Đây là căn bệnh nan y mà bản thân chế độ phong kiến không thể nào loại bỏ, cũng là điều khiến quân tử đau khổ và bất lực nhất.

【Diễn tích】 Tài mưu mẹo và biến hóa của Thạch Hiên:

Thạch Hiên là một đại thần gian nịnh dưới thời Hán Nguyên Đế của nhà Tây Hán. Vốn là một hoạn quan, nhưng Hán Nguyên Đế lại cho rằng ông ta không có người thân thích, có thể hết lòng vì nước, chuyên tâm vào việc chính trị; lại thêm ông ta thông minh lanh lợi, tâm cơ thâm sâu, nên Hán Nguyên Đế đã giao phó trọng trách quốc gia cho ông ta, để ông ta giữ chức Trung thư lệnh.

Thạch Hiên nắm giữ quyền lực lớn, nhất thời đắc ý quên hình, bắt đầu kiêu ngạo phóng túng, làm trái pháp luật. Ông ta bức hại Tiền tướng quân Tiêu Vọng Chi, khiến ông ta phải tự sát. Ngay khi ông ta đang thăm đắc ý vì trừ được một đối thủ mạnh, thì không ngờ mọi người bàn tán xôn xao, số người dâng thư lên hoàng thượng chỉ trích ông ta cũng không ít. Thạch Hiên vô cùng lo sợ Hán Nguyên Đế vì thế mà oán giận mình, sợ hãi không yên ngày đêm.

Đảng phái của Thạch Hiên rất sợ Thạch Hiên gặp họa, chức quan của họ cũng không thể giữ được, nhất thời đều hành động, ra sức biện hộ cho hành vi làm càn, hãm hại trung lương của Thạch Hiên. Hán Nguyên Đế đối mặt với hai loại âm thanh và thái độ khác nhau, nhất thời cũng rơi vào mê hoặc, ông ta triệu Trung thư bộc xạ Lao Lương đến, hỏi thẳng rằng:

“Có rất nhiều lời bàn tán về Thạch Hiên, người thấy ông ta thế nào?”

Lao Lương là đồng đảng của Thạch Hiên, nhưng bề ngoài lại tỏ ra có ý kiến khác với Thạch Hiên, cho nên Hán Nguyên Đế mới hỏi như vậy.

Lao Lương trong lòng mừng thầm, lập tức nói:

“Thạch Hiên một lòng trung thành với quốc gia, việc này hoàn toàn không có gì sai, bệ hạ không nên nghe lời người khác. Mặc dù thần không tán thành những việc khác của Thạch Hiên, nhưng đối với việc này thì lại rất đồng tình, tin rằng những người chỉ trích Thạch Hiên là có mục đích khác.”

Hán Nguyên Đế hơi giãn mày, liền cho Lao Lương lui xuống.

Lao Lương nhìn ra manh mối, vội vàng đến phủ Thạch Hiên, lo lắng nói với Thạch Hiên:

“Đại nhân gặp họa rồi, nên sớm tìm kế hay đi.”

Thạch Hiên nghe Lao Lương thuật lại những lời đã tâu với Hán Nguyên Đế, không hiểu hỏi:

“Người vì ta cầu xin, nói hết lời hay, hoàng thượng hẳn sẽ không trách tội ta nữa, sao người lại nói lời nguy hiểm như vậy?”

Lao Lương giậm chân nói:

“Tiêu Vọng Chi là nhà nho nổi tiếng đương thời, hiện nay các học sĩ trong thiên hạ đều đang chỉ trích ngài, đâu phải chỉ một lời nói của ta là có thể hóa giải được. Thần thấy hoàng thượng sau khi nghe ta nói xong, chân mày chỉ hơi giãn ra một chút, có thể thấy hoàng thượng vẫn còn nghi ngờ, đại nhân không thể lơ là được.”

Thạch Hiên cũng thở dài, vẻ mặt lo lắng. Ông ta không ngừng thúc giục Lao Lương:

“Nếu ta có chuyện gì, các người cũng không tránh khỏi liên lụy, người mau nghĩ cách đi.”

Lao Lương khỏ sở ngồi một lúc lâu, chợt vỗ bàn, mừng rỡ nói:

“Có rồi!”

Ông ta nhìn Thạch Hiên, sau đó sắc mặt trầm xuống, thấp giọng nói:

“Cách này tuy có hiệu quả, nhưng lại khiến đại nhân chịu chút ủy khuất, không biết đại nhân có bằng lòng không?”

Thạch Hiên chỉ mong thoát họa, liền giục ông ta nói:

“Lúc này là thời kỳ phi thường, ta chịu chút ủy khuất có đáng gì đâu? Người cứ nói không sao!”

Thạch Hiên nghe xong kế sách của Lao Lương, cười lớn không ngừng, lại còn cúi đầu thi lễ với Lao Lương, nói:

“Ngày sau tại qua nạn khỏi, đều nhờ vào sự giúp đỡ của người. Trước đây khi ta đề bạt người, còn có rất nhiều người nói xấu người, ta đã gạt bỏ mọi ý kiến, xem ra ta quả thật không nhìn lầm người.”

Thạch Hiến liền làm theo kế sách của Lao Lương, tìm mọi cách kết thân với Giám đại phu Cống Vũ, người có danh tiếng trong giới học sĩ thiên hạ. Đầu tiên, ông ta phái người nhiều lần bày tỏ thiện chí với Cống Vũ, sau đó đích thân đến thăm hỏi, bày ra đủ loại tư thế khiêm tốn cầu hiền. Thạch Hiến còn đặc biệt tiến cử Cống Vũ làm Ngự sử đại phu, và cố ý tỏ ra chân thành xin Cống Vũ chỉ dạy đạo trị quốc, thể hiện thái độ vô cùng khiêm tốn.

Màn kịch giả vờ làm thật này của Thạch Hiến đã phát huy hiệu quả rất lớn, những kẻ sĩ trong thiên hạ trước đây chỉ trích ông ta, có không ít người đã quay sang ca ngợi ông ta; càng có nhiều người cho rằng ông ta không hề ghen ghét, nói xấu Tiêu Vọng Chi, từ đó bắt đầu dâng thư lên biện hộ cho ông ta. Hán Nguyên Đế thấy ai ai cũng nói tốt cho Thạch Hiến, những nghi ngờ trước đây đều tan biến, lại càng thêm sủng ái ông ta.

【Nguyên văn】

道义失之无愆，祸无解处必困，君子莫能改之，小人或可谅矣。

(Đạo nghĩa thất chi vô trưưng, họa vô giải xử tất khốn, quân tử mạc năng cải chi, tiểu nhân hoặc khả lượng hĩ.)

【Dịch văn】

Mất đạo nghĩa mà không bị trừng phạt, tai họa không được giải trừ thì ắt sẽ lâm vào cảnh khốn cùng, khi bậc quân tử không thể thay đổi được cục diện này, thì làm kẻ tiểu nhân có lẽ sẽ được tha thứ.

【Diễn giải】

Lời tự bào chữa của kẻ tiểu nhân thường có tính lừa dối và kích động rất lớn. Trong lời nói của họ, thân bất do kỷ (thân mình không làm chủ được), bị ép buộc, bất đắc dĩ, chỉ mong tự bảo toàn, thường là những lý do khiến họ cam tâm làm kẻ tiểu nhân. Thật ra, đây vốn không nên là lý do để người ta trở thành tiểu nhân, nhưng trong thời đại chuyên chế phong kiến, nó lại rất thịnh hành, không ít người mang trong mình ý nghĩ này, mà đánh mất lương tâm và đạo đức, gia nhập hàng ngũ tiểu nhân. Đối với điều này, những bậc chính nhân quân tử chân chính không thể nào tán đồng, họ sẽ đứng lên phản kháng, thậm chí không tiếc hy sinh tất cả, mục đích là để thay đổi hiện trạng vô lý này. Hành động nghĩa hiệp của quân tử tuy mang màu sắc bi tráng, nhưng vẫn luôn là động lực to lớn thúc đẩy con người hướng thiện.

【Diễn tích】 Sự hy sinh anh dũng của Lý Cố

Sau khi Đông Hán Chết Đế bị gian thần Lương Ký đầu độc chết, các đại thần bắt đầu bàn bạc việc lập vua mới. Thái úy Lý Cố đề nghị lập Thanh Hà vương Lưu Toán với Tư đồ Hồ Quảng và Tư không Triệu Giới, và được họ nhất trí ủng hộ. Lương Ký phản đối đề nghị này, nhưng lại không có lý do để phủ nhận quyết định đúng đắn của Lý Cố và những người khác, nhất thời vô cùng uất ức.

Trung thường thị Tào Đẳng và những người khác rất sợ Lương Ký có điều e ngại, liền đêm hôm đó khuyên Lương Ký rằng: *“Mấy đời nay tướng quân đều là hoàng thân quốc thích, quyền cao chức trọng, khiến người ta ghen ghét; tân khách dưới trướng tướng quân lại có nhiều lỗi lầm, gây ra nhiều lời dị nghị, đây đều là những chỗ khiến tướng quân gặp họa. Hiện nay nếu Lưu Toán lên ngôi, với tính cách thanh liêm nghiêm chính của ông ta, liệu tướng quân còn có thể bình yên vô sự không?”*

Lương Ký nghe lời hấn, quyết định bất chấp ý kiến của mọi người, kiên quyết lập em rể của mình là Lễ Ngô hầu Lưu Chí làm vua. Ngày hôm sau, Lương Ký triệu kiến các công khanh, hùng hổ nói:

“Chúng ta làm bề tôi, phải biết thời thế, hiểu rõ lợi hại, ta thấy Lễ Ngô hầu anh minh hiền đức, nên lập làm vua, các ngươi đừng có khăng khăng giữ ý kiến của mình nữa.”

Lương Ký trừng mắt nhìn mọi người, ánh mắt lộ rõ hung quang, quần thần sợ hãi uy quyền và sự hung tàn của hắn, nhất thời đều nhao nhao lên tiếng:

“Xin nghe theo lệnh của đại tướng quân.”

Lý Cố vượt lên trên đám đông, vẫn kiên quyết ủng hộ Lưu Toán. Lương Ký không nghe lời ông, lập tức tuyên bố giải tán hội nghị. Lý Cố oán trách Hồ Quảng và Triệu Giới hùa theo Lương Ký, Hồ Quảng mới sầm khở nói:

“Quyền lực nằm trong tay người ta, sống chết của chúng ta đều không thể tự quyết định, còn có gì có thể chống lại hắn được? Chúng ta cũng biết làm như vậy là có lỗi với đạo đức, thật sự không về vang gì, nhưng dù sao cũng là cách để tránh họa. Ta khuyên người cũng đừng tự chuốc thêm phiền phức nữa, nếu không sẽ không ai cứu được người đâu.”



东汉玉印

Lý Cố thở dài không nói, trong lòng vô cùng bi thương. Về đến nhà, Lý Cố tức giận nói với môn sinh Vương Điều rằng:

“Kẻ gian làm hại nước, mới thấy được lòng trung thành và tiết nghĩa của trung thần, ta dù có mất mạng cũng phải tranh luận đến cùng.”

Vương Điều vô cùng kính trọng ân sư, ông ta khóc lóc nói:

“Ân sư là người mà những người có chính nghĩa trong thiên hạ kỳ vọng, không nên dễ dàng nói đến chữ chết. Nếu tranh luận mà có tội, ân sư tạm thời nên nhẫn nhịn, để chờ ngày sau.”

Lý Cố cũng rơi lệ nói:

“Ta không có sức xoay chuyển trời đất, nhưng vẫn phải có người làm gương, để khích lệ thế gian.”

Ông lại viết thư cho Lương Ký, vẫn xin lập Lưu Toán làm vua. Lương Ký đọc thư càng tức giận, liền xúi giục Lương Thái hậu bãi miễn chức quan của Lý Cố.

Lý Cố tuy đã bị bãi chức, nhưng Lương Ký vẫn không yên tâm về ông. Một năm sau, Cam Lăng Lưu Văn và Ngụy Quận Lưu Vị âm mưu lập Lưu Toán làm thiên tử, Lương Ký liền nhân cơ hội đó vu cáo Lý Cố và Lưu Văn, Lưu Vị là một bè phái, bắt giam ông vào ngục.

Việc Lý Cố bị hàm oan khiến những người có chí khí cùng nhau kêu oan, Hà Nội quận Triệu Thừa và mấy chục người khác không tiếc mạng sống, đến triều đình kêu oan cho Lý Cố. Lương Thái hậu tha tội cho Lý Cố ra tù, khi ông ra tù, dân chúng kinh thành khắp các đường lớn ngõ nhỏ đều vui mừng hoan hô, còn đồng thanh hô vạn tuế, âm thanh rung chuyển trời đất. Lý Cố cảm động rơi nước mắt, ông phấn khích nói với môn sinh Vương Điều và những người khác:

“Lòng dân thiên hạ vốn không thể đàn áp, ta dù có chết thì có gì phải hối tiếc?”

Lương Ký nghe tin này, trong lòng kinh hãi, hắn ta hung tợn nói với tâm phúc của mình rằng: *“Kẻ này có thanh danh như vậy, cuối cùng sẽ là mối họa cho ta. Có ta thì không có hắn, có hắn thì không có ta.”*

Hắn lại dâng tấu vu cáo, cuối cùng Lý Cố bị giết hại, khi đó mới 54 tuổi.

Trước khi hành hình, Lý Cố viết một phong thư gửi cho Hồ Quảng và Triệu Giới, đau đớn và phẫn nộ chỉ trích họ rằng:

“Quốc gia để Lương Ký lộng hành đến mức này, các người lại khuất phục trước hắn, trái lòng phụ họa, sự suy bại của nhà Hán, chính là bắt đầu từ đây. Ta Lý Cố chí tại chấn hưng vương thất, trừ diệt gian nịnh, cho nên mới dốc hết sức lực, không màng đến cái chết. Các người được triều đình ân sủng, giữ địa vị cao, khi quốc gia nguy vong lại không ra tay giúp đỡ, chỉ biết tự bảo toàn tránh họa, làm hỏng việc lớn của quốc gia, sử quan chính trực đời sau, sao có thể thiên vị các người được? Ta Lý Cố tuy chết, nhưng đã đạt được đạo nghĩa, còn có gì để nói nữa?”

Hồ Quảng và Triệu Giới đọc thư rơi lệ, âm thầm xấu hổ. Họ nhìn nhau không nói, chỉ thở dài không dứt.

[Giao Kết] Quyển Đệ Tứ

Trí bất cự hiền, minh bất viễn ác, thiện ác hàm dụng dã. Thuận tắc vi hữu, nghịch tắc vi địch, địch hữu thường dịch dã.

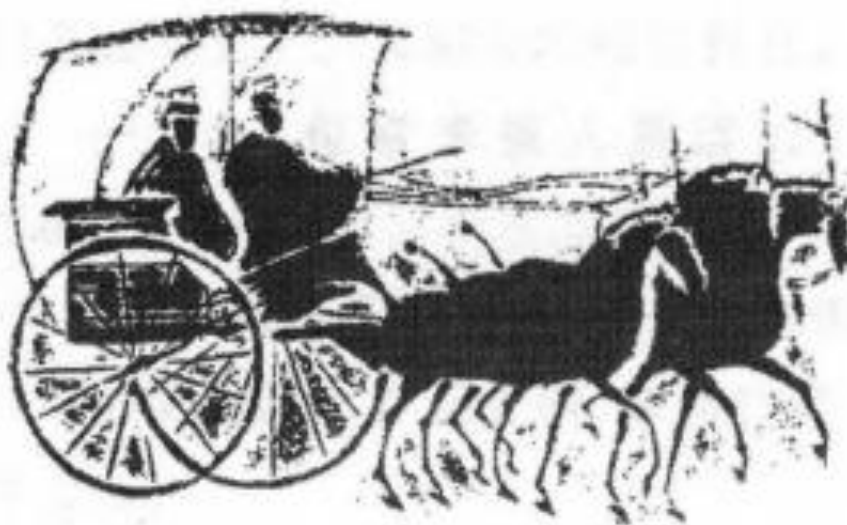
Quý dĩ thức nhân giả quý, tiện dĩ dưỡng gian giả tiện. Quý bất tự trách, tiện bất tự tiện, quý tiện dịch yên. Quý bất tiện nhân, tiện bất quý nhân, quý tiện cửu yên.

Nhân ký nhân ngu nhi tự minh, thị nhân dĩ ngu, kỳ mưu nãi đại. Nhân ký nhân minh nhi tự ngu, trí vô tiềm tàng, kỳ hại phát chỉ. Minh bất tiếp ngu, ngu giả vật trường kỳ minh. Trí bất kết oán, cửu giả vô cự kỳ trí.

Quân tử nhân giao, duy ưu nhân bất tận thiện. Tiểu nhân âm kết, duy hoạn âm bất trí địch. Quân tử phát thắng tiểu nhân, đãi vu thử dã.

Bản Quyển Tinh Yếu

- *Tiểu nhân cự hữu cực kỳ ẩn nhẫn địch thiên tính, mạn mạn sấm thấu địch công phu.*
- *Tiểu nhân thiện vu tố cảm tình du hí. Bối bạn hoặc hiệu trung, đầu kháo hoặc xuất mại, chỉ thị lợi ích quyền hành địch kết quả.*
- *Ngoại lộ trí tuệ, xú xú hiển năng, dẫn địch tiên phát, thân hãm bị động, thông thường thị quân tử địch nhược điểm sở tại.*
- *Tiểu nhân thị na chủng một nhất cá chân chính địch bằng hữu, khước hữu hứa đa nhân ngộ nhận tha thị bằng hữu địch nhân.*
- *Nhân môn kết giao tiểu nhân, phi vị liễu lao hảo xử, nhi thị phạ tha môn họa hại tự kỷ.*



【Dịch văn】

Người trí tuệ không từ chối người hiền tài, người sáng suốt không xa lánh kẻ ác, thiện và ác đều được sử dụng. Thuận theo thì là bạn, chống đối thì là thù, bạn và thù thường thay đổi.

Kẻ biết nhìn người mà trọng dụng thì cao quý, kẻ dung dưỡng kẻ gian thì thấp hèn. Người cao quý không tự trách mình, kẻ thấp hèn không tự coi thường mình, thì cao quý và thấp hèn sẽ thay đổi. Người cao quý không coi thường kẻ thấp hèn, kẻ thấp hèn không nịnh bợ người cao quý, thì cao quý và thấp hèn sẽ bền lâu.

Người ta mong người khác ngu dốt để mình tỏ ra thông minh, thể hiện sự ngu dốt với người khác, mưu kế của họ mới lớn. Người ta ghen ghét người khác thông minh mà tự làm mình ngu dốt, trí tuệ không được ẩn giấu, tai họa của họ không ngừng lại. Người sáng suốt không giao du với kẻ ngu dốt, kẻ ngu dốt đừng để lộ sự thông minh của mình. Người trí tuệ không gây thù chuốc oán, kẻ thù không sợ trí tuệ của họ.

Quân tử kết giao bằng lòng nhân ái, chỉ lo lòng nhân ái không được trọn vẹn. Tiểu nhân kết giao bằng mưu mô thâm độc, chỉ lo mưu mô không đạt được mục đích. Quân tử không thắng được tiểu nhân, có lẽ là vì điều này.

Tinh Yếu Của Quyền Đây

- Tiểu nhân có bản tính cực kỳ nhẫn nhịn, khả năng xâm nhập từ từ.
- Tiểu nhân giỏi chơi trò tình cảm. Phản bội hay trung thành, nương tựa hay bán đứng, chỉ là kết quả của sự cân nhắc lợi ích.
- Để lộ trí tuệ, thể hiện tài năng khắp nơi, khiến kẻ thù ra tay trước, bản thân rơi vào thế bị động, thường là điểm yếu của quân tử.
- Tiểu nhân là loại người không có một người bạn thực sự nào, nhưng lại có rất nhiều người lầm tưởng là bạn.
- Người ta kết giao với tiểu nhân, không phải vì muốn kiếm lợi lộc, mà là vì sợ họ gây họa cho mình.

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

智不拒贤,明不远恶,善恶咸用也。

(Trí bất cự hiền, minh bất viễn ác, thiện ác hàm dụng dã.)

【Dịch văn】

Người có trí tuệ không từ chối giao du với người hiền, người sáng suốt không xa lánh kẻ ác, người tốt kẻ xấu đều có chỗ để dùng.

【Diễn giải】

Sự phân biệt giữa thiện và ác, giữa quân tử và tiểu nhân, khiến người ta thường do dự và dè dặt trong việc giao thiệp. So với quân tử rõ ràng yêu ghét, không giao du với kẻ ác, thì thuật giao thiệp của tiểu nhân lại rộng rãi và biến hóa hơn nhiều. Họ không quan tâm đến người khác tốt hay xấu, mà chỉ cân nhắc được mất của bản thân; họ không giữ mãi một quan niệm, mà tùy thời mà biến đổi, tùy lúc điều chỉnh đối tượng giao thiệp. Mục đích của họ chỉ có một, đó là lợi dụng người khác, để mưu cầu lợi ích cho mình. Có thể nói, tâm địa vô sỉ và thái độ ngoan cố của tiểu nhân, rất nhiều khi có thể mê hoặc người khác, và đó cũng là một kỹ năng nổi bật để họ sinh tồn.

【Diễn tích】 Tàng Chất người hay thay đổi

Thời Nam triều Tống, khi giữ chức Tham quân phủ Phủ quân Giang Hạ vương Lưu Nghĩa Cung, Tàng Chất hành vi khinh suất, không giữ gìn, nhiều lần bị người ta đàn hặc. Đồng đảng của Tàng Chất lo sợ cùng bị liên lụy, liền khuyên hấn dừng hành xử quá phóng túng, và lo lắng nói:

“Đại nhân chỉ giao du với những người quyền quý, tuy rằng có thể mang lại lợi ích, nhưng một khi tai họa ập đến, vì vinh hoa phú quý, bọn họ làm sao thật lòng bảo vệ ngài chứ?”

Tàng Chất thấy có lý, bèn hỏi kế, đồng đảng của hấn lại nói:

“Hoàng thượng hiện nay hay nghe lời can gián, cho nên những vị gián quan rất quan trọng. Tai họa từ đâu mà đến, thì phải ngăn từ chỗ đó, theo ý kiến của ta, đại nhân nên bỏ chút công sức, kết giao với các gián quan, để tránh việc họ nói này nói nọ về đại nhân.”

Cha của Tàng Chất là Tàng Hi là em trai của hoàng hậu Tàng Ái Thân của Tống Vũ đế Lưu Dự, Tàng Chất ngày thường làm càn làm bậy cũng là dựa vào điều này. Khi Tàng Chất nghe lời khuyên kết giao với gián quan, hấn lại cười lạnh lẽo nói:

“Bọn gián quan đó ngày thường tự cho mình là quân tử, ai nấy đều ra vẻ đạo mạo, ta nhìn thấy bọn họ đã thấy ghét, sao có thể nịnh nọt bọn họ chứ? Ta là hoàng thân quốc thích, chắc bọn họ có nói nhiều cũng không làm gì được ta.”

Đồng đảng của hấn lắc đầu không ngừng nói:

“Đại nhân không nên cố chấp như vậy. Ai cũng có chỗ dùng của họ, không thể xem thường ai cả.”

Tàng Chắt không nghe lời khuyên, kết quả dưới sự can gián không ngừng của các gián quan, Tống Văn đế cuối cùng ra lệnh giáng chức Tàng Chắt xuống làm cấp sự trung, để tỏ ý trừng phạt.

Qua bài học này, Tàng Chắt trở nên khôn ngoan hơn, hắn nói với đồng đảng của mình:

“Hối hận cũng vô ích, ta muốn phục chức, nên kết giao với ai đây?”

Sau khi hỏi rõ Tàng Chắt muốn cầu cạnh ai, đồng đảng của hắn cuối cùng nói:

“Trường công chúa tham lam tài sản, lại được hoàng thượng tin tưởng, chỉ cần đại nhân chịu bỏ tiền của, mua chuộc được bà ta, thì sẽ không còn khó khăn gì nữa.”

Tàng Chắt bèn tìm gặp Trường công chúa Lưu Sở Ngọc. Lưu Sở Ngọc không có thiện cảm với hắn, mấy lần từ chối gặp mặt, cuối cùng Tàng Chắt không nhịn được nữa, lén lút chửi rủa, lại cảm hận nói:

“Ta thà chết cũng không đi cầu xin bà ta nữa, sự sỉ nhục đó còn khó chịu hơn chết.”

Thấy Tàng Chắt trút giận, đồng đảng của hắn bỗng nhiên khóc lóc thảm thiết. Tàng Chắt gắng hỏi, hắn mới đau đớn nói:

“Ngài không nghe lời khuyên, đã thất bại một lần rồi, hôm nay nếu ngài lại tái phạm, chuyện sau này chỉ có thể càng thảm hơn, ta là đau lòng xót xa cho ngài.”

Tàng Chắt giật mình, đầu óc tỉnh táo trở lại. Hắn nhẫn nhịn tiếp tục xin gặp Trường công chúa, còn hối lộ rất nhiều cho thuộc hạ của bà ta. Sau nhiều lần vận động, Trường công chúa cuối cùng nhận số tiền lớn của hắn, nói giúp hắn trước mặt Tống Văn đế, khiến hắn được bổ nhiệm làm Thái thú Kiến Bình.

Trong thời gian làm Thái thú, Tàng Chắt thay đổi hoàn toàn bộ mặt tiểu nhân trước đây, trở nên lễ độ với người hiền tài, cử chỉ trang trọng. Những người quen biết hắn đều lấy làm lạ, ngay cả Tống Văn đế cũng nhìn hắn bằng con mắt khác, cho rằng hắn có thể sửa đổi lỗi lầm, có thể gánh vác trọng trách, liền thăng chức cho hắn làm Thứ sử Từ, Duyện Châu nhậm châu, gia phong Đô đốc.

Khi làm Thứ sử, Tàng Chắt lại lộ nguyên hình, hắn trần trụi nói với đồng đảng của mình: *“Ta phải kìm nén bản thân, giả tạo với người khác, cảm giác này thật khó chịu. May mà công sức của ta không uổng phí, giờ ta muốn làm những gì mình muốn làm rồi.”*

Hắn bắt đầu sống xa hoa lãng phí, ban thưởng tùy tiện, không có quy củ, sau đó lại bị gián quan đàn hặc, nhưng đúng lúc gặp đại xá nên mới thoát tội.

【Nguyên văn】

順則為友, 逆則為敵, 敵友常易也。

(Thuận tắc vi hữu, nghịch tắc vi địch, địch hữu thường dịch dã.)

【Dịch văn】

Khi bạn ở trong hoàn cảnh thuận lợi thì có người là bạn, khi bạn ở trong hoàn cảnh khó khăn thì có người lại là kẻ thù, bạn thù thường xuyên thay đổi.

【Diễn giải】

Sự thay đổi hoàn cảnh và địa vị của một người là thước đo rõ ràng nhất để kiểm chứng phẩm chất đạo đức và tiêu chuẩn ứng xử của những người giao du với họ. Chủ nghĩa thực dụng và triết lý lợi ích của tiểu nhân quyết định rằng họ chỉ biết xu nịnh kẻ quyền thế chứ không bao giờ giúp đỡ người khác lúc hoạn nạn. Những người không nhìn rõ bản chất của tiểu nhân thường say sưa trong sự nịnh hót của họ khi mình đang thuận buồm xuôi gió, thậm chí còn nhẹ dạ cả tin vào những lời thề thốt và cái gọi là "*lương tâm*" của tiểu nhân; một khi bản thân gặp nạn, bộ mặt thật của họ sẽ hoàn toàn lộ ra, hối hận cũng đã muộn, nỗi đau khổ lại càng thêm khó chịu khi tiểu nhân còn thừa cơ dấn đạp. Về mặt này, không thể ảo tưởng về tiểu nhân, tiểu nhân leo lên địa vị cao, kiếm chác lợi ích, chính là dựa vào những thủ đoạn đê tiện này.

【Diễn tích】 Nổi hối hận của Khấu Chuẩn

Khi Khấu Chuẩn làm tể tướng, Đinh Vị thuộc hạ của ông rất cung kính, làm việc cũng rất siêng năng. Khấu Chuẩn có ấn tượng tốt với ông ta, thường xuyên khen ngợi.

Một lần, Khấu Chuẩn lại nhắc đến Đinh Vị, một trọng thần khác trong triều là Lý Dịch liền hỏi ông: "*Đại nhân khen ngợi Đinh Vị như vậy, có cần cứ gì không?*"

Khấu Chuẩn liền liệt kê những biểu hiện của Đinh Vị, ông còn đặc biệt nhấn mạnh:

"Đinh Vị kính sợ cấp trên, ăn nói thận trọng, vâng lời răm rắp, chưa từng làm gì sai trái."

Lý Dịch mỉm cười nói:

"Ngài là tể tướng, ai dám trái ý ngài chứ? Đinh Vị là thuộc hạ, làm được như vậy là lẽ đương nhiên, đại nhân hà tất phải coi trọng ông ta?"

Khấu Chuẩn cười lớn nói:

"Đinh Vị hiểu rõ tâm ý của ta, mới có thể trọng dụng, lại biết tiến lui đúng lúc, đây không phải là điều người không kính trọng ta có thể làm được, ta sao lại không thích ông ta chứ?"

Lý Dịch nghiêm mặt, chỉ nói:

"Xem người phải xem tâm, đại nhân xem người vẫn nên thận trọng, đừng vội vàng kết luận."

Khấu Chuẩn có chút không vui. Sau đó, Lý Dịch nói với người nhà:

"Khấu Chuẩn trung thành chính trực, nhưng có một khuyết điểm chí mạng, tuy rằng ông ấy không thích nịnh hót, nhưng trong lòng vẫn thích được người khác biết ơn, thích người khác sợ uy quyền của mình. Ta thấy Đinh Vị không phải người tốt, hẳn ta nắm được điểm yếu của Khấu Chuẩn."

Người nhà nói với Lý Dịch:

"Đại nhân đã nhìn ra điều này, sao không nói thẳng với Khấu Chuẩn? Hai người quan hệ tốt, ngài nên nhắc nhở ông ấy."

Lý Dịch khó xử nói:

"Khấu Chuẩn đã bị mê hoặc, bản chất của Đinh Vị cũng chưa lộ rõ, chuyện này để sau hẵng hay."

Khấu Chuẩn có ý định đề bạt Đinh Vị làm Tham tri chính sự, Lý Dịch biết được, liền đến gặp Khấu Chuẩn vào ban đêm, thẳng thắn khuyên ông:

"Đinh Vị giỏi tính toán, giỏi nguy trang, đại nhân không nên trọng dụng hẳn ta. Kẻ như vậy nếu nắm được quyền hành, nhất định sẽ làm chuyện vong ân bội nghĩa, đại nhân đến lúc đó hối hận cũng đã muộn, chỉ sợ còn bị hại."

Khấu Chuẩn cau mày, ánh mắt chớp động không yên, cuối cùng, ông vẫn tự tin nói:

"Ta ghi nhận hảo ý của người. Nhưng theo ta thấy, Đinh Vị tuyệt đối không đến mức đó. Hơn nữa ta là người đứng đầu trăm quan, hẳn ta dù sao cũng là thuộc hạ của ta, chắc hẳn ta không dám làm càn."

Sau khi Đinh Vị làm Tham tri chính sự, đối với Khấu Chuẩn càng cung kính hơn. Một lần trong bữa tiệc ở chính sự đường, Đinh Vị vô tình làm nước canh bắn vào râu của Khấu Chuẩn, Đinh Vị không ngại mọi người, vội vàng đứng dậy lau cho Khấu Chuẩn. Khấu Chuẩn cũng thấy không ổn, liền cười nói:

"Người là đại thần của quốc gia, không nên lau râu cho quan trên."

Đinh Vị miệng thì nói vâng, nhưng trong lòng lại hận Khấu Chuẩn làm hẳn mất mặt. Lý Dịch lại lấy chuyện này khuyên Khấu Chuẩn đề phòng Đinh Vị, ông nghiêm nghị nói:



1. Khấu Chuẩn: Quan thần nổi tiếng của triều đại Bắc Tống, được Tống Thái Tông rất trọng dụng. Thời Tống Chân Tông, ông kiên quyết chủ trương chống Liêu, thúc đẩy việc phát động cuộc viễn chinh và ký kết hiệp ước hoà bình với Liêu. Sau đó, ông bị loại bỏ và mất chức tể tướng. Về sau, khi đã già, ông lại được triệu hồi và phong làm La Quốc công. Tuy nhiên, vì bị vu cáo mà ông bị giáng chức, rồi qua đời vì bệnh vào năm Thiên Thánh thứ nhất (1023).

Kính Giám: Quan sát con người qua những chi tiết nhỏ, ta mới có thể hiểu rõ bản chất của họ.



宋代木質觀音像

"Hành động này của Đinh Vị rõ ràng là hành vi của tiểu nhân, đại nhân không nên tin tưởng hắn ta nữa."

Khấu Chuẩn nghe xong chỉ cười, nhẹ nhàng xua tay nói:

"Hắn ta cũng là có ý tốt, chỉ là hành vi không được tao nhã, ta đã nhắc nhở hắn ta rồi, còn làm gì được nữa?"

Sau hội nghị Thiên Uyên, do Vương Khâm Nhược vu cáo, Khấu Chuẩn bị Tổng Chân Tông bãi chức tể tướng. Đối mặt với Khấu Chuẩn đã thất thế, Đinh Vị không còn che giấu nữa, công khai dâng sớ đàn hặc ông, khiến Khấu Chuẩn bị giáng chức liên tục.

Năm Kiền Hưng thứ nhất (1022), Khấu Chuẩn lại bị giáng chức xuống làm Tư Hộ tham quân Lôi Châu. Không lâu sau, Đinh Vị cũng bị tội bị đày xuống phương Nam. Khi Đinh Vị đi qua Lôi Châu, Khấu Chuẩn sai người đặt một con dê đã hấp chín ở biên giới trên đường hắn đi qua, nói là cho Đinh Vị ăn. Người hầu trong nhà Khấu Chuẩn tức giận nói:

"Đinh Vị lòng lang dạ sói, hãm hại đại nhân như vậy, đại nhân nên báo thù rửa hận, tại sao còn đối xử với hắn ta như vậy? Chúng tôi không phục!"

Khấu Chuẩn nước mắt lưng tròng nói:

"Ta hối hận không nên trọng dụng kẻ này, không nghe lời khuyên can. Đinh Vị là tiểu nhân, lại gặp báo ứng như vậy, thật là ông trời có mắt, ta sao lại chấp nhặt với hắn ta chứ?"

【Nguyên văn】

貴以識人者貴，賤以養奸者賤。

(Quý dĩ thức nhân giả quý, tiện dĩ dưỡng gian giả tiện.)

【Dịch văn】

Quý vì biết người, tiện vì dung túng kẻ gian.

【Diễn giải】

Địa vị cao thấp, vận mệnh tốt xấu của một người đều có nguyên nhân bên trong. Trong đó, năng lực nhìn người thường bị bỏ qua. Trong một xã hội phức tạp, đầy rẫy cạm bẫy, nếu không phân biệt được người tốt kẻ xấu, thậm chí nhầm lẫn kẻ xấu thành người thân, thì mọi tai họa sẽ từ đó mà ra, làm sao có thể thành công trong sự nghiệp và thay đổi vận mệnh? Sự nhạy bén và kỹ năng của tiểu nhân trong việc này không thể xem thường, mặc dù việc họ tìm hiểu và nghiên cứu con người xuất phát từ sự ích kỷ tuyệt đối, nhưng sự dụng tâm của họ cũng khiến họ hiểu biết về bản chất con người hơn người khác. Từ đó, “*đối chúng hạ được*”, đánh bại từng người một, đã trở thành vũ khí sắc bén nhất của tiểu nhân, giúp họ đạt được công danh phú quý.

【Điển tích】 Lý Lâm Phủ người xảo trá hơn người



2. Lý Lâm Phủ

Là hoàng tộc thời Đường, giữ chức tể tướng, chuyên quyền suốt 17 năm.

Mặc dù Lý Lâm Phủ có khả năng giải quyết công việc chính trị và tuân thủ luật lệ, nhưng vì lợi ích cá nhân, ông đã loại bỏ những người có năng lực và bịt kín các con đường phân biệt, trực tiếp dẫn đến sự hỗn loạn trong nền tảng chính trị.

Kính giám: Bắt lấy nhược điểm của đối phương, khéo léo sử dụng, đây là cách thức để đánh bại kẻ địch trong quan trường.

Lý Lâm Phủ, tể tướng thời Đường Huyền Tông, làm tể tướng mười chín năm, đến khi chết vẫn được Huyền Tông sủng ái. Muốn tìm hiểu bí quyết thành công của Lý Lâm Phủ, không thể bỏ qua thuật xảo trá và khả năng nhìn người của ông ta.

Khi Lý Lâm Phủ làm Hình bộ thị lang, thấy Huyền Tông đặc biệt sủng ái Võ Huệ phi, liền nhờ hoạn quan bày tỏ với Võ Huệ phi, nguyện ý giúp con trai bà là Thọ vương lên ngôi thái tử. Bạn thân của Lý Lâm Phủ là Nguyên Tự không hiểu, khuyên Lý Lâm Phủ:

"Người thiện cận quá, ta biết người muốn lấy lòng Võ Huệ phi, nhưng làm như vậy, người lại đắc tội với Thái tử, chẳng phải là lợi bất cập hại sao? Nếu có một ngày Thái tử lên ngôi, người đầu tiên bị giết chính là người."

Lý Lâm Phủ cười khẩy, bình tĩnh phân tích:

"Thái tử tính tình trung hậu, Hoàng thượng lại không thích ông ta, hơn nữa các đại thần trong triều lại bất đồng quan điểm, ta đoán chắc tiền đồ của ông ta sẽ rất trắc trở. Thà lấy lòng một người vô dụng như vậy, chi bằng tìm đường khác, tìm chỗ dựa khác."

Nguyên Tự lắc đầu, khó tin nói:

"Đây là việc lớn của quốc gia, đâu phải người và ta có thể đoán được? Người phải biết việc này rất quan trọng, đi sai một bước là hối hận không kịp, phải cẩn thận."

Lý Lâm Phủ tin chắc mình nhìn không sai, nhiều lần hiến kế cho Võ Huệ phi. Võ Huệ phi lúc đó đang lo lắng không có ai giúp đỡ, sự tự tiến cử của Lý Lâm Phủ khiến bà ta mừng rỡ, bà ta phấn khích nói với người bên cạnh:

"Trong thiên hạ, người hiểu được tâm ý của ta, ngoài Lý Lâm Phủ ra, còn ai nữa? Người này có tài như vậy, tuyệt đối không phải người tầm thường, ta nên nâng đỡ hắn, để hắn giúp ta."

Võ Huệ phi mang ơn Lý Lâm Phủ, nên nhiều lần tiến cử Lý Lâm Phủ với Đường Huyền Tông. Không lâu sau, Lý Lâm Phủ được thăng chức làm Lễ bộ thượng thư, sau đó cuối cùng làm người đứng đầu trăm quan.

Sau khi làm tể tướng, Lý Lâm Phủ dồn hết tâm trí vào Đường Huyền Tông. Một lần, sau khi tan triều, Lý Lâm Phủ buồn bã không vui, Nguyên Tự uống rượu cùng ông ta liền hỏi han, Lý Lâm Phủ than thở nói ra nỗi buồn phiền của mình:

"Trương Cửu Linh luôn luôn đối đầu với ta, việc này không tốt, có lẽ Hoàng thượng sẽ vì vậy mà xa lánh ta."

Nguyên Tự nín nọt hiến kế:

"Đại nhân liệu sự như thần, sao lại không có cách nào chứ? Theo ý kiến ngu muội của ta, đại nhân bây giờ có quyền có thế, cứ đối đầu trực tiếp với ông ta là được, không cần phải lo lắng như vậy."

Lý Lâm Phủ liếc nhìn hắn, hừ lạnh một tiếng:

"Người hiểu rõ Trương Cửu Linh sao? Làm như vậy, người thiệt thòi nhất định là ta. Ông ta nổi tiếng là người trung nghĩa, cả triều đình đều biết, Hoàng thượng chính là vì điểm này mới để ông ta giữ chức vị cao. Nếu ta đối đầu với ông ta, Hoàng thượng và quần thần nhất định sẽ nói ta hẹp hòi, không dung người. Như vậy chỉ có lợi cho Trương Cửu Linh, ta sao lại làm như vậy chứ? Người thật là ngu xuẩn."

Một lần, Huyền Tông muốn phong thực ấp cho Tiết độ sứ Sóc Phương là Ngưu Tiên Khách, nghe tin này, Trương Cửu Linh nói với Lý Lâm Phủ:

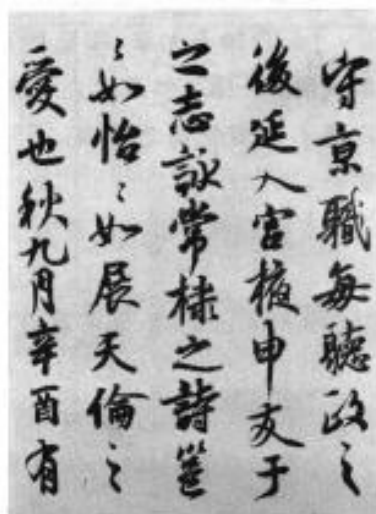
"Chỉ có những đại thần lập được đại công cho triều đình mới được phong thưởng như vậy, Ngưu Tiên Khách tầm thường, chỉ là một tướng lĩnh biên cương, căn bản không có tư cách này, ta phải tranh luận đến cùng."

Lý Lâm Phủ trong lòng mừng thầm, liền tích cực khuyến khích Trương Cửu Linh nhanh chóng tâu việc này, ông ta giả vờ tức giận nói:



唐·吴道子《天王送子图》

"Đại nhân vì nước vì dân, nói rất đúng. Nếu để tình trạng này kéo dài, chẳng phải là làm hỏng chế độ triều đình sao?"



唐玄宗李隆基《鶴鳴頌》

Thấy Lý Lâm Phủ không phản đối, Trương Cửu Linh càng thêm tự tin, ông ta vỗ vai Lý Lâm Phủ nói:

"Chúng ta cùng là tể tướng, cùng lo việc nước, tận trung với Hoàng thượng, điều quan trọng là phải đồng lòng đồng sức. Người đã có cao kiến như vậy, ta còn lo lắng gì nữa?"

Hai người cùng vào gặp Đường Huyền Tông, Trương Cửu Linh dẫn kinh điển, hết sức can gián; Lý Lâm Phủ lại đứng nhìn, không nói một lời. Sau đó, Lý Lâm Phủ còn phao tin với quần thần:

"Trương Cửu Linh cũng quản quá nhiều, Hoàng thượng làm việc tự có đạo lý của mình, có gì không được chứ? Ta thật sự thấy bất công cho Hoàng thượng, chẳng lẽ Trương Cửu Linh cũng muốn làm hoàng thượng sao?"

Lời này đến tai Huyền Tông, Huyền Tông càng ghét Trương Cửu Linh thẳng thắn can gián. Ông ta tức giận nói:

"Trương Cửu Linh nói này nói nọ, trăm đã nhịn nhiều lần rồi, không ngờ Lý Lâm Phủ mới là người hiểu rõ tâm ý của trăm. Trương Cửu Linh này, rốt cuộc ông ta muốn làm gì?"

Không lâu sau, Trương Cửu Linh bị bãi chức tể tướng, quyền lực trong triều đều rơi vào tay Lý Lâm Phủ.

【Nguyên văn】

貴不自責, 賤不自賊, 貴賤易焉.

(Quý bất tự trách, tiện bất tự tặc, quý tiện dịch yên.)

【Dịch văn】

Người giàu sang không tự trách mình, người nghèo hèn không tự coi khinh mình, địa vị sang hèn sẽ thay đổi.

【Diễn giải】

Nhận thức về bản thân và sự thay đổi trong tâm lý là yếu tố quyết định sự thành bại của một người. Kinh nghiệm lịch sử luôn nhắc nhở người đời: nếu không thể nhận thức đúng đắn về bản thân, điều chỉnh tâm lý cho phù hợp, thì dù có thành công nhất thời cũng không thể thành công mãi mãi. Ngược lại, tình hình sẽ hoàn toàn khác. Thể hiện trong giao tiếp giữa người với người, sự buông thả và vô lễ của người giàu sang chính là phản ánh tâm lý tự cao tự đại, mất lý trí của họ, điều này không chỉ khiến người ta chán ghét mà còn là khởi đầu cho việc họ gây họa hại người. Nhìn vào lịch sử phát triển của những người nghèo hèn, tất cả đều bắt đầu từ việc không cam chịu nghèo hèn. Có ý chí này, họ mới biết tìm lợi tránh hại, khéo léo giao thiệp, để tìm kiếm sự giúp đỡ. Về mặt này, quân tử có cách của quân tử, nhưng thủ đoạn của tiểu nhân cũng không thể xem thường.

【Diễn tích】 Sự thăng tiến của An Lộc Sơn



3. An Lộc Sơn

Là một kẻ phản loạn nổi tiếng thời Đường, cha là người Hồi, mẹ là người Turk. Thời trẻ sống ở biên giới, năm 30 tuổi gia nhập quân đội và nhanh chóng thăng tiến, nắm giữ chức tiết độ sứ của ba châu, tự mình nắm giữ quân quyền. Năm Thiên Bảo thứ 14 (755), ông phát động cuộc nổi loạn, xưng đế, hai năm sau bị chính con trai mình ám sát.

Kính giám: Có tài năng và khả năng quan sát tình huống, mới có thể mưu cầu vinh quang và phú quý.

An Lộc Sơn vốn họ Khang, cha mất sớm, sau đó theo mẹ tái giá với phiên tướng An Yên Yển, từ đó đổi họ An, tên Lộc Sơn.

An Lộc Sơn lớn lên, sống bằng nghề môi giới ở chợ giao thương giữa người Hán và các dân tộc thiểu số, cuộc sống rất vất vả. Sử Tư Minh và An Lộc Sơn cùng sống một vùng, họ kết bạn với nhau, thường xuyên cùng nhau làm những việc mờ ám. Một hôm, hai người rảnh rỗi nói chuyện, An Lộc Sơn bất bình nói với Sử Tư Minh:

"Đáng nam nhi nếu không kiếm được vinh hoa phú quý, sống như chúng ta, còn có ý nghĩa gì nữa? Người và ta đều xuất thân nghèo hèn, nhưng lại không có cách nào để giàu sang."

Sử Tư Minh lừng gù, tính tình rất xảo quyệt, nghe An Lộc Sơn nói vậy, lập tức phụ họa:

"Nếu không làm việc gì kinh thiên động địa, chúng ta khó mà ngóc đầu lên được. Chỉ là hiện nay thiên hạ thái bình, ta lại không có kế sách gì, thật đáng hận."

Cả hai đều không cam chịu nghèo hèn, thường nói những lời khiến người ta kinh ngạc, những người quen biết họ đều cười

nhạo họ là nằm mơ giữa ban ngày, không an phận thủ thường. Một hôm, An Lộc Sơn bị bắt vì ăn trộm dê, Tiết độ sứ U Châu là Trương Thủ Khuê muốn giết ông ta, An Lộc Sơn lúc này bỗng nhiên hét lên:

"Các người muốn tiêu diệt người phiên, tại sao còn muốn giết ta?"

Trương Thủ Khuê thấy ông ta cao lớn, khí chất hơn người, trong lòng lấy làm lạ, bèn nói:

"Người có bản lĩnh gì, mà dám nói như vậy?"

An Lộc Sơn bình tĩnh đáp:

"Ta không sợ chết, chỉ là chết vì một con dê, ta thật sự không cam lòng. Chúng ta ăn trộm chỉ là do cuộc sống bức bách, việc này có liên quan gì đến tài năng của ta chứ? Thật ra ta biết sáu thứ tiếng phiên, lại quen thuộc với tập tính của người phiên và địa lý núi sông, nếu đại nhân tha chết cho ta, ta nhất định sẽ giúp đại nhân một tay."



唐·歐陽詢《行書千字文》

Trương Thủ Khuê tiếc ông ta là nhân tài, bèn thả ông ta ra, và bổ nhiệm An Lộc Sơn làm Tróc sinh tướng. Sử Tư Minh cùng được thả sau đó nói với An Lộc Sơn:

"Chúng ta lớn lên ở đất phiên, được người phiên ban ơn rất nhiều, người thật sự muốn giúp Trương Thủ Khuê tiêu diệt họ sao?"

An Lộc Sơn lặng lẽ gật đầu, ông ta trầm ngâm nói:

"Chúng ta muốn cầu lấy phú quý, thì không thể để ý đến ân nghĩa nữa. Trước đây chúng ta nghèo hèn, kết giao đều là người phiên, sau này chúng ta muốn phát đạt, thì phải kết giao với những người quyền quý như Trương Thủ Khuê, nếu không, chúng ta còn hy vọng gì nữa?"

Sử Tư Minh gật đầu đồng ý.

Để thắng tiến, An Lộc Sơn chiến đấu rất hăng hái khi đánh với người phiên. Ông ta tàn nhẫn hiếu chiến, lại có nhiều mưu mẹo, mỗi lần đánh trận đều thắng, Trương Thủ Khuê dần dần bắt đầu thích ông ta. Một lần, An Lộc Sơn cùng ăn cơm với Trương Thủ Khuê. An Lộc Sơn béo phì, ăn rất nhiều, Trương Thủ Khuê thấy ông ta ăn ngấu nghiến, không khỏi cau mày. Không ngờ chi tiết nhỏ này lại bị An Lộc Sơn nhìn ra, sau đó ông ta nói với Sử Tư Minh:

"Sau này ta không thể ăn no nữa."

Sử Tư Minh không hiểu, cười nói:

"Chúng ta bây giờ đã khác xưa rồi, sao người lại nói vậy?"

An Lộc Sơn buồn bã nói:

"Chút phú quý này của chúng ta đáng là gì? Ta thấy Trương Thủ Khuê ghét ta béo, để lấy lòng ông ta, sau này thắng tiến, ta tiếc gì mấy bữa cơm no? Ta quyết không thể vì cái nhỏ mà mất cái lớn."



"安史之乱"时期的"姐妹钱"

Từ đó về sau, An Lộc Sơn không bao giờ ăn no nữa, thậm chí nhịn đói cũng không ăn thêm một chút nào. Sử Tư Minh rất khâm phục hành động của ông ta, ông ta rơi nước mắt nói với An Lộc Sơn:

"Người có tâm cơ và nghị lực như vậy, còn việc gì làm không thành công? Ta quyết theo người."

An Lộc Sơn dụng tâm khổ nhọc, cuối cùng được Trương Thủ Khuê nhận làm con nuôi, tin tưởng tuyệt đối. Trương Thủ Khuê còn nhiều lần khen ngợi An Lộc Sơn trước mặt mọi người:

"An Lộc Sơn biết hổ thẹn biết dừng cảm, không cam chịu nghèo hèn, tự trọng tự cường, đây không phải là điều người thường có thể làm được. Phú quý vốn không có sẵn, nếu xuất thân thấp hèn, mà chỉ biết oán trời trách đất, không chịu phấn đấu, thì còn có ích gì? An Lộc Sơn có thể làm gương cho các người."

Được Trương Thủ Khuê hết lòng nâng đỡ, chức vị của An Lộc Sơn ngày càng cao, dần dần trở nên hiển quý.

【Nguyên văn】

貴不賤人，賤不貴人，貴賤久焉。

(Quý bất tiện nhân, tiện bất quý nhân, quý tiện cửu yên.)

【Dịch văn】

Người giàu sang không khinh thường người khác, người nghèo hèn không đề cao người khác, sang hèn sẽ lâu dài.

【Diễn giải】

Thân phận và địa vị khác nhau của con người quyết định thái độ và cách thức ứng xử của họ nên có sự thay đổi và trọng tâm khác nhau. Người giàu sang ở địa vị cao, điều này rất dễ khiến người ta oán hận, trách móc. Nếu họ có thể kịp thời buông bỏ địa vị, tỏ ra thân thiện và kết giao với những người có địa vị thấp hơn mình, thì không chỉ thay đổi hình ảnh của họ mà còn tạo dựng được con đường cho tương lai. Người nghèo hèn không có quyền không có thể, nếu buông thả phóng túng, không tôn trọng người khác, không chỉ khiến người ta chán ghét mà còn khiến bản thân dễ bị người khác nắm thóp, khiến tình hình càng thêm tồi tệ, hy vọng đổi đời cũng tan biến. Quân tử kính trọng người tài không phải là chuyện khó, tiểu nhân làm được điều này lại rất hiếm thấy - gian hùng trong số tiểu nhân thường dựa vào điều này để lừa dối, mua chuộc lòng người, có thể thấy họ hiểu biết về con người và xã hội không hề nông cạn.

【Diễn tích】 Sự độ lượng của Trương Thuyết

Trương Thuyết là tể tướng thời Đường Huyền Tông, ông ta là người nhỏ nhen, hành xử ti tiện, luôn tự cao tự đại, thậm chí còn không coi trọng cả người cùng làm tể tướng với mình là Yêu Sùng.

Yêu Sùng là bậc quân tử, nổi tiếng khắp nơi. Ông ta rất căm ghét bộ mặt tiểu nhân của Trương Thuyết, luôn tìm cách đuổi ông ta ra khỏi triều đình. Trương Thuyết không quan tâm đến điều này. Thuộc hạ của Trương Thuyết cũng làm càn làm bậy, không một ai khuyên can ông ta.

Một hôm, con trai của bạn Trương Thuyết là Giả Toàn Hư đến đầu quân cho ông ta, Trương Thuyết thấy anh ta còn trẻ mà có tài, lại thông minh hơn người, liền phá lệ nhận anh ta làm Ký thất.

Hành động này của Trương Thuyết nằm ngoài dự đoán của mọi người, Trương Thuyết nói riêng với thiếp của mình là Ninh Hoài Đường:

"Người không vì mình, trời tru đất diệt. Các người đều trách ta nhận con trai của bạn, nhưng lại không hiểu tâm ý của ta sao? Ta ở địa vị cao, những người đắc tội với ta hận không thể ăn tươi nuốt sống ta, ta cũng nên tìm người giúp đỡ, tính toán lâu dài. Giả Toàn Hư là người có tài, không thể xem thường, ta hôm nay ban ơn cho anh ta, chính là để sau này có biến cố, cũng có người giúp đỡ. Nói là vì anh ta, cũng là vì bản thân ta, các người không biết quan trường hiểm ác, nên không thể nghĩ đến điều này."

Trương Thuyết muốn lợi dụng Giả Toàn Hư, nên tỏ ra rất quan tâm. Ông ta thay đổi thái độ kiêu ngạo với người khác, thường xuyên cho Giả Toàn Hư cùng uống rượu trò chuyện. Giả Toàn Hư cảm động trong lòng, mỗi lần đều hết sức giúp Trương Thuyết bày mưu tính kế, anh ta còn hiến kế:

"Đại nhân lễ hiền hạ sĩ, đối xử bình đẳng với mọi người, đối với người có thân phận như đại nhân, thật sự không dễ dàng. Ta tuy không có tài đức gì, nhưng vẫn biết ơn và báo đáp. Nếu đại nhân noi gương người khác, đức hạnh của đại nhân sẽ được mọi người biết đến, mọi người sẽ báo đáp, mọi việc sẽ khác, phú quý của đại nhân cũng sẽ trường tồn."

Thật ra, Giả Toàn Hư cũng không phải là quân tử, anh ta tuy có tài, nhưng phẩm hạnh lại rất kém. Ở nhà Trương Thuyết lâu ngày, anh ta liền tư tình với Ninh Hoài Đường; sau một thời gian, hai người dấn dúi với nhau, còn muốn bỏ trốn, nhưng sau đó bị bắt lại.

Trương Thuyết tức giận đến mức bốc hỏa, mắng chửi Giả Toàn Hư, còn tự tay đánh Ninh Hoài Đường vài cái. Giả Toàn Hư biết mình khó thoát khỏi tai họa, nhưng anh ta vẫn cố gắng nói với Trương Thuyết:

"Đại nhân hãy rộng lượng, tôi không cầu xin đại nhân tha thứ, nhưng mong đại nhân giữ tôi lại để tôi tiếp tục được phục vụ đại nhân. Tham sắc ái tài là bệnh chung của con người, nếu đại nhân giết tôi chỉ vì một người đàn bà, thật sự là không sáng suốt. Xưa kia Sở Trang Vương không truy cứu chuyện dây mũ bị cắt, Dương Tố không đuổi theo Hồng Phát, họ đều có được kết quả tốt đẹp, lưu danh thiên cổ, đại nhân tại sao không vì mình vì người, tạm thời bớt giận?"

Trương Thuyết bình tĩnh lại, trong lòng không ngừng tính toán. Ông ta thấy Giả Toàn Hư trước lúc chết vẫn bình tĩnh, quả thật là nhân tài; lại thấy Ninh Hoài Đường đã theo Giả Toàn Hư, có thể giữ được người nhưng không giữ được lòng. Sắc mặt ông ta thay đổi mấy lần, cuối cùng kiên định, thở dài nói:

"Các người thật sự vô lễ, khiến ta khó mà chịu đựng được. Ta là tể tướng, lẽ ra không nên chịu sỉ nhục này, tha thứ cho các người, nhưng sự đã rồi, người Giả Toàn Hư lại có tài học, ta sẽ nhịn, vì đại nghĩa thiên hạ mà không so đo với các người. Các người có hiểu lòng ta không?"

Trương Thuyết nghiêng răng nghiêng lợi, không chỉ gả Ninh Hoài Đường cho Giả Toàn Hư, mà còn cho rất nhiều của hồi môn. Giả Toàn Hư cảm động đến rơi nước mắt, Trương Thuyết lại nói với anh ta:

"Người xuất thân nghèo hèn, lẽ ra phải an phận thủ thường, cẩn thận mọi việc, nếu không người chỉ có thể mãi mãi nghèo hèn, sao có thể ngóc đầu lên được? Lần này là ngoại lệ, người đừng nên may mắn."

Giả Toàn Hư sau đó tìm mọi cách, cuối cùng cũng kiếm được chức vụ truyền tấu chương ở nội đình. Một hôm, khi anh ta nhìn thấy tấu chương của Yêu Sùng tố cáo Trương Thuyết và chỉ dụ của Đường Huyền Tông lệnh cho Ngự sử trung thừa bí mật điều tra tội



唐三彩马



唐·张旭《草书古诗四首》

trạng của Trương Thuyết, liền vội vàng đến gặp Trương Thuyết, báo cáo bí mật việc này. Trương Thuyết vừa kinh hãi vừa sợ hãi, Giả Toàn Hư lúc này không hề lo lắng, anh ta nói với Trương Thuyết:

"Ta được đại nhân ban ơn sâu nặng, không ngày nào không nghĩ đến việc báo đáp. Hôm nay đại nhân gặp nạn, ta dù có mất mạng cũng muốn chia sẻ nỗi lo lắng cho đại nhân. Kế sách duy nhất bây giờ là đại nhân phải chịu bỏ ra tiền của, để ta giúp đại nhân vận động, dù không thể hóa giải hoàn toàn tai họa, cũng có thể biến việc lớn thành việc nhỏ."

Nhờ sự giúp đỡ của Giả Toàn Hư, vụ án của Trương Thuyết cuối cùng cũng kết thúc chóng vánh, Trương Thuyết chỉ bị điều ra khỏi triều đình, còn được bổ nhiệm làm Tể tướng Châu trường sử.

Khi người nhà của Trương Thuyết nói ông ta là người gặp dữ hóa lành, Trương Thuyết cảm khái nói:

"Ta tha cho Giả Toàn Hư một mạng, mới có phúc báo ngày hôm nay, nhân quả báo ứng thật sự không sai, đâu phải là gặp dữ hóa lành gì chứ?"

【Nguyên văn】

人奚人尾赤自明 . 示人以及 . 其謀乃大 .

(Nhân hề nhân vĩ xích tự minh. Thị nhân dĩ ngu. Kỳ mưu nãi đại.)

【Dịch văn】

Người khôn ngoan thường che giấu sự thông minh của mình, tỏ ra ngu si để đạt được mục đích lớn.

【Diễn giải】

Trí tuệ của tiểu nhân đôi khi không thua kém gì mưu lược của quân tử, thậm chí còn thiết thực và hiệu quả hơn. Nhìn nhận sự thật này sẽ giúp ích rất nhiều cho việc nhận thức bản chất của thời đại phong kiến chuyên chế, đồng thời cũng cho thấy bản lĩnh của tiểu nhân không chỉ đơn giản là giở trò xấu xa. Trong số tiểu nhân không thiếu những người có trí tuệ siêu phàm, họ có nhận thức và hiểu biết sâu sắc về xã hội và nhân tính, do đó mới có thể né tránh điểm mạnh, tấn công điểm yếu, âm mưu nhiều lần thành công. Giả ngu giả điên, đối với tiểu nhân mà nói, thường chân thật và lừa dối hơn cả quân tử. Đó là do tinh thần quyết tâm đạt được mục đích của họ, cũng là một biểu hiện của trí tuệ và tài năng của họ, tuyệt đối không thể xem thường, chủ quan khinh suất.

【Diễn tích】 Đường Huyền Tông bị lừa gạt

Đường Huyền Tông Lý Long Cơ tự cho mình là thông minh tuyệt đỉnh, nhưng nhiều lần rơi vào bẫy của An Lộc Sơn, suýt chút nữa mất giang sơn. Nói về thủ đoạn lừa gạt của An Lộc Sơn, thật ra không có gì bí ẩn, ông ta chỉ giả vờ ngu dốt mà thôi.

Dùng chiêu này để đối phó với Đường Huyền Tông, An Lộc Sơn có kiến giải hơn người, ông ta từng nói với con trai mình là An Khánh Tự:

"Hoàng thượng trị vì đã lâu, sinh ra tâm lý kiêu ngạo. Nếu ta nói năng giống các đại thần trong triều, thể hiện sự thông minh, thứ nhất là khiến ông ta không thích, thứ hai là khiến ông ta nghi ngờ đề phòng, thứ ba là khiến các đại thần ghen ghét. Đó đều là những điềm báo của đại họa."

Vì vậy, An Lộc Sơn luôn tỏ ra ngu dốt, ông ta còn viết trong tấu chương:

"Thần xuất thân người phiên, kiến thức nông cạn, tất cả đều nhờ Hoàng thượng yêu mến, thần mới có được ân sủng và vinh quang ngày hôm nay. Thần không biết nói gì, cũng không biết diễn đạt lòng kính yêu của thần đối với bệ hạ như thế nào, nhưng thần chỉ biết báo đáp bệ hạ, dù chết trăm lần cũng cam tâm tình nguyện."



15. Đường Huyền Tông Lý Long Cơ, chất của Đường Thái Tông, giỏi cưỡi ngựa, am hiểu âm nhạc. Nhờ cuộc chính biến, ông đã giúp cha là Lý Đán phục vị, rồi trở thành Thái tử. Khi lên ngôi, ông nỗ lực cai trị, trong giai đoạn niên hiệu Khai Nguyên đạt đến thời kỳ thịnh vượng. Tuy nhiên, về sau ông mê muội hưởng thụ, dẫn đến loạn An Sử và nhà Đường dần suy tàn.

Kính giám: Những người có mưu kế sâu sắc thường giả vờ ngu ngốc, người trên cao cần phải sáng suốt nhìn nhận.

Khi An Lộc Sơn vào bệ kiến Đường Huyền Tông, Đường Huyền Tông rất yêu mến ông ta, sau khi khen ngợi hết lời, còn đặc biệt cho ông ta gặp mặt Thái tử, An Lộc Sơn giả vờ ngu ngốc hỏi:



唐·阎立本《历代帝王图》

"Thái tử là chức quan gì?"

Đường Huyền Tông cười nói:

"Sau trăm năm của trăm, người kế vị ngai vàng chính là Thái tử."

An Lộc Sơn vội vàng quỳ xuống, tạ tội nói:

"Thần ngu muội tội cùng, chỉ biết có bệ hạ, mà không biết có Thái tử, đáng tội chết."

Đường Huyền Tông bị dáng vẻ giả tạo của ông ta chọc cười, trong lòng lại rất hài lòng.

Thấy Dương Quý phi được hoàng thượng sủng ái, An Lộc Sơn liền xin làm con nuôi của Dương Quý phi. Khi An Lộc Sơn bái kiến Đường Huyền Tông và Dương Quý phi, ông ta lại bái Dương Quý phi trước, sau đó mới bái Huyền Tông. Huyền Tông cười hỏi tại sao, An Lộc Sơn chỉ đáp:

"Người phiên trọng mẹ hơn cha, chẳng lẽ bệ hạ cho rằng thần sai sao?"

Đường Huyền Tông thấy ông ta *"trung hậu thật thà"* như vậy, ngây người ra một lúc, rồi cười lớn.

An Lộc Sơn diễn kịch như vậy, cả triều đình đều cười nhạo ông ta là người phiên, không hiểu lễ nghi. Đường Huyền Tông lúc này mới yên tâm, ông ta nói với Dương Quý phi: *"An Lộc Sơn là đại tướng biên cương, nắm giữ trọng binh, nay thấy ông ta ngây ngô như vậy, trăm mới hết lo lắng. Một võ phu ngu muội như vậy, chỉ biết ra trận giết địch, trăm còn gì phải lo lắng nữa?"*

Màn trình diễn hết mình của An Lộc Sơn khiến thuộc hạ của ông ta không chịu nổi, họ nói với An Lộc Sơn:

"Tướng quân là trọng thần của quốc gia, nắm giữ lợi hại của thiên hạ, vậy mà lại bị cả triều đình chê cười, coi là trò đùa, thật là tổn hại đến danh tiếng của tướng quân."

An Lộc Sơn cười cho qua chuyện, chỉ nói với con trai mình:

"Đáng nam nhi phải biết co biết duỗi, chịu chút nhục nhã thì có là gì? Bọn họ cười ta ngu dốt, ta lại cười bọn họ không biết gì! Chỉ sợ đến lúc bọn họ hiểu ra, thì sẽ không cười nổi nữa."

Về già, An Lộc Sơn béo phì, bụng rủ xuống đến đầu gối, phải lay động cả hai vai như kéo xe mới có thể đi được.

Để lấy lòng Đường Huyền Tông, An Lộc Sơn khổ luyện "*Hồ toàn vũ*". Khi biểu diễn trước mặt Đường Huyền Tông, thân hình to lớn của ông ta lại có thể nhẹ nhàng như gió, trông rất buồn cười, khiến người ta khó tin.

Đường Huyền Tông có lần chỉ vào bụng ông ta hỏi:

"Bụng của người to quá, bên trong chứa cái gì vậy?"

An Lộc Sơn nói giọng thô kệch:

"Không có gì khác, chỉ có một trái tim trung thành với bệ hạ!"

Đường Huyền Tông bị An Lộc Sơn mê hoặc, liên tục phong chức quan cao và ban thưởng hậu hĩnh, tể tướng Dương Quốc Trung nhiều lần can gián rằng An Lộc Sơn nhất định sẽ tạo phản, nhưng Đường Huyền Tông vẫn tự tin nói:

"An Lộc Sơn còn không hiểu được nhân tình thế thái, làm sao biết được mưu đồ tạo phản? Hắn ta càng ngu ngốc ngây thơ, càng dễ dàng bị trảm lợi dụng, người như vậy đáng tin cậy hơn những kẻ thông minh xảo trá nhiều."

Từ đó, Đường Huyền Tông không còn nghi ngờ An Lộc Sơn nữa. An Lộc Sơn bí mật chiêu binh mãi mã, vào ngày 11 tháng 12 năm Thiên Bảo thứ 14 (755) đã phát động cuộc nổi loạn, sử gọi là "*Loạn An Sử*".



唐·王维《辋川图》

如风,看上去滑稽可笑,令人难

【Nguyên văn】

人忌人明而自愚，智無潛藏，其害弗止。

(Nhân kị nhân minh nhi tự ngu, trí vô tiềm tàng, kỳ hại vật chỉ.)

【Dịch văn】

Người ta ghen ghét người thông minh mà lại tỏ ra ngu dốt, trí tuệ không che giấu, tai họa sẽ không dừng lại.

【Diễn giải】

Trong việc vận dụng trí tuệ, một điều tối kỵ là phô trương trí tuệ, đó là điều người thực sự khôn ngoan nên làm. Lộ ra trí tuệ, thể hiện tài năng khắp nơi, không chỉ khiến người ta ghen ghét mà còn vô tình phơi bày tất cả, không còn bí mật gì nữa. Trong xã hội đầy rẫy cạm bẫy và lừa lọc, điều này sẽ khiến người ta trở thành mục tiêu, bị kẻ địch tấn công trước, rơi vào thế bị động. Tiểu nhân thường là những người có trí tuệ, so với quân tử, trí tuệ của họ thường bị xem nhẹ, một trong những nguyên nhân là do tiểu nhân giỏi giả ngu. Họ che giấu bản thân, giả vờ không biết gì, không chỉ thỏa mãn tâm lý hư vinh của người khác, lấy lòng họ, mà còn khiến họ mất cảnh giác, tạo điều kiện cho tiểu nhân thực hiện âm mưu.

【Diễn tích】 An Đoan người biết che giấu

Sau khi Liêu Thái Tổ Đa Luật A Bảo Cơ qua đời, Thái tử Đa Luật Bội tuy có danh phận kế vị hoàng đế, nhưng không được Hoàng thái hậu Thuật Luật Bình ủng hộ, bà ta muốn người con trai thứ hai mà bà yêu quý là Đa Luật Đức Quang kế vị.

An Đoan là người hoàng tộc, từ lâu đã nịnh bợ Thái tử Đa Luật Bội, nghĩ đến bao nhiêu năm khổ tâm, sẽ bị Thuật Luật Bình chuyên quyền phế bỏ để lập Đa Luật Đức Quang làm hoàng đế, ông ta không khỏi căm hận Thuật Luật Bình.

Trước đây, An Đoan từng theo Thứ Cát mưu phản, là người nham hiểm độc ác, A Bảo Cơ vì tình anh em nên để ông ta chuộc tội, lúc này tuy ông ta rất tức giận, nhưng cũng bình tĩnh hơn trước, ông ta nói với anh em mình:

"Hoàng thái hậu nắm giữ đại quyền, bà ta lại là người rất thông minh, chúng ta không thể thay đổi được, chỉ có thể nhẫn nhịn chờ đợi. Nhớ kỹ, các ngươi tuyệt đối đừng hành động thiếu suy nghĩ."

Người anh thứ hai của An Đoan nói:

"Chúng ta ủng hộ Thái tử, danh chính ngôn thuận, hơn nữa quần thần đa số đều là người của Thái tử, chúng ta còn sợ gì nữa? Tục ngữ nói không mạo hiểm thì không có thành công, chỉ cần chúng ta tính toán kỹ lưỡng, dùng nhiều mưu kế, thì khả năng thắng lợi vẫn rất lớn."

Người em thứ năm của An Đoan cũng đồng tình nói:

"Lúc này không tranh giành, sau này e rằng sẽ không còn cơ hội, dù thế nào cũng không thể bỏ cuộc."

An Đao xảo quyết đa mưu, ông ta lo lắng nói với họ:

"Hiện nay là thời điểm đặc biệt, người tài giỏi thì chết, kẻ yếu thì sống, chúng ta sao dám thể hiện sự thông minh? Chúng ta đã có ý này, tại sao không chờ đợi, mà phải làm chuyện liều lĩnh như vậy?"

Người anh thứ hai và người em thứ năm của An Đao không nghe lời, vẫn nhiều lần can gián lập Thái tử Da Luật Bội kế vị, kết quả đều chết một cách bí ẩn. An Đao biết rõ lợi hại, ông ta giả vờ đau khổ chôn cất người anh thứ hai và người em thứ năm, sau đó dâng tấu chương xin lập Da Luật Đức Quang làm hoàng đế, ông ta viết trong tấu chương:

"Thần cho rằng Thái tử Da Luật Bội không đủ hiền minh, không đủ năng lực, vì đại kế của quốc gia, dù là Thái tử thì cũng không đáng kể. Thần không biết tại sao tiên đế không lập Da Luật Đức Quang làm Thái tử, nhưng thần biết, từ xưa đến nay người tài giỏi đều có lúc bị mai một, không được trọng dụng, thần khẩn cầu thay đổi, để sửa chữa sai lầm của tiên đế."

Hoàng thái hậu Thuật Luật Bình vốn không yên tâm về An Đao, có ý muốn giết ông ta, nhưng khi thấy tấu chương của ông ta, bà ta lại cười, nói với Da Luật Đức Quang:

"Tên này cũng khôn ngoan đấy, có hẳn ta dẫn đầu, chúng ta làm việc sẽ bớt đi không ít phiền phức."

Thuật Luật Bình triệu kiến An Đao, sau khi khen ngợi, bà ta đột nhiên thay đổi sắc mặt, nghiêm nghị nói:

"Người thật to gan, dám chỉ trích tiên đế sai lầm, người có biết tội không?"

An Đao không hề sợ hãi, nói:

"Thần có tội gì? Tiên đế không lập Da Luật Đức Quang, vốn là sai lầm, thật ra ai cũng nghĩ như vậy, chỉ là thần nói ra thôi, như vậy cũng có tội sao? Nếu nói thật mà có tội, sau này ai còn dám nói thật nữa?"



辽代铜辟邪

Thuật Luật Bình chỉ là thử lòng An Đao, chứ không thực sự muốn trừng phạt ông ta. Thấy An Đao nói năng chân thành, vẻ mặt ngốc nghếch, bà ta không nhịn được cười, nói:

"Người trung thành với đất nước, tuy lời nói có chút sai sót, ta cũng không so đo với người. Đề nghị của người rất tốt, tin rằng người khác nghe lời người nói cũng sẽ nhận ra sai lầm."

Sau khi Da Luật Đức Quang lên ngôi, An Đao tỏ ra rất trung thành, suốt ngày giả vờ không có chí lớn, chỉ biết ăn chơi hưởng lạc. Có người báo cáo sự ngu muội và bất tài của An Đao cho Thuật Luật Bình, nhưng bà ta mỗi lần đều không tức giận mà còn vui mừng, sự đề phòng với ông ta ngày càng giảm bớt.

An Đao chịu đựng nhiều năm, cuối cùng cũng giành được sự tin tưởng của hai mẹ con Thuật Luật Bình. Ông ta theo Da Luật Đức Quang tiêu diệt Hậu Tấn, trong lúc buộc phải rút quân về triều, đúng lúc Da Luật Đức Quang bị bệnh, ông ta mới nhân cơ hội này hành động. Ông ta bí mật đến gặp con trai của Da Luật Bội là U dục, xúi giục anh ta nhân cơ hội này tự lập làm hoàng đế, ông ta nói:

"Người quên chuyện cha người bị phế bỏ oan uổng rồi sao? Hoàng vị vốn là của cha con người, tại sao không giành lại? Vì chuyện này, anh hai và em năm của ta đã bị hại, hôm nay trời giúp người, ta nhất định sẽ giúp người."

U dục vốn còn nhiều do dự, nhưng không chịu nổi sự xúi giục của An Đao, nên đã tự lập làm hoàng đế. An Đao không chế U dục, ép Thuật Luật Bình phải thừa nhận sự thật này, bản thân ông ta cũng nhờ công lao to lớn mà được phong làm Minh vương.

【Nguyên văn】

明不接愚，愚者勿長其明。智不結怨，仇者無懼其智。

(Minh bất tiếp ngu, ngu giả vật trường kỳ minh. Trí bất kết oán, thù giả vô cù kỳ trí.)

【Dịch văn】

Người thông minh không giao du với kẻ ngu dốt, kẻ ngu dốt không thể làm tăng thêm sự thông minh. Người có trí tuệ không dễ dàng kết oán, kẻ thù không sợ trí tuệ của họ.

【Diễn giải】

Sự thông minh của tiểu nhân không phải là chỉ làm những việc xấu xa mà không màng đến sống chết của bản thân. Họ sẽ điều chỉnh kịp thời tiêu chuẩn hành xử và cách thức ứng xử của mình, không ngừng tìm kiếm những thứ có lợi cho mình, đồng thời, họ cũng sẽ bảo vệ bản thân, tùy theo từng người mà áp dụng những phương pháp trái với bản chất của mình. Nếu con người không nhìn thấy hoặc không nhận ra sự phức tạp và đối trá này của tiểu nhân, thì sẽ không thể nhận thức và chiến thắng tiểu nhân, ngược lại, con người có thể nhìn thấu sự việc, khiến tiểu nhân không còn chỗ ẩn náu.

【Điển tích】 Mưu lược của Thượng Quan An

Thượng Quan An là con trai của Thượng Quan Kiệt, trọng thần của Hán Vũ Đế, vốn là kẻ kiêu ngạo, làm việc không biết kiêng dè, Thượng Quan Kiệt nhiều lần dạy bảo ông ta:

"Muốn thành đại sự, phải biết kiềm chế và sợ hãi. Nếu người cứ tùy hứng làm bậy, tiếng xấu đồn xa, làm sao có thể khiến người ta ủng hộ và tăng thêm uy tín? Đây là điều tối kỵ của người muốn thành công."

Thượng Quan An tuy ngang ngược nhưng lại rất thông minh, từ đó ông ta thay đổi bộ mặt, cố gắng kết giao với những người có danh tiếng tốt, đối xử với người khác cũng khách sáo hơn, cố ý làm những việc giúp đỡ người nghèo khó.

Danh tiếng của Thượng Quan An ngày càng tăng, Thượng Quan Kiệt liền gả con gái của Hoắc Quang cho ông ta, hai nhà kết thông gia. Ban đầu Thượng Quan An không đồng ý, Thượng Quan Kiệt liền dạy bảo ông ta:

"Ta và Hoắc Quang cùng là trọng thần, người cưới con gái ông ta, phú quý của Thượng Quan gia chúng ta sẽ thêm một lớp bảo đảm, ít nhất cũng sẽ không trở mặt với ông ta, đối với người càng có lợi."

Thượng Quan An hiểu ý, không chỉ lập tức đồng ý kết hôn, mà sau khi cưới còn hết sức lấy lòng vợ.



西汉彩绘瓶

Hán Chiêu Đế lên ngôi khi mới 8 tuổi, chị gái của ông ta là Cái Trường công chúa ở lại trong cung, chăm sóc Chiêu Đế. Cái Trường công chúa góa chồng từ sớm, lén lút dan díu với Đinh Ngoại Nhân, bạn của con trai bà ta. Thượng Quan An biết chuyện này, liền cố gắng kết giao với Đinh Ngoại Nhân, không tiếc tiền của cùng Đinh Ngoại Nhân ăn chơi hưởng lạc. Thuộc hạ thân tín của Thượng Quan An lâu ngày không chịu được, bèn nói với ông ta:

"Đại nhân cả nhà quyền quý như vậy, tại sao lại cung kính với một tên Đinh Ngoại Nhân như thế?"

Thượng Quan An nói:



西汉漏刻

"Chính vì nhà ta thế lực lớn, ta mới phải cẩn thận mọi việc, kết giao nhiều hơn. Đinh Ngoại Nhân được công chúa sủng ái, lại là người thông minh, kết giao với người như vậy, ta chỉ có thể học hỏi thêm, có lợi rất nhiều, đây không phải là điều người thường có thể nhìn thấy trước được."

Khi con gái của Thượng Quan An 6 tuổi, để con gái có thể làm hoàng hậu, ông ta liền nhờ Hoắc Quang giúp đỡ. Hoắc Quang cho rằng cháu gái còn nhỏ, nên không đồng ý. Thượng Quan An không nản lòng, ông ta tìm đến Đinh Ngoại Nhân, nói ra nguyện vọng của mình. Để anh ta hết lòng giúp đỡ, ông ta còn dùng lời lẽ dụ dỗ:

"Người không lo xa, ắt có lo gần. Nếu đại nhân giúp con gái ta làm hoàng hậu, cha con ta cùng nắm quyền trong triều, lại dựa vào quyền thế của hoàng hậu, còn việc gì làm không được nữa? Người được công chúa yêu mến, đến lúc đó cha con ta sẽ đề nghị phong người làm Hầu, nhà Hán có lệ, Liệt hầu có thể cưới công chúa, tâm nguyện của người chẳng phải cũng sẽ đạt thành sao? Người là người thông minh, tự biết việc này có lợi cho cả người và ta."

Đinh Ngoại Nhân trong lòng mừng rỡ, liền nhiều lần nhắc đến chuyện này trước mặt Cái Trường công chúa, còn giả vờ lo lắng nói:

"Thượng Quan Kiệt cha con cùng là trọng thần, nếu không đồng ý chuyện này, sẽ đắc tội với họ, kết oán thù. Chúng ta tuy không sợ họ, nhưng cũng không có lợi gì, nếu không khéo chúng ta sẽ không còn hy vọng kết hợp nữa, đó mới là điều ta lo lắng nhất."

Cái Trường công chúa muốn sớm thành vợ chồng với Đinh Ngoại Nhân, bà ta cũng sợ Thượng Quan Kiệt cha con gây khó dễ, sinh sự, lại nghĩ việc này cũng không có hại gì cho mình, nên bà ta liền tự ý triệu con gái của Thượng Quan An vào cung làm Tiệp dư, một tháng sau lại sắc phong làm Hoàng hậu. Thượng Quan An đạt được tâm nguyện, lại được phong làm Tang Lạc hầu, thăng chức làm Xa kỵ tướng quân, một thời gian liền cho rằng không cần phải giả vờ nữa, bèn bắt đầu lộ nguyên hình, phóng túng làm càn. Ông ta được hoàng đế ban thưởng, ra khỏi cung liền khoe khoang với khách khứa; sau khi uống rượu say, còn trần truồng gây rối, thậm chí còn dám tán tỉnh vợ lẽ của cha mình.

Hành động này của Thượng Quan An bị Hoắc Quang biết được, Hoắc Quang tức giận gọi ông ta đến, mắng thẳng mặt:

"Người mới giàu sang được một thời gian, đã hoang dâm đến mức này, đây là điềm báo của sự bại vong, sao lại không cẩn thận? Trước đây ta thấy người có vẻ là người quân tử, mới gả con gái cho người, chẳng lẽ người bản tính khó dò, bây giờ lại không kiêng dè gì nữa sao?"

Thượng Quan An ngoài mặt nhận lỗi, nhưng trong lòng lại rất oán hận. Ông ta không nghĩ đến lỗi của mình, mà lại bí mật xúi giục Yên vương tố cáo Hoắc Quang. Kế hoạch này không thành, Thượng Quan Kiệt cha con lại âm mưu tạo phản, ủng hộ Yên vương lên ngôi. Sự việc bại lộ, Thượng Quan An không hề hối hận, ngược lại còn tiếu nuối nói:

"Chỉ trách ta hành động quá vội vàng, nếu ta nhẫn nhịn thêm một thời gian nữa, có lẽ đã thành công rồi."

Vì chuyện này mà Cái Trường công chúa, Yên vương đều tự sát, toàn bộ dòng họ Thượng Quan cũng bị giết sạch.

【Nguyên văn】

君子仁交，惟憂仁不盡善。

(Quân tử nhân giao, duy ưu nhân bất tận thiện.)

【Dịch văn】

Quân tử kết giao bằng nhân nghĩa, chỉ lo nhân nghĩa chưa đủ tốt.

【Diễn giải】

Phẩm hạnh cao quý của quân tử luôn xuất phát từ nhân nghĩa, giao thiệp với người khác càng là như vậy. Cách sống tốt bụng, chân thành với mọi người này tuy được ca ngợi, nhưng lại thường bị tiểu nhân lợi dụng, làm cớ để họ công kích vu cáo quân tử, lừa gạt lòng tin của quân tử. Bài học này rất sâu sắc, nó cảnh tỉnh quân tử từ mặt trái: đối phó với tiểu nhân không thể chỉ dùng lòng nhân từ, không thể ảo tưởng về họ, cũng không thể không thay đổi phương pháp, chỉ dùng cách đối đầu trực diện. Đôi khi, dùng thủ đoạn của tiểu nhân để trị tiểu nhân không chỉ là cần thiết mà còn rất hiệu quả.

【Diễn tích】 Sự cao minh của Lưu Tú

Lúc đầu, khi Đông Hán Quang Vũ Đế Lưu Tú khởi nghĩa chống lại Vương Mãng, Lý Dật cùng khởi nghĩa với ông là một tiểu nhân háms lợi. Sau khi Lưu Huyền lên ngôi hoàng đế Canh Thủy, để lấy lòng Lưu Huyền, Lý Dật không chỉ phản bội Lưu Tú, mà còn tham gia vào việc hãm hại anh trai của Lưu Tú là Lưu Diễn, nhờ đó mà được thăng quan tiến chức.

Lưu Tú cảm hận Lý Dật đến tận xương tủy, nhiều lần muốn công khai tố cáo ông ta, thuộc hạ của Lưu Tú ra sức ngăn cản, giải thích:

"Tướng quân làm như vậy, không chỉ không trừng trị được Lý Dật, mà còn chuốc họa vào thân. Việc này là do Lưu Huyền chủ mưu, làm sao ông ta lại bênh vực cho ngài?"

Lưu Tú thấy lời này có lý, đành phải kìm nén cơn giận. Sau khi đứng vững gót chân ở Hà Bắc, Lưu Tú bắt đầu đối đầu với Lưu Huyền. Lưu Huyền phái Chu Vĩ, Lý Dật tấn công Lạc Dương, kiềm chế Lưu Tú.

Phùng Dị, đại tướng dưới quyền Lưu Tú, đóng quân ở Mạnh Tân, ông ta viết thư cho Lý Dật:

"Tướng quân vốn cùng tướng quân nhà ta phát cờ khởi nghĩa, chỉ vì Lưu Huyền tàn bạo, tướng quân mới trở thành kẻ thù của tướng quân nhà ta. Đây không phải là lỗi của tướng quân. Hiện nay Lưu Huyền đã lộ rõ tội ác, người trong thiên hạ



16. **Lưu Hiếu** là hoàng đế đầu tiên của nhà Đông Hán, hậu duệ của Hán Cảnh Đế, là cháu của Hán Cao Tổ. Ông đã khởi binh chống lại Vương Mãng, phục hồi chính quyền nhà Hán, trở thành người khai sáng thời kỳ phục hưng. Về chính trị, ông thanh liêm, giản dị, xây dựng Quốc Tử Giám, khuyến khích học thuật, xứng đáng là một minh quân.

Kính giám: Mọi việc đều phải đặt lợi ích lớn lên trên hết, ngay cả việc giết người cũng phải tuân theo pháp luật.

đều cảm hận ông ta, người như vậy làm sao có thể tồn tại lâu dài? Nếu tướng quân chịu quay đầu, không chỉ có thể giữ được phú quý, mà còn được người đời ca ngợi, thật là việc tốt đẹp vẹn toàn."

Lý Dật đang tìm đường lui vì thấy Lưu Huyền sắp sụp đổ, nay thấy thư của Phùng Dị, vừa mừng vừa lo, sau đó lại rơi vào sợ hãi, ông ta bàn bạc việc này với thuộc hạ thân tín:

"Ta muốn đầu quân cho Lưu Tú, nhưng lại sợ ông ta nhắc lại chuyện cũ, trả thù riêng, nên quyết định thế nào đây?"

Thuộc hạ thân tín của Lý Dật vì muốn tự bảo toàn, nên ra sức xúi giục Lý Dật đồng ý việc này, nói:

"Lưu Tú là người anh hùng, để thành đại sự, ông ta sẽ không so đo với tướng quân những chuyện nhỏ nhặt làm tổn hại đến đại nghiệp. Hơn nữa, nếu tướng quân có thể lập công trước trận, dù Lưu Tú có muốn giết người, cũng không dám mạo hiểm mất lòng người trong thiên hạ."

Lý Dật suy nghĩ trước sau, vẫn chưa chịu đầu hàng ngay, trong thư trả lời Phùng Dị, ông ta chỉ hứa hẹn:

"Hiện nay thời cơ chưa chín muồi, vì an toàn, ta muốn đợi sau này hãy hành động. Tuy nhiên, ta đã quyết tâm rồi, hãy chuyển lời cho Lưu Tú, ta nguyện hết lòng phò tá."

Phùng Dị bèn yên tâm tiến quân, sau khi đánh chiếm hơn mười thành trì của Lưu Huyền, Lý Dật đúng như lời hứa, chỉ ngồi yên không can thiệp. Phùng Dị báo cáo chuyện của Lý Dật cho Lưu Tú, còn hiến kế:

"Lý Dật tuy có thù với tướng quân, nhưng ông ta biết sửa sai, ngầm giúp đỡ quân ta, hơn nữa hiện nay lại là lúc cần dùng người, mong tướng quân lấy đại cục làm trọng, chiêu hàng ông ta."

Lưu Tú nghe báo cáo, sắc mặt không hề vui mừng. Ông ta biết rõ con người của Lý Dật, nếu nhận ông ta, sau này sẽ gặp hậu họa vô cùng. Ông ta cũng biết nếu lúc này từ chối thẳng thừng lời đề nghị của Lý Dật, sẽ khiến người ta nói ông ta không độ lượng, điều này bất lợi cho việc chiêu hàng người khác. Sau khi cân nhắc, ông ta tự nhủ:

"Lý Dật người vô tình trước, thì đừng trách ta Lưu Tú vô nghĩa sau."



Lưu Tú bèn triệu tập các tướng lĩnh, lấy bức thư mật của Lý Dật ra cho mọi người xem, sau đó nói:



在汉神道经玉樽

"Lý Dật có ý muốn đầu hàng, ta sẽ không so đo chuyện cũ, chỉ cần có lợi cho việc bình định thiên hạ, ân oán cá nhân giữa ta và ông ta có đáng là gì? Việc này các người cũng có thể phát biểu ý kiến."

Các tướng lĩnh ý kiến khác nhau, nhưng đều bày tỏ sự khâm phục trước tấm lòng rộng lượng của Lưu Tú. Sau đó có người không hiểu hỏi Lưu Tú:

"Các tướng lĩnh nhiều người nhiều ý kiến, việc cơ mật như vậy, tướng quân không nên để mọi người đều biết. Nếu lỡ để lộ tin tức, chẳng phải là làm hỏng việc chiêu hàng Lý Dật sao?"

Lưu Tú mỉm cười, chỉ nói không sao.

Tin tức Lý Dật bí mật liên lạc với Lưu Tú nhanh chóng đến tai Chu Vĩ, ông ta tức giận, không cần phân trần liền giết chết Lý Dật. Khi có người tiếc nuối vì chuyện này, Lưu Tú lại rất vui mừng, trong lòng hả hê. Ông ta vốn định mượn dao giết người, vừa trừ bỏ được Lý Dật, báo thù cho anh trai, lại không mang tiếng xấu giết người đầu hàng, khiến người ta dị nghị.

【Nguyên văn】

小人陰結，惟患陰不致的。君子弗勝小人，殆於此也。

(Tiểu nhân âm kết, duy hoạn âm bất trí đích. Quân tử phát thắng tiểu nhân, đãi ư thử dã.)

【Dịch văn】

Kẻ tiểu nhân dùng thủ đoạn mờ ám để kết giao, chỉ lo thủ đoạn của mình không đạt được mục đích. Quân tử không thắng được tiểu nhân, e rằng là vì lý do này.

【Diễn giải】

Xét về lâu dài, sự đặc ý của tiểu nhân cũng chỉ là nhất thời, bọn chúng đặc chí nhờ mưu mô xảo trá, cũng sẽ thất bại vì hành vi đáng khinh bỉ của mình. Quân tử trong lịch sử tuy nhiều lần bị tiểu nhân hãm hại, nhưng tuyệt đối không thể nói tiểu nhân là kẻ chiến thắng, hành vi xấu xa của chúng dù có thể che giấu được nhất thời, nhưng cuối cùng cũng không thể thoát khỏi sự trừng phạt của công lý và phán xét của lịch sử. Có một điều không thể phủ nhận, sự bất chấp thủ đoạn, không từ mọi cách của tiểu nhân chính là nguyên nhân quan trọng khiến chúng có thể hoành hành một thời. Chúng chỉ cầu đạt được mục đích, không màng đến bất cứ điều gì khác, hoàn toàn bộc lộ bản chất ích kỷ và bộ mặt tàn nhẫn của mình, đồng thời cũng nhắc nhở người đời tuyệt đối không được xem thường hay nhân nhượng với chúng, phải luôn cẩn thận đề phòng.

【Diễn tích】 Tiêu Vọng Chi chết do trúng kế

Tiêu Vọng Chi là thầy của Hán Nguyên Đế, là một đại nho. Ông ngay thẳng chính trực, dám nói thẳng, nhiều lần xảy ra mâu thuẫn với gian thần trong triều như Thạch Hiên, Thạch Hiên luôn muốn trừ khử ông.

Để Hán Nguyên Đế xa lánh Thạch Hiên, Tiêu Vọng Chi công khai dâng sớ:

"Trung thư là nơi xử lý chính vụ, việc bổ nhiệm người không thể không thận trọng. Cho dù người hiền tài đảm nhiệm cũng lo sợ không đủ năng lực, sao có thể để hoạn quan Thạch Hiên đảm nhiệm chức vụ quan trọng như vậy? Thần mạo hiểm dâng sớ, không phải vì tư oán, mà là vì quốc gia và sự ổn định lâu dài. Thần ngày đêm lo lắng, nếu cứ tiếp tục như vậy, quốc gia nhất định sẽ xảy ra biến loạn, đến lúc đó hối hận cũng không kịp."

Tiêu Vọng Chi một mình chống lại bè lũ gian thần, người thân của ông đều lo lắng bất an, khuyên ông:

"Ông công khai chỉ trích bọn chúng như vậy, bọn chúng sao có thể không tìm cách hãm hại ông? Bọn chúng cái gì cũng dám làm, một mình ông làm sao đề phòng được? Ông đây là lấy trứng chọi đá, tự tìm đường chết."



17. **Tiêu Vọng Chí** là chất sáu đời của Tiêu Hà, học vấn sâu rộng, được coi là một trong những học giả nổi tiếng. Thời Hán Tuyên Đế, ông được tin tưởng sâu sắc, và dưới thời Hán Nguyên Đế, ông là một quan chức lớn trong chính quyền. Sau đó, vì mâu thuẫn với hoạn quan, bị vu cáo và bị bắt giam, cuối cùng bị ép uống thuốc độc tự sát.

Kính giám: Người không chết vì lời phỉ báng thì sẽ không ngừng bị vu khống, không làm gì thì chỉ có chờ chết.

Tiêu Vọng Chi không coi Thạch Hiên ra gì, ông khinh miệt cười nói:

"Hoàng thượng sủng ái ta, ta lại nói toàn lời thật, bọn chúng có thể làm gì được ta? Vì giang sơn của hoàng thượng, ta sao có thể nhẫn tâm để tiểu nhân làm hại thiên hạ? Cái gọi là tà không thắng chính, ta không tin ta không đấu lại bọn chúng."

Bọn Thạch Hiên tìm mọi cách, sau nhiều lần vu cáo Tiêu Vọng Chi không thành, lại đổi sang một chiêu khác, tố cáo ông cấu kết với Chu Kham và Lưu Canh Sinh lập bè phái, mưu đồ nắm quyền. Hán Nguyên Đế không tin lời này, Thạch Hiên bèn nói:

"Việc này nhiều đại thần trong triều đã tố cáo, nếu hoàn toàn là vu cáo, cũng nên triệu tập đình úy, hỏi cho rõ ràng."

Hán Nguyên Đế không biết *"triệu tập đình úy"* chính là bắt giam, nên đã phê chuẩn đề nghị này. Sau đó, Nguyên Đế hiểu ra, tuy ngay lập tức thả Tiêu Vọng Chi và những người khác, nhưng vì giữ thể diện, ông cũng thuận nước đẩy thuyền bãi bỏ chức Tiền tướng quân của Tiêu Vọng Chi, Chu Kham và Lưu Canh Sinh bị cách chức làm thường dân.

Người thân của Tiêu Vọng Chi lại khuyên ông:

"Ông bị oan mà gặp đại nạn như vậy, hoàng thượng lại còn bãi chức của ông, xem ra chỉ cần gian thần hãm hại, thì không ai có thể bảo đảm bình an cho ông được." Tiêu Vọng Chi không hề nản lòng, ông khẳng định:

"Hoàng thượng chỉ là nhất thời hồ đồ, tiểu nhân cũng chỉ là nhất thời đắc ý, ta nghĩ chuyện này sẽ không kết thúc như vậy."

Hán Nguyên Đế sau đó hối hận, lại hạ chiếu:

"Tôn sư trọng đạo là biểu hiện của quốc gia hưng thịnh. Nguyên Tiền tướng quân Tiêu Vọng Chi làm thầy của trăm tám năm, tận tâm tận lực, công lao rất lớn, đặc biệt ban tước Quan Nội hầu, thực ấp sáu trăm hộ, làm việc trong cung, mừng một và ngày rằm hàng tháng vào triều, địa vị chỉ sau tướng quân."

Thạch Hiên và đồng bọn vừa tức vừa giận, bèn tụ tập lại bàn bạc đối sách, Thạch Hiên nói trước:

"Hoàng thượng hậu đãi Tiêu Vọng Chi, nghe nói còn muốn bổ nhiệm ông ta làm thừa tướng, đây là điều chúng ta tuyệt đối không thể chấp nhận. Nhưng hoàng thượng không nghe lời ta, chúng ta nên làm gì bây giờ?"

Trong số đồng đảng của Thạch Hiên có người nói:

"Con trai ông ta là Tiêu Cấp đang sợ kêu oan cho cha, chúng ta cứ lấy chuyện này làm cớ, làm lớn chuyện lên. Chỉ cần hoàng thượng bắt giam ông ta một lần nữa, tin chắc với tính cách thanh cao cương trực của Tiêu Vọng Chi, ông ta sẽ không chịu nhục, nhất định sẽ tự sát."

Thạch Hiên bèn dâng sớ lên Nguyên Đế, vu cáo Tiêu Vọng Chi xúi giục con trai chống đối triều đình, phạm tội đại bất kính. Để Nguyên Đế chấp nhận, bọn chúng còn nhấn mạnh:

"Tiêu Vọng Chi tự cho mình là thầy của bệ hạ, nay lại dạy con trai dưng sớ, đổ lỗi cho hoàng thượng, thật sự đáng bị trừng trị nặng. Nếu bệ hạ không nỡ, cũng nên tạm thời giam ông ta vào ngục, để ông ta tự kiểm điểm, bỏ đi tính kiêu ngạo. Đây cũng là vì muốn tốt cho ông ta, tin chắc ông ta sẽ hiểu được thâm ý của bệ hạ."

Thạch Hiến lừa được Nguyên Đế phê chuẩn, liền sai người đi triệu tập Tiêu Vọng Chi, còn phái xe ngựa trong cung bao vây phủ đệ của Tiêu Vọng Chi, tạo ra cảnh tượng hung hãn.

Tiêu Vọng Chi lại gặp biến cố này, rất tức giận vì Hán Nguyên Đế nói không giữ lời, thay đổi thất thường, hoàn toàn tuyệt vọng về ông ta. Ông đau buồn rơi nước mắt nói: *" Gian thần lộng hành, hoàng thượng không nghe lời trung thần, ta còn trông cậy vào ai nữa? Ta địa vị đến tướng, tuổi đã ngoài sáu mươi, nếu lại bị bắt giam, sống tạm bợ, thật sự sống không bằng chết, quá nhục nhã."*

Ông không biện bạch nữa, uất hận uống thuốc độc tự tử.

【Tiết Nghĩa】 Quyển Đệ Ngũ

Ngoại quân tử nhi nội tiểu nhân giả, chân tiểu nhân dã. Ngoại tiểu nhân nhi nội quân tử giả, chân quân tử dã. Đức cao giả bất kiêu, nghĩa trọng giả khinh hại.

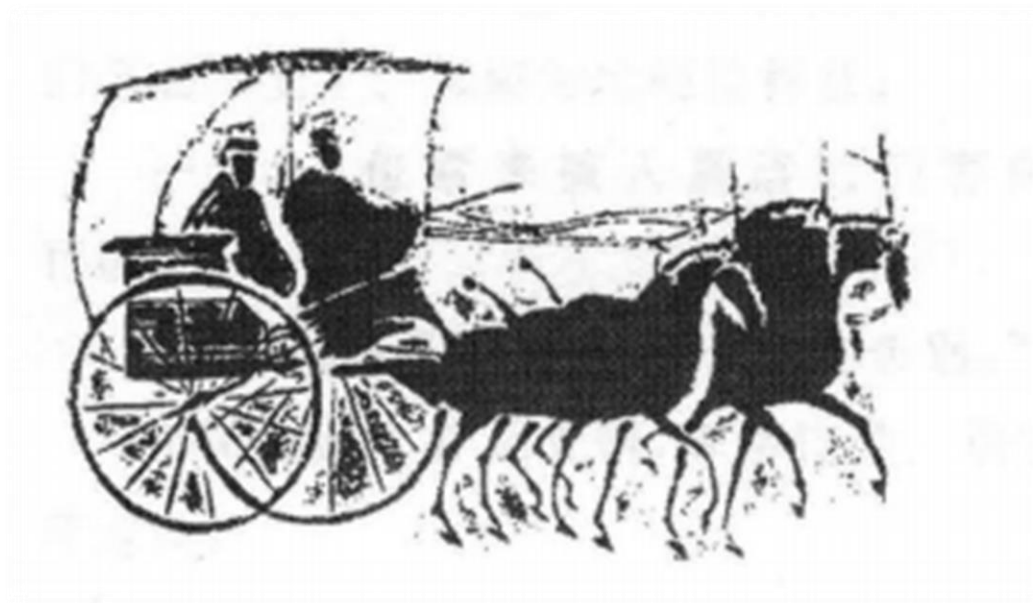
Nhân mộ quân tử, hành tắc tiểu nhân, quân tử nan vi dã. Nhân oán tiểu nhân, thực tắc vong nghĩa, tiểu nhân vô ki dã. Nan vi hoạch quả, vô ki lợi phong, thị dĩ nhân giai tiểu nhân dã.

Vị cao tiết đê, nhân tiện nghĩa bạc. Quân tử bất kham nhục kỳ chí, tiểu nhân bất kham hoại kỳ thân. Quân tử tị vu loạn thế, tiểu nhân đạt vu triều đường.

Tiết bất dễ kim, nhân khôn nan vi quân tử. Nghĩa bất dễ mệnh, thế nguy nan cự tiểu nhân. Bất úy nhân ngôn, duy kế lợi hại, thử phi tiết nghĩa chi đạo, nhiên sinh chi đạo yên.

Bản Quyển Tinh Yếu

- Phi trừ quân tử ngoại y đích tiểu nhân tài thị tối khả phạ đích.
- Thụ quá tiểu nhân thương hại hòa đã kích đích nhân, như quả tâm thái thất hành, dã thị cực dịch biến thành lánh nhất cá tiểu nhân đích.
- Nhất ta “đại nhân vật” đích tiểu nhân tập tính, tiểu nhân ý thức, tiểu nhân hành vi, hữu thì nhất điểm dã bất bỉ tiểu nhân thiếu.
- Hứa đa thì hậu, xướng kỹ đồ bỉ quan trường tiểu nhân trình khiết.
- Hứa đa nhân đoạ lạc vi tiểu nhân, bất thị nhân vi tha môn dục vọng thái đa, nhi thị nhân vi nhất mộ đồ cùng, cơ bất trạch thực.



【Dịch văn】

Bên ngoài là quân tử mà bên trong là tiểu nhân, đó mới là tiểu nhân thực sự. Bên ngoài là tiểu nhân mà bên trong là quân tử, đó mới là quân tử thực sự. Người đức cao không kiêu ngạo, người coi trọng nghĩa khí thì coi nhẹ tổn hại.

Người ta ngưỡng mộ quân tử, nhưng hành động lại như tiểu nhân, quân tử khó làm được. Người ta oán trách tiểu nhân, nhưng thực chất lại quên nghĩa, tiểu nhân không bị ràng buộc. Khó làm thì được ít, không bị ràng buộc thì lợi nhiều, vì thế ai ai cũng là tiểu nhân cả.

Địa vị cao thì tiết tháo thấp, người thấp hèn thì nghĩa khí mỏng manh. Quân tử không chịu làm nhục chí hướng của mình, tiểu nhân không chịu hủy hoại thân mình. Quân tử lánh mình ở thời loạn, tiểu nhân thành đạt ở chốn triều đình.

Tiết tháo không đổi được vàng bạc, người trong cảnh khốn khó khó làm quân tử. Nghĩa khí không đổi được tính mạng, thế cục nguy nan khó cự tuyệt tiểu nhân. Không sợ lời nói của người khác, chỉ tính toán lợi hại, đây không phải là đạo lý của tiết nghĩa, nhưng là con đường sinh tồn vậy.

Tinh Yếu Của Quyển Này

- Tiểu nhân đội lốt quân tử mới là kẻ đáng sợ nhất.
- Những người từng bị tiểu nhân làm tổn thương và đã kích, nếu tâm lý mất cân bằng, cũng rất dễ trở thành một tiểu nhân khác.
- Một số “nhân vật lớn” có thói quen, ý thức và hành vi của tiểu nhân, đôi khi chẳng kém gì tiểu nhân.
- Nhiều khi, gái lầu xanh còn trinh bạch hơn đám tiểu nhân chốn quan trường.
- Nhiều người sa ngã thành tiểu nhân, không phải vì họ có quá nhiều ham muốn, mà vì họ đã đường cùng, đói quá nên không kén chọn.

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

外君子而内小人者，真小人也。外小人而内君子者，真君子也。

(Ngoại quân tử nhi nội tiểu nhân giả, chân tiểu nhân dã. Ngoại tiểu nhân nhi nội quân tử giả, chân quân tử dã.)

【Dịch văn】

Bề ngoài là quân tử nhưng bên trong là tiểu nhân, đó mới là tiểu nhân thật sự. Bề ngoài là tiểu nhân nhưng bên trong là quân tử, đó mới là quân tử thật sự.

【Diễn giải】

Tiểu nhân có nhiều loại, quân tử cũng có sự phân chia đẳng cấp. Khi phân biệt quân tử và tiểu nhân, điều quan trọng là không được bị vẻ bề ngoài của họ đánh lừa, mà phải tập trung xem xét nội tâm của họ. Thực chất, tiểu nhân khoác áo quân tử mới là đáng sợ nhất, bọn chúng dùng vỏ bọc quân tử để làm việc xấu, không chỉ khiến người ta khó nhận biết, mà còn gây ra những hậu quả khó lường, tổn hại rất lớn. Đây vừa là điểm xảo quyệt, cũng vừa là điểm yếu của tiểu nhân, chỉ cần mọi người nhận ra bản chất của chúng, không dễ dàng tin vào những hành động giả tạo của chúng, thì chúng sẽ không còn cách nào nữa.

【Diễn tích】 Bộ mặt thật của Hoàn Nhan Lượng

Thời Kim Hi Tông, Hoàn Nhan Lượng đầy tham vọng, luôn muốn có được địa vị cao, bèn giả vờ siêng năng.



18. **Kim Phế Đế** Hoàn Nhan Lượng, cũng được gọi là Hải Lăng Vương, là cháu đích tôn của Kim Thái Tổ A Cốt Đà. Do dũng cảm trong chiến trận và mưu lược hơn người, ông dần đạt được chức vụ cao. Vào năm Hoàng thống thứ 9, ông phát động chính biến, giết Huy Tông, tự lập làm hoàng đế, nhưng sau đó bị Hoàn Nhan Ung thay thế.

Kính giám: Tính cách thay đổi bất thường, thường là giả vờ.

Kim Hi Tông Hoàn Nhan Đản thấy Hoàn Nhan Lượng chấp pháp nghiêm minh, khiến tiểu nhân phải e dè, được nhiều người khen ngợi, định dựa vào thành tích chính trị xuất sắc và phẩm chất cao quý của ông ta để thăng chức lên làm Quốc phán.

Hi Tông bèn khen ngợi Hoàn Nhan Lượng trước mặt quần thần:

"Quốc gia có hiền thần, sự nghiệp mới hưng thịnh. Trẫm đã quan sát từ lâu, Hoàn Nhan Lượng tận tâm tận lực, xứng đáng là bậc quân tử của đời, hiền thần như vậy nếu không giao phó trọng trách, thì thiên hạ làm sao có thể hưng thịnh?"

Không lâu sau, Hi Tông lại phong cho ông ta chức Thượng thư tả thừa, để tỏ lòng sủng ái.

Hoàn Nhan Lượng trong lòng đắc ý, nhưng bề ngoài lại tỏ ra vô cùng khiêm tốn, ông ta vẫn siêng năng như trước, không hề lơ là.

Bạn thân tâm phúc của Hoàn Nhan Lượng là Tiêu Dự được ông ta bổ nhiệm làm Binh bộ thị lang, hai người lén lút gặp nhau, ngày nào cũng bàn tính chuyện phát động chính biến. Mỗi khi như vậy, Hoàn Nhan Lượng đều hỏi:

"Người ta nói gì về ta? Ta còn chỗ nào chưa làm tốt?"

Tiêu Dự bèn kể lại những lời bàn tán bên ngoài cho Hoàn Nhan Lượng nghe, đồng thời chỉ ra những thiếu sót của ông ta, và thường nói:

"Xây dựng danh tiếng, lấy giả làm thật, là điều đại nhân cần phải làm để được mọi người ủng hộ, thay đổi triều đại, cũng là điều hoàng thượng hiện nay khó lòng để phòng nhất. Đại nhân chỉ cần kiên trì, đợi thời cơ đến, tự nhiên sẽ thành công."

Màn kịch của Hoàn Nhan Lượng không hoàn hảo, có người đã nhiều lần nhắc nhở Hi Tông:

"Tục ngữ nói 'Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời', Hoàn Nhan Lượng từ nhỏ đã nóng nảy, đa nghi, tàn nhẫn vô độ, vậy mà bây giờ lại giả vờ làm quân tử, che giấu bản chất thật của mình, trong đó chắc chắn có mục đích không thể nói ra."

Hi Tông giật mình. Để giải trừ nghi ngờ, trong một lần triệu kiến Hoàn Nhan Lượng, Hi Tông có ý nhắc đến chuyện Thái Tổ lập nghiệp, và thờ dài nói:

"Tổ tiên lập nghiệp thật sự gian nan, trăm kẻ thừa sự nghiệp cũng gặp không ít khó khăn, người có ý kiến gì về những điều này?"

Hoàn Nhan Lượng biết Hi Tông đang thử mình, bèn giả vờ háng hái, nhiệt huyết, kể lại công lao của Thái Tổ, sau đó chuyển hướng sang chuyện khác, nói:

"Tông Hàn, Thát Lãn làm hại nước trước, Tông Bàn kết bè phái gây họa sau, đó đều là những điều bất hạnh của triều ta. Bọn họ đều là hoàng thân quốc thích, có thể thấy gian thần không phân biệt thân sơ, tuyệt đối không thể tin tưởng. Để giữ vững cơ nghiệp muôn đời, hoàng thượng nên thận trọng khi dùng người trong hoàng tộc, thần xin tự nguyện từ chức, để hoàng thượng xoa dịu lòng dân, đổi mới."

Hi Tông không ngờ Hoàn Nhan Lượng lại nói những lời chân thành như vậy, thấy Hoàn Nhan Lượng nói đến đây rơi nước mắt, trong lòng không khỏi cảm động. Ông ta run giọng nói:

"Người có thể trung thành như vậy, cam tâm hy sinh bản thân, trăm còn gì không tin tưởng người nữa? Đáng tiếc người khác đều không bằng người, nếu không, bọn họ cũng sẽ không ngày nào cũng nghĩ đến chuyện tranh công đoạt lợi."

Tháng 6 năm Hoàng Thống thứ 8 (1148), Hoàn Nhan Lượng được thăng chức làm Bình chương chính sự, tháng 11, lại được thăng làm Hữu thừa tướng. Nắm giữ đại quyền, Hoàn Nhan Lượng để mua chuộc lòng người, giành được sự ủng hộ, đã bổ nhiệm rất nhiều



金代持棍戏剧人物雕砖

con cháu của tông thất có danh tiếng, trong đó không ít người có thành kiến với ông ta. Mọi người đều khen ngợi "đức hạnh" của Hoàn Nhan Lượng, nhiều người còn đầu quân cho ông ta.



金代紅綠彩瓷器

Hoàn Nhan Lượng phát động chính biến vào ngày 9 tháng 12 năm Hoàng Thống thứ 9 (1149), ông ta và đồng đảng lên vào tẩm cung, giết chết Hi Tông. Sau khi lên ngôi hoàng đế, ông ta liền lộ rõ bộ mặt hung ác, không chỉ giết rất nhiều đại thần chính trực trong triều, mà ngay cả những đồng đảng theo ông ta như Đường Quát Biện, Bình Đức cũng bị giết không tha. Hoàng thân quốc thích bị ông ta giết càng nhiều hơn, Thái hoàng thái phi Tiêu thị, Hoàng thái hậu Đồ Đơn thị cũng không thoát khỏi bàn tay độc ác của ông ta. Sau khi Đồ Đơn thị bị giết, Hoàn Nhan Lượng cho thiêu xác bà trong cung, rồi vứt tro cốt xuống nước.

Hoàn Nhan Lượng hành xử như vậy, nhưng vẫn không quên lừa gạt người đời. Trong hơn mười năm trị vì, đôi khi ông ta từ chối ăn thịt ngỗng để tỏ vẻ tiết kiệm, nhưng khi đi chơi, đi săn, ông ta lại mua những thứ mình cần với giá cao, một con ngỗng phải mất đến vài vạn tiền. Ông ta từng mặc áo cũ bên ngoài áo đẹp, để người ta thấy mình tiết kiệm, còn lệnh cho quan lại ghi chép lại việc này. Ông ta luôn tự so sánh mình với các minh quân thời cổ đại, cho phép đại thần can gián thẳng thắn, nhưng khi gián quan nói thẳng, ông ta liền nổi giận, thường xuyên giết người để trút giận. Năm Chính Long thứ 6 (1161), Hoàn Nhan Lượng tấn công nhà Tống, ngày 7 tháng 11, quân Kim nổi loạn, Hoàn Nhan Lượng chết bởi loạn tể.

【Nguyên văn】

德高者不矜，義重者輕害。

(Đức cao giả bất kiêu, nghĩa trọng giả khinh hại.)

【Dịch văn】

Người có đức cao thì không tự phụ, người trọng nghĩa thì coi nhẹ tai họa.

【Diễn giải】

Sự khoa trương, sợ tai họa của tiểu nhân và sự khiêm tốn, can đảm của quân tử tạo nên sự đối lập rõ rệt. Đây không phải là sự khác biệt bề ngoài, mà là do bản chất khác nhau giữa quân tử và tiểu nhân quyết định. Nhận ra điều này không chỉ hữu ích cho việc phân biệt quân tử và tiểu nhân, mà quan trọng hơn, nhận thức này cần được biến thành vũ khí sắc bén để giúp đỡ quân tử, chế ngự tiểu nhân. Tiểu nhân thần kinh yếu đuối, nhân cách thấp hèn, chỉ cần tấn công vào điểm yếu của chúng, những kẻ mạnh ngoài yếu trong này sẽ luôn sợ hãi. Trước chính nghĩa, trước tình thế bị mọi người lên án, tiểu nhân chỉ có thể thu mình lại, không dám quá kiêu ngạo. Chỉ khi đó, khí chất của quân tử mới có thể bộc lộ, tiểu nhân mới bị áp chế.

【Điển tích】 Vị quan thanh liêm bất khuất: Vu Khiêm

Thời Minh Anh Tông, hoạn quan Vương Chấn chuyên quyền. Vương Chấn kết bè kết cánh, hoành hành ngang ngược, những người chống đối ông ta đều bị hãm hại, khiến mọi người đều sợ hãi, những đại thần xu nịnh còn gọi ông ta là "ông bố vợ", vô liêm sỉ quỳ lạy ông ta.

Vu Khiêm lúc đó làm Tuần phủ Sơn Tây, Hà Nam, rất căm ghét tên tiểu nhân Vương Chấn, nhưng lại không làm gì được vì hoàng thượng sủng ái ông ta. Vu Khiêm rất lo lắng cho quốc sự, ông nói với người nhà:

"Tiểu nhân lộng hành, quân tử mới càng thêm cao quý. Ta tuy không thể diệt trừ tiểu nhân, nhưng phải giữ mình trong sạch, tuyệt đối không đồng lõa với chúng. Nếu có chuyện gì, mong các người ủng hộ ta."

Người nhà của Vu Khiêm cũng rất hiểu chuyện, họ đều lo lắng nói với ông:

"Nếu người trong thiên hạ đều nghĩ như ông, thì tiểu nhân làm sao có thể hoành hành được? Nhưng bây giờ mọi người đều sợ tai họa, ai cũng chỉ lo bảo vệ bản thân, một mình ông chống lại bọn chúng, quá nguy hiểm, đại nhân vẫn nên nhẫn nhịn thì hơn."



19. **Vu Kiến** là một danh thần thời Minh, đỗ tiến sĩ vào thời Yongle, sau đó giữ chức Tế tướng. Sau biến cố Thành Mộc Pháo, ông đưa ra quan điểm "dân là trọng, vua là nhẹ". Mặc dù ông thành công trong việc bảo vệ kinh đô, nhưng lại bị Anh Tông ghen ghét. Sau đó, khi Kính Đế bệnh nặng và Anh Tông phục vị, ông bị kết tội mưu phản và bị xử lý.

Kính giám: Người theo đạo thì được nhiều trợ giúp, kẻ tấn công thì tự hại mình.

Vu Khiêm không trách người nhà lo lắng, ông thờ dài nói:

"Ta cũng hiểu rõ điều này, nhưng hy vọng bằng sức lực của mình, ta có thể thức tỉnh người trong thiên hạ."

Lúc bấy giờ, quan lại địa phương lên kinh làm việc, hối lộ quyền quý đã là chuyện công khai, Vu Khiêm biết rõ điều này, nhưng chưa bao giờ làm như vậy. Thuộc hạ của ông khuyên ông nên thay đổi một chút, nói:

"Khí tiết của đại nhân tuy đáng khâm phục, nhưng chưa chắc đã là thượng sách để đối phó với tiểu nhân. Bọn chúng tham lam tài sản, cho chúng chút lợi lộc là có thể khiến chúng hài lòng, nếu không cho thì sẽ bị trả thù ngay lập tức, tai họa vô cùng. Đã có thể dùng tiền để tránh tai họa, tại sao phải cố tình làm trái, để bọn chúng gây phiền phức cho mình?"

Vu Khiêm phản bác lại lời nói của họ, ông nói:

"Lòng tham của tiểu nhân là vô đáy, càng nhân nhượng thì càng kích thích lòng tham của chúng. Bản chất xấu xa của tiểu nhân đã định sẵn bọn chúng sẽ đối đầu với quân tử, nếu là quân tử, sao có thể sợ bọn chúng?"

Ông còn viết bài thơ "Nhập kinh" để bày tỏ tâm ý:

*"Khăn tay nắm hương với hương vòng,
Vốn là của dân lại thành tai họa.
Hai tay áo trong sạch lên kinh đô,
Tránh cho dân chúng lời ra tiếng vào."*

Hành động chính nghĩa của Vu Khiêm lại khiến Vương Chấn cảm hận đến nghiến răng. Ông ta gọi đồng đảng đến, âm hiểm nói:

"Vu Khiêm công khai đối đầu với ta, các người có cách nào trừ khử ông ta không?"

Đồng đảng của Vương Chấn khó xử nói:

"Vu Khiêm thanh liêm, có thành tích xuất sắc, danh tiếng rất cao, chúng ta thật sự không tìm ra lỗi của ông ta, khó mà ra tay được."

Vương Chấn cười lạnh, nói:

"Nếu ông ta không như vậy, có lẽ đã được bình yên vô sự. Ta muốn xử lý ông ta, còn sợ không tìm được tội danh sao?"

Năm Chính Thống thứ 11 (1446), Vu Khiêm lên kinh xin cho người khác thay mình làm Tuần phủ Sơn Tây, Hà Nam, không ngờ việc này lại bị Vương Chấn lợi dụng, ông ta sai đồng đảng dâng sớ lên Anh Tông, vu cáo Vu Khiêm:

"Vu Khiêm lâu ngày không được thăng quan, trong lòng oán hận, nên mới làm như vậy. Ông ta luôn tự ý làm theo ý mình, không tiếc làm tổn hại lợi ích của quốc gia để đánh bóng tên tuổi cá nhân, điều này khiến ông ta có cái gọi là danh tiếng quân tử, từ đó cũng thấy được sự hiểm độc và dụng tâm của ông ta."

Vương Chấn bắt giam Vu Khiêm, định xử tử ông. Điều mà Vương Chấn không ngờ tới là, người dân hai tỉnh Sơn Tây, Hà Nam khi nghe tin Vu Khiêm bị bắt, đã đồng loạt kêu

oan cho ông, rất nhiều quan lại và dân chúng còn lên kinh dâng sớ, không ngớt lời. Vài vị phiên vương được phong ở hai tỉnh này cũng can gián:

"Vu Khiêm là người được mọi người kính trọng, là bậc quân tử hiếm có trong đời, nếu xử tử người như vậy, e rằng sẽ chỉ kích động dân chúng nổi loạn, khiến người trong thiên hạ bất mãn. Để xoa dịu lòng dân, xin triều đình đừng định tội cho ông ta."

Vương Chấn hoang mang lo sợ, đồng đảng của ông ta lúc này cũng sợ xảy ra chuyện lớn, bèn khuyên ông ta:

"Giết một người như Vu Khiêm tuy dễ, nhưng nếu vì vậy mà khiến thiên hạ oán hận đại nhân, thì mọi chuyện sẽ không đơn giản. Bây giờ ai ai cũng bênh vực Vu Khiêm, đại nhân nên tạm tha cho ông ta, để an ủi lòng dân."

Đối mặt với tình hình phản nộ của quần chúng, Vương Chấn cũng không biết làm gì, không dám tự ý quyết định nữa. Cuối cùng, Vu Khiêm được thả ra mà không bị kết tội, vẫn giữ chức Tuần phủ Sơn Tây, Hà Nam.

【Nguyên văn】

人慕君子，行則小人，君子難為也。

(Nhân mộ quân tử, hành tắc tiểu nhân, quân tử nan vi dã.)

【Dịch văn】

Người ta ngưỡng mộ quân tử, nhưng hành động lại giống tiểu nhân, bởi vì làm quân tử khó lắm.

【Diễn giải】

Tục ngữ có câu "làm người tốt khó", làm quân tử cũng vậy. Yêu cầu đối với quân tử rất cao, các quy tắc đạo đức trên đời dường như đều dành cho quân tử, chỉ cần hơi sai sót, sẽ phải chịu trách nhiệm nặng nề hơn người thường. Đồng thời, dưới chế độ phong kiến chuyên chế, quân tử chân chính cũng chưa chắc đã được lợi lộc gì, trái lại còn gặp nhiều tai họa, điều này càng khiến người ta vô tình hay hữu ý ngã về phía tiểu nhân. Thực ra, người sinh ra đã là tiểu nhân không có mấy ai, người cam tâm tình nguyện làm tiểu nhân cũng chỉ là số ít. Sự khắt khe và khó khăn, sự bất công và trừng phạt đối với quân tử, là nguyên nhân quan trọng khiến nhiều người chùn bước, tránh xa.

【Điển tích】 Nỗi niềm của Vương Duy

Nhà thơ nổi tiếng đời Đường Vương Duy, từ khi còn trẻ đã nổi tiếng với thơ ca. Vương Duy tự phụ về tài năng của mình, rất coi thường việc luồn cúi quyền quý để cầu công danh, ông từng chế giễu những kẻ sĩ xu nịnh:

"Kẻ sĩ mà cầu công danh như vậy, chẳng khác gì tiểu nhân sao? Kẻ sĩ đọc sách thánh hiền, học lời dạy của bậc tiên triết, sao có thể làm những việc vô liêm sỉ như thế? Ta tuyệt đối không làm vậy."

Wang Wei không luồn cúi ai, kết quả không những thi trượt mà còn bị mọi người chế nhạo, có người khuyên ông:

"Ông nói mình đọc hết sách vở thiên hạ, sao lại không hiểu nhân tình thế thái? Ít ai tự nguyện đi nịnh nọt quyền quý, nhưng đời là thế, không bám víu vào họ thì không thể đỗ đạt, dù có tài năng lớn cũng vô dụng. Đây cũng là một loại học vấn, quý giá hơn nhiều so với kiến thức trong sách vở, nếu ông cứ cố làm quân tử, thì đừng hòng được ghi danh trên bảng vàng."

Wang Wei bị đả kích mạnh, chỉ biết thở dài. Ông buồn bã nhiều ngày, cuối cùng trong một bữa tiệc, ông nói với bạn:

"Ta trẻ người non dạ, tuy đọc nhiều sách vở, coi trọng tiết nghĩa, nhưng lại chẳng làm được gì cả. Muốn thi triển hoài bão, có được công danh, nhất định phải làm tiểu nhân sao?"

Người bạn ngắt lời ông, lắc đầu nói:



20. Vương Vị là một danh gia về thơ và tranh vẽ thời thịnh Đường, đồng thời am hiểu âm nhạc. Ông đỗ đầu kỳ thi Tiến sĩ vào thời Khai Nguyên, giữ chức Tả Thị Lang. Thời trẻ, ông nhiệt huyết với chính trị, nhưng về sau nửa làm quan nửa ẩn dật. Sau loạn An Sử, ông không còn mặn mà với con đường quan lộ nữa.

Kính giám: Chỉ khi đi theo đúng xu thế mới có thể thực hiện được hoài bão, còn suốt ngày giữ tư thế cao thượng thì vô ích.

"Tiểu nhân nghe khó nghe quá, tại sao phải làm phức tạp hóa vấn đề như vậy? Ông tài hoa xuất thế, làm như vậy cũng là do tình thế bắt buộc, không cần phải tự trách mình quá."

Vương Duy đẹp trai, làm thơ hay, lại có tài năng âm nhạc xuất chúng, giỏi chơi đàn tỳ bà. Từ đó, ông lui tới nhà của các quyền quý, dâng thơ, biểu diễn, không ngại nói lời ngon ngọt, làm đủ mọi cách. Trong hoàng tộc, Kỳ vương rất thưởng thức tài năng của ông, lại giới thiệu ông với vị công chúa có quyền thế rất lớn. Khi gặp công chúa, Vương Duy cố ý ăn mặc như một nhạc công, mặc quần áo sặc sỡ, trang điểm đậm. Có người trách ông quá thấp hèn, nói:

"Bọn kẻ sĩ các người không biết xấu hổ, tự hạ thấp mình, đọc sách để làm gì?"

Vương Duy cũng không tranh luận nhiều, chỉ nói:

"Kẻ sĩ cũng cần phải ăn mặc, người khác làm được, tại sao chúng ta lại không thể? Trước đây ta không hiểu nỗi khổ của người khác mà chỉ trích, bây giờ chỉ mong người khác hiểu cho nỗi khổ của ta."

Màn trình diễn của Vương Duy thu hút sự chú ý của công chúa, bà gọi ông đến trước mặt, hỏi:

"Khúc nhạc người đàn bi ai thống thiết, lay động lòng người, có tên gì không?"

Vương Duy vội vàng đứng dậy, cung kính trả lời:

"Được công chúa khen ngợi, tiểu nhân thật may mắn! Khúc này có tên là "Y Luân bào"."

Công chúa thấy ông hiểu biết lễ nghĩa, trả lời khéo léo, rất có thiện cảm với ông. Kỳ vương nhân cơ hội giới thiệu tài làm thơ của Vương Duy, Vương Duy cũng dâng thơ của mình cho công chúa xem.

Lúc này, Vương Duy rất lo lắng, sợ công chúa không thích, bồn chồn không yên. Ông nín thở, chờ đến khi công chúa khen ngợi, mới thở phào nhẹ nhõm, liên tục nói không dám, mặt mày hớn hờ.

Công chúa nhìn ông hồi lâu, nói:

"Người có tài năng như vậy, cũng không cần phải quá cầu nệ lễ nghi. Những bài thơ này ta đã đọc từ nhỏ, cứ tưởng là tác phẩm của người xưa, nếu là do người viết, quả thật rất hiếm có."

Công chúa thấy ông ăn mặc như nhạc công, lại cười nói:

"Văn nhân tao nhã, không nên ăn mặc như vậy, thật là khó cho người."

Bà sai Vương Duy thay đồ văn sĩ, mời ông ngồi vào ghế khách. Sau khi trò chuyện, bà càng thấy Vương Duy tài học hơn người, không khỏi khen ngợi. Kỳ vương lại nói tốt cho Vương Duy:

"Ông ta có chí hướng cao xa, nếu không được người tôn quý nhất tiến cử, đỗ đầu, thì ông ta thà không thi. Công chúa đã thưởng thức tài năng của ông ta, nên giúp ông ta hoàn thành tâm nguyện."

Công chúa vui vẻ gật đầu. Bà lập tức cho gọi vị quan chủ khảo đến, sai cung nữ nói cho ông ta biết ý định tiến cử Vương Duy của mình, vị quan chủ khảo liên tục đồng ý. Vương Duy đỗ trạng nguyên, nhưng trong lòng lại không mấy vui vẻ, ông nói:

"Những người không hiểu ta, chắc chắn sẽ nói ta không có tài mà đỗ, toàn nhờ mảnh khốe, ta biết nói sao đây?"

【Nguyên văn】

人怨小人，實則應義，小人無羈也。

(Nhân oán tiểu nhân, thực tắc ứng nghĩa, tiểu nhân vô ki dã.)

【Dịch văn】

Người ta oán hận tiểu nhân, nhưng thực ra lại hành xử theo kiểu tiểu nhân, bởi vì tiểu nhân không bị ràng buộc.

【Diễn giải】

Kẻ tiểu nhân lấy việc làm tổn hại người khác, thành tựu bản thân làm tôn chỉ. Họ không có gánh nặng về đạo nghĩa, cũng không có giới luật ràng buộc. Điều này khiến nhiều người không có ý chí kiên định, không có hoài bão lớn lao, dễ dàng rơi vào vũng bùn của kẻ tiểu nhân. Họ chán ghét thực ra chỉ là sự tổn hại mà kẻ tiểu nhân gây ra cho mình, còn sự tổn hại mà kẻ tiểu nhân mang đến cho người khác, họ lại không quan tâm lắm. Tâm lý ích kỷ và hành vi thiển cận này là thứ dễ ăn mòn con người nhất. Rất nhiều người chính vì điểm này mà vô thức từ chỗ đối lập với kẻ tiểu nhân trở thành kẻ tiểu nhân. Người từng chịu sự tổn hại và đả kích của kẻ tiểu nhân, nếu không điều chỉnh tâm thái, không nhận thức đúng đắn, cũng rất dễ trở thành một kẻ tiểu nhân khác.

【Diễn tích】 Sự trả thù của Lưu Dự



Tháng bảy năm Kiến Viêm thứ tư (năm 1130) đời Tống Cao Tông, nước Kim phong cho Lưu Dự làm Hoàng đế, quốc hiệu là "Đại Tề".

Lưu Dự vốn là quan cao của nhà Tống. Năm Chính Hòa thứ hai (năm 1112) đời Tống Huy Tông, ông được bổ nhiệm làm Điện sử Thị Ngự sử, nắm giữ nghi pháp, đàn hạch quan lại sai phạm.

Lưu Dự khi còn trẻ, phẩm đức không tốt, từng ăn trộm áo sa Bạch Kim Mạnh của bạn học. Sau này Lưu Dự tuy đã hối cải, nhưng những người công kích ông vẫn không buông tha chuyện này, nhiều lần đàn hạch ông trước mặt Hoàng đế.

21. **Lưu Dự** là một kẻ phản bội nhà Nam Tống, vua giả của triều đại "Đại Tề" dưới sự kiểm soát của quân Kim. Khi quân Kim tiến xuống phía Nam, ông bỏ chức quan và trốn thoát. Vào năm Kiến Yên thứ 2 (1128), ông giết các tướng quân Tống đã đầu hàng quân Kim, rồi được quân Kim lập làm "Hoàng đế Đại Tề", cai trị các vùng Hà Nam và Thiểm Tây, hợp tác với quân Kim tấn công Nam Tống.

Kính giám: Khi bề trên không có đức, tiểu nhân sẽ có cơ hội nổi lên.

Lưu Dự vô cùng tức giận, ông trực tiếp tìm gặp Hoàng đế nói:

"Thời trẻ ngu muội, dẫn đến làm sai chuyện. Những năm qua tôi mỗi khi nghĩ đến chuyện cũ, đều vô cùng hối hận. Bây giờ các vị đại thần lấy chuyện này công kích tôi, ngoài việc tôi đau lòng, tôi còn cảm thấy họ mượn đề tài để phát huy, có dụng ý khác. Ai mà chưa từng phạm sai lầm chứ? Tại sao họ cứ nhằm vào tôi? Rõ ràng là tôi ở địa vị này, đắc tội với họ nhiều, họ muốn đuổi tôi xuống."

Tống Huy Tông nghe xong bật cười, an ủi ông:

"Chút sai lầm của ngươi, không nhắc cũng được. Chuyện này ta biết rồi."

Sau khi Lưu Dự đi, Tống Huy Tông cười thầm không dứt. Ông nói với phi tử của mình:

"Lưu Dự vốn là kẻ trộm vật, quần thần không nói, ta sao biết được?"

Phi tử cũng cười, nói:

"Bệ hạ còn muốn trọng dụng ông ta sao?"

Tống Huy Tông thu lại nụ cười, một lúc lâu sau mới nói:

"Trọng dụng người này, chẳng phải tự chuốc lấy sự chế nhạo của thiên hạ sao? Chuyện xấu của ông ta tuy không lớn, nhưng một khi mọi người đều biết, lại là chuyện khác. Ta không thể mang tiếng trọng dụng kẻ trộm."

Lưu Dự tự cảm thấy có sự ủng hộ của Hoàng đế, liền tìm kiếm sai lầm của những đại thần đàn hạch mình. Nhưng những đại thần đó không coi ông ra gì, chỉ nói:

"Dựa vào xuất thân kẻ trộm vật của ngươi, Hoàng thượng sẽ tin ngươi sao? Chúng ta đều xuất thân cao quý, tuyệt đối không thể chịu sự sỉ nhục của ngươi."

Hai bên so kè, Lưu Dự luôn bại trận, ngược lại bị Hoàng đế nhiều lần trách mắng. Lưu Dự càng thêm oán hận trong lòng, ông ta than thở với người nhà:

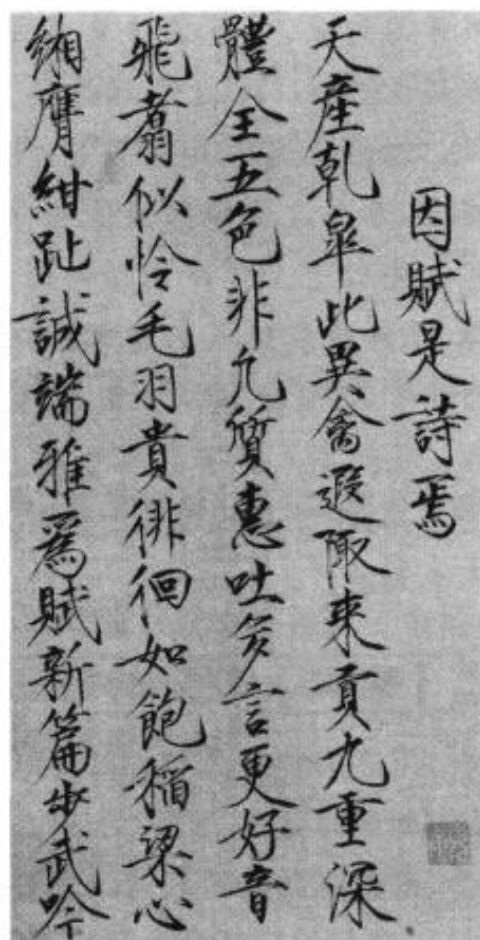
"Ta vốn không phải là quân tử, bây giờ ta càng hiểu làm kẻ tiểu nhân tốt hơn. Họ đạo mạo trang nghiêm, ai làm chuyện xấu chẳng tội hơn tội vật của ta khi còn trẻ gấp ngàn lần? Hoàng thượng lại thiên vị họ, có thể thấy làm ác phải làm lớn, ác nhỏ ngược lại là tai họa."

Không lâu sau, Lưu Dự dâng thư bàn về vấn đề lễ chế. Tống Huy Tông vừa nhìn thấy liền nổi giận, nói:

"Một lão già Hà Bắc xuất thân kẻ trộm vật, cũng dám bàn cãi về lễ nghi chế độ, phải chăng chê cười triều đình ta không người?"

Ông không cho Lưu Dự biện minh, liền giáng chức ông làm Lương Chiết Sát Phóng Sứ, sau lại giáng làm Hà Bắc Đề Hình.

Lưu Dự liên tiếp bị đả kích, tính cách tiểu nhân dần dần phát triển mạnh. Ông ta luôn oán hận Hoàng đế và quần thần đối xử bất công với mình, thậm chí còn nói những lời đại nghịch bất đạo.



宋徽宗书法

Khi quân Kim xâm phạm phía Nam, Lưu Dự không những không căm phẫn mà còn vui mừng. Ông ta nghe tin uống rượu không ngừng, và vui vẻ nói:

"Quả báo! Đây là quả báo của ông trời! Hoàng đế hôn ám, quần thần gian trá, triều đại như vậy làm sao có kết cục tốt đẹp?"

Đám bạn bè xấu của Lưu Dự liền hùa theo nói:

"Đại nhân bị áp chế lâu nay, bây giờ chính là lúc đại triển hùng đồ. Triều đình bất nhân, đại nhân tự nhiên không có lý do phải tận trung báo quốc, chúng ta nên tận dụng cơ hội tốt này."

Mùa đông năm Kiến Viêm thứ hai (năm 1128), quân Kim bao vây Tế Nam. Người Kim phái người đến chiêu hàng, dùng đủ mọi cách dụ dỗ Lưu Dự. Khi Lưu Dự do dự, tên tay sai thân tín Trương Giáp liền nói với ông:

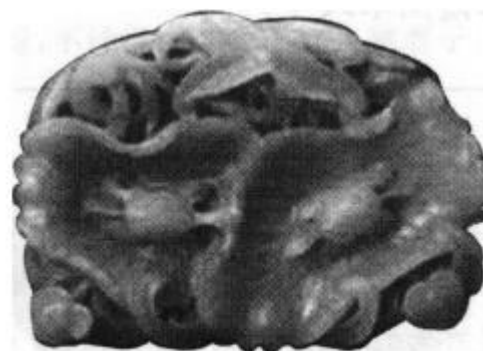
"Đại nhân quên mất nhục ngày hôm qua sao? Ngài nhiều lần bị giáng chức, đám tiểu nhân vẫn không buông tha cho ngài. Nếu ngài không tìm con đường khác, e rằng sau này họa càng lớn."

Mặt Lưu Dự tái mét, ấp úng nói:

"Ta không quyến luyến chủ, chỉ vì chuyện này liên quan quá lớn, nên khó quyết đoán."

Trương Giáp cười khẩy, nói nhỏ:

"Kẻ trộm lưỡi câu bị giết, kẻ trộm nước làm chur hầu. Chỉ cần đại nhân địa vị cao, quyền lực lớn, thiên hạ còn ai dám nói bậy?"



金代青玉龟巢荷叶佩

Lưu Dự quyết định chủ ý, liền quyết định mưu phản. Ông ta giết tướng lĩnh Quan Thắng, muốn đưa toàn bộ dân chúng trong thành đầu hàng nước Kim. Nhưng vì dân chúng đều không nghe lệnh, ông ta đành phải tự mình buộc dây thừng leo xuống thành, cùng người Kim lập hòa nghị. Người Kim rất coi trọng vẻ mặt nô tài của ông ta, liền phong cho ông ta làm ngụy Hoàng đế.

【Nguyên văn】

君子难当得到的却很少,小人无拘无束获利却很丰厚,因此人们都趋向小人了。

(Quân tử nan đương đắc được ít, tiểu nhân vô cữu vô thúc hoạch lợi chi, do tắc nhân dân đều xu hướng tiểu nhân liễu.)

【Dịch văn】

Làm quân tử rất khó, nhưng lại được đền đáp ít, làm tiểu nhân thì tự do tự tại, lợi lộc lại rất nhiều, vì vậy mọi người đều hướng về làm tiểu nhân.

【Diễn giải】

Trong lịch sử, kẻ tiểu nhân nhan nhản khắp nơi. Tiểu nhân không phân biệt thân sơ, xa gần, họ luôn vây quanh con người, ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của mọi người mọi lúc mọi nơi. Hiện tượng này không phải là ngẫu nhiên, cũng rất khó trị dứt điểm. Một trong những nguyên nhân là làm tiểu nhân không chỉ dễ dàng mà còn thu được lợi ích thực tế nhiều hơn so với làm quân tử. Đồng thời, sự lên án về mặt đạo đức đi kèm với đó lại luôn tỏ ra yếu ớt, không làm tổn thương đến gốc rễ của kẻ tiểu nhân, điều này vô hình trung đã loại bỏ nỗi lo lắng cuối cùng của kẻ tiểu nhân. Điều này cũng nhắc nhở mọi người rằng, muốn đối phó với kẻ tiểu nhân, phải bắt đầu từ điểm yếu nhất của chúng, không chỉ không để chúng thu lợi, mà còn phải dùng lời lẽ đả kích, khiến chúng mang tiếng xấu.

【Diễn tích】 Lời can gián của Dương Chấn

Dương Chấn là một nhà nho nổi tiếng thời Đông Hán. Thời Hán An Đế, hoạn quan được sủng ái bắt đầu lộng quyền. Dương Chấn lúc đó đang giữ chức Tư Đồ, nhiều lần nhắc nhở Hán An Đế rằng:

"Trọng dụng quân tử, phong cách quân tử sẽ thịnh hành; tin dùng tiểu nhân, thế lực tiểu nhân sẽ lên cao. Bệ hạ là vua một nước, mọi hành động đều liên quan đến lợi ích quốc gia, không thể không thận trọng." Nhũ mẫu của Hán An Đế là Vương Thánh, vì có công phục vụ An Đế, nên tùy tiện làm bậy, không ai ngăn cản được. Con gái của Vương Thánh là Bá Vinh càng được thế cậy quyền, kiêu căng xa hoa đậm đặc. Dương Chấn vô cùng tức giận, bất chấp lời khuyên can của mọi người, dâng thư lên nói:

"Kẻ tiểu nhân luôn có thể thu được nhiều lợi ích hơn quân tử, đây là điều khiến quân tử đau lòng nhất, cũng là điều khiến kẻ tiểu nhân đắc ý nhất. Tại sao lại có hiện tượng bất công như vậy? Máu chót nằm ở chỗ bệ hạ nhìn người sai lầm, thường phạt không rõ ràng. Nếu như vậy, chẳng khác nào khuyến khích dung túng tiểu nhân, bài xích trừng phạt quân tử. Bách tính nhìn thấy tình hình như vậy, ai còn hướng về quân tử nữa? Đây không phải là chuyện đơn giản về sở thích của bệ hạ, bệ hạ cần phải cảnh giác."

Hán An Đế không thèm đọc tấu chương của Dương Chấn, còn nghiến răng nghiến lợi nói với mọi người:

"Dương Chấn nói nhiều lời bất kính, sớm muộn gì ta cũng giết hắn."

Bạn bè của Dương Chấn dần dần xa lánh ông, sợ bị liên lụy. Dương Chấn bị cô lập trong triều đình, nhưng vẫn kiên trì không thay đổi. Có người thẳng thắn khuyên ông:

"Ông học theo quân tử, nhưng chỉ làm khổ bản thân, được gì chứ? Tôi thực sự không hiểu, chuyện không có lợi ích gì cho cá nhân ông, ông lại vui vẻ làm không mệt mỏi, đây là hành động của quân tử sao?"

Dương Chấn luôn cố gắng khuyên can mọi người, ông luôn kiên nhẫn trả lời rằng:

"Kẻ tiểu nhân chỉ quan tâm đến lợi ích cá nhân, quân tử lại một lòng vì nước, không tính toán được mất. Ta không dám tự xưng là quân tử, nhưng biết rằng người như ta bây giờ quá ít, chẳng phải điều này rất đáng buồn sao?"

Dương Chấn trước nay không tư vị tình cảm. Trước đây, khi ông đến quận Đông Lai nhậm chức, trên đường đi qua Xương Ấp, học trò của ông là Vương Mật, huyện lệnh Xương Ấp, mang theo mười cân vàng tặng ông, ông kiên quyết không nhận. Vương Mật nói:

"Nửa đêm canh ba không ai biết chuyện này, thầy còn lo lắng gì nữa?"

Dương Chấn nghiêm giọng nói:

"Trời biết, đất biết, anh biết, tôi biết, đây đều là những điều không thể che giấu, sao lại nói không ai biết?"

Ông nghiêm khắc dạy bảo Vương Mật một phen, Vương Mật biện giải rằng:

"Mọi người đều làm như vậy, chẳng lẽ họ đều sai sao? Ân sư ân oán quá rõ ràng, làm người quá nghiêm chính, tôi có thể hiểu, nhưng người khác chẳng lẽ không trách sao? Thà làm một kẻ tiểu nhân bình an vô sự, còn hơn làm một quân tử bị mọi người oán trách."



汉代四神瓦当

Dương Chấn tức giận run lên. Vương Mật thấy vậy vội cáo lui. Sau đó, Vương Mật nói với thuộc hạ:

"Nếu nói trên đời còn quân tử, chỉ có Dương Chấn mới xứng đáng."

Sau khi Dương Chấn giữ chức Thái Úy, cậu của An Đế là Đại Hồng Lư Canh Bảo tiến cử anh trai của Trung Thường Thị Lý Nhuận cho Dương Chấn, nhờ ông sắp xếp cho một chức quan, Dương Chấn từ chối. Anh trai của Hoàng hậu là Chấp Kim Ngô Diêm Hiên tiến cử người có mối quan hệ thân thiết với ông ta cho Dương Chấn, Dương Chấn cũng không đồng ý. Tư Không Lư Thụ nghe được chuyện này, lập tức triệu tập hai người đó, trong vòng mười ngày liền bổ nhiệm chức quan cho họ. Lư Thụ còn nói với mọi người:

"Nhờ có Dương Chấn từ chối, ta mới có cơ hội kết giao với hoàng thân quốc thích. Ta rất khâm phục Dương Chấn, nhưng ta tuyệt đối không thể học theo ông ta, nếu không mọi người đều là quân tử, làm gì còn có sự thông tình đạt biến? Người tầm thường có đường công danh thuận lợi càng không thể xảy ra, ông ta làm sao không bị người ta oán hận?"

Dương Chấn liên tục dâng tấu chương, đều không được chấp nhận. Gian thần trong triều đình mừng ra mặt, hành sự càng không kiêng dè. Để diệt trừ hậu họa, chúng liên kết với nhau vu cáo Dương Chấn. Hán An Đế vốn đã bất mãn với ông, liền thuận nước đẩy thuyền, giáng chức ông về quê. Dương Chấn đi đến đình Kỷ Dương phía tây thành, phần uất nói với con trai và học trò của mình:

"Ta vô cùng căm hận gian thần làm hại đất nước mà không thể giết chúng, chán ghét tiểu nhân làm loạn mà không thể ngăn cản, ta không còn mặt mũi nào nhìn trời đất nữa."

Nói xong, Dương Chấn uống rượu độc tự tử.

【Nguyên văn】

位高節低, 人賤義薄.

(Vị cao tiết đê, nhân tiện nghĩa bạc.)

【Dịch văn】

Địa vị cao mà khí tiết thấp, người nghèo hèn thì nghĩa khí mỏng manh.

【Diễn giải】

Tiểu nhân tuyệt đối không chỉ là từ đồng nghĩa với *"kẻ tiểu nhân"*, để phán đoán một người là quân tử hay tiểu nhân, chỉ có thể dựa vào đức hạnh cơ bản của người đó. Trên thực tế, những thói xấu, ý thức và hành vi tiểu nhân của một số *"nhân vật lớn"* đôi khi không hề ít hơn, thậm chí còn nhiều hơn cả những người bình thường. Những người có địa vị cao dưới chế độ phong kiến chuyên chế, do sự thăng tiến của họ không dựa trên phẩm chất đạo đức tốt hay xấu, mà ngược lại, họ có được địa vị cao phần lớn là nhờ vào sự nịnh nọt cấp trên, điều này quyết định sự suy đồi của phong tục, mà những *"nhân vật lớn"* này chính là những kẻ dẫn đầu. Tương tự, những người nghèo hèn vì cuộc sống khó khăn, bản thân khó mà tự lo liệu, nên họ khó tránh khỏi việc làm những chuyện bất nghĩa. So với *"nhân vật lớn"*, hành vi tiểu nhân của họ gây ra tác hại hạn chế hơn.

【Diễn tích】 Sự vạch trần của Khổng Dung

Cuối thời Đông Hán, Khổng Dung được triệu tập đến phủ của Tư đồ Dương Tứ, bí mật điều tra những người có hành vi tham ô trong triều. Dương Tứ nói với Khổng Dung: *"Điều tra các quan lại là trách nhiệm của ta, vừa là vinh dự, cũng có thể rước họa vào thân. Người đừng quá nghiêm túc, chỉ cần báo cáo những hành vi xấu xa của một số quan lại nhỏ là được."*

Khổng Dung là danh sĩ thời bấy giờ, ông rất coi thường lời nói của Dương Tứ, cười nói:

"Nếu làm như vậy, chẳng phải mất đi mục đích chính của việc chấn chỉnh tham nhũng sao? Quan lại nhỏ tuy đáng bị trừng phạt, nhưng dù sao họ cũng không làm ác nhiều, trừng phạt họ cũng không đủ để cảnh tỉnh thiên hạ. Những quan lại lớn thì khác, chỉ có trừng phạt những kẻ bất lương trong số họ, mới có thể thể hiện quyết tâm chống tham nhũng của triều đình, cũng có thể thể hiện uy nghiêm của pháp luật, sao có thể bỏ qua họ được?"

Dương Tứ cười gượng, nói:

"Người chỉ là một kẻ sĩ, làm sao hiểu được những điều này? Người cứ làm theo lời ta dặn là được, nếu không, đó là việc tổn công mà không được lợi, người thông minh sẽ không làm vậy."

Khổng Dung nhận nhiệm vụ, trong lòng buồn bực. Ông than thở với bạn:

"Trước đây ta rất kính trọng Dương Tứ, cứ tưởng ông ta có thể làm được những việc kinh thiên động địa. Không ngờ ông ta lại khi dễ kẻ yếu, sợ kẻ mạnh, không có chút khí tiết nào của quân tử."

Người bạn nghe Khổng Dung kể, vội nói:

"Ông là danh sĩ thiên hạ, sao lại không nhìn thấu chuyện này? Quan trường xưa nay không dung thứ cho người có khí tiết cao quý, nếu không thì những người như Dương Tứ cũng không thể leo lên được vị trí cao như vậy. Hơn nữa, người có địa vị càng cao, thì càng có nhiều điều phải lo lắng. Để thăng quan tiến chức, bảo vệ bản thân, họ nịnh nọt, giữ mình còn sợ không kịp, khí tiết tự nhiên không còn. Bàn về khí tiết với họ, ông thật sự sai lầm."

Khổng Dung vô cùng thất vọng, một lúc lâu sau mới nói:

"Dù là vậy, ta cũng muốn góp chút sức lực nhỏ bé của mình, để chấn chỉnh lại mọi việc."

Khổng Dung bí mật điều tra, tập trung vào các quan lại cấp cao trong triều và họ hàng của các hoạn quan có quyền thế lúc bấy giờ, kết quả không ngoại lệ, tất cả đều tham ô nhận hối lộ, với số tiền rất lớn. Khổng Dung nhìn thấy sự thật, than thở:

"Những người này đều giữ chức vụ quan trọng, vậy mà toàn là lũ tiểu nhân tham lam, quốc gia làm sao có hy vọng? Dân thường trộm cắp vặt vãnh còn bị trừng phạt, so với dân thường, nếu những tên cướp quốc gia này được nhờ nhờ ngoài vòng pháp luật, thì còn đâu là công lý?"

Khổng Dung lập danh sách tội chứng của họ, định báo cáo cho Dương Tứ. Bạn của ông biết chuyện, liền đến khuyên ông đừng hành động thiếu suy nghĩ. Người bạn chân thành nói:



22. Khổng Dung là danh nho cuối thời Đông Hán, đứng đầu Kiến An Thất Tử, là hậu duệ đời thứ 20 của Khổng Tử. Ông nổi tiếng với tài năng và bắt đầu con đường làm quan từ thời Hán Linh Đế. Sau đó, Tào Tháo nắm quyền chuyên chính, Khổng Dung và Tào Tháo có nhiều bất đồng về chính kiến, thường xuyên mâu thuẫn, cuối cùng bị Tào Tháo giết vào năm Kiến An thứ 13 (năm 208).

Kính giám: Làm quan có quy tắc riêng, trung thực thẳng thắn khó giữ được vẹn toàn bản thân.

"Việc Dương Tứ còn không dám làm, ông cần gì phải quá nghiêm túc? Những người đó đều có địa vị cao, lại được hoạn quan chống lưng, dù có bằng chứng rõ ràng, ai làm gì được họ? Hơn nữa, bọn họ đều là những kẻ xấu xa, có thù tất báo, chuyện gì cũng có thể làm ra được, ông đừng tự rước họa vào thân."

Khổng Dung bình tĩnh nói:

"Ta là hậu duệ của Khổng Tử, cũng có chút hư danh, nếu làm như người nói, chẳng phải ta làm nhục danh tiếng của thánh nhân sao? Ta sẽ không đồng ý với người."

Người bạn của Khổng Dung thở dài:

"Ông không hiểu thời thế, làm trái lẽ đời, sẽ không mang lại may mắn cho ông đâu, hãy tự lo liệu lấy."

Bản báo cáo của Khổng Dung khiến Dương Tứ sợ hãi, ông ta gọi Khổng Dung đến trách mắng, lại nói nhỏ:

"Hoạn quan thế lực lớn, ngay cả họ hàng của họ mà ông cũng dám đắc tội, nếu chuyện này lộ ra ngoài, cả ta và ông đều bị tội. May mà bây giờ chưa ai biết, ông đừng nói nữa."

Khổng Dung tranh luận, Dương Tứ vẫn không chịu báo cáo, ông ta xé bản danh sách của Khổng Dung, tức giận nói:

"Đây là chuyện liên quan đến tính mạng con người, sao có thể để ông làm càn như vậy? Ông nói đúng, nhưng đó mới chính là sai lầm lớn nhất của ông, ông còn không biết sao?"

Đến lúc này, Khổng Dung càng thêm thất vọng về Dương Tứ, trong lòng không khỏi khinh thường ông ta. Sau này, Hà Nam doãn Hà Tiến được thăng làm Đại tướng quân, Dương Tứ phái Khổng Dung mang danh thiếp đến chúc mừng Hà Tiến, Khổng Dung không chịu nổi hành vi nịnh nọt của Dương Tứ, hoàn toàn tuyệt vọng về ông ta. Ông lấy cớ thuộc hạ của Hà Tiến không kịp thời thông báo, không đến gặp Hà Tiến, chỉ gửi đơn từ chúc tụng, rồi rời khỏi phủ của Dương Tứ.



东汉玉佩

【Nguyên văn】

君子不堪其志，小人不堪壞其身。

(Quân tử bất kham kỳ chí, tiểu nhân bất kham hoại kỳ thân.)

【Dịch văn】

Quân tử không thể làm tổn hại đến chí hướng của mình, tiểu nhân không thể làm tổn hại đến thân thể của mình.

【Diễn giải】

Sự khác biệt về khí tiết giữa quân tử và tiểu nhân tập trung thể hiện ở sự khác biệt về chí hướng và thứ mà họ trân trọng. Đối với quân tử, chí hướng cao cả và danh tiếng luôn được đặt lên hàng đầu; đối với tiểu nhân, thăng quan phát tài và bảo toàn bản thân mới là điều quan trọng nhất, không thể nào quên. Hiểu được đặc điểm này của tiểu nhân sẽ giúp ích cho việc lựa chọn phương pháp và chiến lược đúng đắn khi đấu tranh với tiểu nhân, từ đó đạt được hiệu quả gấp đôi. Đồng thời, điều này cũng khuyên răn người đời, không nên ảo tưởng về tiểu nhân, bản chất của chúng là ích kỷ, phẩm hạnh thấp kém, dù có kết bè kết cánh với chúng, chúng cũng sẽ không ngần ngại phản bội và lừa gạt bạn.

【Điển tích】 Chí Vận bị buộc phải từ quan

Chí Vận từng làm thầy dạy cho hoàng thái tử của Quang Vũ Đế, nổi tiếng là người thẳng thắn can gián.

Thời trẻ, Chí Vận được quan Thái thú cai quản khu vực Nhữ Nam là Âu Dương Hiếp mời làm Công tào, phụ trách quản lý nhân sự. Một lần, Âu Dương Hiếp tổ chức tiệc rượu, trước mặt mọi người, Âu Dương Hiếp nói:



汉代绿釉陶狗

"Đốc bưu phía tây là Do Diên, trung thành, phẩm hạnh cao quý, ông ấy trừng trị kẻ ác, không màng đến được mất cá nhân. Hôm nay, ta muốn cùng mọi người đánh giá công lao của ông ấy, báo lên triều đình, để khen thưởng đức hạnh của ông ấy."

Sau đó, Âu Dương Hiếp cho Chủ bạ đọc bài chúc mừng do chính ông soạn. Chí Vận nghe, lòng mảy mềnh càng lúc càng nhúu lại. Do Diên không phải là quân tử, mà là một tiểu nhân đích thực. Hắn tham ô, những nhiều dân chúng, người tố cáo hắn nhiều vô số kể, nhưng vì hắn đã mua chuộc Âu Dương Hiếp, sau đó lại nịnh nọt các quyền quý trong triều, nên mới không bị tội. Người như vậy mà nay lại được ca ngợi hết lời, Chí Vận thấy mọi người im lặng, ban đầu nhần nhẹn, cho đến khi thấy Do Diên bước lên nhận thưởng, cuối cùng không nhịn được nữa, bước ra khỏi hàng nói: *"Thái thú coi ác là thiện, coi xấu là đẹp, thật quá đáng, sao có thể lẫn lộn phải trái đến mức này!"*

Mọi người nghe vậy đều kinh ngạc, hiện trường lập tức im lặng. Âu Dương Hiếp mặt mày biến sắc, vẻ mặt rất xấu hổ. Do Diên mặt đầy tức giận, ánh mắt hung dữ. Chí Vận khinh thường liếc nhìn Do Diên, rồi nói lớn:

"Do Diên mà ta biết, bản chất tham lam, tâm địa gian tà, bề ngoài ngay thẳng, nhưng thực chất nham hiểm. Hắn kết bè kết cánh, làm việc phi pháp, lừa dối Thái thú, hãm hại dân chúng. Nơi nào có hắn, trật tự đều rối ren, dân chúng oán thán khắp nơi. Người như vậy mà được ca ngợi là quân tử, vậy thì thiên hạ còn tiểu nhân nào nữa? Thái thú không nhận ra tiểu nhân, chẳng lẽ thiên hạ không có ai nhìn ra gian trá sao?"

Lời nói của Chí Vận chính nghĩa, không thể phản bác. Âu Dương Hiếp một lúc lâu sau mới hoàn hồn, miễn cưỡng nói: *"Là ta sai rồi."* Chí Vận cời mũ, nói: *"Ta cũng sai, đều tại ta không trung thành với Thái thú, khiến những kẻ xu nịnh được khen thưởng, tiểu nhân như Do Diên được làm quan, khiến Thái thú bị người ta gièm pha. Hôm nay, ta lại làm trái ý Thái thú trước mặt mọi người, vạch trần tội lỗi của Do Diên, đây đều là tội lớn của ta, xin Thái thú bắt ta cùng Do Diên, để không làm tổn hại đến uy nghiêm của Thái thú."*

Âu Dương Hiếp mặt mày tái mét, nhưng không tiện nổi giận ngay tại đó, nên phẩy tay áo bỏ đi. Bữa tiệc kết thúc trong không vui.

Ngày hôm sau, Do Diên từ chức Đốc bưu, Chí Vận cảm thấy rất hả hê, không giấu được vẻ vui mừng. Bạn thân của Chí Vận là Trịnh Kính gọi ông đến, vẻ mặt lo lắng nói: *"Ông sắp gặp đại họa rồi mà còn không biết, chẳng phải là điều nguy hiểm nhất sao?"*

Chí Vận ngăn người, rồi nói:

"Tiểu nhân đã đi rồi, chính nghĩa đã được thể hiện, còn có chuyện gì tốt hơn sao? Ông nói linh tinh gì vậy?"

Trịnh Kính thở dài, nói:

"Ông muốn trừ gian, giữ gìn chính nghĩa, nhưng phương pháp lại sai rồi. Làm như vậy không những không trừ được gian thần, mà còn hại chính mình. Tục ngữ nói "đạo bất đồng bất tương vi mưu", ông biết rõ Thái thú bao che Do Diên, sao có thể hy vọng ông ta sẽ loại bỏ Do Diên? Sai lầm hơn nữa là, ông vạch trần bộ mặt tiểu nhân của Do Diên trước mặt mọi người, nói không chừng một chút đường lui nào, với tính cách tiểu nhân của Do Diên, hắn ta tuyệt đối sẽ không bỏ qua cho ông. Không biết chiến lược như vậy, để lộ bản thân, khiến tiểu nhân ghi hận, sau này ông còn muốn có kết cục tốt, chẳng phải là chuyện lạ sao!"



西汉百乳镜

Chí Vận vẫn khẳng khái:

"Ông lo lắng quá rồi. Do Diên chẳng phải đã rời đi rồi sao? Thái thú chẳng phải cũng đã nhận lỗi rồi sao? Ta muốn cống hiến cho đất nước, bây giờ gian thần đã đi rồi, chính là thời cơ tốt để ta thi triển hoài bão."

Trịnh Kính không tranh luận với ông nữa, chỉ thúc giục:

"Thái thú vẫn còn đó, Do Diên sẽ quay lại, ông quá ngây thơ rồi. Tin lời ta đi, nơi này không còn chỗ cho ông nữa, hãy mau rời khỏi đây."

Chí Vận không chịu, Trịnh Kính đành phải một mình ẩn cư ở núi Dặc Dương. Vài tháng sau, Do Diên quả nhiên được phục chức, lúc này Chí Vận mới tin lời Trịnh Kính. Để tránh bị hãm hại, Chí Vận, người luôn muốn làm quan giúp dân, buộc phải từ quan, ẩn cư cùng Trịnh Kính.

【Nguyên văn】

君子避于亂世, 小人達於朝堂.

(Quân tử tị ư loạn thế, tiểu nhân đạt ư triều đường.)

【Dịch văn】

Quân tử lánh mình vào thời loạn lạc, tiểu nhân lại đắc chí nơi triều đường.

【Diễn giải】

Tiểu nhân sống trong chốn quan trường phong kiến như cá gặp nước. Tính cách và cách hành xử của tiểu nhân không chỉ phù hợp với bản tính cực kỳ ích kỷ, tự cao tự đại của các bậc quân vương phong kiến, mà còn ngầm hợp với thói quen thích nịnh hót, ghét thẳng thắn của họ trong việc dùng người. Tiểu nhân không có chút khí tiết nào, chỉ biết nghe theo mệnh lệnh, luôn tìm cách lấy lòng và tâng bốc, điều này không chỉ thỏa mãn tâm lý thích hư vinh của họ, mà còn khiến những thủ đoạn tiểu nhân này bị họ lầm tưởng là biểu hiện của lòng trung thành, từ đó tích cực đề bạt tiểu nhân, thậm chí giao phó trọng trách. Hành vi của quân tử tuy được các quân vương phong kiến bề ngoài khen ngợi, nhưng thực chất chỉ cần động chạm đến quyền lợi của họ, họ sẽ lập tức lộ mặt. Vào thời thái bình thịnh trị, họ dùng quân tử để tô điểm bộ mặt, nhưng đó không phải là điều họ mong muốn; vào thời loạn lạc, khi đấu tranh sinh tử, họ sẽ không còn kiêng dè gì nữa, tình cảnh của quân tử sẽ trở nên vô cùng nguy hiểm.

【Diễn tích】 Tổ Đình, bậc thầy nịnh hót

Tổ Đình là một đại thần được sủng ái dưới thời Bắc Tề Hậu Chủ Cao Vĩ, nắm giữ đại quyền, quản lý mọi việc của Kỳ binh tào và Ngoại binh tào, thường xuyên ngồi cùng sập với Hậu Chủ để bàn luận chính sự.

Tổ Đình có rất nhiều tật xấu, có thể được sủng ái như vậy là nhờ tài nịnh hót của ông ta.

Khi còn làm Thương tào tham quân, Tổ Đình đã tham ô rất nhiều, tài sản bất chính trong nhà chất đống. Ông ta sống xa hoa trụy lạc, thường nói với người khác:

"Đại trượng phu sống trên đời, không thể bạc đãi bản thân, tại sao lại không thể sống tốt hơn một chút?"

Tuy giàu có, nhưng ông ta vẫn thường xuyên ăn cắp vặt. Một lần, ông ta đến nhà Thứ sử Giao Châu là Tư Mã Thế Vân uống rượu, ăn trộm hai cái đĩa đồng, khi bị phát hiện tang vật trong người, mọi người đều cho là sỉ nhục, nhưng ông ta lại không biết xấu hổ mà biện minh:

"Ta chỉ thích hoa văn trên đĩa, định mang về thưởng thức, nhất thời quên báo với chủ nhà, sao có thể coi là ta ăn trộm được?"

Ông ta còn ăn trộm rất nhiều sách của Trần Nguyên Khang, lại tư thông với một góa phụ họ Vương. Tổ Đình tuy tệ hại như vậy, nhưng lại liên tục thăng quan tiến chức, vì vậy ông ta cũng rất đắc ý nói với mọi người:

"Ta không câu nệ tiểu tiết, nhưng lại có thể thăng tiến, điều này chỉ có thể chứng minh triều đình dùng người không hề câu nệ như người thường, đúng là triều đình hiểu rõ tài năng của ta!"

Tổ Đình cũng có tài, ngoài việc viết văn hay, ông ta còn am hiểu âm luật, thông thạo ngôn ngữ của các dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, những tài năng này không phải là vốn liếng thăng quan của ông ta, mà điều hữu hiệu nhất chính là tài nịnh hót.

Tổ Đình từng nói với Trường Quảng Vương Cao Trạh:

"Điện hạ long nhan hổ mục, cốt cách phi phạm, ta đã nhiều lần mơ thấy điện hạ cười rồng lên trời."

Cao Trạh vốn đã có ý định xưng đế, trong lòng rất vui mừng, nhưng ngoài miệng lại nói:

"Không được nói bậy, người thật sự mơ thấy vậy sao? Nếu nói dối, nhất định sẽ bị chém đầu!"

Tổ Đình quỳ xuống khóc lóc nói:

"Chuyện này là thật, ta sợ điện hạ trách tội nên mới không dám nói ra. Nhưng vì giấc mơ này xuất hiện nhiều lần, ta nghĩ chắc là trời cao mách bảo ta nói cho điện hạ biết, nên mới liều chết tâu lên."

Cao Trạh nghe vậy cười lớn, phấn khích nói:

"Nếu vậy, ta nhất định sẽ cho người giàu sang phú quý. Trời đã cho người truyền lời, ta sao có thể bạc đãi người được?"

Sau khi Cao Trạh lên ngôi hoàng đế, lập tức thăng Tổ Đình làm Trung thư thị lang.

Tổ Đình giỏi âm luật, ông ta liền lợi dụng sở trường này, mỗi khi yến tiệc, đều không ngại người khác dị nghị mà tự mình chơi đàn tỳ bà. Chỉ cần hoàng thượng vui vẻ, ông ta có



北齐陶马

thể làm bất cứ trò hề nào, không ngại đóng vai hề để mua vui cho hoàng thượng. Có người khuyên ông ta nên giữ gìn thể diện của đại thần, ông ta lại cãi lại:

"Khiến hoàng thượng vui vẻ, làm thần tử không có gì là bất nhã, chẳng phải làm cho hoàng thượng hài lòng, chính là cách để giữ gìn thể diện của đại thần sao?"

Cao Trạh lập Cao Vĩ làm Thái tử, nhưng hoàng hậu lại thích con trai út là Cao Nghiễm, muốn cho cậu ta kế vị. Tổ Đình biết rõ Cao Trạh vẫn thích Cao Vĩ, địa vị Thái tử của Cao Vĩ không thể lay chuyển, nên ông ta cầu kết với Hòa Sĩ Khai, hết lòng ủng hộ Cao Vĩ, còn dăh sớ nói:

"Bệ hạ là thiên tử, nên thuận theo thiên mệnh. Nay có sao chổi xuất hiện, đây là điềm báo đổi mới. "Xuân Thu nguyên mệnh bao" có nói: "Năm Ất Dậu, nên thay đổi chính sách cũ." Năm nay đúng vào năm Ất Dậu, bệ hạ nên truyền ngôi cho Thái tử, để ứng với thiên tượng."

Để thuyết phục Cao Trạh, Tổ Đình còn dẫn chứng chi tiết về việc Bắc Ngụy Hiến Văn Đế Thác Bạt Hoảng nhường ngôi cho Hiếu Văn Đế, soạn thảo văn bản dâng lên.

Ông ta còn thẳng thắn nói:

"Bệ hạ một khi truyền ngôi cho Thái tử, sẽ được an hưởng tuổi già, không còn phải lo lắng việc nước, chẳng phải là điều vui sao? Dù Thái tử có làm vua, thì cậu ấy vẫn là con trai của bệ hạ, bệ hạ vẫn là người tôn quý nhất."

Cao Trạh hồ đồ lại nghe theo lời khuyên của Tổ Đình, còn khen ngợi ông ta trung thành với đất nước. Cao Vĩ lên ngôi coi ông ta là ân nhân, không chỉ thăng quan tiến chức cho ông ta, mà còn nghe theo mọi lời ông ta nói, không một đại thần nào có thể sánh bằng.



北齐胡人乐舞纹瓷扁壶

【Nguyên văn】

節不抵金, 人困難為君子. 義不抵命, 勢危難拒小人.

(Tiết bất để kim, nhân khốn nan vi quân tử. Nghĩa bất để mệnh, thế nguy nan cự tiểu nhân.)

【Dịch văn】

Khí tiết không thể thay thế tiền bạc, người ta khi khốn khó thì khó mà làm quân tử. Nghĩa khi không thể thay thế mạng sống, khi tình thế nguy cấp thì khó mà từ chối làm tiểu nhân.

【Diễn giải】

Khách quan mà nói, làm quân tử khó, không chỉ khó ở chỗ phải chống lại rất nhiều cám dỗ của thế tục, mà còn khó ở chỗ khi nghèo khó, khi nguy cấp cũng phải giữ vững chí hướng. Nhiều người sa ngã thành tiểu nhân, không phải vì họ quá tham lam, mà là vì cùng đường, đói quá hóa rồ. Cần phải chỉ ra rằng, điểm yếu này của nhân tính thường bị tiểu nhân lợi dụng, chúng luôn đẩy quân tử vào tình thế khó khăn, nguy hiểm, lung lay ý chí của họ, buộc họ từ bỏ khí tiết, thay đổi lập trường. Đây là thời điểm then chốt để thử thách quân tử chân chính, những người không vững vàng lập trường thường sẽ thất bại, làm những việc trái với lương tâm để vượt qua khó khăn, thậm chí còn cấu kết với tiểu nhân, hoàn toàn biến chất thành tiểu nhân.

【Diễn tích】 Mưu kế của Hồ Duy Dung

Sau khi Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương lên ngôi hoàng đế, đã trọng dụng Hồ Duy Dung làm thừa tướng trong một thời gian dài. Hồ Duy Dung luôn tìm cách lấy lòng Chu Nguyên Chương, nhưng sau lưng lại chuyên quyền độc đoán, tham ô nhận hối lộ. Các đại thần ngay thẳng trong triều nhiều lần vạch trần ông ta, Hồ Duy Dung ôm hận trong lòng, vu cáo họ đủ tội danh, lần lượt xử lý từng người. Đại tướng quân Từ Đạt đức cao vọng trọng, chỉ vì nói vài câu không hay về ông ta, ông ta liền muốn mua chuộc môn đệ của Từ Đạt là Phúc Thọ, để dùng hắn ta đối phó với Từ Đạt, nhưng vì Phúc Thọ không chịu nghe theo, nên âm mưu của ông ta đã không thành.

Hồ Duy Dung tiểu nhân đặc chí, dã tâm ngày càng lớn. Trong giếng ở ngôi nhà cũ của ông ta ở Định Viễn mọc lên thạch nhũ, cao hơn mặt nước vài thước, những kẻ xu nịnh ông ta liền tranh nhau tâng bốc:

"Thừa tướng quả không phải người thường, thạch nhũ tự nhiên mọc lên, là điềm lành, ý nghĩa của nó, rõ ràng là cho thấy Thừa tướng còn cao quý hơn nữa, cao quý không thể tả!"

Hồ Duy Dung trong lòng vui mừng, nhưng lại giả vờ bình tĩnh, nói:



23. Hồ Duy Dung thời trẻ đi theo Chu Nguyên Chương khởi binh, sau khi nhà Minh thành lập, ông giữ chức vụ đứng đầu bách quan. Về sau, ông bị tố cáo mưu phản, bị xử tử, những người bị liên lụy và giết hại lên đến hơn ba vạn người, việc thanh trừng kéo dài suốt mười năm, đây chính là một trong bốn vụ án lớn đầu thời nhà Minh - "Vụ án Hồ Duy Dung".

Kính Giám: Muốn lôi kéo những người có lập trường khác biệt, trước hết phải khiến họ rơi vào hoàn cảnh khó khăn.

"Ta đã là thừa tướng, đứng dưới một người, trên vạn người, ta còn có thể thắng tiến gì nữa, cao quý gì nữa?"

Những kẻ nắm bắt được tâm ý của ông ta liền nhân cơ hội này nói dối:

"Trời giáng điềm lành, ắt có huyền cơ. Ta tận mắt thấy trên mộ tổ tiên ba đời của Thừa tướng, ban đêm có ánh lửa rọi sáng trời, khắp nơi đều thấy, Thừa tướng nhất định sẽ tiến thêm một bước nữa."



明代宫廷绘画

Hồ Duy Dung tin là thật, từ đó càng thêm tự phụ, dần nảy sinh ý định tạo phản.

Cát An Hầu Lục Trọng Hanh và Bình Lương Hầu Phí Tụ vốn là những người dũng mãnh, Hồ Duy Dung đã tốn không ít công sức để lôi kéo họ về phe mình. Hồ Duy Dung từng phái người thân tín đến gặp hai người, nói với họ:

"Thừa tướng rất thưởng thức tài năng của hai vị, nên đã sai ta đến hỏi thăm."

Hai người không hiểu chuyện gì, thấy quà cáp mà Hồ Duy Dung mang đến rất hậu hĩnh, nên đã từ chối.

Hồ Duy Dung thấy Lục Trọng Hanh và Phí Tụ không chịu quy phục, trong lòng rất căm phẫn. Đồng đảng của ông ta khuyên:

"Hai người họ tuy ngu dốt, nhưng lại rất trung thành với triều đình. Thừa tướng đã không thể thu phục được họ, sao không tìm cơ nào đó để loại bỏ họ, để tránh hậu họa về sau?"

Hồ Duy Dung im lặng không nói, sau đó nói:

"Bây giờ họ đang đắc ý, sẽ không dễ dàng thay lòng đổi dạ theo ta. Xem ra muốn họ làm việc cho ta, cần phải tìm cách khác."

Từ đó, Hồ Duy Dung thay đổi chiến lược, phái người theo dõi nhất cử nhất động của hai người. Sau này, Lục Trọng Hanh từ Thiểm Tây trở về, tự ý sử dụng xe thuyền của trạm dịch, Hồ Duy Dung nắm được lỗi này của Lục Trọng Hanh, lập tức báo cáo với Chu Nguyên Chương. Chu Nguyên Chương nghe tin rất tức giận, trách mắng Lục Trọng Hanh:

"Thiên hạ đang cần được khôi phục, vậy mà ngươi không quan tâm đến dân sinh, lại làm tăng gánh nặng cho dân chúng, chỉ lo hưởng thụ. Nếu quan lại trong thiên hạ đều như ngươi, thì Đại Minh làm sao giữ vững được?"

Lục Trọng Hanh bị phạt đi huyện Đại bắt trộm.

Phí Tụ được lệnh đi an dân ở Tô Châu, Hồ Duy Dung biết được việc ông ta ham mê rượu chè và gái đẹp, liền báo cáo với Chu Nguyên Chương. Chu Nguyên Chương bèn giáng chức ông ta đi Tây Bắc chiêu hàng Mông Cổ, Phí Tụ làm việc không có kết quả, lại bị Chu Nguyên Chương khiển trách nặng nề.

Khi hai người đang lo sợ không yên, Hồ Duy Dung lại vui mừng nói với tâm phúc của mình:

"Khi rơi vào hoàn cảnh khó khăn, ý chí của một người sẽ yếu đuối nhất; khi đối mặt với nguy hiểm, một người sẽ dễ dàng thay đổi chí hướng nhất. Bây giờ ta đã đẩy họ vào tình cảnh này, tin rằng họ sẽ không từ chối ta nữa."

Hồ Duy Dung cho người gọi Lục Trọng Hanh và Phí Tụ đến phủ, trong lúc uống rượu, Hồ Duy Dung nói:

"Hai vị tự cho mình là quân tử, kết quả lại bị tội, bị hoàng thượng ghét bỏ. Thực ra, những chuyện mà hai vị đã làm, có thể lớn có thể nhỏ, nhưng tại sao lại dẫn đến tai họa như vậy? Chỉ một câu thôi, vì hoàng thượng không coi trọng hai vị. Nếu không, dù hai vị có phạm tội lớn hơn nữa, hoàng thượng cũng sẽ không truy cứu."

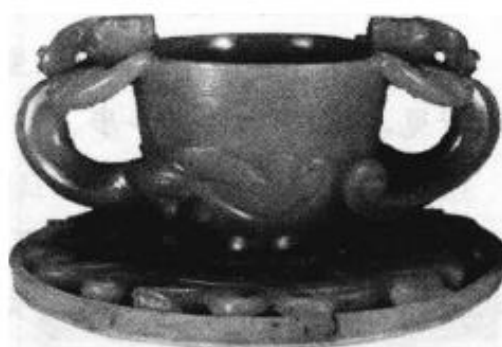
Lục Trọng Hanh và Phí Tụ rất đồng tình, ngồi khóc. Hồ Duy Dung đuổi hết người xung quanh, ghé tai nói với họ:

"Ta nghe nói hoàng thượng còn muốn giết hai vị, thật là quá đáng. Tục ngữ nói, ông ta bắt nân, thì ta bắt nghĩa, hai vị đã lập nhiều công lao, lẽ nào cam tâm chịu chết?"

Lục Trọng Hanh và Phí Tụ nghe vậy sồn gai ốc, họ biết rõ tính cách của Chu Nguyên Chương, nên cùng quỳ xuống, cầu xin Hồ Duy Dung cứu mạng. Hồ Duy Dung vỗ ngực nói:

"Có ta ở đây, sẽ không để hoàng thượng làm hại đến hai vị. Nhưng cứu được nhất thời, cũng không cứu được cả đời, hai vị có nghe lời khuyên của ta không?"

Từ đó, Lục Trọng Hanh và Phí Tụ đánh mất khí tiết, chỉ biết vâng dạ. Hồ Duy Dung bèn nói rõ ý đồ của mình, muốn họ ra ngoài chiêu mộ binh mã. Hai người im lặng một lúc, cuối cùng cũng đồng ý, trở thành đồng lõa của Hồ Duy Dung.



明初青玉双螭盃托

【Nguyên văn】

不畏人言，惟計利害，此非節義之道，然生之道焉。

(Bất úy nhân ngôn, duy kế lợi hại, thử phi tiết nghĩa chi đạo, nhiên sinh chi đạo yên.)

【Dịch văn】

Không sợ lời người khác nói, chỉ tính toán lợi hại, đây không phải là con đường của khí tiết và nghĩa khí, nhưng lại là cách để sinh tồn.

【Diễn giải】

Sự méo mó và sa đọa của con người dưới chế độ phong kiến chuyên chế thật đáng kinh ngạc, việc tiểu nhân đạo thịnh hành và luôn thành công chính là bằng chứng rõ ràng nhất. Người lương thiện tin vào quân tử đạo, kẻ gian ác lại chỉ dùng quân tử đạo làm vỏ bọc, điều này tạo nên rất nhiều hiện tượng bề ngoài tuân theo, trong bóng tối lại vứt bỏ trong lịch sử Trung Quốc, đồng thời cũng sinh ra nhiều quy tắc ngầm bề ngoài vứt bỏ, trong bóng tối lại tuân theo. Quy tắc ngầm thường là những điều không thể phơi bày ra ánh sáng, trái với đạo lý, nhưng dưới chế độ phong kiến chuyên chế, nó lại rất thực dụng, tiểu nhân đạo ích kỷ chính là như vậy. Mặc dù không ai tự nhận mình là tiểu nhân, nhưng tiểu nhân lại không quan tâm đến việc người khác nói mình là tiểu nhân, mặc dù tiểu nhân cũng tự biết mình xấu xa, nhưng lại hiếm khi tự kiểm điểm và sửa đổi. Đối với chúng, chỉ cần sống sung sướng là được, còn lại đều không quan trọng.

【Diễn tích】 Tiêu Đào Khôi loại bỏ tệ hại

Thời Liêu Đạo Tông, Tiêu Đào Khôi làm Mã quản Thái bảo, phụ trách quản lý đàn ngựa. Ngay khi Tiêu Đào Khôi nhậm chức, đã có thuộc hạ đến hỏi lộ ông, nói:

"Đã nghe đại nhân là người cương trực, danh tiếng lẫy lừng, nên đến đây để tỏ lòng thành kính."

Tiêu Đào Khôi nghiêm nghị nói:

"Đã biết ta là người như vậy, tại sao còn đến hỏi lộ? Các người không sợ ta trách phạt sao?"

Người đến cười hề hề, không hề sợ hãi, họ nói:

"Đâu có quy tắc nào cấm, ở đây chúng ta vẫn luôn làm như vậy, sao đại nhân lại muốn thay đổi? Đại nhân tạo điều kiện cho người khác, tự nhiên sẽ được người khác tạo điều kiện, đạo lý này đại nhân chắc không phải không biết chứ?"

Tiêu Đào Khôi tức giận đuổi họ đi, người nhà trách ông:

"Làm quan trong triều, phải có cả mặt nổi lẫn mặt chìm. Ông tuy có khí tiết cao thượng, nhưng dù sao cũng đang ở trong triều, sao có thể làm trái thời thế, quá cứng nhắc? Làm như vậy, ai cũng sẽ chống đối ông, chức quan này của ông cũng khó mà giữ được."



辽代梅瓶

Tiêu Đào Khôi tra xét tất cả sổ sách cũ, đối chiếu với số lượng ngựa thực tế, lại thấy số ngựa được ghi chép nhiều hơn thực tế rất nhiều. Tiêu Đào Khôi gọi thuộc hạ phụ trách việc này đến, mắng:

"Các người khai khống sổ sách, lừa dối triều đình, đây rõ ràng là giả mạo, tư lợi, đáng tội gì?"

Người phụ trách ngoài miệng nhận lỗi, nhưng không hề sợ hãi, hắn ta nhỏ giọng giải thích với Tiêu Đào Khôi:

"Chi phí của nha môn, tiền trợ cấp cho quan lại, kinh phí thông thường không đủ, nên các quan trước đây đều khai khống số lượng ngựa, để lấy thêm lương thực của triều đình, bù đắp thiếu hụt. Làm như vậy tuy không hợp pháp, nhưng đã là bí mật công khai, không ai cho là không đúng, sao đại nhân lại làm ầm ĩ lên như vậy?"

Tiêu Đào Khôi nghe xong giật mình, mắng:

"Các người lừa đảo, hãm hại triều đình, chẳng lẽ lại đúng sao? Hành vi bất trung bất nghĩa này, ta không thêm làm, tuyệt đối không thể làm."

Người phụ trách mặt biến sắc, vội nói:

"Trên dưới triều đình, chuyện như vậy nhiều lắm, đại nhân quản được sao? Không làm như vậy, đại nhân cũng chẳng được lợi gì, ngược lại còn bị người ta oán trách, thuộc hạ thấy không đáng thay cho đại nhân."

Tiêu Đào Khôi không hề nao núng, ông cẩn thận kiểm kê số lượng ngựa, ghi chép lại từng con; lại lập sổ sách riêng cho những con ngựa gầy yếu và ốm đau, để phân biệt rõ ràng. Tiêu Đào Khôi bền bỉ dâng sớ:

"Trên dưới lừa dối nhau, tệ nạn thành thói quen, đây là điều đáng lo ngại nhất của triều đình. Lấy đàn ngựa do ta quản lý mà nói, đã chỉ còn là hư danh, không ai lên tiếng, có thể thấy tác hại của nó thật đáng kinh ngạc. Những người thật lòng làm việc cho triều đình, vì không đồng lõa, thường bị cô lập, coi là con sâu làm rầu nồi canh, còn những kẻ công khai làm trái pháp luật, lại còn vinh vào hơn cả quân tử, tình trạng này sao có thể dung thứ được?"

Liêu Đạo Tông xem xong tấu chương của Tiêu Đào Khôi thì giật mình, khi bàn bạc việc này với quần thần, quần thần liền biện minh:

"Tiêu Đào Khôi nói những lời gây chấn động, công kích triều đình, e rằng có dụng ý khác. Hiện nay thiên hạ thái bình, chính sự hanh thông, làm gì có chuyện đen tối như ông ta nói? Xin bệ hạ trị tội ông ta tội vu cáo và gây rối loạn chính sự."

Liêu Đạo Tông không nghe theo lời thỉnh cầu của quần thần, mà tiếp thu kiến nghị của Tiêu Đào Khôi. Quần thần rất hận Tiêu Đào Khôi, coi ông là kẻ khác loài, luôn tìm cách hãm hại ông.



辽代双鱼佩

Khi Tiêu Đào Khôi làm chức Khế Đan hành cung đô bố trí, một lần Đạo Tông nói với quần thần:

"Bắc Xu mật viện địa vị quan trọng, trách nhiệm nặng nề, trẫm muốn chọn một trong hai người Gia Luật A Tư và Tiêu Can Đặc Lạp để chủ trì công việc, các người thấy ai có năng lực hơn?"

Quần thần đều biết hai người đều là người được Đạo Tông sủng ái, để không đắc tội với ai, họ chỉ nói tốt về cả hai người, không dám đưa ra kết luận.

Đạo Tông thấy chỉ có Tiêu Đào Khôi im lặng, liền gọi ông, hỏi:

"Người có ý kiến gì không? Cứ nói ra, trẫm sẽ không trách tội."

Tiêu Đào Khôi nhìn xung quanh, hơi do dự, rồi bất chấp kiêng kỵ, nói lớn:

"Mọi người không dám nói đến khuyết điểm của họ, nhưng vì đại sự của quốc gia, ta vẫn liều chết nói thẳng. Tiêu Can Đặc Lạp nhút nhát, không đủ năng lực làm việc lớn; Gia Luật A Tư tuy tài giỏi, nhưng lại rất tham lam. Nếu bệ hạ nhất định phải chọn một trong hai người, theo ý kiến của ta, người nhút nhát còn có thể dùng được, còn người tham lam thì tuyệt đối không thể tin tưởng, nếu không sẽ gây hại lớn."

Đạo Tông cũng ngạc nhiên, ông chậm rãi nói:

"Giữ mình, không vạch trần khuyết điểm của người khác, đó là cách để tránh họa, không nói mà hiểu, ai ai cũng làm như vậy, hiếm có người như ngươi vì đại nghiệp quốc gia mà nói lời can gián! Ngươi so với Ngụy Trưng thời Đường không hề thua kém, chỉ tiếc trẫm không bằng Đường Thái Tông."

Đạo Tông khen ngợi Tiêu Đào Khôi, nhưng vẫn bổ nhiệm Gia Luật A Tư làm Bắc Xu mật sứ, Gia Luật A Tư vì vậy càng hận Tiêu Đào Khôi hơn.

Một lần, Gia Luật A Tư tâu với Đạo Tông, nói biên giới phía tây bất ổn, nên phải trọng thần đến trấn an. Đạo Tông hỏi phái Tiêu Đào Khôi đi thì sao, lần này Gia Luật A Tư không phản đối, ngược lại còn tích cực tiến cử. Sau khi Tiêu Đào Khôi làm Tây Nam chiêu thảo sứ, Gia Luật A Tư liền vu cáo:

"Bệ hạ đã đặt rất nhiều hy vọng vào Tiêu Đào Khôi, ai ngờ ông ta lại không làm tròn trách nhiệm, làm nhục thánh ân. Quân giặc cướp ngựa và gia súc của người dân ở Mạc Nam, Tiêu Đào Khôi lại không tích cực truy đuổi, thậm chí còn để mặc giặc hoành hành. Theo luật pháp của triều đình, đây là tội chết."

Ban đầu Đạo Tông không tin, nhưng Gia Luật A Tư cấu kết với quần thần, đều đồng thanh nói như vậy, Đạo Tông liền không còn nghi ngờ gì nữa, hạ chiếu bãi miễn chức quan của ông. Tiêu Đào Khôi không có cách nào biện minh, chỉ biết âm thầm rơi lệ.



辽代佛板

【Mình Giám】 Quyển Đệ Lục

Phúc bất sát phi phúc, họa bất dự tất họa. Phúc họa tiên tri, sự tận tế nhĩ.

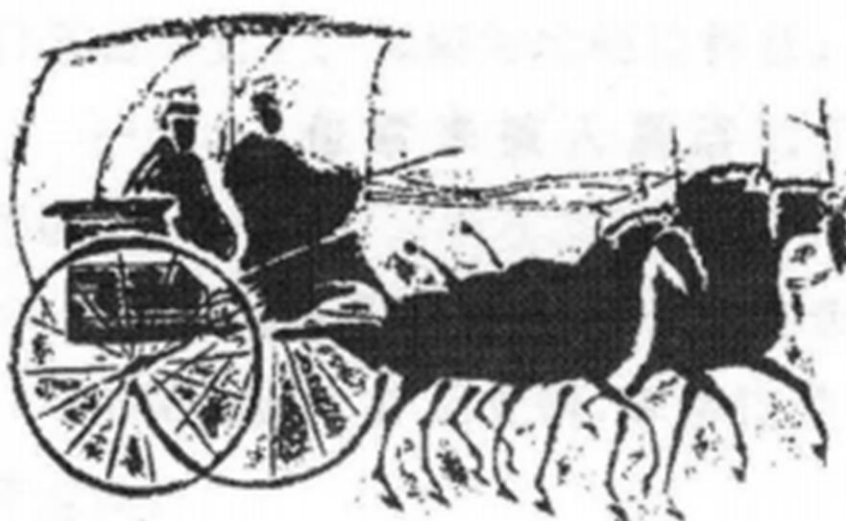
Thi tiểu tín nhi đại trá sính, khuy tiểu xứ nhi đại mưu định. Sự bất khả tuyệt, ngôn bất năng tận, chí thân diệc giới dã. Bạ cụ thực nhĩ, ngoại cung nội kỵ, gian nhân diệc hoặc dã. Tri giới cận phúc, hoặc nhân viễn họa, sĩ biến tắc tồn hĩ.

Tư nhân duy dụng, kỳ lợi trí viễn. Thiên ân nan trắc, duy tài khả thị. Dĩ gian trị gian, gian diệt tự an. Phục ác vật thiện, kỳ hoạn bất sinh.

Kế phi toàn giả mạc thi, nhân phi trí giả phát mưu, ngu giả đương giới tai.

Bản Quyển Tinh Yếu

- Tiểu nhân đích nhĩ nại hòa quân tử đích nhĩ nhượng thị tiết nhiên bất đồng đích. Tha môn đích siểm mị dã chỉ thị vi liễu yểm sức tha môn tâm trung đích cừu hận.
- Quân tử đối gian hiểm tiểu nhân bất năng thống dã, tiểu nhân tựu lợi dụng thử tiết, vãng vãng đào quá đại kiếp.
- Quân tử trọng diện tử, tiểu nhân liễu vô tâm lý chương ngại, vu thị, tiểu nhân cách ngoại nguyện dữ quân tử quá chiêu.
- Tại tiểu nhân khán lai, thượng ti đích sủng tín thị kháo bất trụ đích, chỉ hữu tiền tài tài thị tối hậu đích y kháo.
- Hữu trí tuệ đích nhân vãng vãng bất trực tiếp hòa tiểu nhân đối kháng, nhi thị cực lực xúc thành tiểu nhân gian đích tư sát.



【Dịch văn】

Phúc mà không xét kỹ thì không phải là phúc, họa mà không dự phòng trước ắt là họa. Biết trước phúc họa, mọi việc đều thành công.

Ban phát chút lòng tin nhỏ nhất để lừa gạt lớn, nhìn thấu chỗ nhỏ nhất để định mưu kế lớn. Việc không thể làm tuyệt đối, lời không thể nói hết, ngay cả người thân cận nhất cũng phải đề phòng. Bạn bè sợ hãi mà phải nhẫn nhịn, bề ngoài cung kính bên trong kiêng dè, kẻ gian cũng bị mê hoặc. Biết đề phòng thì đến gần phúc, mê hoặc người khác thì tránh xa họa, chờ đợi sự thay đổi thì tồn tại.

Người riêng tư chỉ nên trọng dụng, lợi ích của họ mới lâu dài. Thiên ân khó lường, chỉ có tiền tài là đáng tin cậy. Dùng kẻ gian trị kẻ gian, kẻ gian bị tiêu diệt thì mình tự yên ổn. Khuất phục kẻ ác chứ đừng làm điều thiện với chúng, tai họa của chúng sẽ không phát sinh.

Kế hoạch không hoàn hảo thì không nên thực hiện, người không có trí tuệ thì không nên bàn mưu tính kế, kẻ ngu dốt nên cảnh giác điều này.

Tinh Yếu Của Quyển Này

- Sự nhẫn nại của tiểu nhân và sự nhường nhịn của quân tử là hoàn toàn khác nhau. Sự nịnh nọt của họ cũng chỉ để che giấu lòng thù hận trong lòng.
- Quân tử không thể trừng trị thẳng tay kẻ gian hiểm tiểu nhân, tiểu nhân lại lợi dụng điểm này để thường xuyên thoát khỏi kiếp nạn lớn.
- Quân tử coi trọng thể diện, tiểu nhân không có chương ngại tâm lý, vì vậy, tiểu nhân đặc biệt muốn đấu trí với quân tử.
- Trong mắt tiểu nhân, sự sùng ái của cấp trên là không đáng tin cậy, chỉ có tiền tài mới là chỗ dựa cuối cùng.
- Người có trí tuệ thường không đối đầu trực tiếp với tiểu nhân, mà cố gắng thúc đẩy tiểu nhân đấu đá lẫn nhau.

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

福不察非福，禍不預必禍。福禍先知，事盡濟耳。

(Phúc bất sát phi phúc, họa bất dự tất họa. Phúc họa tiên tri, sự tận tế nhĩ.)

【Dịch văn】

Phúc không xét kỹ không phải phúc, họa không dự liệu trước ắt là họa. Biết trước phúc họa, mọi việc đều thành.

【Diễn giải】

Tiểu nhân có sự nhạy cảm đặc biệt đối với phúc họa. Chúng phán đoán phúc họa dựa trên tiêu chí được mất của bản thân, điều này quyết định chúng quan tâm và nghiên cứu về phúc họa hơn người thường. Từ đó, nhìn vào năng lực "*tìm lợi tránh hại*" của tiểu nhân, người ta dễ dàng nhận thấy: Quân tử thường thua tiểu nhân, gặp nhiều tai họa, không phải vì tiểu nhân thông minh hơn quân tử, mà là vì quân tử vì đại nghĩa, không màng đến được mất cá nhân, dồn hết tâm trí vào việc chính nghĩa; còn tiểu nhân thì ngược lại.

【Diễn tích】 "Tầm nhìn xa" của Tiêu Thập Tam

Đầu những năm Đại Khang thời Liêu Đạo Tông, gian thần Gia Luật Ất Tân quay trở lại Xu mật viện, nắm giữ chính quyền. Tiêu Thập Tam, khi đó là Hộ vệ Thái bảo, nghe được tin này, liền vui mừng nói với mọi người:

"Gia Luật Ất Tân trước kia bị thất thế, hiện giờ đang cần người, nếu ta đến đầu quân cho hắn, chắc chắn sẽ thăng tiến nhanh chóng."

Hành vi của Tiêu Thập Tam khiến người ta khinh bỉ, bạn bè cũng khuyên can:



辽代花钱

"Tuy Gia Luật Ất Tân đã được phục chức, quyền lực rất lớn, nhưng hoàng thượng vẫn còn nghi ngờ ông ta, Thái tử lại càng căm hận ông ta, nếu có biến cố, thì ông sẽ gặp nguy hiểm. Hơn nữa, Gia Luật Ất Tân rất gian xảo, sao ông ta có thể dễ dàng tin tưởng ông được? Nếu ông ta không thích ông, thì ông sẽ gặp đại họa, người thông minh sẽ không làm chuyện như vậy."

Tiêu Thập Tam bản tính xảo quyệt, hắn ta tự tin nói:

"Phúc họa nếu không biết trước, thì làm sao làm nên việc lớn? Việc ta đã dự liệu, nếu không dám làm, e rằng sau này sẽ không còn cơ hội, người thông minh sao có thể bỏ lỡ?"

Gia Luật Ất Tân thấy Tiêu Thập Tam tự nguyện đầu quân, trong lòng rất vui. Sau khi nói chuyện, hắn ta thấy Tiêu Thập Tam có mưu kế, lại trung thành với mình, bèn coi hắn là tâm phúc. Tiêu Thập Tam rất giỏi quan sát, thường xuyên đề nghị loại bỏ những người mà

Gia Luật Ất Tân không thích ra khỏi triều đình. Hắn còn cố tình gây chuyện, thường xuyên nhắc nhở Gia Luật Ất Tân:

"Đại nhân địa vị cao, quyền lực lớn, những người ghen ghét đại nhân chắc chắn không ít. Ta thấy trong số những đại thần nịnh hót đại nhân, có tám chín phần là không thật lòng, đại nhân phải đề phòng!"

Những lời như vậy nói nhiều, khiến Gia Luật Ất Tân cho rằng Tiêu Thập Tam là người quan tâm đến mình nhất, ngày càng quý mến hắn, không lâu sau liền thăng hắn làm Điện tiền Phó điểm kiểm.

Tiêu Thập Tam vẫn chưa hài lòng, vì muốn thăng quan tiến chức và loại bỏ hậu họa về sau, hắn suy tính nhiều ngày, rồi hiến kế cho Gia Luật Ất Tân:

"Đại nhân bây giờ tuy đang rất oai phong, nhưng có biết đại họa đang rình rập không? Không loại bỏ Thái tử, đại nhân làm sao có thể yên tâm được?"

Gia Luật Ất Tân bị thuyết phục, hỏi:

"Người nói vậy là sao?"

Tiêu Thập Tam đáp:

"Thái tử rất hận đại nhân, lòng dân lại hướng về ngài ấy, nếu Thái tử lên ngôi, đại nhân còn giữ được mạng sao? Đại nhân hiện giờ nắm giữ đại quyền, sinh sát tùy ý, lúc này không tính toán, còn đợi đến bao giờ?"

Gia Luật Ất Tân giật mình, thầm khâm phục mưu kế hiểm độc của Tiêu Thập Tam, nhưng ngoài mặt vẫn bình tĩnh. Hắn nhìn thẳng vào Tiêu Thập Tam, đột nhiên hỏi:

"Loại bỏ Thái tử là tội chết, tại sao người lại hiến kế này?"

Tiêu Thập Tam cười, tiến lại gần Gia Luật Ất Tân, nói nhỏ:

"Chỉ để tránh họa mà thôi."

Thấy Gia Luật Ất Tân nhíu mày, hắn lại nhấn mạnh:

"Ta đầu quân cho đại nhân, tự nhiên coi đại nhân là chỗ dựa lớn nhất. Thái tử và đại nhân có thù oán, nếu đại nhân có chuyện gì, ta cũng khó mà thoát khỏi. Tục ngữ nói "người không lo xa, ắt có chuyện gần", dù ta không nghĩ cho đại nhân, cũng nên tính toán cho bản thân chứ!"

Gia Luật Ất Tân nghe vậy liền vui mừng, không còn do dự nữa, bèn bàn bạc kỹ lưỡng việc này với ông ta. Sau khi Thái tử bị phế truất, Tiêu Thập Tam lập tức được thăng chức, được Gia Luật Ất Tân đề bạt làm Bắc viện Xu mật phó sứ. Có được chức vụ cao như vậy, bè lũ của ông ta liền kéo đến đầu quân, mong được thăng tiến, Tiêu Thập Tam đặc ý nói với họ:

"Ta không phải may mắn, cũng không phải trời sinh số sướng, mà là vì ta ngày nào cũng nghiên cứu đạo lý phúc họa. Nếu không có bản lĩnh này, giữ mạng còn khó, nói gì đến vinh hiển?"

【Nguyên văn】

施小信而大詐逞，窺小處而大謀定。

(Thi tiểu tín nhi đại trá sinh, khuy tiểu xử nhi đại mưu định.)

【Dịch văn】

Thực hiện chút tín nhiệm nhỏ rồi lùi lại để lừa gạt lớn, dòm ngó chỗ nhỏ rồi quyết định mưu đồ lớn.

【Diễn giải】

"Thành công" của tiểu nhân không phải do may mắn, thất bại của tiểu nhân cũng không hoàn toàn do trời phạt. Nói đúng ra, thủ đoạn lừa gạt và mưu kế hãm hại người khác của tiểu nhân đều là kết quả của sự tính toán tỉ mỉ, trí tuệ tà ác của chúng thường vượt ngoài dự đoán của người khác. Đối với những "đại tiểu nhân" như gian hùng, năng lực của chúng càng không thể xem thường. Diễn xuất của chúng rất điêu luyện, thủ đoạn cao siêu, hỉ nộ ái ố không lộ ra ngoài, người ta rất khó nhận ra bộ mặt thật của chúng từ bên ngoài. Những "đại tiểu nhân" như vậy không phải là hiếm, so với tiểu nhân bình thường, chúng thường làm rất kín kẽ, tỉ mỉ trong việc "thi tiểu tín" và "khuy tiểu xử" ("thực hiện lòng tin nhỏ" và "nhìn vào chi tiết nhỏ"), đây không chỉ là một trong những nguyên nhân khiến chúng thực hiện được mưu đồ, mà còn là một trong những nguyên nhân khiến người đời bị chúng lừa gạt.

【Diễn tích】 Vương Mãng giả nhân giả nghĩa.

Nhà thơ đời Đường Bạch Cư Dị có câu thơ: "*Chu Công khùng cự lưu ngôn nhật, Vương Mãng khiêm cung vị thoán thì. Hướng sử đương sơ thân tiện tử, nhất sinh chân nguy phục thù tri.*" (Ngày Chu Công lo sợ lời đồn đại, lúc Vương Mãng khiêm tốn chưa cướp ngôi. Giá như lúc đó đã chết, cả đời thật giả ai mà biết). Tài lừa gạt của Vương Mãng là số một, trước khi cướp ngôi, ngay cả những người thân cận nhất cũng không nhận ra sự gian trá của ông ta.

Năm Nguyên Thủy thứ nhất (năm 8 TCN) đời Hán Thành Đế, Vương Mãng làm Đại Tư Mã. Ở ngôi cao, Vương Mãng vẫn giả vờ khiêm tốn, luôn tỏ ra giản dị, lễ phép, trọng dụng người tài. Hán đế vợ mặc quần áo rách rưới như người hầu, khiến người ngoài đều khen ngợi phẩm hạnh cao quý của họ.

Một năm sau, do Vương Chính Quân (bá mẫu của Vương Mãng) nhiếp chính, Vương Mãng tạm thời từ quan về quê. Hán ta vẫn không ngừng giả tạo, dận dò người nhà:



24. Vương Mãng tự Cự Quân, cháu trai của Vương Chính Quân, Hoàng hậu của Hán Nguyên Đế, người huyện Nguyên Thành, quận Ngụy. Ông cướp ngôi nhà Hán lập nên nhà Tân, năm 23 Công nguyên quân Xích Mi, Lục Lâm tiến đánh Trường An, bị giết, trị vì 15 năm.

Minh giám: Thao túng lòng người cần phải mưu tính kỹ càng, giả mà giống thật thì sẽ thành công.

"Khi không còn ở trên đài, những việc ta làm càng dễ thu hút sự chú ý của người đời, cũng càng dễ khiến người ta tin phục. Đây là vốn liếng lớn nhất để ta quay lại chính trường, các người phải tự rèn luyện, đừng làm hỏng việc lớn của ta."

Con trai thứ hai của Vương Mãng là Vương Hoạch lại làm trái ý, giết chết một người nô bộc. Vương Mãng biết chuyện, nổi trận lôi đình, muốn xử tử con trai. Người nhà khóc lóc van xin:

"Con là do ông sinh ra, ông phạt nó một trận là được rồi. Hơn nữa, trong giới quan lại, giết nô bộc là chuyện thường, sao ông lại muốn lấy mạng nó? Ông quá nhẫn tâm, đây không phải là việc làm của một người cha."

Vương Mãng căm hận nói:

"Nó làm hỏng danh tiếng của ta, nếu chuyện này cứ bỏ qua như vậy, đối thủ của ta sẽ nhân cơ hội này công kích ta, người khác sẽ nhìn ta như thế nào? Ta đã tốn bao nhiêu công sức bao nhiêu năm, sao có thể vì nó mà hỏng hết? Ta không phải muốn giết nó, mà là không thể không giết!"



王莽封禪玉版

Vương Mãng ép Vương Hoạch tự sát để đền mạng, chuyện này truyền ra ngoài, ai ai cũng ca ngợi hành động đại nghĩa diệt thân của ông ta. Trong triều ngoài nội, mọi người đều dâng sớ xin triều đình trọng dụng ông ta, có người còn lấy hiện tượng nhật thực làm lý do, nói đó là lời cảnh báo của trời cao vì không trọng dụng người hiền tài như Vương Mãng.

Sau khi Ai Đế qua đời, Thái hoàng Thái hậu Vương Chính Quân lại nắm quyền, Vương Mãng cũng được phục chức. Để lấy lòng người, việc đầu tiên Vương Mãng làm sau khi lên nắm quyền là đàn hạc sùng thần của Ai Đế là Đồng Hiền, ông ta nói: *"Quốc gia có gian thần, chính sự mới bại hoại. Gian thần hại nước, không thể để chúng tồn tại dù chỉ một ngày. Đại tư mã Đồng Hiền bất tài vô đức, chỉ dựa vào nhan sắc mà được sùng ái, tham lam vô độ, ai ai cũng căm hận. Xin hãy thuận theo lòng dân, trừ bỏ tên gian thần này, để răn đe thiên hạ."*

Sau khi Đồng Hiền tự sát, hành động *"chính nghĩa"* của Vương Mãng lại vang xa, khiến mọi người đều kính trọng. Hắn ta được coi là khắc tinh của lũ tiểu nhân gian thần, người trong thiên hạ đều xem hắn là hy vọng phục hưng nhà Hán.

Để chiếm đoạt giang sơn, Vương Mãng tiếp tục diễn trò, dâng sớ lên Thái hậu: *"Cảnh sống cơ cực của bá tánh là việc lớn mà chúng thần phải quan tâm hàng đầu. Gian thần nắm quyền, chỉ biết hưởng lạc, nay nhà Hán muốn trung hưng, không thể để dân chúng chịu khổ. Quốc khố tuy còn thiếu hụt, nhưng việc này không thể trì hoãn, tôi xin dâng một triệu tiền, ba mươi khoảnh ruộng, để triều đình chia cho người nghèo."*

Hành động này của Vương Mãng lập tức được người dân ca tụng. Các quan lại bất đắc dĩ cũng phải dâng tiền và ruộng đất. Dân chúng coi Vương Mãng là ân nhân, càng thêm kính trọng hắn.

Để tỏ ra mình cùng chia sẻ ngọt bùi với dân, khi xảy ra thiên tai, Vương Mãng không ăn thịt, còn dâng sớ tự trách mình. Nhiều lần hấn ta nhịn ăn, khiến Thái hậu phải phái sứ giả đến khuyên bảo.

Khi tuyển chọn mỹ nữ cho Hoàng đế, Vương Mãng cố tình dâng sớ xin đừng đưa con gái mình vào danh sách. Chuyện này truyền ra, thiên hạ lại cảm động trước đức tính khiêm nhường của hấn, sau đó lại viết thư xin lập con gái của Vương Mãng làm Hoàng hậu. Vương Mãng phái người đi ngăn cản, còn giả vờ chân thành nói với quần thần:

"Ta đức hạnh chưa đủ, dạy con không nghiêm, không dám để con gái giữ ngôi vị Hoàng hậu. Ta rất cảm kích tấm lòng của các vị, nhưng một người thân tử trung thành, sao có thể nhận danh vị mà mình không xứng đáng? Dù có chết ta cũng không thay đổi chủ ý."



Thiên hạ lại một lần nữa cảm động. Cuối cùng, khi thấy thời cơ đã chín muồi, Vương Mãng liền để con gái làm Hoàng hậu.

Vương Mãng xuất thân là nhà nho, hấn ta biết rõ muốn lừa gạt thiên hạ, đoạt thiên hạ, thì phải có được sự ủng hộ của giới trí thức. Hấn ta cho xây dựng những nơi học tập như Bích Ung, Linh Đài, Minh Đường ở kinh đô, đều nguy nga tráng lệ. Hấn ta mở rộng trường Thái học, xây dựng ký túc xá cho mười nghìn người, chiêu mộ nhân tài khắp nơi đến kinh thành học tập. Giới trí thức vô cùng cảm kích, rỉ tai nhau, có tới bốn mươi tám vạn người dâng sớ lên triều đình, ca tụng công lao của Vương Mãng.

Nhờ vậy, thế lực và danh tiếng của Vương Mãng ngày càng lớn mạnh, hấn ta đã trở thành hình mẫu quân tử trong mắt thiên hạ. Cuối cùng, Vương Mãng dựa vào đó mà soán ngôi nhà Hán, tự lập làm hoàng đế.

【Nguyên văn】

事不可絕，言不能盡，至親亦戒也。

(Sự bất khả tuyệt, ngôn bất năng tận, chí thân diệc giới dã.)

【Dịch văn】

Việc chớ làm đến cùng, lời chớ nói hết, với người thân cận cũng nên đề phòng.

【Diễn giải】

Tiểu nhân làm việc thường không chừa đường lui, cực kỳ ngạo mạn. Chúng thường nói lời cay độc đến cùng, đặc ý vênh váo, ngay cả với người thân cận nhất cũng bạc bẽo, hống hách. Làm như vậy khó tránh khỏi việc bị trời phạt, người oán, một khi người bên cạnh tiểu nhân có ý định phản bội, thì tiểu nhân sẽ rơi vào tình thế nguy hiểm chết người. Tiểu nhân khôn ngoan thường rút ra bài học từ những việc này, chúng ban phát chút ân huệ nhỏ, tỏ ra hòa nhã, nhưng lại đề phòng tất cả mọi người. Người ta cần phải nhận ra thủ đoạn này của tiểu nhân, mới không bị chúng mê hoặc, không rơi vào bẫy của chúng.

【Diễn tích】 Cái chết của Sử Tư Minh

Năm 759 SCN, Sử Tư Minh, một viên tướng dưới trướng An Lộc Sơn, giết chết An Khánh Tự (con trai An Lộc Sơn, kẻ đã giết cha để giành ngôi), tự xưng là hoàng đế. Năm sau, Sử Tư Minh dẫn đại quân tiến về phía tây, con trai hần là Sử Triều Nghĩa tấn công Thiểm Châu thất bại, rút lui về Vĩnh Ninh.

Sau thất bại lớn, Sử Triều Nghĩa rất lo lắng, sợ bị cha trách phạt, không biết làm thế nào. Lạc Duyệt, Thái Văn Cảnh, Hứa Quý Thường, các tướng lĩnh dưới quyền Sử Triều Nghĩa, đều biết Sử Tư Minh rất nghiêm khắc trong việc trị quân, nên cũng rất sợ hãi. Họ tập hợp lại, Lạc Duyệt nói với Sử Triều Nghĩa:

"Quân ta nhất thời thất bại, cũng không có gì lạ. Tướng quân là con trai của bệ hạ, chỉ cần tướng quân xin giúp, chúng ta có thể giữ được mạng, mong tướng quân nói giúp vài lời."

Sử Triều Nghĩa nói: *"Ta cũng biết tính tình của phụ hoàng, ông ấy tuyệt đối sẽ không tha cho chúng ta. Nhưng hiện tại đang cần dùng người, ta nghĩ phụ hoàng sẽ không giết các người đâu, cứ yên tâm đi!"*

Sử Tư Minh nghe tin thất bại, quả nhiên nổi trận lôi đình, ông ta gọi Sử Triều Nghĩa và các tướng lĩnh đến, sau một hồi mắng chửi, lại ra lệnh đưa họ đi chém đầu. Sử Triều Nghĩa không ngờ tới chuyện này, liền khóc lóc nói:

"Chúng thần đã chiến đấu hết sức, binh sĩ đều dũng cảm, thất bại này không phải lỗi của chúng thần. Phụ hoàng



25. **Sử Tư Minh** là người Đột Quyết, nhờ khéo léo xu nịnh mà phát lên, được phong chức tướng quân. Cùng với An Lộc Sơn gây ra "Loạn An Sử", sau đó đầu hàng nhà Đường, không lâu sau lại phản loạn, tiến đánh Trường An, trên đường đi bị con trai Sử Triều Nghĩa và thủ hạ giết chết.

Minh giám (Bài học sáng suốt): Lời nói độc ác, tâm địa hiểm độc, hành động tàn nhẫn, thuộc hạ ắt sẽ vì lo sợ mà sinh biến.

không niệm tình cha con, không thương binh sĩ, lại nói muốn giết chúng thần, nhi tử chết cũng không nhắm mắt được."

Tả hữu của Sử Tư Minh ra sức khuyên can, có người còn nói thẳng: *"An Lộc Sơn cha con tương tàn, cuối cùng dẫn đến diệt vong, chuyện này chưa xa, bệ hạ nên lấy đó làm gương."*

Sử Tư Minh nghe vậy chần động, miễn cưỡng tha cho họ. Ông ta ngay lập tức tuyên bố bổ nhiệm con trai út Sử Triều Thanh làm phó tướng, trên thực tế đã loại Sử Triều Nghĩa ra khỏi danh sách người kế vị. Một mưu sĩ của Sử Tư Minh lo sợ sẽ có biến cố, liền khuyên ông ta:

"Đại địch trước mắt, bệ hạ nên nhẫn nhịn, ban ơn, không nên so đo lỗi lầm nhỏ. Dù có muốn trừng phạt, cũng nên giữ lại, không nên nói hết lời. Bây giờ quân tâm bất ổn, các tướng lĩnh đều lo sợ, hơn nữa Triều Nghĩa lại là một hổ tướng, lại là con trai trưởng của bệ hạ, không nên trách phạt quá nặng."

Sử Tư Minh vừa nghe liền nổi giận, nói:

"Lũ ngu xuẩn, chúng dám tạo phản sao? Một lũ nhát gan, ta thật muốn giết chúng."

Sử Tư Minh vẫn chưa nguôi giận, bèn ra lệnh cho Sử Triều Nghĩa xây dựng thành đất để dự trữ lương thực, yêu cầu phải hoàn thành trước khi trời tối. Sử Triều Nghĩa nhậm chức chịu đựng, trời chưa tối thì Sử Tư Minh đã đến kiểm tra, Sử Triều Nghĩa sợ hãi cầu xin:

"Thời gian quá gấp, binh sĩ lại quá mệt mỏi, xin phụ hoàng cho thêm thời gian."

Sử Tư Minh vừa mở miệng liền mắng:

"Người thương thuộc hạ, tự cho mình là người tốt, không nghe theo mệnh lệnh của ta sao?"

Sử Tư Minh lại mắng chửi Lạc Duyệt và những người khác, tự mình giám sát binh sĩ xây thành. Sau khi trời tối, khi rời đi, Sử Tư Minh lại mắng Sử Triều Nghĩa:

"Sáng mai mà không đánh được Thiêm Châu, ta sẽ giết người, tên phản nghịch!"

Các tướng lĩnh dưới quyền Sử Triều Nghĩa như Lạc Duyệt vừa thấy Sử Tư Minh đi khuất, liền tức giận đến trại của Sử Triều Nghĩa, Lạc Duyệt nói:

"Tướng quân là hoàng tử mà còn bị bệ hạ ghét bỏ, bức ép như vậy, hướng chỉ là chúng ta? Bệ hạ vô tình như vậy, lời nói ác độc, tin rằng tính mạng của tướng quân sớm muộn gì cũng khó giữ, tướng quân nên tính toán sớm đi thôi!"

Sử Triều Nghĩa im lặng, Lạc Duyệt và những người khác lại nói:

"Hoàng thượng yêu quý con trai út, dù tướng quân có lập công lớn, cũng chỉ là vô ích. Nếu ngày mai lại thất bại, tướng quân nhất định sẽ chết. Nếu tướng quân không nỗ lực, chúng ta đành phải đầu quân cho quân Đường, để bảo toàn tính mạng."

Sử Triều Nghĩa biết những gì họ nói là thật, nên đã đồng ý.

Đêm khuya, Lạc Duyệt dẫn người đến giết Sử Tư Minh, Sử Tư Minh cười ngửa bỏ chạy thì trúng tên ngã xuống, bị bắt sống. Ông ta hỏi ai tạo phản, Lạc Duyệt liền nói là Sử Triều Nghĩa, Sử Tư Minh lập tức tỉnh ngộ, run giọng nói:

"Ban ngày ta nói năng hơi quá lời, xin người đừng trách. Ta chỉ nói vậy thôi, sao có thể thật sự giết các người được?"

Lạc Duyệt và những người khác chỉ cười lạnh. Họ giam Sử Tư Minh ở Liễu Tuyền truyền xá, báo cáo với Sử Triều Nghĩa, sau đó giết chết Sử Tư Minh, lập Sử Triều Nghĩa làm hoàng đế.

【Nguyên văn】

佯懼實忍，外恭內忌，奸人亦感也。

(Dương cụ thực nhẫn, ngoại cung nội kỵ, gian nhân diệc cảm dã.)

【Dịch văn】

Giả vờ sợ hãi nhưng thực chất là nhẫn nhịn, bên ngoài cung kính nhưng trong lòng căm ghét, ngay cả kẻ gian xảo cũng bị lừa.

【Diễn giải】

Sự nhẫn nhịn và nịnh hót của tiểu nhân rất đáng sợ. Khi ở thế yếu, chúng thường sử dụng chiến thuật này, khiến không ít người bị lừa gạt, cuối cùng phải chịu thiệt hại. Sự nhẫn nhịn của tiểu nhân hoàn toàn khác với sự nhường nhịn của quân tử. Sự khuất phục tạm thời của chúng chỉ là để chờ ngày trả thù, sự nịnh hót của chúng chỉ là để che giấu lòng căm thù. Điều này, ngay cả nhiều kẻ gian xảo cũng bị lừa, có thể thấy chúng không chỉ diễn xuất tài tình, mà tâm kế còn rất độc ác, bậc chính nhân quân tử càng phải cẩn thận nhận biết, nghiêm túc đối phó.

【Điển tích】 Vi Xương Huy nhiều lần chịu nhục

Vi Xương Huy là Bắc Vương của Thái Bình Thiên Quốc, sau khi Nam Vương Phùng Vân Sơn và Tây Vương Tiêu Triều Quý tử trận, ông ta trở thành nhân vật có quyền lực chỉ đứng sau Đông Vương Dương Tú Thanh.

Những ngày đầu khi Thái Bình Thiên Quốc định đô ở Thiên Kinh, Vi Xương Huy phụ trách quân sự, lập được nhiều chiến công. Dương Tú Thanh thấy ông ta có công lớn, sợ khó mà khống chế, nên đã giao quyền chỉ huy quân sự cho Dực Vương Thạch Đạt Khai, vì vậy Vi Xương Huy rất hận Đông Vương.

Thuộc hạ của Vi Xương Huy từng khuyên ông ta đến nói chuyện phải trái với Thiên Vương, Vi Xương Huy luôn quát mắng họ, ngăn cản; có người bất bình thay cho ông ta, ông ta cũng ngăn lại kịp thời, nói:



26. **Vi Xương Huy** người dân tộc Choang, là một trong những nhân vật nòng cốt của Thái Bình Thiên Quốc, được phong Bắc Vương. Ông là người mưu mẹo xảo trá, vì mưu cầu quyền lực cá nhân mà không tiếc gây ra nội loạn, đẩy nhanh sự diệt vong của Thái Bình Thiên Quốc.

Minh giám: Đằng sau sự "ngoan ngoãn phục tùng" thường ẩn chứa nhiều âm mưu, cần phải đề phòng.

"Đông Vương biết người, giỏi dùng người, không phải người thường. Ông ấy làm như vậy hoàn toàn là vì đại nghiệp của Thiên quốc, ta còn chưa kịp ủng hộ, thì có gì mà bất bình?"

Dương Tú Thanh từng lấy cớ điều tra việc Vi Xương Huy làm việc tắc trách, đánh ông ta mấy trăm trượng, khiến ông ta mấy ngày không xuống giường được. Tâm phúc của ông ta thấy vậy rất tức giận, khóc nói:

"Đông Vương giả công tư lợi, ép người quá đáng, Vương gia cam tâm chịu nhục, chúng ta cũng thấy xấu hổ! Chỉ cần Vương gia ra lệnh một tiếng, chúng ta nguyện xông pha vào chỗ chết thay cho Vương gia."

Vi Xương Huy rất gian xảo, ông ta biết Đông Vương thế lực lớn, lúc này nếu không nhẫn nhịn, chỉ có thể rước họa vào thân. Ông ta nghiêng nể, không chỉ không phản kháng, mà còn luôn tỏ ra cung kính với Dương Tú Thanh, giả vờ rất sợ hãi. Mỗi khi thấy kiệu của Dương Tú Thanh đến, Vi Xương Huy luôn là người đầu tiên chạy đến, đỡ kiệu nghênh đón, khúm núm nịnh nọt. Dù Dương Tú Thanh nói gì, ông ta cũng đều quý xuống tạ ơn, nói:

"Tứ huynh nói rất hay, làm ta sáng mắt, tiểu đệ ngu dốt, được nghe những lời này thật may mắn! Mong tứ huynh chỉ dạy nhiều hơn."

Một lần, anh trai của Vi Xương Huy vì chuyện nhà cửa mà xảy ra tranh chấp với anh vợ của Dương Tú Thanh. Vi Xương Huy biết chuyện, vội vàng bảo anh trai mình xin lỗi người ta, còn lo lắng nói:

"Đông Vương quyền thế ngập trời, tính tình nghiêm khắc, nếu ông ấy tức giận trách tội, thì ngay cả ta cũng bị liên lụy. So với tính mạng, thì chút tài sản này có đáng gì đâu?"

Anh trai ông ta không phục, cãi lại:

"Ông là Bắc Vương, địa vị cao quý, vậy mà lại như nô bộc của Đông Vương, chuyện nhỏ này mà ông cũng sợ đến vậy, ta thật sự thấy xấu hổ thay cho ông. Ta không sai, sẽ không xin lỗi hẳn."

Dương Tú Thanh muốn giết anh trai của Vi Xương Huy, Vi Xương Huy không hề nói một lời nào để bênh vực. Dương Tú Thanh bắt ông ta tự tay xử tội anh trai mình, Vi Xương Huy cảm hận nghiêng nể, nhưng ngoài miệng lại nói:

"Tên tiểu nhân này, giết nó cũng không đủ để hả giận. Tội ác của nó tày trời, đáng bị ngũ mã phanh thây, e rằng làm như vậy cũng không đủ để cảnh cáo mọi người!"

Biểu hiện của Vi Xương Huy khiến Dương Tú Thanh rất hài lòng, ông ta tự cho rằng mình đã hoàn toàn chế ngự được Vi Xương Huy, nên đã lơ là cảnh giác. Từng có người khuyên Dương Tú Thanh đừng xem thường Bắc Vương, còn phân tích ý đồ của ông ta:

"Với tính cách của Bắc Vương, ông ta tuyệt đối sẽ không thật lòng ngoan ngoãn như vậy, Bắc Vương vốn gian xảo, chắc chắn có mưu đồ gì đó."

Dương Tú Thanh cười khẩy, tự tin nói:

"Coi như hắn ta biết điều, đây mới là việc người thông minh nên làm! Nếu hắn ta có ý đồ khác, sao có thể qua mắt được ta?"

Vi Xương Huy lừa được Dương Tú Thanh, lại không quên thể hiện lòng trung thành trước mặt Thiên Vương Hồng Tú Toàn. Khi Dương Tú Thanh mượn *"Thiên phụ"* giáng trần để đánh Hồng Tú Toàn, Vi Xương Huy khóc lóc thảm thiết, cầu xin *"Thiên phụ"* cho mình chịu phạt thay. Hồng Tú Toàn nhận lỗi với *"Thiên phụ"*, Vi Xương Huy liền nói:

"Nhị huynh có lỗi gì chứ? Tất cả đều là lỗi của chúng tôi, những người làm em. Chúng tôi tự biết mình có rất nhiều lỗi lầm, xin Thiên phụ trách phạt."

Hồng Tú Toàn cũng cho rằng ông ta trung thành đáng tin cậy.

Tháng 6 năm Hàm Phong thứ 6 (1856), Dương Tú Thanh ép buộc được phong làm vạn tuế, Vi Xương Huy bề ngoài đồng ý, nhưng sau lưng lại nói với Hồng Tú Toàn:

"Đông nghịch không coi Thiên Vương ra gì, tự cao tự đại, dã tâm lang sói đã rõ ràng, nếu không trừ bỏ tên gian thần này, Thiên quốc nhất định sẽ bị hắn ta hủy hoại. Nếu nhị huynh ban chiếu chỉ, thần đệ nhất định sẽ giết hắn."

Hồng Tú Toàn không đồng ý ngay. Sau đó, Vi Xương Huy bị Đông Vương phái đi Giang Tây, khi nhận được mật chiếu của Thiên Vương về kinh cứu giá, mối hận chất chứa bấy lâu của Vi Xương Huy không thể kìm nén được nữa, ông ta xé bỏ lớp ngụy trang, lộ ra bản chất tàn nhẫn, không chỉ giết sạch cả nhà Đông Vương Dương Tú Thanh, mà còn tàn sát hơn hai vạn binh sĩ vô tội. Hồng Tú Toàn nhận ra mục tiêu tiếp theo của Vi Xương Huy có thể là mình, toàn bộ quân dân Thiên Kinh cũng nhận ra bộ mặt hung ác của Vi Xương Huy, dưới sự lãnh đạo của Hồng Tú Toàn, Vi Xương Huy cuối cùng đã bị tiêu diệt, thi thể bị chặt thành từng khúc, treo khắp nơi trong thành Thiên Kinh để thị chúng.

【Nguyên văn】

知戒近福, 惑人遠禍, 俟變則存矣.

(Tri giới cận phúc, hoặc nhân viễn họa, tị biến tắc tồn hĩ.)

【Dịch văn】

Biết cảnh giác thì gần với hạnh phúc, có thể mê hoặc người khác thì tránh được tai họa, chờ đợi thời cơ thay đổi thì có thể bảo toàn bản thân.

【Diễn giải】

Dung túng kẻ gian ác, đối xử tốt với kẻ xấu là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến tai họa. Nhiều người chỉ một mực lương thiện, lại thiếu hiểu biết sâu sắc về tiểu nhân, đặc biệt là những kẻ giỏi che giấu, lòng dạ độc ác. Người ta thường đánh giá thấp trí thông minh của chúng, đánh giá cao thiện tâm của chúng, do đó dễ dàng bỏ qua cho chúng, tạo cơ hội cho chúng chờ thời cơ thay đổi để trả thù. Quân tử rất dễ mắc phải sai lầm này, họ không thẳng tay trừng trị tiểu nhân gian ác, khuyên răn tất cả mọi người hướng thiện mà không phân biệt đối tượng. Tiểu nhân chính là lợi dụng điểm này, không chỉ thoát khỏi tai họa mà còn có thể lật ngược tình thế.

【Diễn tích】 Đồ Ngạn Giả trở lại

Thời Xuân Thu, Đồ Ngạn Giả, Trung đại phu nước Tấn, là kẻ cơ hội, gian xảo. Để lấy lòng Tấn Linh Công, hắn ta tìm mọi cách dụ dỗ Tấn Linh Công ăn chơi truy lạc.

Ở kinh đô nước Tấn là Giáng Châu có một "đào viên" do Đồ Ngạn Giả xây dựng cho Tấn Linh Công. Trong đào viên có một đài cao, đứng trên đó có thể nhìn thấy toàn thành. Đồ Ngạn Giả dẫn Tấn Linh Công đến đào viên chơi đùa với các phi tần, hắn còn đi khắp nước Tấn cướp đoạt phụ nữ, đưa vào đào viên để Tấn Linh Công hưởng lạc.

Một lần, chúng đang ở trên đài cao xem mỹ nữ múa hát, Đồ Ngạn Giả thấy dân chúng tụ tập ngày càng đông ở ngoài vườn, bèn đề nghị thi bắn nỏ cao su với Tấn Linh Công. Cả hai đều bắn rất giỏi, ai bị bắn trúng đều đầu chảy máu, mặt mũi bầm dập.

Tấn Linh Công hoang dã vô độ như vậy, các trung thần đều can gián. Tướng quốc Triệu Thuần nhiều lần khuyên:

"Chúa công sủng ái Đồ Ngạn Giả, làm nhiều chuyện hoang đường, đây không phải là việc bậc minh



27. Đồ Ngạn Giả là đại phu nước Tấn thời Xuân Thu, vì giỏi nịnh hót mà được Tấn Linh Công tin tưởng và sủng ái. Do việc hãm hại Triệu Thuần được đưa vào kịch nên được nhiều người biết đến, để lại tiếng xấu muôn đời.

Minh giám: Quan trường biến đổi khôn lường, tuyệt đối không được dung túng kẻ gian, đối xử tốt với tiểu nhân, nếu không tai họa sẽ ập đến.

quân nên làm. Đồ Ngạn Giả gian ác, chỉ biết xu nịnh, không màng đến thanh danh của Chúa công, không quan tâm đến lòng dân, sao Chúa công lại tin tưởng hẳn ta?"

Tấn Linh Công vốn được Triệu Thuần đưa lên ngôi, nên cũng có chút kiêu dè, tạm thời có chút tiết chế. Đồ Ngạn Giả thấy tình hình bất lợi, bèn xúi giục Tấn Linh Công:

"Chúa công chính sự bề bộn, ngày ngày bận rộn, giải trí một chút thì có sao? Triệu Thuần tự cho mình là lão thần, có công phò tá, suốt ngày lên lớp Chúa công, còn coi Chúa công ra gì? Hơn nữa, đây chỉ là việc riêng của Chúa công, quân thần có lý do gì để can thiệp?"

Nghe Đồ Ngạn Giả phân tích, Tấn Linh Công lại chứng nào tật nấy, thậm chí còn quá đáng hơn. Một hôm, Đồ Ngạn Giả cùng Tấn Linh Công uống rượu, vì món chân gấu hầm chưa đủ nhừ, Tấn Linh Công tức giận, dùng búa đồng đánh chết đầu bếp, còn chặt xác thành nhiều mảnh.

Triệu Thuần nghe chuyện liền đến Đào viên, chặn ở cửa, không cho Tấn Linh Công vào chơi, nói:

"Chúa công không lo việc triều chính, chỉ ham chơi bời, lại còn chặt xác đầu bếp, thật quá tàn nhẫn. Xin thứ lỗi cho lão thần nói thẳng, cứ như vậy, nước Tấn ắt sẽ gặp tai họa, quốc gia sẽ không còn là quốc gia, mong Chúa công sửa đổi lỗi lầm, hồi cung."



晋国形势图

Tấn Linh Công biết mình sai, chỉ ậm ừ:

"Ta biết rồi, lần sau sẽ nghe theo người."

Thấy Tấn Linh Công không có ý định quay về, Triệu Thuần không chịu nhường đường. Đồ Ngạn Giả đứng bên cạnh khuyên:

"Chúa công đã đến rồi, nếu quay về tay không, e rằng sẽ bị người ta bàn tán, nói Tướng quốc vô lễ. Hôm nay cứ chơi đã, sau này không đến nữa là được."

Triệu Thuần đành phải để chúng vào vườn. Đồ Ngạn Giả nhân cơ hội này khơi dậy sự oán hận của Tấn Linh Công đối với Triệu Thuần, hẳn giả vờ thờ dài:

"Đây là lần cuối cùng được vui chơi rồi, sau này phải ở trong cung, nghe Tướng quốc dạy bảo."

Tấn Linh Công quả nhiên nổi giận, nảy sinh sát tâm. Chúng phái thích khách ám sát Triệu Thuần, kế hoạch không thành, Đồ Ngạn Giả lại bày mưu hãm hại, Triệu Thuần buộc phải bỏ trốn. Triệu Xuyên, cháu trai của Triệu Thuần, đã giết chết Tấn Linh Công. Triệu Thuần trở về, đưa con út của Tấn Văn Công là Hắc Đồn lên ngôi vua.

Đồ Ngạn Giả đang ở bên ngoài tuyển chọn mỹ nữ cho Tấn Linh Công, nghe tin Tấn Linh Công bị giết, liền chạy về nhà, đóng cửa không ra ngoài. Triệu Thuần rất hận Đồ Ngạn Giả, nhưng nghĩ vua mới lên ngôi, không nên vì thù hận cá nhân mà giết người bừa bãi, nên quyết định không truy cứu. Triệu Xuyên kiên quyết muốn giết Đồ Ngạn Giả: "Không trừ bỏ kẻ ác, ắt sẽ để lại hậu họa. Người không giết hẳn, hẳn sẽ biết ơn người sao? Nếu có một ngày hẳn nắm quyền, hẳn sẽ không bao giờ tha cho nhà họ Triệu."

Triệu Thuấn nhú mày, vẫn lắc đầu:

"Sau chuyện này, chắc hẳn sẽ hối cải, không dám làm điều ác nữa. Chúng ta làm việc vì công lý, sao có thể vì thù riêng mà giết người oan?"

Vì lòng nhân từ của Triệu Thuấn, Đồ Ngạn Giả may mắn thoát chết. Hắn ta bề ngoài khóc lóc ăn năn với Triệu Thuấn, hành sự cũng cẩn thận hơn, nhưng trong lòng vẫn hận đến tận xương tủy, chờ đợi thời cơ.

Năm 599 TCN, Triệu Thuấn và Tấn Thành Công qua đời, Tấn Cảnh Công lên ngôi. Tấn Cảnh Công sủng ái Đồ Ngạn Giả. Đồ Ngạn Giả thấy thời cơ đã đến, liền vu cáo nhà họ Triệu:

"Triệu Thuấn cùng bọn người ở Đào viên giết vua, tội đại nghịch bất đạo, đáng lẽ phải bị xử tử từ lâu. Thành Công lại giao phó trọng trách cho hắn, thiên hạ bất bình đã lâu, Chúa công nên sửa chữa sai lầm này, để an ủi lòng người."

Tấn Cảnh Công hôn quân, cũng muốn nhân cơ hội này tiêu diệt thế lực nhà họ Triệu, bèn ra lệnh cho Đồ Ngạn Giả dẫn binh lục soát nhà họ Triệu. Đồ Ngạn Giả đã nhậm nhện nhiều năm, chờ đợi ngày này, hắn ta ra tay tàn độc, giết sạch hơn trăm người nhà họ Triệu, không chừa một ai. Triệu Sóc, vợ là Trang Cơ đang mang thai, vì là con gái Tấn Thành Công, em gái Tấn Cảnh Công, nên mới thoát chết. Đồ Ngạn Giả muốn tuyệt diệt hậu họa, đợi Trang Cơ sinh con xong liền bắt giết đứa bé sơ sinh. May nhờ gia thần Công Tôn Xử Cửu và Trình Anh hết lòng bảo vệ, đứa trẻ mồ côi họ Triệu mới thoát nạn.



【Nguyên văn】

私人惟用，其利致遠。

(Tư nhân duy dụng, kỳ lợi trí viễn.)

【Dịch văn】

Chỉ sử dụng người của mình, lợi ích của nó sẽ đạt được lâu dài.

【Diễn giải】

Triết lý dùng người của tiểu nhân là tư lợi. Theo chúng, những người không phải là người của mình đều không đáng tin cậy, hơn nữa còn có nguy cơ cướp mất quyền lực của mình. Cách làm ích kỷ này, không màng đến lợi ích quốc gia, đều là để bảo vệ tư lợi cá nhân, thậm chí chúng còn hy vọng dựa vào đó để đạt được lợi ích lâu dài, mãi mãi giàu sang phú quý. Trên thực tế, sự cấu kết, bao che lẫn nhau của tiểu nhân trong quan trường phong kiến quả thực có tác dụng lợi dụng lẫn nhau, hỗ trợ lẫn nhau. Chúng cùng một giuộc, một người gặp chuyện, thì những kẻ khác sẽ cùng nhau hành động. Mối quan hệ lợi ích "cùng hưng thịnh, cùng suy vong" đã gắn chặt chúng lại với nhau, thế lực tà ác của chúng không thể xem thường.

【Diễn tích】 Bí mật về việc Sái Kinh phục chức

Thời Tống Huy Tông, gian thần Sái Kinh nhiều lần bị bãi chức, điều kỳ lạ là, mỗi lần bị bãi chức, ông ta đều có thể sống lại, phục hồi chức vụ, hơn nữa mỗi lần bị bãi chức rồi phục chức, quyền lực của ông ta lại càng lớn hơn. Bí mật này, Sái Kinh từng tiết lộ với con trai Sái Du:



28. **Tái Kinh** là tể tướng thời Bắc Tống, là cánh tay đắc lực của Vương An Thạch trong cuộc cải cách, thắng trăm trong cuộc đấu tranh giữa phe mới và phe cũ, cả đời nỗ lực thực hiện Tân pháp. Năm Tĩnh Khang thứ nhất (1126), sau khi Tống Khâm Tông lên ngôi, **Tái Kinh** bị đày đến Lĩnh Nam, chết trên đường đi tại Đàm Châu.

Minh giám: Thắng trăm chốn quan trường không thể không dựa vào bè phái.

"Ai cũng muốn làm quan, ai cũng muốn có quyền. Nếu không sử dụng người của mình, họ sẽ không biết ơn mình, sau này sẽ không báo đáp mình. Nếu mình gặp chuyện, chỉ có người của mình mới chịu lên tiếng, giúp đỡ mình! Chỉ cần trong triều còn có người của mình, thì sẽ không bao giờ đến bước đường cùng."

Sái Kinh lão luyện, từ ngày nắm quyền, ông ta đã coi việc cài cắm người thân tín, mở rộng bè cánh là việc quan trọng nhất. Đến khi về già, người thân tín và bè đảng của ông ta đã lan rộng khắp triều đình, đều giữ những chức vụ quan trọng. Sái Kinh tiến cử Đồng Quán làm Tiết độ sứ, Khai phủ nghi đồng tam ti, phong Thái phó, Tĩnh Quốc Công, người đời gọi Sái Kinh là "**Công tướng**", Đồng Quán là "**Áo tướng**". Hoạn quan Dương Kiển được đề bạt, làm đến chức Tiết độ sứ; Lý Nghiễm, Chu Miễn cũng đều được Sái Kinh đề bạt làm Tiết độ sứ. Đặng Tuân Vũ từng nói vài câu tốt đẹp về Sái Kinh, Sái Kinh nghe nói liền muốn thu nạp ông ta, phái người đến nói với Đặng Tuân Vũ:

"Tướng gia muốn đề bạt ông, nhưng vẫn còn do dự, ông có biết tại sao không?"

Đặng Tuân Vũ tuy chức nhỏ, nhưng lại rất gian xảo, ông ta biết đây là Sái Kinh đang thử mình, liền quỳ xuống khóc lóc nói:

"Tôi đã muốn đầu quân cho tướng gia từ lâu rồi, nhưng không có cách nào! Nếu được tướng gia ban ơn, tôi sống là người của tướng gia, chết là ma của tướng gia, mãi mãi đi theo tướng gia."

Sái Kinh nghe báo cáo, cười lớn nói:

"Quan lại trong triều, có thể nói ra những lời như vậy, thật là khó cho ông ta. Người như vậy mà ta không dùng, chẳng lẽ lại dùng những người chỉ biết tạ ơn hoàng thượng sao? Có lợi gì cho ta chứ?"

Sái Kinh bèn bổ nhiệm Đặng Tuân Vũ làm Thượng thư hữu thừa, Trung thư thị lang, Đặng Tuân Vũ một đêm trở thành phó tướng.

Chuyển vận phán quan Phúc Kiến là Trương Khang Quốc, đề nghị nọt Sái Kinh, không ngại bị người ta chửi rủa, hết lòng giúp Sái Kinh lập *"Nguyên Hữu đảng tịch"*. Người nhà Trương Khang Quốc nói với ông ta:

"Sái Kinh hãm hại trung thần, ông làm việc cho hắn ta, bị người trong thiên hạ oán hận, đáng sao?"

Trương Khang Quốc nói:

"Ta muốn thăng quan, không làm vậy thì không còn cách nào khác. Không bị người ta chửi, hắn ta còn trọng dụng ta sao? Đây là chuyện lợi dụng lẫn nhau, ai cũng có lợi."

Trương Khang Quốc liền được bổ nhiệm làm Hàn lâm thừa chỉ, chưa đầy ba năm, ông ta đã được thăng làm Thượng thư tả thừa.

Sau khi Sái Kinh bị bãi tướng lần thứ nhất, Triệu Đĩnh Chi và Lưu Khuê cùng nhau phụ chính, Triệu Đĩnh Chi nói với Lưu Khuê:

"Sái Kinh đã đi rồi, chúng ta có thể chấn chỉnh lại, theo ông, nên bắt đầu từ đâu?"

Lưu Khuê nói:

"Bè đảng của Sái Kinh rất nhiều, thế lực phức tạp, ta lo rằng họ sẽ không nghe theo! Lợi ích của họ gắn liền với nhau, nhất định sẽ không chịu bỏ qua, chúng ta vẫn nên cẩn thận."

Triệu Đĩnh Chi và Lưu Khuê thử thay đổi một số chính sách của Sái Kinh, kết quả bị quần thần phản đối, không ai nghe theo. Bè đảng của Sái Kinh hoàn toàn không coi Triệu Đĩnh Chi ra gì, họ luôn chống đối ông ta, chỉ mong Sái Kinh phục chức. Họ còn liên danh dâng sớ:

"Khi Sái Kinh làm tướng, những chính sách được thay đổi, đều là theo chỉ dụ của hoàng thượng, không phải là do ông ta tự ý làm. Tiểu nhân ghen ghét công lao của ông ta, khiến ông ta bị oan ức, đây là điều bất hạnh của quốc gia."

Họ liên tục dâng sớ, Huy Tông ngu muội, lại tin lời của bè đảng Sái Kinh, chưa đầy một năm, Sái Kinh lại được phục chức, còn được phong làm Thái úy, thăng lên Thái sư.

Sau khi bị bãi chức lần thứ hai, người thân tín của ông ta là Hà Cháp Trung lên thay thế, tuy Sái Kinh không còn chức vụ, nhưng vẫn thao túng chính sự. Hà Cháp Trung vẫn như trước, mọi việc đều xin ý kiến của ông ta, bè đảng của Sái Kinh đứng bên cạnh nghe lệnh, luôn sẵn sàng nghe theo sự điều động của Sái Kinh. Lúc này, Sái Kinh luôn đặc ý nói với các con trai:

"Lợi ích của việc dùng người của mình, bây giờ có thể nói là đã thấy rõ rồi, nếu không làm như vậy, ta, một người bị bãi chức, làm sao có thể sống oai phong như vậy? Có họ hỗ trợ, không bao lâu nữa, ta sẽ được phục chức, điều này ta chưa bao giờ nghi ngờ."

Năm Chính Hòa thứ nhất (1111), Sái Kinh lại được phục chức, còn được phong làm Sư Quốc Công, ban cho phủ đệ ở kinh đô. Bè đảng của Sái Kinh mở tiệc chúc mừng, Sái Kinh nói với họ:

"Ta không sợ mất chức, chỉ sợ mất đi những người bạn như các vị, có các vị ở đây, chuyện gì cũng không thể làm gì được ta. Đây là công lao của các vị, cũng coi như ta có mắt nhìn người đi."

【Nguyên văn】

天恩難測，惟財可恃。

(Thiên ân nan trắc, duy tài khả恃.)

【Dịch văn】

Ân huệ của Thiên tử khó mà lường được, chỉ có tiền tài mới đáng tin cậy.

【Diễn giải】

Lòng tham của tiểu nhân là vô đáy, một mặt chúng muốn thỏa mãn tối đa nhu cầu vật chất, mặt khác chúng muốn lo cho tương lai của cá nhân và cả gia tộc, tích lũy của cải để lại cho con cháu. Tiểu nhân đều là những kẻ thực dụng, chúng tin vào câu *"có quyền không dùng, hết hạn sẽ mất giá trị"*; lý do chúng không từ thủ đoạn, hãm hại người khác, nói trắng ra là để dùng quyền mưu lợi, dùng quyền kiếm tiền. Theo tiểu nhân, sự sùng ái của cấp trên là không đáng tin cậy, chỉ có tiền tài mới là chỗ dựa cuối cùng, dù sau này có gặp rắc rối, tiền tài cũng có thể giải quyết được; dù không làm quan, gia sản kếch xù cũng đủ cho chúng tiêu xài. Chính vì vậy, nhìn lại những tiểu nhân trong lịch sử, coi trọng tiền tài như mạng sống, tham ô, nhận hối lộ, có thể coi là đặc điểm chung của chúng.

【Diễn tích】 Lòng tham của Bá Hi

Năm 494 TCN, Ngô vương Phù Sai đem quân đánh Việt, quân Việt đại bại, Câu Tiễn chỉ còn lại năm nghìn tàn binh chạy lên núi Hội Kê. Trong lúc nguy cấp, mưu sĩ của Câu Tiễn là Văn Chủng và Phạm Lãi hiến kế:

"Địch mạnh ta yếu, đánh tiếp chắc chắn sẽ diệt vong. Kế sách hiện nay, nếu đầu hàng nghị hòa, còn có thể bảo toàn căn cơ, chờ đợi ngày sau, xin đại vương nhanh chóng quyết định."

Câu Tiễn bắt đầu dĩ, phái người đến cầu hòa với Phù Sai. Phù Sai có thù giết cha với nước Việt, không chút do dự từ chối.

Lúc đó, Bá Hi là phó tướng trong quân, hắn ta khéo ăn nói, giỏi nịnh nọt, rất được Phù Sai sùng ái. Văn Chủng và Phạm Lãi đang buồn rầu, chợt nhớ đến hắn ta, liền cùng nhau đến yết kiến Câu Tiễn, can gián: *"Bá Hi là kẻ tham lam, háo sắc, thực sự là tiểu nhân gian xảo. Hắn ta rất được sùng ái trước mặt Phù Sai, nếu chúng ta tặng nhiều tiền của để mua chuộc hắn ta, kế hoạch của chúng ta sẽ thành công."*

Trong lúc sống chết, Câu Tiễn không tiếc của cải. Ông cho Văn Chủng chọn tám mỹ nữ trong cung, mang theo rất nhiều vàng bạc châu báu, đến gặp Bá Hi. Văn Chủng lên vào doanh trại của Bá Hi, nói thẳng:

"Chúa công của tôi đang gặp nguy nan, chỉ có đại nhân mới có thể cứu được. Chúa công của tôi đã lệnh cho tôi mang tám mỹ nữ đẹp nhất trong cung và những bảo vật quý giá nhất đến tặng cho đại nhân, mong đại nhân giúp đỡ."

Bá Hi thấy lễ vật hậu hĩnh như vậy, mừng rỡ khôn xiết. Hắn ta cố gắng kìm nén lòng tham, giả vờ chậm rãi nói:

"Nước Việt sắp diệt vong, tất cả những thứ của Việt vương sẽ thuộc về nước Ngô, ai mà thèm những thứ này chứ? Muốn qua mặt ta, các người xem thường ta quá rồi."

Văn Chung biết ý hấn ta, mỉm cười nói:

"Đại nhân nói đúng, nhưng có một điều đại nhân có nghĩ đến chưa?"

Bá Hi tỏ vẻ nghi ngờ, Văn Chung tiếp tục nói:

"Chúa công của tôi không tiếc bảo vật và mỹ nữ, cho tôi đến cầu xin đại nhân, thực chất là muốn đại nhân độc chiếm những thứ này. Nếu đại nhân đồng ý, tiền bạc và mỹ nữ sẽ thuộc về đại nhân, nếu không, đại nhân không phải là vua nước Ngô, những thứ này sẽ không thuộc về đại nhân. Đại nhân chỉ cần nói vài lời tốt đẹp, cả ta và đại nhân đều có lợi, người thông minh sao lại không làm chứ? Hơn nữa, đại nhân không thể đảm bảo sẽ được sủng ái mãi mãi, chỉ cần có tiền tài, đại nhân còn sợ sau này không có chỗ dựa sao?"

Những lời này khiến Bá Hi rất hài lòng, hấn ta không còn giả vờ nữa, lập tức thay đổi sắc mặt, liên tục nói:

"Vẫn là Việt vương hiểu ta, ông ấy vừa biết lòng ta, lại vừa có tình nghĩa như vậy, ta nhất định sẽ tìm cách giúp ông ấy."

Bá Hi nhận lễ vật, vô cùng mãn nguyện. Nhưng thuộc hạ thân tín của hấn ta lại cảm thấy không ổn, nói với hấn ta:

"Nước ta dốc toàn lực, mới có chiến thắng ngày hôm nay. Giờ nước Việt sắp diệt vong, nếu đại nhân cầu xin cho họ, e rằng đại vương không những không đồng ý, mà còn trách tội đại nhân, chẳng phải là tự rước họa vào thân sao?"

Bá Hi cười lạnh nói:

"Ta tự có cách, cần người nói sao?"

Khi yết kiến Phù Sai, hấn ta lấy *"nhân nghĩa"* làm bình phong, ra sức khuyên Phù Sai tha thứ cho nước Việt, tạo dựng hình tượng *"nhân từ"*. Phù Sai háo danh, ngu muội, lại không màng đến mối thù giết cha, không coi trọng kẻ thù bên cạnh, đồng ý lời thỉnh cầu của nước Việt.

Câu Tiễn vợ chồng và Phạm Lãi đến nước Ngô làm nô lệ, chặn ngựa cho Phù Sai. Câu Tiễn ngày đêm lo lắng Phù Sai sẽ trở mặt, Phạm Lãi bèn bàn bạc với Văn Chung: *"Vi sự an toàn của chúa công, việc hối lộ Bá Hi là điều cần thiết, việc này người phải tự mình giám sát, đừng tiếc tiền."*

Văn Chung tự biết lợi hại, bèn tìm mọi cách gom góp của cải, liên tục gửi đến phủ của Bá Hi.

Bá Hi nhận vô số hối lộ, liền tìm mọi cách nói tốt cho Câu Tiễn. Để kiếm thêm lợi ích, hấn ta còn giúp Câu Tiễn trở về nước Việt, thoát khỏi sự khống chế của Phù Sai. Thuộc hạ thân tín của Bá Hi nghi ngờ hành động của hấn ta, nói riêng:



越王勾踐劍

"Đại nhân bênh vực nước Việt, nhưng một khi nước Việt hùng mạnh, nước Ngô chắc hẳn sẽ bị uy hiếp. Nếu nước Ngô không còn, đại nhân chẳng phải sẽ gặp tai họa sao?"

Bá Hi nghe xong liền cười, nói:

"Chuyện người nghĩ đến, ta lại không nghĩ đến sao? Ta làm vậy, cũng là vì giàu sang phú quý sau này! Cho dù như người nói, ta có ơn với nước Việt, vua tôi nước Việt sao có thể bạc đãi ta? Dù sao ta cũng sẽ được hưởng vinh hoa phú quý, đây mới là thủ đoạn của người thông minh."

Bá Hi đã tính toán sai lầm. Sau khi Câu Tiễn diệt Ngô, ông ta rất ghét bộ mặt tiểu nhân của Bá Hi, không chỉ giết hắn ta, mà còn diệt cả gia tộc của hắn ta.

【Nguyên văn】

以奸治奸，奸滅自安。

(Dĩ gian trị gian, gian diệt tự an.)

【Dịch văn】

Dùng gian thần để diệt trừ gian thần, gian thần diệt vong thì mình được bình an.

【Diễn giải】

Một trong những cách đối phó với tiểu nhân là để chúng tự chém giết lẫn nhau, tranh giành quyền lực, từ đó "ngư ông đắc lợi". Tiểu nhân lợi dụng người khác, tiểu nhân tự nhiên cũng sẽ bị người khác lợi dụng, chỉ cần khơi dậy lòng tham của chúng, tiểu nhân thực ra là dễ lợi dụng nhất. Chúng có lòng đồ kị rất mạnh, lại muốn chiếm hết mọi thứ tốt đẹp, sợ người khác cướp mất lợi ích của mình, nếu có một đối thủ giống như chúng xuất hiện, cuộc chiến sinh tử giữa chúng là điều khó tránh khỏi. Chính vì vậy, người có trí tuệ thường không trực tiếp đối đầu với tiểu nhân, mà ra sức thúc đẩy sự chém giết lẫn nhau giữa các tiểu nhân, như vậy dù không đặt mình vào nguy hiểm, cũng có thể đạt được mục đích.

【Diễn tích】 Thủ đoạn của Đường Đại Tông

Thời Đường Đại Tông Lý Dục làm hoàng đế, Lý Phụ Quốc vì có công phò tá Lý Dục, trở thành hoạn quan đầu tiên trong lịch sử nhà Đường làm tể tướng. Lý Phụ Quốc là kẻ gian ác, vừa lên nắm quyền, bản chất tàn bạo của hắn ta càng lộ rõ. Hắn ta chèn ép trăm quan, kiêu ngạo, văn võ bá quan vào cung đều phải bái lạy hắn ta trước, thậm chí hắn ta còn không coi Đường Đại Tông ra gì, nói thẳng:

"Bệ hạ cứ việc nghỉ ngơi trong cung, việc triều chính cứ để lão nô xử lý."

Các trung thần không chịu nổi cảnh hoàng thượng bị sỉ nhục như vậy, thường can gián:

"Lý Phụ Quốc ngày càng ngang ngược, không ai chế ngự được, nếu bệ hạ cứ tiếp tục dung túng, Đại Đường sẽ gặp nguy hiểm!"

Mỗi khi nghe vậy, Đường Đại Tông đều cười lớn, nói:

"Lý Phụ Quốc có công lớn, tuy có chút phóng túng, nhưng cũng là do hắn ta không giữ gìn, có hại gì đâu? Trẫm chán ghét chính sự, có hắn ta lo liệu cũng khiến trẫm nhàn hạ, không có gì không ổn."

Các trung thần lo lắng, Lý Phụ Quốc biết chuyện này lại rất vui mừng, nói với đồng đảng của mình:



29. Đường Đại Tông Lý Dục, con trưởng của Đường Túc Tông. Đầu khi lên ngôi, loạn An Sử chưa dẹp xong, quân Thổ Phồn lại đến, trong triều lại có đại hoạn quan Lý Phụ Quốc nắm giữ quyền hành, việc nước vô cùng khó khăn. Đại Tông tận tâm trị vì vì mười tám năm, phần nào làm chậm lại sự suy yếu của nhà Đường.

Minh giám: Không giữ bí mật thì không thể đứng vững, không nhẫn nhịn thì không thể thành công. Trí tuệ của Đại Tông có thể làm bài học.

"Hoàng thượng cũng biết điều, chỉ cần ông ta không làm khó dễ ta, ông ta có thể yên tâm làm hoàng đế của mình, có gì không tốt chứ?"

Lý Phụ Quốc càng chuyên quyền, Đường Đại Tông càng kính trọng hần ta, ông tôn xưng Lý Phụ Quốc là *"Thượng phụ"*, còn nhiều lần đề nghị: *"Người vất vả, chắc hẳn có không ít môn đệ. Để biểu dương công lao của người, bọn họ cũng nên được trọng dụng, phong thưởng, như vậy mới có thể khiến họ biết ơn người, giúp người làm việc tốt hơn."*

Lý Phụ Quốc cầu còn không được, bèn phong cho đồng đảng Trình Nguyên Chấn làm Tả giám môn vệ tướng quân, Tri nội tỉnh thị; Vu sĩ Hàn Dĩnh làm Ti thiên giám, kiêm Thư ký giám; Lưu Hằng làm Trung thư xá nhân.

Đường Đại Tông dung túng gian thần, các đại thần trong triều rất bất mãn, có người liều chết can gián:

"Một mình Lý Phụ Quốc chuyên quyền, đã gây hại rõ ràng, bệ hạ lại ngồi nhìn bè đảng của hắn ta leo lên cao, cấu kết với nhau, thật khó hiểu. Hiện nay người ta không dám nói, nhưng lòng đầy oán hận, cứ tiếp tục như vậy, bệ hạ sẽ mất lòng dân, sẽ không thể cứu vãn được nữa."

Đường Đại Tông xem xong tấu chương, âm thầm rơi lệ. Ông giữ lại tấu chương, nhưng lại cho người truyền lời đến người dâng sớ:

"Trẫm đã biết lòng trung thành của người. Trẫm có dụng ý khác, hiện tại không tiện nói rõ, chỉ mong người đừng nói thêm gì nữa."

Thực ra, Đường Đại Tông đã sớm có ý định trừ khử Lý Phụ Quốc, chỉ vì thế lực của hắn ta quá lớn, nên mới âm thầm nhẫn nhịn, không dám hành động thiếu suy nghĩ. Bề ngoài, ông làm cho Lý Phụ Quốc mất cảnh giác, nhưng trong bóng tối lại luôn tìm kiếm người có thể chế ngự hắn ta, để có thể ra tay một cách hiệu quả.

Đồng đảng của Lý Phụ Quốc là Trình Nguyên Chấn còn gian ác hơn, vừa được nắm quyền, hắn ta liền muốn thay thế Lý Phụ Quốc. Hắn ta bí mật đề nghị với Đường Đại Tông nên tước bỏ một phần quyền lực của Lý Phụ Quốc, còn tự nguyện nói:

"Nếu bệ hạ tin tưởng thần, với sức lực của thần, có thể khiến bè đảng của hắn ta quay lưng lại với nhau. Nếu Lý Phụ Quốc mất đi sự hỗ trợ, tự nhiên sẽ giống như cây khô, không thể gây ra sóng gió lớn được."

Đường Đại Tông thấy vậy, liền nghĩ ra cách, ông bí mật triệu kiến Trình Nguyên Chấn, sau khi khen ngợi hần ta, lại nói:

"Nếu có thể trừ bỏ kẻ này, người sẽ lập được công lớn, trẫm nhất định sẽ trọng thưởng người. Nhưng Lý Phụ Quốc bản tính gian xảo, bè đảng đông đảo, người có nắm chắc thành công không?"

Trình Nguyên Chấn nói:

"Mọi người nương tựa vào hắn ta, chẳng qua là vì ham muốn lợi ích mà hắn ta mang lại, ai mà thật lòng ủng hộ hắn ta chứ? Bệ hạ hãy giao cho thần quyền lực thực sự, thần sẽ dùng lợi ích để thuyết phục bè đảng của hắn ta, đảm bảo đại sự sẽ thành công."

Đường Đại Tông bèn thăng chức cho Trình Nguyên Chấn, để hắn ta đối đầu với Lý Phụ Quốc. Trình Nguyên Chấn lập tức thay đổi thái độ, đi khắp nơi vận động, hứa hẹn, bẻ đảng của Lý Phụ Quốc liên lần lượt ngã về phía Trình Nguyên Chấn, hình thành một thế lực hoạn quan mới, Lý Phụ Quốc hoàn toàn bị cô lập. Tháng 6 năm Bảo Ứng thứ nhất (762), Đường Đại Tông thấy thời cơ đã chín muồi, bèn bãi bỏ chức Hành quân tư mã, Binh bộ thượng thư và Nhân cứu sứ của Lý Phụ Quốc, bổ nhiệm Trình Nguyên Chấn làm Hành quân tư mã. Lý Phụ Quốc không thể phản kháng, chỉ đành xin từ chức Trung thư lệnh. Hắn ta còn bị tiểu lại canh cửa làm khó dễ, khiến hắn ta vừa tức vừa giận, nhưng lại không thể làm gì, hắn ta than thở:

"Ta không phải thua dưới tay hoàng thượng, đều là tên Trình Nguyên Chấn chết tiệt kia hại ta đến nông nỗi này!"

【Nguyên văn】

伏惡勿善, 其患不生.

(Phục ác vật thiện, kỳ hoạn bất sinh.)

【Dịch văn】

Khổng chế kẻ ác đừng nhân từ, tai họa sẽ không xảy ra.

【Diễn giải】

Dùng cách của tiểu nhân để đối phó với tiểu nhân chưa bao giờ là một phương pháp không hiệu quả. Quân tử gặp họa, thường là do lòng dạ lương thiện, không nỡ dùng những biện pháp quyết liệt với đối thủ, đây tuy là đức tính tốt đẹp của quân tử, nhưng đồng thời cũng khó tránh khỏi rơi vào thế bị động, bị tiểu nhân lợi dụng. Phải biết rằng tiểu nhân là vô sở bất dụng kỳ cực, chúng không có lòng dạ, không có liêm sỉ, không có đạo đức, không có kiêng dè, không có tín nghĩa, đấu tranh với tiểu nhân, khi những biện pháp quang minh chính đại không hiệu quả, thì việc sử dụng một số thủ đoạn cần thiết không những không có hại, mà còn có tác dụng ngay lập tức, sức răn đe của nó không gì sánh bằng.

【Diễn tích】 Tấu chương bí mật của Vương Tăng

Đầu thời Tống Nhân Tông, do hoàng đế còn nhỏ, Lưu Thái hậu nắm quyền. Lúc đó, Đinh Vị chuyên quyền, ông ta hãm hại những người bất đồng chính kiến, rất nhiều trung thần bị ông ta vu oan, ngay cả đại thần Lý Dịch, Khấu Chuẩn cũng bị ông ta đày ra khỏi kinh thành, trong một thời gian, ai cũng dám giận mà không dám nói.

Wang Tăng là người ngay thẳng, rất căm hận hành vi của Đinh Vị. Ông tự biết Đinh Vị rất được sủng ái, muốn lật đổ ông ta không phải chuyện dễ, nên cũng giống như những người khác, âm thầm nhẫn nhịn, bề ngoài tỏ ra ngoan ngoãn, không bao giờ cãi lại Đinh Vị.

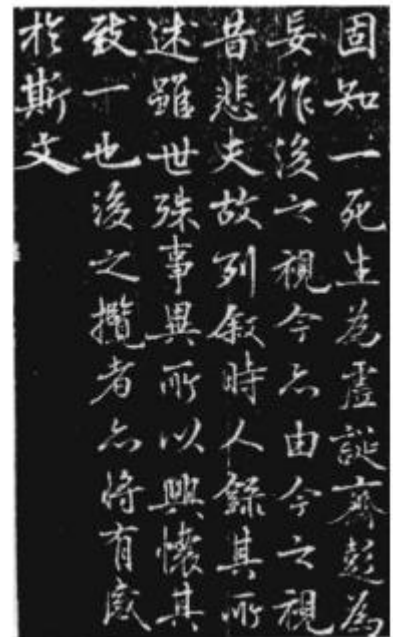
Lúc đó, lăng mộ của Chân Tông vẫn chưa hoàn thành, Lưu Thái hậu cho Đinh Vị kiêm nhiệm chức Sơn lăng sứ, Lôi Duẩn Cung làm Đô giám. Lôi Duẩn Cung cùng với Phán ti thiên giám Hình Trung Hòa khảo sát địa điểm xây lăng mộ, Hình Trung Hòa nói với Lôi Duẩn Cung về nhận định của mình:

"Đi thêm trăm bước nữa từ lăng mộ phía trước, sẽ là huyệt tốt nhất. Phong thủy ở đó rất tốt, nếu xây lăng mộ ở đó, con cháu sẽ đông đúc, đời sau cũng được hưởng phúc."

Lôi Duẩn Cung rất giỏi nịnh hót, vừa nghe vậy, liền mừng rỡ, nói:

"Nếu vậy, nên dời lăng mộ đến đó, chúng ta đều sẽ lập được công lớn. Việc này phải làm ngay."

Hình Trung Hòa lại thở dài, lo lắng nói:



宋仁宗臨幸序

"Việc này rất hệ trọng, lại phải khảo sát lại, hơn nữa chỉ còn bảy ngày nữa là đến ngày an táng, làm sao kịp chứ? Điều tôi lo lắng nhất là, bên dưới mặt đất ở đó e rằng có đá và nước, nếu xảy ra vấn đề, chúng ta đều không gánh vác nổi."

Lôi Duẩn Cung vì muốn lập công lớn, kiên quyết muốn dời lăng mộ, cuối cùng ông ta ra lệnh:



宋代人物石刻

"Ông chỉ cần giám sát việc xây dựng lại là được, tôi sẽ bảo đảm với Thái hậu, để Thái hậu quyết định."

Thái hậu nghe Lôi Duẩn Cung tâu, cũng không biết quyết định thế nào, bà nói:

"Chuyện dời lăng mộ, người vẫn nên bàn bạc với Sơn lăng sứ."

Lôi Duẩn Cung bèn đến xin ý kiến của Đinh Vị, ông ta cố tình nói quá:

"Nếu có thể khiến hoàng tộc có nhiều con cháu, đại nhân sẽ là công thần số một. Phong thủy ở đó rất tốt, rồng cuộn hổ ngồi, nhìn là biết là đất quý, tin rằng Thái hậu cũng sẽ hài lòng."

Đinh Vị vốn thích lập công, nghe vậy, cũng mừng thầm, ông ta nói với Lôi Duẩn Cung:

"Chúng ta làm việc vì hoàng thượng, chỉ cần là việc có lợi cho hoàng thượng, người cứ mạnh dạn làm đi!"

Lôi Duẩn Cung bảo đảm lại với Thái hậu, Thái hậu cũng đồng ý. Giám công dịch Hạ Thủ Tư dẫn người đi đào huyệt, quả nhiên như lời Hình Trung Hòa nói, đào được một lúc thì đào trúng đá, sau đó lại có nước trong phun ra, công trường ngập nước, hỗn loạn. Mọi người bàn tán xôn xao, đều cho là kỳ lạ, Hạ Thủ Tư hoảng sợ, vội phái người đi bảo đảm với Thái hậu.

Thái hậu vừa nghe tin, liền nổi giận, bà trách Lôi Duẩn Cung sơ suất, Đinh Vị lại bênh vực ông ta:

"Lôi đại nhân một lòng trung thành, việc này vốn nên trách nặng, nhưng cũng chỉ là do ông ta sơ suất, hãy tha thứ cho ông ta. Hơn nữa, việc này vẫn chưa điều tra rõ ràng, Thái hậu nên cho người đi điều tra lại, rồi hãy định tội."

Lúc này, Vương Tăng bước ra khỏi hàng, tự nguyện đi. Đinh Vị thấy ông tự tiến cử, cho rằng ông nhút nhát, nghe lời mình, nên cũng không phản đối. Bận bề của Vương Tăng âm thầm than khổ, nói riêng với ông:

"Đinh Vị chuyên quyền, Thái hậu lại không thể lừa gạt, việc này đắc tội với người khác, ai cũng tránh, tại sao ông lại muốn đi chứ? Ông thật là hồ đồ."

Vương Tăng không biểu lộ cảm xúc, chỉ nói:

"Chuyện nhỏ này, không có gì to tát, người nghĩ nhiều rồi."

Ba ngày sau, Vương Tăng trở về kinh thành, liền đến hoàng cung yết kiến Thái hậu. Gặp Thái hậu, Vương Tăng xin Thái hậu cho những người xung quanh lui ra. Sau đó, ông giả vờ lo lắng nói: *"Thần đã xem xét lăng mộ, đó vốn là đất quý, không nên có bất kỳ thay đổi nào. Đình Vị lòng dạ hiểm độc, ông ta đã chỉ thị cho Lôi Duẩn Cung tự ý thay đổi lăng mộ của hoàng đế, ý đồ của ông ta là đặt lăng mộ vào đất xấu! Tội ác tà trời này, nếu thần không tự mình đi xem, cũng khó mà tin được."*

Thái hậu mắng Đình Vị không ngớt, lập tức hạ lệnh xử tử Lôi Duẩn Cung. Không lâu sau, Đình Vị cũng bị đày đến Tây Kinh Lạc Dương. Người nhà Vương Tăng hỏi ông về nguyên nhân, Vương Tăng chỉ nói:

"Đình Vị kêu oan, trông có vẻ đáng thương, nhưng khi ông ta hãm hại người khác, cũng nên nghĩ đến sẽ gặp báo ứng như vậy. Đối phó với loại tiểu nhân này, phải dùng cách của tiểu nhân, nếu không, kẻ đắc ý sẽ lại là ông ta."

【Nguyên văn】

計非全者莫施，人非智者弗謀，愚者當戒哉。

(Kế phi toàn giả mạc thi, nhân phi trí giả vật mưu, ngu giả đương giới tai.)

【Dịch văn】

Kế hoạch không chu toàn thì đừng thực hiện, người không có trí tuệ thì đừng mưu tính, kẻ ngu si nên ghi nhớ điều này.

【Diễn giải】

Giỏi dùng mưu kế, giỏi lập kế hoạch là một "đặc điểm" rõ ràng của tiểu nhân, cũng là thủ đoạn quan trọng để tiểu nhân làm việc gian trá. Không nên xem thường tiểu nhân, chính là nói đừng xem nhẹ tài năng của chúng trong lĩnh vực này. Nhiều người chết không rõ nguyên nhân, bị hãm hại cũng không hiểu tại sao, vấn đề thường nằm ở chỗ này. Tiểu nhân rất thích sử dụng mưu kế, chúng luôn âm thầm thực hiện âm mưu, như vậy vừa có thể đạt được hiệu quả cao, vừa không để lộ bản thân, không trách chúng thường tự xưng là người thông minh. Nhắm vào đặc điểm này của tiểu nhân, chiến lược và phương pháp đấu tranh của mọi người cũng không nên đơn giản hóa, khi thực hiện kế hoạch càng phải cẩn thận, chu toàn, những hành động bốc đồng, ngây thơ và thiếu suy nghĩ sẽ chỉ khiến bản thân hy sinh vô ích, không giúp ích gì cho việc trừ gian diệt bạo.

【Diễn tích】 Thuật nhường công của Vương Thủ Nhân

Vương Thủ Nhân là một nhân tài toàn diện về cả văn lẫn võ thời nhà Minh, ông là người sáng lập học thuyết "cách vật trí tri", thời Minh, chỉ có bốn người được thờ trong Văn miếu, trong đó có Vương Thủ Nhân.

Vương Thủ Nhân xuất thân là một nhà nho, nhưng lại lập được nhiều chiến công. Tháng 6 năm Chính Đức thứ 14 (1519), triều đình lệnh cho Vương Thủ Nhân đến Phúc Kiến bình định phản loạn, trên đường đến Phong Thành, ông nghe tin Ninh vương Chu Thần Hào khởi binh tạo phản, Vương Thủ Nhân liền quyết đoán, lập tức tham gia dẹp loạn, ông nói với các tướng lĩnh:

"Tên phản tặc Chu Thần Hào mưu mô xảo quyệt, lại âm mưu từ lâu, tuyệt đối không thể xem thường. Ta nghĩ nếu phản tặc xuôi dòng Trường Giang về phía đông, Nam Kinh sẽ gặp nguy hiểm. Hiện nay, quân đội triều đình chưa chuẩn bị, khó mà triển khai kịp thời, nếu có thể dùng kế tri hoãn phản tặc mười mấy ngày mới tiến vào Trường Giang, Nam Kinh sẽ an toàn."

Vương Thủ Nhân bèn phái người đến các phủ huyện giả truyền thánh chỉ:



30. **Vương Thủ Nhân**, tức Vương Dương Minh, là nhà tư tưởng, triết học, thư pháp, quân sự, giáo dục và văn học nổi tiếng nhất thời nhà Minh. Ông am hiểu Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo, lại có thể thống lĩnh quân đội chinh chiến, là một bậc đại nho toàn năng hiếm có trong lịch sử Trung Quốc.

Minh giám: Một chiêu khó định thắng bại, dùng mưu phải kết hợp giữa hư và thực, đa tuyến song song.

"Đô đốc Hứa Thái, Hách Vĩnh dẫn quân biên giới, đô đốc Lưu Huy, Quế Dững dẫn quân kinh thành, mỗi người bốn vạn quân, thủy bộ cùng tiến. Nam Cầm Vương Thủ Nhân, Hồ Quảng Tản Kim, Lương Quảng Dương Thử mỗi người dẫn quân của mình, tổng cộng mười sáu vạn quân, đánh thẳng vào Nam Xương, các nha môn dọc đường nếu thiếu cung ứng, sẽ bị xử theo quân pháp."

Vương Thủ Nhân vẫn chưa yên tâm, ông còn viết thư mật gửi cho giả tướng của Chu Thần Hào là Lý Sĩ Thực và Lưu Dưỡng Chính, để họ quy hàng, xuất binh về phía đông. Vương Thủ Nhân còn cố tình để lộ những tin tức này, cho Chu Thần Hào biết.

Những tin tức giả này đã khiến Chu Thần Hào chùn bước. Khi bàn bạc việc này với Lý Sĩ Thực và Lưu Dưỡng Chính, lời khuyên của họ nên nhanh chóng đến Nam Kinh lên ngôi càng khiến hắn ta nghi ngờ. Cứ như vậy, hắn ta án binh bất động, cho đến mười mấy ngày sau, vẫn chưa thấy quân triều đình đến, Chu Thần Hào mới nhận ra mình đã trúng kế của Vương Thủ Nhân, nhưng đã mất đi thời cơ.

Vương Thủ Nhân trải qua nhiều trận chiến ác liệt, bắt sống Chu Thần Hào, lập được công lớn. Giang Bân, người được hoàng đế Chính Đức sủng ái, hận Vương Thủ Nhân đã cướp mất cơ hội thể hiện bản thân của mình, lại càng ghen tị với công lao của ông, bèn muốn tâu với hoàng đế hãm hại ông. Thuộc hạ thân tín của Giang Bân ngăn cản hắn ta:

"Vương Thủ Nhân bắt tặc có công với đất nước, cả nước đều vui mừng, đây là công lao ai cũng thấy, tuyệt đối không thể dùng chuyện này để công kích ông ta. Muốn hại chết ông ta, chỉ có thể dùng cách gián tiếp, vu cáo ông ta cấu kết với phản tặc, đây mới là thượng sách! Nếu không, hoàng thượng không những không tin, mà còn trách tội người."

Giang Bân cười lớn, khen là hay, bèn phái người đi loan tin:

"Vương Thủ Nhân gian trá, độc ác, thực ra ông ta vốn là đồng đảng của Chu Thần Hào, thấy Chu Thần Hào không thành công, mới quay sang đánh úp, bắt hắn ta để tự cứu mình, muốn dùng cách này để lừa gạt thiên hạ."

Vương Thủ Nhân nghe được những lời đồn đại, vừa tức giận vừa lo lắng. Ông tìm đến các tướng lĩnh thân tín bàn bạc:

"Gian thần trong triều không dung tha cho ta, tung tin đồn nhằm khắp nơi, thủ đoạn này thật độc ác! Ta không có cách nào tự mình oan, nếu việc này không được giải quyết, ta chắc chắn sẽ gặp nguy hiểm."

Các tướng lĩnh thân tín của Vương Thủ Nhân nhìn nhau, một người trong số họ nói:

"Đại nhân trí tuệ hơn người, nhất định sẽ nghĩ ra cách. Thuộc hạ cho rằng, gian thần trong triều độc ác như vậy, chắc chắn không phải là kẻ tầm thường, đại nhân vẫn nên suy nghĩ kỹ càng, đừng hành động hấp tấp."



明代不动明王像

Vương Thủ Nhân suy nghĩ cả đêm, nghĩ ra một kế. Đêm khuya, ông đến gặp Tổng đốc quân môn thái giám Trương Vĩnh, trước tiên ca ngợi Trương Vĩnh tài giỏi, sau đó chuyển sang than thở:

"Ta vô tình lập được công, không ngờ lại bị nhiều người ghen tị, bới nhọ ta đủ kiểu. Đại nhân công chính liêm minh, có thể làm chứng cho ta."

Trương Vĩnh trong lòng cũng ghen tị với công lao của Vương Thủ Nhân, ông ta thờ ơ nói: *"Đại nhân công cao cái thế, tự nhiên sẽ có người ghen tị, người cần gì phải bận tâm?"*

Vương Thủ Nhân cung kính nói:

"Đây nào phải là công lao của ta? Đây đều là công lao của đại nhân!"

Thấy Trương Vĩnh ngẩn người, ông lại giải thích:

"Nếu không có đại nhân chi viện, uy hiếp quân sự, Chu Thần Hào sao có thể nhanh chóng thất bại? Ta chỉ là may mắn thôi, thực ra đại nhân mới là người có công."

Trương Vĩnh mừng rỡ. Vương Thủ Nhân bèn giao Chu Thần Hào cho Trương Vĩnh, lại tâu với hoàng đế:

"Việc bắt phản tặc Chu Thần Hào, công lao đều thuộc về Tổng đốc quân môn Trương Vĩnh. Ông ta chỉ huy tài tình, mưu lược hơn người, trí tuệ hơn người, mới có thể lập được công lớn cho triều đình."

Trương Vĩnh cũng là người được hoàng đế Chính Đức sủng ái, Giang Bân nghe nói ông ta lập được công lớn, chỉ biết im lặng. Trương Vĩnh về triều hết lời khen ngợi Vương Thủ Nhân, hoàng đế Chính Đức miễn tội cho Vương Thủ Nhân. Sau đó, Vương Thủ Nhân vẫn còn sợ hãi nói:

"Công lao là khởi nguồn của tai họa. Trước đây ta chỉ muốn lập công lớn, bây giờ lại sợ không nhường được công lao. Sự thay đổi này, thật khó mà nói hết được!"

[Báng Ngôn] Quyển Đệ Thất

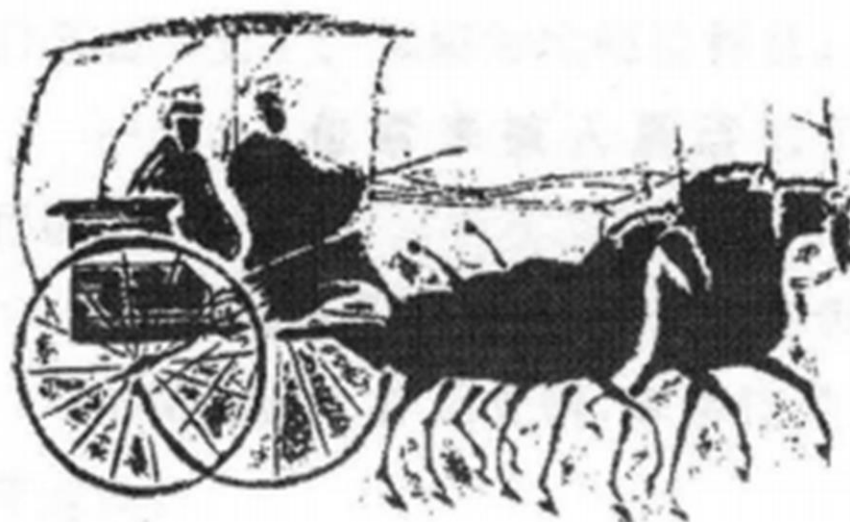
Nhân vi bất tranh, tài dung bất tiến. Công kỳ nhân ky, nhân nan dung dã. Hãm kỳ quần địa nhân tự ô, báng chi dịch dã. Thiện kỳ cừu giả nhân mạc thức, báng chi kỳ dã. Cứu kỳ mật sự nhân vị sát, báng chi thực dã. Thiết kỳ ác ngôn nhân phát biện, báng chi thành dã.

Báng nhi bất biện, kỳ sự tự minh, nhân ác sảo giảm dã. Báng nhi cường biện, kỳ sự phản trắc, nhân oán ích tăng dã.

Thất vu thượng giả, hạ tất hủy chi; thất vu hạ giả, thượng tất nghi chi. Giả thiên trách nhân yếm tư, giả dân ngôn sự kiến tín, nhân giả tận hoặc yên.

Bản Quyển Tinh Yếu

- Tiểu nhân tòng bất phạm ma phiến, hựu cơ bản thượng bất phạm pháp, giá xác sử quân tử đầu đồng.
- Tiểu nhân dĩ báng nhân vi năng, khước dĩ phòng nhân báng ngôn vi yếu.
- Phỉ báng biệt nhân, tòng tế chi mật tiết xử tổ văn chương, thị tiểu nhân đích hựu nhất trọng yếu thủ pháp.
- Tại sử dụng báng ngôn, dao ngôn, hoang ngôn thượng, tiểu nhân xác hữu dị hồ tầm thường đích thiên phú.
- Bất yếu nhận vi đối tiểu nhân ủy khúc cầu toàn, tự khả tương an vô sự; nhân vi ký nhiên thương hại liễu nhĩ, tiểu nhân dã thất khứ liễu an toàn cảm.



【Dịch văn】

Người thấp cổ bé họng thì không tranh luận, người tài năng tầm thường thì không tiến cử. Tấn công vào điểm người ta kiêng kỵ, người ta khó lòng dung tha. Đặt người ta vào tình thế khó khăn khiến người ta tự làm ô danh mình, vu khống người ta rất dễ dàng. Kết thân với kẻ thù của người ta khiến người ta không nhận ra, vu khống như vậy thật kỳ lạ. Truy xét việc nhỏ nhặt mà người ta chưa kịp nhận ra, vu khống như vậy rất thực tế. Đặt điều ác ý mà người ta không thể biện minh, vu khống như vậy sẽ thành công.

Bị vu khống mà không biện minh, sự việc tự nó sẽ sáng tỏ, sự căm ghét của người khác sẽ giảm bớt. Bị vu khống mà cố gắng biện minh, sự việc càng thêm mờ ám, sự oán giận của người khác càng tăng lên.

Mất lòng bề trên, kẻ dưới ắt sẽ hủy hoại; mất lòng kẻ dưới, bề trên ắt sẽ nghi ngờ. Mượn danh trời để trách người che giấu việc riêng tư, mượn danh dân để nói việc khiến người ta tin, người ta đều bị lừa dối cả.

Tinh Yếu Của Quyển Này

- Tiểu nhân không bao giờ sợ rắc rối, lại cơ bản không vi phạm pháp luật, điều này thực sự khiến quân tử đau đầu.
- Tiểu nhân coi việc vu khống người khác là tài năng, nhưng lại coi việc phòng ngừa người khác vu khống mình là quan trọng.
- Vu khống người khác, từ những chi tiết nhỏ nhất để làm lớn chuyện, là một thủ đoạn quan trọng khác của tiểu nhân.
- Trong việc sử dụng những lời vu khống, tin đồn, dối trá, tiểu nhân thực sự có một tài năng khác thường.
- Đừng nghĩ rằng đối xử nhún nhường với tiểu nhân thì có thể yên ổn vô sự; bởi vì một khi đã làm tổn thương bạn, tiểu nhân cũng mất đi cảm giác an toàn.

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

人微不诤, 才庸不荐.

(Nhân vi bất tránh, tài dung bất tiến.)

【Dịch văn】

Người địa vị thấp kém chớ nên can gián, người tài năng tầm thường chớ nên tiến cử người khác.

【Diễn giải】

Tiểu nhân khi hành xử luôn tâm niệm hai chữ "*bảo thân*". Thể hiện ở lời nói, họ kiên quyết không nói lời can gián, càng không can gián thay người khác. Theo họ, việc thẳng thắn khuyên bảo người khác khó tránh khỏi việc khiến người ta khó chịu. Người địa vị thấp kém lại càng dễ bị hiểu lầm là đang mạo phạm, chắc chắn sẽ rước họa vào thân, bị người ta gièm pha. Còn việc tiến cử người khác, chưa chắc đã mang lại lợi ích cho mình, nếu vì thế mà để người khác vượt lên trên mình, làm lộ ra sự tầm thường của bản thân, thì càng thêm thiệt hại. Nhìn vào những việc làm của tiểu nhân, họ hành động chính là dựa trên tâm lý này. Tiểu nhân lấy việc nói xấu người khác làm tài năng, nhưng lại coi việc đề phòng bị người khác nói xấu là điều quan trọng, đó chính là sự gian xảo của tiểu nhân.

【Diễn tích】 Hành động kỳ lạ của A Hợp Mã:

Nguyên Thế Tổ Hốt Tất Liệt trọng dụng gian thần A Hợp Mã, khiến các trung thần nghĩa sĩ trong triều ngày đêm lo lắng. Quốc tử tế tửu Hứa Hành từng nói thẳng với Hốt Tất Liệt: "*A Hợp Mã đúng là gian thần, tại sao Bệ hạ lại sủng ái hắn ta? Cái gọi là 'gian thần như trung thần', xin Bệ hạ đừng để bị lời nói ngon ngọt của hắn ta lừa gạt.*"

Hốt Tất Liệt tỏ vẻ không vui, nói:

"Trẫm anh minh cả đời, ai có thể lừa được trẫm? A Hợp Mã tuy có chút lỗi nhỏ, nhưng có công lớn, người nói quá lời rồi, chẳng lẽ người có thù oán với hắn ta?"

Hứa Hành dập đầu tâu:

"Xin Bệ hạ hãy biết, quyền lực quốc gia chỉ có ba thứ: binh quyền, dân quyền và tài quyền. A Hợp Mã quản lý dân và tài, con trai hắn nắm binh quyền, cha con hắn nắm cả ba thứ, Bệ hạ không thấy lo sao?"

Hốt Tất Liệt hỏi:

"Người lo lắng chúng sẽ tạo phản?"

Hứa Hành thẳng thắn nói:

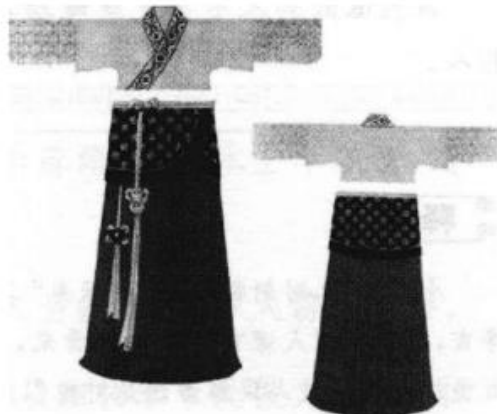
"Dù chúng không tạo phản, cũng đã làm trái lẽ phải, Bệ hạ không nên khoanh tay đứng nhìn."



元代青瓷鱼壶

Hốt Tất Liệt tin tưởng A Hợp Mã đã lâu, lại cảm thấy không thể thiếu kẻ giỏi ăn nói này, tuy cảm thấy Hứa Hành nói đúng, nhưng vẫn trọng dụng A Hợp Mã.

A Hợp Mã biết chuyện Hứa Hành can gián, vô cùng tức giận. Không lâu sau, Trung thư tả thừa Thôi Bân lại dâng tấu đàn hặc A Hợp Mã, khiến hấn ta càng thêm bất an.



元朝服饰

Đồng đảng của hấn là Lư Thế Vinh khuyên:

"Đại nhân liên tục bị gièm pha, nếu không trừng trị bọn họ, chuyện này sẽ còn tiếp diễn, đại nhân nên quyết đoán."

A Hợp Mã cố nén giận, lo lắng nói:

"Ta nào có muốn tha cho chúng? Nhưng Hứa Hành và những người khác đều có danh tiếng, lại được Hoàng thượng tin tưởng, nếu ta vô cớ hãm hại họ, sẽ khiến Hoàng thượng nghi ngờ, trách tội ta."

Lư Thế Vinh gật đầu:

"Đại nhân lo lắng đúng, nhưng cũng không thể bỏ qua cho chúng, hãy chờ đợi thời cơ."

Túc vệ trưởng Tần Trường Khanh là người trung nghĩa, cũng bất mãn với những hành vi xấu xa của A Hợp Mã, muốn dâng tấu đàn hặc hấn. Vừa nói ra ý định này, bạn bè và người nhà của ông ta đều kinh hãi, ra sức can ngăn:

"Người địa vị thấp kém, sao có thể đấu lại A Hợp Mã quyền cao chức trọng? Hoàng thượng cũng sẽ không tin lời người, người đừng tự lượng sức mình."

Tần Trường Khanh chính khí凛冽 nói:

"Ta tuy chức nhỏ, nhưng cũng có trách nhiệm can gián. Gian thần lộng hành mà không can gián, không phải là hành động của bậc chính nhân quân tử."

Tần Trường Khanh kiên quyết dâng sớ:

"Xưa có gian thần Triệu Cao, nay có A Hợp Mã. Xưa có Đồng Trác tàn bạo, nay có A Hợp Mã độc ác. A Hợp Mã lừa dối vua chúa, gây rối loạn quốc gia, chuyên quyền bá hủ (hành động độc đoán, không chấp nhận ai khác ngoài mình), tham lam vô độ, con cháu hấn ta nắm giữ chức vụ khắp nơi, bè đảng đông đảo, hoành hành ngang ngược. Nếu không trừ khử gian thần này, sẽ là mối họa lớn cho triều đình. Ta liều chết can gián, không phải lo Bệ hạ không biết tội của A Hợp Mã, mà là lo Bệ hạ tin lời ngon ngọt của hấn ta, không nỡ trừng trị hấn."

Tin tức đến tai A Hợp Mã, hấn ta mất hết kiên nhẫn, gầm lên:

"Một tên Túc vệ trưởng nhỏ nhoi cũng dám chỉ trích ta, nói năng hồ đồ, ta dễ bị bắt nạt vậy sao? Ta nhất định phải giết hấn."

Lư Thế Vinh thấy A Hợp Mã mất bình tĩnh, vội khuyên:

"Tên này không biết sống chết, chết cũng không đáng tiếc. Ta có một kế, vừa có thể giết hắn, vừa không khiến đại nhân bị người ta chỉ trích."

Sau khi nghe Lư Thế Vinh nói, A Hợp Mã chuyển giận thành vui. Vài ngày sau, Hốt Tất Liệt thấy A Hợp Mã dâng tấu:

"Tần Trường Khanh trung thực thẳng thắn, tuy có nhiều điều không đúng sự thật, nhưng lòng trung thành đáng khen. Hắn ta tài năng hơn người, nên được giao trọng trách, thần xin tiến cử hắn ta, mong Bệ hạ ân chuẩn."

Hốt Tất Liệt ngạc nhiên, triệu A Hợp Mã đến hỏi:

"Tần Trường Khanh nhiều lần đàn hặc người, sao ngươi lại tiến cử hắn, chẳng lẽ hai người đã giảng hòa?"

A Hợp Mã khéo léo nói:

"Thần một lòng vì nước chọn lựa nhân tài, sao dám vì chuyện riêng mà bỏ qua việc công? Những gì thần tâu đều xuất phát từ công tâm, mong Bệ hạ minh xét."

Hốt Tất Liệt rất vui mừng, khen A Hợp Mã vì nước tiến cử người hiền tài, không màng thù riêng, bèn bổ nhiệm Tần Trường Khanh làm đại thần phụ trách luyện sắt.

Các quan viên hiểu rõ A Hợp Mã đều kinh ngạc trước hành động này của hắn, tuy không hiểu rõ dụng ý của hắn, nhưng đoán chắc hắn ta không có ý tốt. Không lâu sau, âm mưu hiểm độc của A Hợp Mã đã bại lộ: hắn ta sai người vu cáo Tần Trường Khanh tham ô, khiến Tần Trường Khanh bị bắt giam. Sau đó, A Hợp Mã lại thông đồng với cai ngục, giết chết Tần Trường Khanh trong ngục.



元代大罐

【Nguyên văn】

攻其人忌，人难容也。

(Công kỳ nhân kỵ, nhân nan dung dã.)

【Dịch văn】

Tấn công vào điểm người ta kiêng kỵ, người ta sẽ khó lòng tha thứ.

【Diễn giải】

Nói xấu người khác, gây chuyện thị phi là sở trường của tiểu nhân. Điều đáng ngạc nhiên là những lời gièm pha của tiểu nhân thường có hiệu quả, một phần là do đức hạnh và tu dưỡng của người nghe, nhưng cũng không thể loại trừ *"tài năng đặc biệt"* của tiểu nhân trong việc nói xấu. Tiểu nhân khi nói xấu người khác đều suy tính kỹ lưỡng, chúng thường nắm bắt chính xác tâm lý của mọi người, tìm ra điểm kiêng kỵ của mỗi người, rồi nhắm vào đó để đặt điều, khiến đối phương bị kích động, phản ứng thái quá. Nhờ vậy, mục đích của tiểu nhân mới đạt được.

【Diễn tích】 Âm mưu của Hòa Thân:

Khi Thanh Cao Tông (Càn Long) làm Thái thượng hoàng, vẫn tiếp tục nắm giữ chính sự, Gia Khánh Đế Vĩnh Diễm không có thực quyền. Hòa Thân khi đó là Quân cơ đại thần đứng đầu, kiêm quản lý ba bộ Lại, Hình, Hộ, lại là người truyền đạt ý chỉ của Thái thượng hoàng, địa vị vô cùng cao quý.

Hòa Thân là kẻ gian hiểm, mưu mô hơn người, hắn ta lo sợ Gia Khánh Đế sẽ thay đổi chính sách, nên ra sức chèn ép những người thân cận với Gia Khánh Đế để bảo vệ địa vị của mình.

Một lần, Càn Long muốn triệu Lương Quảng Tổng đốc Chu Khuê làm Đại học sĩ, Hòa Thân nghe tin vô cùng lo sợ, nói với người thân tín:

"Chu Khuê không giống người khác, ông ta là thầy của Hoàng thượng, tình cảm thầy trò sâu đậm, Hoàng thượng rất kính trọng ông ta. Nếu ông ta vào triều, Hoàng thượng sao có thể không trọng dụng? Điều này rất bất lợi cho ta, phải ngăn chặn việc này bằng mọi giá."

Người thân tín của Hòa Thân nói:

"Thái thượng hoàng muốn dùng Chu Khuê, Hoàng thượng chắc chắn sẽ ủng hộ, đại nhân làm sao ngăn cản được? Chu Khuê thanh liêm chính trực, nổi tiếng là người quân tử, muốn nói xấu ông ta cũng khó. Nếu đại nhân thẳng thắn khuyên can, Thái thượng hoàng sẽ không vui, Hoàng thượng càng thêm căm ghét đại nhân, chi bằng tạm thời nhẫn nhịn, sau này sẽ tính tiếp."



31. **Hòa Thân** là đại thần được Thanh Cao Tông (Càn Long) sủng ái. Nhờ công lao của tổ tiên, 20 tuổi được thừa kế chức Tam đẳng Khinh xa Đô úy, sau này được diện kiến hoàng đế. Vì có tư chất thông minh, giỏi đoán ý thánh thượng, từ đó thăng tiến nhanh chóng. Trong thời gian làm quan, ông ta tham ô vô số, sau khi Gia Khánh Đế lên ngôi, bị liệt kê 20 tội danh và bị xử chết.

Minh giám: Điều người ở địa vị cao kiêng kỵ, chính là điều người ở địa vị thấp lo sợ.

Hòa Thân không cam lòng, hẳn ta biết việc này liên quan đến tương lai của mình, nên vẫn đang tìm cách đối phó. Người thân tín thấy hẳn ta lo lắng, liền nói:

"Đại nhân kiêng kỵ Chu Khuê như vậy, không biết Chu Khuê có điểm yếu nào không? Nếu có gì trong tay, với tài ăn nói của đại nhân, chắc chắn ông ta không phải là đối thủ."

Hòa Thân sáng mắt, nhìn thẳng về phía trước, trầm ngâm:

"Dù Chu Khuê không có điểm yếu, cũng phải gán cho ông ta một tội danh, phải có có mới được, nhưng có gì đây?"

Bỗng nhiên, Hòa Thân như nhớ ra điều gì, vỗ mạnh xuống bàn, rồi cười lớn đắc ý.

Hòa Thân thường ngày rất chú ý quan sát lỗi lầm của các hoàng tử, dù là việc nhỏ cũng ghi nhớ, để sau này không chế họ. Hẳn ta rất tự tin với thủ đoạn này, các hoàng tử cũng kiêng dè hẳn ta, không dám lơ là.

Khi Càn Long tám mươi tuổi, cũng đúng vào năm Chu Khuê sáu mươi tuổi. Vĩnh Diễm, khi đó còn là hoàng tử, đã làm một bài thơ chúc thọ, trong đó liên hệ phụ hoàng với thầy giáo. Đây vốn là bài thơ xuất phát từ tình cảm chân thành của Vĩnh Diễm, không ngờ lại bị Hòa Thân để ý, xem như *"bằng chứng phạm tội"* của Vĩnh Diễm rồi âm thầm giữ lại.

Lúc này, Hòa Thân vừa nhớ đến *"bằng chứng"* này, liền cảm thấy nhẹ nhõm. Hẳn ta nói:

"Thái thượng hoàng rất ghét những kẻ có dã tâm, điều này ta rõ hơn ai hết. Dù là ai, chỉ cần dính dáng đến điều này, chắc chắn sẽ gặp tai họa."

Hòa Thân bèn đưa bài thơ chúc thọ của Vĩnh Diễm cho Càn Long xem, lại thêm mắm dặm muối nói:

"Chu Khuê làm thầy của Hoàng thượng, không biết tự trọng, luôn tự cao tự đại, oán trách Thái thượng hoàng không trọng dụng ông ta. Hoàng thượng bày tỏ lòng biết ơn với thầy, là trái với phép tắc, lễ nghĩa. Xin Thái thượng hoàng đừng vội tin người."

Càn Long quả nhiên rất tức giận, nói:

"Chu Khuê bề ngoài trầm ổn lễ độ, ai ngờ lại có dã tâm như vậy! Nếu không trừng trị kẻ đạo đức giả này, sẽ để lại hậu họa vô cùng."

Ông ta muốn bắt giam Chu Khuê, đại thần Đồng Hạo vội vàng bênh vực:

"Hoàng thượng làm thơ chúc thọ, nhắc đến thầy giáo, là chuyện thường tình, thể hiện lòng tôn sư trọng đạo, cũng thể hiện tấm lòng nhân nghĩa, sao có thể trách tội được? Chu Khuê vốn không biết chuyện này, việc này không liên quan đến ông ta, sao có thể kết tội ông ta? Dù ông ta có ý muốn đề cao bản thân, cũng không dám để Hoàng thượng làm thơ bày tỏ, tự chuốc họa vào thân. Vậy nên, Chu Khuê hoàn toàn vô tội, xin Thái thượng hoàng minh xét."

Càn Long nghe xong im lặng, cũng cảm thấy khó mà kết tội Chu Khuê, nhưng ông ta vẫn cho rằng Chu Khuê có dã tâm, nên bỏ hẳn ý định trọng dụng ông ta. Kết quả là Chu

Khuê bị hạ lệnh "không được triệu vào triều", lại bị giáng chức xuống làm An Huy Tuần phủ.

【Nguyên văn】

陷其窘地人自污，谤之易也。

(Hãm kỳ quẫn địa nhân tự ô, bàng chi dị dã.)

【Dịch văn】

Đẩy người ta vào tình thế khó xử, người ta tự nhiên sẽ có khuyết điểm, việc nói xấu họ sẽ trở nên dễ dàng.

【Diễn giải】

"Nghệ thuật" vu khống của tiểu nhân rất đa dạng, để đạt được mục đích, chúng không từ thủ đoạn nào, luôn vắt óc tìm ra những mưu kế thâm độc nhất. Có thể nói, việc đẩy người khác vào tình thế khó xử chính là nền tảng tốt nhất để tiểu nhân tung tin đồn nhảm, chúng dựa vào đó, lời nói xấu cũng có mục tiêu cụ thể, khiến người ta khó lòng phân biệt đúng sai. Nhận thức được điều này, chúng ta cần phải luôn cảnh giác với hành vi của tiểu nhân, nếu chúng đột nhiên tỏ ra "tốt bụng" và "có thiện chí" với mình, thì càng phải cẩn thận gấp bội, tuyệt đối không được nhẹ dạ cả tin, mắc mưu chúng.

【Diễn tích】 Sự khôn ngoan của Từ Huyền:

Từ Huyền là trung thần dưới trướng Nam Đường Hậu Chủ Lý Dục. Ông từng nhiều lần can gián Lý Dục tránh xa tiểu nhân, chăm lo việc nước. Khi Lý Dục muốn cử ông sang nhà Tống cầu hòa, ông đã can gián:

"Nhà Tống đã có dã tâm thôn tính thiên hạ, triều ta liên tục nhượng bộ, vốn đã là điều không nên, nay cầu hòa, cũng chỉ là kéo dài hơi tàn. Về lâu dài, Bệ hạ nên quyết tâm chiến đấu."

Lý Dục không nghe, Từ Huyền đành bất lực thở dài.

Khi Nam Đường diệt vong, Từ Huyền bị bắt cùng với Lý Dục. Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dận vừa thấy Từ Huyền, liền nổi giận, quát mắng:



32. Từ Huyền là một nhà bác học lớn thời Ngũ Đại và đầu nhà Tống. Ban đầu phục vụ Nam Đường, làm quan đến chức Lại bộ Thượng thư. Sau đó theo Lý Dục quy hàng nhà Tống, làm quan đến chức Tân kỵ thường thị, từng tham gia biên soạn hai trong số bốn bộ sách lớn do triều đình nhà Tống tổ chức biên soạn là Văn uyển anh hoa và Thái bình quảng ký.

Minh giám: Khi sự việc không có bước ngoặt, chỉ có thể bày tỏ bằng sự chân thành, lay động bằng tình cảm.

"Người nhiều lần khuyên Lý Dục chống cự, không biết thời thế, người có biết sẽ có ngày hôm nay không? Nếu người sớm khuyên Lý Dục đầu hàng, mọi chuyện đã không đến nước này, binh sĩ cũng ít bị thương vong. Người dám chống lại thiên triều, giờ biết tội chưa?"

Từ Huyền quyết tâm tuấn quốc, phản bác:

"Ta là thần tử nhà Đường, tận lực vì nước là lẽ đương nhiên, ta có tội gì? Ta hận không thể bảo vệ đất nước, khiến chúa thượng phải chịu nhục nhã, hôm nay chết cũng cam lòng. Người đừng nói nhiều nữa, mau ra tay đi!"

Triệu Khuông Dân thấy ông chính khí凛冽, nảy sinh lòng kính trọng, không những không giết ông, mà còn an ủi, để ông làm quan cho nhà Tống, nói:

"Trung nghĩa của bậc trung thần, trăm hôm nay đã được thấy. Tứ hải giai huynh đệ, người hãy tận tâm vì Đại Tống, như đã từng làm với họ Lý."

Từ đó, Từ Huyền một lòng trung thành với nhà Tống, làm việc tận tụy, không hề có sai sót.

Sau khi Tống Thái Tông lên ngôi, đúng vào dịp sinh nhật lần thứ 42 của Lý Dục, ông ta cảm khái làm bài từ nổi tiếng muôn đời *"Ngu mỹ nhân"*:

Nguyên văn

*"Xuân hoa thu nguyệt hà thời liếu?
Vãng sự tri đa thiếu.
Tiểu lâu tạc dạ hựu đông phong,
Cổ quốc bất kham hồi thủ nguyệt minh trung.
Điếu lan ngọc thiết ưng du tại,
Chỉ thị chu nhan cải.
Vấn quân năng hữu kỷ đa sầu?
Già tự nhất giang xuân thủy hướng đông lưu."*

Dịch nghĩa (Nguyễn Chí Viễn):

*"Xuân hoa thu nguyệt bao giờ hết,
Dĩ vãng bao nhiêu việc.
Đêm qua gác nhỏ lại đông phong,
Nước cũ chẳng kham ngoảnh lại dưới trăng trong.
Hiên son bệ ngọc chừng nguyên tại,
Chỉ có dung nhan đổi.
Hỏi ai hay đắng bấy nhiêu sầu,
Đầy ngập một dòng xuân thủy chảy về đông."*

Tống Thái Tông Triệu Quang Nghĩa xem xong bài từ liền nổi giận, không thể dung thứ một vị vua mất nước lại nhớ nhung quê hương sâu đậm như vậy, vì lo sợ hậu hoạn, đêm đó liền phái người đầu độc Lý Dục. Sau khi Lý Dục chết, để che mắt thiên hạ, Tống Thái Tông phong Lý Dục làm Thái sư, truy phong làm Ngô Vương, an táng theo nghi thức vương giả ở Lạc Dương Bắc Mang Sơn. Khi bàn bạc xem ai sẽ viết bài văn bia mộ, một kẻ thù của Từ Huyền đã đề xuất với Tống Thái Tông:

"Từ Huyền là cựu thần của Ngô Vương, ông ta biết rất rõ về Ngô Vương, việc này không ai làm tốt hơn ông ta."

Tống Thái Tông chấp thuận, Từ Huyền nhận lệnh nhưng lại rùng mình.

Ông nói với người nhà:

"Có người muốn hãm hại ta, quả là độc kế."



南唐佐乐造像

Người nhà không hiểu, nói:

"Hoàng thượng giao cho ông viết văn bia, rõ ràng là tín nhiệm ông, sao lại là tai họa?"

Từ Huyền thở dài:

"Các người biết gì? Ta là cỰu thần nhà Đường, nếu chê bai cỰu chủ, chính là bễ tôi mắng vua, trái với cương thường đạo lý, sẽ bị người đời khinh bỉ. Nay ta là thần tử nhà Tống, nếu ca ngợi cỰu chủ, Hoàng thượng và quần thần sẽ không dung tha ta. Việc này ta khen cũng không được, chê cũng không xong, kẻ tiến cử ta rõ ràng là muốn hãm hại ta."

Từ Huyền biết rõ lợi hại, bèn nghĩ ra một kế sách an toàn. Ông đến gặp Tống Thái Tông, thành khẩn nói:

"Thần cả đời trung nghĩa, không dám có tư tình riêng. Nếu Bệ hạ hiểu cho hoàn cảnh khó xử của thần, xin hãy cho phép thần giữ lại chút tình nghĩa với cỰu chủ, nếu không thần không dám làm theo."

Tống Thái Tông cảm động trước lòng trung nghĩa của ông, liền đồng ý. Từ Huyền yên tâm viết *"Ngô Vương Lũng Tây công mộ chí minh"*, đánh giá Lý Dục một cách công bằng. Quả nhiên sau đó có người chỉ trích bài văn bia của Từ Huyền quá khen ngợi Lý Dục, nhưng vì Từ Huyền đã đề phòng trước, nên Tống Thái Tông không truy cứu, âm mưu của kẻ thù Từ Huyền cũng thất bại.

【Nguyên văn】

善其仇者人莫识，谤之奇也。

(Thiện kỳ cừu giả nhân mạc thức, báng chi kỳ dã.)

【Dịch văn】

Giả vờ thân thiện với kẻ thù khiến người khác không nhận ra, thì việc phi báng mới bất ngờ đạt hiệu quả.

【Diễn giải】

Sự giả tạo tốt đẹp và nguy trang của kẻ tiểu nhân luôn ẩn chứa những mưu đồ hiểm ác. Họ cố tình đóng vai người tốt, lừa gạt lòng tin, một mặt khiến người khác mất cảnh giác, không đề phòng; mặt khác, họ lấy danh nghĩa bạn bè để rao bán sự gian trá, dụ dỗ người khác rơi vào bẫy. Hiệu quả của việc này vừa bất ngờ, vừa thu được lợi ích lớn. Chiêu thức giết người không dao này, do tính che giấu cao và lừa đảo lớn, người bình thường rất khó nhận ra. Một khi sự thật phơi bày, tổn thương gây ra đã thành hình, hối hận cũng không kịp nữa.

【Điển tích】 Trịnh Tự lừa dối

Vào thời Chiến Quốc, để lấy lòng Sở Vương, Ngụy Vương đã tặng cho ông một mỹ nhân tuyệt sắc. Sở Vương thấy nàng xinh đẹp như tiên giáng trần, yêu kiều quyến rũ, vô cùng sủng ái.

Phi tử của Sở Vương là Trịnh Tự thấy Sở Vương thay lòng đổi dạ, vô cùng lo lắng mình sẽ thất sủng, liền đem hết oán hận trút lên người mỹ nhân kia, muốn trực tiếp hãm hại nàng. Một ngày nọ, nàng nói với tâm phúc của mình:

"Đại vương bị tiện nhân kia mê hoặc, chỉ sợ không ai khuyên can được, các người phải giết ả cho ta."

Tâm phúc của Trịnh Tự vô cùng sợ hãi, lộ rõ vẻ lo lắng, một người trong số họ nói:

"Giết ả không phải là việc khó, nhưng nếu để Đại vương biết, chúng ta không những mất mạng, mà chủ nhân cũng bị liên lụy. Đến lúc đó, họa của chủ nhân khó lường, chẳng phải tự rước thêm phiền phức sao? Mong chủ nhân tìm cách khác."

Trịnh Tự thấy cũng có lý, liền không ép buộc nữa. Nàng không thiếu mưu kế, bèn thay đổi bộ mặt, đối xử với mỹ nhân kia vô cùng tốt đẹp, không gì là không chu đáo. Nàng tặng cho mỹ nhân những bộ quần áo đẹp nhất, những món trang sức quý giá nhất của mình; nàng còn theo sở thích của mỹ nhân, sai người xây dựng cung điện, sắm sửa đồ dùng cho nàng. Mỹ nhân kia vô cùng cảm động, một lần nói với Trịnh Tự:

"Nương nương đối đãi với ta như vậy, còn chu đáo hơn cả Đại vương trăm lần, ta nào dám nhận? Sau này nương nương có việc gì, ta nhất định sẽ hết lòng giúp đỡ, để báo đáp ân tình của nương nương."

Trịnh Tụ trách yêu nàng:

"Muội trời sinh xinh đẹp, ta thấy mà thương, nào có tư tâm gì? Chúng ta cùng hầu hạ Đại vương, đó là duyên phận của chúng ta, phải yêu thương lẫn nhau."

Sở Vương thấy Trịnh Tụ không ghen tuông, không oán hận, vô cùng vui mừng nói với quần thần:

"Trước đây ta cho rằng phụ nữ đều có thói ghen tuông, tranh giành sủng ái, nay thấy Trịnh Tụ hành xử, ta thật hồ thẹn. Trịnh Tụ hiểu đại thể, không tư tâm, biết ta yêu thích nàng, liền còn quan tâm đến nàng hơn cả ta, đức hạnh này thật hiếm có trên đời, khiến người ta khâm phục."

Trịnh Tụ có đức hạnh như vậy, Sở Vương hoàn toàn không nghi ngờ nàng, mỹ nhân kia càng coi nàng là tri kỷ, chuyện gì cũng tâm sự, nghe theo lời nàng. Trịnh Tụ thấy nàng tin tưởng mình như vậy, liền bắt đầu thực hiện kế hoạch độc ác của mình.

Một lần trò chuyện, Trịnh Tụ giả vờ nghiêm túc nói:

"Muội nhan sắc hoàn hảo, nhưng Đại vương vẫn cảm thấy chưa đủ, muội có muốn biết nguyên nhân không?"

Mỹ nhân kia giật mình, vội hỏi:

"Nương nương có biết tại sao không?"

Trịnh Tụ lắc đầu không nói, mỹ nhân kia càng thêm lo lắng, nàng cầu xin:

"Chuyện Đại vương không thích, ta nhất định sẽ sửa. Nương nương nếu thật lòng thương ta, thì hãy nói cho ta biết."

Trịnh Tụ vẫn từ chối, sau đó mới nhỏ giọng nói:

"Đại vương không thích mũi của muội, ta cũng không biết tại sao. Nếu muội muốn Đại vương thích, nhất định phải che mũi lại, như vậy sẽ không có gì sai sót."

Mỹ nhân kia tin là thật, từ đó liền dùng tay áo che mũi khi hầu hạ Sở Vương, Sở Vương vô cùng lấy làm lạ. Một lần, ông nói chuyện này với Trịnh Tụ, Trịnh Tụ nhân cơ hội nói:

"Thiếp biết nguyên nhân, nhưng không tiện nói rõ với Đại vương, Đại vương đừng nghe."

Sở Vương nổi lòng hiếu kỳ, liên tục nói:

"Chuyện này thật kỳ lạ, hỏi nàng thì nàng không nói, người nhất định phải nói cho ta biết."

Trịnh Tụ bình tĩnh vu khống:



战国缶

"Nàng ta y vào việc được Đại vương sủng ái, thật là quá đáng. Nàng ta làm vậy, là vì chê Đại vương hôi."

Một câu nói khiến Sở Vương như bị sét đánh, lập tức nổi giận đùng đùng, ông lập tức hạ lệnh cắt mũi mỹ nhân kia, rồi dày nàng vào lãnh cung.

【Nguyên văn】

究其末事人未察，谤之实也。

(Cứu kỳ mạt sự nhân vị sát, bàng chi thực dã.)

【Dịch văn】

Đào sâu vào những việc nhỏ nhất mà người ta chưa kịp xem xét kỹ, thì việc vu khống sẽ có hiệu quả thực sự.

【Diễn giải】

Vu khống người khác, bắt đầu từ những chi tiết nhỏ nhất, là một thủ đoạn quan trọng khác của tiểu nhân. Chúng thường phóng đại và bóp méo những hành vi vô ý của đối tượng bị tấn công, thổi phồng những lỗi nhỏ của họ, từ đó gán ghép tội danh. Thủ đoạn này của tiểu nhân rất dễ kích động quần chúng, vì những việc nhỏ nhất khó mà điều tra kỹ lưỡng, lại thêm những ý đồ suy đoán và gán ghép của chúng, sau khi được chúng tỉ mỉ dàn dựng, những người không biết sự thật sẽ bị những giả dối mà chúng tạo ra đánh lừa, từ đó rơi vào bẫy của tiểu nhân. Như vậy có thể thấy, lời vu khống của tiểu nhân là vô cùng thâm độc, chúng đảo lộn trắng đen, chỉ hươu bảo ngựa, điều này đòi hỏi mọi người không chỉ phải sáng suốt mà còn phải đề phòng cẩn thận.

【Diễn tích】 Lỗ hồng của Trương Thang

Trương Thang làm Ngự sử đại phu thời Hán Vũ Đế, ông chấp pháp nghiêm minh, không nể nang quyền quý. Do ông trừng trị nghiêm khắc không ít hoàng thân quốc thích, nên Triệu Vương, anh trai của Hán Vũ Đế, rất căm hận ông, những người mong ông thất thế cũng càng nhiều.

Trương Thang biết rõ tất cả những điều này, ông thường than thở với Lỗ Yết Cự, thuộc hạ tâm phúc của mình: "Người ta nói ta là khốc lại (quan lại tàn bạo), lạnh lùng vô tình, thật là oan uổng cho ta. Ta gánh vác trọng trách chấp pháp, sao có thể lấy lòng người khác khắp nơi được? Hoàng thượng tin tưởng ta, đặc tội với người khác cũng là điều khó tránh khỏi, ta chỉ lo họ liên kết lại vu khống ta."

Lỗ Yết Cự hết lòng trung thành với Trương Thang, bèn khuyên ông:

"Đại nhân hành sự cẩn thận, người khác không thể bắt lỗi đại nhân, họ cũng không làm gì được đại nhân, đại nhân cần gì phải lo lắng?"

Trương Thang gật đầu đồng ý, lại nhấn mạnh:

"Điều này rất quan trọng, ta không thể để họ bắt được nhược điểm của ta, sau này người phải nhắc nhở ta nhiều hơn."

Ngự sử trung thừa Lý Văn, phó quan của Trương Thang, do bất hòa với Trương Thang, nên luôn tìm kiếm lỗi lầm của ông để hãm hại ông. Lỗ Yết Cự biết rõ Trương Thang căm hận Lý Văn, liền ngầm sai người tố cáo những việc làm sai trái của Lý Văn. Trương Thang tiếp nhận vụ án này, trong lòng mừng thầm, ông không chút lưu tình kết tội Lý Văn, lại nghiêm khắc nói với ông ta:

"Người lấy việc hãm hại người khác làm tài năng, hôm nay gặp báo ứng này, xem như là ý trời, người còn gì để nói?"

Lý Văn không ngừng cầu xin tha thứ, nói:

"Đại nhân nếu tha chết cho ta, ta nhất định sẽ trung thành báo đáp, vạn chết không từ."

Trương Thang cười lạnh, chậm rãi nói:

"Người luôn tìm cách hãm hại ta, người tưởng ta không biết sao? Người hãm hại ta không được, chỉ vì ta không có lỗi, nên ta không sợ người. Bây giờ chứng cứ của người đầy đủ, từng việc đều là sự thật, người chết không oan."

Trương Thang biết rõ việc này chắc chắn là do Lỗ Yết Cự giúp đỡ, trong lòng không khỏi cảm kích. Không lâu sau, đúng lúc Lỗ Yết Cự lâm bệnh, Trương Thang liền đích thân đến thăm, nói với ông:

"Người hiểu tâm ý của ta, không ai khác ngoài người. Người giúp ta trừ khử kẻ thù, không nói rõ, cũng không kể công, ta nên cảm tạ người như thế nào đây?"

Lỗ Yết Cự xúc động nói:

"Đại nhân vì nước chấp pháp, Lý Văn lại tìm cách hãm hại, không từ thủ đoạn nào, tiểu nhân như vậy thật vô sỉ, trừ khử hẳn là bổn phận của ta, đại nhân hà tất phải nói lời cảm tạ?"

Trương Thang rung rung nước mắt, lại nói:



33. **Trương Thang** là đại thần nhà Tây Hán, xử án nghiêm khắc, lấy ý chỉ của hoàng đế làm chuẩn mực khi xét xử, rất được Hán Vũ Đế trọng dụng, nhiều lần làm việc của Thừa tướng. Về sau bị người ta vu oan giá họa mà tự sát. Trương Thang làm quan thanh liêm, sau khi chết tài sản chưa đến năm trăm lạng vàng, đều là do triều đình ban thưởng.

Minh giám: Khi người ta muốn trừ khử ai đó, cuối cùng khó tránh khỏi, chỉ có ra tay nhanh chóng, chiếm tiên cơ.

"Người khiêm tốn như vậy, khiến ta không biết nói gì. Người quan tâm ta như vậy, hãy để ta hầu hạ người một lần."

Ông không để ý đến sự từ chối của Lỗ Yết Cự, kiên quyết rửa chân, xoa bóp chân cho ông, để bày tỏ lòng biết ơn.

Hành động này của Trương Thang bị Triệu Vương, người vẫn luôn dòm ngó ông, biết được. Ban đầu, Triệu Vương không để ý, nhưng thuộc hạ của ông ta lại vui mừng nói:

"Trương Thang thân là đại quan, lại không màng thân phận, không màng lễ nghi rửa chân, xoa bóp cho thuộc hạ, là vì sao? Chắc chắn có ẩn tình. Việc này tuy nhỏ, nhưng nếu dùng nó để đàn hặc ông ta, nói gì cũng được, nói gì người khác cũng không thể điều tra rõ ràng, như vậy, phiền phức của ông ta chắc chắn không thể thoát khỏi."

Triệu Vương mừng rỡ khôn xiết, lập tức dâng sớ lên triều đình nói rõ việc này, ông ta còn giả vờ lo lắng nói:

"Trương Thang ngoài mặt một đấng, trong lòng một nẻo, có mưu đồ khác, từ việc nhỏ này có thể thấy được. Những việc lớn khác không ai biết, lại còn bao nhiêu nữa? Nghĩ đến thật khiến người ta rùng mình."

Hán Vũ Đế bị những lời suy đoán của Triệu Vương làm lung lay, tuy tin tưởng Trương Thang, nhưng cũng không khỏi sinh nghi, vì vậy ngầm bắt giữ em trai của Lỗ Yết Cự. Lúc này, Lỗ Yết Cự đã chết, Trương Thang nghe được tin tức, để tránh hiềm nghi, ông cố tình giả vờ không quen biết em trai của Lỗ Yết Cự, không để ý đến anh ta. Em trai của Lỗ Yết Cự tưởng Trương Thang thấy chết mà không cứu, tức giận đến cực điểm, bèn kể hết chuyện Trương Thang và Lỗ Yết Cự hãm hại Lý Văn. Triệu Vương mừng như điên, bèn lấy đó làm chứng cứ, đàn hặc Trương Thang hãm hại đại thần, chấp pháp phạm pháp; những quần thần có oán hận với Trương Thang càng được thể làm tới, cùng nhau tấn công ông. Trương Thang tuyệt vọng, uất hận tự sát.

【Nguyên văn】

设其恶言人弗辨，谤之成也。

(Thiết kỳ ác ngôn nhân vật biện, báng chi thành dã.)

【Dịch văn】

Bịa đặt những lời lẽ xấu xa mà người ta không thể phân biệt được, thì việc vu khống sẽ thành công.

【Diễn giải】

Lời vu khống không thể tách rời nghệ thuật ngôn ngữ, làm thế nào để vu khống người khác, làm thế nào để đạt được hiệu quả thực sự, tiểu nhân luôn quan tâm và tính toán điều này. Đối với những người ngay thẳng, không có bất kỳ vết nhơ nào, tiểu nhân muốn vu khống họ, cũng có những cách thức độc đáo, đó là gán ghép cho họ những lời lẽ mà họ chưa từng nói, lại vô cùng hoang đường và ác độc, khẳng khái nói rằng đó là lời của họ. Còn họ có thực sự nói những lời đó hay không, người ngoài không thể phân biệt được. Cách thức vu oan giá họa, hoàn toàn bịa đặt này, là thủ đoạn cuối cùng trong lời vu khống của tiểu nhân, cũng là thể hiện tập trung nhất cho bản chất "vô sở bất vi" của chúng, sự dè tiện và vô liêm sỉ của chúng thật đáng lên án.

【Điển tích】 "Lời nguyên" của Thảm Lý

Thời Minh Vạn Lịch, Thảm Lý giữ chức Lễ bộ Thượng thư. Khi mới nhậm chức, Thảm Lý đã cải cách những tệ nạn cũ, xử lý công việc công bằng, nhất thời khiến nhiều người oán hận.

Trước đây, khi các phiên vương có việc tâu xin Hoàng thượng, họ thường hối lộ hoạn quan để họ giúp đỡ, các đại thần Lễ bộ không dám trái ý, chỉ có thể để họ đạt được mục đích. Thảm Lý nắm giữ Lễ bộ, không tiếp nhận bất kỳ lời thỉnh cầu nào, hoạn quan không thể thiên vị, bèn liên tục nói xấu Thảm Lý với Minh Thần Tông:

"Thảm Lý tiểu nhân đắc chí, chuyên quyền lộng hành, ông ta không chỉ ngấm làm việc tư, mà còn giả vờ là quân tử, loại người ngoài mặt trung thành, trong lòng gian trá này thật đáng ghét, Bệ hạ cứ để mặc ông ta sao?"

Ban đầu, Minh Thần Tông không tin, nhưng sau đó, những người vu khống Thảm Lý ngày càng nhiều, Minh Thần Tông bèn triệu Thảm Lý đến, trực tiếp hỏi ông:

"Từ khi người nhậm chức, các loại chỉ trích chưa bao giờ ngừng, người có thể giải thích cho Trẫm không?"

Thảm Lý đã lường trước được điều này, lúc này bèn bình tĩnh trả lời:

"Tôi làm việc công bằng, tự nhiên sẽ động chạm đến lợi ích của nhiều người, tôi không sợ họ vu khống tôi, nhưng sợ Bệ hạ nghe theo lời gièm pha. Nếu tôi nghe theo họ, làm việc tư cho họ, họ tự nhiên sẽ không vu khống tôi. Đạo lý này mong Bệ hạ sáng suốt."

Minh Thần Tông phái người bí mật điều tra hành vi của Thảm Lý, những người điều tra do nhận hối lộ của hoạn quan, đều nói Thảm Lý gian ác. Minh Thần Tông vì thế mà phiền não không thôi, ông càng thêm khó chịu với lời biện hộ của Thảm Lý. Ông nghiêm khắc khiển trách Thảm Lý:



明代雕塑人物

"Người luôn nói trung thành, chẳng lẽ người khác đều là gian thần tiểu nhân? Bây giờ ai cũng nói người giả công tể tư (giả việc công làm việc tư), chẳng lẽ Trẫm chỉ nghe lời một mình người mà bỏ qua công luận thiên hạ?"

Thảm Lý buồn bực trong lòng, bạn bè của ông cũng lo lắng cho ông, bèn nói với ông: *"Mọi người đều nói như vậy, Hoàng thượng làm sao tin người được? Nếu không muốn sự việc trở nên nghiêm trọng hơn, người nên thuận theo một chút thì hơn."*

Thảm Lý tức giận nói:

"Nếu như vậy, ta chẳng phải giống tiểu nhân sao? Ta còn mặt mũi nào tự xưng là trung nghĩa nữa? Thà ta từ quan về quê."

Thảm Lý nảy sinh ý định từ quan, Trần Dữ Hiệu, gian thần trong triều, do có thù oán với Thảm Lý, bèn liên kết với đồng đảng Trần Thượng Tượng cùng nhau đàn hặc ông. Thảm Lý càng quyết tâm từ quan, ông nói với những người bạn khuyên ông ở lại:

"Tiểu nhân ở bên cạnh, ta khó mà làm được gì. Thà để họ dùng lời gièm pha hại chết, còn hơn ta biết khó mà lui, để tránh tai họa. Bây giờ ta đã hoàn toàn thất vọng, xin đừng khuyên nữa."

Thảm Lý nhiều lần dâng sớ, cuối cùng lấy lý do bệnh tật xin từ quan về quê.

Năm Vạn Lịch thứ 29 (1601), Hoàng thượng hạ chiếu cho Thảm Lý giữ nguyên chức vụ kiêm nhiệm Đông Các Đại học sĩ vào nội các tham gia chính sự. Thảm Lý nhiều lần từ chối, Hoàng thượng không chấp thuận, bắt buộc phải quay lại triều đình làm quan. Lúc đó, triều đình do gian thần Thảm Nhất Quán nắm quyền, ông ta ghen ghét Thảm Lý, lại bắt đầu tìm mọi cách hãm hại ông. Thảm Nhất Quán sai người vu cáo Thảm Lý tham ô, Minh Thần Tông đích thân phái người điều tra, kết quả chứng minh là vu cáo. Kế hoạch này của Thảm Nhất Quán không thành, bèn triệu tập đồng đảng nói:

"Thảm Lý là cái gai trong mắt chúng ta, không trừ khử ông ta, chúng ta sẽ không có ngày nào yên ổn. Ông ta luôn thanh liêm, chúng ta tố cáo ông ta tham ô là sai lầm, phải nghĩ cách khác."

Đồng đảng của Thảm Nhất Quán bèn nói:

"Chi bằng trực tiếp tố cáo ông ta nguyên rửa Hoàng thượng, tội danh này đủ để ông ta chết trăm lần. Hơn nữa, lời nguyên rửa muốn nói gì cũng được, cũng không thể điều tra lấy chứng cứ, chỉ cần chúng ta cùng nhau tố cáo ông ta, ông ta khó mà chối cãi."

Thẩm Nhất Quán bèn sai đồng đảng là Tiền Mộng Cao đứng ra vu cáo Thẩm Lý trước, Thẩm Nhất Quán còn phái binh lính ngày đêm bao vây nhà của Thẩm Lý để lục soát và uy hiếp. Thẩm Lý treo một bức trướng trong nhà, lần lượt viết mười việc lớn là *"Cẩn thận lời trời, thương xót dân nghèo, mở đường ngôn luận, phát triển tấu chương, trọng dụng đại thần, bổ sung quan lại, khôi phục những người bị bỏ rơi, tiến cử người hiền tài, giải oan cho người bị oán, bãi bỏ thuế má"*, phía trên viết tám chữ lớn *"Trời soi sáng thánh minh, chuyển loạn thành trị"*. Thẩm Lý hàng ngày đều thắp hương bái lạy bức trướng ở nhà, Thẩm Nhất Quán và những người khác không biết nội dung bức trướng, liền tâu với Hoàng thượng rằng những gì viết trên bức trướng chính là lời nguyên rửa của Thẩm Lý.

Minh Thần Tông phái người đến lục soát lấy bức trướng, ông trực tiếp mắng Thẩm Nhất Quán và những người khác:

"Đây chẳng lẽ là lời nguyên rửa của Thẩm Lý?"

Thẩm Nhất Quán giảo biện (ngụy biện):

"Cái này tự nhiên không phải, nhưng ông ta lắm bả, ai biết ông ta đang nói gì? Lời nguyên rửa Hoàng thượng của ông ta, tự nhiên sẽ không viết ra."

Tuy Minh Thần Tông không tin lời nguyên rửa, nhưng cũng dần mất lòng tin đối với Thẩm Lý. Sau đó, Thẩm Lý lại xin từ quan, Minh Thần Tông liền không chút do dự miễn chức ông.



明万历青花蟒纹盘

【Nguyên văn】

謗而不辯，其事自明，人惡稍減也。

(Báng nhi bất biện, kỳ sự tự minh, nhân ác sảo giảm dã.)

【Dịch văn】

Bị vu khống mà không biện bạch, sự việc tự khắc sẽ rõ ràng, sự thù ghét của người khác cũng sẽ giảm bớt.

【Diễn giải】

Đối với lời vu khống, mỗi người có cách ứng xử khác nhau. Trong trường hợp mạnh yếu rõ ràng, không thể phản bác, nếu chọn cách không biện bạch, tuy bị oan ức, chịu sỉ nhục, nhưng có thể giảm bớt sự thù ghét của kẻ vu khống, tránh tình hình xấu đi, ít nhất cũng có thể khiến chúng tạm dừng tấn công, có lợi cho việc bảo vệ bản thân. Chỉ cần tránh được mũi nhọn, khi sự việc rõ ràng, dụng ý của người không biện bạch sẽ hiện ra: đây là kẻ sách "lấy nhu thắng cương", tạm thời tránh né, là lựa chọn bất đắc dĩ của người thông minh.

【Điển tích】 Tâu Nguyên Biểu thay đổi tính tình

Tâu Nguyên Biểu là một vị trung thần nổi tiếng thời nhà Minh, ông là người ngay thẳng, dám nói thẳng, can gián, có danh tiếng rất cao.

Khi còn trẻ, Tâu Nguyên Biểu nhiều lần dâng sớ đàn hặc những quyền quý trong triều, không hề sợ hãi. Một lần, sau khi Từ Ninh cung bị cháy, Tâu Nguyên Biểu dâng sớ lên Minh Thần Tông, người đang an nhàn hưởng lạc, lại nói:

"Bệ hạ hãy tự kiểm điểm bản thân, có thực sự là không ham muốn, hay chỉ là ít ham muốn? Tục ngữ có câu: "Muốn người ta không biết, trừ phi mình đừng làm". Bệ hạ thực sự nên tự sửa đổi, chú tâm tu dưỡng."

Minh Thần Tông đang ở độ tuổi sung mãn, thấy Tâu Nguyên Biểu nói vậy, vô cùng tức giận, lập tức hạ chiếu khiển trách Tâu Nguyên Biểu:

"Người tự cho mình là người dám can gián, nhưng lại không biết lễ độ. Người không biết kiêng dè, dù là lời nói của trung thần cũng khiến người ta oán giận. Tuy trẫm không giết người, nhưng cũng không thể để người nói bừa."

Thủ phụ Thân Thời Hành vốn là thầy của Tâu Nguyên Biểu, Tâu Nguyên Biểu cũng nhiều lần đàn hặc Từ Học Mô, anh rể của Thân Thời Hành, Thân Thời Hành đã sớm có oán hận, thấy Thần Tông khiển trách Tâu Nguyên Biểu, liền nói xấu ông với Thần Tông:

"Tâu Nguyên Biểu không coi hoàng thượng ra gì, không coi trọng sự trưởng, đã không phải là ngày một ngày hai. Trước đây, người ta nói xấu ông ta, ta còn ra sức bênh vực"



明代亞犀角杯

ông ta, đó là ta nhất thời hồ đồ. Hôm nay xem ra, ông ta ngay cả bề hạ cũng dám chỉ trích, còn có chuyện gì mà ông ta không dám làm chứ? Người này tuyệt đối không thể giữ lại."

Minh Thần Tông nhớ đến lòng trung thành của ông, cuối cùng không giết ông, nhưng lại đày ông làm Nam Kinh Hình bộ Chiếu ma. Hình bộ Thượng thư Thạch Tinh dâng sớ cứu ông, cũng bị khiển trách. Không lâu sau, Tâu Nguyên Biểu gặp tang mẹ, ông liền lấy cớ này ở nhà dạy học, số người theo học ông ngày càng đông, Tâu Nguyên Biểu vì vậy mà nổi tiếng khắp thiên hạ.

Tâu Nguyên Biểu dạy học ở nhà gần ba mươi năm, trong thời gian này, tuy có không ít người nhiều lần tiến cử ông với triều đình, nhưng cuối cùng ông vẫn không được trọng dụng lại. Lúc rảnh rỗi, Tâu Nguyên Biểu từng nói với các học trò của mình:

"Khi ta làm quan, thấy chuyện bất bình liền nóng nảy, không chút kiêng dè can gián, kết quả lại bị người ta vu khống vô số, ngay cả hoàng thượng cũng không còn tin tưởng ta nữa. Ta nhàn rỗi nhiều năm như vậy, mỗi khi có suy nghĩ và cảm ngộ mới, một trong số đó, chính là không nên quá nhạy cảm với lời vu khống của người khác, khi bản thân còn yếu đuối càng nên hiểu được lợi ích của việc không biện bạch. Ta không phải là hối hận vì khi còn trẻ dám làm dám chịu, mà là nhận ra rằng suy nghĩ chưa chu toàn là tai họa lớn của ta."

Sau khi Quang Tông lên ngôi, Tâu Nguyên Biểu được triệu hồi về triều, làm Hình bộ Hữu thị lang. Tấu chương đầu tiên của ông, lại là chủ trương việc quần thần hòa thuận, ông tha thiết nói:

"Hai mươi năm qua, quần thần bất hòa, công kích lẫn nhau, khiến đất nước gặp nguy hiểm. Trước đây, không coi trọng việc tiến cử người hiền tài, ngày càng hạn chế hiền tài, bài xích người có năng lực. Những người can gián cũng không bình tĩnh, chỉ chuyên tâm chia phe phái. Thần cho rằng việc cấp bách hiện nay, chính là quần thần hòa thuận, cùng nhau cố gắng. Quần thần hòa thuận, trời đất tự nhiên sẽ hòa thuận. Những người trước đây bàn luận về người khác, đều có thành kiến, nên bỏ đi."

Lúc này, tính tình của Tâu Nguyên Biểu đã thay đổi rất nhiều, từ người ngay thẳng, nghiêm nghị khi còn trẻ, khiến người ta kính sợ, trở thành người luôn tìm kiếm sự hòa thuận. Mọi người bàn tán rằng ông không bằng lúc còn trẻ, có người còn trách ông nhút nhát. Tâu Nguyên Biểu nghe vậy chỉ cười, ông nói với bạn bè của mình:

"Đại thần khác với gián quan. Phong thái lỗi lạc là việc của gián quan. Còn với tư cách là đại thần, nếu không phải là chuyện ảnh hưởng lớn, thì nên đặt việc bảo vệ quốc gia lên hàng đầu, sao có thể nóng nảy như lúc còn trẻ chứ?"

Để tránh bị người khác vu khống, ông làm việc cũng cẩn thận hơn rất nhiều. Ông từng muốn tiến cử Lý Tam Tài, nhưng thấy quần thần bàn tán nhiều về ông ta, liền không kiên trì nữa.

Tâu Nguyên Biểu luôn cẩn thận, nhưng gian thần trong triều do ông là người của Đông Lâm Đảng, vẫn oán hận ông, vu khống ông. Tâu Nguyên Biểu không phản ứng gay gắt như trước, ngược lại làm như không nghe thấy, không hề biện bạch, mọi người đều thấy rất lạ. Ngự sử Chu Đồng Mông, Quách Doãn Hậu, Quách Hưng Trị để đuổi ông đi, đã tung ra rất nhiều tin đồn về ông, tuy trong lòng Tâu Nguyên Biểu rất tức giận, nhưng bề ngoài lại nói với mọi người:

"Đức hạnh của ta chưa đủ, khó tránh khỏi có những điều chưa đúng, chỉ cần mọi người không có ác ý, ta đều sẵn sàng tiếp thu mọi lời phê bình. Ta tin rằng Chu Đồng Mông và những người khác khuyên ta là xuất phát từ thiện ý, ta còn chưa kịp cảm kích, sao lại dám oán hận chứ?"

Tuy Chu Đồng Mông và những người khác không ngừng vu khống ông, nhưng tình hình đã dịu đi rõ rệt, họ sợ hoàng thượng phát hiện ra ý đồ thực sự của mình, nên chỉ nhấn mạnh:

"Tâu Nguyên Biểu tuổi cao sức yếu, thực sự không nên làm quan trong triều nữa. Chúng ta chỉ ra lỗi lầm của ông ta, là vì sợ ông ta không tự kiểm điểm, làm ảnh hưởng đến đại sự quốc gia."

Tâu Nguyên Biểu tự biết nguy hiểm, liền nhiều lần dâng sớ xin từ chức. Hoàng đế Hy Tông lúc bấy giờ đã chấp thuận lời thỉnh cầu của ông, bài tâu *"Lão thần từ quan tình thâm sớ"* của Tâu Nguyên Biểu được mọi người truyền tụng. Bốn năm sau, Tâu Nguyên Biểu qua đời trong bình yên.

【Nguyên văn】

謗而強辯，其事反濁，人怨益增也。

(Báng nhi cường biện, kỳ sự phản trọc, nhân oán ích tăng dã.)

【Dịch văn】

Bị vu không mà cố gắng biện bạch, sự việc ngược lại sẽ trở nên rối ren, oán hận của người khác càng tăng thêm.

【Diễn giải】

Quân tử gặp tai họa có nhiều nguyên nhân, không giữ được bình tĩnh trước lời vu khống, cố gắng biện bạch, có thể coi là một trong những nguyên nhân đó. Điều này không có nghĩa là phản bác lời vu khống là sai, mà là tiểu nhân sẽ luôn lợi dụng sự phẫn uất, lời nói không suy nghĩ, cảm xúc mất kiểm soát của quân tử khi cố gắng tự bào chữa để gán ghép thêm tội danh, từ đó tăng cường mức độ bức hại đối với quân tử. Hơn nữa, thái độ này của quân tử sẽ khiến tiểu nhân càng thêm oán hận, hành động cũng sẽ càng thêm tàn độc. Không khuất phục trước tiểu nhân là dấu hiệu của quân tử, trong trường hợp này, mặc dù quân tử nhiều lần bị tiểu nhân hãm hại, nhưng lại càng khiến người ta thêm kính trọng.

【Điển tích】 Sự phẫn uất của Lý Tam Tài

Năm Vạn Lịch thứ 27 (1599), Lý Tam Tài với chức Hữu Thiêm đô ngự sử, tổng đốc vận tải đường thủy, tuần phủ các phủ thuộc Phượng Dương. Lý Tam Tài, nhằm vào tác hại của thuế khoáng sản lúc bấy giờ, đã dâng sớ lên Minh Thần Tông:



明神宗手迹

"Bệ hạ yêu thích châu báu, bách tính cũng mong muốn được no ấm; Bệ hạ thương yêu con cháu, bách tính cũng thương yêu vợ con. Tại sao Bệ hạ muốn tích trữ của cải, mà không để cho dân chúng được hưởng thụ một đấu một thăng; tại sao Bệ hạ muốn truyền ngôi muôn đời, mà không để cho dân chúng được an hưởng niềm vui hàng ngày? Từ xưa đến nay, chính lệnh của triều đình chưa bao giờ tắc nghẽn đến mức nghiêm trọng như vậy, chỉ mừng là chưa gây ra đại loạn. Kính xin Bệ hạ bãi bỏ thuế khoáng sản trên toàn quốc, lòng tham không còn, rồi chính sự tự nhiên sẽ được chỉnh đốn."

Lời can gián và lòng trung nghĩa của Lý Tam Tài có thể thấy rõ, chỉ là Minh Thần Tông không nghe theo. Lý Tam Tài tức giận, lấy cớ bệnh tật xin từ chức, Minh Thần Tông nhanh chóng đồng ý.

Sau đó, Lý Tam Tài lại được trọng dụng, thăng quan lên tới chức Hộ bộ Thượng thư. Lúc này, nội các thiếu người, có người liền tiến cử Lý Tam Tài vào nội các. Gian thần tiểu nhân trong triều biết rõ phong thái quân tử của Lý Tam Tài, sợ ông vào nội các sẽ đối đầu với chúng, bèn tung tin đồn nhảm, lời công kích Lý Tam Tài không ngừng. Công bộ lang trung Thiệu Phụ Trung đàn hặc ông:

"Nước có đại họa, mới có đại nạn. Lý Tam Tài bề ngoài có vẻ trung nghĩa, nhưng thực chất gian xảo, bề ngoài có vẻ ngay thẳng, nhưng thực chất thâm hiểm, điều này còn nguy hại hơn cả tiểu nhân bình thường. Những người không hiểu ông ta sẽ bị ông ta lừa gạt, nếu tôi không vạch trần bộ mặt thật của ông ta, e rằng Bệ hạ cũng bị ông ta lừa dối. Đến lúc đó, thiên hạ đại loạn, cũng là điều tất yếu."

Ngự sử Từ Bắc Khôi lại nói:

"Lý Tam Tài là gian thần lớn nhất thiên hạ, là yêu nghiệt của thế gian, không sớm trừ khử, ắt sẽ thành đại họa."

Nhất thời, gian thần tiểu nhân hưởng ứng, đều nói ông là gian thần, Lý Tam Tài bất lực đành phải xin từ quan lần nữa.

Sau khi Lý Tam Tài về quê, những người ghen ghét ông lo sợ ông sẽ được trọng dụng lại, vẫn không buông tha ông. Ngự sử Lưu Quang Phục đàn hặc ông ăn cắp gỗ của hoàng gia để xây dựng nhà riêng, còn bịa đặt vu khống Lý Tam Tài:

"Lý Tam Tài cấu kết với các quan trong triều, có mưu đồ bất chính. Những người họ muốn dùng, Lại bộ liền tiến cử cho họ. Ý đồ trong đó, chẳng lẽ không hiểm ác sao?"

Lý Tam Tài tức giận đến mức mất ngủ, nhiều lần dâng sớ biện bạch, yêu cầu triều đình phái hoạn quan điều tra xác minh, ông còn phần nộ nói trong tấu chương:

"Sự trong sạch của ta vốn không cần phải biện bạch, nhưng gian thần tiểu nhân bức hại vu khống, ta còn có thể im lặng sao? Bệ hạ không tin trung thân, lại thiên vị gian thần tiểu nhân, ta, Lý Tam Tài, là vì thiên hạ mà can gián, ta nhất định phải tranh luận với chúng đến cùng."

Lý Tam Tài càng như vậy, gian thần tiểu nhân hãm hại ông càng ra sức tấn công ông dữ dội hơn. Chúng tụ tập lại nói:

"Không hạ bệ được Lý Tam Tài, chỉ có thể chứng tỏ lỗi lầm của chúng ta, đây là điều tuyệt đối không thể xảy ra. Chúng ta đã cười hổ khó xuống, ai cũng không thể dừng lại giữa chừng."



明神宗万历银钱

Trong số những kẻ đàn hặc Lý Tam Tài, ngự sử Lý Chính Nghi, Công bộ lang trung Nhiếp Tâm Thang là những quan lại từng được Lý Tam Tài tiến cử. Lý Tam Tài vô cùng căm phẫn hành vi vong ân bội nghĩa, tiếp tay cho kẻ ác của họ, điều này khiến lòng lẽ của ông càng thêm gay gắt, ông dâng sớ lên Minh Thần Tông:

"Bộ mặt thật của những kẻ tiểu nhân hãm hại ta hôm nay đã hoàn toàn bại lộ, ta thật hối hận vì lúc trước đã không nhìn thấu chúng. Bây giờ Bệ hạ vẫn còn bị che mắt, ta thật lo lắng Bệ hạ cũng bị chúng lừa gạt. Những kẻ vô liêm sỉ này ở bên cạnh Bệ hạ, sao có thể yên tâm được? Xin Bệ hạ mau chóng trừ khử gian thần."

Sự phản kháng liên tục của Lý Tam Tài khiến bọn tiểu nhân lo lắng, ngày đêm bất an. Chúng liên kết lại, ngày đêm mưu đồ, Minh Thần Tông đành phải phái cấp sự trung Ngô Lượng Tự và những người khác đến điều tra.

Do không điều tra ra kết quả, Ngô Lượng Tự và những người khác bèn trực tiếp nói dối Minh Thần Tông:

"Lý Tam Tài lòng đầy oán hận, thường có những lời lẽ bất kính. Việc ông ta bị đàn hặc là sự thật, nhưng ông ta vẫn luôn chối cãi, thật sự là ngoan cố không nhận lỗi, không thể tha thứ."

Minh Thần Tông tức giận nói:

"Ông ta tự xưng là quân tử, có thể thấy ông ta chỉ là lừa bịp người đời. Loại người như vậy còn luôn kêu oan, thật là vô liêm sỉ, tội càng thêm nặng."

Minh Thần Tông hạ chỉ khiển trách ông ta nghiêm khắc, không nghe bất kỳ lời biện bạch nào nữa, đồng thời tước bỏ hết những phần thưởng trước đây đã ban cho ông.

【Nguyên văn】

失於上者，下必毀之；失於下者，上必疑之。

(Thất ư thượng giả, hạ tất hủy chi; thất ư hạ giả, thượng tất nghi chi.)

【Dịch văn】

Kẻ mất lòng cấp trên, cấp dưới nhất định sẽ gièm pha; kẻ mất lòng cấp dưới, cấp trên nhất định sẽ nghi ngờ.

【Diễn giải】

Kẻ hám lợi rất nhiều, tiểu nhân lại càng "nổi tiếng" về sự hám lợi. Những người mà cấp trên không thích, thường là những người bị gièm pha nhiều nhất. Trong đó, chắc chắn có yếu tố bài xích của người khác, nhưng phần lớn vẫn là do lòng hám lợi gây ra, tiểu nhân lại càng coi việc gièm pha lúc này là cơ hội tốt để lấy lòng cấp trên. Chúng không quan tâm đến đúng sai, trắng đen, chỉ biết lạc tỉnh hạ thạch (đạp người khi họ gặp nạn), răm rắp nghe theo cấp trên, chỉ sợ không có cơ hội thể hiện bản thân. Nếu một người hoàn toàn mất lòng tin của cấp dưới, không có danh tiếng tốt, bị mọi người căm ghét, thì việc cấp trên nghi ngờ lòng trung thành của người đó cũng là điều bình thường. Đối mặt với một người không có chữ tín, bất kỳ ai làm cấp trên cũng sẽ nghi kỵ.

【Điển tích】 Lưu Cường chủ động nhường ngôi

Lưu Cường, con trưởng của Đông Hán Quang Vũ Đế Lưu Tú, thông minh sáng dạ, vì nhân trung hậu (tính tình trung hậu). Lưu Cường được Lưu Tú lập làm Thái tử từ rất sớm, Lưu Tú cũng rất yêu quý ông, thường xuyên dạy ông cách trị quốc, tâm ý rất rõ ràng, ai cũng thấy.

Các quan đại thần trong triều, để lấy lòng Lưu Cường, luôn ca ngợi ông không ngớt, thậm chí có người làm thơ, hết lời tâng bốc dâng tặng cho ông, còn nịnh nọt nói:

"Thái tử trời sinh anh võ phi phạm, đây là phúc lớn của thiên hạ. Ngày sau Thái tử lên ngôi, chúng tôi nhất định sẽ hết lòng phò tá, vạn chết không từ."

Giữa những lời ca tụng, Lưu Cường cũng trở nên tự mãn, ông đặc ý nói với thầy giáo của mình là Trát Uẩn:

"Có các khanh như vậy, ta còn lo lắng gì nữa? Họ đều trung thành với ta, hết lòng ủng hộ, có thể thấy ta không có gì thiếu sót."

Trát Uẩn thâm cười, nhưng lại lắc đầu nói:

"Thái tử đứng trên vạn người, dưới một người, ai dám không lấy lòng ngài? Tôi thấy họ không có mấy ai là thật lòng, những lời họ nói cũng rất sáo rỗng, Thái tử chó nên kiêu"



汉代玉器

ngạo, tin là thật. Thái tử vẫn cần phải siêng năng học tập, tránh kiêu ngạo, nóng vội, hành sự cẩn thận."

Khi đọc sách sử, mỗi khi thấy cảnh tranh giành quyền lực, chém giết đầm máu trong cung đình, Lưu Cường lại đóng sách thờ dài nói:

"Mọi người nên đối xử tốt với nhau, huống chi là người trong hoàng tộc? Thật quá tàn nhẫn."



东汉辐车画像砖

Trất Uẩn bèn nhân cơ hội này khuyên nhủ ông:

"Từ trước đến nay, tranh giành quyền lực, đều tàn nhẫn như vậy. Phải biết rằng quyền lực ai cũng muốn có được, vì thế mà không từ thủ đoạn nào. Họ chém giết lẫn nhau, chẳng phải cũng chỉ vì hai chữ quyền lực sao? Có thể thấy, nắm giữ quyền lực chưa chắc đã là điều tốt."

Lưu Cường càng đọc nhiều sách, càng hiểu rõ hơn về thế sự, ông dần dần trưởng thành.

Sau khi mẹ của Lưu Cường là Quách Hoàng hậu bị phế truất do chộc giận Lưu Tú, Lưu Cường lần đầu tiên cảm nhận được sự tàn khốc của cuộc đấu đá trong cung đình. Ông nhiều lần cầu xin phụ hoàng Lưu Tú tha thứ cho mẫu hậu, còn khóc lóc nói:

"Phụ hoàng nhân từ yêu thương thiên hạ, tại sao lại đối xử với mẫu hậu khắt nghiệt như vậy? Dù có ngàn sai vạn lỗi, xin hãy nể mặt con mà tha thứ cho mẫu hậu, con sẽ vô cùng biết ơn."

Lưu Tú oán hận Quách Hoàng hậu, tự nhiên sẽ không cho Lưu Cường sắc mặt tốt, ông ngày càng nghiêm khắc, trong lòng lại có ý định phế truất ngôi vị Thái tử của Lưu Cường.

Một lần, Lưu Tú hỏi về biểu hiện của Lưu Cường, Trất Uẩn thành thật nói:

"Thái tử hiếu thảo, hiếu lễ nghĩa, siêng năng học tập, khiêm tốn cung kính, đó đều là nhờ Bộ hạ dạy bảo."

Không ngờ Lưu Tú hừ lạnh một tiếng, nói:

"Người là thầy của Thái tử, thảo nào lại nói tốt cho hắn. Trẫm nghe được lại không phải như vậy."

Quách Hoàng hậu bị phế, những đại thần háms lợi thấy Lưu Tú không thích Thái tử, đã âm thầm tính toán cách xa lánh Thái tử. Vài đại thần vô liêm sỉ nhất còn chuẩn bị dâng sớ khuyên Lưu Tú phế truất Thái tử, lập con trai thứ hai được Lưu Tú sủng ái là Đông Hải Vương.

Trong tình hình như vậy, Lưu Cường không cảm thấy có gì khác thường, nhưng Trát Uẩn lại nhìn thấy rõ ràng. Ông suy nghĩ trước sau, cuối cùng một ngày khi dạy Thái tử đọc sách, ông nói:

"Thái tử có cảm thấy bây giờ có gì khác so với trước đây không?"

Lưu Cường ngơ ngác trả lời:

"Mẫu hậu bị phế, lòng ta đau như cắt, không còn niềm vui nào nữa."

Trát Uẩn trầm giọng nói:

"Nỗi khổ của Thái tử, lại không phải là điều ta lo lắng. Bây giờ Thái tử không được Hoàng thượng sủng ái, quần thần thấy gió chiều nào che chiều ấy, nhất định sẽ gièm pha. Nếu cứ tiếp tục như vậy, Thái tử làm sao có thể bình an vô sự? Thái tử đã biết bài học của người xưa, nên sớm đưa ra quyết định."

Lưu Cường hoảng hốt, suy nghĩ một lúc, lẩm bẩm nói:

"Lời thầy nói rất đúng, nhưng không biết nên quyết định như thế nào? Thầy cứ nói thẳng."

Trát Uẩn không còn e dè, nhỏ giọng nói:

"Chỉ cần nhường ngôi Thái tử, tự nhiên sẽ không ai trách cứ Thái tử nữa, không biết Thái tử có đồng ý không?"

Lưu Cường đứng lặng, một lúc lâu sau mới nói:

"Sự việc đã đến nước này, e rằng ta không đồng ý cũng không được. Thà tránh cho cốt nhục tương tàn (anh em ruột thịt chém giết lẫn nhau), còn hơn là tìm cách lui thân để bảo toàn tính mạng."

Lưu Cường bèn tự mình xin từ bỏ ngôi vị Thái tử, Lưu Tú cũng không nín kéo, giáng ông xuống làm Đông Hải Vương. Một cơn sóng gió đang âm ỉ bùng lên cuối cùng cũng lắng xuống.



汉光武帝陵

【Nguyên văn】

假天貴人掩私，假民言事見信，人者盡感焉。

(Giả thiên quý nhân yểm tư, giả dân ngôn sự kiến tín, nhân giả tận cảm yên.)

【Dịch văn】

Mượn danh nghĩa trời để khiển trách người khác nhằm che đậy tư lợi, mượn lời người dân để nói việc, làm việc để được tin tưởng, mọi người đều bị mê hoặc.

【Diễn giải】

Những kẻ tung tin đồn nhảm luôn cần một cái cớ để vu khống người khác. Mượn danh nghĩa trời, ý dân để hành động chính là một chiêu trò thâm độc mà chúng thường sử dụng, tiểu nhân lại càng giỏi dùng chiêu này. Chúng núp bóng thiên lý, nhân tâm, giả vờ chính nghĩa để tùy tiện vu oan giá họa người khác, điều này không chỉ che đậy tư tâm của chúng, mà còn khiến người ta dễ dàng tin tưởng. Thực ra, việc tiểu nhân che giấu tai mắt, lừa gạt thế gian chỉ là hiện tượng nhất thời, về lâu dài, bất cứ việc gì trái với thiên lý, trái với lòng người cuối cùng cũng sẽ thất bại.

【Diễn tích】 Sự công kích của Hoa Nguyễn Nhi

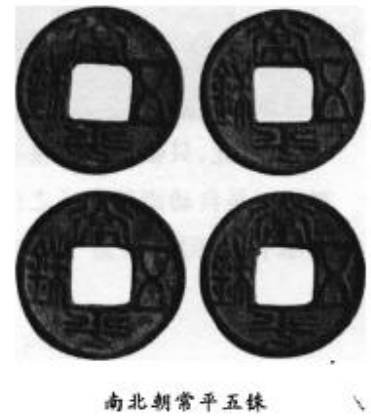
Thời Nam Bắc triều, Tống Tiền Phế Đế Lưu Tử Nghiệp lên ngôi, trọng dụng gian thần Đái Pháp Hưng. Đái Pháp Hưng chuyên quyền độc đoán, ai ai cũng sợ hãi, ngay cả Thái tử, Giang Hạ vương Lưu Nghĩa Cung cũng phải tỏ ra phục tùng, không dám chống đối.

Lưu Tử Nghiệp là một kẻ ngỗ nghịch, theo tuổi tác tăng lên, bản tính hung tàn của hắn cũng dần hình thành. Đái Pháp Hưng thấy hắn còn nhỏ tuổi, luôn ra sức dạy dỗ, những việc Lưu Tử Nghiệp muốn làm thường bị hắn ngăn cấm. Đái Pháp Hưng còn luôn nhắc nhở Lưu Tử Nghiệp: *"Bệ hạ nên biết lễ nghĩa, tu thân, không được làm bừa. Nếu mọi chuyện vượt quá tầm kiểm soát, hậu quả sẽ khó lường. Bệ hạ không muốn trở thành Dĩnh Dương Vương thứ hai chứ?"*

Dĩnh Dương Vương Lưu Nghĩa Phù, tại vị chưa đầy hai năm đã bị phế truất. Đái Pháp Hưng lấy hắn ra so sánh với Lưu Tử Nghiệp, Lưu Tử Nghiệp nghe xong tất nhiên rất căm hận.

Hoa Nguyễn Nhi là hoạn quan được Lưu Tử Nghiệp vô cùng sủng ái, mỗi khi Lưu Tử Nghiệp vui vẻ, đều ban thưởng cho hắn rất nhiều vàng bạc, châu báu, có khi lên đến con số khổng lồ. Đái Pháp Hưng ghen ghét Hoa Nguyễn Nhi được trọng thưởng như vậy, thường nói với Lưu Tử Nghiệp:

"Một tên hoạn quan nhỏ bé, không công không lao, chỉ biết xu nịnh bệ hạ để được ban thưởng hậu hĩnh, bệ hạ lại bị hắn lừa gạt, vung tiền như rác, thật không nên. Sau này bệ hạ chớ nên làm như vậy nữa."



Lưu Tử Nghiệp lạnh lùng nói:

"Trẫm là thiên tử, ngay cả việc nhỏ này cũng không được làm sao? Trẫm thích hấn, không liên quan đến ngươi."

Lưu Tử Nghiệp vẫn tiếp tục trọng thưởng Hoa Nguyên Nhi, nhưng Đái Pháp Hưng lại dựa vào quyền thế, ngấm ngấm hạn chế và cắt giảm. Điều này khiến Hoa Nguyên Nhi rất hận hấn, luôn tìm cách trả thù.

Lưu Tử Nghiệp thường phái Hoa Nguyên Nhi đi khắp nơi, quan sát và tìm hiểu thái độ của dân chúng đối với triều đình. Một lần, Hoa Nguyên Nhi đang đi trên đường, bỗng nghe thấy có người nói nhỏ:

"Đái Pháp Hưng mới là chân thiên tử, hoàng đế chỉ là giả thiên tử." Hoa Nguyên Nhi hỏi rõ ngọn ngành, người đó rất sợ hãi, bỏ chạy mất dạng.

Hoa Nguyên Nhi đang loay hoay không biết cách nào trả thù Đái Pháp Hưng, lúc này đã có chủ ý. Hấn vội vàng về cung, giả vờ thần bí nói nhỏ với Lưu Tử Nghiệp:

"Đái Pháp Hưng muốn tạo phản."

Lưu Tử Nghiệp giật mình kinh hãi, vội hỏi:

"Thật sự có chuyện này sao?"

Hoa Nguyên Nhi gật đầu nói:

"Sao có thể giả được? Ta nghe người ta đồn đại trên đường, nói Đái Pháp Hưng là chân thiên tử, hoàng thượng chỉ là giả thiên tử. Ai ai cũng nói như vậy, chẳng phải rất kỳ lạ sao? Nhất định là Đái Pháp Hưng muốn tạo phản, nên mới sai người phao tin đồn, để tạo dư luận, thu phục lòng người."

Lưu Tử Nghiệp ngăn người ra, vẫn chưa tin, Hoa Nguyên Nhi lại nói:

"Hoàng thượng sống trong cung, ít tiếp xúc với các đại thần, nên không biết tình hình trong triều. Hiện nay Đái Pháp Hưng cùng Lưu Nghĩa Cung, Nhan Sư Bá, Liễu Nguyên Cảnh cấu kết với nhau, qua lại mật thiết, ai biết bọn chúng đang bàn bạc chuyện gì? Đái Pháp Hưng còn nuôi dưỡng hàng trăm thực khách, đủ loại người. Hoàng thượng bị hấn thao túng, các đại thần trong triều lại rất sợ hấn, nếu Đái Pháp Hưng nổi dậy, hoàng thượng còn có thể tự bảo vệ mình sao?"

Lưu Tử Nghiệp càng nghe càng sợ, sắc mặt tái mét. Hấn tức giận dậm chân nói:

"Trẫm đã chịu đựng hấn đủ rồi, không ngờ hấn còn muốn phản, xem ra hấn chán sống rồi."



南北朝释迦牟尼像

Hắn lập tức hạ lệnh bãi miễn tất cả chức quan của Đái Pháp Hưng, đày về quê, sau đó lại chuyển đến biên quận, không lâu sau thì lệnh cho hắn tự sát tại nhà. Trước khi chết, Đái Pháp Hưng niêm phong kho báu, dặn dò người nhà cẩn thận giữ gìn chìa khóa kho. Hắn còn than thở:

"Tôi đã dày công xây dựng thế lực suốt bao năm, tưởng rằng vững chắc như bàn thạch, không thể lay chuyển, ai ngờ lại bại trong tay một tên hoạn quan nhỏ bé, ta chết không nhắm mắt."

【Thị Ngự】 Quyển Đệ Bát

Vô ngụy tắc vô chân dã. Chân bất kỳ ngụy, ngụy bất đại chân, kỳ kỳ mạc biện.

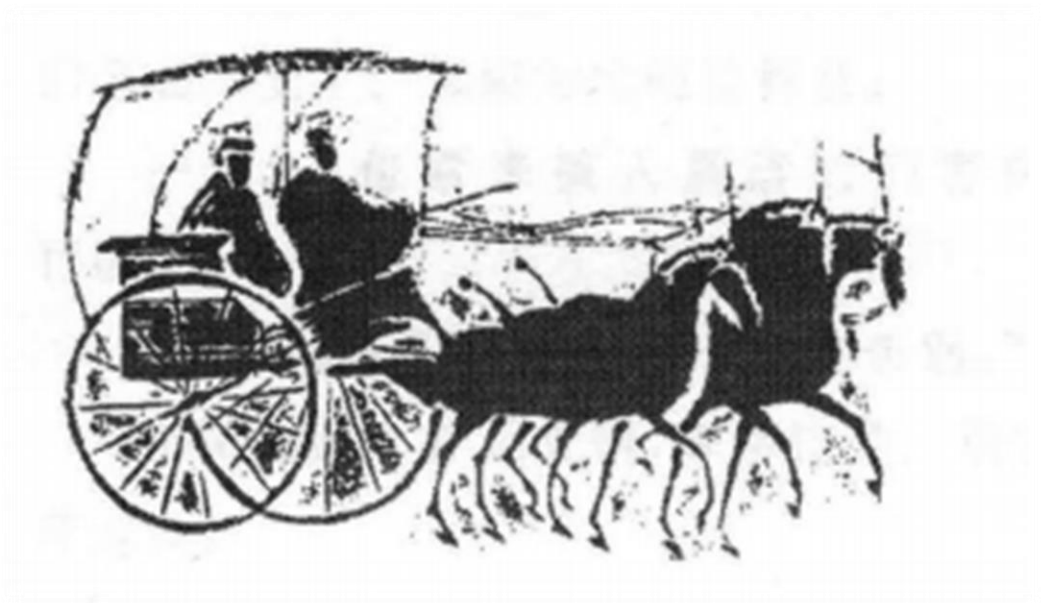
Ngụy bất túc tự họa, chân vô kỳ nhân ác. Thuận kỳ thượng giả, ngụy phi quá yên. Nghịch kỳ thượng giả, chân diệc tội yên. Cầu kỳ trực dã, khúc chi nãi đắc. Cự kỳ minh dã, uyển chi vô thất.

Trung chủ nhân dã, quân tử nhân bất khí cự. Nhân chủ hành dã, tiểu nhân hành phát hoài ân. Quân tử khốn bất hoặc nhân, tiểu nhân đạt tắc bối chủ, ngụy chi cố, phi khốn đạt dã.

Tục lễ bất câu giả phi ngụy, sự ác thủ nặc giả phi tín, vật dị nhi tình dịch hĩ.

Bản Quyển Tinh Yếu

- Tiểu nhân đích dao vĩ khát liên, thị dục thủ tiên dư đích thủ đoạn.
- Tiểu nhân đa thị ngụy thuật cao minh chi đồ, bất thức kỳ ngụy, tất thụ kỳ hại.
- Trung thành đích nhân thị bất tiết ngụy trang đích, tiểu nhân tắc tối thiện ngụy trang.
- Xã hội chính nhân hữu liễu quân tử đích chân thành, tài hiển đắc sung mãn hy vọng hòa ôn tình.
- Tiểu nhân bất đắc chí hòa lạc nạn chi thời, nhậm hà tâm nhuyển hòa để huê đồ thị hữu hại vô ích đích.
- Tiểu nhân đối nhĩ tông “mặt nguyệt kỳ” đáo “tá bát kỳ”, toàn nhân lợi ích nhi định.



【Dịch văn】

Không có giả thì không có thật. Cái thật không sợ cái giả, cái giả không thể thay thế cái thật, cái đáng sợ là không phân biệt được.

Giả dối không đủ để tự gây họa, thật thà không sợ người ác. Thuận theo bề trên, giả dối không phải là sai lầm. Chống đối bề trên, thật thà cũng là tội lỗi. Muốn tránh bị ghét thì phải thẳng thắn, nhưng uốn khúc lại mới được việc. Muốn tránh bị ghét thì phải rõ ràng, nhưng mềm mỏng lại không mất mát gì.

Trung thành với chủ là nhân từ, quân tử nhân từ không bỏ rơi người cũ. Chủ nhân nhân từ hay hành động, tiểu nhân hành động không nhớ ơn. Quân tử khốn cùng không lừa dối người khác, tiểu nhân đắc chí thì phản bội chủ, đó là do giả dối, không phải do khốn cùng hay đắc chí.

Không câu nệ lễ nghi thông thường không phải là giả dối, làm việc ác mà giữ lời hứa không phải là giữ tín, sự vật khác nhau thì tình cảm cũng thay đổi.

Tinh Yếu Của Quyển Này

- Sự khúm núm van xin của tiểu nhân là thủ đoạn muốn lấy trước cho sau.
- Tiểu nhân đa phần là những kẻ giỏi nguy trang, không nhận ra sự giả dối của họ ắt sẽ bị hại.
- Người trung thành không thêm nguy trang, tiểu nhân lại rất giỏi nguy trang.
- Xã hội chính vì có sự chân thành của quân tử mới tràn đầy hy vọng và tình cảm ấm áp.
- Khi tiểu nhân không đắc ý và gặp nạn, bất kỳ sự mềm lòng và giúp đỡ nào cũng đều có hại mà không có lợi.
- Tiểu nhân đối xử với bạn từ “giai đoạn trắng mặt” đến “giai đoạn rút bỏ”, tất cả đều do lợi ích quyết định.

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

無偽則無真也。

(Vô ngụy tắc vô chân dã.)

【Dịch văn】

Không có giả dối thì cũng không có chân thật.

【Diễn giải】

Con người khoác lên mình nhiều lớp vỏ bọc giả dối, có nguyên nhân từ sự phức tạp của xã hội, cũng có nguyên nhân từ điểm yếu của nhân tính. Trong môi trường lẫn lộn thật giả, nguy hiểm rình rập, việc ngụy trang cần thiết, thể hiện một số giả dối, không chỉ có thể bảo vệ bản thân khỏi bị tổn hại, mà còn có thể làm đối phương mất cảnh giác, khiến những người bất lợi cho mình không nắm được điểm yếu, từ đó giành được thế chủ động. Điểm yếu của nhân tính khiến con người nảy sinh lòng hư vinh, thích làm việc lớn, khiến họ trở nên giả dối và khoa trương, đây lại là một biểu hiện khác của sự chân thật. Nhận thức được thực tế này, con người sẽ không bài xích hoàn toàn những thứ giả dối, mà sẽ đối xử đúng đắn với chúng.

【Diễn tích】 Tạ An từ chối lời mời

Tạ An là danh thần thời Đông Tấn, ông là người chỉ huy "Trận Phi Thủy" nổi tiếng, đánh bại hoàng đế Phù Kiên hùng mạnh của Tiền Tần, lập nên công lao bất diệt.

Tạ An nổi tiếng từ khi còn trẻ, được Vương Đạo rất coi trọng. Triều đình triệu ông vào Tư đồ phủ, lại bổ nhiệm ông làm Tá Tác Chức Lang, nhưng Tạ An lấy lý do bệnh tật để từ chối. Có người hỏi ông:

"Làm quan, là ước mơ của rất nhiều người, chỉ sợ không được, nhưng ông lại coi như cỏ rác, thật khó hiểu, ông có thể nói lý do tại sao không?"

Tạ An chậm rãi nói:

"Ta tính tình thích sơn thủy, đọc sách, đàm đạo, không muốn làm đường lạc lối vào quan trường, chịu nhiều khổ cực. Theo ta thấy, người trong quan trường giả dối quá nhiều, khiến người ta chán ghét, ta không thèm cùng họ diễn trò, tranh giành đấu đá."

Khi làm quan ở Hội Kê, Tạ An kết giao thân thiết với Vương Hi Chi, Hứa Huân, nhà sư Chi Độ, họ thường cùng nhau du ngoạn, làm thơ, viết văn, đàm luận những chuyện cao siêu. Một lần, khi du ngoạn trên núi, Tạ An xúc động nói:



34. **Tạ An** là tể tướng Đông Tấn, từ trẻ đã nổi tiếng, có tầm lòng và dũng khí hơn người. Sau khi vào làm quan, ông có nhiều thành tích xuất sắc, nhờ chỉ huy trận Phi Thủy mà lưu danh thiên cổ. Về sau lui về ở ẩn khi đang trên đỉnh cao quyền lực, không luyến tiếc địa vị, xứng đáng là đại diện cho phong thái phóng khoáng thời Ngụy Tấn.

Minh giám: Cho dù không muốn giữ chức vụ cao, cũng nên có tầm nhìn của người lãnh đạo. Mới có thể như Tạ An, tiến lui đều do mình quyết định.

"Son thủy hữu tình, được sống giữa cảnh này, mới là mong ước của ta, than ôi, người đời mê muội phù hoa, chỉ biết giả tạo, hoàn toàn không có niềm vui chân thật."

Hứa Huân cũng nói:

"Niềm vui này, chỉ sau khi thoát khỏi thế tục mới có thể lĩnh hội được, huynh đài từ chối lời mời làm quan, cũng là lẽ đương nhiên."

Dương Châu thứ sử Dữu Bạng ngưỡng mộ danh tiếng của Tạ An, nhiều lần sai người đến các quận huyện thúc giục Tạ An:

"Danh tiếng của ông vang xa, vì quốc gia cũng nên cống hiến, sao có thể chôn chìm tài năng? Nghe nói ông không thích tác phong quan trường, đây không nên là lý do để ông không ra làm quan. Đâu đâu cũng có quy tắc, đâu đâu cũng có phong tục riêng, đây tuyệt đối không phải là điều một người có thể thay đổi. Ông đã không thể thay đổi nó, tại sao không đổi mặt với nó?"

Tạ An bị ép buộc, bất đắc dĩ nhận lời. Trong thời gian này, ông không chịu nổi bộ mặt giả dối của mọi người, càng không chịu nổi những ràng buộc của lễ nghi giả tạo, sống qua ngày như năm. Dữu Bạng nhìn ra tâm ý của ông, chân thành nói với ông:

"Trên đời không có sự chân thật tuyệt đối, những thứ giả dối chưa chắc đã không tốt, tại sao lại không thể chấp nhận một chút nào? Ta cũng như người khác, cũng có nhiều điểm giả dối, nhưng đó là điều không thể tránh khỏi, ta vốn cũng không cam tâm như vậy. Dù sao ông cũng sống trên đời, ông không thể tránh khỏi tất cả mọi người, đôi khi khéo léo sử dụng thủ thuật này, không những không có hại, mà còn có lợi."

Tạ An cố gắng chịu đựng, một tháng sau, ông vẫn xin từ chức với Dữu Bạng:

"Mỗi người mỗi chí hướng, đại nhân đừng níu kéo ta nữa. Ta đã thử thích nghi với quan trường, cũng làm theo lời dạy của đại nhân, nhưng cuối cùng vẫn cảm thấy quan trường không phù hợp với ta."

Dữu Bạng không thể khuyên can, đành phải để ông đi.

Sau đó, triều đình lại triệu ông, ông vẫn không nhận lời. Lại bộ Thượng thư Phạm Vọng tiến cử ông làm Lại bộ Lang, Tạ An không chịu nổi sự quấy rầy, viết thư từ chối:

"Đa tạ đại nhân coi trọng, nhưng ta không muốn làm quan, đành phụ lòng tốt của đại nhân. Ta chỉ có hư danh, không đáng để coi trọng, mong đại nhân lượng thứ."

Tạ An nhiều lần từ chối lời mời, liền có người dâng sớ lên triều đình, chỉ trích ông kiêu ngạo, khinh thường triều đình, yêu cầu triều đình cấm ông làm quan suốt đời, vĩnh viễn không được bổ nhiệm. Tạ An nghe được tin này, không những không buồn mà còn vui mừng, vô cùng thoải mái.

Vợ của Tạ An thấy người khác đều làm quan, còn Tạ An lại kiên quyết từ chối, trong lòng có chút oán trách. Một lần, khi hai người trò chuyện, vợ ông bèn nói:

"Ông không nghĩ cho mình, cũng nên nghĩ cho gia tộc chứ. Bây giờ ai cũng dựa vào chức quan để bảo vệ gia đình, còn ông chỉ là thường dân bách tính, dù có danh tiếng cao đến đâu, một khi có chuyện gì xảy ra, thì cũng vô dụng. Hơn nữa, nam tử hán đại trượng phu nên vì nước cống hiến, ông vì chút thành kiến mà lãng phí thời gian như vậy, sau này sẽ hối hận."

Tạ An không nói nên lời. Em trai của ông là Tạ Vạn làm Tây Bộ Lang Tướng, đảm nhiệm trọng trách canh giữ biên giới phía Bắc. Đến khi Tạ Vạn bị bãi chức, Tạ gia bỗng chốc trở nên thế đơn lực bạc. Tạ An lúc này mới có ý định làm quan. Ông nhận lời thỉnh cầu của Tây Đại tướng quân Hoàn Ôn, làm Tư Mã, bắt đầu sự nghiệp quan trường của mình. Lúc này, Tạ An đã hơn 40 tuổi.

【Nguyên văn】

真不忌偽，偽不代真，忌其莫辨。

(Chân bất kỵ ngụy, ngụy bất đại chân, kỵ kỳ mạc biện.)

【Dịch văn】

Chân thật không sợ giả dối, giả dối không thể thay thế chân thật, điều đáng lo ngại là không thể phân biệt được chúng.

【Diễn giải】

Phân biệt thật giả là kỹ năng cơ bản của một người trong cuộc sống, cũng là nền tảng quan trọng để họ thành công trong sự nghiệp. Trong các mối quan hệ phức tạp giữa người với người, đủ loại mặt nạ giả dối, người tốt kẻ xấu lẫn lộn, nếu không thể nhận biết và phân biệt được họ, sẽ trở nên hoang mang, việc nhận thù thành bạn là điều khó tránh khỏi, hậu quả chỉ có thể là bị người khác hãm hại, gặp thất bại khắp nơi. Đặc biệt là sự nguy trang của tiểu nhân, người ngay thẳng càng phải cẩn thận chú ý: tiểu nhân thường là những kẻ tinh thông thuật nguy trang, không nhận ra sự giả dối của chúng, chắc chắn sẽ bị chúng hãm hại.

【Diễn tích】 Vương Đạo biết nhìn người



Vương Đạo là khai quốc công thần của Đông Tấn, khi Tấn Nguyên Đế Tư Mã Duệ chính thức lên ngôi, bá quan văn võ tề tựu đông đủ, Tấn Nguyên Đế chỉ cho phép Vương Đạo lên ngự tọa ngồi cùng, có thể thấy Vương Đạo được sủng ái đến mức nào.

Từ khi Tư Mã Duệ còn là Lang Nha vương, Vương Đạo đã thân thiết với ông, Vương Đạo từng nói với người nhà:

"Lang Nha vương trầm tĩnh, hiểu lễ nghĩa, có chí lớn, tuyệt đối không phải vương gia tầm thường, ngày sau ắt sẽ thành đại nghiệp."

Người nhà Vương Đạo không cho là đúng, phản bác:

"Lang Nha vương không được coi trọng, chẳng có ai nói tốt về ông ta, ông ta có thể làm nên đại nghiệp gì? Hơn nữa, ông ta cũng không được Hoàng thượng hiện tại yêu thích, điều này càng khiến người ta không đánh giá cao ông ta, ông khen ngợi ông ta như vậy, e là sai lầm lớn."

Vương Đạo đã quyết tâm trong lòng, không để tâm đến lời người nhà. Ông cẩn thận hầu hạ Tư Mã Duệ, luôn bày mưu tính kế cho ông. Khi Tư Mã Duệ trấn giữ Hạ Bì, Vương Đạo làm An Đông tướng quân Tư Mã cho ông. Tư Mã Duệ chuyển sang trấn giữ Kiến Khang,

35. **Vương Đạo** là đại thần Đông Tấn, xuất thân từ gia đình danh giá, từ nhỏ đã có tầm nhìn xa trông rộng, tính tình khiêm tốn và độ lượng. Ông ủng hộ Tấn Nguyên Đế lên ngôi, phục vụ ba đời vua, là một trong những người đặt nền móng cho chính quyền Đông Tấn.

Minh giám: Biết nhìn người mới tìm được con đường phía trước, mới có thể dự đoán trước rủi ro. Muốn thành đại sự, không thể không có nhãn quan như Vương Đạo.

Vương Đạo kiên quyết đi theo. Do Tư Mã Duệ không có danh tiếng, người dân Kiến Khang không ai đến bái kiến ông, Vương Đạo vì thế mà lo lắng không yên. Lúc này, Vương Đôn đến, Vương Đạo bèn nói với ông ta:

"Huynh trưởng có uy danh, có nguyện ý phò tá Lang Nha vương không?"

Vương Đôn cười lạnh một tiếng, nói:

"Đệ luôn khen Lang Nha vương ngày sau ắt sẽ thành đại nghiệp, nhưng ta làm sao cũng không nhìn ra được. Phải biết rằng, chúng ta làm quan, nếu nhìn nhầm người, phò tá nhầm chủ, đó là tai họa lớn nhất."

Vương Đạo bèn nói:

"Chính vì vậy, ta mới khuyên huynh trưởng đừng bỏ lỡ thời cơ tốt trước mắt. Bây giờ Lang Nha vương chưa gặp thời, chúng ta giúp đỡ ông ấy lúc này, có thể coi là bạn bè lúc hoạn nạn. Ngày sau, khi Lang Nha vương lên ngôi, tình nghĩa này là không gì thay thế được, người thông minh nên nhìn xa trông rộng, sao có thể thiên cận được?"

Vương Đôn nghe theo lời khuyên của ông, liền liên kết với các đại gia tộc địa phương và những người có danh tiếng, đều đến bái kiến Lang Nha vương. Việc này truyền ra, các nhân sĩ ở Giang Nam đều lần lượt quy phục, không dám coi thường Tư Mã Duệ nữa.

Sau khi Đông Tấn thành lập, Tư Mã Duệ không quên ơn Vương Đạo, vô cùng tín nhiệm ông, giao cho ông chức vụ quan trọng là Thừa tướng. Sau khi Vương Đôn tạo phản, Vương Đạo vô cùng sợ hãi, ông tự mình dẫn đầu anh em, con cháu trong họ hơn hai mươi người, mỗi sáng đều đến triều đình chờ đợi chịu tội. Gian thần trong triều là Lưu Quý nhân cơ hội này nói với Tấn Nguyên Đế:

"Vương Đôn tạo phản, Vương Đạo là em trai của ông ta, sao có thể không biết? Để tránh hậu họa, Bệ hạ nên diệt trừ cả họ Vương, để làm gương cho thiên hạ."

Tư Mã Duệ lại không nỡ, ông thở dài nói:

"Vương Đạo khi ta còn là vương gia, đã hết lòng tận lực, một lòng mưu tính cho ta, ta sao có thể giết ông ấy? Ta không thể để người ta nói ta vong ân bội nghĩa."

Thời Tấn Thành Đế Tư Mã Diễn, Dữu Lượng và Vương Đạo cùng nhau phò tá vua nhỏ. Dữu Lượng nắm giữ triều chính, rất coi trọng đại tướng địa phương Tô Tuấn, nhưng Vương Đạo lại nhắc nhở ông ta:

"Tô Tuấn là người giả dối, khéo ăn nói, chắc chắn không phải người tốt. Đại nhân chó nên bị bề ngoài của hắn lừa gạt."

Dữu Lượng mỉa mai Vương Đạo:

"Ông giỏi nhìn người như vậy, sao lại không biết anh trai mình làm phản? Ông đừng nói người ta xấu xa như vậy. Ta thấy Tô Tuấn là người trọng nghĩa khí, một lòng trung thành, chẳng lẽ ta nhìn nhầm sao? Đó là điều không thể, ông đừng nói nữa."

Vương Đạo nghe xong rất khó chịu, nhưng ông vẫn nhẫn nhịn, nói riêng với người nhà:

"Anh trai ta là Vương Đôn tạo phản, ta đã từng nhắc nhở Hoàng thượng, nhưng Hoàng thượng không nghe, cuối cùng mới xảy ra chuyện này. Dữu Lượng không nhận ra sự gian trá của Tô Tuấn, ta lo lắng Tô Tuấn sẽ lại gây loạn cho đất nước."

Người nhà Vương Đạo khuyên ông:

"Dữu Lượng đang nắm quyền, đại nhân không nên chống đối ông ta. Tô Tuấn tốt hay xấu, có liên quan gì đến đại nhân? Vì một tên Tô Tuấn mà trở mặt với Dữu Lượng, có đáng không?"

Vương Đạo nổi giận, quát:

"Phân biệt trung gian, thẳng thắn can gián, đó là trách nhiệm lớn nhất của bề tôi, sao có thể xem nhẹ? Việc này liên quan đến an nguy của đất nước, sao lại nói không liên quan đến ta? Thật là hồ đồ!"

Sau đó, Dữu Lượng muốn triệu Tô Tuấn vào triều, Vương Đạo kiên quyết phản đối, Dữu Lượng sốt ruột, tức giận chỉ trích Vương Đạo:

"Ông nói Tô Tuấn gian ác, có bằng chứng gì không? Nếu không có, ông chắc chắn là có tư oán cá nhân."

Vương Đạo nghiêm mặt nói:

"Tô Tuấn luôn che giấu bản thân, luôn xuất hiện với bộ mặt giả dối, chẳng phải đó là bằng chứng rõ ràng nhất sao? Quân tử không tư lợi, tiểu nhân thì giả dối, đại nhân đã bị hắn lừa gạt."

Dữu Lượng không nghe, liền triệu Tô Tuấn vào triều. Không lâu sau, Tô Tuấn liền dẫn binh làm loạn. Cuộc binh biến do Tô Tuấn phát động là một cuộc đại loạn sau cuộc binh biến của Vương Đôn, tuy sau đó đã bị dập tắt, nhưng tông miếu, cung điện của triều đình đều bị thiêu rụi thành tro.

【Nguyên văn】

偽不足自禍，真無忌人惡。

(Ngụy bất túc tự họa, chân vô kỵ nhân ố.)

【Dịch văn】

Giả dối không đủ (che đậy) sẽ tự chuốc họa vào thân, chân thật không kiêng dè gì sẽ khiến người ta chán ghét.

【Diễn giải】

Ngụy trang cũng là một môn học vấn, không phải ai cũng tinh thông. Theo quan điểm của tiểu nhân, chúng rất coi trọng chất lượng của sự ngụy trang, không gì tự hào hơn việc lừa được cả thiên hạ. Vì vậy, chúng dày công nghiên cứu thuật ngụy trang, không tiếc chà đạp lên nhân tính để che đậy sự giả dối của mình. Đây là do bản tính của tiểu nhân quyết định, cũng là do chúng sợ bị bại lộ, chuốc họa vào thân. Tiểu nhân cũng biết mọi người đều ghét tiểu nhân, nếu chúng không giả vờ giống quân tử, thì ai còn tin tưởng và trọng dụng chúng? Để lộ sơ hở, tiểu nhân sẽ tự chuốc họa vào thân, đây là điều chúng ra sức tránh né.

【Diễn tích】 Sự sơ suất của Hàn Dũ

Khi Hàn Dũ còn làm quan chức Bát Phương viên ngoại lang, một lần đi công tác, đi ngang qua huyện Hoa Âm, tỉnh Thiểm Tây, nghỉ chân tại đó, bỗng có người kêu oan, nhất quyết đòi gặp ông. Hàn Dũ tiếp kiến người đó, người đó tự xưng là bạn của Liễu Giản, vị huyện lệnh tiền nhiệm, đến để kêu oan cho Liễu Giản. Hàn Dũ hỏi rõ sự tình, người đó bèn nói:

"Liễu Giản làm người công chính liêm minh, có nhiều việc làm tốt, được bách tính địa phương ca ngợi. Chỉ vì ông ấy không chịu hối lộ cấp trên là Thứ sử đại nhân, nên Thứ sử đại nhân mới coi ông ấy là tiểu nhân, trăm phương ngàn kế gây khó dễ, còn dâng sớ lên triều đình đàn hặc ông ấy."

Hàn Dũ nghe đến đây, thầm tiếc cho Liễu Giản, bèn hỏi:

"Liễu Giản hiện giờ ở đâu? Tại sao ông ấy không tự mình đến gặp ta?"

Người đó khóc lóc nói:

"Liễu Giản đã bị giáng chức xuống làm Phòng Châu Tư Mã, không còn ở đây nữa. Tôi thấy bất bình cho Liễu Giản, nên mới đến gặp đại nhân."

Hàn Dũ suy nghĩ một lúc, nói với anh ta:



36. **Hàn Dũ** tự Thoái Chi, nhà văn đời Đường, người khởi xướng phong trào cổ văn. Con đường làm quan của ông gặp nhiều trắc trở, từng giữ chức Kinh Triệu Doãn và Thị lang các bộ Binh, Lại, Hình, cũng có nhiều đóng góp về mặt chính trị. Mất năm 57 tuổi.

Minh giám: Sự giả dối lớn thường giống như điều tốt, việc phân biệt đúng sai phải có bằng chứng thực tế, không thể dựa vào lời nói của nhiều người.

"Nếu Liễu Giản có oan ức, ta tự nhiên sẽ thay ông ấy chủ trì công đạo. Việc này cũng không thể chỉ nghe lời một mình người, để ta điều tra rõ ràng, rồi sẽ quyết định."

Ngày hôm sau, Hàn Dũ tìm gặp Thứ sử, hỏi về việc này, Thứ sử bèn nói:

"Liễu Giản là kẻ giỏi nguy trang, bách tính địa phương cũng bị hắn lừa gạt. Hắn căn bản không phải là quan tốt, tham ô, nhận hối lộ, không việc gì hắn không làm, vì vậy Thứ sử tiền nhiệm mới đàn hặc hắn."

Hàn Dũ chợt thấy sự việc trở nên phức tạp, ông nhíu mày, nói:

"Thứ sử tiền nhiệm đã đàn hặc Liễu Giản, vậy có bằng chứng xác thực nào không?"

Thứ sử lắc đầu nói:

"Chi tiết cụ thể, hạ quan không biết, sau khi Thứ sử tiền nhiệm đàn hặc hắn, chưa đợi triều đình xử lý, thì chính ông ta lại bị bãi chức. Khi ông ta rời nhiệm sở, Liễu Giản đã xúi giục dân chúng chặn đường ông ta, ép ông ta trả lại những vật phẩm đã nộp để cung cấp cho quân đội và tiền công lao dịch, rõ ràng là Liễu Giản đang nhân cơ hội này để trả thù. Hạ quan rất ghét kẻ này, nên mới đẩy hắn đến Phòng Châu."

Hàn Dũ bí mật điều tra, nhưng nghe bách tính Hoa Âm đều nói tốt về Liễu Giản, có người còn khen ngợi ông:

"Liễu đại nhân làm quan thanh liêm, xử lý công việc công bằng, là quan tốt nhất thiên hạ, nói ông ấy tham ô, tôi chết cũng không tin. Có lần, Liễu đại nhân đến nhà nông chúng tôi tuần tra, ông ấy không chỉ ăn cùng mâm với chúng tôi, mà còn tự mình xuống ruộng làm việc, bận rộn cả ngày trời, cũng không một lời than thở. Xin hỏi, người như vậy mà lại là tham quan sao?"

Lại có người phụ họa:

"Liễu huyện lệnh không bao giờ hà hiếp bách tính, cũng không dung túng cho con cháu quan lại. Con trai của Trương viên ngoại trong thành ỷ thế hiếp người, Liễu huyện lệnh đã nhốt hắn vào đại lao, ai nói tình cũng vô dụng, Liễu huyện lệnh thật sự là một vị quan tốt hiếm có."

Nghe bách tính nói vậy, Hàn Dũ rất đồng cảm và kính trọng Liễu Giản. Ông cho rằng hai vị Thứ sử đã câu kết với nhau để hãm hại Liễu Giản, bèn dâng sớ lên triều đình yêu cầu trừng trị Thứ sử, khôi phục chức vụ cho Liễu Giản, ông vô cùng phần nộ nói:

"Quân tử không được khen thưởng, tiểu nhân không bị trừng phạt, đây là điều bất công, cũng là căn nguyên của loạn lạc. Bây giờ bách tính đều nói Liễu Giản là vị quan tốt thanh liêm, lại bị hai đời Thứ sử vu khống là tham quan, đúng sai bị đảo lộn như vậy, thật là oan uổng, nếu không kịp thời sửa chữa, thiên lý ở đâu?"

Triều đình phái Ngự sử đến điều tra lại, điều khiến Hàn Dũ không ngờ tới là, bằng chứng tham ô của Liễu Giản đã bị điều tra rõ ràng, màn nguy trang của Liễu Giản cũng bị vạch trần, Hàn Dũ vì thế bị triều đình khiển trách, giáng chức xuống làm Quốc Tử Bác sĩ. Hàn Dũ rất buồn bã, mấy ngày liền ăn không ngon, ngủ không yên, ông lầm bầm:

"Nguy trạng của Liễu Giản dù có tinh vi đến đâu, cuối cùng cũng có ngày bị bại lộ. Tiếc rằng ta đã không điều tra kỹ lưỡng, hành động hấp tấp, bài học này phải khắc cốt ghi tâm."

【Nguyên văn】

順其上者，偽非過焉。逆其上者，真亦罪焉。

(Thuận kỳ thượng giả, ngụy phi quá yên. Nghịch kỳ thượng giả, chân diệc tội yên.)

【Dịch văn】

Thuận theo cấp trên, dù giả dối cũng không phải là lỗi. Ngược lại cấp trên, dù chân thật cũng là tội.

【Diễn giải】

Dưới chế độ chuyên chế phong kiến, quyền phán xét đúng sai nằm trong tay người nắm quyền, do đó, việc có tội hay vô tội không hề công bằng. Bọn tiểu nhân chính là nhìn thấy rõ điểm này, mới ra sức nịnh bợ, lấy lòng người nắm quyền. Người nắm quyền không phải là không biết sự giả dối của chúng, nhưng vì chúng biết vâng lời, nên người nắm quyền cũng vui vẻ chấp nhận, không những không truy cứu lỗi giả dối của chúng, mà còn tin tưởng giao phó cho chúng. Ngược lại, những người nói thật, làm việc thực sự thì khác, mặc dù họ một lòng trung thành, nhưng vì không thuận theo ý của người nắm quyền, dám nói những lời can gián mà người nắm quyền không muốn nghe, nên cũng bị người nắm quyền ghét bỏ, thậm chí bị xếp vào hàng gian thần, bị nghiêm trị.

【Điển tích】 Bạch Cư Dị bất kính với Hoàng thượng

Bạch Cư Dị là nhà thơ nổi tiếng thời Đường, ông không chỉ làm thơ hay mà còn là người ngay thẳng, trung hậu, được mọi người ca tụng.

Năm Nguyên Hòa thứ 4 (809) xảy ra hạn hán, Đường Hiến Tông hạ chiếu giảm thuế. Bạch Cư Dị thấy chiếu chỉ quy định không rõ ràng về việc giảm thuế cụ thể, bèn dâng sớ can gián:

"Hạn hán hoành hành, Bệ hạ muốn cứu giúp dân chúng, nên miễn toàn bộ thuế má ở Giang Hoài, như vậy mới thể hiện được ân đức của Bệ hạ."

Ông còn đề nghị giảm bớt cung nữ. Đường Hiến Tông vì thế mà triệu kiến ông, nói: *"Người không tiếc tiền của, lại khiến Trẫm có vẻ không đủ nhân từ, đây là hành động của trung thần sao?"*

Bạch Cư Dị thấy Đường Hiến Tông nổi giận, vẫn kiên trì nói:

"Bách tính đều là con của Bệ hạ, Bệ hạ không nên tiếc tiền của. Thần vì giang sơn của Bệ hạ mà nghĩ, lời nói tuy khó nghe, nhưng không có chút tư tâm nào, thần không dám nhận sự trách phạt của Bệ hạ."

Mặc dù Đường Hiến Tông chấp nhận kiến nghị của ông, nhưng trong lòng lại rất khó chịu.

Tiết độ sứ Hà Đông Vương Ngạc là kẻ tham lam, giả dối, không màng đến nỗi khổ của bách tính, tìm mọi cách thu thuế, lại lấy một phần số tiền vợ vét được dâng lên triều đình, để lấy lòng Đường Hiến Tông. Đường Hiến Tông quả nhiên bị ông ta lừa gạt, không chỉ khen thưởng ông ta, mà còn muốn bổ nhiệm ông ta làm Tể tướng. Bạch Cư Dị vì thế mà thẳng thắn can gián, lời lẽ sắc bén:

"Vương Ngạc giả dối, hãm hại bách tính, nếu Bệ hạ để ông ta làm Tể tướng, mọi người sẽ nói Bệ hạ vì nhận được tiền của ông ta dâng lên mới để ông ta làm Tể tướng, điều này rất có hại cho danh tiếng của Bệ hạ. Các Tiết độ sứ khác cũng sẽ bắt chước, vợ vét bách tính. Như vậy, pháp luật của đất nước sẽ rối loạn, Bệ hạ có nhìn thấy việc này xảy ra sao?"

Khi Vương Thừa Tông tạo phản, Đường Hiến Tông đề hoạn quan Thỏ Đột Thừa Thôi thống lĩnh quân đội đi đánh dẹp, Bạch Cư Dị lại kiên quyết can gián, ông thẳng thắn nói:

"Bệ hạ sai rồi. Theo chế độ của triều ta, mỗi lần xuất binh đều giao toàn quyền cho thống soái, nhưng chưa từng có tiền lệ để hoạn quan làm tướng. Hoạn quan không biết gì về việc hành quân đánh giặc, nếu để họ nắm quyền chỉ huy tối cao, làm sao có thể trăm trận trăm thắng? Thần e rằng các nước láng giềng sẽ vì thế mà khinh thường triều ta, Bệ hạ cũng sẽ mang tiếng dùng người không đúng, mong Bệ hạ thu hồi mệnh lệnh."

Đường Hiến Tông thấy ông nói những lời này trước mặt mọi người, thái độ gay gắt, vô cùng tức giận. Ông không những không nghe theo lời can gián của Bạch Cư Dị, mà còn oán hận nói:

"Bạch Cư Dị là do chính tay Trẫm đề bạt, vậy mà dám vô lễ như vậy, Trẫm không thể chịu đựng nữa!"

Đại thần Lý Tường cầu xin cho Bạch Cư Dị:

"Bạch Cư Dị dám can gián thẳng thắn, đó là do Bệ hạ rộng lượng, bao dung, đức hạnh của Bệ hạ ai ai cũng biết, tại sao lại phải thay đổi? Nếu đuổi Bạch Cư Dị đi, chính là bịt miệng mọi người, khiến họ chỉ biết lo cho bản thân, không dám nói lời can gián nữa."



37. **Bạch Cư Dị**, tự là Lạc Thiên, là một nhà thơ lớn đời Đường. Thời Nguyên Hòa, ông từng giữ chức Hàn Lâm học sĩ, Tả Tán Thiện Đại phu, nổi tiếng là người nói thẳng, dám can gián. Tuy nhiên, vì đắc tội với người có quyền thế, ông bị giáng chức làm Giang Châu Tư Mã. Về già, ông được phong làm Thái tử Tân khách, phân công làm việc ở Đông Đô.

Minh Giám: Dùng lời nói thẳng mà trái ý bề trên, dầu cho lời nói có lý cũng có hại mà không có ích.

Đường Hiến Tông nhẫn nhịn, không truy cứu tội bất kính của Bạch Cư Dị, nhưng sự oán hận của ông đối với Bạch Cư Dị không hề giảm bớt. Lý Tường sau đó khuyên Bạch Cư Dị:

"Ông can gián thẳng thắn, không nên không kiêng dè gì, khiến Hoàng thượng nổi giận. Hoàng thượng là vua của thiên hạ, làm sao ông ấy chịu được việc ông chỉ trích trước mặt mọi người? Cứ như vậy, lời can gián của ông sẽ bị Hoàng thượng coi là gian tà, thiện ý của ông cũng sẽ không được ai thấu hiểu."

Bạch Cư Dị tự bào chữa:

"Lời nói thật khó nghe, làm sao có thể vẹn cả đôi đường? Lời của tiểu nhân tuy dễ nghe, nhưng ta sao có thể làm như vậy?"

Đại thần Vũ Nguyên Hành bị đạo tặc giết hại, kinh thành chấn động. Bạch Cư Dị là người đầu tiên dâng sớ, yêu cầu bắt giữ thủ phạm, rửa sạch nỗi nhục của triều đình. Tể tướng biết chuyện này, rất tức giận, ông ta hận Bạch Cư Dị vượt quyền, vô lễ, nảy sinh lòng ghen ghét, bèn tìm cơ hội hãm hại Bạch Cư Dị. Không lâu sau, có tin đồn nói mẹ của Bạch Cư Dị bị rơi xuống giếng chết đuối, nhưng Bạch Cư Dị lại viết bài *"Tân tỉnh thiên"*, lời lẽ hoa mỹ, phù phiếm. Tể tướng nhân cơ hội này nói xấu Bạch Cư Dị với Đường Hiến Tông:

"Bạch Cư Dị không có chút hiếu nghĩa nào, chẳng khác gì cầm thú. Loại người vô đạo đức như vậy, nên đuổi ra khỏi triều đình từ lâu rồi."

Đường Hiến Tông lúc này cười lạnh một tiếng, nói:

"Hắn vô liêm sỉ như vậy, ngày thường lại giả vờ là chính nhân quân tử, thật đáng ghét."

Ông lập tức phê chuẩn tấu chương, Bạch Cư Dị bị giáng chức xuống làm Giang Châu thứ sử, sau đó lại bị giáng xuống làm Giang Châu tư mã.

【Nguyên văn】

求忌直也，曲之乃得。拒忌明也，婉之無失。

(Cầu kỵ trực dã, khúc chi nãi đắc. Cự kỵ minh dã, uyển chi vô thất.)

【Dịch văn】

Cầu xin điều gì thì kỵ nói thẳng, vòng vo mới được. Từ chối điều gì thì kỵ nói rõ, uyển chuyển mới không mất lòng.

【Diễn giải】

Cách thức hành sự có quan hệ rất lớn đến việc đạt được mục đích. Phương pháp đúng đắn, không những đạt được hiệu quả cao mà còn không để lại dấu vết, ít xảy ra sai sót, nếu không thì khó mà nói trước được, việc "được voi đòi tiên" thường xuyên xảy ra. Cách thức hành sự của tiểu nhân là che giấu ý đồ thực sự, dùng mưu mô. Chúng có cả một hệ thống lý luận riêng về việc cầu xin và từ chối, đó là không nói thẳng, ra sức nguy trang. Điều này không những che đậy lòng tham của chúng, để chúng có thể ngấm ngầm đạt được mục đích, mà còn khiến bản thân không bị người khác nắm thóp, không ai có thể trách cứ được. Trong những thời kỳ đặc biệt, trò bịp bợm này của tiểu nhân rất dễ lừa người, nhưng lâu dần, chỉ cần cẩn thận phân biệt, thì không khó để nhận ra.

【Điển tích】 Giả Tự Đạo lừa gạt thiên hạ

Gian thần khét tiếng thời Nam Tống là Giả Tự Đạo, vốn là một tên vô lại ngoài chợ, hắn có thể leo lên làm quan trong triều, quyền cao chức trọng, một mặt là nhờ có người chị làm quý phi, mặt khác cũng nhờ hắn giỏi dùng mưu mô.

Giả Tự Đạo khi còn trẻ, nghèo khó không nơi nương tựa, ham chơi, phóng túng, ngày nào cũng ra vào sông bạc, làm cản làm bậy. Chị của hắn được chọn vào cung, được Tống Lý Tông Triệu Quân sủng ái, phong làm quý phi. Chị của Giả Tự Đạo xin Lý Tông cho em trai làm quan, Lý Tông bèn đề bạt hắn làm Thái thường thừa.

Một khi đã làm quan, bản tính phóng túng của Giả Tự Đạo càng không kiêng dè gì. Hắn ngày nào cũng đến kỹ viện tâm hoan tác lạc (tìm vui), tối đến còn dẫn kỹ nữ đi thuyền trên hồ, hưởng lạc vô độ. Vì Lý Tông thiên vị, nên dù Giả Tự Đạo có làm cản làm bậy đến đâu cũng vẫn được thăng quan tiến chức.

Đầu năm Khai Khánh (1259), quân Nguyên tấn công Nga Châu, Giả Tự Đạo từ Hán Dương đến chỉ huy chiến đấu. Ngày 11, quân Nguyên tấn công dữ dội, trong thành chết và bị thương một vạn hai nghìn người. Giả Tự Đạo sợ chết, bèn bí mật phái người đến quân Nguyên xin hàng, hứa



38. **Giả Tự Đạo** là một thừa tướng thời Nam Tống. Sự nghiệp chính trị của ông ta tầm thường, cuộc sống phóng đảng, nhưng lại giỏi dùng thủ đoạn nên đường quan lộ hanh thông. Vì thích chơi đùa nên ông ta bị gọi là "Tể tướng đế", từng viết "Cuộc Chức Kinh".*Giám*

Minh Giám: Có thần Phật phù hộ, việc không hợp cũng có thể thành.

mỗi năm sẽ nộp tiền, nhưng vì quân Nguyên không chịu, nên việc này mới thôi. Sau đó, Giả Tụ Đạo lại đề nghị việc này, quân Nguyên đồng ý. Khi quân Nguyên rút lui, Giả Tụ Đạo lại phái quân đánh úp một toán quân nhỏ của quân Nguyên, giết chết 170 quân Nguyên, nhưng hắn lại dâng sớ lên triều đình nói đã tiêu diệt toàn bộ quân địch. Đồng đảng của Giả Tụ Đạo cho rằng không ổn, nói với hắn:

"Việc này nói quá, nếu bị bại lộ, đại nhân sẽ không thể nào giải thích được, ngược lại sẽ bị tội nặng."

Giả Tụ Đạo lại rất chắc chắn nói:

"Không nói như vậy, thì công lao của ta làm sao thể hiện ra được? Triều đình làm sao càng coi trọng ta? Việc này dù có bị người ta biết, có Hoàng thượng che chở, ta còn sợ gì nữa?"

Bản tấu của Giả Tụ Đạo khiến Lý Tông vô cùng vui mừng, ông cầm bản tấu của Giả Tụ Đạo nói với quần thần:

"Giả Tụ Đạo công lao to lớn, có thể nói là xoay chuyển càn khôn, Trẫm nhất định phải trọng dụng hắn."

Quần thần không biết sự thật, tuy trong lòng nghi ngờ, nhưng cũng chỉ đành chúc mừng Lý Tông, không ai dám phản đối. Giả Tụ Đạo vì thế được triệu vào triều, phong làm Hữu thừa tướng. Ngày hắn về triều, văn võ bá quan đều ra ngoài thành nghênh đón.

Năm sau, Nguyên Thế Tổ Hốt Tất Liệt lên ngôi hoàng đế, phái Hác Kinh dựa theo hiệp ước đã ký với Giả Tụ Đạo đến đòi tiền. Giả Tụ Đạo bí mật hạ lệnh giam giữ Hác Kinh ở trại lính Trần Châu, lại sai người viết *"Phúc Hoa biên"* ca ngợi công lao bảo vệ Nga Châu của hắn, khiến cả nước không ai biết việc nghị hòa.

Sau khi Tống Lý Tông qua đời, hoàng đế Độ Tông mới lên ngôi là do Giả Tụ Đạo đưa lên, Độ Tông cũng rất coi trọng hắn. Giả Tụ Đạo để lừa gạt thiên hạ, củng cố quyền lực, đã tự biên tự diễn một vở kịch, vừa an táng xong Lý Tông, hắn liền từ quan bỏ đi, nhưng lại bí mật sai tâm phúc là Lã Văn Đức tâu lên triều đình nói quân Nguyên đang tấn công Hạ Đà.

Tin tức này khiến cả triều đình chấn động, hoang mang lo sợ. Độ Tông và Thái hậu bàn bạc, cho rằng ngoài Giả Tụ Đạo ra không ai có thể xoay chuyển được tình thế, bèn tự mình viết thư mời hắn về triều. Giả Tụ Đạo vừa trở về, liền được phong làm Thái sư, các đại thần trong triều đều gọi hắn là *"Chu Công"*. Giả Tụ Đạo thấy được ngon ngọt, năm Hàm Thuần thứ 3 (1267) hắn lại giở trò cũ, dâng sớ xin về quê dưỡng lão. Tâm phúc của hắn lo lắng sẽ xảy ra sự cố, bèn can gián:

"Chức vụ của đại nhân đã rất cao, nếu Hoàng thượng đồng ý, thì hòng hết mọi chuyện. Hơn nữa, không thể nói là không có đại thần muốn thay thế đại nhân, đại nhân nói muốn từ quan như vậy, chẳng phải đúng ý họ sao?"

Giả Tụ Đạo nheo mắt không đáp, một lúc lâu sau mới nói:

"Ta cũng lo lắng điều đó, nên mới dùng cách này. Nhưng ta đoán Hoàng thượng nhất định sẽ ra sức giữ lại, quần thần hiện giờ cũng không dám công khai đổi đầu với ta, việc này

không những có thể chứng minh ta không có tư tâm, mà còn có thể khiến quyền lực của ta tiến thêm một bước, tại sao lại không làm?"

Giả Tự Đạo đoán không sai, hoàng đế Độ Tông quả nhiên không nỡ để hắn đi, không những từ chối thẳng thừng yêu cầu của hắn, mà còn phái đại thần, sứ giả ra sức giữ lại, một ngày đến năm lần. Đồng thời, hoàng đế Độ Tông phái người ban thưởng cho hắn, một ngày cũng đến mấy lần. Trải qua một phen như vậy, Giả Tự Đạo lại vợ vét được nhiều lợi ích, hắn được bổ nhiệm chức vụ Bình chương quân quốc trọng sự, cao hơn cả Tể tướng, lại được đặc cách mỗi tháng ba lần vào cung giảng kinh, ba ngày vào chầu Hoàng thượng một lần, chủ trì chính sự ở Chính sự đường. Quyền lực của Giả Tự Đạo đến lúc này đã đạt đến đỉnh cao.

【Nguyên văn】

忠主仁也，君子仁不棄舊。

(Trung chủ nhân dã, quân tử nhân bất khí cựu.)

【Dịch văn】

Trung thành với chủ là nhân nghĩa, người quân tử nhân nghĩa không bỏ rơi bạn bè cũ.

【Diễn giải】

Người trung thành không cầu kỳ che đậy, người nhân nghĩa không cần nguy trang. Là đại diện của trung thành và nhân nghĩa — người quân tử, họ luôn thẳng thắn đối nhân xử thế trong bất kỳ hoàn cảnh nào, dù sự thẳng thắn đó có thể gây bất lợi cho họ. Phẩm chất chân thành của người quân tử đối lập hoàn toàn với hành vi đê hèn của kẻ tiểu nhân. Dù phần lớn thời gian họ bị người đời gièm pha, nhưng sức hút nhân cách của họ đủ để cảm hóa thế nhân. Xã hội chính vì có sự chân thành của người quân tử mà tràn đầy hy vọng và tình người.

【Điển tích】 Bào Vĩnh trọng tình trọng nghĩa

Thời Tây Hán Ai Đế, cha của Bào Vĩnh là Bào Tuyên giữ chức Tư Lệ hiệu úy. Lúc bấy giờ, Vương Mãng chuyên quyền, Bào Tuyên không chịu khuất phục, Vương Mãng rất hận ông. Bạn bè của Bào Tuyên lo sợ Vương Mãng sẽ gây khó dễ, bèn khuyên ông:

"Bây giờ ai ai cũng xu nịnh Vương Mãng, xem ra là đại thế đã định rồi, ông một mình, làm sao có thể chống lại hắn? Chỉ cần ông bề ngoài tỏ ra phục tùng, gặp chuyện thì giả vờ hồ đồ, tuy chỉ là việc nhỏ, nhưng có thể tránh được họa diệt môn, nhất định phải làm như vậy."

Bào Tuyên buồn rầu nói:



西汉高足杯

"Vương Mãng lừa gạt thiên hạ, nhiều người lại tin hắn, thật đáng buồn. Ta biết rõ hắn là gian thần của nhà Hán, diệt trừ hắn là trách nhiệm của ta, sao có thể giả vờ thuận theo, để mặc hắn làm càn? Ta biết hậu quả thế nào, là người trung nghĩa, chẳng lẽ lại tham sống sợ chết sao?"

Cuối cùng, Bào Tuyên bị Vương Mãng giết hại. Con trai của Bào Tuyên là Bào Vĩnh, Bào Thằng trốn ở phủ Thái thú Cầu Gián để lánh nạn. Bào Vĩnh nhiều lần trình bày với Cầu Gián kẻ sách diệt trừ Vương Mãng, Cầu Gián thấy thương cho người con trung nghĩa, bèn khuyên nhủ:

"Việc này không hề đơn giản, bây giờ điều quan trọng nhất là bảo vệ bản thân, việc khác để sau hẵng hay."

Sau đó, thiên hạ đại loạn, Vương Mãng bị giết, Bào Vĩnh bèn đầu quân cho Canh Thủy Đế Lưu Huyền. Ông lập được nhiều chiến công, làm đến chức Đại tướng quân cho Lưu Huyền, được phong làm Trung Dương hầu.

Sau khi Quang Vũ Đế Lưu Tú lên ngôi hoàng đế, phái Gián nghị đại phu Trữ Đại Bá đi chiêu hàng Bào Vĩnh. Lúc đó, Canh Thủy Đế Lưu Huyền đã bị quân Xích Mi giết chết, Bào Vĩnh không biết tin này, bèn bắt giữ Trữ Đại Bá, Trữ Đại Bá nhiều lần nói với Bào Vĩnh:

"Trung thành với cựu chủ là đức hạnh của quân tử, nhưng bây giờ Lưu Huyền đã chết, là sự thật, mong tướng quân tìm hiểu rõ ràng."

Bào Vĩnh phái người đến Trường An, xác nhận tin Lưu Huyền đã chết, bèn làm lễ tang cho Lưu Huyền. Thuộc hạ của Bào Vĩnh hỏi ông định làm gì, Bào Vĩnh thở dài nói:

"Thiên mệnh đã định, ta không muốn vì tư lợi cá nhân mà giết thêm người, ta quyết định quy hàng Lưu Tú."

Bào Vĩnh thả Trữ Đại Bá, đối đãi rất hậu hĩnh, còn nói với ông ta:

"Ta hàng Lưu Tú, là bất đắc dĩ, chỉ cần ông đồng ý với ta một điều kiện, việc này sẽ được thực hiện ngay lập tức."

Trữ Đại Bá rất vui mừng, nói:

"Tướng quân sáng suốt, cứ nói thẳng ra."

Bào Vĩnh bèn nói muốn giải tán quân đội của mình, chỉ dẫn các tướng lĩnh và tân khách đến quy hàng Lưu Tú. Trữ Đại Bá nghe xong liền sột ruột, lớn tiếng nói:

"Thiên hạ chưa định, bây giờ đang là lúc cần dùng binh, tướng quân sao lại nói vậy? Tướng quân vì bản thân mình, cũng nên dẫn quân đến, để được trọng dụng."

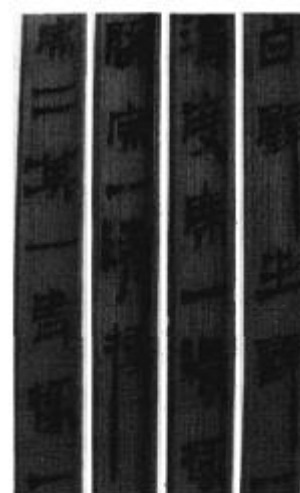
Bào Vĩnh cũng không giải thích, Trữ Đại Bá thấy không thể khuyên can được, đành để ông giải tán quân đội.

Khi Bào Vĩnh gặp Lưu Tú, Lưu Tú hỏi quân đội của ông ở đâu, Bào Vĩnh bèn dập đầu nói:

"Thần theo Canh Thủy Đế, không thể bảo vệ tính mạng của ông ấy, đã là thất trách, nếu lại dẫn quân đội của ông ấy đến để cầu xin phú quý, thần thực sự thấy hổ thẹn, nên đã giải tán quân đội."

Lưu Tú ngoài miệng nói ông là người trọng nghĩa khí, không nói lời giả dối, nhưng trong lòng lại rất khó chịu, có chút oán trách ông.

Năm Kiến Vũ thứ 11 (35), Bào Vĩnh được bổ nhiệm làm Tư Lệ hiệu úy. Bào Vĩnh cũng giống như cha mình là Bào Tuyên, chấp pháp nghiêm minh, không nịnh bợ quyền quý. Người thân của ông vì thế mà lo lắng, Bào Vĩnh bèn an ủi họ:



西汉马王堆竹简

"Thời thế đã khác, bây giờ Hoàng thượng sáng suốt, ta giữ chức vụ này, sẽ không có tai họa gì lớn. Dù có gặp khó khăn, ta cũng không thể phụ lòng tin của Hoàng thượng."

Thúc phụ của Quang Vũ Đế là Triệu vương Lưu Lương hành vi không đúng mực, Bào Vĩnh cũng làm theo pháp luật mà đàn hặc. Hoàng thân quốc thích đến kiện Bào Vĩnh với Lưu Tú, Lưu Tú chỉ nói:

"Các ngươi nên giữ mình cẩn thận, đừng để Bào Vĩnh bắt được, nếu không, Trẫm cũng không bảo vệ được các ngươi."

Một lần, Bào Vĩnh đi tuần tra các huyện, đi ngang qua mộ của Canh Thủy Đế, Bào Vĩnh muốn xuống xe bái lạy, người đi cùng ra sức can ngăn, nói:

"Đại nhân trọng tình trọng nghĩa, nhưng cũng phải biết tránh hiềm nghi, Canh Thủy Đế là nghịch thần, bây giờ đại nhân là đại thần của nhà Hán, tuyệt đối không thể bái lạy ông ta nữa. Nếu để Hoàng thượng biết chuyện này, đại nhân chắc chắn sẽ bị tội."

Bào Vĩnh lại xúc động nói:

"Ta chịu ơn Canh Thủy Đế, từng làm thân tử của ông ấy, nếu vì tránh hiềm nghi mà giả vờ không thấy, thật là không phải đạo. Dù có bị tội, ta cũng chấp nhận."

Ông quỳ xuống bái lạy, khóc lóc thảm thiết. Sau đó, ông đi về phía tây, đến Phù Phong, tế lễ mộ của Cầu Gián.

Quang Vũ Đế Lưu Tú biết chuyện này, quả nhiên nổi giận. Thái trung đại phu Trương Trạh hết lời biện hộ cho Bào Vĩnh, cuối cùng Bào Vĩnh mới không bị tội.

【Nguyên văn】

仁主行也，小人行弗懷恩。

(Nhân chủ hành dã, tiểu nhân hành vật hoài ân.)

【Dịch văn】

Nhân nghĩa là chủ đạo của hành vi, hành vi của tiểu nhân là vong ân bội nghĩa.

【Diễn giải】

Không có lòng nhân nghĩa là một trong những nguyên nhân dẫn đến mọi hành vi xấu xa của tiểu nhân. Sự thiếu sót chết người này của chúng trực tiếp dẫn đến những hành vi vong ân bội nghĩa, vừa đáng hận vừa đáng khinh. Nhận thức rõ bản chất này của tiểu nhân, người lương thiện mới không bị những lời thề thốt của chúng lừa gạt, cũng không bị những hành động giả tạo biết ơn của chúng che mắt. Đặc biệt là khi tiểu nhân gặp khó khăn, sa cơ lỡ vận, bất kỳ sự mềm lòng hay giúp đỡ nào cũng đều có hại vô ích, câu chuyện "ông Đông Quách và con sói" chính là bài học cảnh tỉnh.

【Điển tích】 Ngũ Tử Tư thương người bất hạnh

Ngũ Tử Tư là con trai thứ hai của đại thần nước Sở là Ngũ Xá, tính tình cương trực, nóng nảy. Sau khi Ngũ Xá bị Phí Vô Kỵ hãm hại vào ngục, Phí Vô Kỵ muốn diệt cỏ tận gốc, bèn hiến kế cho Sở Bình Vương:

"Ngũ Xá có hai người con trai, nếu không giết cả hai, ắt sẽ để lại hậu họa. Đại vương có thể dùng Ngũ Xá làm con tin, triệu hai con trai của ông ta đến, như vậy sẽ không còn gì đáng lo ngại nữa."

Sở Bình Vương phái người đi triệu tập, nói với hai con trai của Ngũ Xá là Ngũ Thượng, Ngũ Tử Tư:

"Các ngươi đến, Đại vương sẽ thả Ngũ Xá, nếu không, cha của các ngươi chắc chắn sẽ chết."

Ngũ Thượng nhân hậu, định đến đó, Ngũ Tử Tư bèn khuyên can:

"Đây là mưu kế của gian thần, sao huynh trưởng lại dễ dàng mắc mưu? Đây là muốn diệt cỏ tận gốc, chúng ta nếu đi, không những không cứu được cha, mà còn tự mình mất mạng, sau này ai sẽ báo thù cho cha?"

Ngũ Thượng không nghe, một mình đến đó, quả nhiên bị giết cùng với cha. Ngũ Tử Tư chạy trốn khắp nơi,



39. **Ngũ Tử Tư**, đại phu nước Ngô cuối thời Xuân Thu, vốn là người nước Sở. Vì cha và anh bị Sở Bình Vương giết hại, để báo thù, ông sang nước Ngô phò tá Ngô Hạp Lư, giỏi trị quốc dùng binh, mưu lược phi thường. Vào thời điểm đó, sự hưng vong của nước Ngô, vai trò của Ngũ Tử Tư vô cùng quan trọng.

Minh giám: Thương người trước hết phải biết người, không phải người mà thương, ngược lại còn gặp họa. Cái chết của Ngũ Tử Tư có thể làm bài học.

cuối cùng đến nước Ngô. Sau khi Hạp Lư lên làm vua, Ngũ Tử Tư được trọng dụng.

Một hôm, bỗng có người đến trước cửa phủ của Ngũ Tử Tư xin gặp, người gác cổng thấy anh ta tiều tụy, không chịu báo tin, người đó bèn tự xưng là Bá Hi, là người quen cũ của Ngũ Tử Tư, lặn lội đường xa đến đây, nhất định phải gặp ông.

Người gác cổng báo tin, Ngũ Tử Tư bèn tiếp kiến Bá Hi. Không ngờ, vừa gặp Ngũ Tử Tư, Bá Hi liền quỳ xuống khóc lóc thảm thiết. Ngũ Tử Tư đỡ anh ta dậy, Bá Hi vừa khóc vừa nói:

"Cả nhà đại nhân bị Phí Vô Kỵ hãm hại, đại nhân còn nhớ kẻ này không?"

Ngũ Tử Tư nghe vậy, lòng như lửa đốt, ông nhìn chăm chăm Bá Hi, nói:

"Tên gian tặc này, ta hận không thể ăn thịt, uống máu hắn, ta và hắn không đội trời chung, ta sao dám quên."

Bá Hi lại khóc lớn, nức nở nói:

"Phí Vô Kỵ nhiều lần vu cáo cha ta, khiến cha ta bị ép tự sát, cả nhà bị giết hại. Ta nay đây mai đó, chạy trốn đến đây, mong đại nhân cứu mang. Phí Vô Kỵ là kẻ thù chung của chúng ta, ta nhất định sẽ cùng đại nhân đồng lòng, ngày sau giết chết hắn, báo thù cho chúng ta."

Ngũ Tử Tư thấy anh ta đáng thương, cũng giống như mình lúc trước, không khỏi động lòng trắc ẩn. Ông rung rung nước mắt, nghẹn ngào nói:

"Chúng ta cùng cảnh ngộ, ta không giúp người thì còn ai giúp người nữa? Người cứ yên tâm ở lại đây, việc báo thù tính sau."

Từ đó, Bá Hi ở lại phủ của Ngũ Tử Tư, Ngũ Tử Tư rất quan tâm, chăm sóc anh ta. Hai người thường cùng nhau uống rượu, trò chuyện, Bá Hi luôn nói với Ngũ Tử Tư:

"Án tình của đại nhân đối với ta, ngày sau nhất định phải báo đáp. Trên đời này, chỉ có đại nhân là người thân của ta."

Ngũ Tử Tư lại lo lắng cho tương lai của anh ta, bèn nhiều lần tiến cử Bá Hi với Ngô vương. Đề Ngô vương trọng dụng anh ta, Ngũ Tử Tư không tiếc tự hạ thấp mình, nói: *"Tài năng của ta, Đại vương còn trọng dụng, huống chi là đại tài của Bá Hi? Anh ta trung thành, mưu trí, nếu được trọng dụng, nhất định sẽ khiến Đại vương vui mừng."*

Ban đầu, Ngô vương không tin, nhưng nghe Ngũ Tử Tư nói nhiều, bèn triệu kiến Bá Hi, phong cho anh ta làm đại phu, cùng Ngũ Tử Tư làm quan trong triều. Bá Hi được trọng dụng như vậy, mỗi lần gặp Ngũ Tử Tư đều vô cùng cảm kích, Ngũ Tử Tư nói:

"Chúng ta là bạn bè, giúp đỡ người là chuyện nên làm, sau này đừng nói lời cảm ơn nữa. Chỉ cần người hết lòng trung thành với Ngô vương, lo lắng việc nước, thì không phụ lòng tốt của ta."

Ngũ Tử Tư lại tiến cử Bá Hi làm đại diện của nước Ngô đi sứ các nước chư hầu, nâng cao danh tiếng của Bá Hi. Thời gian trôi qua, Bá Hi lại bằng sự khéo léo, nịnh nọt, dần dần lấy được lòng tin của Ngô vương.

Năm 505 TCN, quân Ngô giao chiến với liên quân Tần, Sở, Bá Hi vì muốn lập công lớn, không nghe lời khuyên can của Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ, dẫn quân tiến sâu vào đất địch, liên tiếp bại trận, tổn thất nặng nề. Tôn Vũ nhìn thấu con người của Bá Hi, ông khuyên Ngũ Tử Tư:

"Bá Hi tự phụ, không có đức hạnh, ngày sau ắt sẽ là tai họa của nước Ngô. Không nên giữ người này lại, tướng quân sao không nhân lúc hấn bại trận, lấy tội danh trái quân lệnh mà giết hấn?"

Tuy Ngũ Tử Tư tức giận, nhưng vẫn lắc đầu nói:

"Anh ta đáng thương, chúng ta lại là đồng hương, sao có thể nhẫn tâm ra tay được?"

Ngũ Tử Tư lại hết lời cầu xin Ngô vương Hạp Lư, Bá Hi mới giữ được mạng.

Sau này, Bá Hi nắm giữ đại quyền, bộ mặt tiểu nhân của hấn hoàn toàn lộ rõ, hấn lại coi Ngũ Tử Tư là cái gai trong mắt, vong ân bội nghĩa hãm hại Ngũ Tử Tư đến chết.

【Nguyên văn】

君子困不惑人，小人达则背主，伪之故，非困达也。

(Quân tử khôn bất hoặ nhân, tiểu nhân đạt tắc bội chủ, ngụy chi cố, phi khôn đạt dã.)

【Dịch văn】

Quân tử khi gặp khó khăn không lừa dối người khác, tiểu nhân khi đắc chí thì phản bội chủ nhân, đó là vì bản chất giả dối của tiểu nhân, chứ không phải do hoàn cảnh khó khăn hay đắc chí.

【Diễn giải】

Khi con người làm việc giả dối, họ luôn viện dẫn đủ mọi lý do khách quan, tiểu nhân lại càng đổ lỗi cho sự nguy trang và hành vi xấu xa của mình là do bị ép buộc và rơi vào hoàn cảnh khó khăn. Lời nói của họ nghe có vẻ hợp lý, khiến người ta đồng cảm, nhưng thực tế hoàn toàn không phải như vậy. Tiểu nhân không có đức hạnh, sự nguy trang khéo léo của họ là do bản chất ích kỷ thúc đẩy. Một khi đạt được mục đích, họ sẽ xé bỏ lớp mặt nạ, trắng trợn hãm hại người khác. Còn quân tử thì luôn luôn “*trong ngoài như một*”, giữ vững bản chất của mình trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

【Diễn tích】 Chung Ly Ý trong sạch như nước

Chung Ly Ý thời Đông Hán nổi tiếng là người thanh liêm, nhân nghĩa, được hoàng thượng và người đời kính trọng.

Một lần, Chung Ly Ý được lệnh áp giải tù nhân. Vì lúc đó đang là mùa đông giá rét, tù nhân bị lạnh cóng, di chuyển rất khó khăn. Chung Ly Ý nhìn thấy mà rơi nước mắt, nói:

"Họ tuy có tội, nhưng cũng là con người, cứ như vậy thì sao được?"

Đi ngang qua quận Hoằng Nông, Chung Ly Ý lệnh cho các huyện thuộc quận Hoằng Nông may áo bông cho tù nhân. Người đi theo không hiểu hành động này của Chung Ly Ý, bèn khuyên ông:

"Đại nhân ban ơn cho tù nhân, tuy là thiện ý, nhưng nếu để người khác hiểu lầm đại nhân có tư tình với tù nhân, thì khó mà giải thích được. Dù đại nhân có thương họ, nhưng để tránh những lời đàm tiếu, cũng nên nghiêm khắc với họ, sao có thể công khai ban ơn như vậy?"

Chung Ly Ý nói:

"Ta đối xử nhân nghĩa với mọi người, không phải giả tạo, ta không làm những chuyện giả tạo để cầu công. Nếu vì việc này mà triều đình trách phạt, thì không liên quan đến các người."

Quan lại trong huyện dâng sớ lên triều đình, tố cáo ông chấp pháp thiên vị, làm trái lễ nghĩa, không ngờ Quang Vũ Đế Lưu Tú xem xong tấu chương, lại khen ngợi Chung Ly Ý:

"Đối với tù nhân mà ông ấy còn nhân từ như vậy, thật là một vị quan tốt."

Khi Chung Ly Ý làm huyện lệnh Đường Ấp, có người tên Phòng Quảng vì báo thù cho cha mà bị bắt giam. Khi Phòng Quảng nghe tin mẹ mất, anh ta khóc lóc thảm thiết, không chịu ăn uống gì. Chung Ly Ý thương xót lòng hiếu thảo của anh ta, muốn thả anh ta ra ngoài để lo liệu tang lễ cho mẹ. Thuộc hạ của Chung Ly Ý nghe xong đều biến sắc, khuyên can ông:

"Phòng Quảng là trọng phạm của triều đình, tội nặng, thả hẳn ra ngoài quá mạo hiểm, hẳn nhất định sẽ không trở lại. Việc này triều đình chắc chắn sẽ truy cứu đại nhân, hậu quả khó lường."

Chung Ly Ý không trách thuộc hạ, chỉ nói:

"Việc này quả thực có rủi ro, nhưng nhân hiếu là gốc rễ của đạo lý làm người, ta không nỡ không giúp hẳn. Người ta chỉ sợ chuốc họa vào thân mà không biết đồng cảm với người khác, ta thì không làm được như vậy."

Ông kiên quyết thả Phòng Quảng. Sau khi lo liệu xong tang lễ cho mẹ, Phòng Quảng tự mình trở về nhà ngục. Chung Ly Ý dâng sớ lên triều đình kể lại việc làm của Phòng Quảng, lại hết lời cầu xin cho anh ta, cuối cùng Phòng Quảng được miễn tội chết.

Bạn bè của Chung Ly Ý thấy ông nhiều lần làm những việc "mạo hiểm" như vậy, bèn khuyên ông:

"Ông là người nhân nghĩa, nhưng cũng không cần phải mạo hiểm tiền đồ của mình để làm việc thiện. Quan trường rất coi trọng những thứ giả tạo, ông cứ hành xử chân thật như vậy, là điều tối kỵ khi làm quan, sao không sửa đổi?"

Chung Ly Ý cười nói:

"Bản tính của ta, sao có thể thay đổi vì làm quan? Ta làm việc chỉ cần lương tâm trong sáng, bất cứ lúc nào ta cũng không muốn phản bội lương tâm của mình."

Sau khi Hán Minh Đế lên ngôi, Chung Ly Ý được triệu vào triều, giữ chức Thượng thư. Ông tận tâm với công việc, dám nói thẳng, được Hán Minh Đế rất coi trọng.

Một lần, Hán Minh Đế nói với quần thần trong triều:

"Giao Chỉ thái thú Trương Hồi làm quan không dâng hoàng, tham lam vô độ, đã bị xử tử. Trẫm sẽ ban thưởng sớ của cải hẳn tham ô được cho các khanh, hãy tạ ơn đi."

Quần thần mừng rỡ, hô vang "Vạn tuế". Chung Ly Ý nhận được ngọc trai, không thèm nhìn mà ném xuống đất, cũng không tạ ơn Hán Minh Đế. Hán Minh Đế thấy lạ, hỏi ông:

"Người một mình không nhận, cũng không tạ ơn, là có ý gì?"

Chung Ly Ý lớn tiếng đáp:

"Thần tuy nghèo khó, nhưng cũng không muốn những thứ ô uế này. Xưa kia, Không Tử thà chịu khát cũng không uống nước giếng trộm. Tăng Sâm ở ngoài cửa nhà người giết người, quay xe lại. Họ làm như vậy là vì ghét cái tên không may mắn. Còn những thứ Bệ hạ ban thưởng cho quần thần là do tham quan tham ô mà có, thần không dám nhận, vì vậy mới không nhận."

Hán Minh Đế nghe xong, cảm thán nói:

"Trẫm nghe nói người quân tử bất cứ lúc nào cũng giữ được phẩm hạnh của mình, hôm nay Trẫm mới được thấy."

【Nguyên văn】

俗禮不拘者非偽。

(Tục lễ bất câu giả phi ngụy.)

【Dịch văn】

Người không bị ràng buộc bởi lễ nghi thế tục không phải là người giả dối.

【Diễn giải】

Định nghĩa về sự giả dối từ trước đến nay vẫn là *"nhân giả kiến nhân, trí giả kiến trí"* (người nhân từ thấy theo cách của người nhân từ, người trí tuệ thấy theo cách của người trí tuệ). Thời xưa, có những người quân tử phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết, trong mắt họ, đó mới là không giả dối, là chân tính, vì vậy họ cứ sống theo cách của mình, không sợ người đời dị nghị. Nhưng trong mắt tiểu nhân, việc không bị ràng buộc bởi lễ nghi thế tục lại có ý nghĩa khác. Tiểu nhân không giữ lễ nghĩa liêm sỉ trong lễ nghi thế tục, không từ bỏ cái ác theo cái thiện, là để trói buộc bản thân, lừa gạt người đời, chúng thường tự tô vẽ mình thành kẻ phản nghịch lễ giáo, tự cho mình là không giả dối, nhưng đó chỉ là sự ngụy biện và lừa dối của chúng.

【Điển tích】 Sự phóng khoáng của Nguyễn Tịch

Nguyễn Tịch, một trong *"Trúc Lâm thất hiền"*, bề ngoài phóng túng, nhưng nội tâm lại vô cùng trong sạch. Thời niên thiếu, ông đóng cửa đọc sách, mấy tháng không ra khỏi nhà; đi chơi núi non, thậm chí quên cả đường về. Hành động của ông trong mắt người khác có vẻ kỳ quái, mọi người cho rằng ông là kẻ ngốc, thường chế giễu ông.

Anh họ cùng dòng họ của Nguyễn Tịch là Nguyễn Văn Nghiệp lại cho rằng ông là một kỳ tài, ông ta nói với mọi người:

"Nếu các người dùng ánh mắt của người thường để nhìn ông ấy, thì sai lầm lớn rồi. Một kỳ tài, làm sao người thường có thể dễ dàng nhìn thấu? Ông ấy không phải cố ý lừa gạt các người, mà là không tự chủ được."

Sau này, Nguyễn Tịch nổi tiếng khắp nơi, Thái úy Tường Tế bèn triệu tập ông, Nguyễn Tịch trả lời Tường Tế:

"Tôi thấp kém, đức hạnh và học thức đều không đáng kể, vậy mà được đại nhân triệu tập, thật hổ thẹn. Thời xưa, quân tử Từ Hạ ở Tây Hạ, Ngụy Văn Hầu đích thân quét dọn để nghênh đón ông, có thể nói là vô cùng kính trọng người tài. Trâu Diễn ở Kế Mốc, Yên Chiêu Vương vô cùng kính trọng, Trâu Diễn đi đến đâu, xe của Yên Chiêu Vương không đi trước, để tỏ lòng kính trọng. Những bậc đại nhân này làm như vậy là vì họ hiểu đạo trị



40. Nguyễn Tịch là một trong *"Trúc Lâm thất hiền"* thời Tam Quốc. Ông sùng bái học thuyết Lão Trang, về chính trị giữ thái độ thận trọng tránh họa, không dính líu đến thị phi, sáng suốt giữ mình, thường ngày phóng túng, vậy mà lại được hưởng trọn tuổi trời giữa những sóng gió chính trị.

Minh giám: Phương pháp tự bảo vệ mình tốt nhất không gì khác, ít nói, không bàn chuyện chính sự, như vậy có thể tránh họa.

quốc, có thể trọng dụng người tài. Tôi không phải là Tử Hạ, Trâu Diễn, không dám nhận lời triệu tập."

Lời hồi đáp của Nguyễn Tịch khiến Tưởng Tế có chút tức giận, ông ta cho người xem thư của Nguyễn Tịch, nói với thuộc hạ:

"Nguyễn Tịch từ chối lời triệu tập, theo ta thấy chỉ là giả vờ mà thôi. Ông ta lấy quân tử thời xưa ra so sánh, rõ ràng là sợ ta làm chậm trễ ông ta."

Tưởng Tế bèn phái binh lính đến đón, lễ nghi đầy đủ, long trọng, không ngờ Nguyễn Tịch đã rời khỏi nhà, đi trốn nơi khác. Dân làng sợ ông sẽ gặp họa sát thân, bèn khuyên ông:

"Ông không muốn làm quan, trước đây chúng tôi còn tưởng ông nói một đằng làm một nẻo, bây giờ chúng tôi mới thực sự tin. Nhưng sao có thể đắc tội với Thái úy? Vì sự an toàn của bản thân, ông nên ứng phó với ông ta một chút, cũng đâu có mất gì?"

Nguyễn Tịch bất đắc dĩ phải nhậm chức, khi ở cùng Tưởng Tế, ông lại không nói một lời. Tưởng Tế một lần cười nói:

"Quân tử đều như vậy sao?"

Nguyễn Tịch không hề khúm núm, đáp:

"Đại nhân nghĩ sao thì là vậy, hạ quan sao dám cãi lại?"

Sau đó, Nguyễn Tịch lấy cớ bị bệnh, nhiều lần xin từ quan, Tưởng Tế đành phải để ông về nhà.

Nguyễn Tịch lúc nào cũng say xỉn. Người nhà khuyên ông giữ gìn, ông chỉ cười cho qua chuyện, nói:

"Thế sự rối ren, ta làm sao có thể tỉnh táo được? Chỉ sợ ta một ngày không say, sẽ nói sai, liên lụy đến các người, đó là điều ta sợ nhất."

Chung Hội không ưa phong thái quân tử của Nguyễn Tịch, vì muốn gán tội cho Nguyễn Tịch, hần nhiều lần cố ý hỏi ông về những việc lớn của thời cuộc, để bắt lỗi. Nguyễn Tịch mỗi lần đều chỉ mời rượu, chưa đợi Chung Hội say, thì ông đã say mềm rồi. Sau đó, Nguyễn Tịch cười khỏ nói:

"Mọi người đều nói ta ham rượu, nhưng họ đâu biết lợi ích của việc này?"

Khi mẹ của Nguyễn Tịch qua đời, ông đang chơi cờ vây với người khác, nghe tin dữ, Nguyễn Tịch vẫn kiên trì đánh cờ xong, không để đối thủ dừng lại. Đợi người đó đi rồi, Nguyễn Tịch uống liền ba đấu rượu, uống xong khóc lớn, nôn ra mấy lít máu. Khi an táng mẹ, ông ăn một cái giò heo, uống hai đấu rượu, sau đó lại nôn ra máu, khóc lóc thảm thiết.

Có người chỉ trích hành vi của Nguyễn Tịch, nói ông không tuân theo lễ nghi, bất hiếu. Nguyễn Tịch cũng không biện minh, chỉ nói:

"Ta là con trai của mẹ ta, chỉ cần mẹ ta không trách ta là được."

Trong thời gian chịu tang, Nguyễn Tịch đau buồn, không ăn uống gì, gầy trơ xương. Bùi Khải đến điếu tang, Nguyễn Tịch nhìn ông ta khóc, nhưng bản thân lại không rơi một giọt nước mắt nào. Có người nói với Bùi Khải:

"Lễ nghi điếu tang, là chủ nhà khóc trước, khách mới đáp lễ. Nguyễn Tịch không hề có phản ứng, tại sao ông lại khóc?"

Bùi Khải hiểu rõ con người của Nguyễn Tịch, ông trả lời:

"Nguyễn Tịch là người quân tử chân chính, hành động của ông ấy không phải làm ra vẻ cho người khác xem, chúng ta sao có thể so sánh với ông ấy? Ông ấy là người xuất thế, nên không câu nệ lễ nghi; chúng ta là người trần tục, tự nhiên phải tuân theo lễ nghi."

【Nguyên văn】

事惡守諾者非信，物異而情易矣。

(Sự ác thủ nặc giả phi tín, vật dị nhi tình dị dĩ.)

【Dịch văn】

Phục vụ kẻ ác mà giữ lời hứa không phải là người có tín nghĩa, sự vật thay đổi thì tình cảm cũng thay đổi.

【Diễn giải】

Không câu nệ, tùy cơ ứng biến là nguyên tắc nên tuân theo khi xử lý tình huống. Giữ tín với kẻ ác, giữ lễ với kẻ ác, không những không hợp tình hợp lý mà còn không cần thiết, chỉ khiến bản thân chịu thiệt. Cần phải hiểu rõ rằng, những kẻ mà tiểu nhân gọi là kẻ ác, những cách ứng biến mà tiểu nhân nói đến, đa phần là kết quả của việc chúng tùy tiện vu khống và bày mưu tính kế, không những không thể tin tưởng mà còn phải phê phán nghiêm khắc. Tiểu nhân giỏi biến người khác thành kẻ ác, để che đậy hành vi cơ hội, lật lọng của chúng.

【Diễn tích】 Vương Thôi trở mặt

Thời Đường Huyền Tông, Dương Thận Căng không chỉ tài hoa hơn người mà còn tuấn tú, được Huyền Tông rất coi trọng, phong cho ông chức quan cao là Ngự sử trung thừa. Đối mặt với niềm vui lớn, Dương Thận Căng lại không vui, ngược lại còn buồn rầu. Cháu họ của Dương Thận Căng là Vương Thôi hỏi nguyên do, Dương Thận Căng bèn nói ra nỗi lòng:

"Ta là huyền tôn của Dương Quảng, hoàng đế tiền triều, Lý Lâm Phủ chuyên quyền, tàn độc, ta sợ hấn sẽ nhân cơ hội này hãm hại ta. Chức quan này ta hằng mong ước, nhưng nếu ta vội vàng nhậm chức, họa phúc khó lường."

Vương Thôi là kẻ gian xảo, vì muốn ngày sau được Dương Thận Căng che chở, bèn hết lời khuyên Dương Thận Căng nhanh chóng nhậm chức, còn hiến kế: *"Lý Lâm Phủ bỏ nhiệm người thân, chỉ cần thúc thúc đến bái kiến ông ta, tỏ ý quy phục, thì ông ta lấy lý do gì để hãm hại thúc thúc chứ?"*

Dương Thận Căng gật đầu khen hay, bèn mang theo lễ vật hậu hĩnh đến bái kiến Lý Lâm Phủ, tự bày tỏ lòng trung thành:

"Hạ quan từ lâu đã ngưỡng mộ uy phong của đại nhân, chỉ hận không có cơ hội được phò tá đại nhân. Giờ đây Hoàng thượng cho phép hạ quan vào triều nhậm chức, hạ quan có thể phụ tá đại nhân rồi. Nếu đại nhân có gì sai bảo, hạ quan nhất định tận tâm tận lực, không hai lòng."

Lý Lâm Phủ thấy ông ta biết điều như vậy, cũng vui vẻ thu nhận, để tặng thêm thế lực cho mình. Ông ta khen ngợi Dương Thận Căng vài câu, sau đó mới vào thẳng vấn đề: *"Làm*

quan trọng triều, quý ở chỗ biết nhìn xa trông rộng, biết kính sợ. Người là người thông minh, tin rằng sau này cũng sẽ không trái lời ta, làm những chuyện bất nhân bất nghĩa."

Có được sự đồng ý của Lý Lâm Phủ, Dương Thận Căng mới dám nhậm chức. Ông thanh liêm, cần mẫn, rất giỏi quản lý tài chính, nhưng không dám khoe khoang, tự phụ, luôn cẩn thận hầu hạ Lý Lâm Phủ.

Sau khi Đường Huyền Tông lập Trung vương làm Thái tử, Lý Lâm Phủ vì Thái tử mới không phải do mình lập nên luôn nghi kỵ, muốn tìm cách trừ khử Thái tử. Ông ta tìm Dương Thận Căng bàn bạc việc này, mặc dù Dương Thận Căng muốn từ chối, nhưng vẫn phải nghe theo Lý Lâm Phủ, tham gia vào việc vu cáo Thái tử từ đầu đến cuối.

Dương Thận Căng vì thế mà áy náy, thường xuyên buồn bã. Vương Thôi đến gặp ông, Dương Thận Căng bèn tâm sự:

"Ta nịnh bợ Lý Lâm Phủ, làm toàn những chuyện trái với lương tâm, khiến ta ngày nào cũng lo lắng, bất an. Ta chưa đạt được chí lớn, lại bị người đời chê cười, đâu phải là hành động của quân tử."

Vương Thôi giật mình, nhưng ngoài mặt lại nói:

"Thúc thúc làm quan to, sống yên ổn, còn gì bằng, sao thúc thúc phải tự trách? Lý Lâm Phủ không thể đắc tội, các đại thần nịnh bợ ông ta nhiều vô số kể, huống chi là chúng ta?"

Vương Thôi ra khỏi phủ của Dương Thận Căng, trong lòng thầm mừng. Hắn từ lâu đã ghen tị với việc Dương Thận Căng ngày càng được sủng ái, lần này hắn cuối cùng cũng nắm được thóp, bèn lập tức báo cáo với Lý Lâm Phủ, còn nói:

"Dương Thận Căng vốn là kẻ gian ác, trước đây ta nhìn nhầm người, mới đi theo hắn. Khi ta nghe hắn nói xấu đại nhân, lập tức tỉnh ngộ mình đã phạm sai lầm lớn, đặc biệt đến đây xin đại nhân tha tội."

Lý Lâm Phủ trong lòng tức giận, nhưng ngoài mặt vẫn bình tĩnh. Ông ta để Vương Thôi theo dõi nhất cử nhất động của Dương Thận Căng, còn khuyến khích hắn *"đại nghĩa diệt thân"*. Lý Lâm Phủ nói với hắn:

"Chỉ cần tận tâm làm việc cho ta, sẽ không thiệt thòi đâu, người cứ làm tốt đi."

Dương Thận Căng biết chuyện này, vô cùng sợ hãi, thường xuyên gặp ác mộng. Ông ta lên mời pháp sư đến làm phép trừ tà, lại nghe theo lời thầy bói, mỗi ngày sau khi tan triều, đều đeo gông gỗ, trần truồng ngồi trong đạo tràng để trừ *"yêu nghiệt"*.

Vương Thôi biết chuyện, lập tức báo cáo với Đường Huyền Tông. Lý Lâm Phủ nhân cơ hội này vu cáo Dương Thận Căng muốn khôi phục giang sơn của tổ tiên, dùng tà thuật. Dương Thận Căng không thể nào biện minh, kết quả bị giết, cả nhà họ Dương cũng bị diệt vong.

[Giáng Tâm] Quyển Đệ Cửu

Dĩ trí trị nhân, trí cùng nhân bối dã. Phục nhân khiếp tâm, kỳ chí vô cải hĩ.

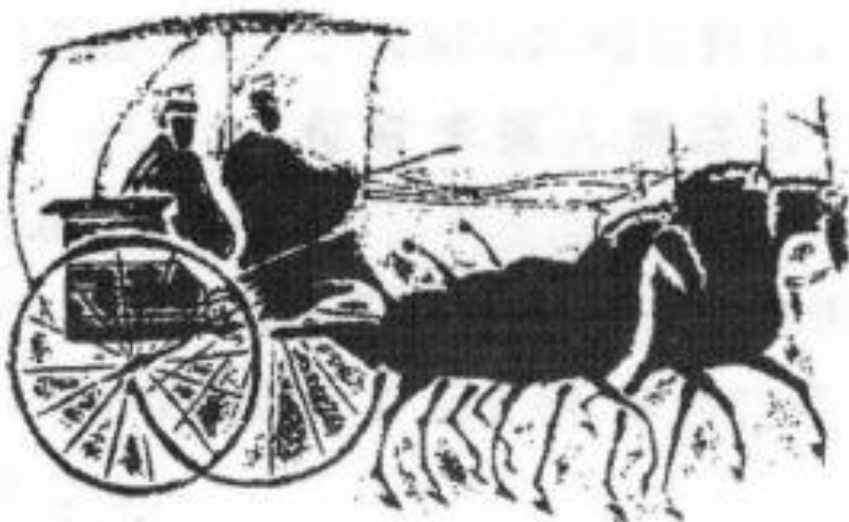
Thượng sủng giả phát minh trách, thượng oán giả hựu ám kết. Thuật bất hiển tắc công thành, mưu ám dụng tắc trí thắng. Quân tử chế vu thân, thân vi chất tự tòng dã. Tiểu nhân úy vu liệt, gian hăng thi tự bại dã.

Lý bất trực ngôn, gián phi thiện biện, vô hiềm nãi cập yên. Tình phi chương kỳ, sự bất chiêu hiển, thuận biến nãi tựu yên.

Nhân kham tru quân tử, nghĩa bất diệt tiểu nhân, nhân nghĩa giới lâm dã. Ân mạc khí hiển giả, uy diệt thi gian ác, ân uy giới thiên dã.

Bản Quyển Tinh Yếu

- Quân tử thân đẳng đẳng, tiểu nhân ám khí tàng; thắng bại chi số, dĩ nhiên định hĩ.
- Quân tử trọng nhân trọng nghĩa, thân tình nùng hậu; tiểu nhân vi liễu chế phục quân tử, vãng vãng tại thử hạ thủ.
- Tiểu nhân bất cự quân tử, khước hại phạ bỉ tha môn hoàn gian hiểm đích tiểu nhân.
- Dụng canh hung hiểm đích tiểu nhân lai đối phó tiểu nhân, khả vị nhất chiêu diệu pháp.
- Nhân nghĩa chi đạo đối quân tử chi loại đích nhân vật phổ cự kỳ hiệu, đối gian ác tiểu nhân tựu lánh đương biệt luận liễu.



【Dịch văn】

Dùng trí tuệ để trị người, trí cùng lực kiệt thì người ta sẽ phản bội.
Khống chế người khác bằng cách làm họ khiếp sợ, chí hướng của họ sẽ không thay đổi được.

Người được bề trên sủng ái thì đừng trách mắng công khai, người bị bề trên oán ghét thì đừng lén lút kết giao. Thủ đoạn không lộ liễu thì công việc sẽ thành công, mưu kế dùng âm thầm thì sẽ giành chiến thắng. Quân tử bị kiểm chế bởi người thân, người thân bị làm con tin thì sẽ tự nguyện nghe theo. Tiểu nhân sợ hãi sự trừng phạt dữ dội, làm điều gian ác thường tự chuốc lấy thất bại.

Lẽ phải không nói thẳng, can gián không cần hùng biện, không gây hiềm khích mới đạt được mục đích. Tình cảm không cần phô trương, việc làm không cần phơi bày, thuận theo sự thay đổi mới thành công.

Lòng nhân từ có thể giết chết quân tử, nghĩa khí không thể tiêu diệt tiểu nhân, nhân nghĩa cần phải tránh lạm dụng. Ân huệ đừng bỏ rơi người hiền tài, uy nghiêm cũng phải áp dụng với kẻ gian ác, ân huệ và uy nghiêm cần phải tránh thiên lệch.

Tinh Yếu Của Quyển Này

- Quân tử ngay thẳng, tiểu nhân giấu dao găm; số phận thắng bại đã được định sẵn.
- Quân tử coi trọng nhân nghĩa, tình thân nồng hậu; tiểu nhân để chế ngự quân tử, thường ra tay ở điểm này.
- Tiểu nhân không sợ quân tử, nhưng lại sợ những tiểu nhân còn gian hiểm hơn mình.
- Dùng tiểu nhân hung hiểm hơn để đối phó với tiểu nhân, có thể nói là một chiêu diệu kế.
- Đạo lý nhân nghĩa rất hiệu quả với quân tử, nhưng với tiểu nhân gian ác thì lại là chuyện khác.

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

以智治人，智窮人背也。

(Dĩ trí trị nhân, trí cùng nhân bối dã.)

【Dịch văn】

Dùng trí tuệ để cai trị người khác, khi trí tuệ cạn kiệt thì người ta sẽ quay lưng lại.

【Diễn giải】

Trí tuệ không phải là vạn năng, cai trị con người, chinh phục con người lại càng như vậy. Tiều nhân không thiếu mưu mẹo, cũng không thiếu bản lĩnh, nhưng cuối cùng người ta vẫn quay lưng lại với chúng, vạch trần chúng, chính là minh chứng cho điều này. Những người giỏi dùng trí tuệ trong lịch sử, thành công của họ cũng không phải chỉ dựa vào trí tuệ, mà còn có sức mạnh nhân cách và lòng nhân ái không thể thiếu. Một người nếu tự phụ mình thông minh, chỉ chăm chăm dùng mưu mẹo, không quan tâm đến người khác, tuy có thể thành công nhất thời, nhưng không thể nào đứng vững mãi được.

【Diễn tích】 Ý nghĩ kỳ lạ của Lã Bất Vi

Lã Bất Vi sinh ra trong một gia đình buôn bán nhiều đời, ông ta thông minh, quyết đoán, sau khi kế thừa tổ nghiệp không lâu, đã kiếm được khối tài sản kékéchù, trở thành một đại phú hào.



Lã Bất Vi không bằng lòng với việc đó, ông ta thường nói với người nhà: *"Chúng ta tuy có nhiều tiền của, nhưng chúng quy cũng chỉ là thương nhân, có ai thực sự coi trọng chúng ta đâu? Trang nam nhi đại trượng phu sao có thể không có quyền không có thế?"*

Người nhà Lã Bất Vi đều cho rằng ông ta nằm mơ giữa ban ngày, tham lam vô độ, họ nói:

"Thời buổi này, biết bao nhiêu người còn không có cơm ăn, mà chúng ta lại được ăn sung mặc sướng, làm người cũng chỉ đến thế mà thôi, ông đừng có suy nghĩ vớ vẩn nữa. Hơn nữa, với thân phận của chúng ta, muốn có quyền lực, bước chân vào quan trường, nào có dễ dàng?"

Lã Bất Vi không nản lòng, vẫn luôn tìm kiếm cơ hội.

Một hôm, ông ta gặp một chàng trai trẻ tên là Dị Nhân trên đường phố Hàm Đan, khi biết Dị Nhân là cháu nội của Tần Chiêu Vương, con trai của An Quốc quân, trong lòng bỗng chốc rung động. An Quốc quân có hơn hai mươi người con trai, Dị Nhân xếp

41. Lã Bất Vi là đại thần nước Tần thời Chiến Quốc cuối, là đại diện của trường phái tư tưởng Tật gia, làm thừa tướng cho Tần Trang Tương Vương. Sau đó phò tá Tần Thủy Hoàng Doanh Chính lên ngôi, giữ chức Tướng quốc, được gọi là "Trọng phụ", nắm giữ toàn bộ quyền lực triều chính. Về sau vì tội mà sợ bị giết, uống thuốc độc tự tử.

Minh giám: Giỏi mưu tính việc, tỉ mỉ trong việc thực hiện, mới có thể thành công. Lã Bất Vi vừa giỏi mưu tính vừa giỏi thực hiện, cho nên mới có thành tựu.

thứ mười tám, mẹ của ông ta là Hạ Cơ mất sớm, An Quốc quân cũng không yêu thương ông ta, nên mới để ông ta đến nước Triệu làm con tin.

Lã Bất Vi vội vàng về nhà, hỏi cha mình:

"Cày ruộng có thể kiếm được bao nhiêu lợi nhuận?"

Cha ông trả lời:

"Gấp mười lần."

Lã Bất Vi lại hỏi:

"Buôn bán châu báu thì sao?"

Cha ông nói lợi nhuận gấp trăm lần. Lã Bất Vi lại hỏi:

"Đặt vua cho một nước lớn, thì lợi nhuận như thế nào?"

Cha ông lớn tiếng nói:

"Nếu thật sự làm được như vậy, thì lợi nhuận vô cùng vô tận!"



春秋战国时期中国地图

Lã Bất Vi xác định mục tiêu, bắt đầu vắt óc suy nghĩ để lên kế hoạch thực hiện mục tiêu này. Ông ta không tiếc tiền của kết giao với Dị Nhân, mời ông ta đi chơi, dự tiệc, Dị Nhân có lần không hiểu hỏi ông ta:

"Ta tuy là con cháu vua, nhưng không được ai coi trọng, người đối đãi với ta như vậy, là vì sao?"

Sau một hồi nói lời ngon ngọt che đậy, Lã Bất Vi dần dần đi vào chủ đề:

"Người ta không thể xem thường bản thân, huống chi người là con cháu hoàng tộc? Ta không chỉ đồng cảm với hoàn cảnh của người, mà còn muốn giúp người lên ngôi vua, đứng trên vạn người."

Dị Nhân vô cùng cảm kích, sau đó lại thờ dài nói:

"Ân tình lớn lao của người, e rằng ta sau này khó mà báo đáp. Nước Tần có nhiều công tử, không thiếu người tài đức, ngôi vua làm sao đến lượt ta? Điều này quá khó tin."

Lã Bất Vi đã nghiên cứu kỹ lưỡng triều đình nước Tần, lúc này bèn động viên Dị Nhân:

"Chiêu vương đã ngoài sáu mươi, không còn tại vị được bao lâu nữa. An Quốc quân kế vị, ông ta lại không có con trai (trích xuất - con vợ cả), các con trai của ông ta đều là thứ xuất, vì vậy người và các anh em của người đều có cơ hội như nhau. An Quốc quân sủng ái

nhất là Hoa Dương phu nhân, Hoa Dương phu nhân không có con, chỉ cần để bà ta nhận người làm con, thì ngày sau người lên ngôi vua chắc chắn là người."

Dị Nhân nghe xong kinh ngạc nói:

"Người thật mưu trí, ý kiến cao minh này không ai sánh bằng. Nếu người làm được việc này, ngày sau ta nhất định sẽ báo đáp."

Lã Bất Vi bèn đích thân đến Hàm Dương, dùng tiền của mua chuộc em trai của Hoa Dương phu nhân là Dương Tuyền quân, để ông ta thay mình nói giúp. Sau một hồi vận động, Hoa Dương phu nhân cuối cùng cũng đồng ý nhận Dị Nhân làm con, thân phận người thừa kế của An Quốc quân của Dị Nhân cũng được xác định.



战国时期编钟

Bước đầu thành công, Lã Bất Vi vẫn chưa yên tâm. Ông ta biết rõ Dị Nhân là kẻ ăn chơi trác táng, ngày sau có được ngôi vua, chưa chắc đã nhớ ơn báo đáp. Nghĩ đến lâu dài, để tránh mọi rủi ro, ông ta lại bỏ tiền mua ca kỹ vũ nữ Triệu Cơ, tự mình dan díu với nàng ta cho đến khi nàng ta mang thai, rồi mới đưa Triệu Cơ đang mang thai đến cho Dị Nhân. Lã Bất Vi tính toán như vậy, không chỉ lấy lòng Dị Nhân, để ông ta mang ơn, mà còn có thể dựa vào Triệu Cơ để giữ vững quyền thế. Mưu tính tinh vi hơn nữa là sau khi Dị Nhân chết, con trai trong bụng Triệu Cơ và ông ta lên ngôi, ông ta sẽ là Thái thượng hoàng của nước Tần, địa vị sẽ vững như bàn thạch.

Mười mấy năm sau, Dị Nhân lên ngôi vua nước Tần, Triệu Cơ được phong Hoàng hậu, Lã Bất Vi được phong làm Văn Tín hầu, làm đến chức Tướng quốc. Ba năm sau, Dị Nhân qua đời, con trai riêng của Lã Bất Vi và Triệu Cơ là Doanh Chính lên ngôi.

Mưu kế của Lã Bất Vi hoàn toàn thành công, nắm giữ đại quyền nước Tần. Điều ông ta không ngờ tới là, cả đời giỏi dùng mưu mẹo, cuối cùng lại bại dưới tay Doanh Chính, năm 235 TCN, Lã Bất Vi bị ép tự sát.

【Nguyên văn】

伏人懾心，其志無改矣。

(Phục nhân nhiếp tâm, kỳ chí vô cải hỹ.)

【Dịch văn】

Khuất phục người ta phải chế ngự tâm trí họ, thì ý chí của họ sẽ không thay đổi nữa.

【Diễn giải】

Thuật "công tâm" có tác dụng mạnh mẽ nhất trong việc phá hủy ý chí của một người, từ căn bản chinh phục một người. Chiêu thức này thường xuyên được sử dụng, sự kỳ diệu của nó được nhiều người biết đến. Tiểu nhân cũng rất ưa chuộng chiêu thức này, chúng thường sử dụng vũ lực kết hợp với việc đe dọa, uy hiếp vào nỗi sợ hãi trong tâm lý con người, để kiểm soát tinh thần họ. Theo tính toán của chúng, chỉ khi khiến người ta sợ hãi thì họ mới thực sự khuất phục, chúng mới có thể yên tâm hưởng lợi.

【Điển tích】 Sự thao túng của Lý Viên

Thời Chiến Quốc, Sở Khảo Liệt Vương lâu ngày không có con, Xuân Thân quân Hoàng Yết, tể tướng nước Sở, dâng lên rất nhiều mỹ nữ, nhưng Khảo Liệt Vương vẫn không toại nguyện.

Chuyện này ai ai cũng biết, Lý Viên, người nước Triệu, lại nhìn thấy hy vọng từ đó, hần nói với em gái mình:

"Muội trẻ đẹp, Khảo Liệt Vương nhất định sẽ thích muội. Nếu muội hầu hạ ông ta, không chỉ muội được bước lên đài cao, mà ta cũng được hưởng vinh hoa phú quý. Đây là cơ hội hiếm có, chúng ta không nên bỏ lỡ."

Em gái Lý Viên ham muốn vinh hoa phú quý, cũng không phản đối, chỉ lo lắng nói:

"Nếu muội cũng giống như những người phụ nữ khác, không thể sinh con cho Sở vương, thì cũng không được sủng ái. Nếu vậy, kế hoạch của chúng ta chẳng phải đổ bể sao?"

Một câu nói làm Lý Viên tỉnh ngộ, hần bèn bỏ ý định này, tìm cách khác.

Sau một hồi suy nghĩ, hần đến đầu quân cho Xuân Thân quân. Em gái Lý Viên không biết ý định của anh trai, có lần hỏi hần:

"Làm môn khách có tiền đồ gì, mà huynh phải vất vả như vậy?"

Lý Viên cười nói:



楚幽王鼎

"Ta chịu khổ như vậy, cũng là vì muối."

Hai anh em bàn bạc suốt đêm, cuối cùng Lý Viên nói:

"Nếu kế này thành công, chúng ta sẽ giàu sang ngay trong một đêm, muối nhất định phải làm theo lời ta."

Một lần, Lý Viên xin phép về thăm nhà, cố ý nán lại vài ngày, Xuân Thân quân hỏi nguyên do, Lý Viên nói dối:

"Muối muối ta nhan sắc tuyệt trần, không biết bằng cách nào mà vua nước Tề biết được, lại phải sử giả đến cầu hôn, ta tiếp đãi sử giả uống rượu, nên mới chậm trễ."

Xuân Thân quân vừa ghen tị vừa ngưỡng mộ, liền hỏi ngay:

"Việc này đã thành chưa?"

Lý Viên thận trọng nói:

"Mọi việc vẫn đang bàn bạc, chưa có kết quả cuối cùng."

Xuân Thân quân mừng thầm, nói:

"Mỹ nhân như vậy, ta cũng muốn gặp, không biết có được không?"

Lý Viên liên tục nói được, lẳng lẽ để Xuân Thân quân lấy em gái mình làm thiếp. Sau khi em gái Lý Viên mang thai, Lý Viên bí mật gặp em gái mình nói:

"Mọi việc đều nằm trong kế hoạch của chúng ta, bước tiếp theo mới là mấu chốt. Những lời ta dạy muối nhất định không được quên, tuyệt đối không được nói sai."

Em gái Lý Viên lộ vẻ lo lắng, có vẻ nghi ngờ, Lý Viên bèn an ủi nàng:

"Công tâm là thượng sách, những lời đó đều nhắm vào tâm bệnh của hấn, hấn nhất định sẽ nghe theo, muối đừng lo lắng."

Một hôm, Xuân Thân quân và em gái Lý Viên ngồi nói chuyện, Xuân Thân quân nói đến việc quần thần kính sợ mình, vô cùng đắc ý nói:

"Ta làm tể tướng hơn hai mươi năm, mọi việc đều thuận lợi, ai ai cũng kính sợ, đây là nhờ ân sủng của Đại vương, cũng là nhờ công lao ta tận tụy với việc nước, bây giờ ta không còn gì phải lo lắng nữa."

Em gái Lý Viên nhân cơ hội nói:

"Nỗi lo của phu quân không phải ở hiện tại, mà là ở tương lai, chẳng lẽ phu quân không biết sao?"

Xuân Thân quân nhú mày, chưa kịp nói gì, em gái Lý Viên đã nói trước:

"Sở vương không có con, trăm năm sau nhất định sẽ truyền ngôi cho anh em của Sở vương, đến lúc đó, anh em của Sở vương còn trọng dụng phu quân sao? Nghe nói phu quân đã dắc tội với họ, ngày thường cũng không quan tâm đến họ, nếu một trong số họ lên ngôi vua, phu quân e rằng sẽ gặp đại họa, sao lại nói không có gì phải lo lắng?"

Xuân Thân quân bị nói trúng tim đen, nhất thời trở nên căng thẳng. Ông ta hỏi kẻ em gái Lý Viên, nàng ta giả vờ do dự, sau đó nói:

"Phu quân đối với thiếp ân trọng như núi, vì tương lai của phu quân, thiếp cũng không tiếc thân mình. Thiếp đang mang thai, không ai biết, nếu phu quân dâng thiếp cho Sở vương, ngày sau may mắn sinh được con trai, sẽ được lập làm Thái tử, phu quân chẳng phải là cha của Sở vương sao? Như vậy, mọi thứ của nước Sở đều thuộc về phu quân, cũng không còn tai họa nào nữa."

Xuân Thân quân ngồi im lặng hồi lâu. Em gái Lý Viên thấy ánh mắt ông ta dao động, biết rằng những lời Lý Viên dạy đã có tác dụng. Để Xuân Thân quân quyết tâm, nàng ta lại nói:

"Thiếp hoàn toàn vì phu quân, chỉ là nói bừa, nếu phu quân không sợ tai họa sau này, thiếp cũng nguyện cùng phu quân chịu chết."

Nói xong nàng ta liền khóc, Xuân Thân quân càng thêm rối bời.

Xuân Thân quân đành đau lòng dâng em gái Lý Viên cho Khảo Liệt Vương. Nàng ta sinh được một con trai, được lập làm Thái tử, bản thân nàng ta cũng được phong làm Hoàng hậu. Từ đó, Lý Viên nắm giữ đại quyền, được Khảo Liệt Vương vô cùng tin tưởng. Để không lộ bí mật này, Lý Viên mua chuộc thích khách, khi Khảo Liệt Vương chết, nhân lúc Xuân Thân quân vào cung điếu tang, đã sai người giết chết ông ta.

【Nguyên văn】

上寵者弗明貴，上怨者休暗結。

(Thượng sủng giả vật minh quý, thượng oán giả hưu ám kết.)

【Dịch văn】

Người được cấp trên sủng ái thì đừng công khai trách cứ, người bị cấp trên oán ghét thì đừng lén lút kết giao.

【Diễn giải】

Bất cứ việc gì có thể lấy lòng cấp trên, tiểu nhân đều sẽ dốc hết sức lực để làm, tương tự như vậy, việc hãm hại người khác, bài trừ dị kỷ cũng là điều tiểu nhân ưa thích. Tiểu nhân rất chú trọng việc lặt vặt trừ khử đối thủ mà không khiến cấp trên khó chịu hay nghi ngờ mình, đây quả là một bài toán khó, nhưng lại không thể làm khó tiểu nhân xảo quyệt. Chúng không công khai trách cứ người được cấp trên sủng ái, không lén lút kết giao với người bị cấp trên oán ghét, mục đích là để bề ngoài lừa gạt cấp trên, khiến họ yên tâm. Đây là tiền đề để chúng giở trò bịp bợm, dưới vỏ bọc này, chúng vẫn hãm hại người khác, chỉ là thay đổi phương thức mà thôi; chỉ cần là người chúng cho là có lợi cho mình, dù cấp trên có oán ghét, chúng vẫn sẽ cấu kết, chỉ là thay đổi hình thức mà thôi.

【Điển tích】 Nổi sợ hãi của Lý Thích Chi

Lý Thích Chi, cùng làm tể tướng với Lý Lâm Phủ, là hậu duệ của hoàng tộc nhà Đường. Lý Thích Chi nhân hậu, khoan dung với người khác, có nhiều thành tích chính trị, được Đường Huyền Tông rất tin tưởng. Lý Lâm Phủ thấy uy tín của Lý Thích Chi ngày càng tăng, cảm thấy bị đe dọa rất lớn, ngoài mặt thì tỏ ra thân thiết, nhưng trong lòng lại luôn tìm cách loại bỏ ông.

Một hôm, đề nghị của Lý Lâm Phủ bị Lý Thích Chi phản đối, Lý Lâm Phủ ngoài mặt thì nghe theo, nhưng sau lưng lại triệu tập đồng đảng, phần uất nói với họ:

"Có Lý Thích Chi ở triều, ta mãi mãi bị kìm hãm, phải tìm cách loại bỏ hắn."

Đồng đảng bàn tán xôn xao, có người nói:

"Tể tướng đã có ý này, chúng ta cùng nhau dâng sớ đàn hặc hắn, không sợ Hoàng thượng không nghe."

Lại có người nói:

"Chúng ta người đông thế mạnh, chỉ cần cùng nhau lên tiếng, Lý Thích Chi có muốn biện hộ cũng không ai tin, việc này có gì khó?"



唐代三彩天王俑

Lý Lâm Phủ mưu mô xảo quyệt, nghe xong mọi người nói, cuối cùng ông ta nói lớn:

"Hoàng thượng sủng ái hần, các người lên tiếng công kích e rằng vô dụng. Các người là người của ta, Hoàng thượng sẽ khó chịu, chẳng phải sẽ giận lây sang ta sao? Cách này cần phải bàn lại."

Sau một hồi suy nghĩ, Lý Lâm Phủ cuối cùng cũng nghĩ ra kế sách. Một lần, ông ta nói tốt về Lý Thích Chi trước mặt ông, rồi đột nhiên chuyển chủ đề, cười nói với Lý Thích Chi:

"Hiện giờ có một việc, là tin vui lớn cho quốc gia và dân chúng, đại nhân có muốn nghe không?"

Lý Thích Chi không biết sự gian trá của Lý Lâm Phủ, lại càng không đề phòng ông ta, nên vội vàng hỏi. Lý Lâm Phủ nói một cách bí ẩn:

"Núi Hoa Sơn có mỏ vàng, khai thác ra thì quốc gia sẽ giàu có, chẳng phải là chuyện tốt sao? Hoàng thượng còn chưa biết việc này, ta vừa mới nhận được tin, liền nói ngay cho đại nhân biết."

Lý Thích Chi tin là thật, liền tâu lên Huyền Tông. Huyền Tông cho gọi Lý Lâm Phủ đến hỏi, Lý Lâm Phủ lại nói:

"Việc này ta đã biết từ lâu. Ta không tâu lên Bệ hạ, là vì núi Hoa Sơn là nơi bản mệnh của Bệ hạ, cũng là nơi tụ khí vương triều Đại Đường, nhất thảo nhất mộc ở đó đều không được động đến, huống hồ là khai thác mỏ? Việc này sẽ nguy hại đến giang sơn Đại Đường. Ta giấu không báo, chính là vì vậy, không biết Lý Thích Chi có dụng ý gì."

Huyền Tông thấy Lý Lâm Phủ trung thành, liền nổi giận với Lý Thích Chi, ông ta khiển trách Lý Thích Chi ngay trước mặt mọi người, từ đó không còn tin tưởng ông nữa. Lý Thích Chi sau đó mới nhận ra mình đã trúng kế của Lý Lâm Phủ, nhưng lại không thể tự mình oan, không khỏi sợ hãi trước sự nham hiểm của Lý Lâm Phủ, không dám coi thường ông ta nữa. Anh trai của Thái tử phi là Vi Kiên, vốn có quan hệ thân thiết với Lý Lâm Phủ, vợ ông ta là con gái của cậu ruột Lý Lâm Phủ, Sở Quốc công Khương Giáo. Vi Kiên đầu óc đơn giản, không biết Lý Lâm Phủ đổ kị Lý Thích Chi, vẫn qua lại thân thiết với ông. Có người nhắc nhở Vi Kiên:

"Lý Thích Chi và Lý tể tướng ngoài mặt thì hòa thuận, trong lòng thì bất hòa, đại nhân sao không tránh hiềm nghi, lại thân thiết với Lý Thích Chi? Lý tể tướng nhất định sẽ trách tội đại nhân."

Vi Kiên không cho là đúng, cười nói:

"Đây là việc riêng của ta, Lý tể tướng sao có thể trách tội? Họ cùng làm việc trong triều, đều là tể tướng, ta không thấy giữa họ có mâu thuẫn gì."

Lý Lâm Phủ quả nhiên rất oán hận Vi Kiên. Ông ta sai người thân tín dâng sớ tố cáo Vi Kiên cấu kết với tướng lĩnh biên cương, âm mưu giúp Thái tử đoạt quyền, khiến Vi Kiên bị giáng chức liên tục. Lý Thích Chi thấy Lý Lâm Phủ lại nhắm vào mình, để tránh họa, chưa đợi Lý Lâm Phủ đàn hặc, ông đã tự mình xin từ chức, kết quả bị miễn chức tể tướng.

Lý Thích Chi rời khỏi triều đình, vẫn ngày ngày lo sợ, thở dài không thôi. Con trai ông là Lý Tiết nói với ông:

"Cha chủ động xin từ chức, hiện giờ bình an vô sự, sao còn buồn phiền như vậy? Chẳng lẽ cha còn lo lắng Lý Lâm Phủ sẽ hãm hại chúng ta sao?"

Lý Thích Chi buồn bã nói:

"Con nói đúng, ta lo lắng, chính là vì vậy. Trước đây ta không biết rõ con người của Lý Lâm Phủ, nay đã biết rồi, loại tiểu nhân giết người không dao này, chuyện gì mà hắn không làm được?"

Năm Thiên Bảo thứ sáu (747), Lý Lâm Phủ, để trừ hậu họa, nhân dịp quan lại đi tuần tra, đã sai người giết chết Vi Kiên cùng những người khác, Lý Thích Chi cũng bị ép uống thuốc độc tự tử.

【Nguyên văn】

術不顯則功成，謀暗用則致勝。

(Thuật bất hiển tắc công thành, mưu ám dụng tắc trí thắng.)

【Dịch văn】

Mưu kế không lộ liễu thì sẽ thành công, mưu lược dùng trong bóng tối thì sẽ chiến thắng.

【Diễn giải】

Những kẻ giỏi dùng mưu kế, quý quyết sợ nhất là bị người khác vạch trần, một khi bị lộ tẩy, không những không hại được người khác mà còn chuốc họa vào thân. Tiểu nhân, với tư cách là đại diện của những kẻ giỏi dùng mưu kế, chúng rất coi trọng tính bí mật khi bày mưu tính kế. Chúng luôn tìm mọi cách giả vờ làm người tốt, ngoài mặt một đấng, trong lòng một nẻo. Điều này nhắc nhở mọi người rằng, tiểu nhân không phải là thứ có nhãn mác dán sẵn, có thể nhìn ra ngay lập tức; thủ đoạn và mưu kế của chúng cũng không đơn giản như những gì mắt thấy tai nghe. Chúng thường xuất hiện với thân phận "quân tử", lại dùng góc độ quan tâm bạn để nói "lời thật lòng", đây là "lá bài tẩy" khi chúng giở trò lừa bịp, phải hết sức đề phòng.

【Điển tích】 Điền Duyệt xảo trá

Điền Duyệt là Tiết độ sứ thời nhà Đường, nắm giữ binh quyền, cát cứ một phương. Điền Duyệt bề ngoài rất coi trọng tín nghĩa, rộng rãi hào phóng, nhưng thực chất đó chỉ là thủ đoạn để ông ta tạo danh tiếng, nhất thời được rất nhiều người ủng hộ. Điền Duyệt cho xây dựng nhiều nhà khách trong địa phận mình cai quản, đối đãi tử tế với các nhà nho, một số tướng lĩnh dưới quyền không hiểu ý định của ông ta, rất phản đối, họ đến gặp Điền Duyệt để phản kháng:

"Chúng tôi vào sinh ra tử, lại không được đối đãi tốt như các nhà nho, thật là bất công. Nhà nho chỉ biết viết lách, thời buổi loạn lạc này có ích gì?"

Điền Duyệt cười lớn, kiên nhẫn khuyên họ:

"Các ngươi đều là võ phu, lần này các ngươi vô lễ ta cũng không trách tội. Muốn cai trị tốt địa phương, các ngươi không biết mấy chữ, chỉ dựa vào các ngươi thì không được, vì vậy ta phải dựa vào các nhà nho. Còn nhiều lý do khác nữa, nói ra các ngươi cũng không hiểu, nhưng ta thì không thể không hiểu."

Điền Duyệt làm như vậy, thực chất là có mưu đồ riêng. Tuy bề ngoài tỏ ra cung kính với triều đình, nhưng trong lòng đã sớm có ý định tạo phản. Các nhà nho không biết sự gian trá của ông ta, chỉ cho rằng Điền Duyệt tôn trọng người tài, nhất thời có rất nhiều nhà nho tụ tập dưới trướng ông ta, bách tính cũng ca ngợi Điền Duyệt là người hiền đức.

Để hạn chế thế lực cát cứ ngày càng lớn mạnh, triều đình ra lệnh cho Điền Duyệt cắt giảm bốn vạn quân trong số mười bảy vạn quân của ông ta. Để lấy lòng người, kích động sự oán hận của bách tính đối với triều đình, Điền Duyệt cô ý nói với toàn thể tướng sĩ bằng giọng điệu quan tâm:

"Triều đình muốn cắt giảm quân số, ta là thống soái của các người, ta cũng không nỡ lòng nào, nhưng biết làm sao được? Ta đã nhiều lần xin đừng cắt giảm quân số của các người, nhưng triều đình không đồng ý. Ta biết các người đi lính đã lâu, chỉ dựa vào lương hướng (lương thực và tiền bạc) trong quân đội để nuôi sống cha mẹ, vợ con, một khi rời khỏi quân doanh, sẽ khó mà duy trì cuộc sống."

"Lời tâm can" này từ miệng Điền Duyệt nói ra, toàn thể tướng sĩ đều vô cùng cảm động, nhất thời khóc vang trời. Điền Duyệt lấy tài sản của mình chia cho mọi người, để những binh lính bị cắt giảm yên tâm về nhà, những người biết chuyện này đều khâm phục Điền Duyệt. Sau đó, Điền Duyệt khởi binh tạo phản, một lần thảm bại, quân tâm dao động, để tránh binh biến, Điền Duyệt lại giả trò, ông ta khóc lóc nói với các tướng sĩ:

"Ta cùng các người đồng cam cộng khổ, không phân bì thù (ta và người). Thảm bại hiện nay, không liên quan đến các người, ta chỉ còn cách lấy cái chết tạ tội. Ta vốn muốn an dân, chỉ vì triều đình bức bách nên mới bất đắc dĩ khởi binh, bây giờ các người có thể giết ta, dùng đầu của ta để đổi lấy phú quý."

Các tướng sĩ cảm động trước sự "chân thành" của ông ta, đều bày tỏ quyết tâm liều chết chiến đấu. Điền Duyệt lại cắt tóc mình thề, các tướng sĩ cũng lần lượt cắt tóc, Điền Duyệt kết nghĩa anh em với họ. Một cuộc khủng hoảng sắp xảy ra đã tan thành mây khói.

Sau đó, Điền Duyệt tự xưng là Ngụy vương, lấy Ngụy Châu làm Đại Danh phủ. Ông ta cấu kết với một toán quân phản loạn khác của Chu Thao, cùng nhau tấn công Biện Lương (tức Khai Phong ngày nay). Lúc này, để chia rẽ quân phản loạn, Đường Đức Tông hạ chiếu xá tội cho Điền Duyệt, khôi phục chức quan cho ông ta. Điền Duyệt do dự, mưu sĩ của ông ta là Hứa Sĩ Tắc khuyên:

"Không có mưu kế thì không thể ứng phó, nhưng mưu kế không thể để người khác nhìn thấu, như vậy mới có thể thành công. Chu Thao vô cùng gian trá, hẳn xuất binh lần này, ngoài mặt thì nói là cùng Đại vương tranh giành thiên hạ, nhưng thực chất hẳn chỉ lợi dụng Đại vương mà thôi. Chúng ta đã biết rõ dụng tâm của hắn, sao có thể giúp hắn?"

Điền Duyệt gật đầu nói:

"Đúng vậy, chúng ta sẽ lấy độc trị độc, cứ việc thoái thác."

Điền Duyệt giả vờ đồng ý xuất binh hỗ trợ, sau khi Chu Thao hành quân, thúc giục ông ta hội quân, Điền Duyệt bèn giải thích:

"Việc ta đã hứa, nhất định sẽ thực hiện, nhưng bất đắc dĩ có biến cố, không thể rời đi được. Tướng sĩ của ta đang gặp khó khăn về lương thực, lại vô cùng mệt mỏi, ta còn đang lo lắng an ủi họ, sao có thể ép buộc họ được? Ta dám chắc chắn rằng, chỉ cần ta rời khỏi Ngụy Châu vào buổi sáng, thì buổi tối sẽ xảy ra binh biến, trong tình hình này, ta chỉ có thể phụ lòng người."

Chu Thao nổi giận, hận Điền Duyệt nuốt lời, liền phái quân đánh Điền Duyệt. Điền Duyệt mất khá nhiều đất đai, nhưng vẫn cố thủ không ra.

Lúc này, Đức Tông lại hạ chiếu phong Điền Duyệt làm Kiểm giáo Thượng thư Hữu bộc xạ, tước Tể Dương quận vương, phái Khổng Sào Phụ đến phủ dụ, an ủi. Thấy tình thế bất lợi, Điền Duyệt lập tức thay đổi thái độ, tiếp nhận chức quan của triều đình, bỏ tước hiệu Ngụy vương của mình. Điền Duyệt tự đắc, cùng Khổng Sào Phụ uống rượu không ngừng. Em họ của Điền Duyệt là Điền Tự lúc này lại nói với người trong họ:

"Điền Duyệt giả nhân giả nghĩa, tự ý tạo phản, gia tộc chúng ta suýt nữa bị hấn hại. Hấn dùng tiền bạc mua chuộc người khác, nhưng lại bạc đãi anh em trong nhà, loại người vô tình vô nghĩa này, sao có thể sống trên đời?"

Ban đêm, Điền Tự dẫn người trèo tường vào phủ Điền Duyệt, tự tay giết chết Điền Duyệt đang say bí tỉ.

【Nguyên văn】

君子制於親，親為質則從也。

(Quân tử chế ư thân, thân vi chất tắc tùng dã.)

【Dịch văn】

Quân tử bị khống chế bởi người thân, người thân bị bắt làm con tin thì họ sẽ nghe theo.

【Diễn giải】

Quân tử coi trọng nhân nghĩa, tình thân sâu nặng, tiểu nhân dễ tiện vì muốn khống chế quân tử, thường ra tay ở điểm này. Chúng bắt người thân của quân tử làm con tin để uy hiếp, chiêu độc này khiến quân tử đau lòng, kiêng dè hơn bất cứ điều gì. Trong lịch sử, không ít người bị tiểu nhân khống chế vì lý do này, họ không màng danh lợi, tiền tài, địa vị, sắc đẹp, nhưng lại không thể không nghĩ đến an nguy của người thân. Tiểu nhân chính là lợi dụng điểm này, triển khai mưu kế vô nhân tính của chúng.

【Điển tích】 Sự "nhu nhược" của Quách Tử Nghi

Quách Tử Nghi là danh tướng thời nhà Đường, công lao vô cùng to lớn, chính trực lắm liệt. Ông dẫn binh dẹp loạn An Sử, đánh lui quân xâm lược Thổ Phồn, Đường Túc Tông từng đích thân nói với ông:



"Quốc gia có thể khôi phục, đều là nhờ công lao của khanh."

Một vị công thần lớn như vậy, lại luôn bị gian thần trong triều hãm hại. Điều khó hiểu là, Quách Tử Nghi chưa bao giờ tỏ ra oán hận, ngược lại còn tự trách mình. Các tướng sĩ dưới quyền cho rằng ông quá nhu nhược, không ít người tình nguyện thay ông trừ gian, có người còn nói với ông:

"Nguyên soái thống lĩnh đại quân, kẻ địch mạnh cũng phải khiếp sợ, sao lại để mặc cho tiểu nhân trong triều hãm hại? Bọn chúng tay trái gà không chặt, nguyên soái còn sợ không đấu lại chúng sao?"

Quách Tử Nghi mỗi lần đều quát mắng họ:

"Ta là thống soái, tôi kỳ phân tâm, để kẻ địch có cơ hội lợi dụng. Hơn nữa, có người nói vài câu thị phi, đó cũng là chuyện thường tình, có gì đáng lạ? Có lẽ ta thật sự có lỗi, cũng không trách được người khác. Các người cứ yên tâm luyện binh, nếu còn nói những lời này nữa, nhất định sẽ bị xử theo quân pháp."

42. **Quách Tử Nghi** là danh tướng nhà Đường, xuất thân võ cừ, cả đời chinh chiến, lập nhiều chiến công hiển hách, đến năm 84 tuổi mới từ giả chiến trường. Ông "quyền khuynh thiên hạ mà triều đình không kiêng dè, công lao lừng lẫy một thời mà vua không nghi ngờ", hưởng có uy vọng và danh tiếng cực kỳ cao.

Minh giám: Dù địa vị cao đến đâu, cũng có việc không thể không nhận. Quách Tử Nghi nắm giữ trọng binh mà vẫn nhẫn nhịn như vậy, có thể làm gương.

Ông nói như vậy, những người không hiểu ông lại càng cho rằng ông nhu nhược, càng thêm căm hận gian thần trong triều.

Một lần, vị tướng tâm phúc của Quách Tử Nghi nói chuyện riêng với ông, về mặt phần uất. Quách Tử Nghi thở dài mấy tiếng, bắt lực nói:

"Mọi người đều cho rằng ta nhu nhược, không dám chống lại gian thần trong triều, nhưng họ đâu biết nỗi lo lắng của ta. Ta con cháu đầy đàn, cả nhà già trẻ đều ở kinh thành, ta quanh năm chinh chiến bên ngoài, không có thời gian chăm sóc gia đình, họ chẳng khác nào con tin trong tay gian thần, ta sao dám hành động thiếu suy nghĩ? Gian thần trong triều chuyện gì cũng dám làm, chỉ cần không liên quan đến đại sự quốc gia, ta chịu chút oan ức thì có là gì?"

Vũ Triều Ân luôn đổ kị công lao to lớn của Quách Tử Nghi, nhiều lần nói xấu ông trước mặt Túc Tông. Đồng đảng của Vũ Triều Ân lo lắng Quách Tử Nghi nắm giữ trọng binh, sẽ trả thù, bèn khuyên Vũ Triều Ân:

"Đại nhân tuy quyền cao chức trọng, nhưng chung quy cũng không địch lại được mấy chục vạn đại quân của Quách Tử Nghi. Nếu ông ta bị đại nhân bức ép quá mức, khởi binh thảo phạt, thì phải làm sao? Việc này rất nguy hiểm, đại nhân vẫn nên cẩn thận thì hơn."

Vũ Triều Ân cười lạnh nói:

"Điều này ta đã cân nhắc từ lâu, không cần lo lắng, Quách Tử Nghi là người hiếu thảo, người nhà của ông ta đều nằm trong tay ta, chắc chắn ông ta không dám hành động bừa bãi."

Một lần, Quách Tử Nghi bại trận, Vũ Triều Ân nhân cơ hội này tiếp tục gièm pha, Túc Tông bèn triệu Quách Tử Nghi về triều, cho ông giữ chức quan nhân tản. Ai nấy đều bất bình cho Quách Tử Nghi, nhưng Quách Tử Nghi lại vui vẻ giao nộp binh quyền, không một lời oán thán.

Sau đó, Quách Tử Nghi lại được trọng dụng, sau khi đánh bại quân Thổ Phồn ở Linh Châu, uy tín càng cao. Vũ Triều Ân tức giận, lại sai người đào mộ cha của Quách Tử Nghi để trút giận.

Nghe tin dữ này, Quách Tử Nghi lén khóc, nhưng ngoài mặt vẫn làm như không biết. Trở về triều, người nhà ông cũng khóc lóc thảm thiết, chỉ mong ông báo thù. Con trai ông vừa khóc vừa nói:

"Cha chỉ biết nhẫn nhịn, kết quả lại bị người ta đào mộ, thiên hạ sẽ chê cười chúng ta. Lần này con liều mạng cũng phải giết chết tên gian thần đó."

Quách Tử Nghi cũng rơi lệ nói:

"Hoàng thượng sủng ái gian thần, khó mà nói lời can gián. Gian thần đào mộ tổ tiên ta, hẳn đang muốn kích động ta hành động nông nổi, để thực hiện mưu kế của hắn, chúng ta sao có thể mắc bẫy? Gian thần làm nhiều việc ác ắt sẽ tự chuốc lấy diệt vong, ta nhẫn nhịn không phải vì đại cục quốc gia, mà còn vì lo lắng cho các con."



唐代胡人俑

Ông nén giận, khi gặp Đại Tông cũng không hề nhắc đến chuyện này. Đại Tông thấy áy náy, bèn an ủi Quách Tử Nghi, Quách Tử Nghi lại nói:

"Ta dẫn binh bên ngoài, không thể ngăn cấm binh lính phá hoại mộ phần của người khác, luôn thấy áy náy, tự nhận là thất chức (không hoàn thành nhiệm vụ). Bây giờ mộ tổ tiên ta bị đào, không phải do con người, mà là trời phạt ta, ta có thể trách ai?"

Quách Tử Nghi có tám con trai, bảy con rể, đều làm quan trong triều, giữ chức vụ quan trọng. Mấy chục đứa cháu đến chào ông, ông lại không thể nhớ hết tên chúng. Cuối cùng, ông sống thọ và được hưởng mọi vinh hoa phú quý.

【Nguyên văn】

小人畏於烈，奸恒施自敗也。

(Tiểu nhân úy ư liệt, gian hằng thi tự bại dã.)

【Dịch văn】

Tiểu nhân sợ kẻ mạnh hơn mình, mưu kế gian trá dùng lâu dài ắt sẽ tự chuốc lấy thất bại.

【Diễn giải】

Tục ngữ có câu "ác nhân tự có ác nhân trị", tiểu nhân không sợ quân tử, nhưng lại sợ tiểu nhân gian ác hơn mình. Tiểu nhân dùng mưu mô, thủ đoạn đê tiện khiến quân tử khó lòng phòng bị, nhưng lại không thể chống lại tiểu nhân xảo quyệt, tàn nhẫn hơn. Chúng tranh đấu với nhau, chỉ là cuộc chiến giữa sự tàn nhẫn và độc ác, không có chút chính nghĩa nào. Biết được điều này, trong những thời điểm thích hợp, cũng có thể lợi dụng "điểm yếu" này của tiểu nhân, dùng tiểu nhân hung ác nhất để đối phó với tiểu nhân, cũng có thể coi là một diệu kế.

【Diễn tích】 Lời hứa của Trịnh Lệ Công

Vào thời Xuân Thu, khi Trịnh Lệ Công nước Trịnh trị vì, Phó Hạ thân là đại phu, hết lời nịnh bợ Trịnh Lệ Công, không một lời trái ý. Trịnh Lệ Công rất tin tưởng ông ta, coi ông ta là tâm phúc của mình.

Lúc bấy giờ, Tế Trọng nắm giữ triều chính, chuyên quyền độc đoán, thậm chí không coi Trịnh Lệ Công ra gì. Trịnh Lệ Công bề ngoài nhàn nhai, nhưng trong lòng luôn muốn trừ khử Tế Trọng.

Khi Trịnh Lệ Công triệu tập tâm phúc bàn bạc việc trừ gian, có người khuyên:

"Phó Hạ bề ngoài nhân hậu, nhưng thực chất là gian trá, chúa công không nên quá tin tưởng ông ta. Nếu kế hoạch của chúng ta bị Phó Hạ tiết lộ, không những không trừ được gian thần, mà còn rước họa vào thân."

Trịnh Lệ Công không nghe lời khuyên can, vẫn coi Phó Hạ là thân tín, việc gì cũng bàn bạc với ông ta. Tế Trọng nhận ra điều này, liền đến thẳng phủ của Phó Hạ, vừa vào cửa đã nói:



43. **Trịnh Lệ Công** là vị vua nước Trịnh thời Xuân Thu, con trai thứ hai của Trịnh Trang Công, họ Cơ, tên Đột. Ông giỏi mưu lược và nỗ lực phấn đấu, giành chiến thắng trong cuộc tranh giành quyền lực, khi nước Trịnh suy yếu đã vực dậy đất nước, chấn chỉnh nội chính, mở rộng ngoại giao, sau vài năm thì trở nên hùng mạnh, là một vị minh quân.

Minh giám: Tiểu nhân cũng có thể lợi dụng được, dùng đúng cách sẽ có lợi. Trịnh Lệ Công thấu hiểu quy luật hành sự của tiểu nhân, cho nên khéo léo điều khiển họ.

"Người là người thông minh, sao lại làm chuyện hồ đồ như vậy? Khai hết ra đi."

Chưa đề Phó Hạ biện minh, Tề Trọng lại nói:

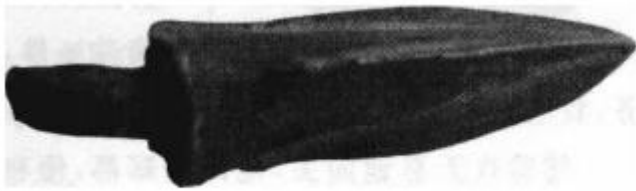
"Ta biết người và chúa công đang âm mưu hãm hại ta, nhưng việc này có lợi gì cho người? Người chẳng qua cũng chỉ vì vinh hoa phú quý, chỉ bằng theo ta còn hơn là cùng chúa công làm việc chắc chắn sẽ thất bại."

Tề Trọng không biết kế hoạch của Trịnh Lệ Công là gì, ông ta nói vậy chỉ là để dọa Phó Hạ. Phó Hạ biết Tề Trọng thế lực lớn, liền lập tức phản bội Trịnh Lệ Công, không chỉ khai hết mọi kế hoạch của Trịnh Lệ Công, mà còn nham hiểm hiến kế:

"Đại nhân không giết chúa công, nhưng chúa công lại muốn giết đại nhân, chẳng trách đại nhân bất nghĩa. Việc này nên làm ngay, nếu không đại nhân sẽ mất tiên cơ."

Trịnh Lệ Công không ngờ Phó Hạ lại phản bội mình, may mắn có người báo tin, Trịnh Lệ Công mới kịp chạy đến nước Sái lánh nạn, thoát khỏi nanh vuốt của Tề Trọng.

Mười tám năm sau, Trịnh Lệ Công được Tề Hoàn Công giúp đỡ, dẫn quân tấn công nước Trịnh, quyết tâm khôi phục đất nước. Trong trận chiến ở Đại Lăng, Phó Hạ bị bắt. Trịnh Lệ Công nghe tin này vô cùng vui mừng, ông nói với thuộc hạ:



春秋时期箭头

"Mười tám năm qua, ta chịu đủ mọi cay đắng, ngày đêm suy nghĩ, cuối cùng ta tự nhủ: 'Ta ra nông nổi này, đều là do tin tưởng tên tiểu nhân gian ác Phó Hạ.' Ta đối đãi với Phó Hạ rất hậu hĩnh, hắn lại lấy oán báo ân, bây giờ tên này đã rơi vào tay ta, ta nhất định phải băm hắn thành trăm mảnh."

Trịnh Lệ Công gặp Phó Hạ bị bắt, lửa giận ngùn ngụt. Phó Hạ không dám nhìn thẳng ông, chỉ cầu xin:

"Chúa công khôi phục đất nước là việc lớn, nếu tha cho thần một mạng, thần nhất định sẽ mang đầu của Tử Nghi đến dâng."

Trịnh Lệ Công cười lạnh, nói:

"Người vì muốn sống sót, lại lừa ta như vậy, chẳng lẽ ta còn tin tưởng tên tiểu nhân vô liêm sỉ này sao?"

Phó Hạ liên tục dập đầu nói:

"Những việc thần làm trước đây, cũng là bất đắc dĩ, thần không dám nữa. Bây giờ Tử Nghi nắm quyền nước Trịnh, thần và hắn là bạn thân, nếu chúa công thả thần về, thần và Tử Nghi hợp sức, đại sự nhất định thành công. Hơn nữa, chúa công giết thần, cũng chỉ là để trút giận nhất thời, không có lợi ích gì cho việc khôi phục đất nước. Chúa công vì đại nghiệp, không nên giết thần."

Trịnh Lệ Công trầm ngâm hồi lâu, ra lệnh giam giữ Phó Hạ. Thuộc hạ thấy ông do dự, bèn can gián:

"Lời của tiểu nhân, không thể tin tưởng. Nếu chúa công muốn thả Phó Hạ, chúng tôi xin liều chết can gián."

Trịnh Lệ Công im lặng hồi lâu, rồi nói:

"Ta xa nước đã lâu, Tử Nghi cũng không phải người tốt, lần này khôi phục đất nước, ta không nắm chắc hoàn toàn. Lời của Phó Hạ đã nhắc nhở ta, người làm việc lớn, sao có thể hành động theo cảm tính? Ta muốn thả Phó Hạ về, để Phó Hạ đối phó với Tử Nghi, làm nội ứng cho chúng ta, như vậy việc khôi phục đất nước sẽ không có gì sai sót."

Thuộc hạ của Trịnh Lệ Công đều lắc đầu, Trịnh Lệ Công thấy vậy liền cười, giải thích:

"Tiểu nhân không khó đoán, chỉ cần biết hấn là tiểu nhân. Chúng coi trọng lợi ích nhất, giỏi bán mình cầu vinh, bây giờ Phó Hạ thấy Tử Nghi không giữ được, ta thế lực lớn mạnh, vì phú quý của mình, hấn cũng sẽ giúp ta, điều này các người đừng nghi ngờ."

Vì vậy, Trịnh Lệ Công thả Phó Hạ ra, đổi đãi tử tế với ông ta, lập giao ước với ông ta, còn hứa:

"Nếu người về có thể trừ khử Tử Nghi, đó là công lao lớn, ta không chỉ trọng thưởng, mà còn cho người nắm giữ chính sự, ta tuyệt đối không nuốt lời."

Phó Hạ vui mừng ra về, trở lại kinh đô nước Trịnh, liền bàn bạc với Tử Nghi kế hoạch giết chết Tế Trọng, nghênh đón Trịnh Lệ Công. Hai người lừa Tế Trọng lên thành lầu, Phó Hạ nhân lúc Tế Trọng không đề phòng, ra tay từ phía sau, một đao giết chết Tế Trọng. Trịnh Lệ Công khôi phục thành công đất nước, việc đầu tiên ông làm là giết chết Phó Hạ, ông nói:

"Trước đây ta không giết hấn, chỉ là lợi dụng hấn để đối phó với Tử Nghi mà thôi. Tên này vô cùng độc ác, không có chút liêm sỉ, loại người bại hoại này chết là đáng đời."



春秋晚期交龙纹鼎

【Nguyên văn】

理不直言，諫非善辯，無嫌乃及焉。

(Lý bất trực ngôn, gián phi thiện biện, vô hiềm nãi cập yên.)

【Dịch văn】

Đạo lý không nên nói thẳng, khuyên can không nên dùng lời lẽ khéo léo, không có hiềm nghi mới đạt được mục đích.

【Diễn giải】

Nghệ thuật nói chuyện rất quan trọng trong mọi trường hợp, muốn thuyết phục người khác, chỉ nói sự thật là chưa đủ. Về phương diện này, điều người ta kiêng kỵ nhất chính là cái gọi là thuyết khách, bất kể động cơ của họ là gì, người ta luôn có sự đề phòng đối với họ; có trở ngại tâm lý này, người ta tự nhiên khó mà tiếp nhận lời khuyên của họ. Quân tử và tiểu nhân đều rất coi trọng cách thức nói chuyện, họ đều có nhiều kinh nghiệm đáng để học hỏi, trong đó điều quan trọng nhất là họ đều khéo léo tránh né sự hiềm nghi của thuyết khách, khiến người ta vô thức cảm nhận được ý thật lòng của họ.

【Diễn tích】 Phùng Đường thuận nước đẩy thuyền

Vi Thượng là Văn Trung thái thú thời Hán Văn Đế, ông là một vị quan tốt thanh liêm, công chính.



44. **Phùng Đường.** Vị đại thần đời nhà Hán, người tài đức. Hơn năm mươi tuổi mới được bổ nhiệm làm Lang trung nhờ hiếu liêm, hầu cận Văn Đế. Vũ Đế lên ngôi, muốn trọng dụng Phùng Đường làm quan, nhưng ông đã hơn chín mươi tuổi, bèn cho con trai thay thế.

Kính Giám: Nói năng cần phải chú trọng kỹ xảo, nắm bắt thời cơ. Sử dụng đúng lúc đúng chỗ, ngôn ngữ sẽ trở thành vũ khí lợi hại.

Vùng đất Vi Thượng cai quản thường xuyên bị Hung Nô quấy nhiễu, Vi Thượng bèn phát động quân dân, tích cực chuẩn bị chiến đấu, mỗi lần đều khiến Hung Nô không chiếm được chút lợi lộc nào. Một lần, sau khi đánh lui cuộc xâm lược của Hung Nô, do người kiểm kê sơ suất, Vi Thượng đã báo cáo sai số lượng đầu của binh lính Hung Nô bị giết, các quan lại có hiềm khích với Vi Thượng đã nhân cơ hội này báo cáo sự việc lên Văn Đế. Văn Đế cho rằng Vi Thượng giả mạo công lao, lừa dối vua, không chỉ bãi chức thái thú của ông, mà còn ra lệnh tiếp tục điều tra, nghiêm trị. Các quan lại chính trực trong triều đều bất bình cho Vi Thượng, họ bèn cầu xin Văn Đế:

"Vi Thượng luôn công chính liêm minh, tận tụy vì dân, nói ông ấy giả mạo công lao thật khó tin. Hơn nữa, sau khi chiến đấu, việc kiểm kê có sai sót cũng là điều dễ hiểu, vì vậy mà trị tội ông ấy khiến người trong thiên hạ lạnh lòng, kính xin Bệ hạ thu hồi mệnh lệnh."

Hán Văn Đế vừa nghe liền nổi giận, ông quát:

"Việc này là sự thật, chẳng lẽ trăm oan uổng cho ông ta sao? Hôm nay ông ta khai man sáu cái đầu, ngày mai sẽ khai

man trăm cái đầu, tâm địa lừa dối vua của kẻ này, sao có thể lường trước được? Các người còn nói giúp cho ông ta, chính là đồng lõa với ông ta, trăm sẽ trị tội tất cả."

Hán Văn Đế nói như vậy, các đại thần biết không thể cứu Vi Thượng, chỉ còn biết thở dài.

Lang trung lệnh Phùng Đường đồng cảm với hoàn cảnh của Vi Thượng, lúc này vẫn chưa từ bỏ nỗ lực. Khác với mọi người, ông không trực tiếp can gián Văn Đế, mà thường xuyên xin gặp Văn Đế để bàn việc công, lại cố ý trò chuyện với Văn Đế.

Có người không hiểu, hỏi ông:

"Ông thường xuyên xin gặp Hoàng thượng, nhưng lại không hề nhắc đến chuyện của Vi Thượng, thật là không nghĩa khí, ông nên nói vài câu chứ?"

Phùng Đường thở dài nói:

"Ta làm vậy, chính là vì chuyện của Vi Thượng. Hoàng thượng đã nhận định. Vi Thượng tham công, nếu cứ tranh luận với Hoàng thượng, Hoàng thượng sẽ càng tức giận, đạo lý hay đến đâu, lời lẽ khéo léo đến đâu cũng vô dụng. Ta chỉ muốn tìm một thời cơ thích hợp, mượn chuyện của Hoàng thượng để nói ra ý của mình, như vậy mới có hiệu quả."



汉代彩绘陶俑

Một hôm, Phùng Đường lại gặp Văn Đế, Văn Đế thuận miệng hỏi ông:

"Khanh là người ở đâu?"

Phùng Đường trả lời:

"Thần là người nước Triệu."

Văn Đế nghe xong, liền nói:

"Trước đây, đại tướng nước Triệu là Lý Tề dùng cảm thiện chiến, kẻ địch nghe tiếng đã sợ mất mật, thật là tài giỏi."

Phùng Đường khẽ lắc đầu nói:

"Lý Tề tuy dũng mãnh, nhưng vẫn không bằng Liêm Pha và Lý Mục."

Văn Đế thở dài, buồn bã nói:

"Trẫm rất lo lắng về Hung Nô, nếu hôm nay có tướng tài như Liêm Pha, Lý Mục, trẫm sẽ không phải lo lắng nữa."

Phùng Đường trong lòng nhất động (khẽ động), liền nói:

"Tướng tài như Liêm Pha, Lý Mục chưa chắc đã không có, chỉ sợ Bệ hạ có được cũng chưa chắc đã trọng dụng."

Văn Đế giật mình, Phùng Đường nói tiếp:

"Thần chỉ nói vậy thôi, nếu Bệ hạ muốn trách tội, xin hãy để thần nói hết lời."

Văn Đế biết Phùng Đường làm việc cẩn thận, hôm nay nói năng đột ngột chắc chắn có nguyên do, bèn nói:

"Chỉ cần khanh nói đúng, trẫm tuyệt đối không trách tội."

Phùng Đường bèn nói:

"Thời xưa, vua chúa phải tướng lĩnh xuất chinh, không ai là không tin tưởng họ. Để họ xả thân giết địch, không phải lo lắng gì, vua chúa thường nói với họ: 'Việc trong cửa cung ta lo, việc ngoài cửa cung giao cho tướng quân.' Vua chúa thời xưa làm vậy, là vì họ biết, trong quân đội không thể thiếu uy quyền của tướng lĩnh, nếu không sẽ không thể chiến thắng kẻ địch. Khi Lý Mục làm tướng ở nước Triệu, toàn bộ thuế má ở địa phương ông ta cai quản đều do ông ta nắm giữ, Triệu vương không hề trách cứ, nhờ vậy mà tài năng của Lý Mục mới được phát huy, nước Triệu cũng không bị xâm phạm, được người đời kính trọng."

Phùng Đường nói đến đây, thấy Văn Đế nghe chăm chú, bèn lấy hết can đảm, đi thẳng vào vấn đề:

"Nói đến Lý Mục, thần không thể không nhắc đến Vi Thượng. Vi Thượng là người quân tử, ai ai cũng biết, ông ấy làm Vân Trung thái thú, toàn bộ thuế má đều dùng để nuôi dưỡng binh lính, bản thân không tham ô một đồng nào. Có ông ấy ở đó, binh lính hết lòng chiến đấu, Hung Nô khiếp sợ. Vậy mà Bệ hạ chỉ vì sai sót sáu cái đầu, đã cách chức ông ấy, bắt giam trị tội, vì vậy thần mới nói, dù Liêm Pha, Lý Mục có tái sinh, Bệ hạ cũng chưa chắc đã trọng dụng."



汉代铜镜

Hán Văn Đế nhìn thẳng Phùng Đường, bỗng nhiên cười, liền sai Phùng Đường truyền lệnh, không truy cứu việc này nữa, Vi Thượng được khôi phục chức vụ, vẫn làm Vân Trung thái thú.

【Nguyên văn】

情非彰示，事不昭顯，順變乃就焉。

(Tình phi chương kỳ, sự bất chiêu hiển, thuận biến nãi tựu yên.)

【Dịch văn】

Tình cảm không nên biểu lộ ra ngoài, việc làm không nên phô trương, thuận theo sự thay đổi mới có thể thành công.

【Diễn giải】

Sự thay đổi luôn hiện hữu khắp nơi, mọi lúc. Nhận thức được điều này, làm thế nào để ứng phó, làm thế nào để đứng vững trong biến cố, là vấn đề mà mỗi người đều phải suy nghĩ. Giấu kín tình cảm, giữ bí mật việc làm, không chỉ khiến bản thân ở vào trạng thái mập mờ, mà còn có thể duy trì sự linh hoạt, để có thể thuận theo sự thay đổi bất cứ lúc nào, luôn có thể thu phục lòng người. Tiều nhân rất ưa chuộng điều này, chúng dù có chịu chút thiệt thòi, có từ bỏ điều gì, cũng sẽ cố gắng che giấu để đạt được mục đích lớn hơn, để thích ứng với tình hình thay đổi.

【Diễn tích】 Thuật Luật Bình xoay chuyển tình thế

Sau khi hoàng đế Đại Liêu là Gia Luật A Bảo Cơ qua đời, hoàng hậu Thuật Luật Bình, để lập người khác làm Thái tử, đã tàn sát các đại thần ủng hộ Thái tử. Thuật Luật Bình biết rõ việc này không thể nói thẳng ra, cần phải có một lý do thích hợp, vì vậy trước khi an táng Gia Luật A Bảo Cơ, bà ta triệu tập mười cận thần đến trước mặt, nói với họ:

"Tiên đế và các khanh tình như anh em, các khanh cũng có công lớn với đất nước. Tiên đế khi còn sống, việc gì cũng bàn bạc với các khanh, ngày nào cũng không thể thiếu, có thể thấy tiên đế rất tin tưởng các khanh. Ta vốn muốn trọng dụng các khanh để chấn hưng cơ nghiệp, chinh đồn triều cương, nhưng đó chỉ là ý muốn riêng của ta, tiên đế trên trời có linh thiêng, nhất định sẽ không cho phép. Tiên đế càng cần các khanh phò tá hơn ta, ta không thể vì tư lợi cá nhân mà để tiên đế cô đơn lạnh lẽo."

Người Khiết Đan rất tin vào quỷ thần, Thuật Luật Bình lấy cớ này, tuy ai cũng hiểu rõ ý định thực sự của bà ta, nhưng không thể phản bác, nhất thời ai nấy đều kinh hãi. Mười cận thần càng thêm ngơ ngàng, không kịp trở tay.

Trong số mười cận thần, có một người tên là Triệu Tư Ôn bình tĩnh lại, đột nhiên nói lớn:

"Thần có lời muốn nói."

Thuật Luật Bình thấy ông ta lên tiếng, liền nói:

"Có việc gì thì tâu nhanh lên, chẳng lẽ ngươi không muốn hầu hạ tiên đế sao?"

Triệu Tư Ôn bước đến gần Thuật Luật Bình, nói lớn:

"Tiên đế có ơn lớn với thần, thần luôn muốn báo đáp. Hôm nay Hoàng hậu ý chỉ, đúng ý thần, sao thần lại không muốn?"

Thuật Luật Bình nghe ông ta nói vậy, liền yên tâm, bà ta giả vờ đau buồn nói:

"Lòng trung thành của người đáng khen, người cứ yên tâm mà đi, tiên đế chắc cũng sẽ khen người trung nghĩa."

Triệu Tư Ôn về mặt bình thần, nhưng chân lại không nhúc nhích, ông ta lại nói:

"Tiên đế và Hoàng hậu ân ái, người đời đều biết, vạn người ca tụng. Hoàng hậu cùng tiên đế chinh chiến nam bắc, đồng cam cộng khổ, là vợ chồng hoạn nạn, tình cảm sâu đậm này không ai sánh bằng, người người đều kính trọng. Vậy nên, người thân thiết nhất với tiên đế, không ai khác chính là Hoàng hậu, chúng thần còn tình nguyện hầu hạ tiên đế dưới suối vàng, Hoàng hậu càng nên đi theo tiên đế."

Lời Triệu Tư Ôn nói rất hợp lý, không thể bắt bẻ, Thuật Luật Bình trong lòng chửi rủa, cũng bị tình huống bất ngờ này làm cho lúng túng. Bà ta lấy lại bình tĩnh, liền lấy tay che mặt khóc lớn, sau đó nói:

"Người nói đúng, ta sao lại không muốn hầu hạ tiên đế dưới suối vàng? Tiên đế gây dựng cơ đồ gian khổ, trải qua vô số trận chiến, mới có được giang sơn này, bây giờ thiên hạ không có chủ, nếu ta bỏ mặc không quản, chẳng phải sẽ khiến cơ nghiệp của tiên đế tan thành mây khói sao? Ta nghĩ nếu làm vậy, tiên đế cũng sẽ trách ta không hiểu chuyện! Việc này thật khó xử, ta biết làm sao bây giờ?"

Quần thần nghe bà ta nói vậy, trong lòng không phục, trên mặt đều lộ vẻ nghi ngờ. Thuật Luật Bình liếc nhìn mọi người, biết rằng nếu không có cách ứng phó tốt, sẽ không thể kết thúc được chuyện này. Tuy bà ta không ngại giết chóc, nhưng không thể giết hết tất cả mọi người, nếu không lừa gạt được họ, sẽ bất lợi cho việc bà ta không chế họ.

Thuật Luật Bình nhanh chóng suy nghĩ cách đối phó. Bà ta cắn răng, rút thanh đao bên hông thị vệ, ánh đao lóe lên, chỉ thấy Thuật Luật Bình đã chặt đứt cổ tay phải của mình, máu phun tung tóe.

Mọi người kinh hãi, lại nghe Thuật Luật Bình run giọng nói:

"Ta hận không thể cùng tiên đế dưới suối vàng, nhưng cũng không thể trái với đạo nghĩa. Hãy đặt đoạn tay của ta vào trong quan tài, để tỏ lòng ta muốn tuân tâng."

Mọi người thấy bà ta nước mắt như mưa, nhìn đoạn tay đứt lìa, nhất thời đều bị chấn động, không ai dám phản đối nữa. Tuy họ oán trách bà ta tàn sát các đại thần, nhưng lúc này



cũng nguôi giận. Thuật Luật Bình nhờ vậy đã xoay chuyển tình thế bất lợi, địa vị của bà ta càng thêm vững chắc.

【Nguyên văn】

仁堪誅君子，義不滅小人，仁義戒濫也。

(Nhân kham tru quân tử, nghĩa bất diệt tiểu nhân, nhân nghĩa giới lạm dã.)

【Dịch văn】

Lòng nhân có thể giết chết quân tử, nghĩa khí không thể tiêu diệt tiểu nhân, nhân nghĩa cần phải tránh lạm dụng.

【Diễn giải】



45. **Lưu Bang**, người huyện Bái. Cuối thời nhà Tần khởi binh ở đất Bái, năm 207 TCN, dẫn đầu tiến vào Hàm Dương, được phong làm Hán Vương. Ông ước pháp tam chương với các bậc phụ lão ở Quan Trung, nhờ đó ngồi vững ở Hán Trung, thực lực ngày càng lớn mạnh. Sau khi đánh bại Bá Vương Hạng Vũ, năm 202 TCN lên ngôi Hoàng đế, lập kinh đô ở Trường An. Lưu Bang tại vị 8 năm, đời sau thường gọi ông là Hán Cao Tổ.

Kính giám: Tư thù cá nhân không thể làm chuẩn mực để thưởng phạt.

Sử dụng phương pháp "hành nhân bố nghĩa" để thu phục lòng người là thủ đoạn mà nhiều người thường dùng. Dưới sự cảm hóa của nhân nghĩa, phải nói rằng hiệu quả rất rõ rệt, cũng rất dễ lay động lòng người. Nhưng không có gì là tuyệt đối, không có phương pháp nào là vạn năng. Thực tế, phương pháp nhân nghĩa rất hiệu quả với người quân tử, nhưng với tiểu nhân gian ác thì lại khác. Nếu lạm dụng nhân nghĩa với chúng, chỉ một mực khuyên răn hướng thiện, không những không đạt được mục đích thu phục chúng, mà ngược lại sẽ khiến chúng càng thêm căm ghét, đồng thời có thêm thời gian để thờ dốt, sau đó sẽ phản công.

【Diễn tích】 Lưu Bang thưởng phạt phân minh

Sau khi Lưu Bang giành được thiên hạ, mưu sĩ Trương Lương nhiều lần khuyên ông:

"Có công thì thưởng, có tội thì phạt, đó là phương pháp quan trọng để thu phục lòng người. Nhưng cũng có lúc phải linh hoạt, không thể cứng nhắc, càng không thể bị giới hạn bởi ân oán cá nhân. Bây giờ Bệ hạ là Thiên tử, cần phải làm gương cho thiên hạ, dù có trái với ý muốn của Bệ hạ,

cũng phải làm đúng lúc, như vậy mới không bị thiên hạ dị nghị."

Lưu Bang nghe theo lời khuyên của Trương Lương, phong thưởng cho những người ông oán hận, mọi người đều khâm phục, lòng người cũng dần ổn định.

Đại tướng Kỷ Bố là thuộc hạ của Hạng Vũ, Lưu Bang treo thưởng truy nã ông ta. Kỷ Bố chạy đến nhà người bạn họ Chu, nhà họ Chu sợ chuốc họa diệt tộc, bèn cạo trọc đầu Kỷ Bố, đeo gông vào cổ, cải trang thành hình dáng người bị tội, "bán" cho hiệp khách nước Lỗ là Chu Gia.

Chu Gia biết rõ thân phận thật của Kỷ Bố, vì nghĩa khí, ông ta không những không nộp Kỷ Bố cho triều đình, mà còn đến Lạc Dương tìm Hạ Hầu Anh, nhờ ông ta nói giúp, xin Lưu Bang tha cho Kỷ Bố. Hạ Hầu Anh thấy việc này khó làm, bèn thoái thác:

"Người thật nhân nghĩa, lại chịu cứu giúp một tên tội phạm bị truy nã, thật đáng khâm phục. Nhưng làm như vậy, nếu Hoàng thượng trách tội, người sẽ gặp đại họa. Việc này quá nguy hiểm, ta cũng không dám cầu xin Hoàng thượng."

Chu Gia nói:

"Mỗi người đều có chủ của mình, không phản bội Hạng Vũ, đó cũng là cái trung của Kỷ Bố. Người như vậy thiên hạ còn rất nhiều, chẳng lẽ Hoàng thượng muốn giết hết sao? Hạng Vũ đã bị diệt, tại sao Hoàng thượng không thể thương xót lòng trung thành của ông ta, mà tha cho ông ta? Nếu Hoàng thượng lấy ân báo oán, với tính cách quân tử của Kỷ Bố, ông ta nhất định sẽ hết lòng phục vụ Hoàng thượng, như vậy vẫn tốt hơn là ép ông ta đầu quân cho nước địch."

Hạ Hầu Anh bèn đồng ý. Một hôm, ông ta bí mật cầu kiến Lưu Bang, nói rõ chuyện của Kỷ Bố, còn nói:

"Kỷ Bố dũng mãnh vô địch, trọng tín trọng nghĩa, mất đi ông ta thật đáng tiếc, Bệ hạ mới bình định thiên hạ, đang cần dùng người, nếu tha tội cho ông ta, thiên hạ sẽ ca ngợi lòng độ lượng của Bệ hạ, triều đình cũng có thêm một vị tướng tài."

Lưu Bang nghe xong liền cười, suy nghĩ hồi lâu, ông không những tha cho Kỷ Bố, mà còn phong cho ông ta chức Lang trung, việc này truyền ra, mọi người đều ca ngợi Lưu Bang.

Kỷ Bố có một người em cùng mẹ khác cha, tên là Đinh Công. Trước đây, ông ta cũng là tướng dưới trướng Hạng Vũ, nay nghe tin Kỷ Bố được tha tội và làm quan, vô cùng ghen tị, gặp ai cũng nói:

"Kỷ Bố còn được làm quan to, huống hồ là ta?"

Có người hỏi ông ta:

"Ông tự tin như vậy, chẳng lẽ có công lao gì lớn sao?"

Đinh Công đắc ý nói:

"Năm đó, Hoàng thượng thua trận ở Bành Thành, ta đã cố ý thả ông ta chạy thoát, ta có ơn cứu mạng với Hoàng thượng, công lao này không ai sánh bằng. Kỳ Bố tự nhiên không thể so sánh với ta."

Đình Công vội vàng thu dọn hành lý, chuẩn bị vào kinh cầu xin Lưu Bang ban quan. Mọi người đều nói Đình Công nhất định sẽ toại nguyện, chỉ có một ông lão lắc đầu nói:

"Đình Công năm đó là tướng của nước Sở, lại phản bội Hạng Vũ, thả Hoàng thượng, đó là hành vi của tiểu nhân. Hoàng thượng lúc đó có thể cảm kích ơn huệ của ông ta, nhưng bây giờ, để tạo dựng uy tín, chưa chắc ông ấy đã trọng dụng loại tiểu nhân này, không chừng, Đình Công lần này đi, là họa chứ không phải là phúc."

Đình Công đến gặp Lưu Bang, Lưu Bang lại rất lạnh nhạt với ông ta, không thèm nhìn ông ta. Đình Công trong lòng lo lắng, liên tục nói:

"Năm đó, việc thoát nạn ở Bành Thành, Bệ hạ còn nhớ không?"

Lưu Bang lập tức nổi giận, nói:

"Nhắc đến chuyện này, ta lại nhớ đến tên tiểu nhân phản bội chủ, thiên tư kia. Người bất trung bất nghĩa, hôm nay lại còn trơ trẽn, ta không giết người thì sao phục chúng? Chẳng lẽ ta để thiên hạ noi theo hành vi của người, đều trở thành kẻ gian ác sao?"

Đình Công bèn bị giết. Lưu Bang nói với quần thần:

"Ta giết Đình Công, chính là muốn cho thiên hạ biết kết cục của kẻ phản bội. Có người nói ta không nhớ ơn nghĩa, nhưng đối với loại tiểu nhân như Đình Công, còn nói gì đến nghĩa khí?"

【Nguyên văn】

恩莫棄賢者，威亦施奸惡，恩威戒偏也。

(Ân mạc khí hiền giả, uy diệc thi gian ác, ân uy giới thiên dã.)

【Dịch văn】

Ơn huệ đừng quên ban cho người hiền đức, uy nghiêm cũng nên áp dụng với kẻ gian ác, ân uy cần phải tránh thiên vị.

【Diễn giải】

Việc sử dụng ân uy có tác dụng không nhỏ trong việc thu phục lòng người. Ban ơn huệ cho người hiền đức, họ sẽ biết ơn và báo đáp, điều này ai cũng vui vẻ làm. Còn việc áp dụng uy nghiêm, nghiêm khắc với tiểu nhân, thì không phải ai cũng dám làm. Thực ra, không thể cứ tránh né tiểu nhân, tiểu nhân không đáng sợ như vậy, chúng chỉ mạnh mẽ bên ngoài, nội tâm rất yếu đuối, chỉ cần phương pháp đúng đắn, nghiêm khắc đúng mực, đánh trúng điểm yếu, chúng sẽ không thể ngóc đầu lên được, cũng sẽ phải cúi đầu.

【Diễn tích】 Lục Giả ra oai phủ đầu

Cuối thời Tần, sau khi Trần Thắng, Ngô Quảng khởi nghĩa, Trung Nguyên đại loạn, chiến tranh liên miên. Lúc đó, Nhậm Tiêu, quận úy quận Nam Hải, bị bệnh, không thể xử lý công việc, ông ta bèn gọi Triệu Đà, huyện lệnh huyện Long Xuyên, đến dặn dò:

"Thời loạn lạc, chúng ta phải tự bảo vệ mình, ứng biến cho phù hợp, đất Nam Việt của chúng ta ở nơi hẻo lánh, không có chiến loạn, đó là trời phù hộ chúng ta. Sau khi ta chết, người hãy kế nhiệm chức vụ này, chặn đường phía bắc, không nên tham gia vào chiến loạn."

Không lâu sau, Nhậm Tiêu qua đời, Triệu Đà tiếp quản quyền lực, ông ta phái binh lính canh giữ biên cương, chặn đường phía bắc, để chống lại triều đình. Ông ta còn cách chức toàn bộ huyện lệnh cũ, thay bằng người thân tín của mình, xây dựng vương quốc độc lập của riêng mình.

Sau khi nhà Hán thành lập, Lưu Bang không thể dung thứ sự độc lập của Triệu Đà, ông ta triệu tập quần thần, nói:

"Thiên hạ vốn phải thống nhất, nhưng hiện nay Triệu Đà vẫn xưng vương ở Nam Việt, đây là điều phải thay đổi. Hiện tại chiến loạn mới chấm dứt, ta không muốn động binh, chỉ cần Triệu Đà chịu thần phục triều đình, ông ta vẫn có thể trấn giữ Nam Việt."



46. **Lục Giả**, nhà tư tưởng, nhà chính trị gia thời Hán sơ. Ông theo Lưu Bang bình định thiên hạ, có tài ăn nói xuất chúng, có tài an định nước Trịnh. Ông làm quan hai triều, đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong chính trị thời Hán sơ.

Kính giám: Xử lý sự việc cần phải tùy cơ ứng biến, nhìn thấu tâm lý đối phương mới có thể nắm được quyền chủ động.

Một số quần thần can gián:

"Triệu Đà kiêu ngạo, tự cao tự đại, chiêu hàng ông ta e rằng khó khăn. Bệ hạ nên phái người có năng lực đến đó, nếu không e rằng sẽ xảy ra biến cố, không có kết quả gì."

Lưu Bang bèn gọi mưu sĩ Lục Giả đến, phái ông ta đến Nam Việt, ông ta nhấn mạnh:

"Chiêu hàng Triệu Đà, nhất định phải nói rõ lợi hại cho ông ta, thúc giục ông ta tỉnh ngộ. Người lần này đi có trọng trách, mọi việc phải tùy cơ ứng biến, cẩn thận hành sự."

Lục Giả tâu:

"Đường xa cách trở, chỉ cần không trái với ý Bệ hạ, thần sẽ tùy cơ ứng biến. Nếu có gì không ổn, xin Bệ hạ đừng trách tội."

Lục Giả mang theo ấn tín và dây đeo triều đình phong cho Triệu Đà làm Nam Việt vương, ngày đêm lên đường, cuối cùng cũng đến được Nam Việt. Triệu Đà không coi trọng việc Lục Giả đến. Ông ta tiếp kiến Lục Giả một cách qua loa, đầu không đội mũ, thân không mặc áo chỉnh tề, không có chút lễ nghi nào.

Sự khinh mạn của Triệu Đà khiến Lục Giả thay đổi ý định ban đầu là khuyên nhủ ông ta bằng lời lẽ ôn hòa. Ông ta biết rõ phải áp đảo được khí thế của người này, không để ông ta làm cản, nếu không sẽ khó mà nói chuyện được.

Lục Giả quyết định chủ ý, cũng làm ra vẻ vô lễ, nghiêm khắc nói:

"Người cử chỉ ngông cuồng, thật không khác gì người man di. Ta là sứ giả của thiên triều, mang theo ân sủng của Hoàng thượng ban cho người, người không những không biết ơn, không tiếp đãi theo lễ nghi, mà còn có ý làm ra vẻ kiêu ngạo, đó là điều người nên làm sao? Người làm như vậy, chẳng qua là muốn chống đối thiên triều, thật nực cười. Hiện nay, Thiên tử là do trời định, Thiên tử đã bình định nhà Tần hùng mạnh, tiêu diệt Hạng Vũ, dẹp yên chư hầu, những kẻ chống lại thiên triều đều bị diệt tộc, chẳng lẽ người cũng tự cao tự đại, muốn đi theo vết xe đổ của họ sao? Người cũng là người Trung Nguyên, phần mộ tổ tiên đều ở Trung Thổ, không thể nói là không biết lễ nghi triều đình, vậy mà người lại dám tự xưng là lớn, nếu chọc giận Thiên tử, đại quân kéo đến, người còn có thể yên ổn sao?"

Triệu Đà không ngờ tới điều này, lại bị lời nói của Lục Giả làm cho chấn động, lập tức đứng dậy tạ tội:

"Nơi đất hoang sơ, khiến ta không biết lễ nghi, xin hãy thứ lỗi."

Sau khi Triệu Đà che giấu sự lúng túng, Lục Giả thấy ông ta đã biết điều, bèn dịu giọng nói:

"Biết sai mà sửa, không gì tốt hơn."

Nói đến chuyện chính, bản tính kiêu ngạo của Triệu Đà lại lộ ra, ông ta lại hỏi thẳng Lục Giả:

"Ta siêng năng chính sự, yêu thương dân chúng, bảo vệ đất Nam Việt, công lao rất lớn, không biết so với Hoàng thượng thì như thế nào?"

Lục Giả nghe xong liền tức giận, thẳng thắn phản bác:

"Thiên tử là bậc hiếm có trên đời, người chỉ chiếm cứ một góc, chẳng qua chỉ là một quận của Đại Hán mà thôi, sao có thể so sánh với Thiên tử?"

Từ đó, Triệu Đà không dám kiêu ngạo nữa, đối với Lục Giả vô cùng cung kính. Lục Giả giảng giải đạo lý, chân thành khuyên ông ta quy phục nhà Hán. Cuối cùng, Triệu Đà tự nguyện cúi đầu thần phục.

[Suy Trì] Quyển Đệ Thập

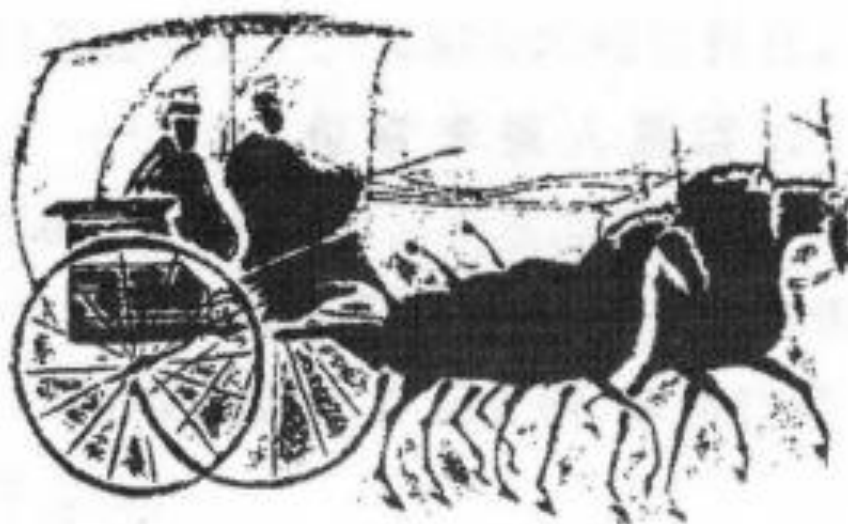
Thiện sát giả tri nhân, thiện tư giả tri tâm. Tri nhân bất cụ, tri tâm kham
ngự.

Tri bất kỳ nhân, kỳ nhân giả họa dã. Mật nhi trắc chi, nhân kỳ xử giải
hĩ. Quân tử hoặc vu vi, bất hoặc vu đại. Tiểu nhân lự vu cận, bất lự vu viễn.

Thiết nghi nhi hoặc, chân nguy khả giám yên. Phụ quý nhi duyên, ương
họa khả tị yên. Kết tả hữu dĩ quan tình, vô bất tri dã. Trí hiểm nan dĩ tuyệt niệm,
vô bất phá tai.

Bản Quyển Tinh Yếu

- Tiểu nhân suy mặc tâm ý đích bản lĩnh cực cao, tha môn hứa đa khán tự tùy ý
đích cử động, khước vãng vãng thị tình tâm sách hoa đích kết quả.
- Chủ tử dữ tiểu nhân đích quan hệ thị các thủ sở nhu đích quan hệ.
- Bà quân tử đích ẩn nhẫn đương tổ nhuyễn nhược khả khi, giá bản thân tự
thuyết minh liễu tha môn đích đoản thị.
- Tiểu nhân thời khắc đô tại suy mặc biến hóa liễu đích hình thế, tiến nhi quyết
định thị tiến công hoàn thị an bài thoái lộ.
- Đối thượng vị giả đích nhân thân y phụ quan hệ, thị sản sinh tiểu nhân đích ốc
thổ.



【Dịch văn】

Giỏi quan sát thì hiểu người, giỏi suy nghĩ thì hiểu lòng người. Hiểu người thì không sợ, hiểu lòng người thì có thể không chế được.

Cái hiểu biết đừng phô bày ra, phô bày ra thì sẽ gặp họa. Bí mật mà dò xét, chỗ người ta kiêng kỵ sẽ được hóa giải. Quân tử bị mê hoặc bởi những điều nhỏ nhặt, không bị mê hoặc bởi những điều lớn lao. Tiểu nhân lo lắng những điều trước mắt, không lo lắng những điều xa xôi.

Gieo nghi ngờ và khiến người ta hoang mang, thật giả sẽ được phân biệt. Nương tựa vào người quyền quý, tai họa có thể tránh được. Kết giao với người xung quanh để quan sát tình hình, không gì là không biết. Đặt ra tình huống khó khăn nguy hiểm để đoạn tuyệt ý niệm, không gì là không phá được.

Tinh Yếu Của Quyển Này

- *Tiểu nhân có khả năng suy đoán tâm ý cực cao, nhiều hành động tưởng chừng như tùy ý của họ, nhưng thường là kết quả của sự tính toán kỹ lưỡng.*
- *Mối quan hệ giữa chủ và tiểu nhân là mối quan hệ đôi bên cùng có lợi.*
- *Coi sự nhân nhượng của quân tử là yếu đuối dễ bắt nạt, điều này tự thân nó đã chứng tỏ sự thiếu cận của họ.*
- *Tiểu nhân luôn suy đoán tình hình thay đổi, từ đó quyết định tấn công hay sắp xếp đường lui.*
- *Mối quan hệ dựa dẫm vào người có địa vị cao hơn là mảnh đất màu mỡ sản sinh ra tiểu nhân.*

Thiên
hạ
vô
mưu



【Nguyên văn】

善察者知人，善思者知心。

(Thiện sát giả tri nhân, thiện tư giả tri tâm.)

【Dịch văn】

Người giỏi quan sát biết người, người giỏi suy nghĩ biết lòng người.

【Diễn giải】

Kỹ năng phỏng đoán luôn là sở trường của tiểu nhân, cũng là vũ khí quan trọng giúp chúng được sủng ái. Không nên xem thường khả năng này của tiểu nhân, chúng không chỉ quan sát tỉ mỉ, suy nghĩ vấn đề sâu sắc, mà còn am hiểu nhân tính, từ đó chúng mới có thể "nói năng khéo léo, hành xử đúng mực" để lấy lòng người khác. Tiểu nhân rất giỏi che giấu, việc phỏng đoán tâm ý lại càng kín đáo hơn, tất cả đều diễn ra âm thầm, dường như ngẫu nhiên, nhưng thường là kết quả của sự tính toán kỹ lưỡng.

【Điển tích】 Ha Ma "thấu hiểu lòng người"

Ha Ma là gian thần cuối thời Nguyên, hắn ta học thức nông cạn, lại thuộc sắc mục hạng hai, việc hắn ta leo lên được vị trí cao hoàn toàn nhờ vào bản lĩnh phỏng đoán tâm ý người khác.

Mẹ của Ha Ma là nhũ mẫu của Nguyên Ninh Tông Ý Lâm Chất Ban, dựa vào mối quan hệ này, Ha Ma mới có chút qua lại với hoàng tộc. Nguyên Ninh Tông chỉ tại vị được 53 ngày thì qua đời, Nguyên Thuận Đế lên ngôi liền triệu hắn vào cung làm thị vệ.

Ha Ma là kẻ xảo trá, mưu mô, hắn ta biết đây là cơ hội tốt để thăng tiến, bèn nói với em trai mình là Tiết Tiết, cũng là thị vệ:

"Chúng ta làm thị vệ bên cạnh Hoàng thượng, không phải là có thể thăng quan tiến chức ngay được. Nếu chúng ta không tận tâm với mọi việc, kết quả chỉ có thể bỏ lỡ cơ hội tốt."

Tiết Tiết là người thẳng tính, không có tâm cơ, hắn ta tự mãn nói:

"Được làm thị vệ trong cung, đây đã là vinh dự mà người khác mơ ước rồi, còn mong muốn gì nữa? Ta không có nhiều tâm cơ như huynh, nhưng ta muốn nhắc nhở huynh, chúng ta không phải người Mông Cổ, Hoàng thượng sẽ không trọng dụng chúng ta đâu."

Ha Ma giỏi ăn nói, lại cẩn thận, hắn ta lợi dụng cơ hội làm thị vệ, quan sát tỉ mỉ nhất cử nhất động của Nguyên Thuận



元代陶器

Đế, thường xuyên suy nghĩ cách ứng phó. Nguyên Thuận Đế thích gì, hắn ta liền nói cái đó; Nguyên Thuận Đế không thích việc gì, hắn ta tuyệt đối không nhắc đến. Trong mắt Nguyên Thuận Đế, sự khéo léo của Ha Ma đã để lại ấn tượng sâu sắc, ông ta vô tình thích Ha Ma, bèn liên tục thăng chức cho hắn ta, không lâu sau đã cho hắn ta làm Điện trung Thị ngự sử.

Bước đầu thành công, Ha Ma vẫn không chủ quan. Hắn ta biết rõ muốn lấy lòng Nguyên Thuận Đế hơn nữa, phải luôn nắm bắt được tâm ý của ông ta, khiến ông ta cảm thấy không thể thiếu mình.

Nguyên Thuận Đế thích chơi trò xúc xắc, người thường không phải là đối thủ của ông ta. Ha Ma thấy vậy, bèn thường xuyên đóng cửa trong phòng miệt mài luyện tập trò này, em trai hắn ta là Tiết Tiết thấy hắn ta không lo làm việc, trách mắng:

"Huynh may mắn được làm quan, lại không biết trời cao đất dày, ngày ngày chơi trò này, có ích gì chứ?"

Ha Ma nhỏ giọng nói với em trai:

"Ích lợi lớn lắm, người thô kệch như đệ sao hiểu được? Hoàng thượng say mê trò này, nếu ta học được trò này để chơi với Hoàng thượng, thắng thua tùy ý, Hoàng thượng sao có thể không thưởng thức ta? Làm bạn chơi của Hoàng thượng mới là thân thiết nhất, ai mà chẳng biết giao tiếp trong công việc? Điều đó tự nhiên không đáng kể."

Sau khi luyện thành tài, Ha Ma liền chơi với Thuận Đế. Ban đầu, Thuận Đế không coi trọng hắn ta, Ha Ma bèn liên tục thắng ông ta. Sau vài ván, Nguyên Thuận Đế vừa kinh ngạc vừa vui mừng, cứ tưởng mình đã tìm được đối thủ, liên tục gọi hắn ta đến chơi.

Lâu dần, hai người trở thành *"bạn chơi"*, khi vui vẻ, Nguyên Thuận Đế cũng quên mất thân phận hoàng đế của mình, Ha Ma cũng không câu nệ. Một lần, sau khi Ha Ma chơi xúc xắc với Nguyên Thuận Đế, em trai Ha Ma là Tiết Tiết nói với hắn ta:

"Hôm qua huynh một ván cũng không thắng, thua thảm hại, hôm nay sao lại thắng hết, khiến Hoàng thượng mất mặt như vậy?"

Ha Ma tự đắc cười nói:

"Tưởng là trò chơi, nhưng không phải trò chơi. Hôm qua Hoàng thượng không vui, để Hoàng thượng vui vẻ, ta đành phải thua. Hôm nay Hoàng thượng tâm trạng tốt, ta thắng ông ta chỉ khiến ông ta thấy thú vị, không những không trách ta vô ý, mà còn cho rằng ta tài giỏi, không cố ý gian lận. Như vậy, Hoàng thượng sao có thể không sủng ái ta?"

Lúc bấy giờ, Thoát Thoát làm tể tướng, quyền cao chức trọng, Ha Ma cũng không quên lấy lòng ông ta. Hắn ta suy nghĩ mãi, không biết nên ứng phó với Thoát Thoát như thế nào, bèn phái người tìm hiểu sở thích của Thoát Thoát, cuối cùng mới quyết định thay đổi chiến lược, không chỉ nịnh hót ông ta trước mặt.

Một hôm, hắn ta mang theo kế sách trị nước do người khác viết đến bái kiến Thoát Thoát, sau khi hết lời ca ngợi công lao của Thoát Thoát, Ha Ma lấy kế sách trị nước ra dâng lên bằng hai tay, nói:

"Thừa tướng vì nước quên thân, tận tâm tận lực, việc làm này khiến người đời cảm động, hạ quan tự thấy hổ thẹn. Nay được Thừa tướng khích lệ, hạ quan đã soạn thảo kế sách trị nước dâng lên, kính mong Thừa tướng chỉ giáo."

Thoát Thoát cải cách chế độ cũ, rất coi trọng nhân tài, tự xưng là *"hiền tướng"*, Ha Ma dâng lên kế sách trị nước chính là kết quả của việc hấn ta suy tính nhiều ngày. Quả nhiên, việc Ha Ma *"đánh trúng"* sở thích của Thoát Thoát đã khiến ông ta có cái nhìn khác về hấn, lập tức thích hấn ta.

Có được sự *"quan tâm"* của Nguyên Thuận Đế và Thoát Thoát, Ha Ma quan lộ hanh thông, thanh thế ngày càng lớn.

【Nguyên văn】

知人不懼，知心堪禦。

(Tri nhân bất cù, tri tâm kham ngự.)

【Dịch văn】

Hiểu người thì không sợ người, nắm bắt được tâm ý thì có thể không chế người.

【Diễn giải】

Tiêu chuẩn hành động của tiểu nhân là tư lợi, chúng không tiếc công sức để nắm bắt tâm ý của người khác, mục đích chỉ là để khống chế và lợi dụng họ. Điều này khiến người trong cuộc khó nhận ra, họ thường đắm chìm trong lời ngon ngọt của tiểu nhân, tưởng rằng tiểu nhân bị mình sai khiến, đó chính là dấu hiệu của sự khuất phục, nào biết tiểu nhân đang lợi dụng ảo tưởng của họ, dắt mũi họ để thực hiện mưu đồ của mình.

【Điển tích】 Hốt Tất Liệt ham mê tiền tài



47. **Nguyên Thế Tổ**, tức Hốt Tất Liệt, cháu nội của Thành Cát Tư Hãn, là hoàng đế sáng lập triều đại nhà Nguyên. Cả đời chinh chiến, bình định Mông Cổ, chinh phục Nam Tống, từng phát động chiến tranh xâm lược Ấn Độ - Trung Quốc, Nhật Bản và Java. Ông tại vị 35 năm, mất vì bệnh năm 80 tuổi.

Minh Giám: Làm cho người ở trên hài lòng là quan trọng nhất, phương pháp sử

Nguyên Thế Tổ Hốt Tất Liệt là một vị hoàng đế có năng lực, ông ta thi hành chính sách Hán hóa, trọng dụng quan lại người Hán, lại thiết lập quan chức theo chế độ nhà Hán, sau đó tiêu diệt Nam Tống, thống nhất toàn quốc.

Do chiến tranh liên miên, quốc khố ngày càng trống rỗng, Hốt Tất Liệt dần dần trở nên ham mê tiền tài. Ông ta rất bất mãn với các đại thần phụ trách tài chính, thường xuyên khiển trách:

"Chi tiêu của quốc gia ngày càng khó khăn, nguồn tài chính ngày càng eo hẹp, chẳng lẽ không phải là trách nhiệm của các khanh sao?"

Các đại thần phụ trách tài chính tâu:

"Thần đẳng thu thuế, không dám lơ là, nhưng vì dân nghèo, binh lính nhiều, chi tiêu lớn, nên mới khó khăn."

Hốt Tất Liệt không tin lời họ nói, lại đang tính toán cách bãi chức họ, dùng người khác.

Năm 1262, Lý Đán, người Hán, là quan chức hành tỉnh Sơn Đông Ích Đô, Giang Hoài đại đô đốc, phát động binh biến, sau khi Lý Đán thất bại, Hốt Tất Liệt càng thêm nghi ngờ người Hán, bắt đầu trọng dụng người Tây Vực. Trong bối cảnh này, A Hợp Mã, người Tây

Vực, được bổ nhiệm làm Trung thư tả hữu bộ kiêm Trù Lộ đô chuyển vận sứ, phụ trách tài chính.

A Hợp Mã đảm nhiệm chức vụ quan trọng này, người khác không hề ghen tị, có người nói với hắn ta:

"Đại nhân được thăng chức này, nhưng lại là chức vụ khó nhọc. Các đại thần tiền nhiệm đều bị khiển trách, đại nhân có cách nào để làm Hoàng thượng hài lòng?"

A Hợp Mã cười nói:

"Thiên hạ rộng lớn như vậy, còn sợ không có tiền để thu sao? Những người đó quá kém cỏi, Hoàng thượng dùng ta là đúng người rồi."

A Hợp Mã bèn yết kiến Hốt Tất Liệt, tâu:

"Kế sách hiện nay, chỉ có mở rộng nguồn tài chính, mới có thể giải quyết tận gốc khó khăn về tài chính, vì vậy thần đã có kế sách hay, mong Bệ hạ phê chuẩn."

Hốt Tất Liệt ngày đêm lo lắng vì tiền bạc, nay nghe A Hợp Mã nói vậy, tinh thần liền phấn chấn, ông ta nói:

"Khanh có kế sách hay, cứ nói ra."

A Hợp Mã đã nắm bắt được tâm lý ham lợi của Hốt Tất Liệt, lúc này hắn ta thẳng thắn nói:

"Thời buổi loạn lạc, phải dùng biện pháp đặc biệt. Hiện nay chi tiêu rất lớn, Bệ hạ không cần câu nệ vào chế độ thuế má nữa. Chỉ cần tăng thuế, đặt thêm nhiều loại thuế, thì tiền tự nhiên sẽ đến. Thần chỉ lo việc này sẽ bị người ta dị nghị, mong Bệ hạ làm chủ cho thần."

Hốt Tất Liệt suy nghĩ hồi lâu, sau đó nói:

"Ổn định thiên hạ là điều quan trọng nhất, chỉ cần không trái với đạo lý này, khanh cứ làm đi, trăm tự nhiên sẽ làm chủ cho khanh."

Được Hốt Tất Liệt cho phép, A Hợp Mã bắt đầu ra sức vơ vét. Ngoài việc tăng thuế, hắn ta còn sử dụng hai chiêu độc. Thứ nhất, độc quyền ngành luyện sắt. Hắn ta thống nhất quản lý các hộ luyện sắt tư nhân, do triều đình kiểm soát, cấp *"tuyên bài"* cho các hộ luyện sắt. Sản lượng sắt hàng năm là 1.037.000 cân, đều do quan phủ chế tạo thành 200.000 dụng cụ nông nghiệp, bán với giá cao cho nông dân sử dụng. Vì tham lam, A Hợp Mã chỉ đạo quan phủ làm ẩu, dụng cụ nông nghiệp kém chất lượng không ai muốn mua, A Hợp Mã liền ra lệnh cho quan phủ cưỡng chế phân phối, ai trái lệnh sẽ bị xử tội, nhất thời bách tính oán thán khắp nơi. Thứ hai, tăng thuế muối. Cho dù là tăng nhân, đạo sĩ, quân nhân, hay dân thường, đều không được miễn thuế.



元代木雕

Những việc làm của A Hợ Mã khiến lòng người oán hận, người nhà thấy mọi người đều căm ghét hẳn ta, bèn khuyên:

"Làm việc cho Hoàng thượng, tuy phải tận tâm, nhưng cũng không đến mức khiến thiên hạ oán trách như vậy. Các đại thần quản lý tài chính trước đây không làm như vậy, sao huynh không học theo họ?"

A Hợ Mã trả lời:

"Họ không làm, là vì họ ngu xuẩn, ta tại sao phải học theo họ? Hoàng thượng chỉ coi trọng việc thu được nhiều tiền, nếu làm bề tôi mà không hiểu được tâm ý này, thì còn có kết cục tốt đẹp sao? Nếu ta không thu được tiền, Hoàng thượng nhất định sẽ trách ta, ta làm như thế nào thì ông ta không quan tâm, đó mới là máu chốt của vấn đề."

A Hợ Mã vợ vét cho triều đình, bản thân cũng nhân cơ hội tham ô, nhận hối lộ. Không ít người dâng sớ đàn hặc hẳn ta, nhưng Hốt Tất Liệt lại nói với họ:

"Từ khi A Hợ Mã nhậm chức, thu nhập của triều đình rõ ràng tăng lên, hẳn ta có công lao. Tuy có một số biện pháp chưa thỏa đáng, nhưng cũng là kế sách tạm thời, là do trầm đặc biệt cho phép, không liên quan đến hẳn ta."

Được Hốt Tất Liệt dung túng, A Hợ Mã càng thêm lộng hành, không kiêng nể gì. Hẳn ta lạm phát tiền giấy, mỗi năm phát hành tiền giấy từ vài chục vạn đến 1.900.000 đồng. Điều này dẫn đến vật giá leo thang, nhân dân phá sản, ngay cả các cấp quan phủ cũng bị ảnh hưởng nặng nề. A Hợ Mã khiến trời oán người giận, nhưng lại lấy được lòng tin của Hốt Tất Liệt, được thăng chức liên tục, cuối cùng được bổ nhiệm làm Bình chương chính sự, trở thành người đứng đầu Thượng thư tỉnh.



元代四面道流碑

【Nguyên văn】

知不示人，示人者禍也。

(Tri bất kỳ nhân, kỳ nhân giả họa dã.)

【Dịch văn】

Biết mà không để lộ ra, người để lộ ra sẽ gặp họa.

【Diễn giải】

Ai cũng có bí mật riêng, không muốn người khác nhìn thấu. Những kẻ gian trá càng ra sức che giấu bản thân, sợ bị người khác vạch trần. Vì điều cấm kỵ này, khi đoán được tâm ý của người khác càng phải chú ý không để lộ ra, giữ kín bí mật, giả vờ như không biết là cách tốt nhất. Những người gặp họa vì việc này thường là những người không biết giữ mình, có người tự phụ mình thông minh, không tránh hiềm nghi; có người muốn lấy lòng người khác nhưng lại làm không đúng cách; có người tùy tiện phỏng đoán, khiến người khác oán hận. Dù thế nào đi nữa, việc phỏng đoán tâm ý vẫn là chuyện tế nhị, không thể công khai ra ngoài.

【Diễn tích】 Dương Tu phô trương tài năng



48. **Dương Tu**, tài tử thời Đông Hán, được tiến cử Hiếu liêm làm Lang trung, sau làm Chủ bạ cho Tào Tháo. Ông là người có tài tư duy nhanh nhạy, nhưng lại cậy tài khinh người.

Minh giám: Có tài không nên khoe khoang, mưu tính việc gì không nên để lộ ra ngoài. Dương Tu tài cao trí nhiều, nhưng không hiểu rõ đạo lý này, cuối cùng mất mạng.

Dương Tu là con trai của Thái úy Dương Bưu thời Đông Hán. Dương Tu vô cùng thông minh, học rộng tài cao, được tiến cử làm Hiếu liêm, Tào Tháo cho ông ta làm quan coi sóc kho lương. Dương Tu tài giỏi, làm việc đâu ra đấy, Tào Tháo rất coi trọng ông ta. Tào Thực muốn kết giao với ông ta, bèn viết thư cho ông ta:

"Mấy hôm không gặp, rất nhớ nhưng, ta rất ngưỡng mộ tài năng của ngươi, còn những người khác trên đời, ta không dám khen ngợi."

Dương Tu viết thư trả lời:

"Mấy hôm không được hầu hạ ngài, như cách ba thu, đó là vì ngài quá quan tâm đến ta. Được ngài ban tặng thơ văn, ta đọc đi đọc lại nhiều lần, nói nó giống như Kinh Thi cũng không ngoa."

Hai người quý mến nhau, có thể thấy rõ.

Dương Tu hết lòng giúp đỡ Tào Thực để ông ta được lập làm Thái tử. Vì vậy, Tào Phi rất ghen ghét Dương Tu. Bạn bè của Dương Tu có lần nói với ông ta:

"Chức vị Thái tử một ngày chưa được xác định, Tào Phi vẫn còn hy vọng. Người công khai giúp đỡ Tào Tháo như vậy, nếu Tào Phi được lập làm Thái tử, hẳn ta sao có thể không trả thù người? Người vẫn nên cẩn thận thì hơn."

Dương Tu cười, nói:

"Tào Tháo là bạn của ta, ta giúp đỡ hẳn là lẽ đương nhiên. Có ta giúp đỡ, chuyện Tào Phi làm Thái tử sẽ không bao giờ xảy ra."

Tào Phi mời Ngô Chấn, quận trưởng Triều Ca, giúp mình mưu tính, để tránh bị phát hiện, hẳn ta cho Ngô Chấn trốn trong xe chở giỏ ra vào phủ. Dương Tu biết được việc này, lập tức báo cáo với Tào Tháo. Tào Phi biết tin, lại làm theo kế của Ngô Chấn, hôm sau cho xe chở lụa. Dương Tu lại đi báo cáo, nhưng không tìm thấy ai, vì vậy Tào Tháo bắt đầu nghi ngờ ông ta.

Tào Tháo thường ra đề bài để khảo nghiệm các con trai. Mỗi lần làm bài, Dương Tu đều ở bên cạnh bày mưu tính kế cho Tào Tháo, phỏng đoán tâm ý của Tào Tháo, rồi nói cho Tào Tháo biết cách ứng phó. Tào Tháo thấy câu trả lời của Tào Tháo rất hợp ý mình, trong lòng rất vui mừng. Tào Phi bèn sai người bí mật báo cho Tào Tháo:

"Dương Tu tự ý đoán ý của Thừa tướng, những câu trả lời đó đều là ý của hẳn ta. Hẳn ta muốn khoe khoang tài năng, lại còn nói lung tung khắp nơi, thật đáng ghét."

Để kiểm chứng việc này, Tào Tháo cho Tào Phi và Tào Tháo ra khỏi thành, lại bí mật ra lệnh cho quan giữ thành không cho bất kỳ ai ra khỏi thành, để quan sát hành động của hai người. Tào Phi đi rồi lại quay về, còn Tào Tháo làm theo lời Dương Tu, giết chết quan giữ thành rồi ra khỏi thành. Tào Tháo cảm thấy chán ghét, càng thêm căm hận Dương Tu.

Dương Tu còn phạm nhiều điều cấm kỵ khác. Khi xây dựng công Trường phủ, Tào Tháo đến xem, viết chữ "活" (hoạt) lên cổng, sau đó không nói gì liền bỏ đi. Mọi người không hiểu ý của ông ta, không biết phải làm sao. Dương Tu thấy vậy, liền nói:

"Chữ '活' trong chữ '門' (môn) là chữ '闕' (khoát), ý của Thừa tướng là chê cổng quá lớn, nên phá bỏ rồi xây lại."

Một lần, Tào Tháo viết chữ "合" (hợp) lên một hộp bánh. Mọi người không biết làm gì, đứng ngây ra đó. Dương Tu bước ra khỏi hàng, ăn một miếng bánh, nói:

"Thừa tướng muốn chúng ta mỗi người ăn một miếng, các người còn chần chừ gì nữa?"

Tào Tháo trước mặt mọi người khen ngợi Dương Tu thông minh, nhưng trong lòng lại rất khó chịu.

Bạn bè của Dương Tu đều rất khâm phục tài năng của ông ta, nhưng cũng lo lắng vì ông ta quá phô trương. Họ nói riêng với ông ta:

"Thừa tướng tính tình kiêu ngạo, không coi ai ra gì, lại thích thể hiện sự thông minh của mình, mà người lại nhiều lần làm ông ta mất mặt, không che giấu tài năng của mình,

Thừa tướng nhất định sẽ không vui. Cứ tiếp tục như vậy, không phải là điều tốt, sao người không thay đổi?"

Dương Tu không đề tâm, chỉ nói:

"Thừa tướng biết nhìn người, lại rộng lượng, ông ấy sẽ không trách ta đâu. Hơn nữa, ta đoán không sai chút nào, Thừa tướng chẳng phải đã nhiều lần khen ngợi ta trước mặt mọi người sao?"

Tào Tháo bình định Hán Trung, đánh Lưu Bị nhưng tiền thoái lưỡng nan, một hôm nói câu "*kê lặc*". Dương Tu đang đi theo quân liền đoán được tâm ý của Tào Tháo, nói với mọi người:

"Kê lặc, ăn thì không ngon, bỏ thì tiếc. Thừa tướng nhất định sẽ rút quân."

Ông ta cho người chuẩn bị hành lý. Tào Tháo biết được liền nổi giận, vu cho Dương Tu tội làm loạn quân tâm, giết chết ông ta.

【Nguyên văn】

密而測之，人忌處解矣。

(Mật nhi trắc chi, nhân kỵ xứ giải hĩ.)

【Dịch văn】

Bí mật mà dò xét, chỗ người ta kiêng kỵ sẽ được hóa giải.

【Diễn giải】

Bị người khác kiêng kỵ là dấu hiệu báo trước của mọi tai họa, nếu không loại bỏ được những điều này, sự việc cuối cùng sẽ không thể giải quyết. Người ta kiêng kỵ điều gì thường có dấu hiệu và biểu hiện, nếu chú ý quan sát, suy xét kỹ lưỡng, thì không khó tìm ra câu trả lời. Khả năng quan sát của tiểu nhân trong việc này rất đáng kinh ngạc, chúng có thể đoán chính xác suy nghĩ của người khác từ những chi tiết nhỏ nhất, những gì bất lợi cho mình thì tìm cách khắc phục, để tai họa được loại bỏ từ trong trứng nước.

【Điển tích】 Tâm cơ của Lý Liên Anh

Lý Liên Anh, đại thái giám cuối thời nhà Thanh, đã làm nhiều việc gây hại cho đất nước và nhân dân. Hắn ta công khai bán quan tước, nhận hối lộ, can thiệp triều chính. Tài sản hắn ta vợ vét được lên đến hàng chục triệu lượng bạc. Hắn ta làm nhiều việc ác, nhưng lại được chết già, điều này rất hiếm thấy trong số các thái giám Trung Quốc qua các triều đại. Lý Liên Anh có thể làm được như vậy, thực sự là nhờ tâm cơ hơn người, giỏi phỏng đoán ý bề trên.

Ban đầu, Lý Liên Anh chỉ là một tiểu thái giám trong cung. Một lần, thái giám chải đầu bị Từ Hi Thái hậu mắng chửi và phạt, chỉ vì Từ Hi không hài lòng với kiểu tóc ông ta chải. Lý Liên Anh thấy vậy, trong lòng lóe sáng, lập tức đến kỹ viện, học hỏi kỹ thuật làm tóc đẹp nhất từ các kỹ nữ.

Ba ngày sau, Lý Liên Anh học xong trở về, liền cầu xin thái giám chải đầu cho Từ Hi:

"Tiểu nhân có kỹ thuật chải đầu tuyệt vời, chỉ cần công công tiến cử, tiểu nhân nhất định sẽ làm Thái hậu hài lòng. Như vậy, công công vừa tránh được bị mắng, Thái hậu cũng sẽ khen ngợi công công có công tiến cử người tài, tiểu nhân càng thêm cảm kích công công."



49. **Lý Liên Anh** Đại thái giám nhà Thanh, 13 tuổi nhập cung, 16 tuổi hầu hạ Từ Hi. Ông là người thận trọng, "thờ cấp trên thì cứu vãn, đối đãi cấp dưới thì khoan dung", trong bối cảnh chính trị phức tạp cuối thời nhà Thanh lại có thể ứng phó khéo léo, rất được sủng ái và tin tưởng.

Kính giám: Phải suy đoán được tâm ý của người ở trên, từ đó đáp ứng mong muốn của họ, loại bỏ sự nghi ngờ của họ thì mới có tiền đồ.

Lý Liên Anh nói năng khéo léo, thái giám chải đầu lại cho hắn ta thử làm một kiểu tóc, sau khi hài lòng, thái giám chải đầu mới tiến cử Lý Liên Anh với Từ Hi. Hắn ta dùng hết tài năng, chải cho Từ Hi Thái hậu một kiểu tóc đang thịnh hành nhất trong giới kỹ nữ lúc bấy giờ, Từ Hi vui mừng, liền giữ hắn ta lại chải đầu cho mình.

Được hầu hạ Từ Hi, Lý Liên Anh đã tìm được bước đột phá để thăng tiến. Hắn ta dùng mọi cách lấy lòng, luôn tìm cách nắm bắt tâm ý của Từ Hi.

Một lần tình cờ, Lý Liên Anh nghe lén được cuộc nói chuyện giữa Hàm Phong và đại thần Túc Thuận. Hàm Phong sợ sau khi mình chết, Từ Hi sẽ chuyên quyền, định làm theo cách của Hán Vũ Đế loại bỏ Câu Dực phu nhân, giết chết Từ Hi. Lý Liên Anh biết nếu báo bí mật này cho Từ Hi, sẽ là một công lao lớn, chắc chắn sẽ khiến Từ Hi coi trọng mình, vì vậy hắn ta liền lên ra khỏi cung, báo tin cho em gái của Từ Hi. Từ Hi biết chuyện, âm thầm cảm kích Lý Liên Anh, bà ta dùng mưu kế khiến Hàm Phong không ra tay với mình. Sau khi Hàm Phong chết, Từ Hi phát động chính biến. Bà ta nắm giữ đại quyền, bèn ra sức đề bạt Lý Liên Anh, cho hắn ta làm tổng quản thái giám.



清朝服饰

Tiểu nhân đắc chí, Lý Liên Anh không tránh khỏi hành xử kiêu ngạo. Một lão thái giám nói với hắn ta:

"Tổng quản mới nhậm chức, điều tối kỵ là hành xử phô trương, khiến Thái hậu phật lòng. Chúng ta là nô tài, làm việc gì cũng phải cẩn thận, chớ nên vừa được thăng tiến đã không biết giữ mình."

Lý Liên Anh nghe lời khuyên của lão thái giám liền rất khó chịu, hắn ta sa sầm mặt nói:

"Làm quan có uy nghi của làm quan, bây giờ đã khác xưa rồi. Ta là tổng quản, những việc bên ngoài vẫn phải giao thiệp, Thái hậu sao có thể trách ta?"

Một hôm, Lý Liên Anh đi cùng Từ Hi ra khỏi cung. Đi ngang qua phủ đệ của Lý Liên Anh, Từ Hi nhìn tấm biển *"Tổng quản Lý phủ"* treo cao, âm thầm nhíu mày. Hành động nhỏ này bị Lý Liên Anh nhìn thấy, trong lòng lạnh toát. Hắn ta đoán chắc chắn là Từ Hi chê hắn ta kiêu ngạo, cảm thấy khó chịu.

Lý Liên Anh hối hận vì đã không nghe lời khuyên của lão thái giám, lúc này bèn tính toán cách khắc phục. Sau khi miễn cưỡng đi chơi với Từ Hi, hắn ta lặng lẽ về nhà cho người gỡ tấm biển xuống, sau đó quay lại tạ tội với Từ Hi:

"Nô tài đáng chết, xin Thái hậu trách phạt."

Từ Hi Thái hậu chậm rãi nói:

"Ngươi có tội gì?"

Lý Liên Anh khóc lóc nói:

"Lúc nô tài không có nhà, tiểu thái giám lại tự ý treo tấm biển 'Tổng quản Lý phủ' trước cửa nhà nô tài, rõ ràng là muốn làm nô tài khó xử! Nô tài không có đức cũng chẳng có tài, hoàn toàn nhờ Thái hậu đề bạt mới có ngày hôm nay. Nô tài nào dám tự cao tự đại? Nô tài đã về nhà gỡ tấm biển xuống, đánh cho tiểu thái giám một trận, rồi đưa hần ta đến Nội vụ phủ trị tội."

Từ Hi vốn đang tức giận, đến đây lại càng thích sự khôn khéo, cẩn thận của Lý Liên Anh, bà ta không trách phạt Lý Liên Anh, từ đó càng thêm tin tưởng hần ta.

【Nguyên văn】

君子惑於微，不惑於大。

(Quân tử hoặc ư vi, bất hoặc ư đại.)

【Dịch văn】

Quân tử lo là việc nhỏ, không lo là việc lớn.

【Diễn giải】

Quân tử và tiểu nhân khác nhau, họ suy đoán ra sự việc, chỉ cần liên quan đến đại sự quốc gia, dù biết là phạm kỵ cũng phải can gián. Còn đối với những lời đàm tiếu công kích cá nhân, họ có thể bình tĩnh, không để ý. Quân tử phân định việc lớn việc nhỏ, vừa là phản ánh khí tiết cao thượng của họ, cũng là lựa chọn tất yếu khi họ đặt quốc gia lên hàng đầu. Điều này đối lập rõ rệt với sự nhạy cảm thái quá, tư lợi của tiểu nhân.



50. **Lã Đao**, danh tướng triều Bắc Tống, xuất thân trong gia đình quan lại, nhờ chức quan của cha mà được bổ nhiệm làm quan. Sau khi vào triều Tống, ông làm quan đến chức Tham tri Chính sự, phục vụ hai triều vua Thái Tông và Chân Tông. Ông là người khoan dung, đôn hậu, biết tiến thoái đúng mực.

Kính giám: Người làm việc lớn phải nhìn vào đại cục, không nên quá chú trọng vào chi tiết vụn vặt.

【Diễn tích】 Lời nhắc nhở của Lã Đao

Thời Tống Thái Tông, Lã Đao làm quan trong triều, rất ít khi tranh chấp với người khác. Đối với những kiến nghị của mọi người, ông cũng ít khi phát biểu ý kiến của mình. Mọi người đều nói ông hồ đồ, Lã Đao cũng không biện bạch. Có người hỏi ông:

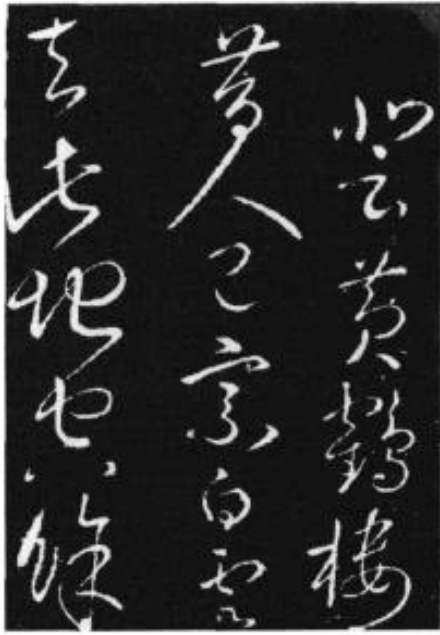
"Là đại thần triều đình nên chia sẻ nỗi lo với quốc gia, dám nói lời can gián, tại sao ông việc gì cũng không bày tỏ thái độ?"

Lã Đao trả lời:

"Việc nhỏ mà tranh cãi không ngừng, ta không thêm làm. Nếu liên quan đến đại sự quốc gia, ta tự nhiên sẽ lên tiếng, mọi người cứ yên tâm."

Tống Thái Tông có lần hỏi ý kiến ông về việc nước, Lã Đao nhiều lần can gián, lời lẽ rất gay gắt, Tống Thái Tông rất ngạc nhiên, nói với ông: *"Mọi người đều nói ông hồ đồ, sao lần này lại biện luận như vậy? Bình thường ông không phải thế này!"*

Lã Đao lớn tiếng nói: *"Những chuyện nhỏ nhất không phải việc của đại thần. Nếu bận tâm đến những chuyện này, sẽ bỏ lỡ đại sự. Việc nước là lớn, trách nhiệm của thần là sửa sai, việc này liên quan đến vận mệnh quốc gia, thần sao dám thoái thác? Nếu Bệ hạ không nghe lời can gián của thần, ngày khác thần sẽ lại can gián."*



宋太宗书法

Tổng Thái Tông từ đó mới hiểu Lã Đoan, bắt đầu coi trọng ông. Khấu Chuẩn khi đó là Phó sứ Thư mật viện, rất kính trọng Lã Đoan, Lã Đoan cũng thích tính cách của Khấu Chuẩn, hai người thường qua lại. Khấu Chuẩn có lần hỏi ông về cách làm quan, Lã Đoan thẳng thắn phê bình ông:

"Người cương trực, thanh liêm, đó là ưu điểm của người, ta không nói nhiều. Nhưng khuyết điểm của người cũng không ít, việc gì cũng so đo, thích hơn thua, nói năng không kiêng kỵ, đó đều là những điều người cần khắc phục! Quan trường không phải nơi trong sạch, tại sao người lại coi nó là đất sạch? Nếu người bài xích tất cả những gì người không thích, chỉ trích tất cả những người người không vừa mắt, thì quan trường này không hợp với người, làm sao có thể ở lại lâu dài?"

Khấu Chuẩn nghe xong, càng thêm kính trọng Lã Đoan.

Tổng Thái Tông bất chấp sự phản đối của nhiều người, bổ nhiệm Lã Đoan làm Tể tướng. Các đại thần trong lòng không phục, Tổng Thái Tông bèn nói với họ: *"Lã Đoan việc nhỏ hồ đồ, việc lớn không bao giờ hồ đồ. Ông ta trung thành với nước, không màng tư lợi, đó mới là hành vi của quân tử, những người không hiểu thật là ngu muội!"*

Lý Kế Thiên của Tây Hạ thù địch với nhà Tống, thường xuyên quấy rối biên giới phía tây của Đại Tống. Một lần quân Tống trong cuộc phản công đã bắt được mẹ của Lý Kế Thiên. Tổng Thái Tông muốn giết bà ta để thị uy, liền triệu Khấu Chuẩn vào cung bàn bạc. Lã Đoan đoán được ý định của Tổng Thái Tông, liền mời Khấu Chuẩn đến phủ, nói thẳng với ông:

"Hoàng thượng triệu người vào cung, ta nghĩ chắc là vì đại sự quốc gia, ta không thể không biết. Nếu là chuyện vặt vãnh khác, người cũng không cần nói."

Khấu Chuẩn kể lại sự việc, rồi nói: *"Hoàng thượng quyết định xử tử mẹ của Lý Kế Thiên, dự định ở cửa Bắc Bảo An chém đầu thị chúng, để răn đe Lý Kế Thiên."*

Lã Đoan đứng dậy, kinh hoàng nói: *"May mà người nói cho ta biết, nếu không sẽ hỏng đại sự. Người hãy hoãn thi hành án, ta sẽ vào cung can gián."*

Khấu Chuẩn lo lắng nói: *"Hoàng thượng thái độ kiên quyết, e rằng khó khuyên can. Lỡ chọc giận Hoàng thượng, đại nhân chẳng phải tự chuốc lấy khổ sao? Ta lo cho sự an nguy của đại nhân!"*

Lã Đoan cảm ơn ý tốt của Khấu Chuẩn, sau đó vào cung gặp Thái Tông, nói: *"Năm xưa Hạng Vũ muốn nấu cha của Lưu Bang, Lưu Bang biết chuyện đã phản ứng thế nào, Bệ hạ có biết không?"*

Tổng Thái Tông bị ông hỏi không đầu không đuôi, nhất thời không nói nên lời, Lã Đoan liền nói tiếp:

"Lư Bang lại cười nói rằng, hy vọng đến lúc đó chia cho ta một chén canh. Từ đó có thể thấy người làm đại sự sẽ không màng đến người thân, kẻ loạn thân tặc tử như Lý Kế Thiên càng không kiêng kỵ gì. Hoàng thượng nếu giết mẹ của Lý Kế Thiên, chỉ khiến lòng phản nghịch của hắn ta thêm kiên định, không những không có tác dụng mà còn thêm thù hận, sau này khó mà cứu vãn."

Tổng Thái Tông bình tĩnh lại, cũng thấy Lã Đoan nói đúng. Ông hỏi Lã Đoan nên xử lý việc này thế nào, Lã Đoan liền kiến nghị: *"Theo ý kiến ngu muội của thần, nên đưa mẹ của Lý Kế Thiên đến Yên Châu, chăm sóc chu đáo, để chiêu hàng Lý Kế Thiên. Nếu Lý Kế Thiên không chịu quy phục, hắn ta cũng sẽ có kiêng dè, không dám làm càn. Chuyện còn dài, không sợ không có ngày giải quyết."*

Tổng Thái Tông vỗ đùi khen hay, vui mừng nói: *"Người nhắc nhở đúng lúc! Nếu không, đã phạm sai lầm lớn rồi."*

Lý Kế Thiên vì mẹ ở trong tay nhà Tống, tuy không quy phục nhưng cũng giảm bớt việc xâm lấn. Mẹ của Lý Kế Thiên chết, không lâu sau Lý Kế Thiên cũng chết. Con trai của hắn ta xin hàng nhà Tống, triều đình cuối cùng cũng giải trừ được mối đe dọa ở biên giới phía tây.



宋代青瓷倒灌壺

【Nguyên văn】

小人處於近，不慮於遠。

(Tiểu nhân xử ư cận, bất lự ư viễn.)

【Dịch văn】

Tiểu nhân chỉ chăm lo việc trước mắt, không nghĩ đến việc lâu dài.

【Diễn giải】

Bản tính ham lợi trước mắt của tiểu nhân quyết định kết cục cuối cùng bị người đời oán trách, ruồng bỏ, đó là sự thật không thể chối cãi. Chúng giỏi bày trò, hãm hại người khác để thể hiện bản thân, nhưng khi chúng đang đắc ý thì không biết ngày báo ứng cũng không còn xa. Tiểu nhân luôn dùng tâm địa tiểu nhân để đo lòng quân tử, chúng coi sự nhàn nhin của quân tử là yếu đuối, có thể bắt nạt, điều này cho thấy sự thiển cận của chúng. Một khi đại họa giáng xuống, không ai có thể cứu chúng, đó là hình phạt thích đáng cho kẻ gieo gió gặt bão.

【Diễn tích】 Tấn Huệ Công tự chuốc lấy họa

Năm 651 TCN, Tấn Hiến Công trị vì 26 năm qua đời, cuộc tranh giành ngôi báu sau đó khiến nước Tấn đại loạn. Đại thần Lý Khắc giết chết người kế vị là Hê Tề, Tuân Tức lập Trác Tử, Lý Khắc lại giết Trác Tử.

Công tử Di Ngô chạy sang nước Lương, muốn mượn sức mạnh của nước Tần để lên ngôi, liền cầu cứu nước Tần, còn giả vờ chân thành hứa rằng:

"Nếu ta được làm vua, nhất định không quên đại ân của nước Tần, sẽ dâng 5 tòa thành ngoài Hoàng Hà để báo đáp."

Thuộc hạ của Di Ngô can gián:

"Đất đai của nước Tấn, có được không dễ dàng, công tử hứa dâng thành, rất không ổn."

Di Ngô cười lạnh nói:

"Ta lưu vong bên ngoài, có nhà không thể về. Nếu có thể đoạt được ngôi vua, 5 tòa thành nhỏ bé thì có là gì? Ta nghĩ nước Tần vì tham lam 5 tòa thành, sẽ giúp ta. Không làm như vậy, ta còn kể sách nào khác sao?"

Quả nhiên như Di Ngô dự đoán, Tần Mục Công biết rõ đất 5 tòa thành có cửa ải Hào Hàm là vị trí chiến lược quan trọng, liền đồng ý ngay. Ông ta liên kết với Tề Hoàn Công,



51. **Tấn Huệ Công**, họ Cơ, tên Di Ngô, là quân chủ nước Tấn thời Xuân Thu, con trai của Tấn Hiến Công, em trai của Tấn Văn Công. Thời trẻ, ông lưu vong để bảo toàn tính mạng, sau được đón về lên ngôi. Ông là người có lòng dạ hẹp hòi, bội tín bội nghĩa, trong thời gian nắm quyền không có bất kỳ thành tựu nào.

Kính giám: Kẻ thất đức thì ít người giúp đỡ. Quyền mưu chỉ có thể là phụ trợ, không bao giờ có thể thay thế được đạo nghĩa.

phái binh hộ tống Di Ngô về nước, giúp ông ta lên ngôi, tức là Tấn Huệ Công. Tấn Huệ Công giết Lý Khắc và đồng bọn. Sau khi củng cố quyền lực, ông ta không chịu dâng 5 tòa thành cho nước Tần, còn nói:



晋国陶器

"Đất đai của tổ tiên, ta có bao giờ hứa cho nước khác? E rằng có người truyền lời sai rồi!"

Trong số các đại thần của Tấn Huệ Công có người can gián:

"Chủ công nếu muốn giữ chữ tín với thiên hạ, dù đau đớn cắt đất của tổ tiên, cũng là bất đắc dĩ. Lúc đầu chủ công không nên hứa hẹn dễ dàng, sự việc đã đến nước này, chủ công sau này rút kinh nghiệm là được, không nên nuốt lời!"

Tấn Huệ Công cười ha hả, nói:

"Muốn trách thì trách nước Tần ngu muội, ta chỉ nói bừa, ai bảo họ dễ dàng tin tưởng."

Năm 647 TCN, nước Tấn gặp thiên tai, mất mùa nghiêm trọng. Tấn Huệ Công phái người sang nước Tần mua lương thực, Tần Mục Công ghi hận Tấn Huệ Công thất tín, liền nói với quần thần:

"Nước Tấn là nước sói, trước đây lừa gạt chúng ta, nay lại mặt dày xin lương thực, thật là tự rước lấy nhục! Ta sao có thể bán lương thực cho chúng? Như vậy nước Tấn chắc chắn sẽ bị thiệt hại lớn, điều này rất có lợi cho chúng ta."

Đại thần Vu Tang lại có quan điểm ngược lại, ông ta phân tích với Tần Mục Công:

"Huệ Công bội tín, bách tính sẽ rời bỏ ông ta. Ông ta chỉ thất tín với chủ công một lần, bách tính nước Tấn lại chưa bị hại. Nếu chủ công trút hận thù với Huệ Công lên bách tính nước Tấn, bách tính nước Tấn sẽ oán hận chủ công thấy chết không cứu, mà Huệ Công lại không hề hấn gì. Huệ Công chỉ thấy lợi ích trước mắt, không tính toán thiệt hại lâu dài, ông ta không đáng lo ngại. Chỉ cần chủ công chịu cứu giúp ông ta một lần nữa, sau này nếu ông ta lại bất nghĩa với nước Tần, bách tính nước Tấn chắc chắn sẽ bỏ ông ta mà theo chủ công."

Tần Mục Công độ lượng, nghe theo ý kiến của Vu Tang, đồng ý bán lương thực. Đoàn thuyền chở lương thực đến thành Giáng, bách tính nước Tấn hoan hô vang dội, ai nấy cũng đều cảm kích nước Tần.

Năm sau, nước Tần gặp thiên tai, nước Tấn lại được mùa. Tần Mục Công phái người sang nước Tấn cầu cứu, Tấn Huệ Công không nhớ ơn, kiên quyết không bán lương thực cho nước Tần. Đại phu nước Tấn là Khánh Trừng rất bất mãn với hành vi tiêu nhân của Tấn Huệ Công, ông ta khuyên can:

"Chủ công thất tín trước, nay lại tuyệt tình sau, vì một chút lợi nhỏ, một chút tư lợi mà không tính đến lâu dài, đây là con đường diệt vong! Tuyệt đối không thể làm như vậy"

nữa. Nước Tần đã có ân với chúng ta, chủ công làm như vậy bách tính sẽ oán trách, huống chi thiên hạ? Nếu bị thiên hạ khinh miệt, chủ công làm sao có thể đứng vững? Nước Tần làm sao có thể tồn tại?"

Tấn Huệ Công không chút hổ thẹn nói: "Đó đều là người suy diễn bừa bãi, ta chưa từng nghe nói."

Tần Mục Công nổi giận, phái quân đánh nước Tấn. Tấn Huệ Công dẫn quân ra trận. Quân Tấn oán hận Tấn Huệ Công tàn nhẫn, nuốt lời, lúc này đều không muốn đánh, không còn chí khí. Tấn Huệ Công ba trận ba bại, cuối cùng bị bắt sống.

【Nguyên văn】

設疑而惑，真偽可鑒焉。

(Thiết nghi nhi hoặc, chân ngụy khả giám yên.)

【Dịch văn】

Đặt ra nghi vấn để gây hoang mang, thật giả có thể phân biệt được.

【Diễn giải】

Phân biệt thật giả của một người không thể chỉ dựa vào suy đoán mà kết luận. Phân biệt quân tử không dễ, nhận ra tiểu nhân cũng không phải chuyện đơn giản. Đặc biệt là với những tiểu nhân giỏi lấy lòng, muốn nhận rõ bộ mặt thật của chúng, đặt ra một nghi vấn để thử thách, khảo nghiệm chúng, không phải là một biện pháp không hiệu quả. Tiểu nhân bị giả dối làm mờ mắt, tự nhiên sẽ xu nịnh, a dua theo, như vậy, bộ mặt thật của chúng sẽ bị phơi bày.

【Điển tích】 Mưu kế của Dương Kỳ

Dương Kỳ là cận thần của Ngụy Minh Đế thời Tam Quốc, giữ chức Trung Lĩnh Quân. Ông thẳng thắn, việc gì cũng nói thẳng, Ngụy Minh Đế nhiều lần nói với ông: "Ta ghi nhận tấm lòng của người, nhưng sự thẳng thắn của người thật khó chấp nhận. Đây là khuyết điểm lớn của người, tại sao không sửa? Cùng là trung thần, Lưu Diệp không giống người nói năng không giữ ý, ông ta mới là tấm gương cho người noi theo!"

Dương Kỳ từ đó qua lại thân thiết với Lưu Diệp, Lưu Diệp liền truyền dạy cho ông:



魏武帝曹操书法

"Muốn làm Hoàng thượng vui lòng, trước tiên phải suy đoán ý đồ của Hoàng thượng, cái gọi là biết người biết ta. Như vậy mới có thể tùy cơ ứng biến, quyết định được nên làm gì. Người một lòng trung thành, nhưng thường không được Hoàng thượng chấp nhận, chẳng phải là do không giỏi lĩnh hội thánh ý sao? Sau này cứ làm theo lời ta nói là được."

Dương Kỳ nghe xong không vui, về nhà nói với người nhà:

"Quân tử làm việc quang minh lỗi lạc, không bao giờ xu nịnh, mà nay Lưu Diệp lại dạy ta thuật tiểu nhân, có thể thấy ông ta không phải là quân tử! Hoàng thượng bảo ta học ông ta, chắc là Hoàng thượng cũng bị ông ta lừa gạt."

Năm 232, Ngụy Minh Đế chuẩn bị chinh phạt Thục Hán, quần thần đều phản đối. Ngụy Minh Đế triệu riêng Lưu Diệp vào cung, hỏi:

"Người mưu lược, ta rất tin tưởng người, việc đánh Thục, người thấy thế nào?"

Lưu Diệp thuận theo ý của Ngụy Minh Đế, nói:

"Đây là hành động anh minh của Bệ hạ, đại nghiệp thống nhất thiên hạ, nên thực hiện từ sớm. Quân thần đều nhút nhát, an hưởng lạc thú, không cầu tiến thủ, họ làm sao hiểu được hùng tâm của Bệ hạ? Cái gọi là làm đại sự không bàn bạc với nhiều người, Bệ hạ chỉ cần quyết tâm, cứ việc xuất binh đánh Thục."

Ngụy Minh Đế rất hài lòng với câu trả lời của Lưu Diệp, hết lời khen ngợi:

"Trung thành của người, ta sẽ không quên. Cả triều văn võ, chỉ có người hiểu ta nhất!"

Lưu Diệp bàn bạc việc này với quần thần, để tránh bị họ công kích, ông ta giả vờ phản đối việc đánh Thục, lý lẽ vẫn đường hoàng, ông ta nói:

"Quốc gia mới thành lập, trăm việc phải làm, nên dưỡng sức, chờ thời cơ. Thục Hán núi cao đường hiểm, dân nghèo đất hẻo lánh, nếu tốn công tốn của, liệu lĩnh xuất binh, không chắc sẽ thắng, dù có đánh được cũng là thiệt hại lớn hơn lợi ích."

Quần thần đều cho là ông ta nói có lý.

Dương Kỳ cũng là người phản đối chiến tranh, ông nhiều lần can gián Ngụy Minh Đế. Ngụy Minh Đế rất khó chịu, mắng ông:

"Ta coi người là trung thần, chẳng lẽ người cũng phản đối ta? Người không hiểu việc hành quân đánh giặc, sau này đừng xen vào việc này nữa."

Dương Kỳ vẫn kiên trì nói:

"Quần thần phản đối, tự nhiên có lý do của họ. Lưu Diệp là mưu sĩ của Tiên đế, ông ta cũng cho rằng việc này không nên làm, Bệ hạ không muốn nghe ý kiến của ông ta sao?"

Ngụy Minh Đế sững người, vội hỏi:

"Lưu Diệp rõ ràng nói với ta là việc chinh phạt là đúng, nên nhanh chóng thực hiện, sao ông ta lại phản đối?"

Dương Ky tìm Lưu Diệp để đối chất, Lưu Diệp lại không nói gì. Ngụy Minh Đế cho Dương Ky lui ra, chưa kịp trách mắng Lưu Diệp, Lưu Diệp đã vội nói: *"Bệ hạ chinh phạt Thục Hán, vốn là việc cơ mật, mà nay ai cũng biết. Nếu địch quốc biết được, chẳng phải làm hỏng đại kế của Bệ hạ sao? Lời ta nói với quần thần, vốn là muốn giúp Bệ hạ che giấu việc này, không phải thật lòng phản đối đánh Thục, mong Bệ hạ minh xét."*

Ngụy Minh Đế hết giận, còn khen ngợi hành động của ông ta.

Lưu Diệp biện minh thoát tội, ra khỏi cung liền oán trách Dương Ky:

"Ta làm vậy, đều là để tự bảo vệ mình, người tại sao lại làm thật? Uy nghiêm của Hoàng thượng không thể đắc tội, khí thế của quần thần cũng không thể công khai chống đối. Ta chỉ nói vậy thôi, ai bảo người nói với Hoàng thượng?"



三国魏晋时期环绕式神兽镜

Dương Ky nghĩ việc lớn như vậy, Lưu Diệp lại chơi chữ, hai mặt lầy lòng, không khỏi khinh thường ông ta. Ông xin gặp Ngụy Minh Đế, kể lại sự việc. Ngụy Minh Đế không tin, nói:

"Lưu Diệp trung thành, ông ta tuyệt đối không phải tiểu nhân như người nói. Ông ta luôn vì ta mà suy nghĩ, nói theo ý ta, nếu oan uổng ông ta, ta sao nở lòng?"

Dương Ky suy nghĩ một lát, hiến kế cho Ngụy Minh Đế: *"Lưu Diệp giỏi dò xét tâm ý của Bệ hạ, tuyệt đối không phải trung thành. Bệ hạ không bằng triệu ông ta vào, hỏi chuyện, nhưng lời Bệ hạ nói phải ngược lại với suy nghĩ trong lòng, Lưu Diệp chỉ biết a dua, chắc chắn sẽ nói giống với lời của Bệ hạ, từ đó có thể thử ra con người của Lưu Diệp."*

Ngụy Minh Đế dùng cách này để thử Lưu Diệp, thuật quen dùng của Lưu Diệp lập tức lộ nguyên hình. Quả nhiên như Dương Ky nói, ông ta luôn a dua theo Ngụy Minh Đế. Ngụy Minh Đế lập tức tỉnh ngộ, bắt đầu xa lánh ông ta. Lưu Diệp biết được sự thật, ngày đêm lo lắng bất an, uất ức mà chết.

【Nguyên văn】

附貴而緣，殃禍可避焉。

(Phụ quý nhi duyên, ương họa khả tị yên.)

【Dịch văn】

Bám víu vào người quyền quý để tạo quan hệ, tai họa có thể tránh được.

【Diễn giải】

Tâm tư của tiểu nhân luôn đặt việc bảo toàn bản thân, giữ gìn phú quý lên hàng đầu. Tiểu nhân luôn suy tính tình hình biến đổi, từ đó tìm kiếm chỗ dựa và sắp xếp đường lui cho mình. Trong thời đại phong kiến chuyên chế, tề nạn bao che lẫn nhau và mạng lưới quan hệ chằng chịt khiến tiểu nhân càng ra sức kết bè kết phái, bám víu quyền quý. Chỉ cần là người có lợi cho chúng, chúng sẽ tìm mọi cách lấy lòng, phục tùng. Những người không có cảm nhận và hiểu biết sâu sắc về điều này khó tránh khỏi gặp phải những bất hạnh, còn tiểu nhân tinh thông thủ đoạn này, do chúng suy tính trước, hành động trước, nên đã thu được không ít lợi lộc.

【Diễn tích】 Chương Cừ Kiêm Quỳnh sớm lo liệu

Chương Cừ Kiêm Quỳnh là tiết độ sứ Kiếm Nam thời Đường Huyền Tông, ông ta rất sợ tể tướng Lý Lâm Phủ, lo sợ bị ông ta hãm hại, gặp đại họa. Một lần, Chương Cừ Kiêm Quỳnh nói với phú hào địa phương là Tiên Vu Trọng Thông về nỗi lo lắng của mình: *"Lẽ ra ta cũng đã hiểu kính Lý Lâm Phủ không ít, nhưng ta hiểu rõ con người ông ta, người gian xảo như ông ta, không biết ngày nào sẽ trở mặt. Người nói ta nên làm gì?"*

Tiên Vu Trọng Thông gật đầu nói: *"Đại nhân lo lắng không sai, Lý Lâm Phủ thật sự không thể dựa vào. Đại nhân làm quan ở ngoài, nếu trong triều không có người chống lưng, sớm muộn gì cũng không yên tâm. Nếu có người công kích đại nhân, không ai nói giúp đại nhân, chẳng phải đại nhân sẽ mặc người ta xâu xé sao? Đại nhân lo lắng rất đúng, vẫn nên nhanh chóng lo liệu việc này."*

Chương Cừ Kiêm Quỳnh liền nhờ Tiên Vu Trọng Thông lo liệu việc này, ông ta dặn dò:

"Nghe nói Hoàng thượng có người mới được sủng ái là Dương Quý Phi. Ta đoán là mới được sủng ái, chắc chắn chưa có ai bám víu, đây là cơ hội tốt. Nếu người có thể thay ta đến Trường An một chuyến, tạo quan hệ với Dương Quý Phi, ta sẽ không phải lo lắng ngày đêm nữa."

Tiên Vu Trọng Thông nghe vậy cười nói:

"Kinh đô nếu không có người giới thiệu, đến đó cũng vô ích. May mà ta quen biết một người, tên là Dương Chiêu, là anh họ xa của Dương Quý Phi."

Chương Cừ Kiêm Quỳnh nghe vậy mừng rỡ, nói:

"Tốt quá rồi, có mối quan hệ này, ta còn lo gì nữa?"

Dương Chiêu mà Tiên Vu Trọng Thông nói đến chính là Dương Quốc Trung sau này quyền khuynh thiên hạ, tên "*Quốc Trung*" là do Đường Huyền Tông ban cho. Dương Chiêu vốn là một kẻ vô lại địa phương, lười biếng, lại nghiện cờ bạc, không ai coi ra gì, Tiên Vu Trọng Thông có lần động lòng trắc ẩn, thường xuyên giúp đỡ hắn ta.

Chương Cừ Kiêm Quỳnh giục Tiên Vu Trọng Thông mau chóng dẫn Dương Chiêu đến. Vừa gặp mặt, Chương Cừ Kiêm Quỳnh, người đứng đầu đất Thục, lại tặng bốc Dương Chiêu:

"Anh trai của quý phi lại bị chôn chìm ở đây, đều là ta sơ suất! Ngài nhìn phong độ như vậy, chắc chắn có tài kinh bang tế thế. Được quen biết ngài, ta thật vinh hạnh."

Dương Chiêu vốn đang run sợ, thấy Chương Cừ Kiêm Quỳnh không những không tỏ vẻ uy nghiêm mà còn cung kính, nhất thời bối rối, Tiên Vu Trọng Thông ở bên cạnh cũng nói:

"Ngài chịu ảm ức đã lâu, may mà trời không phụ người tài, cũng không uổng công chúng ta quen biết nhau. Nay tiết độ sứ đại nhân sáng suốt, muốn trọng dụng ngài, không biết ngài ý thế nào?"

Dương Chiêu thụ sủng nhược kinh (được sủng ái mà kinh ngạc), liền gật đầu đồng ý. Chương Cừ Kiêm Quỳnh mừng rỡ, lập tức cho hắn ta làm thuộc quan của mình. Từ đó, Chương Cừ Kiêm Quỳnh coi hắn ta như báu vật, đối đãi như thượng khách, quan tâm hết mực. Những người không biết sự tình đều không hiểu sự "*khiêm tốn*" của Chương Cừ Kiêm Quỳnh. Một số người biết chuyện trong đó cũng cho rằng ông ta làm hơi quá, bèn nói với ông ta: "*Dương Chiêu là họ hàng của Dương Quý Phi không sai, nhưng quan hệ của họ chỉ là anh em trong ngũ phục, không thân thiết. Đại nhân đối đãi với hắn ta như vậy, chưa chắc đã được báo đáp, đại nhân làm việc vẫn nên chừa đường lui thì hơn."*

Chương Cừ Kiêm Quỳnh cười nói:

"Bám víu quyền quý, đâu phải chuyện dễ dàng? Ta tự hạ thấp mình, kết giao với hắn ta, mối quan hệ lúc hoạn nạn này mới có thể khiến hắn ta cảm động không quên. Dương Chiêu là người xảo trá, mưu mẹo, có Dương Quý Phi nâng đỡ, ngày sau chắc chắn sẽ làm quan lớn. Điều này, ta không đoán sai đâu."

Không lâu sau, Chương Cừ Kiêm Quỳnh sắp xếp cho hắn ta hộ tống lụa là đến kinh đô. Ông ta đích thân mở tiệc tiễn Dương Chiêu, còn lặng lẽ nói với hắn ta: "*Vất vả đường xa, ta đã chuẩn bị một chút quà mọn ở huyện Phi cho ngài. Đến huyện Phi, tự nhiên sẽ có người giao cho ngài, đừng từ chối."*

Đến huyện Phi, người thân tín của Chương Cừ Kiêm Quỳnh dâng quà, khiến Dương Chiêu vô cùng ngạc nhiên. Quà toàn là đặc sản quý giá nhất của đất Thục, đủ các loại, trị giá hàng vạn. Dương Chiêu cảm kích Chương Cừ Kiêm Quỳnh, đến Trường An liền phân phát quà cho anh em nhà họ Dương, hắn ta không ngừng nói:

"Đây đều là tiết độ sứ Chương Cừu Kiên Quỳnh nhờ ta gửi cho các người, ông ta thật sự là ân nhân của ta!"

Chị em nhà họ Dương từ đó luôn nói tốt về Chương Cừu Kiên Quỳnh trước mặt Huyền Tông. Huyền Tông càng ngày càng có thiện cảm với ông ta, dù có người đàn hặc Chương Cừu Kiên Quỳnh, Huyền Tông cũng đều không để ý. Dương Chiêu cũng nhờ chuyến đi này mà tiếp cận được Huyền Tông, mở đường cho việc nắm quyền sau này.

【Nguyên văn】

結左右以觀情，無不知也。

(Kết tả hữu dĩ quan tình, vô bất tri dã.)

【Dịch văn】

Kết giao với người thân cận để quan sát tình hình, không có gì là không biết.

【Diễn giải】

Tâm ý của một người không dễ dàng bộc lộ ra ngoài, ở nơi công cộng, người ta càng cẩn thận che giấu, không để người ngoài nhận ra. Nhưng trong cuộc sống hàng ngày, khi ở cùng người thân cận, sự đề phòng của người ta sẽ giảm đi rõ rệt, tâm ý của họ dễ bị người khác dò xét. Vì vậy, những kẻ dòm ngó luôn thích kết giao với người bên cạnh người khác, để từ đó thăm dò tình hình thực tế của người đó, từ đó xác nhận và bổ sung cho những suy đoán của mình, rồi đưa ra đối sách chính xác, ứng phó với những thay đổi.

【Diễn tích】 "Bửu bối" của Trương Nghi

Thời Chiến Quốc, nước Tần muốn đánh nước Tề. Vì nước Tề và nước Sở đã giao ước liên minh, Tần Huệ Vương bèn phái thừa tướng Trương Nghi đi sứ nước Sở, khuyên nước Sở cắt đứt quan hệ với nước Tề.

Trương Nghi đến nước Sở, ông ta phái người dùng tiền mua chuộc những người bên cạnh Sở Vương, ngay cả đầu bếp của Sở Vương cũng được tặng quà. Thuộc hạ của Trương Nghi nghi ngờ, hỏi:



战国时期金銀镶嵌铜牺尊

"Đại nhân đi thuyết phục Sở Vương, gánh vác trọng trách, tại sao lại vô cớ lấy lòng những người đó? Đại thần nước Sở còn có thể hiểu được, những người hầu hạ Sở Vương thì không cần thiết."

Trương Nghi liền giải thích:

"Muốn thuyết phục Sở Vương, cần phải biết tâm ý của ông ta. Chúng ta không biết gì cả, chỉ là suy đoán, làm sao có thể thành công? Tuyệt đối không được coi thường những người bên cạnh Sở Vương, họ ngày đêm ở bên Sở Vương, mọi việc của Sở Vương họ đều biết rõ. Ta kết giao với họ, chính là vì lý do này."

Trương Nghi thông qua những người bên cạnh Sở Vương, nắm rõ hoàn toàn tình hình của Sở Vương. Vì vậy, ông ta tùy cơ ứng biến, nói với Sở Vương:

"Tần Vương không tiếc đất đai, chỉ cần Đại vương cắt đứt quan hệ với nước Tề, Tần Vương sẽ dâng đất Thương, U rộng 600 dặm cho nước Sở, đồng thời dâng mỹ nữ hầu hạ Đại vương. Tần Vương thật lòng muốn kết giao với Đại vương, việc này không chỉ làm suy yếu nước Tề, khiến Đại vương bớt đi một kẻ thù, mà còn giúp Tần, Sở nương tựa lẫn nhau, mãi mãi là nước anh em."

Lời của Trương Nghi, câu nào cũng đúng với lòng tham lam, háo sắc của Sở Vương. Sở Vương nghe xong vui mừng khôn xiết, liền đồng ý ngay lời đề nghị của Trương Nghi.

Đại thần nước Sở là Trần Trản can gián:

"Nước Tần lấy lòng Đại vương, chỉ vì nước Tần sợ nước Sở và nước Tề kết thân. Một khi Đại vương cắt đứt quan hệ với nước Tề, nước Sở sẽ bị cô lập, cũng mất đi giá trị để nước Tần coi trọng. Nước Tần sao có thể dâng không 600 dặm đất? Như vậy, cả Tần và Tề đều sẽ thù địch với nước Sở, nước Sở sẽ gặp nguy hiểm."

Sở Vương tin tưởng lời Trương Nghi, đại thần nước Sở là Cậ Thượng bị Trương Nghi mua chuộc cũng ra sức biện hộ cho Trương Nghi. Sở Vương không nghe lời khuyên can của Trần Trản, đóng cửa ải ở biên giới Sở, Tề, cắt đứt quan hệ, không qua lại với nước Tề nữa.

Sau đó, Trương Nghi quả nhiên nuốt lời, ông ta nói với sứ giả nước Sở đến nhận đất:

"Tần Vương ban cho ta 6 dặm đất, ta sẽ dâng cho Đại vương!"

Sứ giả nước Sở tranh luận:

"Tôi phụng mệnh Đại vương, đến nhận 600 dặm đất Thương, U, sao lại là 6 dặm?"



52. **Trương Nghi**, hậu duệ quý tộc nước Ngụy cuối thời Chiến Quốc, từng theo Quỷ Cốc Tử học thuật tung hoành, mưu lược quỷ quyệt. Ông hai lần làm thừa tướng nước Tần, dùng kế liên hoành giúp Tần thống nhất thiên hạ, là nhà chính trị, nhà ngoại giao và nhà mưu lược nổi tiếng thời Chiến Quốc.

Minh giám: Nắm bắt được tâm lý đối phương thì có thể điều khiển đối phương trong lòng bàn tay.

Trương Nghi trừng mắt, quát lớn:

"Trên đời làm gì có chuyện tốt như vậy, ai lại dâng không 600 dặm đất? Ta nói là 6 dặm, Đại vương chắc chắn là nghe nhầm rồi."

Sứ giả nước Sở về báo với Sở Vương. Sở Vương tức giận, phái quân đánh nước Tần, kết quả đại bại, thiệt hại 8 vạn quân. Sở Vương bèn cầu hòa, xin cắt đất. Tần Huệ Vương muốn dùng đất Khiêm Trung của nước Sở để đổi lấy đất ngoài cửa ải Vũ Quan của nước Tần, Sở Vương hận Trương Nghi đã lừa mình, bèn trả lời:

"Trương Nghi lừa ta quá đáng, chỉ cần giao Trương Nghi cho ta xử lý, đất Khiêm Trung ta sẽ dâng cho nước Tần."

Tần Vương thấy có lợi như vậy, định giao Trương Nghi. Trương Nghi biết được ý định của ông ta, bèn chủ động xin đến nước Sở. Tần Vương trong lòng mừng thầm, nhưng ngoài mặt lại nói:

"Sở Vương hận người thấu xương, người đến đó sẽ gặp nguy hiểm, tại sao lại tự chui đầu vào lưới?"

Trương Nghi trong lòng chua xót, nhưng ngoài miệng lại nói:

"Đổi một Trương Nghi lấy đất Khiêm Trung, ta chết cũng đáng. Nhưng ta cũng nắm chắc sẽ không chết, xin Đại vương yên tâm. Đại thần được Sở Vương sủng ái nhất là Cận Thượng đã bị ta mua chuộc, Cận Thượng lại rất được Trịnh Tụ, ái phi được Sở Vương sủng ái nhất, tin tưởng, họ đều là "bùru bồi" giúp ta thoát nạn."



战国时期蟠螭纹钟

Trương Nghi đến nước Sở, Sở Vương giam ông ta vào ngục, chuẩn bị xử tử. Cận Thượng lập tức đến tìm Trịnh Tụ, nói:

"Họa đến nơi rồi, người còn chưa biết sao? Nay Trương Nghi bị giam, Tần Vương rất yêu quý Trương Nghi, chắc chắn sẽ dâng 6 huyện đất Thượng Ung cho nước Sở, đồng thời gả mỹ nữ cho Sở Vương, để chuộc Trương Nghi. Đại vương nể trọng nước Tần, lại tham lam đất đai, đến lúc đó chắc chắn sẽ sủng ái mỹ nữ nước Tần, địa vị của người sẽ bị lung lay. Nếu người khuyên Đại vương thả Trương Nghi, tai họa này có thể hóa giải, người tại sao không làm vậy?"

Trịnh Tụ bị lừa gạt, lập tức lo lắng. Bà ta hết lời khuyên Sở Vương thả Trương Nghi, còn khóc lóc nói:

"Nếu Đại vương giết Trương Nghi, thì ngày nước Tần báo thù, cũng là ngày ta và Đại vương chia lìa! Nếu Đại vương nhất quyết làm như vậy, xin hãy đưa mẹ con ta đến Giang Nam, để tránh bị nước Tần hãm hại."

Sở Vương nhu nhược, nghe Trịnh Tụ nói vậy, lập tức cũng sợ hãi. Ông ta âm thầm mừng là chưa giết Trương Nghi, liền thả Trương Nghi ra, đổi đổi rất long trọng.

【Nguyên văn】

置險難以絕念，無不破哉。

(Trí hiểm nan dĩ tuyệt niệm, vô bất phá tai.)

【Dịch văn】

Đặt ra khó khăn, hiểm trở để dập tắt ý đồ xấu, không gì không phá được.

【Diễn giải】

Biết địch biết ta, trăm trận trăm thắng, từ trước đến nay luôn là cách hiệu quả để chiến thắng kẻ địch, đối phó với tiểu nhân cũng nên như vậy. Tiểu nhân sợ khó sợ khổ, chúng tuy to gan lớn mật nhưng lại rất coi trọng lợi ích của bản thân. Vì vậy, chỉ cần chúng ta nắm rõ ý đồ của tiểu nhân, thuận thế tạo ra khó khăn cho chúng, khiến chúng phải dè chừng, lo sợ, chúng sẽ phải kiềm chế. Cách này vừa không tốn binh lực, vừa tránh được tổn thất không cần thiết, có thể nói là mưu kế khôn ngoan để chế ngự tiểu nhân.



53. **Lã Di Giản** Nhà chính trị thời Tống, tự Thân Phu, quê gốc Lai Châu, xuất thân trong gia đình quan lại. Thời Chân Tông, ông giữ chức Hình bộ Lang trung, tạm quyền Tri phủ Khai Phong. Khi Nhân Tông lên ngôi còn nhỏ, Lã Di Giản giữ chức Tế tướng phụ tá, quyền lực rất lớn, nhưng ông vẫn tận tâm tận lực, nhờ đó triều chính trong sạch, yên bình. Năm Khánh Lịch thứ hai (1042), ông qua đời vì bệnh, được truy tặng thụy hiệu "Văn Tĩnh".

Minh giám: Khéo léo đặt ra vấn đề khó, mượn lực đánh lực, tệ nạn sẽ được loại bỏ trong một ngày.

【Diễn tích】 Lã Di Giản lão luyện

Lã Di Giản, đại thần nhà Tống, khi còn làm Hình bộ viên ngoại lang, đất Thục báo cáo đã bắt được kẻ phản loạn là Lý Thuận. Nghe tin này, quần thần đều chúc mừng Hoàng thượng. Lã Di Giản xét xử vụ án, điều tra ra người này không phải Lý Thuận, ông muốn báo cáo sự thật với Hoàng thượng, quần thần ra sức can ngăn:

"Hoàng thượng đã biết Lý Thuận bị bắt, long nhan đại duyệt, ông không cần quá câu nệ, càng không thể làm Hoàng thượng mất vui! Lý Thuận là thật hay giả bây giờ không quan trọng, dù sao cuộc nổi loạn cũng đã được dẹp yên, ông không nói thì sẽ không ai biết chuyện này."

Lã Di Giản lúc đó không đồng ý, ông kiên trì nói:

"Đây tuyệt đối không phải chuyện nhỏ, làm thần tử sao có thể lừa dối Hoàng thượng như vậy?"

Ông bẩm báo sự việc với Hoàng thượng, quần thần đều rất bất mãn với ông, oán hận trong lòng. Người nhà của Lã Di Giản thấy tình hình bất lợi cho ông, bèn khuyên:

"Làm quan trong triều không thể đắc tội với quần thần, đó là điều người làm quan phải làm được. Nếu không, họ sẽ cùng nhau chống đối ông, ông còn có ngày yên ổn sao? Ông chỉ biết trung thành, mà không biết cách hóa giải hiềm khích, kết giao bè phái, ông sẽ ngày càng bị cô lập."

Từ đó, Lã Di Giản nhiều lần bị quần thần đàn hặc, Hoàng thượng tuy không nghe theo lời gièm pha, nhưng Lã Di Giản cũng không chịu nổi. Ông dần trở nên khéo léo và thực dụng, làm việc cũng cẩn thận hơn.

Sau khi Tống Nhân Tông Triệu Trinh lên ngôi, Lã Di Giản được thăng làm Hữu gián nghị đại phu. Một lần, cung Ngọc Thanh Chiếu Ứng bị hỏa hoạn, Thái hậu khóc lóc thảm thiết, nói:

"Tiên đế xây dựng cung này là để tôn đạo thờ trời, nay đã bị thiêu rụi hoàn toàn, ta có lỗi với di chiếu của Tiên đế, sao có thể yên lòng?"

Lã Di Giản đoán Thái hậu có ý muốn xây dựng lại cung Ngọc Thanh Chiếu Ứng, ông không trực tiếp can ngăn, mà nói:

"Cái gọi là tai dị, là điềm báo cho con người. Xây dựng cung này, chi phí rất lớn, Tiên đế lúc đầu cũng đã tốn rất nhiều công sức, nay trời giáng hỏa hoạn, chẳng phải là trời cảnh báo không nên lãng phí của cải của dân sao?"

Lã Di Giản nói bóng gió, Thái hậu cũng không tiện nhắc lại chuyện xây dựng lại cung nữa.

Lã Di Giản làm tể tướng, một quan viên tên là Lưu Hoán thỉnh cầu Thái hậu giao quyền lại cho Hoàng thượng. Thái hậu nổi giận, kết tội Lưu Hoán can thiệp triều chính, chuẩn bị đày ông ta đến Lĩnh Nam. Lã Di Giản biết chuyện, nhân lúc Thái hậu bệnh nặng, bí mật giữ Lưu Hoán lại. Ông bẩm báo mọi chuyện với Hoàng thượng, Hoàng thượng khen ngợi lòng trung thành của ông, lại thăng Lưu Hoán làm Hữu chính ngôn.

Có người hỏi Lã Di Giản:

"Nhờ Hoàng thượng trách ông tự ý quyết định, không tuân theo ý chỉ, chẳng phải ông sẽ bị tội chết sao?"

Lã Di Giản cười lớn nói:

"Trên đời không có Hoàng đế nào không muốn nắm quyền, ta dám mạo hiểm làm vậy, đều là vì Hoàng thượng, Hoàng thượng sao có thể trách ta? Ta nắm chắc việc này, tự nhiên sẽ không có chuyện gì xảy ra."

Năm 1040, Nguyên Hạo dẫn quân Tây Hạ xâm lược biên giới nhà Tống. Hoạn quan Hoàng Đức Hòa, giám quân của quân Tống, đã bỏ chạy khỏi trận chiến, dẫn đến thất bại thảm hại của quân Tống. Các đại thần trong triều dâng sớ xin chém Hoàng Đức Hòa, Ngự sử đài thị ngự sử Văn Ngạn Bác phụ trách xét xử vụ án này, sau khi điều tra rõ ràng, liền tâu xin Hoàng thượng xử tử Hoàng Đức Hòa bằng hình phạt chém ngang lưng.

Quần thần từ lâu đã bất mãn với việc hoạn quan làm giám quân, nhân cơ hội này, họ cùng nhau thỉnh cầu Nhân Tông bãi bỏ tệ nạn này. Họ nói:

"Việc quân sự quan trọng, liên quan đến an nguy của quốc gia, hoạn quan không có tài cán, không thể giao trọng trách này cho họ. Vụ án của Hoàng Đức Hòa đã chứng minh điều này, nếu Bệ hạ không kịp thời điều chỉnh, quyết tâm sửa đổi, tai họa sau này sẽ càng lớn."

Nhân Tông thấy quần thần phần nộ, bèn gọi tể tướng Lã Di Giản đến bàn bạc. Lã Di Giản biết thế lực của hoạn quan không thể đắc tội, lại sợ quần thần oán trách, ông suy nghĩ một lát rồi nói:

"Bệ hạ không cần bãi miễn toàn bộ hoạn quan, Hoàng Đức Hòa chỉ là trường hợp cá biệt, chỉ cần chọn người trung thành, có tài, sẽ không gây ra sai lầm."

Nhân Tông bảo ông chọn người, Lã Di Giản lập tức từ chối:

"Thần không hiểu rõ tình hình của hoạn quan, hơn nữa, thần là tể tướng, cũng không nên có quan hệ riêng tư với hoạn quan. Nếu Hoàng thượng hạ chiếu cho Đô tri, Áp ban phụ trách quản lý hoạn quan đi lựa chọn, chắc chắn sẽ tìm được người xứng đáng. Nếu họ thiên vị, bỏ nhiệm người thân, Bệ hạ có thể xử tội họ giống như giám quân làm sai."

Nhân Tông làm theo ý của Lã Di Giản, ban hành thánh chỉ. Ngày hôm sau, các Đô tri, Áp ban đều đến cầu xin Nhân Tông đừng để hoạn quan làm giám quân nữa. Không lâu sau, các giám quân trong quân đội cũng xin từ chức, tệ nạn này bỗng chốc bị loại bỏ. Thì ra, sau khi Hoàng Đức Hòa bị xử tử, hoạn quan đã lo sợ, Lã Di Giản lại đề xuất để Đô tri, Áp ban chịu trách nhiệm, nếu có người làm sai sẽ bị xử phạt cùng, họ càng thêm sợ hãi, vì vậy đã chủ động từ bỏ.



【Phụ lục】 Quỷ Cốc Tử khéo chế tiểu nhân tám chiêu

【CHIÊU THỨ NHẤT】 CHIA RẼ RỒI TRỊ —— KHÉO CHẾ NGƯ TIỂU NHÂN CẦU KẾT.

Tiểu nhân làm điều ác trên đời, thường hình thành bè phái, hô ứng lẫn nhau, cấu kết với nhau. Còn quân tử quang minh lỗi lạc, không giỏi kết bè kết cánh, nên thường bị tiểu nhân ám hại, đến chết cũng không biết tại sao. Tình trạng đời như vậy, thật đáng buồn! Thực ra, đây là hậu quả của việc quân tử quá nhân từ, cố chấp, bao dung. Trên thực tế, đối với tiểu nhân đã hình thành bè phái, nên thẳng tay trừng trị chúng. Một trong những chiến lược mà quân tử thời xưa đã sử dụng và thành công, đó là gây chia rẽ, khiến chúng đánh lẫn nhau, từ đó đánh bại từng tên một, không cần đánh mà vẫn thắng.

Yến Anh hai quả đào giết ba tráng sĩ

Thời Xuân Thu, Tề Cảnh Công trị vì, Yến Anh làm Tướng quốc, cùng triều còn có "Tam kiệt Tề quốc" lừng lẫy, đó là Công Tôn Tiệp, Điền Khai Cương, Cổ Dã Tử. Ba người này đều dũng mãnh hơn người, bọn họ cấu kết với nhau, dựa vào công lao và sức mạnh của mình, kiêu ngạo, ngông cuồng. Nước Tề còn có một gian thần tên là Trần Vô Vũ, khắp nơi phân phát tiền của, mua chuộc lòng người, âm mưu soán ngôi. Bốn người này lại kết thành "bè lũ bốn tên", hống hách, làm nhiều điều ác. Yến Anh rất lo lắng về điều này, thỉnh cầu Cảnh Công trừ khử bọn chúng. Cảnh Công thờ dãi, vẻ mặt khó xử nói: "Ba người này sức lực hơn người, người thường không phải đối thủ của chúng, ám sát e rằng cũng chưa chắc thành công."

Yến Anh suy nghĩ một lát, rồi nghĩ ra một kế chia rẽ, đánh bại từng tên một. Sau khi nghe Yến Anh trình bày, Cảnh Công cho rằng có thể thử xem. Vì vậy, Cảnh Công phái người đưa cho ba người họ hai quả đào, và nói: "Ba vị có thể dựa vào công lao lớn nhỏ mà ăn hai quả đào này."

Công Tôn Tiệp lên tiếng trước: "Có lần, ta tay không chế ngự được một con lợn rừng hung dữ; sau đó lại có lần, ta bắt được một con hổ dữ. Với bản lĩnh lớn như ta, lẽ dĩ nhiên nên ăn một quả đào trước." Nói xong, hắn ta đứng dậy, không khách khí lấy một quả đào.

Tiếp theo, Điền Khai Cương vội vàng nói: "Ta từng hai lần một mình cầm giáo, phục kích đánh lui ba quân tinh nhuệ của địch, với bản lĩnh lớn như ta, lẽ dĩ nhiên cũng nên ăn một quả đào." Nói xong, hắn ta cũng đứng dậy, không chút do dự lấy một quả đào.

Cổ Dã Tử thấy hai quả đào đều bị hai người anh em của mình lấy mất, không còn phần của mình nữa, liền tức giận nói: *"Có lần, ta từng cùng chủ công qua sông, lúc đó một con rùa lớn ngậm lấy con ngựa bên trái của xe ngựa chủ công, kéo con ngựa vào vòng xoáy nước sâu chảy xiết. Ta liền lặn xuống đáy sông, đi ngược dòng một trăm bước, rồi lại đi xuôi dòng chín dặm đường thủy, bắt được con rùa và giết chết nó. Sau đó, tay trái ta nắm đuôi ngựa, tay phải xách đầu rùa, như chim bay vọt lên khỏi mặt nước, những người lái đò đều kinh ngạc, tưởng ta là thần sông. Các người nói xem, với công lao lớn như Cổ Dã Tử ta, luận về việc ăn đào thì chắc không ai sánh bằng ta! Thế mà hai người lại mỗi người lấy một quả đào trước, vậy ta phải làm sao?"* Nói xong, hắn ta đứng dậy rút gươm ra, như muốn đánh nhau với hai người kia.

Công Tôn Tiệp và Điền Khai Cường nghe Cổ Dã Tử nói vậy, lại thấy hắn ta thực sự nổi giận, không khỏi cảm thấy vô cùng xấu hổ, liền cùng nói: *"Huynh đệ, luận về lòng dũng cảm, chúng ta không bằng huynh; luận về công lao, càng không thể so sánh với huynh. Chúng ta lại không nhường nhịn mà tranh giành đào, không chừa lại cho huynh, điều này chứng tỏ chúng ta quá tham lam. Hôm nay nếu không lấy cái chết để thể hiện sự hối hận về lòng tham của mình, thì chúng ta chẳng phải là kẻ hèn nhát sao?"* Nói xong, hai người liền đặt quả đào lên bàn, sau đó rút gươm tự sát.

Cổ Dã Tử nhìn xác chết của hai người bạn, lương tâm cũng bị lên án sâu sắc, tự nhủ: *"Trước đây ba chúng ta là anh em tốt của nhau, nay lại vì tranh giành hai quả đào mà đánh nhau sống chết, thật không nên. Bây giờ hai người họ đã chết, chỉ còn mình ta sống, đây là bất nhân; dùng lời lẽ cay nghiệt để sỉ nhục người khác, mà khoe khoang công đức của mình, đây là bất nghĩa; ghê tởm hành vi của mình mà không chịu chết, đây là bất dũng."* Nói xong, hắn ta cũng không lấy đào, mà rút gươm tự sát.

Yến Anh chỉ bằng một kế chia rẽ đã tiêu diệt được ba kẻ thù khó đối phó mà không tốn một chút sức lực nào.



[CHIỀU THỨ HAI] LẤY TẤN CÔNG LÀM PHÒNG THỦ — KHÉO CHẾ NGỰ TIỂU NHÂN TỔ CÁO TRƯỚC.

Lấy tấn công làm phòng thủ, thường là phương pháp mà phe chính nghĩa khi bị phe tà ác vu cáo, buộc phải sử dụng để bình tĩnh ứng phó, giả vờ thuận theo, chờ thời cơ phản công.

Trần Chấn phản thủ làm công

Trần Chấn là nhà du thuyết thời Chiến Quốc, khi ông ta làm quan ở nước Tần, thường xuyên tranh giành sự sủng ái với Trương Nghi, một nhà du thuyết nổi tiếng khác. Trương Nghi bèn nói xấu Trần Chấn trước mặt Tần vương:

"Trần Chấn vốn là thần tử của Đại vương, nhưng lại thường xuyên tiết lộ bí mật của nước Tần cho nước Sở. Nghe nói hắn ta còn định đầu quân cho nước Sở, nếu thực sự như vậy, xin Đại vương hãy giết hắn ta đi, để tránh hậu họa về sau."

Tần vương nghe xong, rất kinh ngạc, bèn vội vàng cho người gọi Trần Chấn đến, nói với ông ta:

"Quả nhân đối đãi với tiên sinh không tệ chứ! Nhưng bây giờ nghe nói tiên sinh muốn rời khỏi nước Tần, không biết định đi nước nào? Quả nhân cũng muốn chuẩn bị xe ngựa cho tiên sinh!"

Trần Chấn biết rõ là Trương Nghi đã tố cáo, nhưng vẫn tỏ ra rất thẳng thắn, đáp:

"Đúng vậy, thần định đi nước Sở."

Tần vương buột miệng nói:

"Quả nhiên không nằm ngoài dự đoán của Trương tiên sinh, quả nhân cũng biết tiên sinh nhất định sẽ đến nước Sở, tiên sinh không đi nước Sở, thì còn có thể đi đâu được nữa?"

Trần Chấn bình tĩnh nói:

"Vâng, thần rời khỏi nước Tần, vốn là muốn đến nước Sở! Làm như vậy để thuận theo kế hoạch của Trương Nghi, để kiểm chứng xem thần có thực sự tiết lộ bí mật của nước Tần cho Sở vương hay không. Đại vương, thần xin kể cho ngài nghe một câu chuyện thú vị! Trước đây có một người nước Sở lấy hai vợ, có một người đàn ông đến quyến rũ người vợ lớn, người vợ lớn liền mắng chửi; lại có một người đàn ông đến quyến rũ người vợ nhỏ, người vợ nhỏ liền bằng lòng. Một thời gian sau, người nước Sở đó không may qua đời. Có người hỏi người đàn ông thứ hai: 'Nếu để người chọn một trong hai người làm vợ, người muốn lấy người vợ lớn hay người vợ nhỏ?' Người đàn ông đó trả lời: 'Muốn lấy người vợ lớn.' Người hỏi không hiểu hỏi: 'Người vợ lớn mắng chửi, còn người vợ nhỏ lại bằng lòng, tại sao người không lấy người vợ nhỏ mà lại muốn lấy người vợ lớn?' Người đàn ông đó giải thích: 'Người vợ nhỏ ở địa vị như trước đây, ta đương nhiên hy vọng nàng ta bằng lòng với ta; còn bây giờ muốn làm vợ ta, ta đương nhiên không hy vọng nàng ve vãn khắp nơi. Vì vậy, vẫn là người vợ lớn đoan trang hơn.' Bây giờ nước Sở có quốc quân anh minh, Chiều

Dương Quân lại là Tướng quốc hiền tài, còn thần là bề tôi, nếu thường xuyên tiết lộ bí mật của nước Tần cho Sở vương, Sở vương nhất định sẽ cho rằng thần bất trung, sẽ không trọng dụng thần, Chiêu Dương Quân cũng nhất định sẽ không cộng tác với thần, đạo lý này chẳng lẽ không rõ ràng sao? Hành động thần đến nước Sở hôm nay, là để chứng minh thần có tiết lộ bí mật của nước Tần cho Sở vương hay không, lòng trung thành với Đại vương có thay đổi hay không."

Sau khi Trần Chấn đi khỏi, Trương Nghi liền bước vào hỏi Tần vương:

"Rốt cuộc Trần Chấn muốn đi đâu?"

Tần vương khen ngợi:

"Trần Chấn quả xứng đáng là nhà biện luận hiếm có trên đời! Sau khi quả nhân hỏi ông ta, ông ta nhìn thẳng vào quả nhân nói: 'Thần đương nhiên sẽ đến nước Sở.' Quả nhân đành phải hỏi ông ta: 'Tiên sinh đã nhất định muốn đến nước Sở, vậy thì lời phỏng đoán của Trương tiên sinh là đúng rồi!' Ông ta vẫn bình tĩnh nói: 'Thần muốn rời khỏi nước Tần đến nước Sở, không chỉ Trương Nghi đoán được, mà ngay cả khách qua đường nước Tần cũng có thể đoán được, vì điều này không có gì đáng giấu giếm. Xưa kia, Ngũ Tử Tư trung thành với quân vương của mình, vì vậy, các quốc quân đều mong muốn ông ta làm thần tử của mình; Tăng Sâm hiếu thuận với cha mẹ, vì vậy, cha mẹ trên đời đều mong muốn ông ta làm con trai của mình. Vì vậy, một người hầu hoặc một tiểu thiếp nếu chưa ra khỏi ngõ đã được bán, thì nhất định là người hầu tốt, tiểu thiếp hiền; còn một người phụ nữ bị ruồng bỏ, nếu có thể nhanh chóng tái giá với đàn ông trong làng, thì nhất định là người phụ nữ tốt. Nếu thần bất trung với Đại vương, Sở vương sẽ cho rằng thần có thể trung thành với ông ta sao? Còn thần trung thành như vậy mà vẫn không được trọng dụng, không đi nước Sở thì còn có thể đi đâu được nữa?'"

Trương Nghi nghe xong, sửng sò, không nói nên lời.

Tần vương cho rằng lời nói của Trần Chấn rất có lý, bèn đổi đãi rất hậu hĩnh với ông ta, do đó tạm thời giữ được Trần Chấn. Trần Chấn ở lại nước Tần tròn một năm, dưới sự xúi giục không ngừng của Trương Nghi, cuối cùng không được Tần vương trọng dụng. Trần Chấn thấy không thể thực hiện hoài bão của mình, cuối cùng vẫn rời khỏi nước Tần đầu quân cho nước Sở.

[CHIỀU THỨ BA] NẮM GIỮ ĐIỂM YẾU — KHÉO CHẾ NGỰ TIỂU NHÂN VU KHỔNG.

Phải luôn giữ lại một chiều, đây là một tuyệt chiêu để tự bảo vệ mình, phòng tránh tiểu nhân hãm hại trong quan trường xã hội phong kiến. Quân tử để đề phòng tiểu nhân sau này trả thù, thường giữ lại một số bằng chứng để chứng minh sự trong sạch của mình, có thể ngăn chặn tiểu nhân nguy tạo bằng chứng hãm hại. Tiểu nhân thường có đặc điểm làm chuyện xấu hổ thẹn, muốn che giấu lại càng lộ liễu. Phải luôn cảnh giác cao độ với chúng, nắm giữ một số lời nói và hành vi xấu xa của chúng làm điểm yếu, giống như đeo một vòng kim cô lên đầu Tề Thiên Đại Thánh. Một khi tiểu nhân dám ngang ngược làm điều ác, chỉ cần niệm chú kim cô, chúng sẽ không còn cách nào khác, không dám làm càn nữa, hoặc ít nhất cũng phải kiềm chế hơn.

Tại họa từ tấu chương của Trâu Hạo

Tổng Triết Tông có một người con trai, là Hiến Mẫn Thái tử Triệu Mậu, do Chiêu Hoài Lưu thị sinh ra. Triết Tông không có con trai nào khác, lúc đó Mạnh hoàng hậu đã bị phế truất, ngôi vị hoàng hậu đang bỏ trống. Vì Lưu thị đã sinh con trai, Triết Tông muốn lập bà ta làm hoàng hậu, tuy nhiên, đứa trẻ đã chết yểu sau ba tháng. Trong thời gian này, đại thần Trâu Hạo ba lần dâng sớ can gián, nói không nên lập Lưu thị làm hoàng hậu, nhưng bản thảo tấu chương đều không được lưu giữ, nội dung cũng không được người ngoài biết đến. Sau đó, Trâu Hạo vì dâng sớ vạch trần gian thần Chương Đôn mà bị đày đến vùng xa xôi. Sau khi Huy Tông lên ngôi, ông ta được trọng dụng lại làm đại thần trong triều. Khi Trâu Hạo trở về triều đình, vừa gặp mặt, Huy Tông đã nhắc đến chuyện can gián lập Thái hậu, hết lời khen ngợi, còn hỏi bản thảo tấu chương còn hay không. Trâu Hạo đáp: "Đã đốt rồi." Sau khi tan triều, Trâu Hạo kể chuyện này cho Trần Quán, Trần Quán tiếc nuối nói:

"Tai họa của người bắt đầu từ đây! Sau này nếu có gian thần nào đó nguy tạo tấu chương hãm hại người, người sẽ không thể nào biện minh được."

Sau khi gian thần Thái Kinh nắm quyền, vì hấn ta vốn đã ghen ghét Trâu Hạo, nên đã sai người nguy tạo một bản tấu chương của Trâu Hạo, trong đó viết:

"Lưu hậu đã giết chết Trác thị (một phi tần khác của Triết Tông), và cướp lấy con trai duy nhất của bà ta để giả làm con mình. Làm như vậy, tuy có thể lừa người nhất thời, nhưng sao có thể lừa trời được?"

Huy Tông xem xong bản tấu giả này, lập tức hạ lệnh điều tra việc này. Vì vậy, Trâu Hạo lại bị đày đến Hành Châu làm Biệt giá (phụ tá của Thứ sử), sau đó lại bị điều đến Chiêu Châu, tất cả đều ứng nghiệm lời nói của Trần Quán.

Hàn Ung chuẩn bị sẵn sàng nên không gặp tai họa

Thời Minh Đại Tông Cảnh Thái, khi Hàn Ung, Phó sứ Quảng Đông, đến Giang Tây tuần tra, bỗng nhiên có người báo cáo rằng em trai của Ninh vương là Mỗ Thân vương đến bái kiến ông ta. Hàn Ung một mặt nói dối là mình bị bệnh, xin Vương gia đợi một lát, một mặt lập tức phái người đi gọi Tam ti (thời Minh, Đô chỉ huy sứ ti, Bố chính sứ ti, Án sát sứ ti

của các tình gọi chung là "*Tam ti*"), và dặn dò: "*Vào bằng cửa hông, để làm chứng.*" Đồng thời tìm một tấm ván gỗ trắng. Sau đó, Hàn Ung mới ra ngoài quỳ rạp xuống đất nói:

"Thần bị bệnh, nghênh đón chậm trễ, mong Thân vương thứ lỗi."

Mỗ Thân vương vừa vào cửa, liền kể chuyện anh trai mình muốn tạo phản. Hàn Ung giả vờ nói tai mình bị bệnh, nghe không rõ, xin Mỗ Thân vương viết tất cả những gì muốn nói ra. Mỗ Thân vương muốn giấy, Hàn Ung liền sai người khiêng tấm ván gỗ trắng vào, nói:

"Tình hình gấp gáp, chưa chuẩn bị giấy bút, xin Thân vương châm chước, cứ viết lên tấm ván này vậy." Thân vương bèn viết chi tiết kế hoạch tạo phản của anh trai mình lên tấm ván gỗ trắng, rồi cáo từ.

Hàn Ung báo cáo việc này lên triều đình, Hoàng thượng bèn phái một đại thần đến điều tra. Lúc này, anh em Ninh vương lại làm hòa, Mỗ Thân vương không thừa nhận đã nói anh trai mình muốn tạo phản, vì vậy không tìm thấy bất kỳ bằng chứng nào về việc Ninh vương mưu phản. Sau khi đại thần điều tra việc này trở về kinh thành, triều đình liền kết tội Hàn Ung ly gián tông thất Ninh vương, và muốn áp giải ông ta về kinh thành thẩm vấn. Hàn Ung nộp lên tấm ván gỗ trắng có chữ viết của Mỗ Thân vương, và nói có Tam ti làm chứng, lúc này mới được thả ra.

[CHIÊU THỨ TƯ] DỪNG MỖI NHỬ — KHÉO CHẾ NGỰ TIỂU NHÂN MƯU TÍNH.

“Đạo cao một thước, ma cao một trượng.” Muốn khéo léo chế ngự mưu tính của tiểu nhân, thường phải suy đoán tâm lý của tiểu nhân, ban cho chúng lợi ích. Giống như muốn câu được cá lớn, phải dùng mồi thơm, dưới sự cám dỗ của lợi ích, một số tiểu nhân tham lam sẽ tự động mắc câu, tự sa lưới.

Tô Tần dùng kế di truyền để trả thù

Tô Tần là nhà du thuyết nổi tiếng thời Chiến Quốc. Ông ta từng dùng thuật hợp tung thuyết phục sáu nước chống Tần, từ đó trở thành Tôn ước trưởng. Ông ta đeo ấn Tề tướng của sáu nước, danh tiếng lẫy lừng, đặc ý vinh vang, nhưng cuối cùng lại không may bị ám sát ở nước Tề.

Khi Tô Tần còn ở nước Yên, đã nắm giữ đại quyền. Trong lúc đắc ý, ông ta lại cả gan tư thông với vợ góa của Yên Văn hầu, mẹ của Yên Dịch vương. Thử nghĩ nếu chuyện xấu xa này bị lộ ra ngoài, chẳng phải sẽ khiến Yên Dịch vương mất hết mặt mũi sao! Yên Dịch vương biết chuyện, vừa xấu hổ vừa tức giận, vốn định xử lý Tô Tần, nhưng nghĩ lại, chuyện này không hề nhỏ, nếu xử lý vội vàng, e rằng sẽ đắc tội với mẹ mình – hiện là Quốc mẫu; nhưng nếu cứ làm ngơ, thì lại không thể nào chịu đựng được. Đúng lúc Yên Dịch vương đang khó xử, Tô Tần gian xảo đã nhận ra điều bất thường, nghĩ rằng không thể ở lại nước Yên được nữa, phải nhanh chóng tìm cách bỏ trốn!

Một hôm, ông ta nói với Yên Dịch Vương: *“Đại vương, thần tiếp tục ở lại đây, e rằng sẽ không mang lại nhiều lợi ích cho nước Yên nữa. Nếu thần đến nước Tề, được Tề vương tin tưởng, rồi hoạt động vì nước Yên ở đó, sẽ có lợi hơn cho Đại vương và nước Yên.”* Yên Dịch Vương biết rõ, mối đe dọa lớn nhất đối với nước Yên hiện nay chính là nước Tề, nếu kế hoạch của Tô Tần thực sự thành công, thì chắc chắn sẽ rất có lợi cho nước Yên. Lùi một bước mà nói, cho dù Tô Tần không có ý định giúp nước Yên, thì việc ông ta rời đi vẫn tốt hơn là ở lại đây, nên mới nói: *“Tùy tiên sinh vậy!”*

Vài ngày sau, Tô Tần giả vờ đắc tội với Yên Dịch Vương rồi *“chạy trốn”* đến nước Tề. Tô Tần khéo ăn nói đương nhiên không để Tề Tuyên Vương phát hiện ra sơ hở nào, nên được phong làm Khách khanh.

Tề Tuyên Vương háo sắc, Tô Tần liền hiến kế xấu xa là tuyển chọn thiếu nữ xinh đẹp trong dân gian vào cung, để ông ta vui chơi, Tề Tuyên Vương tham lam, Tô Tần lại hiến kế xấu xa là thay đổi danh nghĩa để thu thuế nặng, thỏa mãn lòng tham của ông ta. Tề Tuyên Vương vui mừng khôn xiết, càng coi Tô Tần là tâm phúc, còn những lời can gián khó nghe của các đại thần khác đều bị ông ta bỏ ngoài tai. Tề Tuyên Vương cứ như vậy, dưới sự xúi giục của Tô Tần, ngày đêm vui chơi, chẳng mấy chốc đã suy héo, chết đi.

Sau khi Tề Tuyên Vương qua đời, Tề Mẫn Vương lên ngôi. Ông ta vẫn sùng ái Tô Tần như cha mình, nghe theo mọi lời khuyên của ông ta. Tô Tần liền nhân cơ hội Tề Tuyên Vương qua đời, khuyên Tề Mẫn Vương: một là không tiếc tiền của quốc khố để an táng Tiên vương long trọng, để thể hiện lòng hiếu thảo của mình với thiên hạ; hai là xây dựng cung điện nguy nga, mở rộng vườn sản, để thể hiện chí hướng của mình với người dân.

Những lời lẽ ma quỷ này của Tô Tần nhằm mục đích gây rối loạn nước Tề, tạo cơ hội cho nước Yên, lại bị Tề Mẫn Vương coi là kẻ sách tuyệt vời mà làm theo từng điều một.

Âm mưu hèn hạ bề ngoài làm cho nước Tề hùng mạnh nhưng thực chất là làm suy yếu nước Tề của Tô Tần, đương nhiên bị một số người hiểu chuyện ở nước Tề phản đối; còn ông ta là người nước ngoài lại được Tuyên Vương, Mẫn Vương hai đời vua sủng ái, cũng bị một số hoàng thân quốc thích nước Tề ghen ghét. Họ liên tục can gián với Tuyên Vương, Mẫn Vương, nhưng Tề Tuyên Vương kiêu ngạo, dâm dật đến chết không tỉnh ngộ, còn Tề Mẫn Vương vừa mới lên ngôi cũng bỏ ngoài tai. Vì vậy, có người không tiếc tiền mua chuộc thích khách, âm mưu ám sát Tô Tần.

Một hôm vào triều sớm, Tô Tần không chút đề phòng bước lên điện, vừa bước lên bậc thang đã bị một tráng hán dùng dao găm đâm vào bụng, tráng hán đó lập tức bỏ chạy. Tề Mẫn Vương nghe tin nổi giận, lập tức ra lệnh truy bắt hung thủ. Tuy nhiên, những kẻ ghen ghét Tô Tần trong triều lại cấu kết với nhau, che giấu lẫn nhau, làm sao có thể bắt được hung thủ?

Tô Tần tuy không chết ngay tại chỗ, nhưng biết mình sắp lìa đời. Nhưng hung thủ nhất thời khó bắt, sau khi mình chết sẽ càng khó truy bắt hung thủ hơn. Tuy nhiên, mối thù này không báo, dù xuống suối vàng cũng không cam lòng! Cuối cùng, ông ta nảy ra một sáng kiến, nghĩ ra một kẻ sách trả thù.

Trước khi chết, Tô Tần nói với Tề Mẫn Vương đến thăm: *"Đại vương, thần trung thành phò tá Tiên vương và Đại vương, để báo đáp ân tình của Tiên vương và Đại vương, không ngờ lại đắc tội với đám tiểu nhân quyền quý nước Tề, chúng lại dùng thủ đoạn ám sát hèn hạ muốn giết thần. Thần sắp phải vĩnh biệt Đại vương rồi, mong Đại vương làm theo kế của thần, bắt hung thủ trả thù cho thần."*

Tô Tần nói đến đây, nước mắt tuôn rơi, nức nở. Tề Mẫn Vương cũng cảm động đến rơi nước mắt, gật đầu nhất định sẽ báo thù cho ông ta, Tô Tần mới nhắm mắt xuôi tay.

Sau khi Tô Tần chết, Tề Mẫn Vương làm theo kế hoạch của ông ta lúc còn sống, phái người ngũ mã phanh thây Tô Tần ở ngoài chợ, còn dân cáo thị nói: *"Tô Tần là gián điệp của nước Yên sang nước Tề, hôm nay sự việc bại lộ, bị xử tử. Ai sẵn lòng tố cáo tội ác của hắn ta, thưởng ngàn vàng."* Tên thích khách ám sát Tô Tần quả nhiên tự lộ diện, hắn ta cứ tưởng rằng ám sát gián điệp nước ngoài là hành động chính nghĩa, chắc chắn sẽ được Tề Mẫn Vương ban thưởng, không ngờ lại tự sa lưới. Tề Mẫn Vương ra lệnh cho Tư khấu nghiêm hình tra khảo, thích khách không chịu nổi, đành phải khai ra tên tuổi của kẻ chủ mưu. Tề Mẫn Vương ra lệnh bắt giữ tất cả, cùng nhau đưa ra pháp trường chém đầu chém đầu thị chúng (thị chúng: làm gương, cho mọi người thấy để răn đe)."

Tô Tần lúc sinh thời chỉ là một thường dân mà lại làm Tể tướng của sáu nước, khi chết vẫn có thể dùng kế di truyền để trả thù, cũng có thể nói là *"người thông minh hiếm có"* trên đời.

[CHIÊU THỨ NĂM] GIẢ LẬP SUY LUẬN — KHÉO CHẾ NGỰ TIỂU NHÂN CHE GIẤU TỘI LỖI.

Suy luận là một hình thức hoạt động tư duy của con người, nó là quá trình tư duy từ một hoặc một vài phán đoán đã biết làm tiền đề để suy ra một phán đoán mới. Nó thường được sử dụng trong quá trình nhân viên chấp pháp thẩm vấn tội phạm; trong quá trình thẩm vấn, nhân viên chấp pháp dựa vào suy luận, phân tích và xác định các lời khai đúng sai, vạch trần bộ mặt giả dối của nghi phạm, khiến hành vi tội ác phơi bày, để đạt được mục đích chế ngự tiểu nhân.

Trương Thăng suy luận phá án mạng

Thời Đông Hán, khi Trương Thăng làm Châu quan Nhuận Châu, địa phương từng xảy ra một vụ án mạng: chồng của một người phụ nữ đã đi vắng mấy ngày vẫn chưa thấy về, hôm đó bỗng nhiên có người báo cho nàng ta biết, trong giếng ở vườn rau có một xác chết. Người phụ nữ này tỏ vẻ rất kinh ngạc, vội vàng chạy đến xem, liền khóc lóc thảm thiết, nói: *"Đây chính là chồng ta!"* Rồi nàng ta liền đến nha môn báo án.

Trương Thăng cho gọi hàng xóm của người phụ nữ đến bên giếng, nói: *"Xin mọi người giúp xác nhận xem, xác chết dưới giếng có phải là chồng của người phụ nữ này hay không."* Mọi người đều nói: *"Giếng quá sâu, không thể nhận ra, xin đại nhân cho người vớt xác lên rồi hãy nhận dạng."* Vì vậy, Trương Thăng liền ra lệnh bắt giữ người phụ nữ, tiến hành thẩm vấn. Quả nhiên nàng ta khai nhận là tình nhân của nàng ta đã giết chồng nàng ta, còn nàng ta là đồng phạm.

Sau đó, mọi người hỏi Trương Thăng làm thế nào mà nhìn thấu được người phụ nữ đó, ông ta trả lời: *"Mọi người đều không nhận ra, chỉ có người phụ nữ đó nhận ra? Nàng ta dựa vào đâu mà khẳng định đó là chồng mình? Đây chẳng phải là tự thú sao?"*

Dương Phong Xuân "thẩm tra ban đêm" bắt hung thủ

Vương Tông, điển lại Hình bộ Nam Kinh, đang trực ban ở nha môn, bỗng nhiên có người đến báo rằng thiếp của ông ta đã bị giết ở nhà. Vương Tông lập tức chạy về nhà, nhưng rất nhanh lại quay trở lại nha môn báo án. Chu công, Thượng thư Hình bộ, nghi ngờ Vương Tông giết thiếp, bèn ra lệnh bắt ông ta lại. Vương Tông biện hộ: *"Ta là sau khi nghe tin báo mới về nhà, mọi người đều biết rõ tình huống này. Hơn nữa, người phụ nữ này không có ngoại tình, luôn luôn hòa thuận với ta, tại sao ta phải giết nàng ta?"* Cuối cùng vì không đủ bằng chứng, không thể kết luận được.

Vài tháng sau, Đô sát viện ra lệnh xem xét lại vụ án này, giao cho Dương Phong Xuân, Ngự sử Chiết Giang đạo xử lý. Dương Phong Xuân xem xét kỹ lưỡng hồ sơ vụ án, suy nghĩ hồi lâu, rồi tuyên bố, ấn định giờ Tuất đêm hôm đó, sẽ xét xử vụ án của Vương Tông, đồng thời thông báo cho dân chúng. Đến đêm hôm đó, Dương Phong Xuân phái lính canh bí mật giám sát bên ngoài nhà lao và đại sảnh, và dặn dò: *"Nếu có ai đến gần xem trộm, thì bắt vào!"* Gần đến giờ Tuất, lính canh quả nhiên bắt được hai người. Người tên Giáp nói: *"Là Ất rủ ta đến cùng, ta không biết tại sao hắn ta lại đến đây."* Dương Phong Xuân bèn thả Giáp ra, rồi dùng hình phạt với Ất, Ất cuối cùng cũng khai nhận tất cả. Hắn ta nói, hắn ta và vợ của chủ nhà nơi Vương Tông ở tư thông, bị thiếp của Vương Tông phát

hiện, nên đã giết nàng ta diệt khẩu. Dương Phong Xuân lập tức xử phạt hung thủ, đồng thời thả Vương Tông ra.

Sau đó, Dương Phong Xuân giải thích: *"Nếu xét xử ban ngày, thì sẽ có rất nhiều người đến xem, làm sao có thể phát hiện ra hung thủ được? Nếu không phải là chuyện liên quan đến lợi ích của bản thân, thì có ai lại nửa đêm canh ba lặn lội đường xa đến xem trộm xét xử chứ?"*

[CHIÊU THỨ SÁU] KHÉO ĐÀO BA HÀNG — KHÉO CHẾ NGỰ TIỂU NHÂN TRẢ THÙ.

Tiểu nhân làm điều ác thường rất tàn nhẫn, một khi được thể sẽ lập tức trả thù những người phản đối mình. Đối với quân tử, khi đắc thế không quên lúc thất thế, khi đắc ý không quên lúc thất ý, làm việc gì cũng phải cẩn thận, giữ lại vài chiêu, đào thêm vài hang, là tuyệt chiêu để đề phòng tiểu nhân trả thù khi chúng đắc thế, đắc ý.

Điều Nguyên Chi giữ mình

Sau khi Võ Tắc Thiên lên nắm quyền, đổi quốc hiệu thành Chu, bà ta sủng ái gian thần Trương Dịch Chi, Trương Tông Sưởng, v.v., đàn áp những người bất đồng chính kiến, giết hại rất nhiều tông thất họ Lý, khiến kỷ cương suy đồi, lòng người muốn khôi phục nhà Đường.

Tể tướng Trương Giản Chi, Hữu Đài Trung thừa Kính Huệ, Tư Hình Thiếu khanh Hoàn Ngạn Phạm, cùng ba người khác bí mật lên kế hoạch giết chết anh em họ Trương. Điều Nguyên Chi, khi đó đang giữ chức Linh Vũ Đạo An phủ sứ, vốn là người trung thành chính trực, nên năm người Trương Giản Chi đã mời ông cùng mưu sự này. Họ đã thành công, giết chết anh em họ Trương, buộc Võ Tắc Thiên thoái vị, đưa Thái tử Lý Hiền lên ngôi, tức Đường Trung Tông. Năm người Trương Giản Chi vì công lao trừ gian mà được phong tước, Điều Nguyên Chi cũng vì vậy mà được phong làm Lương huyện hầu.

Khi Võ Tắc Thiên bị ép thoái vị, chuyển đến Thượng Dương cung, Đường Trung Tông dẫn các quan văn võ đến thăm hỏi. Năm người Trương Giản Chi tham gia âm mưu đều chúc mừng lẫn nhau, chỉ có Điều Nguyên Chi một mình khóc lóc thảm thiết. Trương Giản Chi nói: *"Tiểu nhân đã bị giết, mình quân đã phục vị, đáng lẽ phải vui mừng. Hôm nay sao ngài lại đau buồn khóc lóc?"* Điều Nguyên Chi đáp: *"Nguyên Chi hầu hạ Tắc Thiên Hoàng đế đã lâu, bây giờ đột nhiên phải chia tay, nên cảm thấy rất đau buồn. Hơn nữa, mấy ngày trước Nguyên Chi cùng các vị đại nhân tiêu diệt gian thần, là làm tròn bổn phận của bề tôi, hôm nay từ biệt cựu chủ, cũng là làm tròn bổn phận của bề tôi. Cho dù vì vậy mà bị trừng phạt, ta cũng cam tâm tình nguyện."* Thì ra ông ta thấy Võ Tam Tư (cháu của Võ Tắc Thiên) chưa bị trừ khử, phán đoán đã để lại hậu họa, lại biết Trương Giản Chi cố chấp, lúc đó có khuyên can cũng vô ích, nên đành phải chuẩn bị đường lui, để đề phòng bất trắc.

Sau khi giết chết hai anh em họ Trương, Tiết Quý Xương, Lạc Châu trường sử, từng đề nghị với Trương Giản Chi: *"Tuy đã trừ khử được hai tên Trương, nhưng con cháu họ Lữ (ám chỉ Võ Tam Tư) vẫn còn làm quan trong triều, cô không trừ tận gốc, cuối cùng sẽ mọc lại."* Trương Giản Chi đáp: *"Bây giờ đại cục đã định, những người đó chỉ là cá nằm trên thớt, cứ để cho Thiên tử xử lý là được rồi!"* Tiết Quý Xương thở dài: *"Nếu vậy, chúng ta sẽ chết không có chỗ chôn."* Lưu U Cầu, Triều Ấp úy Võ Khương nhân, cũng nói với Hoàn Ngạn Phạm: *"Võ Tam Tư vẫn chưa bị trừng phạt, nếu bây giờ không sớm chuẩn bị, đợi đến lúc đại họa ập đến thì hối hận cũng không kịp."* Hoàn Ngạn Phạm cũng không coi trọng.

Không lâu sau, Võ Tam Tư, kẻ giỏi nịnh hót, quả nhiên được Đường Trung Tông tin tưởng, lại cấu kết với Vi hậu, âm mưu làm loạn, phong cho năm người Trương Giản Chi làm Vương, nhưng lại tước bỏ quyền lực thực sự của họ. Trương Giản Chi, Thôi Huyền Úy lo lắng mà chết, ba người còn lại đều bị hại chết. Còn Điều Nguyên Chi vì lúc tiền Võ Tắc

Thiên đến Thượng Dương cung đã khóc, đủ chứng minh không có liên quan, nên không bị liên lụy.

Võ Tam Tư cuối cùng cũng bị giết, còn Diêu Nguyên Chi trở thành vị danh tướng tại vị lâu nhất thời Đường Huyền Tông. Có thể thấy người này rất giỏi "*đào ba hang*" để giữ mình.

[CHIÊU THỨ BẢY] LẤY NHU KHẮC CƯƠNG — KHÉO CHẾ NGỰ TIỂU NHÂN NỔI LOẠN.

Mọi việc đều có lợi có hại, là phúc thì cũng là họa, người đời không ai không muốn tránh hại tìm lợi, cầu phúc tránh họa. Đây là bản tính của con người, tiểu nhân lại càng như vậy. Vì vậy, có một cách để chế ngự tiểu nhân nổi loạn: nói rõ lợi hại, phân tích phúc họa, thường cũng có thể đạt được hiệu quả lấy nhu khắc cương.

Khổng Bao một mình dẹp loạn

Thời Minh Hiếu Tông, Khổng Bao làm Thái thú Điền Châu phủ, mới nhậm chức được ba ngày, người dân tộc thiểu số ở vùng núi đột nhiên tấn công vào thành. Quân đội trong thành đều đã được điều động đi nơi khác. Các quan lại đề nghị đóng cổng thành cố thủ, Khổng Bao nói: *"Cố thủ một tòa thành trống thì có thể chống đỡ được mấy ngày? Chỉ có thể tùy cơ ứng biến, dùng ân uy của triều đình để khuyên giải họ, có lẽ họ sẽ tự động rút lui."* Mọi người đều cho rằng làm như vậy khó mà thành công, cho rằng ý kiến của Khổng Bao là lời nói sáo rỗng, xa rời thực tế. Khổng Bao nói: *"Nếu vậy, chúng ta chỉ có thể ngồi chờ chết sao?"* Mọi người nói: *"Cho dù làm như vậy, thì nên phái ai đi?"* Khổng Bao nói tiếp: *"Đây là thành trì do ta quản lý, đương nhiên nên là ta đi."* Mọi người thấy khuyên can không được, bèn xin ông ta mang theo binh lính đi, nhưng Khổng Bao từ chối.

Người dân tộc thiểu số từ xa nhìn thấy cổng thành mở, tưởng rằng quân đội ra giao chiến, nhìn kỹ lại, thì ra là một quan viên cưỡi ngựa đi ra. Chỉ có hai người phu xe dắt ngựa cho ông ta, hơn nữa cổng thành cũng đóng lại ngay sau đó. Người dân tộc thiểu số chặn ngựa lại hỏi Khổng Bao là ai, Khổng Bao nói: *"Ta là Thái thú mới đến, các người hãy dẫn ta vào làng, ta có lời muốn nói với thủ lĩnh của các người."* Người dân tộc thiểu số nhất thời không biết rõ lai lịch của ông ta, tạm thời dẫn ông ta đi. Đi được một đoạn đường dài, vào trong một khu rừng, Khổng Bao quay đầu lại thấy một người phu xe đã lên đi mất. Đến nơi người dân tộc thiểu số sinh sống, người phu xe còn lại cũng lên đi mất.

Người dân tộc thiểu số dẫn Khổng Bao vào trong hang núi, thủ lĩnh của họ rút đao ra hỏi: *"Người là ai?"* Khổng Bao lớn tiếng nói: *"Ta là quan phụ mẫu của các người, hãy để ta ngồi xuống, rồi các người hãy đến bái kiến ta."* Người dân tộc thiểu số lấy một chiếc ghế, đặt ở giữa nhà, Khổng Bao ngồi xuống, gọi mọi người lại gần. Mọi người nhìn nhau, do dự không dám nhúc nhích. Thủ lĩnh của họ hỏi Khổng Bao là ai, Khổng Bao nói: *"Ta là Khổng Thái thú."* Thủ lĩnh nói: *"Chẳng lẽ là hậu duệ của Khổng Thánh nhân sao?"* Khổng Bao nói: *"Đúng vậy."* Lúc này, người dân tộc thiểu số liền vây quanh lại bái lạy Khổng Bao, Khổng Bao nói với mọi người: *"Ta vốn biết các người là người lương thiện, vì đói rét nên mới tụ tập ở đây để cầu sống. Quan lại trước đây không thông cảm cho các người, cứ động một chút là dùng quân đội đến đàn áp, muốn giết sạch các người. Bây giờ ta phụng mệnh triều đình đến làm quan phụ mẫu của các người, ta coi các người như con cháu của mình, sao nỡ lòng nào giết hại các người chứ? Nếu các người thực sự tin tưởng ta, ta sẽ tha thứ cho các người. Các người có thể đi theo ta về nhà môn, ta sẽ phát cho các người lương thực, vải vóc, sau này đừng đi cướp bóc nữa. Nhưng nếu không tin tưởng ta, thì có thể giết ta ngay lập tức, nhưng sau đó sẽ có quan binh đến hỏi tội các người, mọi hậu quả các người phải tự gánh chịu."* Những người dân tộc thiểu số có mặt đều ngăn người ra, nói: *"Nếu thực sự như ngài nói, quan tâm đến chúng tôi, trong thời gian ngài làm Thái thú, chúng tôi tuyệt đối sẽ không quấy rối, tấn công nhà môn nữa."* Khổng Bao nói: *"Chúng ta nhất ngôn ký xuất, không cần*

nghe ngờ nữa." Mọi người lại bái tạ. Khổng Bao nói: *"Ta đói rồi, hãy dọn cơm lên cho ta."* Mọi người giết bò mổ dê, nhiệt tình chiêu đãi ông ta. Khổng Bao ăn uống no nê, mọi người đều kinh ngạc và khâm phục lòng dũng cảm của ông ta. Lúc đó, Khổng Bao thấy trời đã tối, lại nói với mọi người: *"Hôm nay ta không kịp vào thành nữa, sẽ ở lại đây một đêm!"* Mọi người chuẩn bị phòng ngủ cho ông ta, Khổng Bao ung dung đi ngủ.

Ngày hôm sau, ông ta ăn sáng xong, nói: *"Hôm nay ta về rồi, các người có thể phái người đi theo ta để lấy lương thực, vải vóc không?"* Mọi người nói: *"Được!"* Vì vậy, có người dắt ngựa cho ông ta, mấy chục kỵ sĩ dân tộc thiểu số đi theo ông ta ra khỏi rừng.

Lúc hoàng hôn, Khổng Bao đến dưới thành, quan lại trên thành nhìn thấy ông ta dẫn theo một đội kỵ binh dân tộc thiểu số, kinh ngạc nói: *"Chắc chắn là Thái thú sợ hãi nên đã đầu hàng người dân tộc thiểu số, dẫn bọn họ đến công thành."* Bọn họ tranh nhau hỏi Khổng Bao tại sao lại dẫn người dân tộc thiểu số đến, Khổng Bao nói: *"Cứ mở cổng thành, ta tự có sắp xếp."* Các quan lại càng thêm nghi ngờ, không chịu mở cổng thành. Khổng Bao cười nói với người dân tộc thiểu số: *"Các người hãy đợi ở đây, ta tự mình vào thành, rồi sẽ ra ngoài khao quân cho các người."* Người dân tộc thiểu số lùi lại một đoạn, Khổng Bao mới được vào thành. Sau khi vào thành, Khổng Bao ra lệnh cho thuộc hạ lấy lương thực và vải vóc, rồi ném từ trên tường thành xuống cho người dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số nhận được lương thực, vải vóc liền cảm ơn rồi trở về. Sau đó, người dân tộc thiểu số không còn quấy rối dân chúng nữa.

Tuy Khổng Thái thú dựa vào công đức của tổ tiên, nhưng lời nói và hành động của ông ta ôn hòa, không hề chộc giận kẻ thù hung ác, vì vậy mới nói: *"Cái gì mềm dẻo nhất trên đời thường có thể điều khiển, sai khiến cái gì cứng rắn nhất trên đời."*

[CHIÊU THỨ TÁM] LẤY CHẠM CHẾ NHANH — KHÉO CHẾ NGỰ TIỂU NHÂN HÁO SẮC.

Trên đời có một số tiểu nhân háo sắc vô độ, thường dùng quyền thế ép buộc những cô gái xinh đẹp để thỏa mãn thú tính của mình. Không ít cô gái lương thiện phải ngậm đắng nuốt cay, không dám phản kháng, cuối cùng để cho tiểu nhân thực hiện được hành vi xấu xa. Đương nhiên, phụ nữ yếu đuối, về sức mạnh không thể đấu lại những kẻ háo sắc này, vậy thì, khi gặp phải tình huống nguy cấp như vậy, làm thế nào để đối phó với những kẻ háo sắc gian xảo? Thứ nhất là không được khuất phục trước uy hiếp của chúng, thứ hai là phải có mưu kế để ứng phó khéo léo.

Từ thị không sợ uy hiếp

Thời Tam Quốc, khi Tôn Dực, em trai của Tôn Quyền nước Ngô, làm Thái thú Đan Dương, Quỳ Lãm làm Đô đốc lĩnh binh, Đới Viên làm Quận thừa. Quỳ Lãm và Đới Viên vì nhiều lần bị Tôn Dực khiển trách, nên rất hận ông ta. Vì vậy, họ đã dùng tiền mua chuộc Biên Hồng, người thân tín bên cạnh Tôn Dực, âm mưu giết hại Tôn Dực.

Một hôm, khi Tôn Dực đang tiễn khách, Biên Hồng từ phía sau chém chết ông ta, rồi bỏ trốn lên núi. Từ thị, vợ của Tôn Dực, đã treo thưởng hậu hĩnh để chiêu mộ võ sĩ đi truy bắt, sau khi bắt được Biên Hồng, bà ta đã giết chết hắn. Quỳ Lãm bèn được dịp vào phủ của Tôn Dực, chiếm đoạt toàn bộ tỳ nữ, thiếp và người hầu của Tôn Dực, hơn nữa còn muốn chiếm đoạt Từ thị xinh đẹp. Từ thị thấy Quỳ Lãm muốn hãm hại mình, liền lừa hắn ta nói: *"Xin hãy đợi đến cuối tháng này, ta lập đàn tế lễ chồng xong, rồi bỏ tang phục, lúc đó mới có thể thuận theo người."* Quỳ Lãm đồng ý yêu cầu của bà ta.

Từ thị bèn bí mật phái người đi tìm Tôn Cao, Phó Anh, những tướng lĩnh cũ của Tôn Dực, kể lại nỗi bất hạnh của gia đình mình. Tôn Cao, Phó Anh nghe xong, đều khóc lóc thảm thiết, cùng nhau thề sẽ báo thù cho Tôn Dực.

Đến cuối tháng, Từ thị làm lễ tế chồng xong, liền cởi bỏ tang phục, tắm rửa sạch sẽ, lại sắp xếp màn che trong phòng. Bà ta nói nói cười cười, tỏ ra rất vui vẻ. Quỳ Lãm nấp ở nơi kín đáo nhìn thấy tất cả, không còn nghi ngờ Từ thị nữa. Từ thị cho Tôn Cao, Phó Anh cùng các tỳ nữ nấp trong cửa, đợi Quỳ Lãm vào cửa, Từ thị từ trong nhà đi ra bái kiến hắn ta. Đúng lúc này, Từ thị hét lớn một tiếng, Tôn Cao, Phó Anh cùng nhau xông ra, giết chết Quỳ Lãm, những người khác ở bên ngoài cũng giết chết Đới Viên. Sau đó, Từ thị lại mặc tang phục, đặt đầu của Quỳ Lãm, Đới Viên trước linh cữu của Tôn Dực để tế lễ. Chuyện này được lan truyền ra ngoài, cả quân đội đều kinh ngạc và khâm phục.

Hy Quang giết kẻ thù tế chồng

Thời Bắc Tống Tàn Tông Tĩnh Khang, có một người phụ nữ tên là Thân Đồ Hy Quang. Bà ta rất có tài làm thơ, sau khi lấy Đồng Xương, một tú tài ở huyện Hầu Quan, tuy cuộc sống nghèo khó, việc nhà vất vả, nhưng bà ta lại rất vui vẻ và mãn nguyện.

Trong quận có một phú ông tên là Phương Lục Nhất, thấy Hy Quang xinh đẹp, liền muốn chiếm đoạt bà ta. Hắn ta sai người vu cáo Đồng Xương, khiến Đồng Xương bị giết và liên lụy đến cả chín họ. Lúc này, Phương Lục Nhất lại giả vờ làm người tốt, đứng ra nói đỡ,

khiến vợ con của Đồng Xương đều được tha. Sau khi Đồng Xương bị giết, Phương Lục Nhất liền phái người hầu đến lấy lòng Hy Quang, và ép buộc tặng lễ vật cầu hôn. Hy Quang bèn hiểu rõ âm mưu của Phương Lục Nhất, bà ta giả vờ đồng ý yêu cầu của hắn ta, và xin hắn ta giúp an táng chồng xong rồi mới làm lễ cưới. Phương Lục Nhất nghe xong rất vui mừng, phái người mai táng Đồng Xương theo đúng nghi lễ. Sau khi tang lễ xong xuôi, Hy Quang gửi con cho bạn của Đồng Xương, rồi trang điểm lộng lẫy, mang theo một con dao găm sắc bén, giả vờ vui vẻ đến nhà Phương Lục Nhất, cảm ơn hắn ta, đồng thời giả vờ kết hôn với hắn ta. Phương Lục Nhất vào phòng tân hôn, Hy Quang liền dùng dao găm đâm chết hắn ta, sau đó lại giết chết hai người hầu của hắn ta. Đến nửa đêm, Hy Quang giả vờ nói Phương Lục Nhất bị bệnh nặng, cho người đi gọi từng người nhà của hắn ta đến, tất cả người nhà của Phương Lục Nhất đều bị bà ta giết chết. Sau đó, Hy Quang chặt đầu Phương Lục Nhất, bỏ vào một cái túi, mang đến mộ của Đồng Xương để tế lễ. Ngày hôm sau, Hy Quang gọi tất cả dân làng đến, kể lại đầu đuôi sự việc, cuối cùng bà ta nói: *"Ta muốn đi theo chồng xuống suối vàng."* Nói xong, bà ta liền treo cổ tự tử.

Cả Từ thị và Thân Đồ thị, đều có thể sau khi chồng chết, không khuất phục trước uy hiếp của tiểu nhân háo sắc, báo thù cho chồng. Từ thị là phu nhân của quan lại, bà ta lấy chậm chế nhanh, bên ngoài cầu kết với bộ tướng của chồng, bên trong có sự giúp đỡ của các nô tỳ, giết chết Quỷ Lãm, một kẻ háo sắc thô lỗ và không đề phòng, dễ dàng như đánh chết một con chuột bị bệnh; còn Thân Đồ thị thì không dễ dàng như vậy, trước khi kẻ thù lộ diện, bà ta chỉ có thể kiên nhẫn chờ đợi; sau khi Phương Lục Nhất lộ nguyên hình, bà ta lại bình tĩnh, giả vờ thuận theo, cuối cùng với tinh thần báo thù kiên cường, không chỉ tự tay giết chết Phương Lục Nhất, kẻ đạo đức giả đã hãm hại chồng mình, mà còn bình tĩnh dùng kế giết sạch cả nhà hắn ta. Hành động sau này tuy có phần tàn nhẫn, nhưng đối mặt với gia đình của kẻ thù gian xảo như vậy, bà ta không giết sạch chúng, thì sao có thể hả giận được?

Mưu Lược và Văn Hóa

(Lời bộc bạch)

Có lẽ, đúng như ai đó đã nói, văn hóa Trung Quốc là một loại văn hóa mang tính mưu lược. Tuy nhiên, sự thịnh hành của sách lược mưu trí hiện nay dường như không có mối liên hệ lớn lao gì với cái gọi là "*văn hóa mưu lược Trung Quốc*", ít nhất là không có mối liên hệ bản chất. Bởi vì, chiều sâu của văn hóa chưa chắc đã là mưu lược, nhưng chiều sâu của "*mưu lược*" nhất định là văn hóa.

Trong lịch sử Trung Quốc, tồn tại rất nhiều học phái như Nho, Đạo, Binh, Pháp, Mặc, Tung Hoành, Âm Dương. Những học phái chính này không chỉ quan tâm đến chính trị mà còn đều hướng đến việc "*trị người*". Trị người thì phải chú trọng phương pháp, chú trọng phương pháp chính là trí mưu, là mưu lược, là quyền thuật. Tuy nhiên, thực tế lúc bấy giờ là trí mưu được nâng lên thành quy phạm và nguyên tắc mang tính chế độ xã hội bất di bất dịch. Các học phái và văn hóa khác nhau đều tìm thấy vị trí của mình trong trí mưu, được đưa vào phạm trù mưu lược, trở thành những bộ phận khác nhau của trí mưu. Nhờ vậy, văn hóa mang tính trí mưu của Trung Quốc đã hình thành.

Trong lịch sử, các học phái có ảnh hưởng đến trí tuệ, mưu lược, chính trị của Trung Quốc tuy có đến hơn mười nhà, nhưng ảnh hưởng lớn nhất chủ yếu là ba nhà Nho, Đạo, Pháp. Trí tuệ và chính trị Trung Quốc tuy thường xuyên biểu hiện trạng thái phức tạp, nhưng thực ra vạn biến bất ly kỳ tông (không lìa khỏi cái gốc), chỉ cần nắm được tinh hoa tư tưởng của ba nhà này, thì cũng nắm được mưu lược và trí tuệ của Trung Quốc.

Trí tuệ của Nho gia vô cùng sâu sắc. Đó là một loại trí mưu kỳ diệu phi trí mưu, phương pháp vận dụng mưu trí của nó không phải là mưu trí, không giống như Pháp gia hay Binh gia dùng trí tuệ trực tiếp buộc đối phương phục tùng; mà là mưu thánh, tức là bắt đầu từ việc chinh phục lòng người, để người ta tự giác tự nguyện hiến thân cho lý tưởng vương đạo. Nói theo cách ngày nay, chính là rất chú trọng làm "*công tác tư tưởng chính trị*", trước hết vẽ ra một bức tranh tươi đẹp cho mọi người, rồi kiên trì bền bỉ tuyên truyền lý tưởng đó khắp nơi, cho đến khi mọi người tâm phục khẩu phục. Kỳ thực, đây không còn là sự cao minh của mưu lược Nho gia, càng không phải mưu lược Nho gia xảo trá hơn mưu lược của các học phái khác, ở đây, nó đã được nâng lên thành phạm trù nhân tính, nhân đạo. Đó chính là tính hợp lý của trí mưu Nho gia, cũng là nguyên nhân căn bản để nó trở thành đại trí mưu chân chính.

Trí tuệ của Pháp gia rất đặc biệt. Pháp của Pháp gia, với tư cách là thủ đoạn thống trị thiên hạ của quân chủ, được xây dựng trên cơ sở phi đạo đức. Nguồn gốc của Pháp gia nằm ở chế độ tập quyền phong kiến, vì vậy, nó đặc biệt nhấn mạnh "*thế*". "*Thế*" chính là quyền uy tuyệt đối, là quyền uy tuyệt đối không cần phải trải qua bất kỳ sự hỏi han hay luận chứng nào mà phải thừa nhận và phục tùng. Có "*pháp*" mà không có "*thế*" thì "*pháp*" không được thực thi; có "*thế*" mà không có "*pháp*" thì quân chủ bất an. Nhưng làm thế nào để đảm bảo tính tuyệt đối của "*thế*"? Điều này cần đến "*thuật*". "*Thuật*" chính là những quyền thuật và phương pháp cụ thể để thống trị, phòng bị, giám sát và dò xét bí mật của bề tôi cũng như

bách tính. Nơi phát triển nhất của *"pháp chế"* Trung Quốc chính là hệ thống pháp thuật trị thần, mục dân do *"pháp"* và *"thuật"* liên thủ tạo ra. Thực chất của *"pháp"* là kiểm soát mạnh mẽ, thực chất của *"thế"* là uy hiếp bằng quyền uy, thực chất của *"thuật"* chính là âm mưu quyền thuật. Tất cả những điều này đều trực tiếp phục vụ cho việc duy trì vương quyền phong kiến.

Trí tuệ của Đạo gia vô cùng thông minh. Những tác phẩm liên quan đến Hoàng Lão (Hoàng Đế và Lão Tử) đều toát lên cảm giác ưu việt về trí tuệ, thể hiện sự khinh miệt và không coi trọng các học phái khác. Đạo thuật Hoàng Lão tự cho mình là học thuyết thông minh nhất, nó cho rằng vạn vật trời đất đều chịu sự chi phối của Đạo. Đạo là tuyệt đối, là vĩnh hằng, là mãi mãi không thể thay đổi và suy tàn; con người trên thế gian là hữu hạn, đối với Đạo chỉ có thể thể nghiệm, tôn trọng và thuận theo. Vậy thì làm thế nào để thể nghiệm và tuân theo Đạo? Triết học Hoàng Lão cho rằng, đó là phải thuận theo tự nhiên, phải vô vi, sau đó mới có thể vô bất vi. Cái gọi là *"thánh nhân vô tâm, dĩ thiên địa chi tâm vi tâm"*, nói chính là thánh nhân không có chủ trương của riêng mình, sự vận hành tự nhiên của vạn vật chính là chủ trương của thánh nhân. Con người nếu không thể thể sát Đạo, thì không thể *"tri thường"*, không thể thuận theo tự nhiên, trong thực tế dễ dàng chuốc lấy tai họa.

Tất nhiên, trong tiến trình lịch sử cụ thể, trí tuệ của ba nhà này chưa bao giờ tồn tại riêng lẻ, mà luôn hòa trộn lẫn nhau, thậm chí còn hấp thu tư tưởng của các học phái khác, chỉ là trong các thời kỳ lịch sử khác nhau và bối cảnh khác nhau, tư tưởng của các học phái có sự thăng trầm qua lại mà thôi.

Văn hóa mang tính trí mưu có ảnh hưởng rất lớn đến việc hình thành tính cách của dân tộc Trung Hoa, thậm chí ở một mức độ nhất định quyết định đặc điểm tính cách dân tộc họ. Tất nhiên, ở đây không chỉ có ảnh hưởng tích cực, mà còn có cả ảnh hưởng tiêu cực. Ở một ý nghĩa nhất định, học vấn của người Trung Quốc thường được hiểu thành mưu lược, *"thế sự động minh giai học vấn, nhân tình luyện đạt tức văn chương"* là câu nói rất mang tính đại diện. Có rất nhiều người Trung Quốc không tiếc dành cả đời mình để mưu tính, tính toán người khác, gây ra sự hao tổn nội lực vô cùng lớn cho xã hội. Điều đáng tiếc là, mưu tính và tính toán trong quá trình phát triển lịch sử lâu dài, không những có tác dụng, mà còn sớm được nâng lên thành một thái độ xử thế ăn sâu bén rễ, được mọi người ca ngợi. Nó không còn là một loại *"thuật"*, mà là *"đạo"* của nhân sinh, đã trở thành tinh thần văn hóa khó thay đổi của người Trung Quốc. Cái gọi là người Trung Quốc giỏi *"đấu đá nội bộ"* phổ biến cũng từ đó mà ra.

Tuy nhiên, trí tuệ của Trung Quốc trước hết là Đạo chứ không phải là Thuật, nói cách khác, Thuật chỉ là hình thức biểu hiện của Đạo, Đạo mới là căn bản của Thuật, là yếu tố quyết định của Thuật. Chỉ cần nắm được Đạo, Thuật sẽ tự thông suốt, sẽ tự nhiên hiển hiện ra. Dù là Nho gia, Đạo gia, hay Pháp gia, Binh gia, họ đều là những học phái *"dương mưu"* quang minh chính đại, họ đều có một đặc điểm chung, đó là đều yêu cầu trước tiên phải nâng cao cảnh giới đạo đức của bản thân, tăng cường tu dưỡng nhân cách của mình, sau đó mới là trí tuệ mưu lược. Nếu đảo ngược mối quan hệ này, thì dù thế nào cũng không thể hiểu được trí tuệ của Trung Quốc.

Vì vậy, Lỗ Tấn tiên sinh nói: *"Mưu ma chước quỷ có thuật cũng có hiệu quả, nhưng có hạn, kẻ làm nên việc lớn, xưa nay chưa từng có."*

Bởi vì, quyền mưu tuyệt đối không chỉ là một loại kỹ thuật, quyền trí của Trung Quốc về bản chất là một loại văn hóa vô cùng sâu sắc. Chỉ khi thân tâm nội ngoại của con người đều thấm nhuần loại văn hóa này, mới có thể tự nhiên đạt đến cảnh giới nội mưu mưu thánh, ngoại mưu mưu trí, mới có thể trở thành nhà mưu lược chân chính vừa có thánh vừa có trí.

Thiên hạ vô mưu – Tiểu nhân kinh

Lãnh Thành Kim

Giáo sư Học viện Văn học, Đại học Nhân dân Trung Quốc